

LAUREN BEUKES

TÁC GIẢ NHỮNG CÔ GÁI TỎA SÁNG

# NGHIỆT SÚC

tiểu thuyết

**BROKEN  
MONSTERS**

Lê Thùy Giang dịch



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

LAUREN BEUKES

*Lê Thùy Giang dịch*

# NGHIỆT SÚC

BROKEN  
MONSTERS



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - 2015

*Tôi từng mơ về một cậu bé với đôi chân lò xo có thể nhảy bật lên thật cao,  
cao tới mức tôi không thể bắt được cậu. Nhưng khi tôi đã tóm được cậu rồi  
thì cậu lại không chịu đứng dậy nữa.*

*Tôi đã cố hết sức. Tôi làm cho cậu đôi chân mới.*

*Tôi đã làm cho cậu một thứ đẹp đẽ. Đẹp đến độ bạn không thể tưởng tượng  
nổi đâu.*

*Ấy thế mà cậu bé không đứng dậy.*

*Và cánh cửa cũng mãi không mở ra.*

**CHỦ NHẬT**  
**NGÀY 9 THÁNG MƯỜI MỘT**

# BAMBI<sup>[1]</sup>

*Xác chết. Xác chết-xác chết-xác chết*, cô lẩm nhẩm trong đầu. Ngôn từ sẽ mất hết ý nghĩa một khi ta cứ lặp đi lặp lại.

Xác chết cũng thế, dù là chết kiểu gì chẳng nữa. Chết là chết.

Chỉ có “tại sao” và “thế nào” là khác nhau thôi. Cứ đánh dấu đi: Dãi nắng dầm mưa chết. Đạn bắn chết. Dao đâm chết. Nện chết bằng hung khí sắc, hung khí cùn hoặc chĩa cùn hung khí gì sất, khi tay không cũng đủ làm nên chuyện. Đùng, đoàng, hự, chát... Thật là một lô một lốc đủ kiểu giết người!

Nhưng dù là bạo lực thì cũng có giới hạn chiêu trò của nó.

Gabriella ước gì có người nói điều đó cho kẻ bệnh hoạn nào đã gây nên chuyện này. Bởi vì cái xác này thật *Vô đối*.

Đây cũng vô tình là biệt danh của một ả bán hoa mà cô đã cảnh cáo rồi thả cuối tuần trước. Công việc của DPD<sup>[2]</sup> dạo này chỉ quanh đi quẩn lại có nhiều đó. Phân phát mấy tờ cảnh cáo cho có trong Thành-phố-bạo-lực-nhất-nước-Mỹ này.

*Tén ténn ténn*, cô như nghe thấy giọng con gái mình, nhại theo tiếng nhạc phim kinh dị lúc cao trào mà Layla vẫn dùng khi muốn nhấn mạnh điều gì đó. Đủ mọi biệt danh Detroit mang theo bên mình. Nó kéo theo một mớ biểu tượng nặng trĩch phía sau như chùm lon thiếc kêu leng keng treo đằng sau cái ô tô phết dòng chữ “Mới Cưới”. Không biết giờ còn ai làm vậy nữa không, cô nghĩ bụng, treo lon thiếc và phết kem cạo râu ấy? Mà có thật là người ta từng làm thế không?

Hay đó toàn chuyện bịa đặt, như câu khẩu hiệu kim cương là vĩnh cửu, như ông già tuyết mặc đồ đỏ giống lon Coca, như cảnh bà mẹ và con gái vừa ăn sữa chua không béo vừa tám chuyện. Cô nhận ra những cuộc nói chuyện thú vị nhất với Layla chỉ toàn diễn ra trong đầu cô thôi.

“Thanh tra?” người mặc đồng phục gọi khi thấy cô hai tay đút túi cứ đứng ngây ra đó nhìn chăm chăm đứa bé trong đường hầm tối tăm. Vì bỏ quên đôi găng tay vướng víu trong xe nên giờ những ngón tay cô đang tê cóng bởi gió lạnh từ sông thổi vào. Dù mới sang tháng Mười một nhưng mùa đông năm nay đã lạnh thế rồi. “Cô có sao...”

“À, ổn cả,” cô ngắt lời và liếc cái tên ghi trên phù hiệu cậu ta. “Tôi đang nghĩ về loại keo dán, sĩ quan Jones à.” Bởi vì có keo siêu dính cũng không như thế này được. Các phần thi thể vẫn gắn chặt với nhau dù cả cái xác bị di chuyển. Đây không phải nơi đứa nhỏ chết. Lượng máu ở hiện trường không nhiều. Và cũng không thấy nửa phần thân còn lại đâu cả.

Da đen. Không phải chuyện lạ gì ở thành phố này. Mười tuổi, cô đoán. Có khi lớn hơn chút nếu tính khả năng bị suy dinh dưỡng và còi cọc. Cứ cho là trong khoảng mười đến mười sáu đi. Trần truồng. Đúng hơn thì phần thi thể ở đây cho thấy điều đó. Rất có khả năng phần thi thể còn lại của thằng bé vẫn còn mặc quần dài, ví nhét trong túi sau, túi trước vẫn còn để cái di động không còn một cúc nào, nhưng sẽ giúp liên lạc với mẹ nó dễ hơn nhiều.

Đó là nếu tìm thấy phần thi thể còn lại.

Thằng bé năm nghiêng, chân co lại, mắt nhắm nghiền, mặt thanh thản. Tư thế hồi phục đây mà. Chỉ có điều thằng nhỏ sẽ không bao giờ hồi phục được và đó cũng không phải chân nó. Gãy như cây sậy. Nước da khỏe mạnh, cho dù lúc này đã ngả vàng vì mất máu. Chưa dậy thì, cô cho là thế. Mặt không có chút mụn nào cả. Cũng không vết trầy xước, bầm tím hay bất cứ dấu hiệu nào cho thấy có sự chống cự hay có chuyện gì tồi tệ xảy ra với nó. Đó là kể từ thắt lưng trở lên.

Trời ạ, dưới thắt lưng đứa bé lại là một câu chuyện khác, một thể loại hoàn toàn khác. Thằng bé bị cắt ngang hông và từ chỗ đó thi thể của nó bị... *gắn* với nửa sau của một con nai còn nguyên cả móng guốc. Chùm lông đuôi trắng nhô lên như một lá cờ nhỏ cầu kỳ. Đám lông nâu quyện máu đã khô lại. Phần da thịt của thằng bé và con nai đã miết lại với nhau ngay chỗ nối.

Anh chàng cảnh sát Jones đứng lừng khờng phía sau.

Mùi thối nồng nặc. Cô đoán là phần ruột đã toe toét cả ở hai phần thân người và thú, rỉ cả phân lẫn máu vào vùng khoang bụng dính nhau. Còn cả



mùi hôi thối từ tuyến xạ hương của loài nai. Cô thấy tội nghiệp cho viên pháp y nào phải xoắn cái đồng này ra. Nhưng vậy vẫn còn sướng hơn ngồi làm đồng giấy tờ, hay đương đầu với đám phóng viên tóc mách tọc mạch, hoặc tệ hơn, văn phòng thị trường.

“Cầm lấy này,” cô chìa ra một thỏi son bóng nhỏ mua ở hiệu thuốc lúc hứng lên muốn lấy lòng cô con gái Layla.

Một món mỹ phẩm vị ngọt như kẹo với hy vọng làm hai mẹ con gần nhau hơn. “Không phải bạc hà, nhưng xài tạm cũng được.”

“Cám ơn chị,” cậu ta nói, giọng biết ơn, rõ là một CMM, Chàng Ma Mới. Cậu ta quẹt ngón tay lên thỏi son và xoa thứ sáp nhờn đó dưới mũi, một thứ nước mũi có vị anh đào, loang loáng kim tuyến nữa, Gabi vừa phát hiện ra nhưng không nói cho anh chàng biết. Một niềm vui nho nhỏ.

“Đừng để nó dây ra hiện trường,” cô nhắc nhở.

“Vâng, vâng. Tôi sẽ chú ý!”

“Và đừng có mà nghĩ đến chuyện dùng điện thoại chụp bất kỳ tấm ảnh nào để khoe khoang với đám bạn cậu.” Cô nhìn xung quanh đường hầm, đầy những hình vẽ graffiti loang lổ lan trên những bức tường trắng trong thành phố này như đám bựa rặng, bóng tối nặng nề trước bình minh, xe cộ thưa thớt. “Chúng ta sẽ phong tỏa chỗ này lại.”

Nhưng họ sẽ không làm được điều đó.

# NÀNG DJ CỨU RỒI ĐỜI TÔI ĐÊM QUA

Một cú thúc mạnh vào hàm bằng cùi chỏ đã hất Jonno lên khỏi cái hố đen ngòm sâu thẳm thẳm trong giấc mơ. Anh bật dậy tay chân khua tứ tung một hồi mới thấy mình chỉ đang đánh nhau với tấm ra trải giường. Cô gái từ đêm qua - Jen Q - lăn người sang, tay vung lên trên đầu để lộ phần cánh tay xăm những con chim tung cánh phủ lên ngực và vai cô.

Cô ta chẳng hay biết mình suýt gây ra án mạng. Mí mắt cô rung rung, chìm trong một giấc mơ khiến hơi thở nghe gấp gáp, giống như tiếng hỗn hển đầy phấn khích đêm qua lúc cô nhún trên người anh và hai tay anh nắm lấy hông cô.

Lúc lên đỉnh, cô hất mạnh đầu ra phía sau, quật cả mớ tóc bím theo. Thật không may cho anh khi bị một bím tóc đập trúng ngay vào mắt khiến họ phải lập tức dừng cuộc chơi vì anh bị chảy nước mắt và cứ chớp chớp liên tục vì đau.

“Từ từ nào...” anh nói, xoa xoa lưng cô để cô không bị ác mộng nữa. Anh có thể cảm nhận quầng tối của cơn vầng vất vẫn đang lớn vờn trong đầu anh chờ thời cơ để giáng xuống. Nhưng vẫn chưa hẳn. Oái oăm thay cơn đau do cú thúc cùi chỏ dường như đang ngăn nó lại.

“Ừ ừ ừ ừm ừm,” cô vẫn chưa tỉnh hẳn. Nhưng anh đã phá được cơn ác mộng của cô. Anh lần tay xuống chỗ đường cong nơi eo cô, luồn dưới tấm chăn. Thằng nhỏ ngộ nguậy.

Đây là lần thứ hai trong vòng một đêm cô làm anh bị đau.

Rất có thể lần tiếp theo cô sẽ làm tan vỡ trái tim anh chẳng.

Cô cứ nói mãi như thế sau lúc bím tóc quật trúng anh. “Ôi trời ơi, em xin lỗi,” nhưng vẫn không kìm được tiếng cười khúc khích rồi gục xuống ngực anh, chảy nước mắt vì cười trong khi mắt anh giàn giụa.

“Thế mà gọi là xót thương à?” lúc ấy anh ca cẩm cô thế nhưng cái thân người nhẹ bẫng của cô thật ngọt ngào, toàn thân cô rung lên vì cười.

Còn lúc này đây anh thì thào vào tai cô: “Nửa chứ em?”



“Mai đi,” cô lằm bằm nhưng cơ thể vẫn nhiệt thành đáp ứng khúc dạo đầu của anh. “Tuyệt lắm. Tiếp đi.”

Cô thở mạnh và nghiêng sang một bên để anh có thể dịch lại phía sau cô. Anh úp vào miệng cô, trượt những ngón tay trên vùng tam giác bí ẩn cho đến khi nhận ra hơi thở cô trở nên nặng nề hơn, cô lại ngủ mất rồi. Quê dễ sợ!

Thế là anh liền lăn lưng lại, thả cái phịch xuống giường và xoay sang ngó căn phòng, cũng chẳng có gì nhiều nhận.

Một cái quạt trần bằng gỗ, một cái tủ ly chén kiểu Bắc Âu hiện đại. Màn sáo che cửa sổ. Quần áo quăng tứ tung trên sàn. Không sách vở gì, hơi phiền nếu anh tính chuyện ái tình. Mà anh có kể cho cô nghe mình là nhà văn chưa nhỉ?

Anh tự hỏi không biết chữ Q trong tên cô là viết tắt chữ gì. Thực sự là họ tên hay chỉ là biệt danh của một DJ? Có thể nếu đặt là Jen X nghe sẽ hiền quá chẳng, không giống cá tính của cô, theo như anh biết đến giờ. Mà “những gì anh biết đến giờ” có thể tóm lại thành một danh sách ngắn gọn dễ nhớ mà anh có thể bôi vẽ ra đây thay cho cái nghề viết lách đáng trọng của mình:

1) Chùm nhạc cô chơi ở bữa tiệc bí mật tối qua, vì nó mà một trăm người xuất hiện trong một căn hộ ở khu Chợ Đông phía dưới một cửa hiệu áo phong. Anh chẳng nhớ nổi cái thứ âm nhạc cô chơi nó thế nào, vào lúc đêm khuya đó thì mọi thứ đều là tiếng chất bùm bùm cả.

2) Cách cô nhảy, những lọn tóc bện cột cao trên đầu để tránh gây ra chính kiểu chấn thương mà đêm qua cô khiến anh phải chịu. Điều đầu tiên anh chú ý tới. Cô lắc lư vẻ hạnh phúc. Cô mỉm cười khi bắt gặp ánh mắt anh. Anh thích thế. Không phải kiểu con gái lạnh lùng không biết cười.

3) Cách cô nôn nóng giật điều thuốc ra khỏi miệng anh khi hai người đã ra bên ngoài. Hai con người xa lạ, chỉ gắn kết bằng tình thân thiết giữa hai kẻ hút thuốc, phải đứng ngoài cái lạnh mà hút với một tương lai mù mờ bệnh phổi. Họ nói chuyện về hãng thu âm Motown, về nhạc điện tử. Bộ phim tư liệu về ca-nhạc sĩ nổi tiếng Rodriguez vùng Detroit này. Sự vỡ nợ.

Mấy câu chuyện vô thường vô phạt kiểu kiểu vậy. Anh tưởng lúc giật điều thuốc ra cô sẽ rít một hơi, ấy thế mà cô lại hôn anh.

4) Hôn nhau đắm đuối trong xe cô. Trí nhớ anh như có những tấm ảnh lướt qua, như kiểu ảnh Instagram trên mạng với những khung bo tròn mờ ảo vậy: theo cô đi xuống một con ngõ nhỏ hẹp vòng quanh một ngôi nhà để tới một căn nhà gỗ nhỏ tách biệt, hôn cổ cô gái khi cô còn đang lục tìm chìa khóa, mùi hương da thịt khiến anh phát điên, chửi thề và cười sặc sụa. Tiếng “suyt” của cô rít lên khi cánh cửa bật mở và bọn họ ngã nhào vào trong.

5) Hình dạng lờ mờ trong bóng tối của những thứ đồ nội thất khi cô dẫn anh thẳng đến phòng ngủ. Cả hai đều xin. Hoặc chỉ mình anh, xin trăm phần trăm, vì anh có thấy căn phòng ngả nghiêng một chập. Hôn hít, cởi đồ. Cảm nhận bên trong cô.

Chết thật. Họ có dùng bao không nhỉ? Ý nghĩ đó bỗng nhiên khiến bụng anh giật thột, nhưng không phải cùng cái lý do một năm trước đó.

Bỗng có tiếng ngáy phù phù phát ra từ cô, và anh chúi đầu xuống né cánh tay cô đang quăng sang phía anh lần nữa.

Không hay rồi. Khi những suy nghĩ trở nên rành mạch là lúc anh biết mình sẽ không ngủ lại được nữa. Anh đã thành chuyên gia về chứng mất ngủ của chính mình. Thường thì nỗi sợ mới là thứ dựng anh dậy lúc nửa đêm như thế này, tim đập thình thịch. Vươn người sang phía cạnh giường, anh mò mẫm tìm cái điện thoại trong túi áo khoác. Gần năm giờ sáng rồi. Vậy là đêm nay anh ngủ được lâu hơn bình thường, bởi mọi hôm hai giờ sáng anh đã tỉnh. Chắc phải “vui vẻ” thường xuyên hơn mới được. *Chuẩn không cần chỉnh.*

Jonno không kiểm tra hộp thư cho dù con số hiện trên biểu tượng phong bì nhỏ cho thấy anh có vài tin nhắn mới.

Cả thư thoại mới nữa, theo con số gắn trên biểu tượng bong bóng thoại. Ngày xưa, chỉ có dấu hiệu về dịch hạch mới có thể khiến con người ta thấy khiếp hãi như thế này. Một dấu X đen bôi ngoài cửa trước.

Thay vào đó, anh mở trình duyệt lên và tìm thông tin về Jen-Q. Chỉ có vài trang kết quả hiện ra, chủ yếu là những danh sách biểu diễn tại một lễ hội hoặc lịch biểu diễn âm nhạc. Một hồ sơ bé tí tẹo trên một trang đánh giá

âm nhạc ắt ở nào đó. Nhưng cô nàng xuất hiện trên mọi trang mạng xã hội. Dù mọi trang phổ biến và thậm chí là một tài khoản MySpace xưa cũ lắm rồi, điều này nghĩa là rất có thể cô nhiều tuổi hơn anh tưởng. Anh lướt qua mấy tấm hình tự sướng, những “lời hay ý đẹp” cô đăng tải và cả mấy câu khoe mẽ: “Đêm nay chơi cho CLB Coal, hóng ghê. Phí cửa 5 đô!” Tất cả chỉ là vẻ bề ngoài, để chảnh với thế gian. Anh hiểu cảm giác đó.

Cơn váng vất của anh vẫn luẩn quẩn. Anh cần thứ gì đó để ngăn nó lại.

Anh tung tấm chăn ra, vắt chân xuống cạnh giường, chờ cho cơn buồn nôn qua đi. Jen không động đậy gì. Đôi mắt gấu chồn đen sì vì mascara. Cate sẽ không đời nào chịu đi ngủ mà chưa tẩy trang.

Ngoài này lạnh quá. Anh kéo chăn qua hình xăm bầy chim trên vai cô, rồi khoác áo lạnh phủ lên thân hình trần trụi của mình, lão đảo đi về hướng anh mong là dẫn đến nhà tắm hòng tìm được thứ gì đó để dập tắt thứ tệ nạn trong đầu anh.

Anh nên viết gì đó. Gì cũng được. Ở Detroit này, cứ đi ba bước là vấp phải một câu chuyện. Nhưng mấy chuyện đó thì đám dân địa phương đã làm hết rồi. Đẹp quách ông và cái giải Pulitzer của ông đi Charlie LeDuff<sup>[3]</sup>, anh vừa nghĩ vừa rờ rẫm bức tường tìm công tắc điện.

Anh khựng người lại khi ánh sáng đèn halogen rọi xuống và khi thấy hình ảnh phản chiếu của mình trong tấm gương tủ thuốc - một hình ảnh không phải tàn nhẫn mà phải nói là xấu xa. Anh sẫm soi khuôn mặt mình. Cái mặt hum húp này sẽ biến mất ngay khi anh ngủ đủ giấc. Phương châm của tài tử George Clooney là đây: những vết chân chim trên mặt người đàn ông thật quyến rũ và những mảnh đen trắng nham nhở trên cái cằm cổ lờm chờm râu ria sáu ngày chưa cạo của anh là tấm huân chương ghi dấu sự phong trần. Trời đất. Ba mươi bảy mùa lá rụng và ngủ với DJ.

Trông cũng không tệ, anh nhìn nhờ với kẻ trong gương.

Tảng lờ cái kẻ hay mịa mai bên trong mình đang lên tiếng.

Đúng thế, nhưng cô ta có phải Cate đâu đúng không? Đâu có biết trước được, anh thầm nghĩ. Biết đâu lại giống. Cô gái này biết đâu lại thông minh, sâu sắc và vui tính. Mình có thể theo cô ta vòng quanh thế giới, một buổi

diễn mới tại một thành phố mới hàng đêm, viết lách ngay tại phòng khách sạn.

*Phải rồi, sống kiểu như thế đến giờ thì hay ho lắm đấy.*

“Lạc lối à?” Jen hỏi, dựa người vào cửa, mặc một cái áo ngủ vải flanen xanh xấu ghê gớm. Mặt cô gái cũng hơi sừng lên - thế mà lại hấp dẫn. Cô đang xoa xoa chỗ xương đòn một cách lười biếng, một phần da thịt láng mịn lộ ra.

“Ờ này. Em có thuốc giảm đau Advil không. Hay cái gì cũng được.”

“Anh thử tìm trong tủ thuốc chưa?” Cô thích thú nhào người tới trước anh nhấn cho cánh cửa tự mở ra, bên trong là một đồng mỹ phẩm để lộn xộn với lọ thuốc, một túi băng vệ sinh khiến anh phải ngoảnh mặt đi chỗ khác như một đứa nhỏ mười hai tuổi ngượng nghịu, và cái đáng lo là có cả mấy cái đầu kim tiêm bọc trong túi nhựa. Cô với tay lấy một cái lọ, thả hai viên aspirin vào tay anh. “Dùng tạm cái ly chỗ bồn rửa ấy. Anh sẽ quay lại giường chứ?”

“Có.” Anh nuốt ực hai viên thuốc rồi lẻo đẻo theo cô về lại phòng ngủ.

Cô rũ bộ áo ngủ kinh hoàng khỏi vai như một đấu sĩ hất bỏ áo choàng rồi leo lên giường. “Em đã thấy ánh mắt anh. Không việc gì phải xoắn. Đó là mấy thứ mà ngày xưa các cụ gọi là “viên đường” đấy.”

“Hả?”

“Kim tiêm ấy. Em bị tiểu đường. Chúng để phòng trường hợp em hết kim tiêm. Sao, chưa chi đã tưởng anh dính phải một con nghiện hả?”

“Thì anh cũng tưởng thế nhưng thoáng qua thôi.”

“Thế cũng vui lắm vì đã xài đồ bảo hộ hả?”

“Có không?” Anh xua cái cảm giác thất vọng vừa chồm lên. “Đầu óc giờ lơ mơ quá. Cũng không phải chuyện đó quan trọng gì. Ý là em đâu phải, ờ...” Trông anh chắc ngu lắm, trên thì áo khoác kéo tận cổ, dưới thì thẳng nhỏ lòng thòng ở ngoài. *Thật đẹp mặt nam nhi.*

“Không nhớ gì là sao?” Nói thế thôi chứ cô đang cười, chặn kéo lên tới cằm. “Đau lòng quá đi.”

“Em phải nhắc anh nhớ mới được.”

“Chui vào đây đã,” cô nói và giở chăn lên, hất đầu về phía hộp Durex trên cái bàn kê đầu giường. Thế là anh hiểu cô bóng gió chuyện gì.

“Lúc này em mơ thấy gì thế?” anh thì thầm vào vành tai cong hoàn hảo khi dính sát vào cô.

“Biết để làm gì?” cô cong lưng lên ép sát vào anh, và đúng là lúc này đây, biết cũng chẳng để làm gì thật.

“Này, dậy đi. Anh phải đi ngay.”

“Ừ hử?” Jonno ráng nói khi cô xô anh ra khỏi giường.

Hoang mang một chút xíu, rồi anh nhớ ra mình đang ở chỗ quái quỷ nào. *Một em DJ nóng bỏng. Nhét thẳng nhỏ vào em. Mà giỏi đấy, đồ trai bao.*

“Nhưng trời vẫn còn tối,” anh phản đối qua đôi mắt đờ đẫn, dù vậy tay vẫn đang xỏ tất. Anh dẫm phải mấy cái bao cao su họ đã xài. Vẫn nghe lép nhép dù đã đi tất.

“Lẹ lẹ lên. Em nói thực đấy.”

“Đã đến ngày tận thế thì ma sống lại rồi cơ à?” Anh kéo kéo cái áo sơ mi cho phẳng thì nhận ra mình mặc ngược.

Thế là phải lộn mạnh ra và mặc lại. Cô thì cứ ngồi bắt tréo chân trên giường, trần truồng, quan sát anh và mỉm cười.

“Trông anh cứ ngờ ngợ, Tommy à.”

“Jonno.” Cái sự gọi nhầm tên này đau hơn anh tưởng.

Cô liền đưa tay che miệng. “Úi trời. Xin lỗi nhé.” Lại khúc khích. “Ê mặt quá. Thật xấu hổ.” Cô ngả người tới, gục mặt giữa hai đầu gối. Cười không ngớt. “Xin lỗi.”

“Ít nhất em cũng phải đái anh bữa sáng,” anh ráng làm ra cái giọng phần nộ nhất. Mặc quần jean và cài áo. Ít nhất anh cũng không làm hỏng việc này được.

“Được thôi. Nhưng chỉ khi anh rời khỏi đây đã, ngay bây giờ.”

Anh giả vờ hạ giọng. “Là đám thầy ma sống lại *thật à?* Bởi vì nếu thế anh có thể xài tạm vài thứ làm vũ khí ứng chiến.”

“Tệ hơn thế, anh ngốc ạ. Là bố em.”

“Gì cơ.” Não bộ anh chộn rộn như con cún có cái bàng quang nhỏ đang cào cửa đòi ra ngoài giải quyết. Anh lại nhìn quanh lần nữa. Đây chắc chắn không phải phòng một em teen. Và ngay đó là cơ thể một người phụ nữ. Sự nở nang, mềm mại, nếp nhăn khóe môi. Cô thấy được sự hốt hoảng hiện lên trên mặt anh và càng cười tợn, ngã cả vào anh, tay đặt lên bụng anh. Anh co vội người lại. *Thông minh lắm, cô nàng đã chả thấy mày nòng nống ra còn gì.*

“Sao, anh tưởng là...”

“Đám thầy ma thì anh xử được, chứ còn...”

“Ngốc ơi, em hai chín rồi.”

“Ôi đội ơn Chúa.” Và anh ngẫm lại, không đúng. Cái hồ sơ anh đọc tối hôm qua nói rằng cô đã ba ba rồi.

“Em đang sống với bố. Tạm thời thôi.”

“Và cha em nghĩ là em không biết quan hệ à?”

“Dưới mái nhà của ông thì không. Ở, trên đồ đạc của ông thì không.”

“Ra thế.”

“Đúng thế đấy.”

“Vậy thì đăng này nên đi là hơn.”

“Nên thế.” Cô cười nhăn nhó, hất đầu về phía cánh cửa.

“Vào đường nào ra đường nấy.”

“Nhưng em vẫn phải mua đồ ăn sáng cho anh.”

“Hôm nay không được. Em bận việc gia đình rồi.”

“Thế thì ngày mai.”

Cô dụ giọng. “Có quán cà phê ở khu Corktown. Em sẽ gặp anh ở đó lúc 10 giờ được chưa.”

“Nói thế thì biết quán quái nào.”

“Anh sẽ tìm thấy thôi.”

“Thế anh bắt taxi về đây. Hẹn mai gặp nhé.” Anh cố nói sao cho nghe không thăm nào quá.

“Ô kê.” Cô cười tươi.

“Được rồi.” Anh nấn ná thêm chút.

“Anh nên về đi.”



“Bỏ em mà đi thật không hay tí nào.”

“Nhưng đằng nào anh cũng về đi.”

“Được rồi. Em có biết mình không chửi thề dễ thương lắm không.”

“Đi đi! Trời đất quỷ thần ơi!”

Anh cúi người xuống, kéo cô vào lòng hôn một cái thật sâu. “Đi đây.” Anh đi xuống hành lang êm ru, lòng quả quyết, không nhìn lại, người sực mùi dâm ô. Chả ích gì.

“Ừm,” anh thò đầu vào cánh cửa phòng ngủ. Cô đang nằm, một tay vắt qua đầu, mắt lim dim, đầu ngả ra sau, một tay để giữa hai đùi. “Xin lỗi đã phá đám...?”

Cô nhồm dậy, không chút xấu hổ. “Anh có cú đi không thì bảo?”

“Đi chứ, chỉ là...” anh nhún vai vô vọng. “Anh không biết mình đang ở đâu. Lúc mò về đây thì đã khuya rồi. Ít nhất em cũng nói anh biết đây là khu nào chứ?”

## DƯỚI GÀM BÀN

TK thức dậy dưới gầm bàn trong một căn nhà xa lạ. Chân ông đang thò ra khỏi đôi giày boots đen mòn rách. Tối qua ông kéo một cái gối dựa trên xô pha xuống để gối đầu, dùng một tấm rèm cửa làm chăn. Đàn ông phải biết xoay sở. Năm mươi một tuổi, tửu lượng của ông đã vượt xa hầu hết đám người lớn. Nhưng giờ thì hết rồi. Hai mươi ba năm già từ kiếp đệ tử lưu linh, có cả huy chương của hội cai rượu làm chứng, dù cho mấy cái huy chương đó giờ đã nằm trong thùng các tông với mớ đồ đạc còn lại của ông tại chỗ cô em gái ở Flint.

Ánh sáng sớm chiếu xuyên qua tấm khăn trải bàn biến thành một màu xám mờ dần. Cứ như một tấm vải liệm.

Chả trách lúc này ông lại mơ thấy mình bị chôn sống. Nhìn chăm chăm lên những thớ gỗ tối màu có cảm giác như ông đang nằm trong quan tài - loại sang trọng đắt tiền có mặt ngoài láng bóng với những tay cầm sơn son thếp vàng và bên trong bọc lụa. Không phải loại dùng chôn cất mẹ ông.

Nhưng đó chỉ là mấy cái suy nghĩ u ám mà thôi, chứ ngày mới đang rạng lên và mở ra trước mắt ông, còn cả một ngôi nhà cần phải lục lọi.

Nếu là người khác thì hẳn họ đã ngủ trên giường ở tầng trên, nhưng cái gia đình này lúc đi đã mang cả nệm theo, và thật chả ra thể thống gì nếu ông ngủ trong phòng của mấy đứa con nít. Mà đâu gì ông cũng có một cái tài, đó là có thể bạ đâu ngủ đó, muốn ngủ lúc nào là ngủ. Cái tài năng đó phát lộ thời ông còn làm cho một dây chuyền sản xuất đinh vít, nơi mà nếu lạnh lẽ, chịu làm và khôn ranh một chút, ông có thể đảm đương được công việc của cả hai người trong tầm khoảng một hai giờ, trong khi người kia chớp mắt một lát, rồi sau đó lại thay phiên nhau. Chủ không thích thế, nhưng miễn là công việc chạy đều đều thì họ quan tâm mà làm gì? Ông nhận ra rằng mình ngủ ngon hơn khi bên ngoài thật ồn ào. Ở đâu quen đó, người ta nói vậy đấy. Tiếng máy khoan, tiếng búa loong lẩn tiếng động cơ rền rĩ? Đó là bài hát ru

ông trong khi tiếng chim non ríu rít đón chào bình minh làm sao có thể sánh bằng.

Có tiếng đổ vỡ trong bếp. Ông bật dậy và đầu va vào găm bàn cái cộp. Chết tiệt. Lẽ ra không nên chủ quan thế, dù là đã khóa cửa và được gia chủ “cho phép”.

Ngày hôm qua ông đã cố tỏ ra thật tử tế. Ông đứng ở góc đường đối diện căn nhà trong khi gia đình bọn họ gói ghém đủ thứ đồ đạc chất lên một chiếc ô tô to và một cái xe rờ moọc hiệu U-Haul. Họ chẳng tấm nệm trên nóc xe, trên cái nệm là một cái bàn chống bốn chân lên trời trông như một con bọ chết. Lũ trẻ con cứ chạy ra chạy vào ngôi nhà, chuyền tay nhau những hộp đồ trong bóng chiều đổ xuống dần. Cô vợ thì cứ nhìn ông trừng trừng, cứ như thể tờ thông báo xiết nhà bọc nhựa dán lên cửa nhà họ là lỗi của ông vậy.

Lũ nhỏ cũng thế. Chúng lăm lét hết nhìn ông lại nhìn cha mẹ chúng, dĩ nhiên ngoại trừ đứa nhỏ nhất mới lăm chằm biết đi, nó đòi ngồi chơi trong mấy cái hộp. Thằng nhỏ dễ thương hết sức, nó bò lê dưới đất y như một món đồ chơi lên dây cót đang chạy tọt tọt.

TK cố gắng tỏ ra thờ ơ trước cảnh đó. Ông thông thả về một điều thuốc rời mồi lửa. Ông đâu có định buộc họ vội vã rời đi như thế. Nhưng ông cũng không thể bỏ đi và mặc kệ tình hình được. Nhỡ đâu có kẻ khác xuất hiện chiếm phần thì sao. Mà hẳn rồi, có khó gì khi mà ở khu này, đây là căn nhà cuối cùng còn trụ lại giữa những lô đất cỏ mọc um tùm và những đồng hoang tàn đổ nát cháy trụi, và việc ông tình cờ dính đến ngôi nhà này cũng chỉ bởi vì cái nghề ông nó thế: lang thang khắp thành phố tìm vận may. TK chẳng lạ gì những sự tình cờ tệ hại nữa. Cứ hỏi mẹ ông thử, và hỏi cả bà dì sinh đôi đã khiến mẹ ông bị giết ấy.

“Kệ ông ta đi,” anh chồng lăm bằm, giật giật mấy sợi dây xem đã cột chắc mọi thứ chưa. Nhưng cô vợ thì đã sôi máu suốt lúc ông đợi này giờ, dù ông đã cố tỏ ra vẻ là mình không vội gì.

“Không được,” cô ta nói, bế đứa nhỏ đưa cho chồng và phăm phăm tiến tới chỗ TK đứng bên kia bãi cỏ úa vàng, những nắm tay nhỏ tí của cô ta hươ hươ lên như thể một vận động viên bóng bầu dục chuyên nghiệp chứ không

phải một người đàn bà mét rười vô danh nữa. Anh chồm dợm bước theo vợ nhưng rồi nhận ra mình bất động khi phải bế đứa con mà cô vợ vừa trao cho.

TK thả điều thuốc xuống đất và dụi tắt nó. Thật chả ra gì khi phả chất độc của mình vào mặt người khác. Mà cũng không hay ho gì khi xả rác, hay lãng phí thuốc lá, dù là loại rẻ tiền. Thế là ông liền nhặt mẫu thuốc lá lên và bỏ vào túi.

Khi ông đứng dậy, cô ta đã ở ngay trước mặt, tay chống nạnh, miệng rửa xả. Cũng không hẳn là chửi ông, nhưng đôi khi con người ta cần một nơi để trút giận. Ông thấy cảnh đó thường quá rồi, ở khu nhà tạm của người vô gia cư, tại những cuộc họp của người cai rượu. Làm kẻ để cô ta trút giận đâu có khó gì.

“Không chờ cho đến khi bọn này đi được à, đồ kèn kèn!” Giọng cô ta vỡ ra, nhưng câu thóa mạ đó đập vào ông rồi bật ngược ngay lại. Ông chẳng biết gì nhiều về loài kèn kèn ngoại trừ mấy thứ xem trên tivi, đám chim nháy từng từng lần mò tới ăn xác chết. Nếu được lựa chọn thì ắt ông sẽ bảo cô ta rằng ông giống mấy con chó hoang trong thành phố này hơn. Bởi vì bọn chúng là những kẻ cơ hội, mặt dày mày dạn và cô cứ mặc sức chửi rửa thì bọn chúng cũng chẳng để bụng đâu. Dẫu gì chúng cũng chỉ là những con thú đơn độc. Chỉ khi chúng hợp thành đàn mới đáng lo. Chỉ cần một con chó xấu xa kêu gọi là cả đám bầu lại nhe nanh gầm gừ. Nhưng ông chỉ là một con chó lai tạp thân cô thế cô nên ông biết khi nào phải ve vấy cái đuôi của mình chút chút.

“Tôi rất tiếc khi thấy gia đình ta phải dọn đi, cô ạ,” TK cất lời, điềm tĩnh nhìn thẳng vào mắt cô ta. “Hồi trước đây thì chỉ có mấy gia đình người da trắng tốt bụng là chuyển đi khỏi Detroit thôi.”

Chỉ một câu ông đã đánh bay được sự phẫn nộ của cô ta. Sự lịch lãm đã làm được điều đó: xoay chuyển tình thế.

Ta phải cư xử với người khác cho phải phép. Ngày xưa mẹ ông dạy thế, bà cũng chỉ cho ông cách dùng súng nữa, và chỉ ra cái nghề làm điểm rẻ mặt chừng nào.

“Ờ, phải,” cô vợ nói, giận dữ dụi dụi mắt. “Đi mà nói điều đó với nhà băng ấy.”

“Nhà mình không phải lo lắng gì về đồ đạc đâu cô ạ. Tôi đảm bảo mọi thứ sẽ được bán đúng nơi đúng chỗ đâu ra đó.”

“Thế tôi lại phải cảm ơn ông cơ đấy.” Cô ta chua chát.

Rồi cô vọt la lên chỗ anh chồng đang định khóa cửa nhà: “Kệ nó đi! Khóa làm quái gì nữa. Đúng chứ hả?” Cô ta quay sang TK chờ ông xác nhận, một việc ông không biết mình có làm cho cô ta được không. Nhưng ông sẽ thử.

“Dĩ nhiên rồi cô ạ,” ông nói nghiêm nghị. “Chúc gia đình may mắn.”

“Hay nhỉ! Ông mới là người được ở lại cơ mà.”

“Xong chưa?” anh chồng gọi với ra.

Cánh cửa ô tô đóng sập lại, nhưng cánh cửa ngôi nhà lại mở ra cho ánh chiều tà len vào - cùng với bất kỳ kẻ cơ hội trơ trẽn nào muốn hôi của đang lờn vờn xung quanh.

TK đợi cho tới khi ánh đèn của chiếc U-Haul biến mất chỗ khúc cua rồi mới đi vào nhà và khóa cửa. Bật công tắc đèn lên nhưng điện đã bị cắt, thế là ông đánh liều ở lại chờ đến sáng xem coi trong nhà còn sót lại gì có giá trị không, một quyết định mà giờ, khi nghe những âm thanh đang vọng ra từ bếp kia, ông thấy hối tiếc.

Lúc này đây, ông nghe có tiếng đổ vỡ. Tiếng bát đĩa loảng xoảng. Vậy là TK biết không phải kẻ hôi của nào đó giống mình. Ông không thích xài từ đó. Nó mang nghĩa ăn cắp ăn trộm, còn ông chưa từng ăn trộm thứ gì trong đời, kể cả khi còn là một thằng chọi con vất vưởng. Cái việc ông đang làm đây phải gọi là tịch thu và phát mãi tài sản mới đúng.

Ngoài ra ông còn kiêm cả tư vấn nghề nghiệp, hỗ trợ công nghệ thông tin, tham vấn cho cá nhân, phục chế đồ đạc và khi túng quẫn lắm thì quét dọn ở cửa hàng bán phụ kiện tiệc tùng trên phố Franklin. Một kẻ đang cai rượu như ông mà lại làm việc ở chỗ tiệc tùng như thế thì khá lạ nhưng nó giúp ông sống lương thiện, chứ ông không bao giờ kiếm tiền bằng cách mua giúp bia Coors cho mấy đứa nhóc chưa đủ tuổi như mấy người vô gia cư thường làm. Một việc ông xem là: vượt lên chính mình.

Tiếng ồn ào trong bếp nghe rất vụng về. Có sự xô đẩy.

Một gã say chẳng? Hay một thứ gì khác. Ông lồm cồm bò từ gầm bàn ra, lần tìm cái bình xịt hơi cay mang theo bên mình. Hết đất rồi, nhưng đâu phải lúc nào cũng tin được mấy cái nhãn mác chứ. Ông còn một con dao rựa giấu trong cây gậy chống, một thứ nham nhở tự chế, nhưng với ông bình xịt hơi cay trước giờ luôn là thứ hiệu quả hơn, nhất là để đối phó với bọn chó hoang, miễn là đứng thuận chiều gió và chưa bị dồn vào chân tường như ông từng chịu trận, một lần duy nhất đó thôi. Thomas Michael Keen biết rút kinh nghiệm nhanh lắm.

Ông lặng lẽ đi về phía bếp, gỡ chốt an toàn bình xịt, giơ nó lên cao hướng về phía kẻ đột nhập. Đến chỗ cửa bếp, ông ngó vào bên trong. Nhà bếp hỗn độn. Mấy cái tủ ly chén mở tung ra. Thức ăn rơi vãi khắp sàn. Không có lý nào cái người phụ nữ la mắng ông trên sân cỏ nhà cô ta lại để nhà cửa bừa bộn thế này được.

Bỗng một khuôn mặt thổ phi lông lá thò ra sau cánh cửa chỗ tủ ly chén, mép còn dính máu tươi. TK chửi thề. Thế rồi con gấu chồn ấy lại tiếp tục liếm láp chỗ thạch đậu đỗ trên sàn lẫn trong những mảnh vỡ của cái hũ đựng.

“Đi đi! Xuýt! Ra chỗ khác chơi!”

Con gấu chồn ngược lên nhìn ông. Ông nhảy bổ tới chỗ nó, vung tay và la hét: “Cặp cái móng đầy lông của mày cút ngay!”

Con vật xù lông lên, rồi nó đổi ý và nhảy bổ đến cái lỗ mèo chui ở cửa. Chỉ nghe tiếng không khí lạnh rít vào và tiếng cái nắp nhựa đập cái soạt là con vật đã lao ra lại vào buổi bình minh, chạy thực mạng. Cả ông và nó đều hoảng hồn.

Trong một thoáng, TK đã nghĩ đến việc sẽ chui dưới gầm bàn ngủ lại đến khi trời sáng bảnh nhưng trong máu ông giờ lại chứa đầy sự phẫn khích sau vụ đụng độ con vật kia.

Rồi ông đi kiểm tra lại cái bếp, hy vọng nó là bếp ga chứ không phải bếp điện, thế mới pha được cà phê. Thật không may, nó là bếp điện, chắc là lắp sẵn khi xây nhà. Cái đó sẽ bán được năm mươi đô nếu ông có thể tháo rời ra và kiếm được cách bỏ nó lên xe hai bánh đưa tới tiệm đồng nát. Trong đầu ông đã phân loại và định giá hết cả.



Nhưng một thằng đàn ông thì phải uống cà phê đều đặn, thế là ông lấy thìa xúc cà phê hòa tan trộn với đường nâu bỏ đầy miệng rồi trợn trạo uống miếng nước cho trôi xuống. Cái vòi nước kêu khục khặc và xì xì những tiếng đáng ngại. Thành phố chắc cũng cắt nước rồi. Nhưng một gia đình có đến ba đứa con thế này sẽ phải có một đường ống nước lớn, đủ để ông rửa mặt cạo râu và biết đâu còn đủ để dội bồn cầu sau khi giải quyết xong. Có sống lang thang đầu đường xó chợ rồi mới biết quý trọng sự tiện nghi của cái bệ sứ trắng có giạt nước ấy.

Có thời ông từng là chủ nhà trọ mặc dù lúc đó ông chỉ là thằng bé mười ba tuổi và là đứa tinh táo nhất trong đám lơ mơ. Nó dọn vào một khu nhà bỏ hoang, tháo những tấm ván niêm phong xuống, treo rèm lên, cắt cỏ, trả ít tiền cho một bà Trung Quốc tốt bụng để hằng tuần bà ta đến thu hộ tiền thuê nhà, bởi vì làm quái gì có người chịu nộp tiền cho một thằng nhóc chứ? Nó nhờ một ông thợ điện già dạy mình cách câu trộm điện từ tủ điện mà không bị giạt chín như trứng chiên, và mỗi khi hàng xóm ra ngoài, nó sẽ lén lấy trộm nước từ vòi tưới nhà họ đổ đầy vào các xô. Việc làm ăn của nó xem chừng ổn thỏa chừng nào những kẻ thuê nhà còn cư xử phải phép, coi sóc nhà cửa, nhưng mà ta đừng hòng tin được là một đám thuê nhà lơ mơ lại không quậy phá gì. Cuối cùng thì việc làm ăn cũng đổ bể khi lũ trời đánh ấy tiệt tùng ngay tại bãi cỏ phía trước nhà và hàng xóm ngứa mắt gọi cớm tới, thế là nó lại phải bỏ hoang căn nhà ấy.

Sau đó thằng bé định tìm một nơi làm ăn mới thì mẹ nó bị sát hại, chảy máu đến chết trong tay nó, và nhà nước kéo nó ra khỏi đường phố mà tống vào tù. Mười năm liền, rồi sau đó thì ra ra vào vào như cơm bữa, như thói quen khó bỏ. Nó thường nhẩn chìm ký ức bằng bất kỳ thứ thuốc giải sầu nào vớ được. Chính chuyện đó khiến nó vướng vào rắc rối hết lần này đến lần khác. Giờ thì TK đã học được cách chặn không cho các thứ ấy xâm nhập vào đầu giống kiểu bịt kín cửa sổ bằng gỗ dán.

TK lục lọi các tủ ly chén đến khi tìm được mấy cái bao rác đen, sau đó ông lên lầu, cẩn thận đi lần lượt từng phòng. Gia đình này vội vã bỏ đi, quần áo cái còn treo trên móc, cái quăng dưới sàn nhà. Ông gấp mọi thứ lại bỏ

vào mấy cái túi. Một mớ dành cho ông, một mớ gửi cho Florrie, số còn lại để cho Ramón lọc lựa, sau đó còn sót gì thì sẽ mang đến nhà thờ.

Ông mặc thử một cái áo sơ mi vải flanen sọc ca rô nhưng tay áo quá ngắn. Cả cái áo vét cũng vậy. Làm một kẻ to cao cũng có cái khổ thế đấy. Nhưng đôi giày thể thao đỏ ông tìm được trong một cái hộp nhét tít phía sau tủ quần áo lại vừa in. Đôi giày còn mới nguyên, chỉ bị một vệt dầu đen ở mũi bên phải. Ông kẹp nách đôi giày, chất đồng đám đồ chơi hỏng và khăn tay em bé, nửa tuýp kem chống hăm tã (khi làm cái nghề vợ vét tài sản này thì phải chịu cảnh cái gì cũng chỉ còn một nửa), rồi tống tất cả vào một túi.

Tất cả những gì ông cần là vận may. Chỉ cần tìm được *một* ngôi nhà còn vớt lại một va ly đầy tiền là xong. Thế thì ông có thể mua đứt lại ngôi nhà này từ ngân hàng với cái giá, bao nhiêu nhỉ, mười ngàn đô à? Ở khu này có khi còn rẻ hơn ấy chứ. Sửa sang lại, đón em gái về ở cùng, rủ bạn bè đến chơi, lần này thì hợp pháp hóa mọi thứ hết.

Người ta nói tài sản là thứ trói buộc người ta, nhưng có lẽ trói chưa đủ chặt nếu nhìn vào tình cảnh cái thị trấn này. Tất cả đồ đạc của ông có thể nhét vừa một cái hộp giày: những bức ảnh, một tấm bản đồ châu Phi, một cái kính đọc sách, những huy chương hội cai rượu và một cuộn băng cát xét dài sáu mươi phút thu giọng các thành viên gia đình trước khi em trai ông qua đời. Băng cát xét sẽ hỏng dần. Ông biết mình cần phải số hóa mới giữ được nó. Ông biết đôi chút về máy tính, cũng do mày mò tự học, nhưng đức cha Alan đã hứa sẽ gửi ông đi học một khóa đàng hoàng và đó sẽ là điều đầu tiên ông nhờ người ta chỉ cho mình. Những bức ảnh, những giọng nói - đó mới là cái ta cần ôm ấp khi bị mất kết nối với con người chứ không phải những đôi giày hoành tráng và ti vi màn hình bự.

Tiếng đập cửa đùng đùng đột ngột dưới nhà làm ông suýt bĩnh ra quần, và ông còn chưa có cơ hội sử dụng mấy cái tiện nghi vệ sinh trong nhà nữa. Có khi nào gia đình này đã thay đổi ý định mà đi báo cớm không. Cớm không tử tế gì với đám chó lạc, kể cả những con đơn độc giỏi sửa hơn hẳn như ông đây.

Ông có thể chuồn ra phía sau. Đầu đang tính toán xem nên mang theo cái túi nào thì bỗng ông nghe giọng Ramón kèm với tiếng gõ cửa: “Dzô, cho

thăng em vào với, lạnh cóng rồi đây!”

Ông ra mở cửa cho thăng bạn, hôm nay trông thăng này cứ như con sóc, cồng lưng trên một chiếc xe đẩy hàng siêu thị méo mó, liên tục ngó lên ngó xuống con phố. Khuôn mặt hần từ ngờ vực lo lắng giãn thành nụ cười toe toét khi trông thấy TK, rồi hần ve vẩy cái điện thoại miễn phí mà Obama phát chẩn cho những người như họ để đi xin việc. Cũng tiện cho việc lên kế hoạch lục lợi một ngôi nhà nữa, cho dù Ramón khăng khăng bọn họ chỉ gửi những tin nhắn chung chung phòng trường hợp những gì người ta nói trên truyền hình là thật, rằng chính quyền đang theo dõi họ.

“Này, ông anh, nhận được tin ông rồi đây. Mãi tôi mới chôm được một cái xe đẩy. Mẹ kiếp cái siêu thị Whole Foods chết tiệt đã xích hết chúng lại với nhau.”

“Vấn đề của chính trang đô thị là vậy đó chú em. Điện cắt rồi, nhưng tôi tìm được ít thịt và phô mai trong thùng lạnh nếu chú muốn ăn chút gì.”

Ramón nhìn sẫm soi bên trong ngôi nhà, rờ rẫm chuỗi tràng hạt hần nhét trong túi, ném ánh nhìn xung quanh, cuối cùng dừng lại chỗ TK và đôi giày thể thao hiệu Chuck Taylors màu đỏ ông kẹp dưới nách. Khó mà không thấy nó.

“Giày bảnh đấy,” hần khen.

“Tôi nghĩ tôi thích màu này. Chúng tôn mắt tôi lên.”

Ramón trông ngơ ngác.

“Mắt anh mà đỏ ngầu này,” TK giải thích.

“À, phải.” Hần cười khì khịt nhưng vẫn lộ ra vẻ ghen tị.

“Chú biết là anh có thể cho chú cái áo trên lưng, Ramón, nhưng mà đôi giày này thì...”

“Cũng chưa chắc đôi giày đã vừa chân em.” Hần lê chân lên bậc thang, làm mạnh thêm tiếng lòng bàn chân hần đang kêu chen chét mỗi khi nó được nhắc lên khỏi đôi giày đen buộc dây của hần.

TK thở dài. Ông thật yếu lòng. “Anh cũng chả thích mấy đôi giày màu đỏ.” Không đúng, nhưng thôi kệ, vì khuôn mặt của Ramón đang sáng rỡ lên như có cái bóng đèn được bật sáng trong đầu hần. “Giờ thì chú em cắp đít

vào đây nhanh lên. Khí lạnh ùa cả vào nhà rồi,” ông vừa nói vừa giúp khênh cái xe đẩy lên những bậc thang ngoài hàng hiên.

# CON GÁI NỮ THẨM TỬ

Layla đã trễ buổi tập Chủ nhật. Có trách thì trách mẹ nó, lay nó thức dậy lúc bốn giờ sáng vì bà phải tới hiện trường và dặn “đừng quên mã số kết để súng, con yêu à, để đề phòng”. Cái hồi mà bố mẹ nó làm việc hai ca khác nhau thì lúc nào cũng có người ở nhà, và nó chẳng cần đề phòng gì sất bởi lúc nào cũng có người chờ nó đi đến chỗ nó cần, như những buổi tập chủ nhật, bởi vì nó cũng có một *hiện trường* riêng cần phải tới, cảm ơn mẹ. Ấy thế mà giờ nó phải chờ cả tiếng đồng hồ ở trạm xe buýt, rúm ró trong cái lạnh và nguệch ngoạc vào quyển vở để cố gắng chống lại sự cảm dỗ vẽ bậy lên băng ghế như nhiều người từng ngồi trước đó. Thiếu gì cách cho nó để lại dấu ấn trong thế giới này.

Mẹ bảo việc tham gia các hoạt động ngoại khóa sẽ giúp Layla thoát ra khỏi vỏ ốc của mình. Nó lại chẳng biết thừa đó là kiểu trông trẻ giá rẻ để mẹ nó không cảm thấy có lỗi khi đi làm suốt ngày. Nhưng mẹ nó *đáng* phải cảm thấy tội lỗi. Là lỗi của bà khi hai mẹ con chuyển về sống ở khu trung tâm sau vụ ly dị, lỗi của bà khi đám bạn bè thân thiết của Layla giờ sống ở phố Pleasant Ridge ngay ở phía bên kia xa lộ Eight Mile, nhưng cũng vời vợi như cách xa một vòng trái đất khi không có ô tô.

Xô hai cánh cửa ra vào Trường Kịch nghệ Masque, nó phi như bay lên mấy vòng cầu thang tới khu sân khấu chính. Nó nhẹ cả người khi nghe tiếng mấy đĩa khác vẫn còn luyện giọng - ở chỗ cầu thang này nghe những âm thanh ấy vang vang lả lả - nghĩa là vẫn còn đang tập mấy bài khởi động. Nó quăng túi xách gần cửa và đảo mắt tìm Cas - cũng không khó khăn gì trong một căn phòng đầy mấy đĩa nhỏ da đen này. Nó lên ra đứng phía sau lưng đĩa bạn và hòa vào phần đồng thanh luyện đọc những nguyên âm trong mấy câu líu lo lẹo lười cứ lên lên xuống xuống. Cô Westcott nhú mày, nửa như chào nó, nửa như trách phạt.

Con nhỏ Shawnia đang chỉ huy vòng tròn, nó giơ năm tay lên không trung ra hiệu bây giờ tụi nó sẽ đổi bài tập. Quyền lực của người da đen, cây

gậy chỉ huy biết nói, mọi nghi thức kiểu thế đều quan trọng. Tất cả bọn nó đều dừng phắt lại mà đợi sự ra hiệu của con nhỏ.

Shawnia bắt đầu vừa đi vừa lắc lư rữ rữ toàn thân cứ như lên cơn động kinh và tất cả bọn nó đều bắt chước, cố gắng thả lỏng xương cốt, làm cho tay chân mềm nhũn như xúc tu bạch tuộc. Layla gập cả người xuống phía trước, khiến cho những lọn tóc bất trị của nó lòa xòa trên mặt đất. (Tóc nó không được kiểu cong lượn sóng đâu, cảm ơn bà con quan tâm. Nó vẫn để tóc kiểu hai lúa, kế thừa từ bà mẹ, và đúng, điều đó có nghĩa nó là một đứa con lai và không, bạn đừng hòng động vào tóc nó được, tưởng mình đang ở đâu vậy chứ? một chuồng thú cảnh để sờ mó tóc nó như sờ đám thú à?)

“Không có ai chờ à?” Cassandra thì thầm. “Tao cá là nếu nhờ thì Dorian sẽ chờ mày đi liền.”

Layla làm bộ vô tình hươ tay đánh nhỏ bạn nhưng Cas đã hụp người xuống tránh được, làm như đó là một động tác của nó.

“Ôi không, chậm quá!” nhỏ bạn thì thầm chế nhạo, cả hai đứa đều nhe răng cười.

“Tập trung nào, mấy đứa!” cô Westcott la lên. Cô kể thời xưa, kịch nghệ phát sinh từ những nghi lễ tế người. Một vài bộ lạc tiền sử cổ đại thường cứ đến ngày Đông chí lại giết chết vị tù trưởng của họ để tế thần với mong muốn mùa xuân trở lại, cho đến khi bọn họ nhận ra rằng giết đi người khôn khéo và thông minh nhất trong số họ như thế không phải là cách hay lắm để điều hành bộ lạc. Thế là từ đó những lúc tế lễ họ lại đeo mặt nạ để qua mặt thánh thần, để cho vị tù trưởng của họ có thể quay trở lại như một con người mới, đại loại như thế.

Ta có thể sống trong một vai diễn, Layla nghĩ bụng, ta có thể làm mới lại bản thân mình. Nó từng nghĩ mình có thể trở thành một con người khác được. Một năm học hoàn toàn mới, một ngôi trường hoàn toàn mới phía bên kia thành phố, một con bé Layla mới hoàn toàn.

Nó tung quân bài bố mẹ ly dị với ông bố để bố mua cho nó quần áo mới hòng hòa nhập với mấy đứa bánh chọe trong trường. Nhưng thật khó để đóng kịch mãi. Như việc nhuộm tóc vàng chẳng hạn, Cas bảo nó là: “Tin tao đi. Để giữ được màu tóc là cả một cơn ác mộng đấy.”



Nhưng nào đã hết, hóa ra là qua mặt mấy đứa sành điệu khó hơn là qua mặt mấy vị thánh thần cổ lỗ. Quần áo không biến bạn thành gái hư được. Rốt cuộc bạn cũng sẽ sơ hở và nói ra một câu siêu dở người nào đó, như bạn đọc Shakespeare để giải trí chẳng hạn.

Phải mất một tuần nó mới nghiệm ra là nhọc công quá và quyết định trút cái vỏ nguy trang ấy ra để có thể quay trở về với bộ đồng phục thường ngày là quần jeans với mấy cái áo thun quái gở. Thật khó để làm một đứa con lai Phi-Latinh, đứa có thể chơi với đám da trắng hoặc da đen, nhưng không thể chơi đồng thời với cả hai đám. Nhưng thật đau khổ khi quay lại từ đầu, ăn trưa một mình trong cái căn tin kiêm phòng tập hay phòng tập kiêm căn tin, muốn gọi sao cũng được, bởi vì cũng như mọi trường học tự chủ tài chính khác được lập ra với mục đích tốt đẹp, trường trung học Hines này luôn eo hẹp hầu bao.

Đó là trước khi nó kết bạn với Cassandra, hay đúng hơn là Cas chịu kết bạn với nó, bởi vì thực tế là nó chơi với Cas cứ như cóc ghè chơi với thiên nga. Con bạn nó siêu hấp dẫn dù không bao giờ trang điểm, tóc thì vàng nâu mượt mà, đôi mắt xanh xám to tròn, tàn nhang lốm đốm và bộ ngực khiến tụi con trai phải mắt tròn mắt dẹt. Và nhỏ này chẳng thèm quan tâm tới cái gì sắt.

Tụi nó kết bạn với nhau khi Cas dám gọi thẳng mặt cô Combrick là “quỷ cái” còn Layla lạnh chanh cứu bồ bằng cách la lên, đúng rồi, nhà nó cũng nuôi “gà mái” nữa. Thế là cả hai đứa đều bị phạt ở lại trường sau giờ học. Tụi nó nói chuyện với nhau và nó thuyết phục Cas đến buổi thử vai tại trường kịch. Con nhỏ qua vòng dễ dàng cho dù giọng nó hát nghe cứ như ễnh ương tắc phổi. Bài học rút ra là nếu bạn xinh đẹp cộng tự tin kiểu ta-đây-cóc-quan-tâm đồng nghĩa với muốn gì được nấy: bất kỳ thằng con trai nào, bất kỳ đứa bạn nào. Nhưng Cas lại chọn nó. Điều này khiến cho Layla biết ơn vô cùng, và đôi khi cả khùng khùng vô cùng nữa. Nó nói với Cas là nó chờ thời cơ một ngày nọ sẽ đổ cả xô máu heo lên đầu nhỏ bạn như trong phim kinh dị Carrie.

“Hãi quá. Tao sẽ không bao giờ làm vậy.” Cas chặn họng nó. “Nếu mà tính làm bẽ mặt ai đó, tao sẽ làm tình vi và ác độc hơn nhiều.”

Nhưng điều này có nghĩa là nó sẽ không tranh cãi gì thêm nữa khi Cas đổi chủ đề mỗi lần nhắc đến mấy chuyện riêng tư này. Đó cũng là một thứ khiến nó hâm mộ Cas - con nhỏ đó thật khó đoán được nó sẽ nói gì làm gì. Giống Oz vậy, nhưng không giống gã phù thủy giả mạo đó ở chỗ bạn không đơn giản kéo tấm phong màn ra là thấy được Cas bên trong. Tất cả những gì bạn thấy sẽ chỉ là những phong màn này nối tiếp phong màn khác. Đó là một kiểu “ngẫu” khó diễn tả của con nhỏ. Nhưng Layla sẽ không tiết lộ điều đó cho nhỏ bạn bởi nó sẽ khiến cho cái đầu con nhỏ tự kiêu mà phình ra mất trong khi con nhỏ đã có hẳn một bộ ngực vĩ đại phải xoay sở rồi. Thêm cái đầu bự nữa thì mất cân bằng lắm.

Shawnia lại giơ năm tay lên báo hiệu bài tập khởi động cuối cùng trước khi tụi nó vào tập kịch thực sự. Bài tập cuối này là bày tỏ lòng biết ơn. Vỗ tay hai lần - giẫm chân một cái - bồm bộp - thành, cứ từng người làm cho đến hết vòng tròn. “Hôm nay tớ vui,” con nhỏ bắt đầu, “bởi vì... tớ nhận được thư mời nhập học từ trường đại học Michigan!” Bồm bộp - thành. Mọi người hò reo.

Layla hướng tầm nhìn xa hơn thế. Ba năm nữa khi tốt nghiệp, nó sẽ thoát ra khỏi Michigan. Nó không ngây thơ tới mức nghĩ rằng mình sẽ vào được Đại học New York hay Los Angeles, nhưng còn rất nhiều trường kịch nghệ nổi tiếng ở các thành phố khác như Chicago, Austin, Pittsburgh.

“Hôm nay tớ vui vì có người mời dự tiệc khiêu vũ,” Jessie nói. Bồm bộp - thành.

“Chắc nó trả tiền cho thằng đó?” Cas thì thầm còn Layla cố nín cười. Có lẽ bởi vì ngoài Cas ra thì Jessie là đứa nhóc da trắng duy nhất trong nhóm kịch này nên Cas dễ bề trêu chọc nó. “Mà tiện thể...” Cas vẫy vẫy cái màn hình điện thoại trước mặt nó cho nó thấy một tin nhắn tweet Dorian mới đăng lên. “Lát ra khu tường cog. Ai trượt ván ko?”

Tiếng vỗ tay tiến theo vòng.

“Đồ rình mò!” Layla thì thầm, cố gắng giấu vẻ vui sướng của nó và đã tính đến việc nó sẽ bám theo đứa nào để đi nhờ đến đó.

“Tao làm điều này là vì mày mà, bé iu. Vì tình iuuuuu.”

“Không xài điện thoại, mấy đứa!” cô Westcott đứng ở chỗ sân khấu la lên.

“Tớ vui vì cuối tuần đã kết thúc rồi,” David ngâm nga và bị mấy đứa khác la ó nhưng thằng này chỉ càng cao giọng: “Nghĩa là mai tớ lại được đến trường và gặp lại đám chiến hữu!” Bồm bộp - thành.

“Tớ nhận được tin nhắn của một anh chàng mến tớ,” Chantelle nói.

“Nhưng mà em có thích cậu ta không?” cô Westcott gheo.

“Ồ có chứ ạ,” Chantelle trông tự mãn gớm.

Bồm bộp - thành.

“Tớ đã tám chuyện với anh chàng tớ thích,” Keith nói. Bồm bộp - thành, huýt huýt.

“Em trai tớ đã được vào đội khúc côn cầu,” đến phiên Cas. “Nó tập luyện nhiều hơn và ít quấy nhiễu tớ hơn.” Bồm bộp - thành.

“Tớ vui bởi...” Chết tiệt, đã nửa vòng tròn rồi mà Layla chưa nghĩ ra được cái gì. “Lát nữa tớ sẽ gặp bạn trai.” Nó đỏ mặt. Bồm bộp - thành. Nói ra là thừa nhận hoặc điều này cũng sẽ khiến nó đánh liều làm chuyện đó.

\*\*\*

Nó không ngờ mình sẽ phê thuốc như thế này. Nhưng sau những buổi tập, rồi đi chơi, rồi coi mấy thằng con trai trượt ván trong công viên thì một điều “cỏ” sẽ giúp quên đi sự buồn chán khi phải ngồi chờ mẹ đến đón, mà mẹ nó thì cứ liên tục gửi tin nhắn nói rằng mình đang bị giữ chân lại cơ quan. Mấy đứa khác cứ lần lượt về cả, Cas cũng thế, chỉ còn mỗi nó và Dorian ở lại, mà anh ta thì cứ trượt dần ra xa nó. Thật chán làm sao.

Anh ta chỉ muốn nhận nó làm em gái. Nó thì không thích mấy cái chuyện em út kết nghĩa này. Tuổi hai đứa cũng đâu chênh lệch đến mức ấy. Tháng Mười Hai tới nó mười sáu tuổi còn anh ta thì đã tốt nghiệp rồi và đang nghỉ một năm và phịch lưng ngủ lê trên ghế xô pha phòng khách mấy người bạn nhạc sĩ-nghệ sĩ ở khu Hubbard Farms trong khi quyết định xem có nên đi học đại học tiếp hay không. “Hiểu đúng ra thì Detroit cũng giống như một khu tự do mới,” anh ta vừa nói vừa đưa nó điều cỏ, cẩn thận không chạm ngón tay anh ta vào tay nó. Nó muốn đáp lại rằng hiểu đúng ra thì anh ta có thể là hoàng tử Flonzel còn nó là cô gái chặn cừu Perdita, ngoại trừ

việc có lẽ anh ta chưa từng đọc *Câu chuyện Mùa đông* bao giờ và có khi lại còn nghĩ nó là đùa dở hơi nữa cũng nên.

Anh ta không phải đấng mày râu duy nhất mà nó trò chuyện không hiểu được mấy câu đùa này. Giống hôm qua, cú điện thoại định kỳ hằng tuần (cứ như nó đang ở tù không bằng) với ba nó diễn ra dở tệ khiến nó thấy không vui từ lúc đó tới giờ. Nó kể cho ba về vai diễn trong vở kịch với cái điện thoại mẹ bỗng con áp lên tai còn con mèo Nyan đang cuộn tròn rừ rừ bên chân nó. Ba nó hoàn toàn chăm chú lắng nghe, giống ngày xưa vậy. Ông thậm chí còn hứa sẽ bay đến coi nếu sắp xếp được thời gian, vì vở kịch ông xem gần đây nhất là vở *Nàng tiên cá* trên băng được dàn dựng đến phát chán, trời ạ.

“Đúng ba nhỉ, làm sao vừa đeo vây cá vừa trượt băng được?” nó chằm chọc, cố bỏ ngoài tai tiếng mấy đứa em cùng cha khác mẹ đang la ré vọng vào điện thoại.

“Họ cũng xoay sở được,” ba William của nó trả lời và nó có thể hình dung ra được lông mày ông nhăn lại trông phát kinh lên. “Nó dở thậm tệ, Lay ạ, con không hình dung nổi đâu.”

Nó bật cười. “Không chừng một ngày nào đó con cũng thế. Diễn vai mụ phù thủy biển trên đôi giày trượt.” Ba nó đáng lý phải đáp lại rằng, *con cứ đùa chứ, con sẽ diễn vai chính, con gái yêu à*. Rồi nó sẽ giả vờ tức tối và biết đâu sẽ nhắc tới chuyện nó gặp một *anh chàng nọ*. Một tiết mục hài kịch nhỏ với những quy ước ngầm giữa hai cha con. Nhưng cuộc sống mới của ba nó đột nhiên chen ngang vào màn kịch nhỏ ấy thật khó chịu kiểu mấy người hàng xóm lớn tuổi ngang nhiên sang tắt nhạc bữa tiệc nhà bên cạnh.

“Chờ ba chút Layla! Không! Julie! Không ném thức ăn xuống sàn! Coi này, không được làm như vậy, các con.”

“Thế ba bảo sao con phải ở lại Detroit này?” Nó chỉ muốn nói câu đó nhẹ nhàng để tạo sự chú ý của ba nó, nhưng ông lại tự động mở cái đài thuyết giảng một hồi, toàn những lý do cũ rích. *Phải đợi đến khi con tốt nghiệp cấp ba xong. Mẹ cần con. Ba cần cố gắng duy trì cuộc sống mới. Không dễ gì khi các em con còn nhỏ.*

“Phải rồi, ba đâu có muốn đưa con gái tuổi teen của cuộc hôn nhân trước quấn chân để nhắc nhở mình đã làm tan nát gia đình cũ thế nào chứ gì,” nó ngắt lời. Không thấy ba nó nói gì một lúc lâu.

“Ba? Ba vẫn nghe máy chứ?” Đột nhiên nó nhớ tới những món đồ thủ công ngày xưa hai ba con cùng làm, những thứ nó đã vứt đi khi dọn nhà: mô hình các hành tinh chuyển động và phát quang trong bóng tối, cái bùa mớ ba giúp nó đan hồi bảy tuổi có đính những hạt pha lê đựng đưa bắt sáng - thứ bùa của người da đỏ Ojibwe từng săn bắn ở đây, ba nó kể thế. Nó nghĩ bụng không biết ba nó truyền lại thứ ánh sáng tri thức gì cho đám con mới của ông không.

“A lô, Chim sẻ gọi Đại bàng, nghe rõ trả lời?” nó thử pha trò.

Ba nó như trở lại từ nơi xa xăm nào đó: “Con nói vậy ác lắm Layla à. Làm ba buồn lòng quá.” Giọng ông đượm vẻ nài xin, một thứ nó đóng mác HLH - Hậu Ly Hôn. *Nó phải biết điều một chút.* “Hơn nữa, con cũng biết mẹ cần con mà.”

“Reeeeng! Đáp án người chơi đưa ra chưa chính xác! Cảm ơn bạn đã tham gia chương trình!” Nó gác máy trước khi ba nó kịp nói gì. Nó chờ ba gọi lại. Ba nó không gọi. Đùng hòng nó xin lỗi, nó khó chịu. Không phải lần này.

Nó không để ý chiếc ô tô trắng hiệu Crown Vic đang từ từ tiến đến dọc máng trượt như thể đám cỏm, đám băng nhóm và mấy đứa choai choai đi tà tà kiếm chuyện. Đầu óc nó đã mụ mẫm đi vì say thuốc, mắt thì dính vào Dorian đang giữ thăng bằng ván trượt ở gờ bê tông trong vầng hào quang rực sáng khi ánh đèn xe lóe rọi sau đầu anh chàng lúc chạng vạng. Anh chàng lấy tay che mắt khỏi ánh đèn pha. Mũ len kéo tụt xuống che cả tóc mai. “Này, Lay,” anh ta gọi nó. “Mẹ em đến hay sao kìa.” Nhưng thứ nó nghe thấy chỉ như thể tiếng mấy người phụ nữ Iran tám chuyện trong cửa hàng - toàn những thứ chẳng liên quan gì đến nó cả.

Anh ta nghiêng cái ván trượt ở gờ bên này, thả người trượt xuống đoạn máng cong rồi lao lên gờ bên kia, quét những đường cong lười nhác trên những vệt tuyết tan xam xám. Nếu nheo mắt lại, nó gần như có thể thấy được đoạn đường anh chàng vừa trượt xong. Thật đẹp. Như một tác phẩm

nghệ thuật. Hay như một bản nhạc nhi, nó nghĩ, cái tiếng bánh xe của ván trượt kêu lạo xạo trên sàn xi măng ấy.

“Lay,” anh ta trượt vòng quanh nó rồi túm lấy cái thân cây, hơi thở phả ra vì lạnh như cái bong bóng lời thoại trong truyện tranh. Trong tiếng Tây Ban Nha, “Lay” nghĩa là “luật”, đó là câu đùa chỉ có mẹ nó mới thấy vui.

“Gì?” Nó bực mình với anh ta vì đã phá vỡ sự kỳ ảo nó đang tận hưởng. Thế rồi chiếc Crown Vic phát ra tiếng “hụ hụ” của còi hiệu cảnh sát, đèn xanh đỏ nhấp nháy trên lưới tản nhiệt, trông đỡ hơn cái cục tròn tròn gắn ở nóc xe nhưng cũng không mấy hài hòa cho lắm.

“Khỉ thật!” Nó thả rơi điều khiển xuống. Trời đất, nó ước gì mẹ mình không hú còi nhá đèn *như vậy*. Nó trượt từ trên cây xuống, nhận thức cơ thể mình rõ từng chút một, chân tay nó giờ như những vật thể lạ không chịu ngoan ngoãn nghe lời. Nó khoanh tay, bàn tay kẹp dưới nách, không chỉ để giấu mùi cần sa bám trên các ngón mà còn để cho hai cánh tay không “trôi” đi mất vì giờ nó đang có cảm giác là hai cánh tay nó đang lách ra khỏi hai ống tay áo mà trôi lên tận đầu tận đuôi.

“Tỉnh dậy đi,” Dorian chọc vào mạn sườn, giật nó ra khỏi cơn ngáo ngơ. Anh ta phì cười vào mặt nó, không đến nỗi cười đều.

“Biết rồi, biết rồi,” nó lầm bầm, mặt nóng lên. Nó tập trung vào cái việc kỳ cục là “biên đạo” cho chân này bước lên trước chân kia. Ai lại *nghĩ ra* cái trò đi bộ này không biết? Thiệt tình.

Anh chàng lắc đầu và hướng tấm ván trượt về phía chiếc ô tô, túm lấy cái gương chiếu hậu để dừng lại rồi cúi xuống ghé đầu vào cửa sổ xe chào mẹ nó: “Hôla, bác gái V.”

“Chào *bác* được rồi,” mẹ nó trả lời. “Và cậu nên gọi tôi là Thanh tra Versado. Hoặc Cán bộ, như trong câu <Không thừa cán bộ, không phải mùi cần sa bốc ra từ em vì em sống trong một cái cõi thuốc đầu.> ”

“Giờ nó cũng hợp pháp ở một số bang rồi mà bác,” thằng nhỏ nhăn nhó.

“Thế thì cậu chuyển đến Colorado mà sống.”

“Mẹ!” Layla nhăn mặt. “Thôi đi mẹ.” Nó mở cửa xe leo vào băng ghế sau.

“Con không muốn ngồi phía trước à?”

“Thôi. Thế này, con có thể giả vờ mình là tội phạm. Dù sao mẹ cũng đối xử với con như tội phạm còn gì.”

“À, đúng đấy nếu mẹ mà bắt được con hút cái thứ đó.”

“Mẹ đừng hòng,” Layla cãi lại. Có mà bắt. Nhất là khi nó đã trốn ở băng ghế sau và chặn cuộc trò chuyện lại. Vậy thì nó có thể nằm ở băng ghế sau mà ngắm những dải sáng trôi qua cửa sổ như lúc bé. Mỗi lần cả nhà đi ăn tối, nó lại ngủ gục ở băng ghế sau, ba sẽ bế nó vào nhà, đặt nó vào giường, người ông có mùi thuốc lá, mồ hôi và nước hoa hắc hắc mà ông hay xịt mỗi dịp đặc biệt. Tự dưng sao nó thấy luyến tiếc vô cùng đứa nhỏ và cái gia đình hạnh phúc đó.

“Gặp sau nhé,” Dorian nói và biến mất.

“Chào,” nó làm bộ không quan tâm, chiêu này có vẻ có tác dụng với đám con trai như anh ta, với đôi mắt kẻ viền đậm cùng vòng một khủng và lớn hơn ba tuổi, cũng như không phải một đứa dở hơi toàn tập. Chúa ơi, nó phê thuốc quá rồi.

Mẹ đang quan sát nó qua kính chiếu hậu, hai nếp nhăn trề xuống nơi khóe miệng, trước giờ chưa thấy nếp nhăn đó. Cũng là một thứ HLH đây. “Con biết đấy, có nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng...”

“Rồi rồi. Con *biết rồi* mẹ ơi. Hút cỏ ăn mòn não bộ, rồi con sẽ hối tiếc khi chỉ kiếm được công việc là lật thịt viên trong bếp. Hay tệ hơn, làm cảnh sát đúng không ạ.”

“Con chắc chắn không muốn trở thành như thế rồi,” mẹ nó ôn tồn nói, nhưng Layla biết thừa mẹ nó giận qua cách bà lùi xe rồi giật mạnh bánh lái xoay xe thành một vòng chữ U hướng về phía đường cao tốc.

“Hôm nay mẹ gặp phải một vụ án kỳ quặc,” mẹ nó gợi chuyện. Layla không dễ mắc lừa. Nó chuyển sang chế độ “cáu kỉnh” trong danh sách các cảm xúc hiện ra trong đầu nó.

“Con ước gì mẹ đừng có nói chuyện với bạn bè con.”

“Đừng lo. Tụi nó cũng có nghĩ tốt về mẹ đâu. Là mẹ nói thẳng Dorian ấy. Còn Cas thì mẹ quý con bé!”



“Và mẹ cũng đừng chấm điểm tụi nó nữa đi. Đây có phải thi giải bạn tốt đâu. Tụi nó đâu có đạt điểm trên mười được.”

“Con muốn xuống đi bộ đấy hả?”

“Dorian có thể chở con về.”

“Mẹ thấy thằng bé cũng đáng yêu, kiểu một đứa nghiện vô tích sự ấy.”

“Mẹ!” Layla chết điếng. Đến mẹ còn thấy rõ tình cảm của nó như thế vậy là cả thế giới này đều biết. Nghĩa là Dorian cũng biết, nghĩ thế nó thấy tởm lợm quá.

“Được rồi, được rồi. Không đùa nữa. Mẹ mua cho con son bóng này.”

“Hay nhỉ,” Layla đáp. Nó ngồi thẳng dậy, lôi điện thoại ra và bắt đầu nhắn tin cho Cas.

> Lay: Đến rồi! Trẻ 3 TIẾNG!

> Cas: Có thêm nhiều thời gian ôm ấp với Dorian hử

> Lay: Cái gì cơ?

> Cas: Aaaahhh! e ấp. E ấp! ko phải ôm ấp! ctrình sửa ctả í mà

> Lay: sửa hay quá ha?

> Cas::):):)

“Mẹ có lấy dùng một ít, con không phiền chứ?”

“Mẹ ơi, thứ này là trò lừa bịp đấy. Nó làm khô da nên mẹ sẽ phải bôi liên tục.”

Nhưng ý nghĩa về lớp son bóng mềm mại ngọt ngào cũng rất hấp dẫn. Nó bặm môi lại coi môi mình khô cỡ nào. Khá khô đấy. Nó liếm lưỡi xung quanh răng cửa và nhận thấy rõ mồn một rằng nó chính là gắn với hộp sọ và thấy buồn nôn khi nghĩ hàm răng là những mẫu xương chìa ra ngoài như thế. Lộ thiên. Lộ ra ngoài. Nó kéo đầu óc đang mơ màng vì phê thuốc về lại điều cuối cùng mẹ nó nói. Son bóng. Phải rồi. “Mùi gì mẹ?”

“Anh đào. Con không muốn biết mẹ dùng nó vào chuyện gì à?”

“Bôi lên môi?” Layla trả lời. Cảm xúc lựa chọn: mĩa mai hết mức.

“Để không người thấy mùi xác chết.”

“Không hiệu quả đâu. Con coi trên kênh hình sự rồi. Dù gì đi nữa cũng gớm quá. Con không muốn nghe chuyện người chết.”

> Lay: n~ chuyện csát kinh dị # hoan hô # ko hoan hô

> Cas: mày thích hả

> Lay: chút chút

“Con chắc không? Kể cả đoạn mẹ chơi khăm chàng lính mới à? Cái anh chàng này không coi kên hình sự giống con đâu.”

“Nếu mẹ muốn kể đến vậy thì kể đại đi mẹ.”

“Có lẽ mẹ không nên kể cho con. Ghê lắm.”

“Vậy mẹ đừng kể nữa. Sao cũng được. Con có phải bác sĩ tâm lý đâu mà ngồi nghe.”

“Mẹ đã đưa son cho cậu ta. Mặt cậu chàng tái xanh đi, may còn chưa nôn thốc nôn tháo.”

“Hơi ác đấy mẹ ạ.”

> Lay: Trời ạ. Bà ngây thơ QUÁ.

“Tội nghiệp cậu chàng. Chắc cậu ta phải xem ti vi nhiều hơn.” Rồi mẹ nó trở nên trầm ngâm, đến mức Layla phải bỏ điện thoại xuống xem có chuyện gì. “Cũng tội nghiệp thằng nhóc nữa.”

“Người chết là một đứa nhỏ à mẹ?”

“Thì mẹ nói đó, vụ này khá ghê.” Mẹ nó trượt xa khỏi câu chuyện như Dorian trượt tẩm ván của cậu ta xa khỏi nó.

> Lay: Khiếp. Có đứa bé chết.

> Cas: Cái gì! Cái gì?!?!? Kể chi tiết coi. Tao muốn nghe hết.

> Lay: Lát nữa đi.

“Là người con quen à?”

“Mẹ không nghĩ vậy đâu con yêu. Và con biết mẹ con mình không nên bàn chuyện công việc.”

“Con tưởng mẹ định kể cơ mà.”

“Ừ mẹ biết, mẹ vô ý quá.”

“Vậy mẹ cứ vô ý tiếp đi. Con thì kể với ai được chứ?”

“Layla, bọn mẹ vẫn còn chưa báo cho gia đình đứa bé biết.”

“Rồi. Sao cũng được. Tại mẹ gọi chuyện trước đây chứ.”

“Hôm nay quả là một ngày vất vả. Mẹ xin lỗi.”

“Con cũng thế mà.” Nó lại thả phịch lưng xuống ghế và nhặt điện thoại lên, biến nó thành một cái khiên cách ly khỏi những thứ ngớ ngẩn của các

ông bố bà mẹ.

# TRƯỚC ĐÓ

# THÀNH PHỐ TRAVERSE

Clayton nghe nói Louanne đã trở lại Michigan nhưng gã cũng phải mất đút hai tuần và chạy xe đôn đáo khắp nơi mới tìm ra cô. Lái xe ban đêm phải rất tập trung nhưng được cái việc này giữ cho đầu óc gã bận rộn.

Gã nốc cạn mấy chai nước tăng lực Monster để giữ mình tỉnh táo và để kháng cự lại tác dụng của thuốc giảm đau Oxy Contin và những viên con nhộng đỏ giảm đau siêu mạnh gì đó tên Tylenol mua ở Mexico theo lời tay bán thuốc ở Hamtramck. Lưng gã đau muốn sụm mà mấy thằng cha bác sĩ làm ăn chả ra cái quái gì.

Và cho dù không ngủ thì gã vẫn mơ. Những giấc mơ điên khùng. Đôi khi đang lái xe thì đầu óc gã lại nhìn ra những hình dạng kỳ quái trong bóng tối. Như đêm nay chẳng hạn, gã lái xe qua một đồng lá ẩm nhưng chúng nhìn như thể một đám quạ chết với lông cánh thối rữa và những cái mỏ nhọn hoắt.

Gã tự hỏi không biết ngày xưa ông già gã có nhìn thấy mấy thứ giống vậy khi lái xe đường dài rong ruổi khắp đất nước không. Clayton chưa bao giờ hỏi. Có đôi khi ông cũng đưa gã theo trên những chặng ngắn như tới Chicago hay Buffalo. Bọn họ đi với nhau mà chẳng nói năng gì. Clayton quá sợ mình sẽ nói sai điều gì đó, sợ hãi người đàn ông cứ liên tục nhai kẹo cao su vì sợ ung thư do thuốc lá. Và bọn họ cứ chạy xe hàng giờ liền như thế mà chẳng ai nói câu nào, cứ mãi miết nhìn những dặm đường trôi đi. Rồi cũng đến lúc ông già thôi không đưa gã theo nữa vì lúc đó gã đã lớn, không thể bỏ học đi theo ông được. Nhưng khi gã tốt nghiệp và nói muốn làm nghệ thuật, ông già lại bình thản nhún vai mà bảo, muốn làm gì thì làm, miễn sao nuôi sống gia đình là được.

Rồi bệnh ung thư tụy tóm ông già đi mất khi mới 48 mùa lá rụng, trẻ hơn Clayton bây giờ. Ông để lại cho Clayton ngôi nhà và kha khá tiền bạc để đi học thêm này nọ và đủ sống để làm nghệ thuật. Trong nhiều năm liền, đầu gã đầy những hình ảnh để gã lôi ra ngoài bằng màu sơn và đèn hàn,

thậm chí còn bán được vài tác phẩm. Gã thường làm việc lúc sáng sớm, sống dựa vào nguồn cảm hứng và nguồn tiền kiếm được từ đủ mọi loại công việc gã làm trước đó ngày càng teo tóp lại. Đều hơn mọi loại đồng hồ, từng đồng tiền đó cứ tích tắc đội nón ra đi cùng năm tháng cho đến một ngày gã phải đặt cọc vẽ, đặt đục, đặt đèn hàn xuống mà lao đi kiếm ăn.

Gã tháo vát do đã bươn chải nhiều nghề để nuôi sống nghệ thuật. Học cách hàn khi làm mấy chiếc xe bọc thép ngay ở Detroit này trước khi chúng được gửi đến cuộc chiến Iraq đầu tiên. Học nghề mộc trong một nhà xưởng làm biển hiệu quảng cáo, khi việc gì cũng nhận để vượt qua lúc khó khăn, mà những lúc khó khăn đó cứ ngày càng xích lại gần nhau vì tiền không ở lại lâu mà những kẻ thuê mướn lao động lại bỏ qua gã mà tìm kiếm những thằng thanh niên trẻ hơn, khỏe hơn. Thằng chủ nào cũng nhìn ngó tìm cái mới cứ như thể tuổi tác và kinh nghiệm của gã không đáng một xu. Gã mới năm mươi ba và vẫn còn cày khỏe chán, có kém gì lũ choai choai, ai muốn thuê làm gì cũng ô kê hết. Gã có cái tầm mà tụi trẻ không có.

Đó là điều gã đã nói cho tên phụ trách bảo tàng lùn tẹt Patrick Thorpe nghe. Gần như là van xin hãn - quỳ xuống không khác gì cầu hôn ngay giữa siêu thị Ong Mật - cho gã tham gia cái triển lãm nghệ thuật sắp tới. Patrick âm à âm ừ rồi bảo rằng hãn còn phải bàn với những người khác nữa nhưng Clayton cứ làm một tác phẩm gì đó đi rồi bọn họ sẽ xem xét.

Gã chờ người ra, dĩ nhiên. Mọi thứ làm ra dường như đều “chết” dưới tay gã. Cho đến khi gã hay tin Lou đã trở lại. Lou và Charlie. Thật là hay khi được lái xe chạy lòng vòng vì một mục đích nào đó nhưng việc đó thì đâu có khó gì.

Việc hỏi thăm mới quả là chuyện trần ai. Hỏi người ta xem có thấy người phụ nữ tóc đỏ nào chạy chiếc Ford Colt cũ màu bạc cùng với một đứa bé không. Gã phải bịa chuyện chứ bọn họ không thích thú gì việc gã chỉ là một ông bố đi tìm con bởi vì điều đó sẽ đi kèm với một dấu hỏi lớn xấu xí: gã đã làm gì mà phải tìm? Chẳng gì cả. Vấn đề là chỗ đó. Gã để cô ra đi.

Gã tìm đến chỗ quán ăn nơi gã và Lou gặp nhau lần đầu. Người chủ quán nói rằng mấy bữa trước cô có quay lại làm công việc cũ nhưng ông ta buộc phải cho cô nghỉ khi bắt quả tang cô lấy trộm trong hũ tiền bo. Ông ta

nghe nói giờ cô sống trong ô tô, đuổi thì cũng tội nhưng ông ta biết làm gì khác chứ?

Tuy thế, điều đó cũng giúp cho Clayton có thêm manh mối, bởi vì chẳng có mấy chỗ để cho một người phụ nữ có con nhỏ sống trong một chiếc xe có thể lui tới. Gã thử đến mọi khu tập kết nhà lưu động ở Detroit rồi mở rộng phạm vi tìm kiếm. Ở Muskegon, gã tìm được một bà từng cho cô thuê một cái nhà xe lưu động. Bà nói Lou có viết thư hứa sẽ trả số tiền thuê xe nếu bà ta gửi thư từ của cô tới một địa chỉ hòm thư thuộc Công ty Hòm thư ở thành phố Traverse. Bà ta đưa cho gã một xấp phong bì (hóa đơn, toàn là hóa đơn) để đưa trực tiếp luôn cho cô. Thằng bé con thật là ngoan, bà ta khen.

Gã cố đùa vài câu, nào là gã muốn dạy Charlie dùng đèn hàn, dĩ nhiên là lúc thằng bé đã lớn hơn một chút, bởi vì một đứa nhỏ có thể bất cẩn mà đốt luôn mặt nó ấy chứ. Nhưng những gì gã thốt ra nghe thật ghê rợn khiến người đàn bà nhăn mặt và nói lại rằng có lẽ cô không phải ở thành phố Traverse mà là ở Grand Rapids và bà ta có lẽ cứ giữ lại những bức thư để gửi cho cô thì hơn, nhưng cũng rất vui được gặp gã, chúc gã may mắn tìm được Lou và nhờ gã nhắc cô về khoản tiền thiếu nợ.

Sau đó thì mọi việc thật dễ dàng. Công ty Hòm thư nằm ngay cạnh siêu thị Walmart và ngay ở đó, trong bãi đậu xe là chiếc Colt bạc nép mình bên cạnh một chiếc xe lưu động RV mới cái treo rèm đăng ten, khung kim loại màu be đang đậu bên cạnh một hàng cây loe hoe vài cái lá.

Phía bên kia bãi đậu xe, những cánh cửa kính như vẫy tay mời gọi, mở ra cái cổng sáng bóng để tiến vào vùng đất muốn gì cũng có, bất kể ngày đêm. Vào đi, vào đi, trong này có tất cả.

Clayton biết rằng có thể đậu xe qua đêm bên ngoài siêu thị Walmart mà không mất đồng phí đỗ xe nào. Có thể nhìn thấy cả nước Mỹ trong hình ảnh đó. Một cuộc hành trình cho những kẻ không ngừng nghỉ và những con người lạc lối.

Gã tấp chiếc xe tải cạnh chỗ bãi quây xe đẩy rồi tắt máy. Gã ngồi đó dưới ánh đèn vàng vọt, lắng nghe tiếng máy lịm dần, những vũng nước đen lấp lóa ánh đèn neon.



Hai mẹ con ngủ luôn trong xe, gã nghĩ. Thế thì không tốt. Họ có thể về nhà với gã. Tất nhiên gã sẽ phải sắp xếp lại nhà cửa bộn bề, nhưng vẫn có chỗ cho hai mẹ con mà.

Hắn mở tung cửa xe tải rồi leo xuống. Cái thanh cản trước ô tô của cô vẫn bẹp dúm y như lúc gã mới gặp cô. Xe của cả hai đều méo mó đôi chút, gã ngẫm nghĩ, giống như cuộc đời họ vậy.

Lou ngồi băng ghế trước, ghế xe ngả ra sau. Thật lạ khi ta có thể nhận ra ai đó chỉ bằng đầu tóc họ. Gã nghĩ mình thoáng thấy thằng nhỏ ở băng ghế sau. Mớ tóc xoắn lòa xòa nằm giữa mớ đồ rách nát của hai mẹ con. Thùng hộp, chăn chiếu và rác rưởi. Một bộ loa CD ở phía trên cùng với đèn LED xanh đang phát ra thứ ánh sáng duy nhất trong xe.

Gã gõ nhẹ vào cửa sổ chiếc Colt. Một lần, hai lần, những đốt ngón tay gã lấm tấm sọc trắng, tàn nhang và bóng thuốc từ hồi gã nghĩ hút thuốc sẽ bớt bệnh.

“Này, Lou,” gã gọi. “Tôi đây.”

Cô trở mình rồi vội ngồi bật dậy. Vệt sáng hắt qua mặt và mái tóc đỏ hoe khiến cho cô trông giống như một cô gái đóng phim ca nhạc, mỗi tội không đẹp bằng.

“Kéo cửa sổ xuống đi,” gã bảo và cô làm theo, nhưng chỉ chừa một cái khe hẹp, đủ cho gã nghe thấy tiếng nhạc ru con phát ra từ máy CD.

“Ông làm gì ở đây?” cô thì thào, giọng khó chịu.

“Tôi đến chào hỏi thôi.”

“Ôi không,” cô nói to hơn, nghiêng đầu để ghé sát miệng vào cái khe cửa sổ. “Ông biến ngay khỏi đây. Tôi không muốn gặp ông. Nghe rõ chưa, Clayton Broom?”

“Tôi sống ở khu này mà.”

“Detroit cách đây bốn giờ lái xe ông ạ.”

“Thì giờ tôi sống ở đây cũng được chứ sao. Thành phố Traverse này cũng ổn mà.” Gã mới chỉ nhìn thấy những thứ hai bên đường khi lái xe đến đây, màn đêm phủ kín lên những con đường trống trải. Đó là khi biên giới giữa các thế giới bị thủng nhiều nhất và những thứ bất thường cứ thế rỉ ra khỏi đầu óc con người ta mà lang thang khắp nơi.

“Ông lại nói dối.”

“Đùa chút thôi, tôi là người thích đùa mà.”

“Không hay ho gì đâu, Clayton. Chờ đã.” Cô vật lộn gỡ dây an toàn ra. Gã thấy việc đó thật kỳ lạ, tự cột mình lại trong một cái xe đã đứng yên. Có lẽ là để giúp cô khỏi ngã nghiêng trong lúc ngủ chạng. Giống như đám thủy thủ cột mình lại trên những chiếc giường tầng ở tàu thủy.

Cô giật nắm cửa xe, nhẹ nhàng đẩy cửa để trườn người ra. Ánh đèn trong xe vụt tắt. Cô mặc quần thể thao, áo khoác xanh lá cây, đi đôi tất len màu hồng. Đi ra ngoài này thì bẩn hết.

Cô khoác chặt tay gã, dẫn gã đi xa khỏi cái xe, đến chỗ có đèn sáng, thế là gã có thể thấy màu tóc cô đã phai đến cỡ nào. Cô thường nhuộm tóc đỏ thẫm, đỏ như thảm khách sạn, nhưng màu nhuộm đã lạt dần làm lộ ra những chân tóc xám nâu giống mèo tam thể. Gã nhớ con mèo nuôi trong nhà thời còn chui nhũi với đám nghệ sĩ choai choai ở chui trong tòa nhà nhìn ra những cửa hàng thịt dành cho người ăn kiêng trong khu Chợ Đông.

“Sao ông lại ở đây?” Lou gặng hỏi. “Lúc đêm hôm thế này.”

“Một người đàn ông muốn tìm lại ngọn lửa tình xưa cũng không được sao?”

“Lửa?” Cô ta cười phá lên, nhưng tiếng cười nghe mong manh như ánh sáng neon trên tấm bảng hiệu. “Những gì chúng ta có với nhau chỉ là một que diêm thôi Clayton. Tắt ngúm rồi. Như thế này này.” Cô ta bật ngón tay cái tách.

Gã vớt vát. “Tôi muốn biết tình hình mẹ con em thế nào.”

Cô ta dang hai tay và xoay tròn một vòng trên đôi tất kiểu diễn viên múa. Loạng choạng suýt ngã, khiến trái tim gã như vỡ thêm một chút. “Đấy, ông xem xong rồi đấy. Giờ thì thì biến đi.”

“Em đang sống trong một cái ô tô, Lou à.”

“Chỉ tạm thời thôi. Tôi từng có chỗ ở. Tôi sẽ lại kiếm một chỗ mới. Tuần tới tôi sẽ phỏng vấn xin việc ở đây.”

“Ở đây ư?”

“Ở đây chứ sao. Ông chưa từng gặp ai làm việc trong Walmart à?”

“Charlie thế nào rồi?”

“Ồn cả. Thằng bé ồn cả.” Cô có vẻ đề phòng.

“Tôi muốn gặp nó.”

“Ông chẳng dính dáng gì tới nó cả. Mà nó cũng chẳng ở đây.”

“Thế thằng bé đang ở đâu?”

“Nhà bà con gần đây.” Mắt cô đánh qua chiếc xe. Một tròng xanh, một tròng nâu, thứ nổi bật nhất trên khuôn mặt nhỏ sắc sảo của cô. Cũng giống như con mèo tam thể đó. Nó cũng thường cào và cắn người nào muốn bế nó lên. Có lần gã nhốt nó vào cái tủ ly chén phía trên bồn rửa, chỉ là nghịch cho vui. Nó làm vỡ hết ly chén và cào một con bé tới tả khi mở tủ. Thật khó nói ai tức điên hơn ai, đứa con gái hay con mèo. Gã rất tiếc khi con bé bị thương nhưng vụ đó quả là thú vị.

Gã cố vớt vát. “Tôi có mua quà cho nó.”

“Quà gì?”

“Giờ thì em có thời gian nói chuyện với tôi rồi à?” Gã mỉm cười, cho dù gã bực mình khi thấy mắt cô ta sáng lên vì tham. Biết gã chú ý đến điều đó nên cô ta trở nên khó chịu.

“Ông muốn đến đây, đánh thức tôi lúc đêm hôm khuya khoắt thế này. Thế thì ông cũng phải có cái gì bù đắp lại chứ.”

Gã thấy thương hại cho cô trong cảnh túng quẫn ngủ cũng không yên. Gã ráng nhớ xem lần cuối gã ngủ được là khi nào.

“Tôi để nó trong xe tải,” gã đáp và vẫn hy vọng còn cứu vãn được tình thế. “Để tôi đi lấy.”

Cô ta xoa xoa hai cánh tay và chong chong nhìn ra dãy nhà trống gần lối vào cửa hàng. Một cái xe quét đường đang chạy bình bịch ngoài xa.

“Em lấy áo khoác của tôi mà khoác tạm?”

“Tôi muốn quà, rồi sau đó ông đi cho.”

Gã ép thêm. “Thế không được câu ‘Ông khỏe không? Hay gặp ông mừng lắm’ à?”

“Ông thích chơi kiểu đó à? Được. Thế ông khỏe không Clayton?”

“À, nói thật với em Lou à, tôi dạo này oải lắm, lại ác mộng nữa.”

“Không phải lại mấy cái chiêu không gian thứ tư vớ vẩn nữa chứ hả.” Cô ta cấu tay mình một cái như thể kiểm tra xem có đang mơ không. “Là do

đầu óc ông bấn loạn thì có.”

“Tôi thậm chí không cần ngủ cũng gặp mộng mị. Có khi tôi mơ mà mắt còn mở thao láo. Tôi thấy nhiều thứ lắm. Có lẽ có nhiều người dễ bị ảnh hưởng hơn người khác. Tôi nghĩ có những nơi mà bức tường ngăn cách giữa các chiều không gian mỏng hơn, giống như tường ở một nhà nghỉ rẻ tiền vậy.”

“Thế ông nên đi tìm một cái nhà nghỉ mà ở lại. Tôi chán nói chuyện rồi. Khuya rồi, tôi muốn quay lại ngủ với con trai tôi.”

“Không, chờ đã Lou. Để tôi lấy quà cho thằng bé đã, được chứ? *Xin em đấy*. Tôi đã đi cả chặng đường dài.” Gã đi lại chỗ xe tải, nhắc món quà ra khỏi chỗ để chân: một cái thùng kim loại chắc chắn làm từ một bộ giảm thanh ô tô cũ, gắn thêm bốn cái chân ngăn mấp, một cái đầu nhọn có hai tai và mõm ngọ nghĩnh. Gã vẫn bật cười mỗi khi nhìn ngắm nó. Gã quay trở lại, hy vọng cô cũng vui thích giống gã. “Đây, tôi làm nó dành riêng cho Charlie đấy.”

“Cái này là cái gì?”

“Một chú chó. Đứa nhỏ nào cũng cần có một chú chó.

Nhìn này, nó còn biết sủa và vẫy đuôi.” Gã cho cô thấy luôn cái khớp nối khéo léo gã lắp trong hàm con chó có thể mở ra và đóng lại được, cả cái lò xo nẩy gắn ở đuôi.

“Trông chẳng giống con chó nào tôi từng thấy hết, Clayton Broom. Nó chỉ khiến thằng nhỏ khiếp vía, thậm chí lại còn cửa đứt tay đứt chân nó nữa.”

“Tôi đã mài nhẵn tất cả các cạnh rồi. Đừng có lo. Tôi còn muốn ô xy hóa nó để con chó trông như có lông màu nâu giống với tóc của Charlie nữa.”

“Thằng nhỏ tóc đỏ.”

“Em tóc đỏ thì có.” Gã phá ra cười. “Từ thời còn bú mẹ cơ đấy. Charlie giống tôi. Tóc tôi trước khi bạc có màu nâu.”

“Ông không biết gì cả à?” Mắt cô ta loang loáng nước mắt.

“Nào, nào, em, không sao mà.” Gã định vòng tay ôm nhưng cô đã lùi lại.

Hồi trước mỗi khi gã đùa cô sẽ bật cười. Gã cam đoan điều đó. Gã kể cho cô nghe câu chuyện về con mèo trong tủ chén thế là cô cười ngặt cười nghễo. Cô hầu bàn xinh nhất quán, gã nịnh cô thế, cho dù đấy là nói dối. Một tối nọ gã đề nghị chở cô về nhà, rồi ngồi lại chờ đến lúc cô tan ca, thậm chí còn giúp cô lau sàn xếp ghế. Gã đưa cô về nhà, rồi cô nốc hết một chai vodka nhỏ, khóc lóc trên vai gã về những lão chồng cũ xấu xa. Hai đời chồng và đã ngoài bốn mươi. Còn gã kể cho cô nghe về thế giới này ẩn dưới thế giới kia, khiến cô sợ nhưng cũng khiến cô xích lại gần gã. Cả hai bọn họ đều cô đơn, sợ hãi và chẳng có gì sai trái khi chuyện gì đến phải đến. Hết sức tự nhiên.

“Tôi muốn gặp nó Lou à,” Clayton nói.

“Thằng bé không có ở đây.”

“Thế ai đang nằm ở phía sau xe? Ú hu, Charlie ời!” Gã vẫy vẫy tay với cái dáng hình đứa con nít đang ngồi dậy giữa đám bao bì thùng hộp lổn nhổn. Hai tuổi. Trùng đúng khoảng thời gian gã và Lou ở bên nhau trước khi cô bỏ đi Minneapolis với thằng cha Ryan đó. Gã đã tính rồi.

“Mama?” Cánh cửa xe mở ra và Charlie trườn xuống, tay dụi mắt. Lòng Clayton bỗng dâng tràn một sự tự hào không tưởng nổi khi thấy thằng bé con quá đáng yêu. Đẹp hơn mọi tác phẩm nghệ thuật của gã. Một kiệt tác bằng xương bằng thịt. Đó chính là một phép màu.

“Charlie à, không sao đâu con yêu. Con vào lại xe đi. Vào ngủ đi.”

“Ai vậy mẹ?”

Clayton bước đến chỗ đứa nhỏ tính xoa xoa cái đầu tóc quăn của nó. “Ta chính là...”

“Không,” cô ngắt lời gã. “Ông và tôi, chúng ta chỉ làm chuyện đó có một lần. Còn không được thế ấy. Quỷ tha ma bắt. Lúc đó tôi xin quá rồi.”

“Cũng chỉ cần thế thôi,” Clayton nói. “Con ong con bướm. Của ba đưa vào của mẹ. Và chú cò đưa con đến.”

Cô ta bịt tai đứa nhỏ. “Ông đừng có ăn nói kiểu đó trước mặt con nít. Tóc nó màu đỏ, ông đàn. Giống *cha* nó. Giống Ryan. Nó không phải con ông, đồ ngốc.”

Cái màn cửa đặng ten của chiếc RV bỗng kéo roẹt và một khuôn mặt phụ nữ thò ra.

“Không phải,” gã lắc đầu liên tục. “Không đúng.”

“Tôi đang nói thật đó, ông đàn. Ông làm sao thế hả?” Cô ta xô gã một cái. Giống như con mèo nhỏ đó.

“Đừng có đẩy tôi!” Gã chụp lấy hai cổ tay gầy của cô khiến Charlie ré lên như còi báo động. Mọi thứ hồng bét hết rồi. Giống như bao nhiêu thứ khác cũng hồng bét hết.

Bỗng ánh đèn pin từ đâu rọi thẳng vào mặt khiến gã bị lóa mắt.

“Có chuyện gì thế?” Tiếng một người bảo vệ.

Gã thả Lou ra và lấy tay che mắt mới thấy được anh ta. Sự thế đã đến mức gã không thể tin tưởng là mọi thứ sẽ suôn sẻ được.

“Không có gì đâu Wayne,” Lou trả lời với giọng có pha thêm chút tán tỉnh. “Nhưng ông bạn tôi đây vẫn chưa mua thứ gì cả.”

“Tôi vừa mới đến,” Clayton giải thích. “Cách đây năm phút.”

“Xin lỗi ông, việc đậu xe qua đêm ở đây là do quản lý quyết định.”

“Thế nghĩa là sao?”

“Nghĩa là ông phải *mua* cái gì đó mới được đậu xe lại.”

Lou giải thích, giọng lấy làm tiếc. Cô ta dễ giận mà cũng dễ nguôi. “Cái gì cũng được. Chỉ mất tầm năm phút thôi. Rồi anh Wayne đây sẽ vui vẻ để cho chúng ta ngồi nói chuyện. Tôi hứa đấy.”

“Đám bảo vệ ở đây đưa nào em cũng gọi tên thân mật thế à?”

“Wayne lưu tâm đến chúng tôi, đến cả ông nữa, nếu ông có mua gì đó.”

“Chính sách của cửa hàng là vậy rồi thưa ông.” Tay bảo vệ mặt vênh lên.

“Được rồi, được rồi. Thì tôi đi mua. Em muốn mua gì không Lou?”

“Ừm...” cô vừa ậm ừ vừa nhìn sang cánh cửa sáng trưng phía bên kia bãi đậu xe.

“Thuốc lá nhé?” gã gợi ý. “Một lon nước tăng lực Energade? Kem que hay thứ gì đó cho Charlie?”

Cô ta quẹt mắt, xoa mu bàn tay vào cái áo khoác. “Ừ, cũng được. Thêm cái bật lửa nữa. Hay diêm đi. Diêm an toàn cho Charlie hơn. Để tôi đưa ông

tiền.”

“Không phải lo. Tôi sẽ trở lại ngay. Đừng đi đâu nhé, được chứ?”

“Tôi còn đi đâu được?”

Tay bảo vệ, cái thằng *Wayne* đó, đi với gã tới tận cửa, cứ như thể anh ta vô tình đi cùng hướng vậy.

“Đó là một người phụ nữ dễ mến. Tôi không muốn có rắc rối gì xảy ra đâu đấy,” anh ta nói rồi nhét đèn pin vào thắt lưng gần chỗ để bình xịt hơi cay.

“Tôi cũng thế,” Clayton nói. Gã cảm thấy mệt mỏi hết sức, cơn đau cột sống đã quay lại. “Cậu thích cô ấy à?”

“Cái gì chứ? Không!”

“Vì cô ấy sống trong một cái xe? Cậu cho mình cái quyền phán xét cô ấy từ khi nào thế? Vì cô ấy có con nhỏ? Không xứng với cậu?”

Tay bảo vệ lắc đầu. “Này ông anh, ông nên hiểu rằng ông được ở đây hay không là do tôi quyết định. Tôi không biết ông có vấn đề gì với người phụ nữ đó nhưng ông cần giải quyết êm xuôi đi kéo tối nay tôi cho cả hai người phẫn hết.”

“Đừng làm liên lụy đến cô ấy.”

“Thì tôi bảo rồi đấy. Ông cư xử cho văn minh vào.” Cánh cửa kính trượt mở làm một luồng khí ấm ulla ra, giống như cửa lò vậy. “Chúng ta đến rồi đấy thưa ông. Chúc ông mua sắm vui vẻ.”

*Văn với chả minh.* Nền văn minh đã kết thúc rồi, gã muốn hét lên thế với tay bảo vệ. Cả cái đất nước này đang tan rã, người giàu ngày càng giàu hơn còn kẻ nghèo phải sống trong xe ô tô - nếu may mắn. Còn ở trong này, tất cả đều ngăn nắp, sáng loáng đèn huỳnh quang với những bao bì rực rỡ trên những dãy kệ - nhưng tất cả đều trống rỗng, gã muốn hét lên thế. Tất cả những thứ chết tiệt này chẳng là gì. Nhưng gã vẫn giữ bình tĩnh, bước giữa những quầy hàng và những thứ đồ trang trí Halloween và chọn mua những thứ gã cần: thuốc lá, một chai nước cho cái xe tải, kẹo trái cây cho Charlie và sô đa. Gã tìm được một đôi giày thể thao nhỏ trong khu bán đồ con nít. Đôi giày dính hình những siêu anh hùng khiến gã hơi lưỡng lự giữa chọn



Người Dơi hay Người Nhện. Charlie thích gì nhỉ? Gã thậm chí còn không biết.

Mà cũng chẳng sao, gã nghĩ dứt khoát. Kể cả Charlie có là con của Ryan đi chẳng nữa thì gã cũng sẽ coi thằng bé như con. Đứa nhỏ nào cũng cần một hình mẫu người cha, một mái nhà vững chãi. Chứ không phải một cái ô tô.

“Tất cả đây đúng không ông?” người thu ngân vừa nói vừa cười một cách máy móc y như cánh cửa mở tự động lúc nãy. Gã ráng nói cảm ơn rồi bước ra khỏi cửa hàng.

Nhưng chỗ đỗ xe nơi gã vừa bỏ đi trống không. Gã nhắm mắt lại. Nhờ đâu đây là một trong những ảo giác của gã. Nhưng khi mở mắt ra thì chiếc xe vẫn không thấy đâu. Gã đứng đó với bịch đồ lủng lẳng trên tay.

“Cô ta đi rồi,” người đàn bà trên chiếc RV dựa người vào tấm rèm đăng ten nói cho gã hay, làm như mắt gã mù vậy. Trông bà ta khoái chí ra mặt.

“Tôi thấy rồi,” Clayton ráng không bật khóc. “Tôi sẽ cho bà số thuốc lá này nếu bà chỉ cho tôi cô ấy đi hướng nào.”

Bà ta liếc túi hàng rồi trở mặt còn nhanh hơn người ta bấm chuyển kênh nữa. “Về hướng đông, chỗ mấy con đường vòng phía sau, tôi nghĩ là thế.”

“Tôi cũng mong bà nghĩ đúng,” gã nói rồi tung hộp thuốc lá cho bà ta.

“Vị bạc hà à,” bà ta nói, giọng ghê ghê.

Nếu nhanh chân lên gã có thể bắt kịp cô. Cô chạy được bao xa trong cái xe cà tàng đó chứ?

Xe gã rỗng lên qua những con đường hoang vắng, qua những vùng ngoại ô với những ngôi nhà nhỏ xinh với những bãi cỏ được tỉa tót rồi lao lên con đường ra ngoài thị trấn. Đầu gã ong ong như tiếng rè rè của ti vi nhiễu đang nuốt gọn dần cả màn hình, như sương mù tỏa ra từ mặt hồ, một màn sương trắng cuộn dần lên mặt đường nhựa. Kim đồng hồ nơi chân ga đã nhảy lên con số gần một trăm cây số giờ. Gã lao mình đi, nửa tỉnh nửa mê và chiếc xe tải nuốt chửng những dặm đường trong đêm đen mịt mùng.

Gã cứ lao như thế cho đến lúc rẽ vào một con đường rừng và thấy ánh đèn đuôi xe cô phía trước giữa những hàng cây và sương mù. Gã chạy lên

phía sau xe cô để chắc chắn đúng xe, sát đến mức thấy được cả hình con ngựa bạc đang phi trên cái huy hiệu trang trí gắn ở thùng xe. Gã nhả đèn để báo hiệu cho cô chạy chậm lại. Gã chỉ muốn nói chuyện.

Gã thấy lấp ló bóng mớ tóc xoăn của Charlie xõa tung chỗ băng ghế sau. Cô cuộn cánh cửa sổ xuống, thò tay ra vẫy bảo gã hãy vượt qua đi, cho dù chiếc xe Colt của cô đang tăng tốc. Gã cũng tăng tốc tiến sát sau xe cô rồi sau đó ngoặt sang bên cạnh để có thể chạy song song xe cô. Gã hạ cửa sổ xuống, nghe được tiếng bộ truyền động của cô đang gào thét. Không cách nào cô có thể giữ tốc độ này được. Cây kim nhích dần lên tới một trăm hai rồi một trăm ba mươi cây số giờ.

“Em đang làm cái quái gì thế? Em sẽ phá tan thành *ngôi nhà* của mình đấy Lou,” gã hét lên. Cơn gió khiến gã chảy nước mắt.

Cô giơ ngón tay thối về phía gã, chia chia vào không khí. Rồi cô mất kiểm soát chiếc xe. Chiếc Colt thành linh đổi hướng khiến cô há hốc miệng sững sờ. Gã nhìn lại con đường vừa kịp lúc thấy những đôi mắt hoang dại lập lòe trong đêm tối rồi có thứ gì đó nhảy vút lên như một cái bóng, đâm vỡ một lỗ trên kính chắn gió rồi lao rầm lên nóc xe ngay trên đầu gã.

Theo bản năng gã vội cúi xuống né và thả tay lái ra, thế là chiếc xe tải bay ra khỏi đường, nảy xòong xọc băng qua một con hào rồi lao vào khu rừng, ré lên thứ âm thanh roèn roẹt nghe như giấy dán tường rẻ tiền bị lột toạc.

Lá cây, gã nhận ra, không phải giấy dán tường, là tiếng cành cây quăng quật vào cửa sổ. Gã cố gắng đạp phanh, cố lái qua những tán lá đen thui, tránh xa những cây to lờ mờ hiện ra trong màn sương mờ mà nếu đụng phải sẽ khiến cái xe tải bẹp dúm như một cái đàn phong cầm. Gã không muốn chết thế này, một mình trong rừng vắng.

Những cành cây cứ đập rầm rầm lên xe tải và cái thứ ở trên nóc xe cũng nảy theo nghe gớm guốc, nện thành thạch vào nắp xe. Gã nhả phanh, mặc cho chiếc xe tải muốn chạy đi đâu thì chạy, mặc cho khu rừng nuốt trọn gã.

Gã nhìn kính chiếu hậu tìm ánh đèn pha xe Lou, bởi vì thế nào cô cũng sẽ quay lại tìm gã. Nhưng con đường giờ đã ở sau lưng quá xa rồi, cây cối

thu hẹp tầm nhìn của gã chỉ còn bằng một ô cửa sổ nhỏ.

Chiếc xe tải chạy chậm lại rồi dừng hẳn, tông nhẹ vào một cây liễu to đen xì rồi bật lại, những mảnh sơn bị bong ra bám lại vỏ cây. Clayton cảm thấy bình tĩnh đến lạ thường khi nhìn màn sương mù xám qua vết nứt vỡ hình mạng nhện trên kính chắn gió. Cái gì cũng có giới hạn của nó, gã nghĩ. Có thứ gì đó mềm và nặng trượt khỏi nóc xe tải rơi xuống đất.

Gã ra khỏi xe và thấy người nhẹ bẫng như đang đi trên mặt trăng. Lou giờ này có lẽ đang một tay cầm đèn pin tìm đường đến chỗ gã, lần mò theo dấu vết hoang tàn mà chiếc chiếc tải của gã gây ra cho những bụi cây, một tay dắt Charlie theo vì không dám để thằng bé lại trong xe. Clayton tưởng tượng Charlie hẳn đang mút ngón tay cái, cố tỏ ra dũng cảm trước mặt mẹ. Ý nghĩ về đứa nhỏ đang hốt hoảng đó khiến tim gã tan nát. Gã sẽ bù đắp cho thằng bé, thưởng cho nó gói kẹo Skittles và đôi giày Người Nhện. Khi thật, rồi gã sẽ trở lại cửa hàng và mua luôn cả đôi Người Dơi nữa, rồi những gì xảy ra hôm nay sẽ thành một câu chuyện mà bọn họ sẽ ôn lại mỗi dịp Lễ Tạ Ơn về. “Mẹ nhớ cái lần bác Clay đâm xe tải trong rừng và mẹ con mình phải lò dò tìm bác ấy trong màn sương chứ.” (Gã sẽ không bắt thằng bé gọi Cha nếu nó không muốn.)

“Lou! Đây Louanne, tôi ở đây,” gã hét lên vào khoảng tối, vào những tán cây đung đưa không ngừng. Nhưng không có ánh đèn pin nào, không có tiếng trả lời nào. Họ đáng ra không nên ở ngoài này, không ai nên ở chỗ này cả, quá xa *nền văn minh*. Những thứ kỳ lạ có thể xảy ra nếu ta đi chệch khỏi con đường.

Gã nghe thấy có tiếng thở khò khè. Tiếng những cái bóng di chuyển vào trong màn sương, hoặc có lẽ tất cả phát ra từ bên trong gã, tiếng thở của chính gã. Gã đặt một tay lên xe tải để phòng sương mù dày quá lỡ bỏ tay ra không biết có tìm về được không. Những ngón tay gã tê cóng. Những vệt sơn bám trên cây đang uốn éo bò vào những thớ gỗ như những con giòi, rồi khi vào bên trong rồi, chúng bùng cháy lên và lan sang cả những cái cây khác.

“Louanne,” gã thì thầm gọi. “Charlie?” Gã nín thở chăm chú lắng nghe. Có cảm giác như thể có thứ gì đó đang đi cùng gã mà nếu chìa tay ra gã sẽ

chạm được vai nó. Gã nghĩ tới mọi thứ dụng cụ trong hộp đồ nghề để sau xe tải có thể dùng được làm vũ khí.

Gã đi vòng ra phía trước xe, nơi phát ra tiếng động. Những dải sáng xanh xám tỏa ra từ đèn pha rọi vào những đường xoáy, những nếp gấp trên vỏ cây và một bộ lông nâu điểm đốm trắng với mạn sườn đang run rẩy.

Gã nghĩ có lẽ Lou sẽ không đến. Gã nghĩ có lẽ cô ta đã lại biến thành con mèo nhỏ xấu xa cắn miếng da cổ Charlie mà tha đi nơi khác mất rồi.

Con nai ngóc đầu lên, gương đôi mắt đen nhìn gã.

“Không sao đâu,” gã quỳ xuống, đặt tay lên cái cổ nóng ấm của con vật. Gã có thể cảm nhận được sự sống và sức mạnh của nó dưới bàn tay mình. Con vật hoảng sợ khi bị chạm vào, chân nó giật giật, ráng đứng lên nhưng đã bị thương quá nặng.

Gã có cảm giác đang chìm vào đôi mắt con thú. Những cánh cửa đang mở ra trên những cái cây xung quanh và một cánh cửa bật mở ngay trong đầu óc gã.

Không phải của mày, gã nghĩ. Chẳng có thứ gì thuộc về mày cả.

“Không sao đâu,” gã nói và vuốt ve cổ con vật. Nó rùng mình khi bị chạm vào nhưng không tìm cách đá chân nữa.

Không hiểu sao gã lại ồ lên khóc tiếp. Những giọt nước mắt to nặng lăn dọc sống mũi rơi lên da con vật.

“Ta biết cách chữa cho mày mà.”

*Tôi mơ mình là giấc mơ của một giấc mơ.*

**THỨ HAI**  
**NGÀY 10 THÁNG MƯỜI MỘT**

# KIM CƯƠNG XỨ DETROIT

Cánh cửa sổ của quán cà phê Rocket cho Jonno thấy được cái nhìn hoàn hảo toàn bộ cái vỏ trống rỗng bao bọc Nhà Ga Trung Tâm Michigan. Bức tường thành phòng ngự của Detroit. Một thiên tài nào đó đã đề xuất việc lưu giữ những đồng đồ nát mang tính biểu tượng như thế này. Dù gì đi nữa đây cũng là thứ để cho người ta đến tham quan, để được trở mắt nhìn vào những tòa nhà xiêu vẹo và chụp hình chúng. Sự khác biệt duy nhất giữa dân hippie đột nhập vào những tòa nhà bỏ hoang ở đây với những du khách luống tuổi mang vợ đi xăng đan ở khu Đấu trường La Mã đó là tụi hippie chụp hình đẹp hơn còn đám du khách thì có người ra rả thuyết minh cho họ. Cũng không phải ý tồi. Anh cũng có thể làm như vậy, soạn chương trình tour và thu âm lại. Nhưng đối với anh, vấn đề không nằm ở chỗ sự ám ảnh với sự khơi gợi mà đám tàn tích này phô bày, mà vấn đề nằm ở chỗ ai ai cũng muốn tìm hiểu xem chúng có ý nghĩa gì. Đó là cái bệnh của loài người, lúc nào cũng bị ám ảnh phải quan trọng hóa vấn đề.

Như chuyện cô ấy đã đến trễ bốn mươi sáu phút rồi chẳng hạn. Như thế là trễ hơn ba mươi một phút so với số thời gian đáng bỏ ra để chờ đợi bất kỳ cô gái nào, trừ phi cô nàng là một siêu mẫu danh giá hay là nhà sản xuất bộ phim kể về cuộc đời tuyệt vời của bạn, theo cách so sánh trong bộ “10 Quy tắc Hẹn hò cho Người đàn ông lịch lãm” mà anh bôi vẽ ra cho một trang web mày râu tạp nham nào đó hồi năm ngoái. Tất cả đều chỉ là mỗi câu Like<sup>[4]</sup>. Nhưng thị hiếu con người khó câu hơn lũ cá, còn nền kinh tế thì vẫn chỉ là chốn bùn lầy nước đọng, và anh nên viết một cuốn tiểu thuyết hậu-hậu-hiện đại về một cuộc đấu tranh trường kỳ nào đó kiểu như Moby-Dick chẳng hạn chứ không phải lanh chanh nghĩ ra mấy cái danh sách liệt kê vợ va vợ vẫn này. Nhưng để kiếm tiền thì giỏi cứ viết *tiểu thuyết* thử xem.

Ờ, mà bài viết của anh cũng đã được xuất bản trong những tạp chí văn học vô danh với lượng độc giả lên tới con số tám đấy thôi, không kể mẹ của giám đốc nhà xuất bản và các số tặng cho những người viết bài. Mọi nhà văn



học đòi chỉ chăm chăm đọc truyện ngắn của nhau cứ như thể họ có thể tạo ra đủ năng lượng như một vòng từ trường giúp thu hút ánh mắt thiên hạ về phía họ. Nhưng tất cả chỉ là rác rưởi. Kể cả mấy thứ anh viết ra cũng thế. Tất cả chỉ bởi vì anh đã nhận ra là cô ta không đến đâu nên mới khiến anh có những suy nghĩ này. Bởi vì đây là một thảm họa, nó khiến cho Sự Thất Bại Toàn Tập Với Tư Cách Nhà Văn của anh bị xem nhẹ đi.

*Cô ấy sẽ không đến.*

Nỗi thất vọng ấy đâm đau hơn cả ngộ độc caffeine. Anh đã uống tới ba ly cà phê rồi, ban đầu là bởi anh cảm thấy mình thật bảnh chọe, ngồi cửa sổ một quán rượu chờ đợi em gái DJ nóng bỏng. Đó là trước khi anh bị cho leo cây, thế rồi anh mất chỗ ngồi khi đi gọi một cốc espresso thứ ba, và giờ anh bị nhét vào tít sau quán, gần chỗ nhà vệ sinh, ngồi chỗ cái bàn tròn nhỏ mà dường như được thiết kế đặc biệt khiến người ta kém cỏi đi.

*Nhưng cô ấy đang cười tươi. Với mày. Rõ ràng rồi.*

Mặc xác nụ cười. Mặc xác cái thành phố ma nhỏ xíu âm đạm này. Mặc xác công việc. Anh nên viết một cuốn hồi ký giận dữ. Một tráng ca cho thế hệ mình. Kiểu Bret Easton Ellis<sup>[5]</sup> với bao nhiêu chán nản của tụi con nít mang hình hài những gã đàn ông. Thế rồi cô bước vào cửa, anh thề có trời đất chứng giám là mọi nguyên tử trong căn phòng này như sắp xếp lại xung quanh cô. Cô mặc quần jeans, đi đôi boots ngắn tuyệt và một cái áo khoác phồng màu ngọc lam trẻ trung cùng tông với màu mắt, tai đeo tòng teng còn những bím tóc đã được cột xoắn lại với nhau hết sức công phu.

“Chào,” cô vừa nói vừa quăng túi cái bạch lên bàn, vô ý vô tứ tới mức anh phải chụp vội lấy cốc cà phê kéo đỡ.

“Xin lỗi.”

“Em hay nói thế nhỉ.” Anh toét miệng. Không thể không cười.

“À, ừ,” cô nhún vai. “Sao, thế không gọi cho em một cốc nào cả à?”

“Nửa tiếng đồng hồ trước rồi!”

“Anh uống cốc nữa không?” cô chỉ tay vào cái cốc của anh, vẫn còn đầy ba phần tư, thế mà anh vẫn gật đầu, cho dù nếu uống thêm cốc thứ tư chắc lên cơn đau tim mất, giống như đứa nhỏ chết vì uống nước tăng lực vậy. Nhưng cà phê là chất tự nhiên mà.

*Bệnh mụn giộp cũng thế.*

“Nhưng kêu để đem đi, được chứ?”

“Còn bữa sáng?”

“Chúng ta sẽ mua bánh mì. Anh muốn em dẫn đi thăm thú thành phố này. Tham quan Detroit của em.”

“Thế nghĩa là sao?”

“Là em muốn dẫn đi đâu cũng được. Anh muốn biết cảm nhận của em về thành phố.”

“Cũng được,” cô nói, cũng ánh nhìn thích thú cởi mở như lúc anh bắt quả tang cô đang rờ tay giữa đùi. Ái tình đích thực đấy, anh nghĩ.

Trong chiếc Hyundai nhỏ màu xanh ngọc nghĩnh của mình, cô đập mạnh vào chiếc radio thế là một âm thanh điện tử chát chúa bùng ra, tiếng cửa máy rền rĩ cộng nhịp điệu điên cuồng. Anh nhăn mặt. Nghe như tiếng nghiền răng của đám máy móc phê ma túy đá. Ồ, có thể làm tên cho một nhóm nhạc rock cách tân được đấy. Máy “Đập” Đá.

Cô chú ý và vừa gặm bánh mì hạnh nhân vừa cười anh.

“Tối thứ bảy anh lại chẳng nhảy nhót theo bài đấy còn gì.”

“Lúc đấy xin rồi!”

“Có muốn em vặn nhỏ lại không?”

“Dĩ nhiên rồi.”

“Anh là một chàng trai kỳ lạ, Jimmy à.” Cô gạt nhẹ nút âm thanh.

“Jonno” anh chỉnh lại.

“Biết mà. Giỡn với anh chút chơi thôi. Thế giờ anh muốn đi đâu nào? “

“Về lại chỗ em nhé?”

“Không được đâu.”

“Thế chỗ anh vậy.” Cho dù nghĩ về chuyện quay về căn hộ thuê nhếch nhác khiến anh bức bối. Và hoảng hốt nữa. Quần lót vứt lung tung đầy nhà, một mớ hộp pizza rỗng, khăn tắm ướt sũng cuộn đống trên sàn. Anh cần một giờ, không, phải ba giờ mới đủ khiến căn hộ tạm coi cho được. Mà thực ra, đốt trụ nó có lẽ còn đỡ nhọc công hơn.

“Chưa đến lúc đâu,” cô đáp.

“Thế chỗ nào em thích ấy.”

“Chỗ đó lạnh lắm.”

“Anh chịu được.”

“Anh định viết về nó à?”

“Có thể. Nếu nó hay ho.”

“Không phải nghề báo đã chết rồi à?”

“Người ta bảo anh thế.”

“Anh nên mở một kênh truyền hình riêng. Sẽ kiếm được quảng cáo.”

“Người ta cũng bảo anh như thế. Nhưng mọi thứ thay đổi quá nhanh. Anh không biết người ta làm thế nào để duy trì được nó nữa. Cứ như phải quay cuồng nhảy salsa giữa một trận động đất vậy.” Cũng không tệ. Anh nên viết điều đó ra. Sẽ là một bài bình luận hay. Bỏ đi, một bài luận rẻ tiền thôi. Thêm chút mỗi câu. Biết đâu cô có thể khai hóa cho anh về thứ gì đó. Anh vẫn luôn nghĩ nàng thơ là một em gái gọi tình còn gì.

“Việc anh già chính là vấn đề đấy,” cô vừa nói vừa bật xi nhan. Tay đeo găng tay lòe ngón sọc đen vàng. Sơn móng tay sứt mẻ.

“Dạ, cảm ơn đã chỉ cho anh.”

“Thư giãn đi, em trêu ấy mà.”

Họ lái xe qua cầu lạc bộ thuyền buồm và một sở thú cũ, nơi cô nói đã đóng cửa từ lâu, các con thú đã bị chuyển đi hết rồi. Có khi bọn chúng nhập đàn của người da trắng di cư tới vùng ngoại ô cũng nên.

Họ lái xe ngang qua bãi biển chính một đoạn dài. Những con sóng bạc đầu cứ quấy rầy hoài bờ cát xám. Anh nhớ mình đã từng là một thằng bé mới lớn sống ở tiểu bang Rhode Island, nằm úp bụng trên bờ biển để giấu thằng nhỏ chỉ chực ngếch cổ khi thấy mấy cô gái xoa dầu dừa lên da hoặc la hét nô đùa nhau trên sóng nước. Đủ kiểu con gái. Hồi đó có cảm tưởng như cô nào cũng chịu thằng nhóc, nó có thể có được tất cả bọn họ, giống như nó có thể đi tới mọi quốc gia khác nhau, nhúng tay vào những công việc khác nhau, thử mọi khả năng vậy. Hãy cho mình nhiều lựa chọn, cha mẹ anh dặn thế, nhưng các cụ không dặn anh rằng khi lớn lên thì những lựa chọn cũng sẽ thu hẹp dần, từng cái một.

Trong xe nóng như lò lửa. Anh vật lộn gỡ cái áo khoác ra và xắn tay áo trong lên. Đàn ông có bị bốc hỏa không nhỉ?

“Rồi anh sẽ phải mặc lại đấy,” cô báo trước rồi tấp vào một khu đỗ xe nhỏ ngay ngoài bãi cỏ.

“Sao, là chỗ này à?”

“Anh bảo em dẫn anh đến chỗ nào đặc biệt. Belle Isle giữ nhiều kỷ niệm ấu thơ hạnh phúc của em. Được không?” cô thách thức. “Hay anh muốn khám phá đô thị? Tham quan những tàn tích còn sót lại của Giấc Mơ Mỹ? Hay có lẽ anh muốn đánh golf trên nóc nhà máy Packard. Ô mà khoan, em biết rồi. Anh muốn đi thu hoạch ngô bằng *chính bàn tay mình* tại một trang trại hiện đại nằm giữa một khu nhếch nhác nghèo rớt mùng tơi?”

“Nghe cũng hay đấy chứ,” anh biện minh. Nhưng cô nói đúng. Anh đã đọc về tất cả những kiểu thăm thú ấy. Người ta đã làm *hết* rồi. Những mỏ vàng các câu chuyện hấp dẫn đã bị vét sạch, và tất cả những gì còn sót lại chỉ là chút cặn vàng rơi rớt. Hay nói đúng hơn là kim cương Detroit, cái tên dân địa phương gọi những mẫu kính xanh của xe ô tô bị đập vỡ rơi xuống đường. Anh cảm thấy có gì đó nôn nao ập vào mình như những con sóng xám trên sông đang bèn bi ập vào bờ.

“Anh từng đến bãi biển Bí mật chưa?”

“Nếu anh đến thì nó còn là bí mật nữa không?”

“Thôi nào, ngài cáu kỉnh.” Cô mở cửa xe và một cơn gió lạnh ập đến như một sợi dây thun quất trúng mặt anh. Cô cúi người xuống. “Anh bảo em chở anh đến nơi nào em thích. Chứ không phải nơi anh sẽ tìm được đề tài đăng lên mạng.”

“Biết đâu tự thân nó đã là một bài viết rồi.”

“Triết lý quá nhỉ.” Cô đóng sầm cửa xe rồi bắt đầu đi bộ tới mô hình một ngọn hải đăng trên cỏ. Anh vừa vội vã leo đèo theo cô vừa mặc áo khoác.

“Này!” anh hét lên, “không phải em dụ anh ra đây để giết anh chứ hả!”

Cô quay người lại nhưng vẫn đi lùi để anh phải nhanh chân lên mới bắt kịp, rồi nở nụ cười ranh mãnh nhất trần đời. “Còn tùy xem ‘miệng lưỡi’ anh thế nào đã.”

Bọn họ mất khoảng hai mươi phút đi bộ dọc theo con đường đến chỗ cô muốn. Chiếc áo khoác của anh trở nên vô dụng trước cơn gió nhỏ tồi tệ. Họ

đi chệch ra khỏi con đường để tiếp tục lộ bộ xuyên qua những bụi cỏ cao ngang hông mãi đến khi bụi cỏ tách ra để lộ một đoạn bờ biển dài đầy bụi cây và một con kênh hẹp đầy nước tối tăm, chảy vào một con sông vòng qua chỗ uốn cong.

Cô dang rộng tay như một cô trợ lý ảo thuật. “Bãi biển bí mật,” cô thông báo. “Còn được gọi là bãi biển hippy.”

*Và còn bị nói quá lên nữa. Chẳng có câu chuyện gì ở đây cả.*

“Anh nghĩ sao?”

Tôi nghĩ tôi sẽ nói bất kỳ điều gì để có thể mò vào quần em lần nữa. *Mà đó chính là rắc rối, chẳng phải sao, anh trai bao? Dùng miệng lưỡi để đạt được điều mình muốn?* Giống cô nàng Monique bé xinh anh quen hồi xưa. Hơi gàn dở. Nhấn mạnh vào ‘gàn’ hơn là ‘dở’. Cô nàng thường bò dưới gầm bàn tại những nhà hàng sang trọng để thổi kèn cho anh. Mới nhớ lại thế thôi mà thằng nhỏ đã ngộ ngoạ rồi. Hay là Trish, cô nàng một con. Dù anh không thích đứa nhỏ mà nó cũng chẳng ưa gì anh. Thế cũng phải, vì đứa nhỏ đã đủ lớn để nhìn ra bộ mặt thật của anh, chỉ là một lữ khách dừng chân tại một hòn đảo GÁI GÓA uống một ly cocktail, chụp một tấm hình trên bờ biển rồi lại bỏ đi đến những bến bờ ít xô bồ hơn. Hay là Cate, cô là tất cả những gì anh muốn. *Cho đến khi...* Câm miệng. Thôi ngay đi.

“*Nó chắc chắn là bí mật rồi,*” là những gì anh có thể thốt ra được. Cơn gió lạnh cắt da cắt thịt, xào xạc những bụi cỏ quanh hai người.

Cô nhăn mặt. “Mùa đông thế này thật khó thấy được sự hấp dẫn của nó. Người ta không thích có người lai vãng đến đây. Ở đây không có cứu hộ, và có một dòng chảy rất xiết ngay ngoài khơi. Vài năm trước đã có một đứa nhỏ chết đuối ở đây.”

“Đó là cái gì?” Anh chỉ vào những cột đá đen, những phiến đá xếp chồng lên nhau mà không rơi, tô điểm cho những phiến đá lớn hơn, thật không tin được.

Cô nhún vai. “Nghệ thuật sắp đặt đấy.”

*Thật là một lời mô tả có phần đại ngôn.* “Chúng được gắn vào với nhau à?”

“Không hề. Em nghĩ cái ấn tượng nằm chỗ đó, là chúng không được gắn với nhau. Nghệ thuật ở chỗ là xếp cho chúng thẳng bằng.” Cô nhìn mặt nhìn vào mấy cái tháp đá. “Này, những cái này khác với những cái em từng thấy trước đây. Giúp em nào.” Cô nắm lấy tay anh làm điểm tựa và nâng người lên chỗ tảng đá để quan sát.

“Đúng rồi, nhìn này. Đây là những khuôn mặt. Như kiểu dính lại với nhau. Khá khéo léo.”

“Coi như anh tin lời em.” Nhưng anh chỉ có thể nhìn ra những đường nét gồ ghề lõm vào trong những phiến đá, những đôi mắt trống rỗng, miệng ngoác ra như đang la hét. *Lãng mạn chưa.*

“Ồi,” Jen-Q thốt lên khi một chiếc bốt khiến cô bị trượt chân. Vai cô va phải ‘tác phẩm nghệ thuật’ nếu có thể gọi như thế - nếu có lý do để nó được chồng chất tít ngoài chốn này chứ không phải trong Viện Nghệ Thuật Detroit. Những cây cột đỡ nhào như đồng gạch xếp, những viên đá rơi lõm tồm xuống nước. Anh vẫn đang níu lấy tay cô, kéo mạnh cô về phía an toàn. Cô ngã đè lên anh khiến cả hai người họ đều nhào chúi đầu gối xuống cát ướt.

“Lạy Chúa tôi. Nhớ nhắc anh không dẫn em vào mấy tiệm gốm sứ nhé,” anh nói. Lại làm chạm dây thần kinh cười của cô nữa, khiến cô cười rung cả người. Anh ôm lấy cô, nước lạnh buốt ngấm vào quần, một cô gái ấm nóng trong vòng tay.

Tất cả cũng chỉ cần thế này thôi, anh nghĩ.

*Chỉ cần đừng làm hỏng chuyện.*

# CHỮ VIẾT TRÊN BẢNG TRẮNG

Câu nói đáng chú ý nhất trong tuần (viết bằng bút đỏ trên bảng trắng trong phòng họp) là “Hàng xóm khốn kiếp.”

Câu này xuất phát từ một lời khai nhân chứng liên quan đến vụ ông Jackson Brentworth ở khu Đại lộ Livernois bị hàng xóm bắn chết vì mượn một cái máy cắt cỏ mà không trả. Mà khổ nỗi là cái máy chết tiệt đó còn chưa bao giờ được lôi ra khỏi hộp. Và bây giờ thì ông Brentworth cũng đã vĩnh viễn nằm trong một cái “hộp” rồi, amen. Thật là một người hàng xóm khốn kiếp. Ông ta đáng lẽ phải mang trả cái máy cắt cỏ đó chứ? Đôi khi miệng lưỡi thế gian cũng giỏi phun châu nhả ngọc ra phết.

Phân nửa tổ trọng án tập trung ở buổi hội ý này và đang chờ viên sĩ quan chỉ huy, Đại úy Joe Miranda. Gabi đang ghim lên tường những tấm ảnh mà Đội Khám nghiệm hiện trường cung cấp. Những tấm ảnh phản ánh mọi góc chụp tử thi, mọi mẫu chất liệu tìm thấy trên hiện trường, kể cả từng mẫu rác. Chắc đây là cách duy nhất để quét dọn đường phố thời buổi này.

Cộng sự của cô, Bob Boyd đang dùng móng tay xia răng và quan sát những mảnh vụn thức ăn cậu ta vừa cạy ra hào hứng như một bác sĩ pháp y. Cái thân hình lực lưỡng của cậu ta rất hữu dụng trên phố, dù cho lúc này đây anh chàng hộ pháp này đang bắt đầu rung rung người và mồ hôi ướt đầm cả bộ quần áo sáng bóng mặc để gây ấn tượng với mọi người. Gabi biết tất cả những điều này bởi vì ngày nào cô cũng phải đi tuần chung xe với cậu ta. Vào mùa hè cô cố gắng nói tế nhị cho cậu ta hiểu kiểu như lôi cậu ta ra phía ngoài một tiệm giặt ủi và ra lệnh cho cậu ta giặt ngay cái áo chết tiệt đi không thì cô sẽ không lái xe thêm một xăng ti mét nào nữa. Cậu ta phản đối lối ăn mặc tuềnh toàng của cô, quần jean và áo len dài tay. Tuy nhiên ít nhất thì cậu ta sẽ chẳng phải quan tâm chuyện một tay ngu dần nào đó làm lộ ra kích cỡ áo ngực của các nữ cảnh sát khi họ đi lấy số đo để may áo vét chống đạn.

Gabi rất hài lòng khi trông thấy Ovella Washington cho dù cô này đang chúm mũi vào đồng hồ sơ của mình với thái độ chú tâm hết sức. Cô ta có cả đồng thời gian rảnh rỗi. Cô ta từng làm trong đội phòng chống tệ nạn xã hội trước khi tệ nạn ngập tràn mọi phân khu, rồi sau đó là đội chống cướp có vũ trang trước khi chuyển sang đội trọng án này.

Luke Stricker trông hung hăng hơn kể từ khi anh ta cạo đầu, trông giống một kẻ tội phạm hơn là cảnh sát. Kéo anh ta vào vụ này chỉ làm phức tạp thêm vấn đề nhưng anh ta lại là một trong những cảnh sát có năng lực nhất trong tổ trọng án. Và “có năng lực” cũng đồng nghĩa với hấp dẫn. Đặc biệt là trong thời buổi này.

Mike Croff đang giết thời gian bằng cách chu môi ra mà nổ tốp tốp. Anh ta đã để ý thấy sự khó chịu của cô nên bèn ngưng bật, mặt dúm dó rồi mở to mắt ra và bằng một vẻ ngây thơ vô số tội biến nó thành tiếng huýt sáo đoạn nhạc trong câu chuyện thiếu nhi Peter và con sói. *Đu-đu-đi-đi-đi-đu.*

Và cả anh chàng Marcus Jones trẻ tuổi đang ngồi nghiêm trang trên ghế nữa, vẻ háo hức kiểu sinh viên mới ra trường thật không hợp với mái tóc kỳ cục chút nào, tóc tết chân rết nguyên đầu với một cái đuôi sam nhô ra. Cô gần như thấy hối hận về vụ bảo cậu ta bôi son bóng, vì chưa gì trên bảng thông báo đã xuất hiện tấm ảnh thẻ của cậu ta được photoshop một cách xấu xí ghép lên thân hình của cô tiên biết bay Tinkerbell, xung quanh là bụi tiên lấp lánh vung vãi.

Joe Miranda bệ vệ đi vào phòng và nói chuyện cứ như thể chính ông ta mới là người đang chờ đợi này giờ. “Được rồi, chúng ta vào chủ đề chính luôn nào. Versado, cô giành được và đang tiến hành vụ này, vậy báo cáo tình hình từ đâu xem nào.” Ông ta ngồi xuống chỗ cuối bàn, vuốt mái tóc đen lượn sóng và đan tay vào nhau.

“Vâng, thưa ngài.” Gabi tới bảng mê ca trắng và mở nắp một cái bút lông. “Sĩ quan Jones, liệu cậu có thể trình bày cho chúng tôi nghe báo cáo của mình được không?”

“Đừng quên con kì lân ma thuật của mình đấy, Lóng Lánh!” Bob Boyd bụm tay lên miệng làm cái loa mà hét.



Mấy tay thanh tra tốt nhất, giỏi nhất trong đội đều cười khúc khích, ngoại trừ Ovella Washington, người lúc nào cũng chăm chăm vào mớ hồ sơ của mình.

Marcus Jones, sẽ chết với cái tên Lóng lánh từ nay đến muôn đời, lóng ngóng đứng dậy.

“Cứ bình tĩnh,” Gabi động viên, “cứ nói những gì cậu viết trong báo cáo nhưng nếu cậu có bỏ sót chi tiết nào đó thì giờ là lúc nói ra. Bắt đầu từ đâu nào.”

“À, phải. Tôi chạy đến một vụ nổ súng được thông báo là xảy ra ở khu Vernor và Clarke, tầm hai giờ sáng Chủ nhật. Tôi đi có một mình - cộng sự của tôi đang nằm viện vì vỡ ruột thừa. Lúc tôi đến đó, hỏi mọi người thì không ai trông thấy gì cả. Tôi tìm thấy vài vỏ đạn rơi trên cỏ nhưng rất có thể là chúng có từ ngày hôm trước. Hay tuần trước.”

“Đi vào vấn đề...” Gabi nhắc.

“Phải, phải.” Anh chàng vắn vê dải băng khen thưởng trên áo. Thật dễ thương khi thấy cậu ta đeo nó. “Nên tôi quay về xe - rồi có cuộc gọi báo rằng có người đổ rác thải trái phép gần sông.”

“Ái chà, khẩn cấp thật,” Boyd mỉa mai.

“Đúng là như thế nếu mớ rác thải đó chính là cái tử thi của chúng ta,” Miranda nói, giọng uy quyền đỉnh đạc. Ông ta có biệt danh “Mắt xanh ngày xưa”<sup>[6]</sup> không phải vì màu mắt, mắt ông ta màu nâu của người Ý, mà là bởi phong thái điềm tĩnh như ca sĩ Sinatra mà ông ta hâm mộ.

“Nên tôi đã đi lối tắt ở dưới cầu gần Khu Mexico và thấy nó. Ý tôi là thằng bé. Đầu tiên tôi nghĩ đó là một con vật bị xe đâm chết hay sao đó. Nhưng rồi tôi thấy khuôn mặt thằng bé. Rõ ràng là nó đã... chết rồi. Tôi lái xe đi tiếp...”

“Sao lại ‘rõ ràng’ được hả sĩ quan?” Luke Stricker nhảy vào. Gay gắt không cần thiết, Gabi nghĩ. Đừng có bắt bẻ cậu ta nữa, cô nên nói thế với anh ta.

“Vì trong mắt thằng bé không còn sự sống nữa.”

“Cậu ngồi trong xe mà nhìn thấy điều đó được sao?” Miranda hỏi. “Thằng bé có thể đang bị sốc và biết đâu nó còn sống. Cậu biết đâu có thể

nhận diện thằng bé.”

Gabi nhảy vào bệnh. “Chúng ta đều biết thằng bé chết ở một nơi khác, thừa ngài. Hiện trường không có vết máu và báo cáo sơ bộ bên pháp y cho thấy thi thể đã bị giữ đông khoảng một hai ngày trước khi bị đem vớt ở đây. Họ cần chút thời gian để xác định thời điểm tử vong nhưng thằng bé đã chết rất lâu trước khi được sĩ quan Jones tìm thấy.”

“Dù gì thì lần sau cậu nhớ kiểm tra trước khi lái xe tiếp,” Stricker nhắc. “Nhất là với một đứa nhỏ.”

“Vâng, thưa ngài.”

“Tại sao cậu lại *tiếp tục* lái xe đi, sĩ quan Jones?” Gabi hỏi.

“Có lẽ nếu có cộng sự tôi ở đó thì tôi sẽ hành động khác, nhưng lúc đó tôi nghĩ biết đâu tên giết người vẫn đang quanh quẩn đâu đó. Tôi tìm xem có cái xen nào chuyển bánh bỏ đi hay có ai bỏ chạy không. Tôi đã dùng điện thoại của mình để trình báo trong lúc lái xe. Tôi chạy gần một cây số thì vòng trở lại. Không thể để cậu bé nằm ở đó.”

“Dùng điện thoại của mình, thông minh đấy,” Miranda ôn tồn nói. “Không ai trong mấy người ngu ngốc các cậu đã nghĩ ra được cách đó.”

“Rất nhiều người dân thường đã bắt sóng được bộ đàm của cảnh sát,” Lóng Lánh nói. “Tôi không muốn có thêm người tò mò. Thế thì không hay lắm.”

“Thế cơ quan có trả tiền điện thoại cho tôi không?” Croff rên rỉ.

“Đây là một cách làm hay,” Gabi nói. “Chúng ta biết rằng vẫn còn một phần thi thể nữa và khi nó xuất hiện, chúng ta hãy liên lạc bằng điện thoại của mình.”

“Thôi, tha cho tôi!” rớt cuộc Washington cũng ngẩng mặt lên khỏi đồng hồ sơ. “Khi nào xác chết xuất hiện hãy tính. Chúng ta ai cũng phải giải quyết một đồng việc rồi. Tôi rất tiếc khi thằng bé bị giết. Thật khủng khiếp. Nhưng đây chỉ là một vụ giết người. Tại sao lại phải huy động hết nhân sự vào vụ này?”

“Washington!” Miranda cảnh cáo. Nhưng Gabi không trách cô ta. Có những vụ thu hút mọi sự chú ý, nhất là liên quan đến trẻ con. Cả sở cảnh sát từng bị ám ảnh với vụ một cô bé bị hãm hiếp và sát hại ở khu trung tâm vài

năm trước đó. Nhưng cùng lúc đó có một tên sát nhân đã giết chết nhiều cô gái điếm trong suốt năm năm. Washington vẫn theo đuổi vụ này từ hồi còn làm bên Tệ nạn xã hội. Cùng một cách thức gây án - bắn ngay vào mặt họ. Đã có mười ba cô gái chết và con số vẫn có thể tăng lên. Không có bất kỳ nhân chứng nào. Không ai muốn trình báo gì. Và bên cạnh đó lại còn cái cảm giác rằng người chết cũng chỉ là một đám gái điếm. “Thành phố nên trả lương cho hung thủ vì đã xử lý giùm đám cặn bã,” cô đã nghe thẳng ngốc nào đó trong chính cơ quan này nói vậy.

“Cũng giống tên giết người của cô đấy Ovella, tên này rất có thể không chỉ ra tay một lần. Rất có khả năng chúng ta sẽ tìm thấy một thi thể bị cắt xẻo nữa. Có thể là sáu tháng nữa mà cũng có thể là ngay ngày mai. Tên sát nhân của chúng ta có thể đã luyện tập trước rồi.”

“Vụ này để tôi,” Stricker nói. Anh ta thích những công việc khó khăn, những thứ mà ta phải lên bờ xuống ruộng mới giải quyết được.

“Tôi cần *tất cả mọi người* tham gia.” Gabi nhặt cái bút lông đen lên và định viết từ John Doe<sup>[7]</sup> lên bảng nhưng đang viết nửa chừng thì hết mực. “Chết tiệt.” Cô thử một cây viết khác.

“Phải viết là John Fawn<sup>[8]</sup> chứ nhỉ?” Croff pha trò.

“Cái gì?”

“Thì con nai ấy. Nó có phải con hoẵng đâu mà dùng Doe.”

“Được rồi,” cô chấp nhận, xóa chữ doe và thay vào đó bằng chữ fawn.

“Viết là John Yearling<sup>[9]</sup> đi,” Boyd nhanh nhẩu. “Đúng thế đấy, vì không giống các quý cô chết nhất đây, tôi dám đi săn trong rừng.”

“Bambi,” Stricker quả quyết.

Hết tranh cãi. Cái tên chuẩn xác đó gợi ra một sự rùng mình ớn lạnh. Mọi người đều cười cười và gật gù. Cà phê và châm biếm, nó là một thứ dưỡng khí để một cảnh sát tồn tại.

“Hay quá nhỉ,” Miranda lên tiếng. “Tôi mà nghe cô cậu nào nhắc đến cái xác này là Bambi ở nơi công cộng thì tôi cho đi tuần tra cả đời. Đừng có viết cái từ đó lên, Versado.”

“Vâng thưa sếp, xin lỗi sếp.” Cô xóa chữ “Bambi” đi và viết lại “John Doe.”

Phía dưới cái tên, cô viết:

Xác minh thi thể

Tìm hiện trường sát hại ban đầu

Động cơ

Những vụ án mạng có cách thức gây án tương tự

Boyd: các hội săn bắn, kiểm lâm, câu lạc bộ khám phá tự nhiên

“Á, chết tiệt,” cộng sự của cô cắn nhả khi thấy việc được giao.

Gabi liền móc máy: “Thì mấy quý cô chết nhất chúng tôi đâu thể nào phỏng vấn thể loại thợ săn hộ pháp xấu tính được. Còn anh thì sẵn đã có tay trong rồi.”

“Thì đúng thế. Nhưng giờ đang vào mùa săn bắn. Chỉ tính riêng ở Michigan đã có đến cả triệu thợ săn hợp pháp rồi. Cô muốn tôi đi kiểm tra tất cả bọn họ à?”

“Anh có thể bắt đầu với những ai đã từng có tiền án về hành vi bạo lực.”

“Ngoại trừ hành vi bắn chết mấy con vật nhỏ bé, ý cô là vậy hả?” Croff nhại giọng chú nhóc thợ săn Elmer Fudd trong phim hoạt hình, không từ thủ đoạn tỏ ra mình thông thái. Mỗi sở cảnh sát đều có những con ong thợ lẫn những con ốc sên và Croff chắc chắn là thuộc Đội nhuyển thể. Anh ta để Stricker làm mấy việc gian khổ còn bản thân dựa vào cái lưới và những mối quan hệ của mình để tồn tại.

“Những tội như bạo hành gia đình, đối xử tàn ác với động vật và săn bắn trái mùa.”

“Con nai này đuôi trắng hay đen?”

Gabi gỡ tấm hình ra khỏi tường và đưa nó cho Boyd. “Trắng. Điều đó có thể giúp xác định nguồn gốc con vật sao?”

Boyd đeo kính vào và nheo mắt nhìn tấm hình. “Điều đó có nghĩa là nó thuộc một đàn địa phương. Đuôi đen thì đã đỡ. Hăn ắt hăn phải đưa nó từ Oregon hoặc Canada đến. Thế thì dễ lần ra hơn.”

“Ở công viên Belle Isle cũng có nai đấy,” Lóng Lánh nói.

“Đó là giống nai châu Âu,” Boyd chế giễu. “Loài đa ma. Còn con này chắc chắn là một con đuôi trắng, năm tháng tuổi.”

“Sao anh biết?”

“Lông của nó vẫn chưa mất đốm,” anh ta nói đầy tự mãn và gõ nhẹ tay lên những vết đốm trắng trên sườn con vật trong tấm ảnh.

“Còn mùa giao phối xảy ra hồi tháng năm hoặc tháng sáu,” Washington lên tiếng. “Ông đừng tưởng người ta không biết mà ở đó tinh tướng, Bob.”

“VẬY chúng ta biết con vật này nguồn gốc có thể từ bang Michigan và có lẽ mới bị giết gần đây bởi vì tuổi của nó khớp với mùa sinh sản.”

“Trừ phi tên sát nhân có một cái tủ lạnh chất đầy xác nai chết,” Stricker nói.

“CÓ LÝ,” Gabi nói. “Phần ghép rất khớp. Liệu hẳn có gặp may ngay lần đầu tiên hay là có một đồng nai chết ở đâu đó của những con ghép không khớp? Bob, tôi muốn cậu đi hỏi thăm cả những người nhồi xác động vật nữa.”

“Cho tôi xin! Tôi đã có cả mớ thợ săn phải tra vấn rồi. Tôi biết kiếm đám nhồi xác này ở đâu cơ chứ?”

“CÓ THỂ CÓ MỘT HỘI NGHỀ NGHIỆP,” Stricker nói. “Tìm trên mạng thử xem.”

“Nghe có vẻ cậu xung phong làm hả.”

“ĐƯỢC THÔI. TÔI ĐẢM NHẬN VIỆC NÀY.”

“TỐT.” Gabi nói: “Và tìm hiểu cả những thứ được cắt ghép với nhau nữa.”

*Stricker: Nhồi xác động vật. Quái nhân. Những trò khác.*

Cô không thể không nghĩ “những trò khác” cũng là một hạng mục không tồi để miêu tả mối quan hệ của cô với Stricker. Tỷ lệ ly dị của các cặp đôi cảnh sát là rất cao và không phải ngẫu nhiên mà tỷ lệ tình công sở trong ngành này cũng cao không kém. Các sếp cũng nhắm mắt làm ngơ nếu ta kín tiếng. Cô thì không dính gì tới những thứ đấy trong lúc cô và anh chồng William còn đang cố cứu vãn cuộc hôn nhân. Còn giờ thì cô ở đây, tình tang với anh chàng thanh tra Stricker đầy năng lực vào những giờ cả hai đều không phải ca trực.

“Được rồi, vậy động cơ là gì nào? Ngoài lý do tên này là một kẻ bệnh hoạn?”

“Là để phô trương. Hãn muốn có được sự chú ý,” Washington phát biểu.

“Nếu thế thì hãn đã phải đặt nó lên một cái bệ thờ ở ngay đường ven sông chứ.”

“Nhưng cô ấy nói đúng đấy. Hãn ta muốn được người ta chú ý. Hãn không cố gắng che đậy tuyệt phẩm của mình đó là một đứa bé và một con thú.”

“Một đứa bé *da đen* và một con thú,” Washington chỉ rõ. “Vấn đề ở đây là điều đó nói lên cái gì?”

“Có thể do phân biệt chủng tộc.”

*Washington: Những vụ phạm tội vì chủng tộc/ các nhóm phân biệt chủng tộc địa phương*

“Thế còn đám thờ cúng quỷ Xa tăng thì sao?” Croff nói. “Đây có thể là một vụ giết người kiểu tà đạo.”

“Phải rồi.” Gabi đảo mắt. “Hay là một dạng hình nhân thể mạng.”

*Thờ cúng quỷ Xa tăng. Tà đạo. Hình nhân thể mạng*

“Cô biết rõ mấy thứ đó không Ovella?”

Cô ta khoanh tay lại, để lộ những móng tay lấp lánh - những móng tay đính đá này khiến cho nhiều người đánh giá thấp cô. “Bởi vì tôi là người da đen nên tôi phải biết sao? Hay bởi tôi theo công giáo?”

“Những người thờ Xa tăng thường là người da trắng cơ,” Boyd xen vào, cố tỏ ra hiểu biết.

“Thế là phân biệt chủng tộc đấy,” Croff nhăn nhó. “Cậu đang sỉ nhục những người thờ Xa tăng vì màu da của họ.”

“Anh lại muốn nhắc tới vụ người đàn ông đầu chó Michigan à?” Washington cắn nhần.

“Thôi đi nào,” Gabi ngắt. “Chúng ta cần người gọi điện cho các phân khu cảnh sát và các quận khác hỏi về những vụ giết người tương tự. Nhưng đừng để bất kỳ ai bán cái những vụ án nguội ngất của họ lên đầu các bạn.”

“Tôi ngồi xuống được chưa?” cậu lính mới hỏi.

“Chưa đâu, Lóng Lánh. Cậu còn chú ý điểm gì khác ở hiện trường không?”

“Không có máu hay gì cả. Và khuôn mặt thẳng bé trông rất bình yên như không biết là mình bị giết hại vậy.”

“Đừng vội suy đoán điều đó cho tới khi chúng ta thu thập thêm nhiều dữ liệu hơn.”

“Còn bên pháp y thì sao?” Miranda hỏi thúc.

“Sau buổi họp này tôi sẽ đến gặp họ,” Gabi trả lời. “Việc chặt thi thể có thể là nguyên nhân gây tử vong và có vết thương phía sau đầu cậu bé, gần sau ót.”

“Còn về thứ keo gắn hai phần lại với nhau?”

“Tôi đã nộp yêu cầu ưu tiên xác định chất kết dính đó. Có thể là keo công nghiệp, như thế sẽ dễ lẫn ra dấu vết hơn. Nhưng xét nghiệm sẽ phải mất vài tuần trừ khi chúng ta biết thêm được manh mối nào đó.”

Cô viết tên mình.

*Versado: Pháp y/ Keo dán*

“Ước chừng khi nào có kết quả?” Miranda hỏi.

“Sáu đến mười ngày. Đáng lẽ lâu hơn nhưng vụ của chúng ta đã khiến họ quan tâm. Lâu lâu không kiểm tra vết thương đạn bắn và tinh dịch cũng thú vị.”

Lóng Lánh vẫn đang trầm ngâm. “Ở hiện trường có rất nhiều tranh vẽ graffiti, nhưng tôi cho rằng chúng chẳng liên quan gì đến vụ án mạng cả.”

Gabi xem kỹ các tấm hình. “Có lẽ cũng đáng tìm hiểu bút tích trên mấy cái tranh này.”

“Cái gì, kẻ sát nhân để lại chữ ký sao?” Croff xiên xỏ. “Điều đó đáng bàn quá đi chứ?”

“Giống như tên gốc giết vợ rồi đăng hình lên Facebook hả?” cô nói, giọng ngọt như mật. “Hay thẳng đần cướp trạm xăng ở Deaborn hai tuần trước áo vẫn còn đeo bảng tên cửa hàng McDonalds? Bọn tội phạm lúc nào mà chẳng làm ba cái chuyện ngu ngốc.”

*Những bút tích graffiti đáng ngờ*

“Đã nhận diện được cậu bé chưa?” Miranda hỏi.

“Stricker và Boyd sáng nay đã bắt đầu tiến hành việc này.”

“Chúng tôi lôi tất cả hồ sơ trẻ em mất tích của bên ta ra và lấy thêm cả ở các phân khu các nữa. Có khoảng một trăm hồ sơ. Chúng tôi loại ra hồ sơ các bé gái, tập trung vào các bé trai. Thật may là thời tiết lạnh nên khuôn mặt thẳng bé trông vẫn y như thế.”

Cô biết ý Luke muốn nói gì. Vẫn còn nguyên vẹn. Thử để vài ngày trong tháng bảy mà xem, thẳng nhỏ sẽ trương phồng lên như trái bóng. Cô đã từng gặp một vụ xác một cô bé được vớt lên sau ba ngày và bà mẹ một mực chối từ: “Không phải đâu, không phải đâu, nào phải con tôi. Con tôi không có béo như thế, con tôi má không phính ra như thế.” Phải mất hai giờ mới thuyết phục được bà ta, mà đó cũng là nhờ cái hình xăm con cá ngựa trên mắt cá chân cô bé. Nó khiến Gabi hiểu ra: người ta có khi không muốn tin vào thực tế.

“Chúng ta có thể đưa hình thẳng bé cho giới báo chí,” Boyd đề xuất.

“Chúng ta sẽ không tung bức hình ra,” Miranda nói.

“Không nhất thiết toàn bộ bức hình. Cắt chừa phần đầu thôi.”

“Cậu bắt tôi phải nhắc lại à?”

“Thì tôi nói thế thôi.” Boyd gãi gãi bộ râu quai nón.

“Chuyện đó để sau làm. Không cần đưa lên báo thì gia đình nạn nhân cũng đã đau buồn lắm rồi.”

“Tôi có thể đi với chị tới chỗ khám nghiệm tử thi được không?” cậu lính mới hỏi. “Là người tìm thấy thẳng bé, tôi có cảm giác mình nên xem tình hình thế nào.”

“Được thôi, Lóng Lánh,” Gabi nói. “Nếu trường khu chỗ cậu chính thức cho cậu tham gia cùng chúng tôi. Nhưng cậu nên biết rằng một khi đã tham gia vào là cậu không thể rút ra khỏi vụ án này đâu nhé. Tôi sẽ trưng dụng cậu.”

“Cám ơn chị.”

“Ovella, có thể nhờ cô liên lạc với Trung tâm Tình báo Michigan được không? Mike, anh có bạn làm ở FBI, nhỉ?”

“Tôi không có bạn bè gì cả, Gabriella, cô biết điều đó mà.” Không, chỉ có ba đứa con và một cuộc hôn nhân hạnh phúc với một cô giám đốc nhân



sự. Đó chính là thứ biến anh ta thành một kẻ khôn lỏi ngoại hạng đấy. Anh ta rành chuyện đấy lắm.

“Nếu anh có thể nói chuyện với ai đó có khả năng tiếp cận với nguồn dữ liệu tốt hơn chúng ta thì chuyện đó sẽ giúp ích rất nhiều. Và sẽ đáng thưởng cho anh một chai bia đấy.”

“Cho hẳn lốc sáu chai luôn đi.”

“Duyệt, nào, mọi người đã rõ chưa? Nếu tìm được gì thì báo cho tôi ngay.”

“Nếu như điện thoại hết tiền và phải báo bằng bộ đàm thì sao?” Lóng Lánh hỏi.

“Hãy dùng ám hiệu.”

“Faline được không?” Croff vừa nói vừa bấm bấm trên điện thoại.

“Nghĩa là gì?”

Anh ta giơ cái màn hình điện thoại ra cho họ coi. “Tên cô nai cái bạn của Bambi trong phim. Bây giờ thì đó chính là cô đấy, phải không Gabriella?”

Mọi người đều cười rộ lên nên cô cho qua. “Được thôi. Dùng Faline vậy. Còn những người khác, hãy liên lạc với mọi phân khu và tìm hiểu các thi thể hay động cơ gây án tương tự, bất kỳ mối liên hệ nào. Hãy bắt đầu từ địa phương rồi mở rộng càng xa càng tốt, hãy ưu tiên cho việc nhận diện cậu bé và tìm phần thi thể còn lại và cả của con nai nữa.”

Cô viết lại điều vừa nói. Cái bút lại tắc mực khi cô đang viết dở “*tìm phần còn lại.*” Cô ném cây bút vào tường.

“Có cây bút chết tiệt nào còn mực không?”

# TRƯỚC ĐÓ

# LỊCH SỬ NGHỆ THUẬT

Clayton đắm chìm vào tác phẩm. Nếu không giữ mình bận rộn như vậy gã sẽ phải nghĩ tới nhiều thứ, từ cái kính chắn gió rạn nứt, vết móp trên lưới tản nhiệt cho tới máu đọng trên tấm vải bạt phủ ở sau xe. Đầu gã đang hết sức bấn loạn. Những mẫu ký ức như đám bọt lặn thật nhanh vào góc tối mà lờ đi còn dễ hơn là cố tình tóm lấy chúng.

(Đừng nhìn vào trong tủ lạnh)

Lúc này đây, dòng cảm hứng nghệ thuật đang tuôn chảy khiến gã phần khích chưa từng có kể từ hồi mười tám đôi mươi, cái tuổi quá trẻ, quá ngông cuồng và rõ đại để không mấy may nghi ngờ bất cứ thứ gì mình sáng tạo ra. Gã có thể trượt sâu vào nó, cảm giác như thể lặn xuống nơi hồ nước sâu nhất: đầu cũng chịu áp lực như thế, tai bị ép chặt, ngực đau nhói và hoảng loạn tìm đường khí.

Khi gã nhô lên, chớp chớp mắt trước ánh đèn huỳnh quang ở tầng hầm thì hàng giờ đồng hồ đã trôi qua rồi, thậm chí là vài ngày không chừng. Cơ thể của gã xác nhận lại bản thân nó bằng đủ mọi dấu hiệu mệt mỏi. Dạ dày kêu òng ọc vì đói, lưng đau, tay bị chuột rút và nổi đầy những vết chai. Nhưng gã đã tạo ra được một tác phẩm mới, bằng những nguyên liệu mới, cuối cùng cũng đã tận dụng được mọi thứ mà gã tích trữ trong tầng hầm suốt bao nhiêu năm tháng: những mẫu đất sét, dây rợ, báo cũ, gỗ tái chế. Một tác phẩm đẹp lạ lùng chưa từng thấy. Còn bức tượng điêu khắc mà gã đã hứa với Patrick giờ nằm chỏng chơ trong sân. Vì giờ đây trông nó thật đần độn và khó coi. Những gã không thể nào biết chắc được cũng như không thể tin vào sự đánh giá của bản thân. Biết đâu gã đang phát điên thì sao.

Lần cuối cùng gã ngắt xiut đã gần 10 năm rồi, khi gã cứ suốt ngày say xỉn khi còn chui rúc bất hợp pháp trong căn hộ khu chợ Đông. Gã cũng tập tành bon chen cho giống tụi thanh niên ở cùng bởi vì nó cho gã cảm giác sôi nổi đầy sức sống: một khung cảnh nghệ thuật thực thụ, giống như Paris hồi thập niên 20, New York thập niên 70 hay một Berlin của những năm 90.

Nhưng khổ nỗi là gã không hòa nhập được. Gã đã quá già, tác phẩm thì quá kỳ lạ, gã không biết cách nói chuyện với dòng thác bất tận của những đứa con gái đầy hình xăm, tóc nhuộm chói chang, tạo dáng chụp hình, thường là không mặc áo, có khi còn chả mặc quần.

Gã chưa từng xài thuốc lắc hay bất kỳ loại ma túy nào khác, do dù mấy thứ đó hết sức phổ biến trong đám trẻ. Cocain, bột đá, tổng hợp. Trong những bữa tiệc đêm quay cuồng, gã luôn là kẻ lạc loài, ngồi một mình trên ghế xô pha. Tụi choai choai cứ điềm nhiên đến ngồi cạnh gã rồi đi nhưng không bao giờ đếm xỉa đến gã. Gã uống say khướt để chịu đựng cảnh đó, để quên đi những gì xảy ra đêm trước, để bước loạng choạng trong cái không gian sống chung chạ mà mỗi kẻ trong đó là một ốc đảo bất cần đời. Gã sẽ lê lét qua ngày dài khổ sở, chờ đợi một ai đó cuối cùng sẽ đứng lên rầy la về những chuyện gã đã làm, về những câu bậy bạ gã đã nói cũng như về những điều chướng tai gai mắt mà người ta thấy khó chịu.

Nhưng từ đó đến giờ gã không còn say xỉn nữa, cũng không ngủ, không ăn hay uống thuốc giảm đau. Gã tránh xa cái tủ lạnh, những cái giá mỏng manh làm bằng kính chịu lực đã bị lôi ra khỏi tủ và đặt kế bên. Gã cũng cẩn thận tránh nhìn lên những vết bẩn đen đen trên tường chỉ chực đập vào mắt mỗi lần gã đi ngang qua chúng. Mà có vết bẩn nào đâu, tất cả là do ánh sáng chiếu qua chõng báo xộc xệch để ở hành lang hắt lên gây ra đấy mà.

Gã mở nắp một hộp đậu xốt cà chua, đổ ra đĩa rồi bỏ vào lò vi sóng. Cái lò kêu o o, cái đĩa thủy tinh bên trong cứ xoay đều, xoay đều cho đến khi tiếng chuông báo kết thúc TINH! vang lên. Sự đều đều đơn điệu đó trấn an gã, kể cả cái việc ăn sáng chán ngắt này.

Múc một thìa thức ăn bỏ vào miệng, nhai cái thứ bột mềm ấy, lưỡi gã cuộn nó ra xa phía cổ họng rồi nuốt xuống - tất cả diễn ra tự động như một cỗ máy vô cảm vận hành. Gã vỗ vỗ túi tìm thuốc lá rồi nhận ra mình không muốn hút, không muốn cái vị hóa học đó trong miệng, không muốn nó rút sạch hơi thở của mình.

Gã cảm thấy không giống mình tí nào. “Không giống.” Gã gào lên. Từ ngữ nghe thật lạ. Ý nghĩa sáng tỏ. Cứ như thể “Clayton” chỉ là bộ xương và da thịt gã đang khoác lên người.

Gã thấy cần phải ra khỏi nhà để nói chuyện với ai đó để cho họ thấy điều gã đã làm.

(Đừng nhìn vào tủ lạnh.)

Gã phải nung mấy bức tượng nhỏ này - những thứ mà gã còn không nhớ là mình đã làm ra, nhưng trông chúng rất quen. Đó là lý do vì sao gã không hay dùng đất sét - vì gã không có lò nung, nhưng gã nghĩ tiệm Gồm Miskwabic sẽ để gã dùng ké cái lò nung dành cho học viên của họ. Gã từng giúp họ xếp gạch lát vào hộp và khuôn vác những bịch đất sét cho Betty Spinks, đổi lại bà ta dạy gã làm gốm.

Gã đóng gói mấy bức tượng nhỏ lại và mang chúng ra gara, mặc kệ cái kính chắn gió bị nứt vỡ - gã sẽ phải mang nó đi sửa. Gã giật tãm bạt che thùng xe xuống và lật nó ngược lại để che giấu mấy vết máu ố.

Khi kéo mạnh cánh cửa gara, phần nào đó trong gã hy vọng cánh cửa này sẽ mở ra một cõi hư vô thăm thẳm. Nhưng hôm đó là một ngày cuối thu rực rỡ, những đám mây trắng như sà xuống tỏa ánh sáng mặt trời khiến vạn vật bừng lên.

Gã lái xe ngang qua những dãy nhà gỗ sơn tróc và cây cối um tùm, những cái cây trụi lá vươn cành lên cao như thể muốn xé toạc một lỗ trên bầu trời. Rồi gã đi đường tắt qua khu Làng Thổ dân nơi những ngôi nhà ngày một đẹp hơn và đã được trang hoàng sẵn sàng cho dịp Halloween với bí ngô trên khung cửa sổ và những tãm vải ma quái phủ lên những cây sồi cùng những cây du lớn trên lối vào những tòa nhà lịch sử.

Gã tấp xe vào bãi đỗ lát sỏi chỗ tòa nhà kiểu Tudor cổ, nhích xe vào sát hàng rào dưới cái cây ngay lối vào, tránh xa những chiếc xe khác để người ta khó phát hiện ra cái kính chắn gió nứt vỡ.

Một tay bảo vệ béo mập giữ cửa để gã ôm đồng hồ vào, luồng khí ấm thoảng qua.

“Ông cần giúp gì không?”

“Tôi ổn.” Clayton nói. Gã gần như thấy ổn thật, ở đây trong cửa hàng sáng sủa này với những cái giá đầy tác phẩm nghệ thuật và đá lát thủ công lóng lánh nhiều màu. Những tòa nhà lịch sử trên khắp thành phố này đều được trang trí bởi những kiểu kiến trúc khảm gạch lát Miskwabic này, những

hành lang biến thành những hình khối ánh sáng, những viên đá nền và mép gạch nổi lên thành những hình khối rục rờ. Nhưng ở cửa hàng này bọn họ không bán thứ gạch lát như thế mà thay vào đó là loại “gạch lát theo yêu cầu”, in từ hình hoa lá cỏ cây tới những tranh ảnh tôn giáo và những hình khối đơn giản, hình ảnh thành phố, logo đội bóng chày Những Con hổ Detroit, tên đường phố, hình một cô bé múa ba lê, những trái bí ngô Halloween. Ta mang mọi vẻ đẹp trên thế giới này và nung nó thành một một vật phẩm lòe loẹt, gã nghĩ.

Bên trong, một gia đình đang lựa hàng còn một tay kỳ quặc có mái tóc ngổ ngáo đang vừa nói cho bọn họ nghe về lịch sử vừa đặc biệt chú ý tới cô con gái tuổi đôi mươi. Betty đứng sau quầy, mái tóc bạc của bà ta thắt bím lỏng, mặc áo khoác đỏ và đeo trên cổ một chuỗi hạt nhiều màu. Bà ta ngẩng đầu lên khi nghe thấy tiếng gã, kéo trễ cặp kính xuống mà nhìn gã dăm dăm. “Làm tôi hết cả hồn, Clayton Broom, lâu nay chú biến đi đâu vậy hả?”

“Tôi có thứ này đây.” gã trả lời chẳng ăn nhập gì rồi gạt đầu xuống cái hộp đang bưng trên tay.

“Tôi thấy rồi, chú em.” bà ta trả lời. Gã luôn nghĩ bà ta là một người ăn nói thật tình. “Chú mang nó ra phía sau nhé? Ngày Robert, khi nào cậu tán tỉnh xong thì để mắt tới quầy thu ngân hộ tôi nhé!”

“Dạ được cô Betty.” Cậu trai trẻ tóc xoăn tí gạt đầu thân thiện với gã, nhưng sự chú ý của cậu ta đã quay ngoắt lại chỗ cô con gái nhất nhất phải đi coi mấy cái hoa tai trong tủ trưng bày. Clayton nhìn hai cô cậu này vờn nhau với một thái độ dửng dưng của một người chưa từng tán tỉnh được ai.

Betty bước mạnh mẽ qua phòng nung, qua hai cái lò nung luôn đặt sát cạnh nhau như một sự sắp đặt lịch sử - cái lò nung bằng gạch cũ kỹ với những vết cháy xém phía trước đặt bên cạnh một cái lò bằng thép sáng bóng đến khó coi - để đi về văn phòng ở phía sau cửa hàng.

Bà ta dẹp gọn các thứ trên bàn làm việc, gạt đồng hồ sơ cho lên ghế để gã có chỗ đặt cái thùng xuống: “Xem xem chúng ta có gì ở đây nào. Tôi ngó qua được chứ hả?” Chưa được trả lời bà ta đã mở cái thùng các tông và lấy ra một bức tượng nhỏ hình một người phụ nữ có cái đầu chim trông giống như một cô vũ công ba lê gầy gò trong tranh Degas với đôi tay giang rộng ra

phía sau như thể sắp bay lên. Trong hộp có đến cả một lối những bức tượng như thế, chỉ khác nhau mỗi khuôn mặt. “Hừm,” bà ta âm ừ nhưng gã thấy rõ vẻ ẩn tượng. “Cậu vẫn tập làm gốm đấy à!”

“Tôi đang thử làm mấy thứ mới mẻ.”

“Thử nghiệm rất quan trọng đấy. Tôi có nhỏ con gái đỡ đầu đang tập làm gốm, bố mẹ nó giờ đang than phiền hết cả chỗ trống bày mấy kiệt tác của con bé rồi.”

“Tôi cũng thế. Chẳng còn chỗ nào. Đạo này chẳng hiểu sao tôi lại say sưa loại này. Mọi thứ cứ thế tuôn ra từ ý tưởng thôi.”

“À, thế thì tốt quá. Nếu cậu mà có dư chút bụi tiên cảm hứng ấy thì chia sót cho tôi một ít. Đạo này tôi cũng đang thử nghiệm làm vài thứ. Cậu thấy cái này thế nào?” Bà ta hất đầu khiêm tốn sang chỗ cái bàn làm gốm, trên đó, gần một cái máy tính để bàn cổ lỗ sĩ là một cái bình hoa kiểu cách có những nếp gấp chồng chéo nhau với màu men xanh trắng thanh nhã chuyển dần sang màu hồng tro ở đỉnh. “Tôi đang thử nghiệm những hình dạng thiên nhiên. Hoa, côn trùng, cỏ chân ngỗng...”

Clayton cầm xem kỹ cái bình hoa tulip, những cánh hoa cuộn vào nhau đang mở dần ra từ dưới lên. “Đẹp đấy,” gã ráng khen, rồi sau đó nói buột ra. “Tôi nghĩ mình bị u não, Betty à.”

Đôi mắt bà ta dịu đi. “Thế thì nghiêm trọng đấy chú em. Đã đi khám bác sĩ gì chưa?”

Clayton lắc đầu. “Tôi chẳng tin gì họ. Tất cả đều làm cho mấy công ty được phẩm. Nhưng ông già tôi chết vì ung thư tụy nên tôi biết rõ mấy dấu hiệu này lắm. Chân tay run rẩy và ảo giác. Tôi có thể cảm thấy nó bên trong mình, chị Betty à; giống như trong đầu có một con bạch tuộc vươn xúc tu tới mọi góc ngách cơ thể vậy.”

“Chú ngồi xuống đi Clayton, cà phê nhé? Vị như xăng xe ấy nhưng sẽ giúp chú tỉnh táo được đôi chút.”

Hắn sụp xuống cái ghế gần cửa khiến nó bị lõm xuống khá sâu. Bà ta đặt cẩn thận cái tượng sét lại vào hộp, cố gắng không làm hư hại nó, rồi ngồi ghéch chân lên cạnh bàn gần gã.

“Chú đạo này ngủ nghê được không?”

“Tôi cũng không biết nữa.” Rồi gã sửa lại. “Chắc là được vì tôi cứ mơ suốt. Toàn ác mộng thôi chi: những hình nhân đầu bằng giấy bồi, rồi quái thú trong rừng rậm nữa.”

“Do chú đang thờ ơ với bản thân mình đấy, chú em. Chú nên về nhà mà nghỉ ngơi chút đi, ăn uống tầm bố vào rồi đi khám bác sĩ xem sao. Làm xét nghiệm thử. Tôi chắc không phải khối u gì đâu.” Rồi bà ta hai tay siết chặt vai gã. Gã có thể cảm nhận được những ngón tay xương xẩu cứng như như gọng kìm của bà. “Chú cứ về nhà chăm sóc bản thân đi. Thế đã có ai giúp đỡ chưa?”

Gã gạt đầu, cố gắng kiềm nước mắt. Sự cảm thông này thật là khó chịu. Betty tinh tế đã nhận ra điều đó nơi gã. Bà đóng nắp hộp lại rồi chuyển chủ đề sang chuyện làm ăn. “Xem nào. Chú cứ để mấy thứ này ở chỗ tôi và tôi sẽ cho nung trong cái lò của học viên. Tôi sẽ gọi chú khi nào gồm chín và tráng men xong, còn nếu chú không muốn thì để mộc cũng được bởi mấy cái tượng này cũng không cần men làm gì. Chú muốn thanh toán luôn hay khi nào xong rồi trả?”

“Sẵn tiền đây tôi trả luôn.” Gã đứng dậy lục túi quần lấy ra mấy tờ tiền nhăn nhúm.

“Tùy chú thôi. Hai mươi đô. Chú trả tôi luôn cũng được, hay để sau này trả bằng công lao động cũng được. Cái nhà kho chỗ tôi vẫn còn cần kiểm kê và dọn dẹp. Còn cả đồng thùng hàng tồn trong đấy mà tôi thậm chí còn không biết có hàng nào bị vỡ hay lỗi một nữa.”

“Tôi trả luôn giờ. Đang lúc xông xênh.” Đó là nói dối nhưng gã không muốn phải thiếu nợ bà ta. Gã vượt tờ giấy bạc để trên bàn, dùng ngón tay vuốt thẳng mấy chỗ nhàu nhĩ. Cái bề mặt hơi xù xì như cánh bướm của tờ giấy khiến gã thấy nhờn nhợn. “Chị có bao giờ cho rằng thế giới này cứng nhắc đến mức độ nào không?”

“Đất sét thì không. Là tôi nói cái thứ nguyên liệu ấy chứ không phải nói chú.”<sup>[10]</sup>

“Nhưng tôi cũng cứng nhắc. Chúng ta đều bị khóa cứng lại trong chính bản thân mình. Chị cầm lấy này.” Gã đưa tờ bạc ra.

“Chú đưa thì tôi cầm vậy.”



“Tờ tiền này chả là gì. Nhưng con người ta lại tin vào nó. Tiền bạc làm ra luật lệ. Nó là cái giá của mọi thứ trên đời. Nó quy định ta có gì, đang ở đâu, là người như thế nào, và có thể trở thành ai. Tiền bạc là một giấc mơ hết sức rõ ràng.” Gã đang sa đà, cái lưỡi gã chuyển động không ngừng. Chuyện này đôi khi xảy ra mỗi khi gã không gặp gỡ đồng loại một thời gian. “Chị có biết câu chuyện về Michelangelo không?”

“Rằng ông ta đồng tính?”

“Không phải chuyện đó. Là chuyện về bức tượng Đức Mẹ Sầu Bi. Khi tạc xong, ông ta đập vào nó và la lên. Nào hãy nói đi. Ông ta trông đợi tác phẩm của mình sống dậy. Nhưng thật hoang tưởng vì làm sao mà nó sống dậy được cơ chứ.” Gã lại sắp khóc đến nơi.

“Tôi nghĩ Chúa là người duy nhất có thể thổi sự sống vào bùn đất chú em ạ. Và chú nói sai rồi, về chuyện bị khóa cứng lại ấy.” Bà ta gõ nhẹ chiếc thùng chứa đầy những cô gái đầu chim. “Chú thấy cái này chứ, Biết Tuốt? Chú có thấy mình đã vượt bậc thế nào rồi không, con người họa sĩ trong chú đã tiến xa đến mức nào rồi không? Là bông hoa nở muộn, đúng thế, nhưng chú đã vượt lên *chính mình* Clayton Broom ạ. Chú đừng có đến đây mà làm nhảm chuyện ‘cứng nhắc’ này nọ nữa.”

Gã gật đầu, cố nhớ lại xem muốn tỏ ra vui vẻ thì phải làm thế nào và phải sắp xếp những cơ mặt như thế nào cho chuẩn xác. “Cảm ơn chị,” gã gắng gượng thốt ra. Nhưng rồi gã tự hỏi liệu lời khen đó có thực sự là điều mình trông đợi lâu nay.

# NHỮNG LÁT CẮT

Gabi phát hiện ra rằng có những cung đường cắt ngang cuộc sống chúng ta và kết nối nhiều thứ lại với nhau. Đôi khi những lát cắt đó tồn tại thực sự như vết sẹo dưới cánh tay của Bambi đây chẳng hạn.

Nhiều năm trước, nhà xác hạt Wayne lưu quá nhiều thi thể vô thừa nhận tới nỗi thành phố phải thuê xe tải để lưu tất cả xác trong đó, xếp ba lớp chồng lên nhau như chồng bánh rán vậy. Chỉ khác một điều là bánh rán không có thể đánh dấu đeo ở ngón chân mà thôi. Không phải những thi thể đó không có người thân nào đến đón về, mà là gia đình họ cần tiết kiệm tiền mới đủ chi trả cho đám tang của họ.

Bây giờ thì người ta đã mở thêm một phòng thí nghiệm bệnh học ngay tại trường đại học, còn Bambi thì đúng là một mẫu vật lạ đủ để được nhận ưu tiên đặc biệt nơi mới mẻ này. Các trang thiết bị, dù mới tinh, thì vẫn ám đầy tử khí, chất bảo quản và chất tẩy rửa, và cả cái mùi kim loại đặc trưng ta thấy lờ lợ trong miệng mình. Những quả tim vẫn phát ra tiếng lồm tồm khi bị vớt vào một xô đầy các cơ quan nội tạng. Các xác chết nằm trên những mặt bàn kim loại vẫn là những thi thể vô thừa nhận.

“Những con người vô chủ,” cô nói với Marcus. Cậu lính mới này gật đầu nghiêm trang nhưng không hiểu câu đùa ấy. Cậu ta còn phải học dài dài.

Boyd đang thò tay ngoáy lỗ tai. “Tôi nghĩ như thế này bọn họ mới thật là người. Khi ta bắn một con thú, lúc nó chết rồi ta mới biết quý trọng những gì đã khiến nó trở thành một con thú.”

“Nói hay nhỉ, Bob, quý trọng mà vẫn bắn chết nó. Mà cậu có ngừng cọ rửa cái lỗ nhĩ đi không thì bảo?”

“Ngứa lắm,” anh ta chùi ráy tai vào quần. “Tôi thấy trên báo có quảng cáo loại nến xông tai nhưng chẳng biết có hiệu quả không?”

“Sao cậu không thử xài đi rồi báo cáo lại cho tôi nhỉ?”

Có một đám người trong phòng ngủ đang xúm xít quanh xác chết. Cô biết đó là xác Bambi vì phần chăn phủ nhô lên gần hai tấc giữa phần xác cậu

bé và con nai.

Bác sĩ Mackay đang sờ nắn gì đó dưới tấm chăn phủ, giọng trầm thì. Ông ấy trông như người từ một thời đại khác lạc vào đây với trán đầy những rãnh nhăn giống như một cái đĩa hát mà ta có thể bật lên để nghe nếu có một cái máy quay đĩa. Ông đã năm lần bảy lượt đòi nghỉ hưu và các sếp cứ phải năn nỉ ông ở lại. Đằng sau ông là hai viên cảnh sát đang ngھnh cổ lên quan sát.

“Tránh đường nào, mấy cậu bé. Đây không phải vụ của mấy cậu đâu.”

“Chúng tôi chỉ muốn xem thôi mà. Khiếp quá cô Thanh tra ạ.”

“Phải phải, siêu khiếp. Giờ thì phải đi.” Boyd làm như sắp xông tới và vóc dáng hộ pháp của anh ta đã khiến cho họ dạt cả ra.

“Ông để cho ai muốn coi cũng tự do vậy à, bác sĩ Mackay?” Gabi nói. “Phải thu phí vào cửa chứ?”

“Bọn họ cũng đưa đến đây một cái xác, giống cô đấy, thanh tra ạ. Đẹp mã hơn của cô.” Giọng ông ta như thể đổ lỗi cho cô vậy. “Còn những người khác là sinh viên. Tụi nó hết sức quan tâm đến cái xác này, cô cũng hình dung được mà.” Rồi ông ta gạt đầu ra hiệu với đám nhóc đang đứng trong phòng mổ. “Các em về được rồi.”

Boyd bịt mũi lại. “Ông không rửa sạch cho thẳng bé à?”

“Chúng tôi đã dùng vòi áp lực xịt rửa cái xác này vài lần rồi. Mùi mà các anh chị đang gửi là bốc ra từ mấy thứ trong xô này đây. Dịch vị dạ dày, mật, phân và chất nhồi. Tên sát thủ của các anh chị chẳng giỏi giang gì.”

“Cần chút son bóng không, Lóng Lánh?” Boyd ghẹo Marcus, cậu lính mới đang thở phì phì khó chịu.

“Không, cảm ơn anh. Tôi chỉ quan tâm đến việc khám nghiệm tử thi thôi.”

“Ai cũng thế mà,” Gabi nói.

Bác sĩ Mackay lật tấm phủ lên, để lộ cái xác đã bị mổ phanh ra. Khai quật con người - một sự vi phạm đến sự toàn vẹn của tử thi. Tất cả bọn họ đều chăm chú nhìn vào trong khoang bụng. “Tay nghề rất dở. Các vị nhìn đây, chỗ hằn cắt xuyên qua dạ dày khiến mọi thứ nhoe nhoét hết cả.”

“Không phải dân săn bắn rồi,” Boyd đáp. “Thợ săn không bao giờ làm chuyện rút ruột nửa vời như vậy.”

“Trừ phi hẳn ta đang vội. Hơn nữa, tôi dám nói rằng có khối tay thợ săn amatơ cầm mấy khẩu bán tự động chạy lung tung trong rừng cũng không phân biệt nổi đầu với đít con nai ấy chứ.” Gabi thúc mũi giày vào cái xô bên cạnh bàn. Trong đó đầy nùi xốp, vải, bông, sũng nước và bốc mùi nồng nặc. “Bác sĩ nói ‘chất nhồi’ là ý thế nào?”

“Tôi đoán là giấy báo, dù gì cũng cần gửi đi xét nghiệm mới biết chắc. Chúng được dùng để nhồi vào các khoang trống, có lẽ là để giữ lại hình dáng sau khi lông hết cơ quan nội tạng ra mới dính chúng lại như cũ.”

“Phải trông cho đẹp,” Gabi đoán.

“Sao lại dùng giấy báo?” Lóng Lánh hỏi.

“Là thứ hẳn ta có sẵn. Tôi khá chắc chắn rằng đây không phải là thứ mà những người nhồi xác động vật chuyên nghiệp sử dụng. Không biết họ dùng gì nhỉ? Mạt cưa? Bột nhũ hóa?”

“Đừng hỏi tôi,” Boyd nhún vai. “Chị cử Stricker đi làm việc này cơ mà.”

“Tôi tin là bọn họ dùng khuôn đúc,” bác sĩ Mackay nói. “Nào, giờ đến phần vết thương chí mạng đây.” Ông ta chỉ ra một lỗ hổng có máu tụ bên ngoài ở phía trên cổ thẳng bé. “Vết thương do dụng cụ cùn đã gây tổn thương cột sống. Có thể là do búa hoặc đục, nhưng có sự tác động mạnh và cả vết bầm phía bên ngoài cho thấy vết thương do máy móc gây ra, có thể là loại máy chạy bằng khí nén. Tôi đoán có thể là do một loại súng bắn đinh nào đó, nhưng đây là tôi nói riêng với các vị thôi chứ tôi không đưa vào báo cáo bởi vì đó chỉ là suy đoán cá nhân. Nếu mang được mẫu đinh đến đây thì tuyệt vời. Nhưng như các vị cũng thấy chỗ da thịt bị tổn thương này, hẳn đã moi đinh ra rồi. Chắc là dùng kim.”

“Mua súng bắn đinh có khó không?” Gabi hỏi.

“Cửa hàng cơ khí nào cũng bán mà,” Boyd đáp. “Tôi sẽ đi kiểm tra.”

“Còn đây là phần rất khéo léo,” bác sĩ Mackay nói tiếp. “Các vị thấy đường may chỗ hông thẳng bé được nối với con nai chứ? Tôi đã phải cắt lìa

hai phần ra đây, nhưng các vị có thể thấy ở mặt cắt dọc này, các mô đã dính lại với nhau rồi.”

“Thế nghĩa là sao?”

“Nó giống như loại keo dán vết thương mà các bác sĩ phẫu thuật thẩm mỹ hay sử dụng, nhưng không giống hẳn. Thực sự rất kỳ diệu, một phản ứng hóa học đã khiến cho proteine ở hai phần thịt tách ra và đan khớp vào nhau. Giống như da thịt được hàn lại vậy. Tôi đã viết thư hỏi vài đồng nghiệp về chuyện này.”

“Hàn da hàn thịt. Súng bắn đinh. Chúng ta có một tay thợ sửa chữa đang chạy rộng ngoài vòng pháp luật rồi,” Boyd ca cẩm.

“Tôi thích cách hăn giấu đường khâu lại bằng cách chải lông che đi. Làm rất khéo. Ồ, mà tôi còn một thứ khác rất thú vị muốn cho các vị coi. Các vị sẽ thích đấy.”

“Ôi trời ơi,” Gabi thốt lên.

Bác sĩ Mackay nâng cánh tay gầy gò của đứa bé lên, để lộ những nếp gấp phía dưới nách đang lún phún nhúm lông tuổi dậy thì. Không hiểu sao cảnh này còn khó chịu hơn là nhìn xác đứa trẻ bị mổ phanh ra nữa, thế nên phản ứng đầu tiên của Gabi là quay mặt đi chỗ khác.

“Nhìn này,” bác sĩ Mackay nói, thế là cô phải nhìn theo. Bambi có một vết sẹo cũ dưới bắp tay. Một mô sẹo ngay phía trên nách hình dạng như một bông cúc nhỏ. “Đây là nơi mà viên đạn từng đi xuyên qua. Thằng nhỏ may mắn đấy. Chệch một chút xíu sang phải là viên đạn sẽ vào lại cơ thể và đi vào khoang ngực rồi.”

Lần này thì không may rồi, Gabi thầm nghĩ.

## ĐÌNH TÁN VÀ HANG THỎ

“Đừng tán tỉnh lung tung nữa, anh ta chả tốt đẹp gì đâu.” Cas chồm qua vai Layla, ngực cạ vào phía sau đầu nó, tay chiếm luôn con chuột máy tính.

Con bạn thân nhất của nó đang đeo một cái mặt nạ nhựa hình con mèo, bởi vì đó là thứ duy nhất mà tiệm đồ chơi có. Tụi nó cần thứ gì đó để nguy trang, và mặt nạ mèo thì rẻ tiền hơn mặt nạ Guy Fawkes<sup>[11]</sup> dù cả hai thứ đều được sản xuất trong một cái xưởng nào đó ở Trung Quốc. Cái mặt nạ làm cho Cas trông như một siêu anh hùng siêu nóng bỏng - Miêu nữ Kitty Báo Thù, còn Layla trông như một con dở người như mọi khi.

“Này, biết đâu tao lại muốn nói chuyện với anh ta thì sao,” Layla phản đối khi Cas tắt cái màn hình đang hiện một cậu trai dễ thương đeo kính, tóc tai lồi thoi lệch thếch. Cậu ta không có gì hay ho nhưng mà này, Layla cũng đâu phải đứa hấp dẫn gì. Cứ hỏi Dorian là biết. Chỉ nghĩ tới tên anh ta thôi đã làm nó xốn xang hết cả.

“Tụi mình ở đây đâu phải vì mấy thằng như thế,” Cas nói. “Và cho tao xin, cặp mắt kính đó thật giả tạo quá.” Nó lại nhấn chuột liên tiếp lướt qua những người xuất hiện trước camera máy tính. Một cô gái vừa chơi guitar vừa ngâm nga lạc tông một bài hát, tóc xõa che mặt. Một đứa bé đang nằm dài chơi điện tử trên tấm ra trải giường hình người dơi nhả nhúm, thậm chí còn không thèm ngước lên, có lẽ nó quên mất là mình đang còn mở chương trình chat. Một cậu trai mụm mọc lấm tấm khắp mặt như chòm sao cười rạng rỡ trước camera khi thấy bọn nó và vừa định giơ tay lên chào thì Cas đã chuyển sang người tiếp theo.

“Chẳng người nào thèm sửa soạn gì cả, thật tởm quá,” Layla than thở, dù thế nó cũng có cảm giác an tâm khi thấy tất cả mọi người đều nhếch nhác cả. Cuộc sống bừa bãi của họ hiện ra ngay trước mắt như một chương trình truyền hình thực tế vậy. Bạn không thể rời mắt khỏi nó. Một vòng quay những sự kết nối người với người vô tận.

“Thế cô thì đã sửa soạn gì chưa, hử cô Priss?” Cas ngắt lời.

“Đây bản tính ở sạch rồi nhé. Và bỏ bộ ngực của mày ra khỏi đầu tao ngay. Mày cất hộ hai cái quả đó đi được không hả?” Nó uể oải đẩy vai nhỏ bạn.

“Chẳng trách được. Tụi nó có não riêng mà.” Và nó lại miệt mài nhấp chuột.

“Tụi nó nên có quốc kỳ và hiến pháp luôn đi,” Layla càu nhàu. “Tao còn làm bài tập nữa.”

“Bài tập gì?”

“Lịch sử chủ nghĩa thực dân Bỉ ở Congo.”

“Là *mày* chọn chủ đề đó đúng không, chứ đời nào thầy Jeffrier lại giao cái bài tập như vậy.”

“Tao muốn biết lịch sử gia đình mà.”

“Tao thì lo cho hiện tại hơn. Mà mày cũng chỉ là một đứa lai nửa Mỹ nửa Phi thôi. Congo con khỉ gì.”

“Chết tiệt,” Cas ngừng lại. Một người đàn ông gò má góc cạnh đang trang điểm hiện ra trên màn hình, mắt đánh một lớp dày lông lánh với lông mi giả cuộn cong vút lên tới tận lông mày.

“Chào mấy cưng,” ông ta nói giọng pha chút thèm muốn. “Chị thích đồ hóa trang của mấy cưng đấy. Muốn ngồi chơi nói chuyện một lát trong khi chị sửa soạn không?”

“Xin lỗi nhé chị điệu. Bọn này đang săn mồi.” Cas nói và nhấp chuột bỏ qua.

“Chị ta trông được đấy chứ.”

“Phải, biết rồi. Có gì lát nữa sẽ quay lại. Biết đâu mày lại cần chị ta chỉ mấy cái mảnh trang điểm.”

Và rồi Cas cũng thấy được thứ nó đang tìm kiếm. Cũng không khó tìm lắm. Layla ngạc nhiên khi hai đứa lại mất nhiều thời gian đến vậy. Ông chú này đang cời trần nằm trên giường mà nhấp chuột tìm người giống tụi nó. Khuôn mặt nhìn rõ mồn một. Trần trụi. Thanh xúc xích xám cong cong lòi ra khỏi quần. Nhưng gã ngừng đầu lên ngay khi trông thấy hai đứa nó.

“À, xin chào chú lính nhỏ.” Cas nói bằng cái giọng ưỡn ẹo kiểu ca sĩ Lana del Rey của nó.

“Chào,” gã hỗn hển. Hai đứa nó đã từng coi phim đen nên không lạ. Layla đã từng thấy cả đồng của quý. Mỗi cái mỗi vẻ giống như mỗi căn phòng bừa bộn một kiểu vậy.

“Các em đeo mặt nạ làm gì thế?” gã đàn ông hỏi.

“Để làm đẹp thêm khi khoe ông anh ngực tụi em đó mà,”

Cas nói bằng giọng ông ọ lường gạt khiến Layla phải cố gắng nín cười. “Anh iu tên gì?”

“Sao cần hỏi?” Tay gã vẫn xóc lên xóc xuống. Hàm răng nhe ra nhăn nhó.

“Để sau này khi nghĩ về anh em có thể hét lên.”

“Garrett,” gã trả lời. “Bây giờ thì ấy đi.”

“Làm luôn bây giờ?” Cas nghiêng đầu sang phía Layla, làm điệu bộ tới mức dù đeo mặt nạ thì vẫn hiểu là con nhỏ làm bộ chưa tin những gì nó mới nghe thấy. “Ý anh là ngay bây giờ sao?”

“Ngực các em,” gã thờ ơ, cái tay chỉ còn là vệt mờ. Cái camera rẻ tiền của gã độ phân giải kém để tụi nó có thể thấy rõ. “Cho anh xem đi...”

“Anh làm trước.” Cas ngả người tới phía camera, co hai vai lại để làm nổi lên cái khe ngực của nó.

“Cái gì cơ?”

“Cho tụi này xem ti của ông anh.”

Gã ta chậm lại, ngờ ngợ. “Các em muốn anh...”

“Cho tụi em coi ti anh nào, anh giai,” Cas ghé sát màn hình giọng gầm gừ quyến rũ. “Cho tụi em coi con ốc vặn đàn ông ấy đi. Nghĩ đến khiến em nóng cả người này. Em cá là anh có hai cái ti sắt chắc như hai cái đinh tán phải không?”

“Cái gì cơ?” gã lặp lại. Tay cử động chậm hơn.

“Đinh tán. Những cái mẫu kim loại sáng loáng đính trên giày và áo khoác ấy?” Layla giải thích. “Giống kiểu thời trang quân đội ấy?”

Cas dùng vai huých nó một cái ý bảo nó ngừng ngay, phải bám vào kịch bản. Nhưng Layla đã chán ngấy kịch bản, những câu tâm thường bề mặt mà Cas muốn nói.



“Ờ. Là cái gì?” Dường như luồng máu của gã đã đổi hướng mà chảy ngược về não để nhận ra tụi nó sẽ không làm thứ hăn muốn.

“Ông anh cứ nói lặp mãi,” Cas chế giễu. “Cái gì cơ. Cái gì cơ. Cái gì cơ. Em phát âm còn chưa rõ à? Đừng lo lắng thế bé bự. Sao, mà em đâu thể gọi anh bằng cái tên đó cơ chứ? Anh chàng nhỏ xíu. Nhưng mà này, đâu phải lỗi của anh khi có cái của quý chậm phát triển vậy chứ.”

“Mẹ cha mày. Mẹ cha lũ quỷ cái.” Hăn nhét lại cái đó vào quần, tay kia tìm con chuột để tắt chương trình nhưng Cas đã mau mồm chen vào câu cuối trước khi hăn kịp làm điều đó.

“Với cái thứ nhỏ xíu đó thì chẳng làm gì được tụi này đâu anh giai. Nhưng đừng lo Garrett, tụi này đã ghi băng lại cảnh này rồi. Ngày mai ông anh sẽ nổi như cồn.” Nói dối trắng trợn, những gã đâu có biết. Mắt hăn trợn tròn lên như mắt một con cá ngạt thở. “Không, chờ đã...”

Cas tắt màn hình và nhảy phịch lên giường Layla, chút xíu nữa là trúng Mèo Nyan, con mèo này hé một mắt ra cảnh giác rồi lại tiếp tục cuộn đuôi lên che mũi. “Ôi trời ơi, thật là điệu nghệ. Điệu - Nghệ. Đúng không mày?”

“Ờ, phải,” Layla nhún vai. Rồi ngẩng lên phần nộ: “Sao lại nói từ chậm phát triển được vậy hả Cas.”

“Thôi nào, hăn đáng phải chịu thế, mà thôi đi con quỷ này, đó chỉ là một từ thôi mà.” Nó lấy đốt ngón tay xoa xoa đầu con mèo. “Nhóc có nghĩ thế không, Nyan?” Nó nhắc bông con mèo lên, dí mũi vào mặt nó. Mèo Nyan hươu chân hoảng loạn trong không khí rồi ngay đơ người ra quy phục, kêu lên rừ rừ. Thật đúng kiểu. Đến mèo cũng phải chào thua cái cá tính của Cas. “Tao biết thứ gì sẽ làm mày vui lên,” nó nói.

“Coi phim?”

“Làm một phát nữa!”

“Thôi đi chị hai, còn bài tập?”

“Thì làm cái này cũng như học xã hội học mà? Nghiên cứu về giới hay kiểu kiểu thế?”

“Phải rồi, thế thì tao phải đưa cả chuyện này vào bài luận nộ đại học mới được.”

“Được quá đi chứ, miễn là mày biết tán cho hay.”

“Tao không phải con lừa đảo trên ứng dụng SpinChat này đâu nhé, mà mày không thể giả danh tao được.”

“Này, các cô gái.” Mẹ nó mở cửa cái két.

“Mẹ!” Layla kéo tuột cái mặt nạ xuống, mà nó biết hành động đó sẽ chỉ càng làm cho nó thêm tội lỗi mà thôi. “Mẹ phải gỡ cửa chứ!”

“Để mấy đứa kịp tắt mấy trang khiêu dâm đi chứ gì? LOL <sup>[12]</sup>.”

Layla nhăn mặt đau khổ. “Ôi trời đất ơi, mẹ! Ngoài đời không ai nói cái từ đó đâu. Mẹ cần gì nào?”

“Chào bác Versado,” con bạn nó vẫn đeo mặt nạ vẫy tay hân hoan. Nó ngẩng lên nhìn mẹ Layla trân trân y như lúc tụi con trai ngắm ngực nó. “Tụi cháu đang tập kịch.”

“Vớ mặt nạ à?”

“Nó giúp tụi cháu nhập vai. Bài tập được giao đấy ạ.” Cas liền thoảng.

“Bác định lên hỏi hai đứa có uống ca cao không.”

“Con biết rồi mẹ ơi. Mẹ thực sự cần con giúp con giúp gì nào?”

“Giúp mẹ coi lại cái máy tính với. Rồi sau đó mẹ pha ca cao cho hai đứa uống. Đó là nếu mấy đứa thực sự đang tập tành chứ không phải quậy trên Internet.”

“Lần này cái máy bị sao ạ?”

“Nó không kết nối được. Và mấy cái máy ở chỗ làm của mẹ lại không...”

“Không gì cơ? Nói cho hết câu đi mẹ.”

“Hoạt động. Không hoạt động. Sao tối nay con khó tính thế. Gặp chuyện với tụi con à? Ờ, con biết mà, YOLO <sup>[13]</sup>.”

“Mẹ! Trời ơi. Được rồi, để con xuống coi. Mẹ đừng nói gì thêm nữa.” Nó đẩy ghế ra khỏi bàn máy tính. “Đừng có dùng tài khoản của tao đăng mấy cái tin lừa đảo đấy nghe chưa?”

“Tao mà thèm làm?” Cas chớp chớp mắt. “Tạm biệt bác Versado!”

Layla quăng người ngồi xuống chỗ để laptop của mẹ trong phòng khách. “Nó bị làm sao, mẹ?”

“Mẹ đang tìm kiếm tranh ảnh về xác chết mà nó chỉ hiện ra toàn hình hoạt họa.”

“À, vấn đề là thế này đây. Mẹ đang bật chế độ tìm kiếm an toàn đây mà. Đây, mẹ gõ lại cái muốn tìm đi. Mẹ đọc con gõ cho.”

“Xác chết cộng động vật.”

“Con không gõ *cái đó* đâu. Mẹ phải nói cụ thể hơn cái thứ mẹ tìm đi.”

Mẹ nó thở dài. “Những xác chết bất thường được ghi chép lại vài năm vừa qua. Những thứ kết hợp giữa động vật và người. Những dự án nhồi xác động vật kỳ lạ ở Michigan hay vùng lân cận.”

“Là vụ đứa bé ạ?” Layla liếc nhìn cái máy ảnh Nikon mẹ nó dùng để chụp những tấm ảnh hiện trường của riêng mình, thẻ nhớ đã được rút ra và cắm vào cổng USB.

“Liên quan đến một vụ án, Layla ạ. Đừng hỏi nhiều.”

“Mẹ không có cơ sở dữ liệu của cảnh sát để tra cứu ả?”

“Có chứ,” mẹ nó mĩa mai. “Hữu dụng thấy sợ. Mẹ đã gửi yêu cầu tra cứu tới tận Trung tâm Tình báo Michigan.”

“Còn những cái máy tính mới toanh hoành tráng của cơ quan mẹ thì sao?” Cái cơ quan của Tổng cục Cảnh sát trông cứ như nó thuộc khu công nghệ cao vậy, toàn màu xám và xanh của bê tông và kính, với một bãi đậu xe đủ chứa cả những chiếc xe tải đời mới. Bên trong có một khu tiếp khách đầu ra đầy với những chiếc sofa thoải mái và tủ kính trưng bày vật lưu niệm và cúp chiến thắng, những phòng họp đầy đủ trang thiết bị nghe nhìn, một phòng tập thể thao có tivi treo ngay trên máy chạy bộ, một cái máy pha cà phê thực thụ - và cả những cái bàn làm việc cho các thanh tra trong những cái chuồng cu giống nhau phát nản.

Layla cảm thấy luyến tiếc cho cái trụ sở cũ nằm trong tòa nhà Beaubian, nơi nó từng đến chơi, đôi khi còn mang cả bài tập đến làm trong góc văn phòng của mẹ, một cái phòng có vách gỗ, kính mờ, những tủ hồ sơ đen to đùng và một cái máy tính chỉ có công dụng làm đỡ chặn giấy. À, ờ, đúng rồi, cả một cái sàn nhà bẩn thấy ghê với cái phòng tắm vẫn xấu xí nhỏ bằng cái mắt muỗi nơi con người ta viết bậy lên tường những câu như “Emmie, anh xin lỗi, anh không nghĩ là chuyện này lại xảy ra, Thiên Chúa là tình yêu, Chúa ơi hãy giúp con.”

Nó nhớ mình đã sốc như thế nào lúc mười ba tuổi khi thấy trên bảng dính một bức ảnh một người phụ nữ đã chết trần truồng nằm dang ra như một con sao biển, ống kính máy ảnh nhắm ngay giữa hai chân. Có người nào đó đã viết bằng bút bi lên trên bức ảnh “Sát thủ: Bọt biển quần vương<sup>[14]</sup>?”

Mẹ nó đã giật ngay bức ảnh khỏi bảng thông báo, những cái đinh mũ màu đỏ rơi văng xuống sàn. “Xin lỗi con yêu. Đừng để ý tới nó. Mấy trò cười rẻ tiền của cảnh sát đó mà.”

Nó biết tất cả mấy thứ đó vì họ nội nó là một dòng họ công chức lâu đời. Cụ cố làm lính cứu hỏa, ông làm là trung sĩ cảnh sát, rồi sau đó cha nó trở thành kẻ phản đồ khi chuyển từ cảnh sát sang làm trong lĩnh vực an ninh tư nhân, cho dù nghề đó an toàn hơn, lương bổng khá hơn lại kèm thêm nhiều phúc lợi. Nó biết mình có lẽ sẽ nối nghiệp gia đình vì cái nghiệp cảnh sát đã ngấm vào máu rồi, nhưng theo như nó biết, thì đó chỉ là do hormone mà thôi. Nó ăn vào người cứ như loài ký sinh trùng điều khiển tâm trí mà ta bị lây nhiễm từ mèo vậy. Khuẩn Toxo. Nếu cuộc sống đều được quyết định bởi những tín hiệu hóa học thì những tín hiệu của nó đang bảo rằng hãy bước đi đi, cô gái nhỏ, ra khỏi cái thành phố ô tô này. Hãy đi bất cứ nơi đâu ngoại trừ nơi này. Hãy làm bất cứ nghề gì khác ngoài cảnh sát.

“Cái mạng lưới hoành tráng của tụi mẹ nhiễm phải một con virus hoành tráng,” Gabi nói. “Có người nào đó đã tải phim đen xuống và nó nhiễm phải virus spartan hay cái gì đó.”

“Là trojan mẹ ạ,” Layla sửa liền.

“Đều là tiếng Hy Lạp ạ hoắc cả mà.”

“Mẹ!” Layla phát ngượng.

“Mấy cậu bên tin học thề rằng mai là sửa xong, nhưng còn trong lúc này thì...”

“Sao bên mẹ không sa thải hết những cảnh sát vô dụng nhỉ?”

“Thế thì sẽ chẳng còn lại ai. Thôi nào con yêu, con luôn bảo mẹ rằng có thể tìm được mọi thứ trên Internet mà.”

“Nó cũng giống như vũ trụ vậy mẹ. Phình ra liên tục,” Layla nói. “Nhưng sẽ chỉ toàn mấy thứ ghê rợn và khiếp đảm thôi mẹ ạ, con cảnh báo trước đây.”

“Mẹ nghĩ tên sát thủ này sẽ phù hợp với những tiêu chuẩn đó đấy.”

Nó mở những kết quả tìm kiếm ra. “À, được rồi đây. Những xác chết lai giữa động vật - người. Của mẹ hết đấy.”

“Tốt rồi.” Mẹ nó đeo kính vào và nheo mắt nhìn màn hình. Hòn đảo của bác sĩ Moreau, quái vật sông Đông, 25 thí nghiệm khoa học kinh dị có thực, cái tai người mọc trên thân con chuột, con sóc hai đầu mặc váy cầm dù là một vài kết quả trong số 307.000 kết quả ngày càng kỳ dị hơn.

“Cái gì đây...?” Gabi nghiêng đầu. “Ồ. Phải rồi. Đây là cái đuôi hay vòi bạch tuộc vậy?”

“Con đã loại đi những kết quả tìm kiếm có liên quan đến việc giao cấu với thú vật và hoạt hình khiêu dâm rồi đấy. Trừ phi mẹ nghĩ mấy cái đó cũng có liên quan?”

“Không. Không. Mẹ nghĩ là không liên quan gì.”

“Mẹ sắp đi thám hiểm một cái hang thỏ kinh tởm đấy mẹ ạ. Chúc mẹ may mắn.”

Layla dùng hông đẩy cửa phòng nó, mang cà phê đen lên cho cả hai đứa, vì cái món ca cao chỉ dành cho con nít thôi, và nó thấy con bạn mình trông trầm ngâm một cách đáng ngờ đang lướt chuột vào một diễn đàn có mấy cái hình động cũng đáng ngờ nốt.

“Ê, mày sẽ không bao giờ tin mẹ tao mới nói gì đâu - ôi trời đất quỷ thần ơi, đừng có mà đăng ảnh tao lên một cái web đen bệnh hoạn nào đấy.”

“Còn tùy,” Cas nhăn nhó. “Có hình nào lúc lên mười không?”

“Mày đang làm cái quái gì đấy?”

“Giăng bẫy.”

“Tụi mình sẽ không làm điều đó.”

“Nhưng bé SusieLee đã nhận được hai tin nhắn rồi này.”

“Mày cần kiếm một thứ vui khác đi. Lý tưởng nhất là cái nào liên quan tới việc chế những thứ cầu kỳ tốn thời gian để bán trên Etsy ấy.”

“Kiểu như băng vệ sinh tự chế với khẩu hiệu nữ quyền ấy hả?”

“Thật gớm ghiếc quá đi.”

“Mày thích thế mà.”

“Phải,” Layla thừa nhận. “Đồ quý cái.”

“Đồ lường lợ.”

“Yêu mà.”

“Biết mà.”

*Tôi mơ tôi là một con người*

**THỨ BA**  
**NGÀY 11 THÁNG MƯỜI MỘT**



# VẾT SẼO

Vết thương cũ do đạn gây ra ở nách thẳng bé cho Gabi chút manh mối để tìm hiểu tiếp. Năm ngoái ở Detroit có sáu trăm bốn mươi bảy vụ nổ súng không có tử vong, nhưng thành phố này chưa mục nát tới nỗi không thèm đưa tin vụ một đứa nhỏ sáu tuổi dính phải một viên đạn lạc trong một vụ thanh toán băng nhóm. Dù gì cũng chưa đến lúc đó. Có một thông tin giúp ích là chiếc xe cứu thương bị chết máy trên đường nên cảnh sát trực hiện trường phải chở thẳng bé đến bệnh viện bằng xe tuần tra. Chuyện xảy ra đã năm năm trước, nghĩa là cũng phải mất thời gian lục lọi đồng hồ sơ nhưng có những manh mối đã dẫn cô đến ngay thẳng bé.

Tên nó là Daveyton Lafonte. Mười một tuổi. Đã mất tích từ chiều hôm thứ sáu. Cha mẹ đã báo cho cảnh sát khu 10 nhưng hôm qua khi Gabi kêu Lóng Lánh gọi điện thoại tới từng trạm cảnh sát thì không thấy ai ở khu này nhắc máy. Hãy cứ đổ lỗi cho tệ hành chính quan liêu, thiếu người, thiếu tiền, thiếu quan tâm.

Họ lái xe đến nhà thẳng bé trên đường Ewald Circle để báo tin xấu. Đó là nhiệm vụ của cô và Bob Boyd, anh chàng giỏi đáng ngạc nhiên trong việc thông báo tin buồn (anh ta cho đó là nhờ bộ đồng phục), và cả Lóng Lánh, người đang kẹt trong một khóa học cấp tốc về những cuộc đối thoại tệ hại mà ta không muốn phải dây dưa nhưng vẫn cứ dính vào, hết lần này đến lần khác.

Gabi nhận thấy rằng những câu hỏi đáp vô thưởng vô phạt là câu cầu nối giữa cú sốc “Tôi xin lỗi phải thông báo rằng con ông bà đã bị sát hại. Chúng tôi vào nhà được không?” với sự tàn bạo của “Tôi cần phải hỏi ông bà một vài câu.”

Những câu “như thế nào?” chính là những câu đệm. Nói quanh co ngoài vấn đề. Sử dụng những từ chuyên môn như: cắt ngang mặt bên, tai nạn sẵn bản khả dĩ, trên hiện trường có một con vật chết. Thử xem họ biết được gì, phản ứng ra sao bởi vì cha mẹ cũng có thể là đối tượng tình nghi nữa.

Rồi cô còn phải xuyên thủng qua sự sững sờ không tin nổi của hai bậc phụ huynh nữa, vì màn hỏi han kiểu thủ tục trên của chẳng thể nào giúp biết được gì thêm.

“Ông bà có tấm ảnh nào của cháu chụp gần đây không?” Gabi hỏi cha mẹ thẳng bé nhẹ nhàng hết mức. Ở trên chiếc đàn piano, sát bên một bức hình thẳng bé ngơ ngác sau tấm lưới bảo vệ của chiếc nón bảo hiểm khúc côn cầu quá khổ và một bức chân dung chụp ba phần tư người kiểu học sinh với đôi mắt rạng ngời hy vọng nhìn về một tương lai cậu sẽ không bao giờ thấy, là một tấm hình của Daveyton chụp với ngài cựu thị trưởng tai tiếng của thành phố mà giờ đang phải ngồi tù.

Cô cầm bức ảnh lên coi. Thằng bé trông có vẻ lo lắng khi được người khác để ý tới, hay có thể nó sợ vẻ mặt của Kwame Kilpatrick đang nhăn trán, mở miệng, nói tràn giang đại hải. Có lẽ bản năng của một đứa con nít đã báo cho nó biết rằng ngài thị trưởng chính là một kẻ tội phạm tham nhũng và thối nát.

“Lúc đó tất cả chúng tôi đều hết sức tự hào,” bà Lafonte nói, đỡ lấy khung hình từ tay Gabi và đặt lại lên đàn piano, quay bức hình về đúng vị trí. “Ông ấy bắt tay tất cả chúng tôi. Tuy thế, Davey không coi trọng điều đó lắm. Cháu nó muốn gặp vận động viên khúc côn cầu Steve Yzerman cơ. Lúc nào nó cũng thích đội Red Wings hết. Kwame hứa sẽ sắp xếp cho nó gặp mặt. Thằng bé muốn chơi khúc côn cầu lắm, mỗi tội đồ tập luyện đắt tiền quá.”

“Ngài thị trưởng đã hứa là con trai chúng tôi sẽ không bao giờ bị thương lần nữa,” ông Lafonte nói. Ông ngồi thẳng người trên một cái ghế thư giãn bọc da đen lúc nào cũng ngả ra phía sau.

Từ ngực bà Lafonte bỗng phát ra tiếng khò khè như gà bị siết cổ. Bà dường như không để ý đến điều đó, như thể cơ thể bà là thứ gì đó đã tách rời hồn phách. Marcus nhìn xuống dưới chân, lo lắng. Mọi thứ im lặng đến khó chịu.

“Mọi người dùng chút cà phê nhé?” mẹ Daveyton cất lời, cố bám lấy những thứ xã giao.

“Không cần đâu, cảm ơn bà.” Chúa ơi, cô ghét phần hỏi han này. “Bà chơi à?” cô chỉ ra cây đàn piano.

“Trước đây thôi,” bà Lafonte trả lời, mặt biết ơn vì đã có người nêu câu hỏi. “Tôi từng biểu diễn cùng dàn hợp xướng Detroit. Nhưng đó là trước khi bị viêm khớp. Lúc nào tôi cũng mong Davey sẽ học theo. Nhưng thằng bé lại mê mệt mấy con thú nhỏ nhỏ biết đánh đấm hơn. Họ gọi nó là cái gì ấy nhỉ?”

“Pokemon?” Gabi gợi ý. “Con gái tôi thích mấy thứ đó lắm.” Hồi đó Layla được ba hay bốn tuổi gì đó, thế nên bọn họ chỉ biết lơ mơ về nó nhưng cô vẫn còn nhớ mình phải đẩy con nhỏ đi nhanh qua quầy đồ chơi kéo con bé lại đòi.

Hồi đó hai vợ chồng cô đã cố gắng kiểm soát mọi thứ, cô và William. Lúc Layla còn nhỏ mọi thứ dễ hơn nhiều. Bọn họ đơn giản chỉ cần chuyển tivi sang kênh có chiếu chú khủng long màu tím Barney là xong. Họ tranh luận thật lâu về việc nên để con chơi với búp bê Barbie hay súng đồ chơi, và tại sao người ta lại không sản xuất búp bê Barbie mặc đồng phục cảnh sát và mang súng. Nhưng rồi sau đó Layla bắt đầu phát triển những sở thích và thị hiếu của riêng nó, thế là cả thế giới lao đến con bé mà hai vợ chồng cô không cách nào che chắn được.

“Quái thú Đánh trận,” ông chồng trả lời, giọng buồn hiu.

“Quái thú Đánh trận! Chính nó đó. Anh mua đồ chơi, nhưng anh cũng cần phải có một cái điện thoại xịn nữa để cho tụi nhỏ có thể liên lạc với nhau để đánh đấm với những đứa trẻ khác. Cô không uống gì à?”

“Thật không chịu đựng nổi,” ông Lafonte nói. “Tôi không thể...”

“Mấy ngày đầu tiên thường rất khủng hoảng. Sao ông không chỉ cho sĩ quan Jones vào bếp, cậu ấy có thể pha cho tất cả chúng ta chút cà phê. Và có lẽ bà có thể cho chúng tôi xem qua phòng Daveyton?” Bọn họ đang tìm những dấu hiệu của một gia đình không hòa thuận, những dấu tích bạo lực, những cánh cửa giấu kín, những căn phòng bí mật, những tầm hầm khóa kín, mùi của máu và thuốc tẩy.

“Không, không, để tôi pha cà phê cho. Tôi nghĩ mình cần giữ cho bản thân bận rộn chút, mọi người đồng ý chứ?” Bà Lafonte cười gượng. “Mọi

người cứ tiếp tục đi. Tôi sẽ trở lại ngay thôi.” Nhưng bà đã từ từ đi đến chỗ cầu thang dẫn lên tầng hai. Marcus tiến tới như thể định đi sau bà, hướng bà về phía ánh nắng rọi vào những cánh cửa sổ nhà bếp cuối hành lang, nhưng Gabi đã lắc đầu. Cứ kệ bà ấy.

“Chúng tôi xem phòng cháu được không?” Gabi hỏi lại.

“Các vị có chắc đó là thằng bé nhà tôi không?” Ông Lafonte hỏi về nghi ngờ.

“Ông bà sẽ cần nhận dạng cháu. Tôi nghĩ người đó nên là ông, ông Lafonte. Không cần phải bắt vợ ông trải qua chuyện này nữa.” Cô nhìn vào mắt ông ta. “Nhưng đúng thế, chúng tôi chắc chắn đấy.”

Ông ta thả bay hy vọng như thả một quả bóng bơm khí heli bay mất. Hy vọng dường như là thứ duy nhất còn giữ ông ta đứng vững này giờ. Hai vai ông ta sụp xuống, người ngã tới trước, cả cơ thể đổ ngược. “Cả nhà tôi chuyển lên đây để tránh xa khỏi những thứ như thế này,” ông ta kể. “Sau vụ bắn súng. Đây là một khu dân cư an ninh. Chuyện này không thể xảy ra trong một khu dân cư *an ninh* được.”

“Chuyện xấu xảy ra khắp mọi nơi, ông Lafonte. Xin thứ lỗi nhưng chúng tôi còn có một số câu hỏi thủ tục cần phải tiến hành. Sẽ có vài câu ông không thích.”

“Con trai tôi chết rồi, thanh tra...”

“Versado,” cô nói nốt hộ ông.

Ông ta vẫy tay như xua cái tên đi. “Cô nghĩ mấy câu hỏi sẽ khiến tôi đau khổ hơn được sao?”

Thế là cô tuân tự hỏi hết các câu. Lần cuối gia đình trông thấy Daveyton là khi nào. Thằng bé đi cùng ai. Nó có chơi với bạn bè nào xấu không, có liên quan đến hoạt động băng nhóm nào không? Có người tới nào tỏ ra quan tâm đặc biệt đến thằng bé không? Thằng bé có sở thích gì, có nhắc đến việc gặp người nào lạ mặt chưa? Nó có bệnh tật gì không, có đang dùng thuốc trị bệnh? Nó bị nghiện không, có gặp rắc rối gì ở trường hay với hàng xóm láng giềng?

“Với hàng xóm láng giềng ở đây ư?” Đằng sau ông, bà Lafonte lê bước từ trên cầu thang xuống, tay ôm một rổ đồ giặt rồi biến mất vào trong nhà

bếp. Làm việc nhà hàng hằng ngày cũng giống như nói chuyện phiếm để tìm cách trở về lại cuộc sống, bởi vì điều nực cười nhất về cái chết đó là cuộc sống vẫn tiếp diễn.

“Ông có người bạn nào là thợ săn không?” Boyd hỏi.

“Không. Sao anh hỏi thế?” Ông Lafonte càng ngày càng rối trí.

“Ông có từng dẫn cháu vào rừng chơi?”

“Chuyện này là thế nào?” Con giận dữ khiến ông Lafonte ngồi dưng dậy.

“Chúng tôi đang cố gắng tìm hiểu mọi khả năng thừa ông. Mọi hướng điều tra. Đây có thể là một tai nạn săn bắn.”

“Chuyện gì đã xảy ra với con tôi?” Ông đứng thẳng người lên. “Tôi muốn gặp nó.”

“Rồi ông sẽ gặp cháu, ông Lafonte.” Không phải như cách cô gặp thằng bé, dĩ nhiên rồi. Nhà Lafonte sẽ gặp lại đứa con trai đã được rửa ráy sạch sẽ, có một tấm vải nhựa che chỗ phần chân. Tuy thế bọn họ sẽ nhận ra ngay thôi. Một sự thiếu vắng rõ ràng rành rành.

“Tôi muốn gặp con *ngay bây giờ*.”

Có tiếng cào xé nghiêng rít phát ra từ bếp. Marcus phản ứng nhanh hơn hết thảy chạy về phía tiếng động. Bản năng của cảnh sát. Gabi và Boyd không nhanh bằng. Cậu ta dừng phắt lại, chết đứng ở chỗ cửa trước cảnh bà Lafonte nghiêng răng nhét một con khủng long nhựa vào cái máy nghiền rác đang chuyển động âm ỉ. Những mảnh nhựa xanh vắn vện bắn tung xung quanh bồn rửa. Bà ta đang cố nhét nó xuống, những lưỡi dao cắt kêu o o rít rít phía dưới những đầu ngón tay bà. Con thú đồ chơi vẫn nhả nở cười ngơ ngác với đôi mắt lồi của nó kể cả khi phần nhựa mềm đang rách toạc ra dưới những lưỡi dao cắt. Cái rổ đồ giặt đầy những đồ chơi.

“Dừng lại, bà Lafonte,” Gabi gạt tay bà ra. “Xin bà.”

“Ôi, tôi xin lỗi, cô gái,” mẹ Daveyton xoay sang phía họ cười lơ đãng. Cú sốc khiến người ta làm những việc lạ lùng. Gabi nhớ có một phụ nữ đã nhảy từ hàng hiên xuống và chạy thực mạng quanh nhà ba lần như thể có thể chạy thoát khỏi cái tin xấu bà ta vừa mới nhận. Bà Lafonte chìa ra con thú nhựa bị xé vụn. “Cô có muốn lấy về cho cháu nhà chơi không?”

# MẶT NẠ DA NGƯỜI

Cốc cốc cốc. Ai gọi đó? Clayton đây. Clayton nào? Clayton đã ra đi không trở lại, bị găm nhăm hết từ bên trong bởi cái thứ mơ màng mà gã đã để cho nó len vào đầu óc rồi mắc kẹt tại đó, Clayton bị phanh ra nơi vết thương hở trong tâm trí, cháy rừng rực như một cái đèn tại vùng biên giới nơi ta có thể xuyên qua lớp da bao bọc quanh các thế giới, mỏng manh giống như những bức tường của một nhà nghỉ rẻ tiền mà đôi khi có thể biến thành lớp bong bóng trên ly nước mà ta vô tình đâm vỡ. Nó chỉ muốn về nhà, và nó không biết làm cách nào.

Giấc mơ trú ngụ trong cơ thể của Clayton, dẫn đường cho gã chạy trong thành phố, giật dây những suy nghĩ để dẫn một con rối đi qua những con đường như mê cung. Trí nhớ cơ học của gã tìm cách xoay sở với đám máy móc cục súc, gạt cần số, nhấn ga, tuân thủ luật lệ của con đường.

Tất cả mọi luật lệ. Tất cả những gì rõ ràng. Xe! Cây! Đèn đỏ! Trạm xe buýt! Mọi sự vật thực ra chỉ là một cho dù chúng tồn tại thành nhiều phạm trù, nhiều giống loài dưới những cái tên đã khóa chặt chúng lại. Cây cơm nguội! Cây dương! Sồi! Bạch đàn đen! Tuyết tùng trắng! Bồ đề! Nó cảm thấy nghẹt thở vì sự cứng nhắc của thế giới. Ấy thế mà... lại có bằng chứng về sự mơ mộng ở khắp mọi nơi. Còn có một thế giới ẩn mình dưới thế giới này với những suy nghĩ phong phú, đan xen vào nhau. Clayton biết thế.

Suy nghĩ của Clayton là những thứ mơ hồ, lập lờ dưới bề mặt, giữ cho cả hai còn sống sót. Nó phải bám vào những suy nghĩ đó, để lèo lái cho gã trong thế giới này, để làm cho những ngôn từ trong miệng Clayton phát ra đúng thứ tự.

Những tế bào thần kinh chết đôi khi vẫn phát điện trong một xác thối được tái tạo lại, như khi gã đi ngang qua một quán ăn góc phố và bất giác đưa tay lên miệng như thể đang hút thuốc. Hay khi gã tự dừng quay đầu lại nhìn một phụ nữ lúc lắc vùng hông khi cô ta đi xuống phố phía trước gã.

Có những nơi khác lại gắn với những ký ức cá nhân mãnh liệt, những tầng ý nghĩa gắn lên địa danh trong thành phố giúp cho nó trở nên quen thuộc. Bọn họ đi ngang qua một bệnh viện, thế là giấc mơ bị đánh động bởi ký ức của Clay về mùi bột giặt. Những tấm chăn chất đống, dính phân, máu, nước tiểu. Cái nóng phát ngộp từ đám đồ dơ và từ hơi nước tỏa ra từ máy sấy. Gã bị đuổi khỏi bệnh viện vì đánh cắp một tấm ra trải giường bẩn rồi đem treo nó lên trong một buổi triển lãm. Gã đặt tên tác phẩm là “Bệnh.”

Giấc mơ thấy thoải mái trong những ký ức của Clayton. Nó tìm những ký ức đó, và khi thấy rằng chúng không hẳn giống như những gì người đàn ông này nhớ, nó lại có hy vọng, rằng biết đâu nó có thể vặn xoắn và bẻ cong thế giới này.

Nó có thể cảm nhận những dòng chảy vô thức phía dưới thành phố này, giống như những đường ống dẫn khí ga phụt ra những luồng hơi dày đặc vào khắp phố phường.

Có những dòng liên tưởng và những nỗi sợ hãi lồng xoắn trong nhau. Có năm tay đen sì khổng lồ treo trên dây cáp đặt tại quảng trường giữa những tòa nhà cao ngất, đó là công trình ghi dấu chứng tích của tay đấm bốc Joe Louis nhưng cũng là để ghi dấu sức mạnh và nỗi sợ hãi. Có những tòa tháp hình trụ tròn là trụ sở của tập đoàn GM ở gần đó, một cụm “của quý” bằng thủy tinh châu đầu vào nhau cho an toàn, mọi cửa sổ đều sáng trưng như đấm thọc mãnh liệt vào đêm tối.

Những dòng chảy vừa thô thiển vừa tinh tế trong những tấm áp phích la hét hô hào điều này nhưng lại hàm ý điều khác, giằng xé giữa ham muốn và âu lo kiếp người, nhưng cũng có những dòng chảy sống động trong những bức graffiti, những bút tích lượn sóng quăn quại với bao điều muốn nói: hãy-nhìn-tôi-đi, thừa-nhận-tôi-đi, tôi-ở-đây.

Và hầu hết tất cả những thứ đó... đều là nghệ thuật.

Giấc mơ và Clayton ngồi trên một băng ghế đá cẩm thạch mát lạnh ở sân chính Viện Nghệ thuật Detroit, nơi mà Clayton chưa bao giờ ghé thăm vì không thích cái kiểu cách của nó, vì gã cho rằng nghệ thuật thì phải thô ráp và là thứ sẵn có. Hai người họ nhìn chăm chú vào những bức tranh tường khổng lồ vẽ con người và máy móc của Diego Rivera, cảm nhận sự khuấy



đào ẩn chứa trong bức tranh đó. Mọi thứ nghệ thuật được trưng bày đều như thế, những giấc mơ sôi sục lên dưới lớp sơn, dưới bộ da của những bức tượng đồng. Clayton đã ở rất gần giấc mơ sáng tạo rồi nhưng gã vẫn chưa biết làm thế nào để hiện thực hóa khoảnh khắc thăng hoa.

Nhưng giấc mơ nghĩ rằng nó biết cách. Ta cần sự sống để tạo ra sự sống. Giống như “chuyện con ong con bướm”, cái suy nghĩ nó đánh cắp được từ người đàn ông nó đang trú ngụ.

Cuối cùng nó đành phải rời viện bảo tàng nghệ thuật. Cái cơ thể này luôn luôn có những nhu cầu khó chịu. Thế là bọn họ đang lái xe thì bỗng bắt gặp đứa bé trai, đang ngồi gục vào một bên nhà chờ xe buýt, đầu dựa vào tấm kính chịu lực đã trầy xước. Nó liền dừng xe lại và ngắm đứa bé đang ngủ. Xung quanh không có ai. Đứa bé động đậy, chân nó đá đá ra, một lần, theo phản xạ, giống như một con thỏ hay một con chó đá đá chân vậy hay một loài động vật nào đó khác nữa.

Giấc mơ leo ra khỏi xe, đi lấy một thứ trong hộp đồ nghề gã đàn ông hay để ở phía sau.

Nó nhớ ra điều này từ một giấc mơ của Clayton.

“Đứng lên đi!” Nó lắc lắc đôi vai trần của đứa bé đang nằm rũ, da dẻ vẫn còn lạnh và ẩm ướt sau một đêm nằm trong tủ đông ở tầng hầm. Đầu thằng bé ngật ra sau, và giấc mơ khóc nức nở vì giận dữ, những giọt nước mắt của nó vỡ tan như thủy tinh rơi xuống sàn xi măng, giữa đám sỏi cát trong đường hầm, giữa đám rác rưởi, bao cao su, lốp xe cũ, mẫu phấn từng dùng để vẽ chân dung trên tường của một cô gái đang mỉm cười nhìn xuống họ, cổ vũ một cách bình thản trong im lặng và bóng tối.

Nó mang đứa bé đến đây để mở lối cho thằng bé, mang đến chỗ gần với biên giới Canada và Mỹ này, hy vọng rằng biên giới của các thế giới cũng trùng lặp với nhau.

Nó không thể hiểu nổi đã làm sai chuyện gì, tại sao thằng bé không chịu đứng dậy, có thể lúc đầu còn hơi loạng choạng trên đôi chân mới, giống như một vị thần đồng áng, nhưng rồi thằng bé sẽ có thể chạy nhảy được, rồi lao vút đi, rồi sau đó chính bản chất của thằng bé, sự tồn tại của thằng bé sẽ



xé toạc lớp da ngăn cách các thế giới, bỏ lại chúng đằng sau để trở về nhà. Hoặc mang những giấc mơ đổ đầy các thế giới.

Nó đã làm cẩn thận vô cùng, kiên nhẫn vô cùng. Da thịt mềm và khó làm, nhưng cũng không khác mấy khi làm việc với kim loại, đất sét hay gỗ. Nó đã hết sức cẩn thận làm theo hướng dẫn trên bao bì hoá chất. Một ngày để chuẩn bị, một ngày để nối ghép. Có lẽ đó chính là sai lầm của nó. Việc chọn nguyên vật liệu, tủ đông lạnh, việc giữ con nai trong tủ lạnh, cái bao nhựa quấn lấy đứa bé, làm nó nghẹt thở. Có khi nào trong ngăn đá thằng bé mở mắt tỉnh lại, đập tay liên hồi vào nắp thùng, có khi nào thằng bé đã thức tỉnh rồi lại chết đi, bỏ lỡ mất khoảnh khắc trọng đại.

Nó vuốt vuốt phần lông tua tủa chỗ đôi chân về phía phần da mịn chỗ bụng thằng bé, chỗ hõm rốn. Nó gấp cụp một cái móng guốc sắc nhỏ lại, cầm lấy một tay đứa bé, đan những ngón tay gầy của nó vào những ngón tay vụng về của Clayton. Nó siết lại, nhẹ nhàng. Một sự quở trách. Đứng dậy đi. Đừng đùa nữa. Không hay đâu. Những từ ngữ nó biết được từ đầu óc Clayton.

Nhưng đứa bé đã chết, một thứ trống rỗng. Nó đã làm sai tất cả mọi thứ. Cái đầu ngu ngốc này, đôi tay ngu ngốc này. Nó cố gắng nhớ lại đã chui vào đây như thế nào, người đàn ông trong rừng và sự quyến rũ của những không gian không người ở - một khoảng trống mà giấc mơ có thể lao đến lấp đầy, một cánh cửa để bước qua.

“Ta rất tiếc,” giấc mơ nói bằng miệng của Clayton. Mà đúng nó tiếc thật, cho cả hai người họ.

Khi chuẩn bị leo lại lên xe tải, nó ngần ngại nhặt một viên phấn hồng dưới đất lên. Nó vẽ nguệch ngoạc hình một cánh cửa, viên phấn gãy đôi giữa những ngón tay to bè của Clayton. Nhưng nó vẫn kiên trì. Bởi vì biết đâu, lần tới, cánh cửa đó sẽ mở ra, và đứa bé sẽ run run bước đi trên bộ móng guốc rồi bước những bước nhịp nhàng.

Giấc mơ sẽ thử một lần nữa xem sao.

## VÙNG ĐẤT BẤT KỲ ĐÂU

Không có cái gì gọi là “làm theo sách” cả, Gabi biết thế. Mỗi vụ mỗi kiểu. Nhưng ta bắt đầu từ những gì mình biết. Rồi lần ngược lại. Điền vào chỗ trống. Daveyton không về nhà trong khoảng từ bốn đến năm giờ chiều, trong khi thứ sáu thì giờ đấy thằng bé đã về nhà rồi. Nó rời trường tầm ba giờ, theo lời của giáo viên môn khoa học phụ trách buổi “tự tập” hôm đấy, theo cách trường cấp hai Humboldt gọi việc quản lý học sinh sau giờ tan học. Điều này đã được xác nhận qua đoạn phim cảnh sát thu được từ máy quay an ninh của trường. Một ngôi trường không có đủ tiền để duy trì thư viện nhưng lại có hệ thống camera giám sát và cả máy dò kim loại. Quả là những ưu tiên lạ kỳ.

Bình thường, thằng bé sẽ đi bộ ra trạm xe buýt công cộng (vì trường không có dịch vụ xe buýt riêng) với một cô bạn cùng lớp, Carla Fuentes, nhưng hôm đó vì có hẹn với bác sĩ da liễu nên bố cô bé đã đến đón về từ sớm. Điều đó nghĩa là thằng bé mất tích trên đường về nhà. Đó là nơi mất tích khủng khiếp nhất, cái vùng-đất-bất-kỳ-đâu đó.

Cha mẹ thằng bé đều đã được thẩm vấn, từng người một và cả thẩm vấn chung, có sự hiện diện của luật sư lẫn không có, và đều được đề nghị tư vấn tâm lý. Cả hai ông bà đều đang làm việc vào thời điểm con trai họ mất tích. Gia đình họ may mắn khi hai vợ chồng đều có nguồn thu nhập. Juliet Lafonte làm nhân viên hành chính tại một phòng khám cho dù bệnh viêm khớp khiến bà đánh máy chẳng được nhanh. Bà có nhân chứng xác nhận nơi ở suốt cả ngày thứ sáu hôm đó.

Paul Lafonte làm giao hàng tại một nhà kho in ấn. Ông có bằng chứng ngoại phạm hoàn hảo với một tờ phiếu chấm công có chữ ký của ông trên đó. Công ty của ông cũng đã in hộ một xấp tờ rơi “Tìm trẻ lạc” để hai bậc phụ huynh này nhét vào hộp thư hàng xóm láng giềng. Bọn họ sẽ phải in tờ rơi mới. Không phải “bạn gặp cậu bé này chưa?” nữa mà phải là “bạn đã gặp?”. Thì quá khứ, đã kết thúc rồi, không còn gì diễn ra trong thực tại nữa.

Bọn họ đi khắp nơi hỏi han: hàng xóm nhà Lafonte, các giáo viên của Daveyton, hiệu trưởng, cố gắng tìm hiểu xem thằng bé đã ở đâu hôm đấy, có tụ tập với ai hay có người lớn nào tỏ ra quan tâm khác thường tới nó không.

Cô thu lượm được những lời mô tả vô bổ không thể nào đưa vào báo cáo điều tra được, đại loại như nó là đứa trẻ ngoan, được bạn bè yêu mến, học hành chăm chỉ nhưng đôi khi cũng nghịch ngợm trong lớp, ưa thích môn toán và xã hội học v.v...

“Có điều gì khác thường về thằng bé mà tôi cần biết không?” Gabi hỏi bà hiệu trưởng.

Bà ta cau mày. “Thằng bé cứ hay kể đi kể lại về vụ bắn súng. Điều đó khiến nó trở thành đứa nổi tiếng trong trường và tôi không thích thế. Nó kiếm cớ để khoe vết sẹo của mình, bịa ra đủ mọi chuyện. Nó kể mình là siêu anh hùng, viên đạn bắn vào nó thực ra là chất phóng xạ cho nó siêu sức mạnh, đến nỗi thằng bé nhảy từ khán đài xuống để chứng minh điều đó và bị gãy tay. Thế rồi nó viết một bài luận kể rằng nó bị bắn là bởi nó biết quá nhiều. Nó nghe lỏm được ông trùm băng đảng lên kế hoạch trừ khử mẹ nó bởi vì trước giờ đã lợi dụng bà làm vỏ bọc buôn lậu thuốc phiện trong cái piano. Nó đã cứu mạng bà mẹ nhưng bọn chúng đã bẻ gãy ngón tay bà và đó là lý do mẹ nó không còn chơi piano được nữa.”

Bọn họ lại tiếp tục hỏi han đám bạn học, với sự cho phép của ba mẹ chúng và sự hiện diện của bác sĩ tâm lý. Gabi hỏi cô bé Carla Fuentes về con đường mà hai đứa thường đi đến trạm xe buýt. Có chỗ nào mà hai đứa thích ghé lại trên đường không? Có đi đường vòng hay đường tắt gì không? Cô bé chớp mắt suốt cả buổi phỏng vấn: “Có thật là bạn ấy chết rồi không ạ? Thật không ạ, thật không ạ?”

Tụi nhỏ có nhiều câu hỏi hơn là câu trả lời. Cha mẹ tụi nó cũng thế. Khắp nơi đã xôn xao đủ loại tin đồn.

Nào là có một kẻ gia nhập băng đảng từng bắn thằng bé, nay quay lại để kết liễu nó. Rồi đó là người lao công, người từng có tiền án tiền sự về cướp có vũ trang mười năm trước, và đó chính xác là lý do vì sao nhà trường không nên thuê những người đã từng vào tù ra tội. Và rồi cả tin đồn là chính cha nó giết thằng con để lấy tiền bảo hiểm trả nợ bài bạc.

Gabi và Boyd phó mặc cho Lóng Lánh lo việc dọn dẹp hồ sơ và soạn ra một danh sách những cái tên để tiếp tục điều tra, còn hai người họ ra ngoài đi bộ theo con đường mà Daveyton có lẽ đã đi để đến trạm xe buýt.

Mặt trời chiếu lờ mờ, bầu trời là một màu xanh bạc thếc. Họ đi ngang qua một đại lý bán xe cũ, một cây xăng, một bãi đất trống, một xác nhà cháy rụi của một trường đại học trước kia, mái nhà cháy xém nhường chỗ cho những viên gạch đỏ và dây thường xuân mọc lên. Một bức tranh quảng cáo dán trên cửa sổ trống hứa hẹn đổi tiền mặt lấy vàng.

“Có quá nhiều nơi để có thể tóm lấy ai đó và lôi họ vào trong,” Boyd nhận xét. “Chúng ta sẽ còn phải quay trở lại đây.”

“Chúng ta đã gọi điện cho công ty xe buýt để hỏi thăm người tài xế nhớ mặt Daveyton chưa?”

“Tôi sẽ bảo con cún cưng của chị làm việc đó.”

“Ác mồm quá, Bob,” Gabi rầy, nhưng đúng là Lóng Lánh có cái sự hờ hững như một con cún ve vẩy đuôi khiến người khác không chòng ghẹo không được. “Khá nhiều xe cộ đấy,” cô kiểm tra đồng hồ. “Đang giờ ăn trưa. Không biết lúc ba giờ chiều ngày thứ Sáu thì như thế nào.”

“Yên tĩnh hơn.”

Họ đến chỗ trạm chờ xe buýt - tấm kính cường lực trầy xước đầy vết viết vẽ, bám đọng toàn nước mưa và bụi. Băng ghế gỗ được chia làm bốn chỗ ngồi có chấn song bằng kim loại để ngăn không cho người ta nằm xuống ngủ. Mặt gỗ đầy những vết khắc thô thiển kiểu mấy chữ cái viết tắt tên và những từ chửi thề. Chỗ ngồi ở cuối đã mất vài thanh gỗ. Vài mẫu thuốc lá hút đến tận đầu lọc quăng bừa bãi khắp mặt đất. Boyd nhìn ngắm soi đường phố, trái rồi phải, ngó chừng khu chung cư ọp ẹp phía bên kia đường, khu đậu xe dọc con phố. Gabriella thì lom khom ngắm soi băng ghế.

“Bob.” Sự vội vã trong tiếng gọi của cô khiến anh ta quay người lại. “Đây này.” Cô chỉ một vệt tròn màu nâu nhỏ đọng trên tấm kính, tầm thấp, ngang hông khi ngồi hoặc ngang đầu nếu ta nằm xuống được. Hoặc nếu ai đó lôi ta ra khỏi băng ghế, xô xuống đất, và kề một cái súng bắn đinh vào ngay đầu ta. “Hắn ta hành sự ngay tại đây và có thể quan sát được toàn con phố.”

“Thằng khốn kiếp đó ắt phải có gan hùm hoặc ngu đếch chịu được.”

“Hắn tìm cơ hội để ra tay,” cô nói và mừng tượng khung cảnh. “Lúc đó hắn đang lái xe vòng vòng tìm nạn nhân.”

“Người có cơ thể vừa với cái quần nai của hắn. Ước lượng đối tượng.”

“Thì bỗng hắn bắt gặp cậu bé Daveyton đang đợi xe buýt. Có lẽ hắn đánh xe vòng lại một lần nữa để nhìn cho rõ và tấp xe vào. Đầu tiên hắn phải cố thuyết phục thằng bé lên xe trước rồi nói cho nó đi nhờ.”

“Hôm thứ Sáu đó lạnh như quỷ vậy,” Boyd tán đồng.

“Ừm. Nhưng đứa nhỏ thông minh này sẽ không dễ mắc lừa, và tên sát thủ của chúng ta không dám làm liều. Không, hắn đậu xe ngay trước trạm xe buýt để che khuất tầm nhìn, đi thẳng tới chỗ thằng bé, có khi còn chẳng nói chẳng rằng, cứ thế xô thằng bé xuống rồi bắn đinh ngay đầu nó, vác thằng nhỏ lên xe rồi phóng đi.”

“Tôi cho rằng những vết máu nhỏ xuống ở đây và ở đây nữa...” Boyd chỉ ra những vệt mờ mờ trên mặt đất, “... sẽ chứng thực cho giả thiết này. Đinh găm thẳng vào não - nên có lẽ không có nhiều máu. Nếu như hắn ta không rút đinh ngay tại chỗ này thì có lẽ cây đinh đó đã bịt kín đường máu chảy ra.”

“Tên sát nhân bệnh hoạn của chúng ta cũng là một kẻ ranh mãnh. Chúng ta cần phong tỏa chỗ này lại. Lấy lời khai từ những người sống trong khu chung cư kia. Xét nghiệm và nhận dạng chỗ máu này. Đừng dùng bộ đàm!” cô gắt lên khi thấy anh ta định vớ tay xuống thắt lưng. “Chỉ dùng điện thoại di động thôi.”

Boyd đảo mắt. “Tùy ý chị thôi, Versado. Nhưng vụ này rồi cũng sẽ nổ ra thành một cơn bão đấy bất kể chúng ta có làm gì.”

## BÙNG CHÁY

“Đã hai tuần ở Detroit mà anh vẫn chưa đi tham quan nhà máy ô tô cũ Packard à?” Jen trêu. “Anh là kiểu phóng viên trời ơi đất hỡi nào thế?”

*Hỏi hay chưa, kẻ châm chích trong anh bật dậy.*

“Tại anh dành phần lớn thời gian say xin đấy chứ,” Jonno trả đũa. Câu đó nghe như thể anh suốt ngày ra ngoài ăn chơi thay vì nằm khoèo trong căn hộ (gần trung tâm) thuê trên trang AirVacancy của một người thiết kế trang web trong bốn tuần. Kế hoạch là quen với vùng đất mới, mua xe, tìm một chỗ ở ổn định hơn, có thể kiếm một công việc pha chế rượu nào đó, gặp gỡ những người sành điệu và bắt đầu một cuộc sống hoàn toàn mới. Vị chủ nhà đã rất sốt sắng để lại cho anh cả một chồng tờ rơi giới thiệu thành phố và xấp báo địa phương trên bàn nhưng giờ anh không tài nào đối mặt với Viện Nghệ thuật Detroit hay khu dân cư Corktown lờ lợc được, và thế là cứ mỗi khi đi ra ngoài, anh chỉ đi xa đến quán rượu rồi lại hối hả trở về nhà.

Anh cần thời gian thích nghi. Anh cần “gia cố” bản thân mình. Có một lần anh lỡ đi xa tới cái nhà hàng Pháp kế bên hành lang tầng dưới, nơi họ chiếu những bộ phim của Fellini kèm phụ đề. Ở đó anh đã uống hết tám ly martini khiến cô bé phục vụ dễ thương, cô bé đáng lẽ sẽ chú ý đến anh trước khi xin quắc cần câu, đã phải dìu anh vào thang máy. Này thì sâu bi. Này thì mất mát.

*Này thì là mục nát trong một căn hộ của người lạ tiếc thương cho bản thân đã trở thành một thằng ngốc nghếch thảm hại không biết đến tương lai.*

Đáng lý ra nên suy tính thấu đáo hơn nhưng anh lại quá đau đớn để có thể suy nghĩ mạch lạc. Anh đang trong giai đoạn rơi tự do sau những gì xảy ra ở New York. Cho đến khi gặp Jen Q.

Jen-Jen-Jen.

Nàng thơ của anh, đáng cứu thế, nữ thánh tóc cuộn lộn, chính là số phận đã ép anh ra ngoài tối thứ bảy đó. *Nhà người cứ hấp tấp đâm đầu vào mọi thứ. Người Đàn ông Trở lại với Cuộc đời Kỳ diệu ạ.*

Nhưng giờ khi anh đã có một chỗ dựa trong thành phố (và đúng, cả ô tô nữa) thì Detroit bỗng trở thành một nơi hoàn toàn khác. Tất cả mọi người đều biết đến Jen-Q., cô nàng sành điệu và được yêu mến. Cô thoải mái đưa anh đến nhiều nơi người ta thường lui tới trong thành phố để rồi từ đó dẫn lối đến những nơi mà anh không tưởng tượng nổi.

“Chúng tôi đến đây, bé lớn,” cô vừa nói vừa đạp xe dưới những cây cầu nổi giữa các khu trong nhà máy cũ Packard, một nhà máy đồ nát kéo dài vài cây số.

“Địa điểm hành hương Cái-chết-nước-Mỹ số một đây,” Jonno nói. Nhưng nói là nói thế chứ anh vẫn thấy ấn tượng. Một đồng đồ nát trải dài. Gạch vỡ và cột bê tông như đang chờ lấy bầu trời. Mọi thứ đều mắc nghệt trong đám cỏ dại và tranh graffiti. Chữ “Đ.M” xuất hiện khá nhiều và khá là phù hợp với nơi này.

Họ lái xe ngang qua chỗ mấy người đang chụp hình thời trang trong một khu nhà xưởng tối tăm đầy gạch vụn. Một gã mình dây cây cảnh đang cầm một tấm phản quang để hắt sáng cho một cô gái có mái tóc phòng kiểu thập niên tám mươi đang mặc cái áo bikini cùng quần soọc ngắn cũn cỡn và đứng hiên ngang thách thức cái lạnh giữa những cột trụ trong một nhà xưởng sứt lún và bầu trời len lỏi phía sau.

Vài ông bà già vô gia cư đứng ở cánh cửa đối diện lom lom nhìn sang.

“Dân biển thái địa phương à?” Jonno châm chích.

“Đừng vội phán xét thế. Bọn họ sống ở đây. Họ lượm lặt chút ve chai rồi rửa sạch và bán lại trên eBay. Có Chúa mới biết họ sẽ sống ra sao nếu người ta xây dựng lại nơi này.

“Đó là một câu chuyện hay đấy. Anh nói chuyện với họ được không? Anh có thể viết về điều đó.”

“Không,” Jen ngắt lời. “Để cho họ yên. Cũng có người làm mấy chuyện đó rồi. Anh biết cái gì tệ hơn mười lăm phút nổi danh không? Đó là vẫn mãi cứ mười lăm phút hết lần này đến lần khác mà vẫn không thay đổi được gì cả. Bọn họ vẫn sống trong một tòa nhà bỏ hoang, vẫn lượm lặt kiếm sống qua ngày.

Toàn những kẻ ất ơ, Jonno nghĩ, luôn vật lộn xem mình là ai.



“Nhanh lên,” cô nói rồi đẩy anh vào trong một nhà hát bỏ hoang. Bọn họ đã đỗ xe ở phía bên kia đường để không thu hút sự chú ý. Bọn họ gọi việc này là thám hiểm thành thị cũng được, nhưng nó vẫn là đột nhập trái phép mà thôi. “Đeo cái này vào.”

“Tuyệt vời chưa,” anh mĩa mai. Nhưng điều này quả thực rất tuyệt vời. Đã lâu lắm rồi anh mới thấy tràn đầy cảm hứng như thế này, và nếu lỡ mười năm nữa anh có chết vì bệnh viêm phổi kinh dị do nhiễm độc amiăng thì cũng mặc.

Bên trong nhà hát trông giống như một thánh đường vì nó cho con người ta cái cảm giác vừa yên lành vừa kính sợ. *Hoặc có khi chỉ là do không khí ở bên trong này lạnh lẽo và yên tĩnh với mỗi bước chân đi lại nghe âm thanh vọng lại.*

Anh không ngờ mình lại bị xúc động bởi những thứ này đến vậy. Những hàng ghế xếp thành những đường cong đối diện với một sân khấu đã sứt lún, những mảnh vải mục nát, dấu tích của tấm phong màn, bị kéo lết xết sang hai bên. Một cái ghế nhung đỏ đã bị giật ra khỏi hàng như một cái răng sâu bị nhổ ra và giờ được đặt ở chính giữa sân khấu. Ta có thể thấy được sự hấp dẫn của nơi này. Sự ám ảnh bởi những nền văn minh quá khứ. Nó là sự nhắc nhở về một sự tồn tại ngắn ngủi. Và cả cái dấu tích nhắc nhở này rồi cũng sẽ hoang tàn đổ nát. Cả thế giới là một sân khấu, vân vân và vân vân.

“Có muốn đi lên khu khán giả tầng trên không?”

Jonno cảnh giác nhìn lên phía cầu thang phủ hàng đồng đá dăm và vữa vụn. Anh sợ nó có thể sụp xuống dưới chân, đưa anh về với cát bụi, nên anh trả lời.

“Thôi khỏi.”

Jen tiếp tục cuốn anh tới một bữa tiệc chiều tổ chức tại một căn hộ áp mái đắt tiền của hai gã kiếm được hàng triệu đô nhờ vào một website có tên Tin nhắn Hồi hận, nơi người ta đăng những tin nhắn mà họ ước gì mình chưa gửi. Chúng nghe như những chuyện bịa khéo léo, dù cho hai gã này thề rằng mấy tin đó đều là thật.

“Anh tức chỉ vì anh không nghĩ đến nó trước mà thôi.”



Jen thúc khuỷu tay vào anh trong nhà tắm, đưa cho anh cái chìa khóa xe để cô rảnh tay hít một bụm cocaine.

Tất nhiên là anh giận. Và bởi vì càng đọc mấy cái tin nhắn hối hận đó, thì anh càng thấy mọi thứ mới khủng khiếp chừng nào. Không chỉ những tin nhắn thô bỉ về chuyện thối kèn vô tình gửi cho mẹ, mà còn đủ thứ thống thiết, tâm thường, hài hước trong trải nghiệm đời người. Một tin nhắn thôi đã nói lên tất cả. Thế thì anh còn hy vọng gì chứ? Thế giới này đang đông đặc lại, mức độ chú ý của con người ta thu hẹp lại vào những cái màn hình nhỏ xíu, và có những kẻ hài hước hơn, khôn khéo hơn, những kẻ biết viết gì trong những khoảng không nhỏ xíu ấy. Anh muốn chìm vào tuyệt vọng nhưng cái thứ cocaine này đã không cho anh làm thế.

Bọn họ ngồi xuống ăn tối tại một chiếc bàn dài, với những con chó to khoái chí nhảy cẫng lên trong bếp và những tác phẩm nghệ thuật bắt mắt treo trên tường. Một cậu trai trẻ tóc kết lộn lòa xòa làm việc tại một cửa hàng gốm lịch sử địa phương, một bà luật sư, một kiến trúc sư, một kỹ sư Google, và hai cô gái tiếp thị đang đi mở những cửa hàng di động để quảng bá cho một hãng kính mát thời thượng.

Ở phía bên kia bàn, bọn họ đang bàn về nghệ thuật và bệnh tiểu đường của Jen sau khi cô kéo cái áo ngoài màu kem lên mà tiêm một phát, kéo phần da ngay eo và bấm cái tiêm insulin vào đó. Anh thích việc cô không thèm bận tâm tới việc tiêm chích nơi công cộng này lẫn những xâm xì xung quanh mình. Anh yêu sự tương phản giữa nước da nâu của cô và bộ đồ len nhợt nhạt. Anh muốn vươn tay tới để tự mình néo vùng da eo của cô với cảm giác sở hữu và thèm khát. Nhưng anh bị kẹt với cô nàng tiếp thị, người đang khoe rằng bọn họ phát hàng mẫu miễn phí cho những người sáng chế và nhà trung gian.

“Cô đang làm lây lan con virus ham muốn mua hàng.” John nhận định. Bọn họ đã tiến tới lúc mà người ta có thể nói cạnh nói khéo nhau.

“Tớ nhớ chú cún của mình,” cô tóc nâu xinh xắn nói. “Chúng tôi đã rong ruổi được tám tuần rồi. Tôi muốn trở về New York lắm rồi đây.”

“Tôi là người New York này,” Jonno nói. “Tôi có được một đôi không?”

“Ôi, xin lỗi, tôi không mang đôi nào theo cả. Hay để mai nhé?” Nhưng nụ cười thương hại của cô ta lại nói không bao giờ. Rồi cô ta quay sang nói chuyện với anh chàng kiến trúc sư về mấy con chó.

Tiếp đó bọn họ cảm nhận cái sự bốc mùi của một cuộc triển lãm nghệ thuật, nơi tất cả mọi thứ đều mệt mỏi và na ná nhau - cùng là mấy thứ chống chủ nghĩa tiêu dùng chết tiệt, chú hề của tiệm thức ăn nhanh Ronald McDonald trong bộ đồ đánh bom cảm tử và chú chuột Mickey trong vai vị thần khổng lồ đang ngốn những đứa con của mình. Một cái máy bán kẹo nhãn hiệu “Kiểm tra Hiện thực” chỉ nhả ra những viên kẹo có hình dạng như những viên thuốc trong phim Ma Trận.

“Dễ thương đấy,” anh nói. “Sao bọn họ lại có thể nghĩ ra được mấy thứ như thế chứ?”

“Anh đã chán ngấy mọi thứ đến mức này rồi cơ à?” Jen vừa nói vừa phá rối tóc của mình. “Ồ, khoan đã, em phải qua chào Simon.” Nói rồi cô tung tẩy tới nói chuyện với một anh chàng ẻo lả có bộ râu quai nón của thợ đốn gỗ và xăm trổ khắp mọi chỗ. Jonno lấy mấy viên kẹo thạch có hình viên thuốc vị trái cây, cố làm như thể mình không ngó ngàng gì tới anh chàng Simon này. Anh nuốt viên thuốc với hy vọng rằng ai đó có trộn thêm thuốc lắc vào đó - rằng đó là một loại hình nghệ thuật thử nghiệm - nhưng anh ngờ rằng những gì anh có được từ viên thuốc kẹo đó sẽ chỉ là một cái lưỡi dơ bẩn. Có lẽ đó là cái đi kèm với tuổi già - rằng chẳng có cái gì là mới lạ nữa.

“Tất cả đều tựa tựa nhau,” người đàn ông đứng cạnh anh vừa nói, vừa ngắm nghía cái bức tượng kỳ quái về Chuột Mickey nhe hàm răng sắc nhọn chuẩn bị ngẫu nhiên một đứa nhỏ. “Chẳng có gì độc đáo cả.”

“Tôi cũng đang nghĩ y như thế,” Jonno vui sướng khi tìm được đồng minh hoài nghi như mình, cho tới khi anh thấy rằng đó là một người cộc cằn mặc một cái áo khoác nâu nhàu nhĩ với một mái tóc trắng đến kinh hoàng. Jen vẫn đang nói chuyện với Simon, tay cô đặt lên cánh tay hẵn khiến một luồng ghen tuông chạy dọc xương sống anh, thứ mà anh cố gắng che đậy bằng cách nói mấy lời ba hoa rỗng tuếch. “Như thế đâu rồi thứ nghệ thuật có thể thay đổi thế giới? Nó vẫn chưa được tái hiện.” Giống như nhiều tiểu thuyết gia đại tài trên thế giới chưa được phát hiện vậy, anh nghĩ.

“Có lẽ nó đang chờ để được phát hiện,” người đàn ông tóc trắng nói. Đôi mắt xanh của ông ta trừng lên, khoan vào Jonno.

“Đúng thế, nhưng nó không thể chờ đợi được! Anh phải *tạo ra* những sự kết nối, anh phải đưa nó ra trước kiểu khán giả phù hợp. Tất cả đều nằm ở thị giác người nhìn. Lúc nào cũng là những con mắt chết tiệt đó.”

“Này Jonno.” Jen xen vào. “Đây là Simon. Lúc trước em đã kể cho anh nghe về anh ấy rồi đấy. Buổi gọi hồn?”

Jonno mang máng nhớ ra những mẩu vụn của cuộc trò chuyện phía bên kia bàn ăn tối trong khi anh còn mải lo kiếm một cái kính mát miễn phí từ cô nàng tiếp thị. Hình như chuyện một nghệ sĩ đã tự tử trong cái nhà xe lưu động anh ta tự chế!

“Đúng rồi đấy người anh em. Chúng tôi chuẩn bị bia và mấy em gái không mặc gì, làm tiệc nướng trong bồn tắm - tất tạt mọi thứ anh ta thích. Tôi chính là cái bàn cầu cơ.” Anh ta kéo áo lên để lộ một hình xăm những chữ cái kiểu cổ và con mắt thần trên ngực. “Dù linh hồn của anh ta không hiện lên, nhưng chúng tôi nghĩ anh ta biết ơn nỗ lực đó của chúng tôi.”

“Đó là món quà độc đáo đấy,” Jonno quay sang nói với người bạn mới của mình nhưng người đàn ông dუმ đó đã bỏ đi đâu mất, còn Simon có nhiều cocaine hơn, cho dù lần này Jen nhìn. Quá đủ cho một cô nàng tiệc tùng rồi.

Anh đã khá xin khi bọn họ kết thúc tại một khu chung cư tại trung tâm thành phố lúc 3 giờ sáng, nơi một nhóm tiệc tùng ăn chơi đang đứng run rẩy trong cái lạnh, chờ đợi, đợi cái gì thì anh không chắc nhưng anh và cô cũng phải nhập hàng. Thấy có người gửi tin nhắn. Dám là mấy tin nhắn Hồi hận lắm. Hoặc là chỉ dẫn gì đó bởi vì có một người đàn ông nhào người ra khỏi một cửa sổ phía trên cao quăng chìa khóa xuống, chùm chìa khóa cột vào một cái túi ni long bay lơ lửng xuống như một anh lính đồ chơi nhảy dù.

Cô gái đứng đầu hàng bắt lấy chìa khóa và mở cánh cửa dẫn lên một cầu thang vẽ vờ graffiti mà cứ cong cớn lên mãi lên mãi, và tất cả bọn họ đều liêu lĩnh đi lên. Điều này gợi cho anh nhớ tới khu xô bồ Williamsburg hồi những năm 2000, những buổi tiệc tùng tân kỳ như quý ở khu kho bãi. Có ai đó đã nguệch ngoạc một khung cửa lên tường gần hình vẽ một con mèo

đen hoạt hình điên khùng đang giơ ngón tay thối. “Cốc cốc, chúng ta đến nơi chưa?” Jonno vừa nói vừa gõ nhẹ đốt ngón tay lên cái cửa vẽ bằng phấn.

“Thôi nào,” Jen huých anh. “Chỉ còn hai tầng nữa thôi.”

Cái bữa tiệc này thật kỳ dị. Một căn phòng tối với những con người hồ hững đi quanh quẩn trên sàn nhảy. Có ai đó ở phía sau đã bán cho họ hai chai bia với giá 5 đô. Jen rẽ sang phía nóc nhà thế là Jonno linh ra, tới cái ban công thụt vào trong trông toàn là chậu cây cần sa, cố gắng không cảm thấy đơn côi và già nua. Một anh chàng gầy gò nhìn na ná thần sấm Thor có mái tóc màu vàng và cái mũ khoằm Viking mời anh hít một hơi cocaine để trên một cái bìa đĩa hát và bọn họ bắt chuyện với nhau.

“Đây chính là Detroit mà tôi muốn viết,” anh phát biểu, cảm thấy mình tinh tế thấy ớn. “Gọi hồn bằng hình xăm, nghệ thuật đường phố điên rồ và những triệu phú tin nhắn. Người ta thậm chí còn không biết là có những thứ như vậy đang diễn ra.”

“Dĩ nhiên là chúng tôi biết nó đang diễn ra chứ, đồ đần.” Thor Biếng ăn nói. “Chỉ có anh là không biết trời đất gì thôi.”

Nhưng anh không thấy thế mà phiền lòng. Anh cảm nhận được một điều gì đó, điều gì đó có thực và anh có thể góp phần vào đó. Thuốc vào thì lời ra. “Anh có để ý căn phòng tối đến mức nào không? Tất cả chúng ta đều cố gắng khống chế bóng tối bằng cách để nó vây quanh ta. Cả cái thành phố này,” anh nói đầy cảm hứng. “Thành phố này đều là về con người, những người phải bùng cháy lên để chống lại bóng tối. Đó là cái bùng cháy chống lại cái lụi tàn người anh em ạ.”

“Hoặc chúng tôi tắt ánh sáng đi để không đánh động đến cảnh sát,” Jen-Q lên tiếng và choàng tay qua vai anh. Cô hôn lên đầu anh. “Đi nào, đến giờ ngủ rồi. Em nghĩ anh đã chịu đựng đủ rồi.”

# ĐĂNG TỐI CAO

Ở nhà cho người vô gia cư, người ta cho bạn chơi trò nghe nhạc dành ghế. Di chuyển vòng quanh, từ cái bàn này sang cái bàn khác. Nó cũng giống như chương trình cai nghiện khi mọi người cũng ngồi xếp vòng tròn lần lượt tâm sự, TK nhận thấy thế. Tất cả đều nhằm mục đích làm quen lẫn nhau, nhưng ông thấy cái đó giống như là tụt quần như trước mặt mọi người. Anh phải phơi trần bản thân mình, trần trụi để thiên hạ ngó nhìn. Anh đứng lên và nói. Tôi là một kẻ say xin. Tôi là một tên nghiện. Tôi là kẻ sát nhân. Tôi là một đứa con hoang. Những cái danh xưng ấy đáng nhẽ chỉ thể hiện một phần con người bạn nhưng ông thấy dường như một khi đã khoác lên người cái mác ấy thì sẽ mắc kẹt luôn với nó. Có những từ ngữ này mạnh mẽ hơn những từ ngữ khác. Cái đó... dân Hollywood gọi là gì nhỉ? “Cách quảng cáo vắn tắt bản thân.”

Lâu nay ông vẫn quan tâm tìm hiểu mấy thứ đó, đọc website cách viết kịch bản. Nhưng tất cả những lời khuyên giúp tiến thân ở Hollywood đều đi kèm với việc tiêu tiền. Hãy mua cuốn sách này. Hãy học khóa học kia. Hãy nhờ một chuyên gia góp ý cho bản ý tưởng của anh. Cũng giống như mấy trang web học-làm-kinh-doanh-trong-vòng-một-ngày ông đọc cách đây 7 năm trước khi toàn bộ nền kinh tế đổ sập quanh đầu họ giống như cảnh tàn phá của một con robot khổng lồ trong phim.

Cuộc sống cũng sụp đổ giống thế và thế là những chương trình hỗ trợ cai nghiện muốn bạn thỉnh cầu sự giúp đỡ của một đăng tối cao nào đó. Muốn chọn ai thì chọn: Thượng đế, Giê su, Phật, Thần Krishna, Mohammed. Cả một catalog tha hồ mà lựa. TK chọn cái ghế của mình.

“Anh không thể chọn một cái ghế được, TK.” Celeste đã bảo ông như vậy tại một buổi họp mặt trị liệu kiểu trên. Bà ta nghiện ma túy, không nói chuyện với đứa con gái duy nhất trong 10 năm qua sau cái lần lấy trộm thẻ ATM của con lẫn cả tiền đi chợ, ấy thế mà bà ta lại ở đó mà rao giảng cho ông về Chúa trời.

“Dĩ nhiên tôi có thể. Tôi có thể cảm thấy được điều đó ngay lúc này. Sự hiện diện của đấng tối cao nào đó đang nâng đỡ tôi - ngay dưới hai móng đây này.” Cả phòng ồ lên cười, bà cố vấn đập vào lưng ông, lắc đầu. Nhưng ông nói rất nghiêm túc. Người ta không thể bảo ông liệu có bất kỳ vị Thượng đế nào lại khiến ông sống một đời khổ sở thế. Đứa con phải trả thù cho mẹ. Viên luật sư còn không thèm liếc mắt nhìn ông chứ đừng nói đến chuyện nghe ông giải thích. Rồi những gì xảy ra trong tù sau đó. Chúa nào lại để chuyện đó xảy ra một đứa bé? Ông sẽ không muốn giao du với một vị như vậy. Ông sẽ chọn cái ghế của mình.

Không phải ông không tin ở Chúa mà là ông và ngài ấy không đồng tình với nhau. Tuy thế ông không bao giờ nói ra điều đó với những người này, những người xếp hàng bên ngoài nhà thờ St.Raphael dưới bóng mát của công viên Comerica, lèo tèo hơn cả đám người đến đây mỗi trận bóng chày. Có người mỉm cười với ông, nhưng cũng có người chẳng biết cười là gì. Có một con đường quay về từ nơi đó, nếu anh có thể tìm được nó, nếu anh tìm được cái ghế của mình.

TK đi xuống dọc hàng người, đập tay chào. “Xin chào, rất vui được gặp anh. Chúng tôi mở cửa lúc 11 giờ. Anh chờ chút nhé.”

Nhà thờ gọi nó là bếp ăn súp miễn phí nhưng hầu như chẳng nấu món đó bao giờ. Vào mùa đông, họ phục vụ sandwich và hotdog và tương ớt còn bình thường là phát khoai tây chiên và kẹo hay bất cứ thứ gì còn thừa lại từ các cửa hàng thực phẩm địa phương được các tình nguyện viên phân loại và đựng trong các túi giấy nâu. Ông vô tình nghe thấy Cha Alan nói chuyện rằng càng ngày càng khó kiếm được quyên góp.

Hồi TK còn nhỏ, ông nghĩ rằng sống trong một đất nước tự do nghĩa là có thể tự do có được mọi thứ. Ông tỉnh ngộ khỏi cái khái niệm đó khá nhanh. Hồi đó ông ghét mấy ông già kéo ông ra một góc mà dạy bảo: “Này con trai! Để ta nói con nghe cái này.” Ông không muốn nghe mấy thứ đó. Và cuối cùng chính ông phải trải qua mọi sự bất công. Ta nghĩ thế giới luôn rõ ràng như một phép tính số học đơn giản. Một cộng một bằng hai. Một mạng đổi một mạng. Nhưng rõ ràng điều đó không có nghĩa lý trong hệ thống công lý Hoa Kỳ, bất kể Kinh thánh có nói gì về việc trả thù đi chăng

nữa. Gần đến tuổi sáu mươi, ông đã kiểm soát được mớ hỗn độn của mình, đã hiểu đời, nhưng lại chẳng có đứa nhóc nào chịu lắng nghe ông cả. Ông đã trở thành một ông già nhiều chuyện. “Này con trai! Để ta nói con nghe cái này.”

Mười phút sau khi mở cửa, mọi người chưa kịp lấy đồ ăn và ngồi xuống thì đã nghe Lanny than thở, căn nhắc về món bánh quy giòn trong khi ông ta muốn bánh quy giòn. Ông ta bảo mình từng làm bác sĩ nhãn khoa. Thật là một từ hay ho để gọi một bác sĩ khám mắt, bởi vì các bác sĩ cần những từ văn hoa cũng khẩn thiết như cần dao mổ, laze và áo bờ lu. Lanny nói ông ta có thể chăm sóc chỗ sưng trên mí mắt của TK nếu tay không run quá như thế. Ông ta bảo là do bệnh liệt rung nhưng TK nhìn vào là biết ngay nghiện rượu, chưa kể là nửa chai rượu Hải Cầu trắng ông này moi vôi ra khỏi túi để thêm hương vị cho cốc cà phê của mình.

Ở đây ông gặp đủ mọi loại người. Không chỉ bác sĩ nhãn khoa, mà bất kỳ ai cũng có thể nhận ra bấy lâu nay họ vẫn đứng trên một cái bẫy sập trong khi họ tưởng rằng mình là tâm điểm của sự chú ý.

“Lanny ơi, Lanny à,” TK quàng tay qua ông già. Làm một người hòa giải tự phong nghĩa là ông phải xử lý mấy cái vấn đề vợ vấn này. “Lanny, ông bạn ơi, chuyện đó có gì đâu. Này, đổi cho ông phần của tôi. Tôi có ít bánh quy giòn đây.”

Larry vẫn đang căn nhắc. “Họ không đối xử với tôi đàng hoàng TK ạ. Tôi có quyền được ăn bánh quy giòn chứ.”

TK dẫn ông ta đến cái bàn nơi Ramón và quý cô Diyana của cậu ta đang ngồi, tay bám dính lấy nhau chặt hơn sam, nhìn nhau không chớp như thể hai bé teen yêu nhau. Nhưng không giống mấy bé teen, bọn họ đủ từng trải để hiểu những tình cảm này hiếm có và quý giá đến nhường nào.

Diyana dạo này đã hay cười hơn. Thường thì cô hay lấy tay che miệng lại để không ai thấy có một chiếc răng đen, nhưng cô đã thoải mái hơn với bản thân kể từ hồi quen Ramón. Tình yêu có thể làm được những điều như thế.

“Giày đẹp đấy Ramón.” TK khen, nháy mắt về phía đôi giày đỏ với một chút tiếc nuối. Ông thấy Ramón cũng có cặp râu nữa.



“Cám ơn TK.”

“Cho tôi coi được không?” Lanny đòi.

“Nó giống một đôi giày tôi có hồi 19 tuổi.” Ramón vừa nói vừa thò một chân ra phía dưới bàn, vịn vẹo nó hết sang bên này rồi bên kia để chờ người khen. “Chỉ có điều cái đôi đó màu trắng.”

“Khi tuyết rơi thì nó sẽ ướt sượt mất.” Lanny lâu bầu.

“Lúc đó thì tôi lại chuyển sang đi ủng,” Ramón nhún vai.

Larry đã chán cuộc nói chuyện này rồi. “Mà cậu biết bọn họ lại đưa tôi bánh xoắn cơ đấy? Cậu được phát bánh xoắn hay quy giòn?”

“Để tôi lấy cho anh một cái bánh kẹp xúc xích để đền bù nhé Lanny?”

TK đang tiến về phía hàng người thì bỗng thấy một người đàn ông trông như lạc đường đang lượn lờ ở cửa. Tóc trắng dài cột đuôi ngựa sau đầu, một khuôn mặt nhăn nhúm và lạc lõng như cái áo khoác màu nâu của ông ta. Ngoài năm mươi tuổi, TK đoán, cho dù đường phố có cách khiến cho con người ta trông già hơn. Nét mặt ông ta nhìn hốc hác mà bủng beo, má hóp cảm nóng, nhưng đôi mắt xanh nhạt lại sắc sảo như một con dao mà một thằng nhỏ có thể kê cổ ta trên phố. Đủ các thể loại, TK nhắc nhở bản thân, nhưng ông cũng ngay lập tức nhìn vào tay người đàn ông kia xem có con dao nào không. Ở trong tù, một người có đôi mắt như thế là một kẻ đang rắp tâm làm điều gì đó. Hoặc hẳn là một tên nghiện.

Nhưng người đàn ông này chỉ cầm một cái cốc nhựa rỗng tiến đến chỗ bàn để nước giải khát Kool-Aid. Mu bàn tay ông ta đầy những vết sẹo lỗ chỗ giống những dấu tích để lại khi làm trong một xưởng đình ốc, khi mặt sắt văng ra dính lên người anh và sau ca làm anh phải dùng nhíp nhổ nó ra trong khi đáng lý được ngồi uống bia lạnh. Đó là nếu ông vẫn còn có việc làm và chưa hề chừa bia rượu.

“Này, ông không sao chứ?” ông lên tiếng, cố gắng khiến cho người đàn ông kia bình tĩnh. Đó là một nhiệm vụ của ông, giúp cho những người mới đến ổn định tinh thần. “Ông có cần tôi giúp đỡ gì không?” Cơ mặt của người đàn ông co thắt lại như muốn thử nhiều kiểu kết hợp khác nhau. À, TK nghĩ, tự kỷ đây mà. Kiểu người này dễ nói chuyện hơn người bị tâm thần.



“Tôi đang tìm một người,” ông ta ngần ngừ, giọng kéo dài lê thê như thể đang nói bằng họng người khác. “Tôi tưởng đó là Louanne nhưng không phải. Cũng không phải thằng bé. Nó không đứng dậy được.”

“Ông biết tên người đó chứ,” ông gọi chuyện nhẹ nhàng.

“Nếu đó là người thường tới đây thì có thể tôi biết đấy. Nếu không tôi sẽ giúp ông tìm trên máy tính. Danh bạ điện thoại. Facebook. Ngày nay thì hầu như muốn tìm ai cũng được.”

“Tôi không biết,” ông ta vừa nói vừa nhìn quanh sảnh lớn, người ta đang ngồi tùm lại quanh những chiếc bàn lớn phủ những tấm khăn trải bàn màu sắc tươi tắn. “Một ai đó ở đây, còn dấu tích đây này,” người đàn ông nói và xoa lên xoa xuống đám râu mọc lờm chớm trên má. “Nhưng tất cả mọi người đã vỡ nát cả.”

“Thôi nào,” TK nổi giận. “Ai mà chẳng bị bầm dập một chút. Nhưng bọn họ đều là người tốt cả. Sao anh không lại đây ngồi với chúng tôi một lát.” Ông vẫn nói tiếp - điều đó sẽ giúp ích cho những người kiểu này, giúp họ bình tĩnh lại. “Nơi này giống như một bộ phim vậy! Anh có tất cả mọi thứ: kịch tính, hành động, lãng mạn, cải lương, chia vui và trở về từ cõi chết. Anh có biết bọn họ quay mọi tập phim “Robot biến hình” ở đây không? Cả phim “Cảnh sát người máy” nữa. Tôi cho là đã đến lúc người ta làm phim về con người hơn là về máy móc rồi,” TK nói. “Những vụ nổ, những con robot đánh nhau và mấy thứ tạp nham. Cái đó thì có liên quan gì đến con tim cơ chứ?” Ông ngừng lại rồi nói tiếp. “Tôi biết tôi đang lái nhải nhưng vấn đề là anh không thể đánh giá con người qua vẻ bề ngoài được. Kinh thánh nói, thể xác chỉ là cái vỏ chứa. Không phải tôi mê tín gì đâu. Anh có biết người ta bắt anh chọn lấy một Đấng tối cao của mình khi trải qua 12 bước cai nghiện không? Anh biết tôi chọn gì không?” Ông đã sẵn sàng để kể câu chuyện vui như tấu hài của mình.

“Một cái ghế,” người đàn ông trả lời.

TK chóng mặt. “Tôi kể cho anh rồi à? Chúng ta đã từng gặp nhau chưa?”

“Tôi có thể thấy những thứ bên trong. Như những cái bóng bám trên tường, khi con người ta bê bối hơn. Nhưng ở anh tôi thấy những cái ghế. Tôi

thấy người mẹ của anh.”

“Đây không phải việc của anh. Đây.” TK giúi một cái túi đồ ăn màu nâu vào tay ông ta khi họ tiến lên đầu hàng người. “Ông ăn bánh xoắn vòng được chứ hả?” Ông đẩy cái khay tới chỗ Dennis Bự, người phục vụ đồ ăn hôm nay.

“Ông muốn ăn thêm bánh mì kẹp xúc xích không? Cho tôi hai cái đây đủ gia vị vào. Không, chờ đã, cho một cái sốt cà, một cái sốt mù tạc, hành để riêng một bên nhé.” Ông không nhớ được Lanny thích ăn loại gì. Một cơn khó ở kéo đến hai bên thái dương. Ông sắp ngất đi mất. Những Chủ nhật đen, ông gọi chúng như thế, cho dù chúng hành hạ ông bất kể tháng ngày.

“Anh không nên ăn thứ đó,” người đàn ông nói.

“Thì có quây rau nào ở đây đâu mà ăn,” lời nói phát ra nghe khó chịu hơn ông nghĩ.

“Ông có biết cái món đó làm từ gì không?”

TK khinh khỉnh. “Muối, chất béo, cả mớ hóa chất có những cái tên dài dòng có thể khiến tôi ung thư. Nhưng nó chưa giết tôi được đâu. Mà hơn nữa, cái này cũng không phải cho tôi.”

“Toàn những mẫu đầu thừa đuôi thẹo.”

“Hắn rồi. Toàn đồ bỏ đi. Ăn vẫn ngon chán.”

“Ruột, mỡ, nội tạng. Những mẫu vụn cạo từ xương ra rồi được xịt rửa bằng vòi ngay trên sàn lò mổ, rồi sau đó được trộn thành bột bỏ vào những thùng to cho đến khi nó biến thành một chất lỏng đặc màu hồng.” Người đàn ông kể kể say sưa.

“Thôi nào, anh muốn ăn chay, chẳng sao cả, nhưng ở đây chúng tôi có quy định về việc lên lớp cho người khác đấy...”

“Chất lỏng đặc màu hồng. Bên trong anh chỉ chứa thứ đó thôi. Như anh nói đấy, những cái vỏ chứa. Anh phải mở tung chúng ra.” Ông ta chụp lấy cánh tay TK, đôi mắt xanh ánh lên một tia sáng. “Anh cần phải đi với tôi. Xe tải tôi ở ngay bên ngoài.”

“Bỏ tôi ra đi, ông bạn,” TK lạnh lùng nói. “Đây không phải chỗ làm mấy trò như thế.” Ông vịn mạnh cánh tay mình ra.

“Muốn một thằng dân chơi thì kiếm chỗ nào khác không phải nhà thờ ấy. Tôi nghĩ anh nên cầm lấy đồ ăn mà đi đi.”

Nhưng TK đi được nửa đường về lại bàn thì ông quay lại nhìn người đàn ông và thấy ông ta đang đứng đưa cái túi giấy trong tay, mắt nhìn xuống đất và - cái từ gì người ta hay dùng trong mẫu truyện tranh TK rất thích về thằng nhóc và con hổ tưởng tượng của nó ấy nhỉ - lúng túng như gà mắc tóc. Đúng từ đấy đấy. Trông ông ta hoàn toàn mất phương hướng. TK gọi với ra chỗ ông ta: “Có khi nên nghĩ tới việc đến đây để được tư vấn đi ông bạn. Thứ Năm hằng tuần nhé.”

Quay trở về bàn, ghế của Lanny trống trơn.

“Đi vệ sinh rồi,” Ramón nói. “Ông ấy bảo sẽ mất một lúc đấy. Bánh quy xoắn làm bụng bệu ông ta khó chịu.”

“Được thôi. Vậy tôi để cái này lại cho ông ấy vậy.”

“Anh khỏe không Tom?” Diyana là người duy nhất được phép gọi ông như vậy. “Trông anh không khỏe lắm.”

“Tôi khỏe mà. Chỉ cần uống thuốc là ổn ngay.” TK thấy giận bản thân mình. Gã đàn ông kia đã gọi ra trong ông toàn chuyện khó chịu. Và ông có thể cảm nhận được áp huyết đang dâng lên trong đầu mình. “Tôi ra phía sau lấy thuốc đây.”

Những văn phòng nằm phía sau sảnh đường lớn thường bị khóa lại. Sự tin tưởng là một thứ xa xỉ, giống giày thiết kế và cà phê cao cấp vậy. Phải có tiền mới mua được. Nhưng cái nhà kho để bàn ghế thì lúc nào cũng mở. Chưa ai thử thò bàn ghế bao giờ - và cũng chẳng có ai nghĩ tới việc nhòm ngó nơi này, điều đó nghĩa là ông có thể vào đó chộp mắt một lát mà không bị ai quấy nhiễu.

Ông len người đi giữa những chông ghế, rồi bò xuống phía dưới chúng, cuộn cái áo khoác lại làm gối. Chộp mắt mười phút để xoa đi cơn mây đen và trốn tránh gã bạn mới kia.

TK vùng vẫy thoát ra khỏi màn đêm. Diyana và Ramón đang đứng phía trên ngó ông vẻ lo lắng trong khi Dennis Bự đang cố gắng nhét một cái thìa nhựa vào miệng ông.

“Bỏ cái của nợ đó ra khỏi miệng tôi coi. Họ không dạy cậu cách gì khác à?”

“Để anh khỏi cắn lưỡi thôi mà,” Dennis nói.

“Cách hay nhất trị động kinh là để một cái gối dưới đầu rồi để mặc anh ta.”

“Được rồi, được rồi TK. Tôi xin lỗi.”

“Đừng khó chịu với cậu ấy thế Tom. Cậu ấy chỉ muốn giúp đỡ thôi mà.”

TK ngồi dậy, nháy nháy mắt. Ánh sáng chói quá. Có cảm giác như nó sẽ làm ông lên cơn nữa. Đầu ông toàn những cái bóng của kim loại và giấy bị giày xéo đang nở ra những bông hoa đẫm máu. “Chuyện gì xảy ra thế?”

“Anh lại bị ngất đi.”

“Cái đó thì tôi biết rồi. Ý tôi là có chuyện gì với mấy cái ghế cơ?”

“Chúng tôi đều tưởng anh sắp xếp như vậy,” Diyana nhìn xung quanh, ngỡ ngác.

Những cái ghế được xếp thành những hình tròn hoàn hảo xung quanh ông với ông là tâm điểm. Nhưng đó vẫn chưa phải là phần đáng sợ nhất. Có ai đó đã lộn ngược chúng xuống, những cái chân giơ lên trời như những con bọ chết.

“Không phải tôi,” TK nói, gập người về phía trước, cảm giác nôn nao. “Không phải tôi.”

# NGHỆ THUẬT THẢ MỒI

Cái lớp học thêm với cái tên kêu Lời hứa Tương lai mà Layla đăng ký đã bị hủy. *Rành rành là thế!* Nhưng chả ai bận tâm báo cho mấy đứa học sinh. *Rõ rành rành là thế.* Hợp với nó đấy, kiểu gì cũng vớ vẩn. “Tinh thần lập nghiệp! Kinh tế học sáng tạo! Xây dựng thương hiệu cá nhân! Làm thế nào để tận dụng các phương tiện truyền thông!” Khóa học được tài trợ bởi Hiệp hội Doanh nghiệp mới Detroit. Thầy giáo, người cũng chẳng nhiều tuổi hơn tụi nó là mấy, đã dành nguyên buổi vừa rồi giải thích cách lập một tài khoản Facebook để làm ăn mà bỏ qua không nhắc gì đến chuyện làm ăn cái gì. Nó có cảm tưởng như ông thầy hy vọng tụi nó đã biết thừa phải làm gì.

“Sao mẹ không đổi sang làm thám tử tư?” Sáng nay Layla đã hỏi vậy khi mẹ nó thông báo hôm nay có thể lại về trễ nữa.

“Bởi vì mẹ tin vào việc giúp người, chứ không phải truy lùng mấy kẻ đòi bảo hiểm ma cho một tập đoàn nào đó,” mẹ nó ngắt lời. “*Không phải như cha con.*” Câu đó vừa thốt ra là mẹ nó hối hận ngay lập tức. “Chết thật. Mẹ xin lỗi, Layla, nói thế thật không ra gì. Nhưng mẹ không biết sao con cứ phải thúc bách mẹ như thế.”

Hơn một nửa lớp bỏ về dần khi rõ ràng sẽ chẳng có ai tới dạy cả. Nó đi theo một nhóm mấy đứa sành điệu tới phòng canteen-thể dục. Nó chỉ biết tên được vài đứa trong đám. CeeCee Wallace, đang đi đôi bốt viền lông thú mặc váy ngắn vải bông lung lẳng một cái đuôi bông kẹp đằng sau váy, và Travis Russo, cái thằng cứ tông người nó vào hết chỗ này đến chỗ khác như thể cơ thể nó là cái xe mới mà nó đang tập lái.

Thằng này lảng sang chỗ khác để chơi bóng rổ với một đứa bạn nó, còn đám con gái ngồi ngoài rìa sân, đứng đưa chân và tuôn ra mớ chuyện phiếm về một mớ người mà Layla không quen, nên nó cũng chẳng biết góp chuyện gì. Ai cặp bồ với ai, con nhỏ nào lẳng lơ, đứa nào lừa dối đứa nào, đứa nào giỏi diễn trò. Nó cố gắng biến điều này thành một bài tập kịch, quan sát tụi nó nói, lăm nhăm đoán hội thoại, cách tụi nó lên giọng cuối câu và để tay ở

đâu. Nó chẳng bao giờ biết phải làm gì với tay mình. Đây có khi là lý do tại sao có nhiều người hút thuốc đến thế. Tại sao lại say xỉn ở mấy buổi tiệc vì bia là thứ họ có thể bám tay vào.

Nó nghĩ về những món đồ dùng sân khấu mà cô Westcott yêu cầu tụi nó mang tới những buổi tập tại nhà hát Masque để giúp nhập tâm nhân vật. Nó ước có món gì đó giúp nó nhập được vai Layla-hòa nhập-bạn bè.

Có một khoảng lặng trong cuộc trò chuyện sau khi bọn con gái đều đồng ý rằng Abbie là một con nhỏ lẳng lơ lừa đảo. Layla cố gắng chen vào sau khi đã nhấm trong đầu cái câu sẽ làm cho nó có vẻ dí dỏm, sành điệu và sâu sắc. “Này, mấy bồ có nghĩ là...” nó bắt đầu cà lăm khi tụi kia chuyển sự chú ý sang nó. “Hút thuốc. Đó quả thực là một nghề lễ cổ xưa, tụ tập quanh đồng lửa.” Trong đầu, nó dùng câu này như một cách chuyển sang chủ đề về những cái bóng trên vách hang của Plato<sup>[15]</sup>, và làm thế nào để biết thứ gì mới là thực? Như hiện tượng nóng lên toàn cầu, hay chuyện hai ông bà già ở nhà sẽ chia tay, hay Abbie hóa ra lại là một con nhỏ lẳng lơ lừa đảo. Ta không thể tin tưởng là mọi thứ sẽ mãi không thay đổi. Bởi vì một con gà tây vẫn cứ nhìn mọi thứ đều ngon lành cho đến ngày người nông dân cầm dao đi tới. Nhưng bây giờ thì câu chuyện làm quen của nó vừa thốt ra đã thấy lỗ bịch và giả tạo kinh khủng.

“Phải rồi,” CeeCee nói. “Và bởi vì chất nicotin cũng gây nghiện nữa.” Những đứa khác phá lên cười và cái vòng tròn lại tự khép lại mà không có nó, như thể một tế bào vừa cự tuyệt con virus.

Travis rê bóng tới chỗ nó. “Đó có phải bạn cậu không?” cậu ta nói bằng vẻ hào hứng khi Casandra đẩy cửa bước vào, nhìn quanh quất tìm nó. Con nhỏ có cái kiểu đi giống như một nữ đạo chích trong phim với áo khoác bay phần phật quanh người và cái balô Hello Kitty gồm ghiếc đong đưa một bên vai.

“Phải,” Layla nói, biết ơn vì có bạn tới cứu bồ, nhưng cũng hơi sững sờ khi thấy Travis đang nói chuyện với nó.

Nó thu gom mớ đồ. “Tớ phải đi đây.”

“Sao thế con quý?” Cas gọi khi hối hả chạy tới gặp nó.

“Lớp bị hủy rồi,” Layla giải thích. Mấy đứa sành điệu kia ngồi im ru. Nó có thể cảm nhận được ánh mắt bọn nó chĩa sau lưng mình và nó biết ơn cái vòng tình ruy Cas tỏa ra xung quanh mà không ai động vào được.

“Này, cậu chẳng phải là...” Travis định hỏi.

“Không,” Cas nói và xua thẳng nhỏ. “Thôi đi nào, mụ lẳng lơ, tụi mình sắp lỡ chuyến xe buýt rồi.”

“Lúc nào cũng có thể xin đi nhờ xe được mà.” Đây là một truyền thống lâu đời ở trường cấp ba, đó là tỏ ra thân thiện với những đứa có xe hơi riêng để nhờ vả những lúc thế này, nhưng Layla chưa từng có gan làm chuyện đó.

“Nhờ tụi đều giả đó hả? Tao thà đi bộ còn hơn. Mà một tháng nữa là mày có bằng lái rồi phải không?”

“Đó là nếu tao đậu. Rồi sau đó lại còn phải có xe chạy nữa chứ.” Layla phải đi rất nhanh mới bắt kịp Cas, nhưng nó ít nhất cũng đã tự tin trở lại. Con bạn nó đã truyền cho nó điều này bằng cách lên dây cót tinh thần cho chính nó.

Tụi nó đi ngang qua dãy tủ để đồ móp méo và qua nhà vệ sinh nong nặc mùi cần sa, rồi đẩy cửa cái rầm lao ra bãi đỗ xe. Thật tự hào là Trường trung học Hines không lắp máy dò kim loại - một bằng chứng rõ ràng về chất lượng giáo dục và niềm tin nhà trường đặt vào học sinh. Nhưng cũng chẳng ngăn được cuộc lục soát bãi đỗ xe hồi sáng nay để tìm ma túy.

“Lớp học thêm toán thế nào?” Layla hỏi.

“Toán với tiếc. Hơi sức đâu bần tâm. Đăng nào sau này tao chẳng đi làm bồi bàn. Mày biết người ta nói gì rồi đấy, ngực to bo nhiều. Hỏi mấy em phục vụ khêu gợi ở nhà hàng Hooters mà xem, coi chừng đấy.”

“Chẳng phải ba mày muốn mày vào MIT à?”

“Hần rồi, và ông ấy còn muốn cách mạng hóa cả phương tiện truyền thông nữa cơ. Nhưng thế đâu có nghĩa là chuyện đó sẽ xảy ra. Chạy mau! Xe buýt đến kìa.”

“Đó là một bản cáo trạng buồn cho xã hội...” Layla thở hỗn hển khi tụi nó chạy học tốc đến trạm xe, “khi mà bộ ngực của mày giúp mày thăng tiến xa hơn là bộ óc và tài năng của tao.”

“Đừng có quên tao còn vòng ba đẹp nữa,” Cas nói gần như hụt hơi, tảng lờ việc người tài xế đang nhìn tụi nó khó chịu khi cái cửa xe kêu xì một cái và nó quẹt thẻ xe vào máy. “Mà dù gì tao thà làm một cô bồi bàn Hooters vui vẻ hơn là một diễn viên thất nghiệp sần bì.”

“Ai nói là tao sẽ thất nghiệp chứ hả?” Tụi nó đi ra phía cuối xe.

“Phải không đó?” Cas túm lấy cái cột vịn khi cái xe tròng trành lắc lư trên đường, biến Layla thành một tay chiêu mộ người mẫu bất đắc dĩ phải ngắm nghía con bạn mình từ đầu tới chân. “Bởi vì ở Hollywood có *nhiều* vai cho các diễn viên da màu ghê cơ. Tao chỉ nói thế thôi, mà lo mà dành tiền từ giờ đi để còn sửa mũi nữa. Rồi nâng ngực với cả hút mỡ. Thậm chí là tẩy trắng nữa.”

“Thế cơ á? Còn ở Detroit này chả có cái nhà hàng Hooters nào đâu, con quý.”

“Tao sẽ mở chuỗi nhà hàng riêng. Hoặc một nhãn hiệu nhái theo cũng được. Tooters chẳng hạn.

“Hoặc một cái nhà hàng gớm ghiếc. Pooters<sup>[16]</sup>.

“Mày tởm quá đi, Layla Jane Stirling - Versado.”

Nó cười nhăn nhó. “Mày thích thế mà.”

Tụi nó ngồi xuống mấy cái ghế ở giữa xe, gần cái cửa thứ hai vì ngồi cuối thì Cas sẽ bị say xe. “Có tin gì mới về Dorian Đần không?”

“Tao đã nhắn tin anh ta. Anh ta còn chẳng thèm nhắn lại.”

“Ê mặt chưa. Mày thấy hình con nhỏ anh ta đăng lên Facebook chưa?”

“Cái gì cơ? Chưa!”

“Một bữa tiệc nào đó hôm Thứ bảy. Nhỏ đó đến từ Los Angeles. Một nghệ sĩ gì đó.” Bọn đó bật màn hình điện thoại lên - nguyên cả một đoạn hội thoại bày ra cho tất cả lũ cùng xem.

> Mong chờ được gặp em ở Ngôi nhà Mơ ước! xxx

Tim TamLinden. “Nghệ sĩ. Người ăn mặc sành điệu. Rắc rối.” Trong tấm hình đại diện, cô gái này có mái tóc ngắn màu vàng xám cắt ngắn góc cạnh và cong hất ra trước, tóc mái để ngang trán. Ăn mặc hầm hố. Trông cô ta sành điệu quá, Layla đến chết mất. Tụi nó lướt qua những tấm hình của cô gái - những tấm hình chụp ở bãi biển được chỉnh sửa kỹ càng đang đứng tạo



dáng với một người nào đó trông có vẻ nổi tiếng và những tấm chụp ảnh sáng hắt lên một tòa nhà.

“Tụi mình phải đến đó,” Layla nói.

“Đến bữa tiệc á? Ba mẹ tao sẽ chẳng cho đâu.”

“Không, nghe này. Tụi mình sẽ bắt một chiếc taxi. Mà sẽ bảo ba mẹ là qua nhà tao ngủ, tao sẽ bảo mẹ là đến quây ở nhà mà.”

“Mày điên rồi.”

“Tao đang yêu mà.”

“Thì tao có ý khác đâu.”

Điện thoại của Cas phát ra tiếng léo nhéo siêu khó chịu mà nó cài đặt cho thông báo mới trong ứng dụng trò chuyện MChat. Nó ngồi thẳng dậy và huých cùi chỏ vào sườn Layla.

“Mẹ cha nó, thẳng khốn!” Cas đưa điện thoại cho nó coi. Người phụ nữ lớn tuổi ngồi đối diện tụi nó đội mũ len trùm đầu có gắn bông hoa hồng cau có nhìn tụi nó.

“Không sao đâu. Tao cũng không đau lòng lắm. Chuyện gì thế? Trạng thái mối quan hệ của anh ta vừa thay đổi hả?” Layla càu nhàu tóm lấy cái điện thoại. Một cửa sổ hội thoại mở lên:

> TraiNhunglụa: Chào, SusieLee2003. Em có một ngày vui vẻ chứ?:)

“Tao không biết mình đang xem cái gì đây nữa. TraiNhunglụa là thằng nào?”

“Thế mày nghĩ là ai hả con cóc? Một người lạ thân thiện muốn nói chuyện với bé SusieLee.”

“Làm thật hả mày?” Nó nhìn vào cái tên và hình đại diện Cas tìm được đầu đó của một đứa nhỏ tóc vàng mũm mĩm, tầm 12 tuổi ngồi trên hàng rào nhe răng cười để lộ cái khe giữa hai cái răng cửa và đang cầm một đóa hướng dương.

“Mày lấy đại cái hình trên mạng xuống hả? Đâu có ai ngu mà đi tin chứ?”

“Thì có người vừa tin đấy thôi.”

“Ôi lạ Chúa tôi, chúng ta phải trả lời lại.” Layla chọc chọc ngón tay vào chỗ bàn phím.

>SusieLee2003: Chào lại!:) Đến giờ vẫn OK. Ước j là mùa hè!

>TraiNhungle: Vậy rõ ràng là em ko ở California rồi?

>SusieLee2003: Michigan! Lạnh KINH. Sao trời không đổ tuyết luôn cho rồi?! A ở đâu?

>TraiNhungle: Tên đẹp quá. Tên thật của em à?

>SusieLee2003: Thế tên a có thật ko?:)

>TraiNhungle: LOLOLOLOL ko:)

“Chúa ơi, tởm quá,” Layla thốt lên.

“Tiếp tục đi! Đừng để tuột mất hẳn ta.” Nhưng cái cách nhỏ bạn nó nói nghe có chút ham hố.

>SusieLee2003: Cái tên Nhung lụa nghe rất lãng mạn :) Nó khiến em nghĩ tới những thứ mềm mại.

“Như vùng kín của em chẳng hạn!” Cas khoái chí. Quý bà mũ hồng nghe thấy bèn dựng người dậy và nhìn bọn nó với ánh mắt hình viên đạn. “Sao chứ?” Cas nói với bà ta. “Bà cũng có một cái mà.”

>SusieLee2003: Như những chú mèo con này. Và những chiếc váy đẹp nữa.

>TraiNhungle: Những chiếc đầm dự tiệc. Có thắt nơ.

>SusieLee2003: Như chị em hàng khủng nhà Kardashian!

>TraiNhungle: Anh ko thích chương trình đấy lắm.

>SusieLee2003: Em cũng ko! Bọn họ thật giàu có + giả tạo.

>TraiNhungle: Em ko biết thật thoải mái thế nào khi nghe một cô bé tuổi em nói vậy đâu.

“Mày nên gỡ sai vài từ nó mới giống thật,” Cas nhắc.

“Cho mày biết nhá,” Layla nói, đã bắt đầu khoái cái trò này rồi, “đây là một phần tính cách của cô bé này. Bé SusieLee rất là cụ non và đã thắng cuộc thi đánh vần 3 năm liền đấy.”

>TraiNhungle: em là một cô gái đẹp, Susie Lee à.

>SusieLee2003: anh nói thì dễ lắm:(

>TraiNhungle: Thật mà. Vẻ đẹp nằm ở tâm hồn. Anh ước gì mọi cô gái đều biết điều đó

>SusieLee2003: A đâu có bị bọn con trai chòng ghẹo

>TraiNhungle: Tại sao tụi con trai lại chòng ghẹo e?

>SusieLee2003: Tụi nó chê em mập, ngu ngốc và xấu xí nữa:\_(

>TraiNhungle: E ko hề như thế tí nào.

>SusieLee2003: Sao a biết? A thậm chí còn ko biết e.  
>TraiNhungle: Ta có thể biết rất nhiều qua cách 1 người nói chuyện. A có thể nói em đáng yêu và thông minh. Hãy nói cho anh nghe về con người thực của em đi. Thứ bên trong. Thứ mà tụi con trai ngu ngốc kia ko thấy.  
>SusieLee2003: Umm:{ A muốn biết gì?  
>TraiNhungle: Những điều làm em vui. Em muốn lớn lên làm j`? E bao nhiêu tuổi  
>SusieLee2003: em thích âm nhạc. E đang học chơi guitar.  
>TraiNhungle: Giỏi quá. Đây, anh có 1 phiếu học nhạc được phát miễn phí để quảng cáo mà anh ko xài. Em muốn lấy ko?”

“Trúng mánh rồi,” Cas nói.

>SusieLee2003: THẬT CHỨ?!?!? Thế thì tuyệt quá.  
>TraiNhungle: ko có j` đâu! Anh sẽ email mã code cho em  
>SusieLee2003: OK! Chao! Cảm ơn a! <Ôm>  
>TraiNhungle: Em có thể giúp ah 1 việc nhỏ đc ko?  
>SusieLee2003: e ko biết? Còn tùy.  
>TraiNhungle: ko có j` to tát;) Gửi cho a 1 đoạn video em chơi guitar nhe. A muốn nghe 1 trong những bài hát của em. Hoặc gửi hình cũng được. Em cười XING lắm  
>SusieLee2003: Ồ ko! Em chỉ biết bấm hợp âm thôi. Còn ko tính là 1 bài hát nữa.  
>TraiNhungle: Xloi~! Đánh nhầm. Đừng đánh giá thấp mình. Hãy tin vào bản thân. A tin em, mà đây là a chỉ mới biết em thôi đây. Chat sớm nhé! A sẽ gửi phiếu học nhạc ngay khi nhận được hình của em, ok? <ôm>  
>SusieLee2003: Cảm ơn TraiNhungle! <ôm> bye!!!

Layla đưa cái điện thoại lại cho Cas. “Chà vui thật đấy. Và... tao thấy thật bần thủ.”

“Và chúng ta sẽ kiểm đoạn video của cũng đưa nhỏ đó chơi guitar ở chỗ chết tiệt nào đây hả, thiên tài?”

“Cái gì?” Layla bật cười. “Tụi mình sẽ chẳng gửi cho hã cái gì hết. Ngoại trừ có lẽ là một tin nhắn: *ông bị bắt quả tang rồi, đồ biến thái.*”

“Sao lại không? Hã càng mất nhiều thời gian với bọn mình thì càng có ít thời gian tăm tía những bé gái khác.”

“Mày muốn hành hiệp giúp đời hả?”

“Trời đất ơi, đúng rồi.” Cas hào hứng nhún lên nhún xuống trên ghế.  
“Tụi mình nên *gặp* hẳn.”

“Không đời nào. Và mày cũng đâu biết chắc hẳn có phải tên biến thái hay không. Biết đâu tên này cũng chỉ là một đứa con nít. Một thằng bé cô đơn bị bạn bè bắt nạt. Có khi nó chỉ đang tìm bạn, còn tụi mình là hai đứa mất dạy.”

“Thật á? Mày nghĩ vậy *thực* á?”

“Không,” Layla thừa nhận.

“Thế thì, mẹ kiếp chơi tiếp thôi, mẹ kiếp.”

Layla liếc ra ngoài cửa sổ. “Tụi mình lỡ mất trạm dừng rồi.”

“Trời đất ơi.”

# NHẬP CUỘC

Mỗi người đều sống với ba phiên bản của chính mình: một đời sống ước lệ công khai, một đời sống riêng tư và một đời sống bí mật. Hãy quan sát một đứa trẻ, cách nó hành xử với bạn bè ở trường học rồi hỏi mẹ nó xem ở nhà thì nó như thế nào. “Không phải con tôi làm đâu,” bà ta sẽ nói thế và bà ấy đúng. Bởi vì cậu con trai của bà ấy thì sẽ không làm điều đó thật. Nhưng chúng ta trở thành những con người khác nhau khi tiếp xúc với những người khác nhau trong những bối cảnh khác nhau.

Cứ lấy cô và Luke làm ví dụ. Ở sở cảnh sát, bọn họ là hai người bạn đồng nghiệp đứng đắn. Nhưng ở đây trong căn nhà nhỏ nhảu ngăn nắp của anh ta ở Highland Park, bọn họ lại là bạn tình của nhau, chẳng ràng buộc gì. Điều này giúp cô tạm rời xa Layla và những mảnh vụn tan tác trong đời mình. Đó chính xác là lý do tại sao dân cảnh sát lại hay giường chiếu với nhau. Làm gì có ai có thời gian để đi gặp gỡ người mới cơ chứ?

Lần đầu tiên là băng ghế sau trong xe cô, một đêm nọ, sau khi cả sở ra ngoài đi ăn mừng tòa án đã định tội vụ án Grasston. Hôm đó, chính sếp Joe Miranda đã nảy ra ý tưởng đi chơi bowling - chơi bowling với con ki là một quả bóng đá, cứ thế ném mạnh trái bóng xuống đường băng. Bọn họ khá là xin, tới nỗi mà người quản lý phải yêu cầu bọn họ bớt ồn ào. Cô cho anh ta đi nhờ xe về nhà, nhưng bọn họ đã quán lầy nhau khi mới đi được một quãng đường.

Giờ thì là quan hệ theo nhu cầu, miễn là lịch làm việc của cả hai cho phép. Đó là một cách giải tỏa căng thẳng. Nó chẳng cần có ý nghĩ gì cả. Nếu không có nó thì mọi việc còn tệ hơn. Cô có thể biến thành một kẻ nghiện rượu hay lệ thuộc vào thuốc an thần. Những điều đó sẽ đòi hỏi cô phải nói chuyện với ai đó để được kê toa thuốc. Còn Luke không mong cô kể lể chuyện gì cả. Hai người họ đặc biệt không nói chuyện nhiều. Đó là luật bất thành văn. Họ không để chuyện hai người can dự vào công việc. Họ không tính đến chuyện tiếp theo sẽ ra sao.

Cô thích cách anh ta cư xử với mình, khiến cô quên đi bản thân, khiến thế giới chao đảo dưới chân và cô cũng muốn làm điều tương tự cho anh ta, khiến sự kiểm chế của anh ta vỡ vụn. Giờ thì ai mới là người cảnh sát hoàn hảo, cô nghĩ, khi anh ta lên đỉnh, khi mọi áp lực vỡ òa ra toàn cơ thể anh ta.

“Đừng có tỏ ra tự mãn với bản thân nhé,” một lúc sau anh lên tiếng, tay với lấy thanh kẹo cao su cai thuốc lá Nicorette để trên bàn đầu giường cùng chỗ với bao cao su. Không giống kiểu làm một điều thuốc sau lúc ái ân cho lắm.

“Không được phép tự hào về thành quả của mình sao?”

Điện thoại cô reo vang và cô lật người lại để nhìn được màn hình. Chồng cũ William Stirling gọi. Cô rên rĩ.

“Em có cần trả lời cuộc gọi đó không? Anh có thể đi vào bếp.”

“Chồng cũ em gọi.” Gabi vừa nói vừa nhấn nút từ chối. “Anh ta muốn Layla đến ở với họ dịp Giáng sinh, vì em được ở với con bé dịp Tạ ơn rồi, và lúc này đây em không muốn bàn về chuyện đó nữa.” Cô không muốn nói ra điều hiển nhiên, rằng cô không muốn ở một mình trong những dịp lễ tết - không dịp nào cả.

“Đằng nào thì sau đó em cũng phải giải quyết thôi.”

“Đúng thế, nhưng em sẽ uống thứ gì đó để tiếp sức trước đã. Còn anh thì sao? Anh có quan hệ tốt với mấy cô bạn gái cũ của mình không?”

“Giờ chúng ta lại tâm sự với nhau đấy à? Bởi vì nếu đúng thế thì cũng thường thôi.”

Cô chống khuỷu tay nâng người dậy và lấy tay xoa xoa bụng anh ta. Cả hai đều vẫn giữ được cơ thể săn chắc nhưng bọn họ đều không còn trẻ nữa. Cơ bắp cũng đã mềm nhão dần. Cả sự xét đoán của cô cũng đã mềm nhão như thế. Kinh nghiệm đã giúp gọt giũa đi cạnh sắc của những sự thật khó nghe cô từng tin tưởng khi còn trẻ. “Anh có nghĩ càng lớn tuổi con người ta càng đồng cảm với người khác không?”

“Không, anh nghĩ hầu hết mọi người ngày càng trở nên cứng rắn bám lấy những niềm tin của riêng mình.”

“Giờ anh đang cứng rắn đây này,” cô vừa nói vừa xiết nhẹ thẳng nhỏ.

“Em lại đổi chủ đề rồi.”

“Vẫn giữ máu thám tử nhỉ,” cô hôn anh ta. “Đừng phá hỏng một điều tốt đẹp, Stricker.” Cô kiểm tra điện thoại. “Chúng ta được một giờ đồng hồ nữa trước khi phải đi đấy.”

“Chúng ta làm gì với từng ấy thời gian bây giờ?”

“Em có vài ý tưởng đây,” cô vật người lên quần chặt lấy anh ta.

Vấn đề của kích thích tố là chúng thường khiến cho mọi thứ nổ tung. Còn cô thì đã sẵn có một chuỗi phản ứng kích hoạt bên trong rồi.

Đôi khi chính những thứ đơn giản và ngu ngốc lại mang lại hiệu quả. Rung chuông mọi căn hộ của một tòa chung cư cho đến khi có ai đó mở cửa cho vào. Cô biết có những cảnh sát mạo nhận là người sửa cáp truyền hình, đọc công tơ điện, giao pizza: bất kì nghề gì giúp bọn họ vào được bên trong. Điều này trái với quy định nhưng việc gì cần làm thì phải làm thôi. Đôi khi ta chỉ cần lên tiếng hỏi.

Có đến hàng trăm ổ bài bạc hoạt động ở Detroit mỗi đêm, từ tung xúc xắc trên vệ đường cho tới dân giàu có chơi xì phé cực cao tại một địa điểm mỗi tuần mỗi nơi. Tối nay, địa điểm đó là ở phía trên một khách sạn Thổ Nhĩ Kỳ ở Làng du lịch Greenfield.

Trên tường nhà hàng treo những tấm thảm kilim bắt mắt, dưới là những chiếc bàn thấp bằng đồng thau với những cái đèn bàn lớn có những họa tiết hình khối được chạm khắc lên trên đèn. Đêm nay quán khá vắng khách, nếu không kể đến khá nhiều người mặc vét bánh bao đi thẳng tới chỗ tấm rèm kết cườm phía sau. Vài người cảnh sát tuần tra có mặt ở đây đêm nay đã biết cách không liếc mắt ngó ngang tới bọn họ.

Sau tấm rèm kết cườm là lối đi xuống bếp, nhà vệ sinh và một cánh cửa đóng kín, được canh gác bởi một gã bặm trợn cầm bìa kẹp hồ sơ với cơ bắp cuồn cuộn đủ chỗ, đáng chú ý nhất là chỗ lồi lên hình một khẩu súng nhét trong quần hần ta.

Không thể nào vào một sòng bài nếu không có vé mời. Tên trên vé mời phải khớp với tên trên danh sách khách mời mà gã bặm trợn cầm. Không khớp không được vào. Đó là cách chặn đứng cảnh sát và quan trọng hơn là chặn những kẻ cơ hội muốn cướp tiền. Mà có ngu mới dám động đến tụi

Nga, nhưng Gabi biết rằng ở Detroit đến một lon Pepsi người ta còn sẵn sàng xả súng tranh cướp, huống chi là cả trăm ngàn đô.

“Tên tụi bay không có trong danh sách,” tên cơ bắp nói, còn không thèm nhìn vào cái bì kẹp hồ sơ. Hắn có thể ngửi ra mùi cảnh sát.

“Chúng tôi đến đây gặp Timor,” Luke nói. “Anh có thể báo người ta có Stricker cần gặp.”

“Tụi bây có thể chờ phía sau quán, đi xuyên qua bếp ấy. Ông ấy muốn nói chuyện với tụi bây thì tao sẽ gọi. Nếu ông ấy không muốn thì hãy biến đi. Vì tao biết tụi bây không muốn kiếm chuyện ở đây đâu.”

“Biết rồi.”

Hắn ta thấy tay bảo bọn họ đi về lại phía nhà bếp. Viên bếp trưởng ngược lên nhìn trong lúc đang bày biện món khai vị kiểu Thổ Nhĩ Kỳ cầu kỳ, món bắp cải nhồi xanh muốt bóng dầu với cây quẩy xoắn làm từ bột đậu. Thật khác trời một vực với kỹ năng nấu nướng của cô phần lớn chỉ gồm việc hâm nóng lại đồ ăn, cho dù cô đã tự học cách sử dụng vỉ nướng sau khi William ra đi. Gabi nhận ra cô đang đói cồn cào. Bọn họ thường đi ăn bánh kẹp thịt nướng cùng nhau sau khi quan hệ. Nó chẳng lãng mạn gì mà cô cũng đâu cần gì lãng mạn.

Viên bếp trưởng lắc đầu, tỏ vẻ thất vọng khi thấy họ đứng trong bếp ông ta, và điều đó đã chặn đứng ý định mua đồ ăn mang về của cô.

Họ đứng phía ngoài gần chỗ mấy thùng rác trong một con hẻm thum thum mùi rác rưởi và chất phóng uế. Luke bỏ viên kẹo nhai cai thuốc vào miệng và mời Gabi. Cô lắc đầu.

“Anh thực sự nghĩ rằng người của anh sẽ gặp chúng ta chứ?”

“Gặp riêng, đúng thế, sau khi đã chơi xong ván bài. Ông ta là kẻ tò mò. Giống mọi người vậy thôi.” Luke xoa hai lòng bàn tay lên quần. “Cái vụ án này Gabi, nó... kinh dị quá.”

“Vụ khủng khiếp nhất em từng gặp.”

“Có lần anh cũng nhận được một cuộc gọi báo về một đứa bé chết. Khi đó anh vẫn còn làm cảnh sát tuần tra.”

Gabi nhăn mặt. “Em hiểu rồi. Anh không cần kể thêm đâu.”



“Không, nó còn tệ hơn thế. Cứ nghe anh kể đi,” anh ta nói nhưng lại có vẻ cười cười kỳ lạ.

“Phải kết thúc có hậu đấy.”

“Nghe nè. Bọn anh tới ngôi nhà, bị bỏ hoang và đóng ván niêm phong rồi, còn người đồng sự của anh thì không chịu ra khỏi xe. Cô ấy không muốn thấy nó. Gần như phát khóc lên. Van vi anh vào trong. Quyết ăn thua. Sẽ phải mất cả tuần làm báo cáo nếu anh không khiến cô ta vào nhà cùng mình. Anh cũng đâu muốn nhìn thấy một đứa trẻ chết, nhưng phải có người làm chuyện đó chứ.”

“Thế là anh đã làm.”

“Mà không có ai yểm trợ, ngoài cái cô đang ngồi khóc trên xe. Anh bực lắm. Người gọi báo nói rằng đứa nhỏ ở dưới tầng hầm, thế là anh đi từng bước xuống cầu thang, một tay vung đèn pin tới lui, một tay để lên bao súng đề phòng có thằng nghiện nào nhảy bổ tới. Rồi anh thấy nó. Đúng như điều người gọi báo nói, một đứa trẻ đã chết. Một cái đầu trần trụi bé nhỏ nhô ra trên đồng rác. Anh muốn nôn đến nơi. Bởi vì anh từng thấy những cảnh khủng khiếp rồi, nhưng đây lại là xác một đứa nhỏ.”

“Chết tiệt.”

“Nhưng còn kinh khủng hơn thế. Vẫn còn một cái xác nữa.”

“Cái vụ chết tiệt nào thế nhỉ? Em không nhớ.”

“Rồi lại một cái xác. Rồi một cái xác nữa. Một cái xác nữa. Toàn bộ căn hầm chứa đầy xác trẻ em.” Anh ta nhăn nhó. “Có điều chúng không phải là trẻ em, nhỉ? Chúng là búp bê. Một thằng mất dạy nào đó đã chất đầy căn hầm bằng những con búp bê.”

“A!”

“Anh quay ra chỗ người cộng sự. Anh nói cô phải vào đây xem thứ này và lôi cô ta ra khỏi xe.”

“Cô ta phản ứng thế nào?”

“Khóc suốt từ xe đến tầng hầm, rồi la hét, rồi cười ha hả rồi đánh anh. Một tháng sau thì chuyển sang làm bàn giấy. Tạ ơn Chúa.”

“Còn những con búp bê.”

“Anh đoán chúng vẫn còn ở đó. Cần có người tìm thấy chúng, rửa ráy chúng, quyên góp cho trường mẫu giáo hay sao đó. Chồng cũ của em có con nhỏ không ấy nhỉ?”

“Anh thật là một kẻ độc ác,” cô cười lớn.

“Ác nhất Detroit đấy,” anh nói. “Thế em có ghét anh ta không?”

“William á? Không. Việc này chẳng phải lỗi của riêng ai, tụi em đã bỏ bê gia đình và đến lúc phát hiện ra thì đã quá muộn rồi. Cứ ngập đầu trong công việc rồi chạy theo con cái, và lại làm hai ca khác nhau - nghĩ lại, đó có lẽ chính là nguyên do, anh biết đấy? Những ca làm đêm. Cha mẹ em muốn em về lại Miami sau khi tụi em ly dị, nhưng làm vậy giống như đầu hàng quá.”

“Anh có chú ý điểm đó ở em.”

“Rằng em rất kiên quyết?”

“Cứng đầu.”

Cha cô gửi cho cô một đường dẫn trên mạng tới mọi tin tức về tình hình tội phạm bạo lực ở Detroit, cứ như thể cô chưa biết hết khi làm cái nghề này vậy. Cô gái 22 tuổi Renisha McBride bị bắn vào mặt bởi một tên chủ nhà da trắng, một trường học ngăn hai nữ sinh đánh nhau bằng bình xịt hơi cay, nhà kho buôn bán nội tạng người...

Năm nay cô cáo lỗi không đến Miami dự lễ Tạ ơn cùng ba mẹ bởi vì cô biết thế nào mình cũng bị các cụ hành hạ. Năm nì cô nhận một công việc tốt trong lĩnh vực điều tra tố tụng, có lẽ thế, và thế nào cũng mời một quý ông quen biết đến ăn tối cùng - một anh chàng không ngờ lại độc thân và làm những việc tử tế như kế toán hay luật sư.

“Em từng nghĩ đến nhảy việc chưa?” Luke hỏi.

“Sau khi chạy bong đít lên suốt tám năm để vào được đội Trọng án sao? Không đời nào. Chuyển đến Thành phố Ann Arbor thì còn có thể. Khu làng đại học nhỏ. Điều đó sẽ tốt cho Layla.”

“Ở Ann Arbor chẳng có gì sôi động cả,” anh nhận xét.

“Vấn đề là, em không thực sự tin vào công lý. Nó không xảy ra. Không nhiều. Những tên hiếp dâm được thả vì ‘lỗi kỹ thuật’. Tiền giúp ta thoát khỏi rắc rối. Kẻ khác lại phải chịu tội thay. Còn nhớ viên thanh tra giải quyết

được mấy vụ lạnh ngắt bằng cách lấy dấu vân tay mấy người vô gia cư và làm giả hồ sơ tang chứng không? Con người ta đồ đốn, lười nhác và tệ hại trong công việc của mình như thế đấy.”

“Nhận xét tàn nhẫn thế.”

“Không phải ai cũng thế. Có người chỉ là làm việc quá sức mà thôi. Anh bắt tội phạm, lưu trữ bằng chứng, rồi bên công tố làm hỏng cả bởi vì họ còn đến bốn mươi vụ án khác và không thể toàn tâm toàn ý lo vụ của anh được. Hoặc vụ án bị trì hoãn bởi vì mẫu ADN đã được xét nghiệm nhưng nó vẫn còn nằm trên bàn của ai đó chờ phân tích. Nhưng ta biết làm gì đây? Từ bỏ? Tránh xa khỏi tất cả những thứ này?” Cô vung tay về phía đồng rác và con hẻm, biến nó thành một trò đùa xoa dịu vì cả hai đều đang khó chịu. “Nó giống như nuôi con cái vậy. Việc gì cần làm thì phải làm thôi.”

Cánh cửa phía sau họ mở ra, ánh sáng làm cho một đám gián vội vã chạy trốn để tìm chỗ nấp trong bóng tối. “Ông ấy đã sẵn sàng gặp mấy người,” gã bặm trợn nói.

Hắn ta dẫn họ đi qua tấm rèm kết cườm rồi lên một cầu thang hẹp, qua một căn phòng đóng kín cửa lao nhao tiếng đàn ông, nghe có chút say xỉn lẫn bất cần - những kẻ ngông nghênh bu lại vì tiền. Đến cuối đường hắn ta gõ một lần lên cửa rồi mở nó ra, đó là một phòng ngủ trên đầu giường treo một tấm ảnh to chụp sòng bài Mecca.

Timor đang ngồi trên giường hút thuốc. Đôi mắt quá nhỏ so với khuôn mặt khiến cho hắn trông như một con chuột béo với râu tóc mọc lờm chờm và chùm lông xám tua tủa lòi ra khỏi cổ và cổ tay trong cái áo sơ mi đặt may riêng đắt tiền.

“Tôi sẽ cho các người mười phút, được chứ?” ông ta nói bằng giọng Nga cụt lùn. “Bởi vì tôi muốn các người biết rằng tôi không có liên can gì tới chuyện này hết. Chúng ta làm sáng tỏ điều này rồi các người có thể đến một nhà đưa khác mà xì hơi.”

“Paul Lafonte,” Gabi bắt đầu nói. “Chúng tôi tìm được số của ông trong danh sách gọi điện thoại gần đây của ông ta.”

Ông ta ngắt lời cô. “Đúng thế. Ông ta nợ tiền tôi. Hai trăm đô. Các người nghĩ tôi sẽ đánh đòn ông ta vì hai trăm đô sao? Làm thế thì được lợi

lộc gì? Một cái tay gậy đầu giúp tôi trả góp tiền mua du thuyền được?”

“Tụi tôi tưởng ông không phải trả góp chứ.”

“Thời buổi kinh tế khó khăn mà. Biết sao được.”

“Loại thuyền gì thế?”

“Cô biết về thuyền à? Một chiếc Beneteau First 30.”

“Cha tôi từng dạy tôi lái thuyền. Ông lái một chiếc du thuyền ở Miami. Những chiếc chở khách đi ngắm hoàng hôn hoặc để tổ chức tiệc công ty. Tuy thế ông không sở hữu chiếc nào cả. Tiền bảo dưỡng quá đắt đỏ.”

“Thế thì cho tôi hỏi, cô Thanh tra. Thế cha cô có quăng ai đó xuống nước chỉ vì người ta làm vỡ một ly rượu sâm panh không?”

“Nếu điều đó gây tổn hại đến việc làm ăn và ông ta cần làm gương cho kẻ khác.”

Timor nhìn cô vẻ khinh bỉ. “Ông Lafonte không thể gây tổn hại gì tới việc làm ăn của tôi. Ông ta chỉ là miếng thịt rán còn tôi là... tôm hùm hoàng đế. Tôi rất tiếc khi nghe chuyện xảy ra với con ông ta. Thật kinh khủng.”

“VẬY LÀ ÔNG BIẾT CHUYỆN XẢY RA?”

“Thằng bé chết rồi. Điều đó còn chưa đủ kinh khủng hay sao?”

“Trong vụ này thì không. Có một số chi tiết khác thường.”

“Những chi tiết gì?” Ông ta vờ vờ một cái khay măng séc bằng vàng.

“Tôi e là không thể bàn luận chuyện đó với ông được. Nhưng chúng tôi cần hỏi ông vài chuyện. Xin thứ lỗi vì tôi nói thẳng...” Gabi nói.

“Không sao, không sao, tôi thích phụ nữ thẳng thắn,” ông ta liếc mắt đều cáng, miệng nhe hàm răng được bọc bạc sáng loáng. “Hôm nào đây cô có muốn đi thuyền buồm không? Tôi sẽ lấy làm vinh dự khi có cô đi cùng. Để xem cha cô đã dạy cô những gì.”

“Rồi để sau đó đi bơi với cá à? Không, tôi xin kiếu.” Gabi cười nhạt. “Người Nga khét tiếng trong việc gửi đi những thông điệp. Những thông điệp tàn bạo. Chặt tay chặt chân. Chặt đầu. Trước đây không lâu đã có vài cái chân trôi giạt đến Canada đấy. Ất hẳn là bị quăng xuống từ thuyền.”

“Gabriella,” Luke nhắc nhở.

Timor cười nhếch mép. “Tôi cũng đã nghe mấy chuyện đó rồi, và có khi vài câu chuyện trong số đó đúng ở những thành phố khác. Tôi không thể

nói hộ cho mọi người Nga được. Nhưng chúng tôi không giết trẻ em. Tội tôi đâu phải đấm Mexico chết tiệt! Thậm chí cả mấy thằng tâm thần cũng không làm chuyện ngu ngốc như thế. Dính líu đến cảnh sát. Để làm gì? Hai trăm đô la ư? Cô có thể nói với ông Lafonte rằng tôi sẽ xóa nợ cho ông ta để bày tỏ lòng thiện chí và thông cảm của mình.”

“Ông hào hiệp quá nhỉ.”

“Tôi vốn như vậy mà,” Timor nói nhưng bầu không khí đã trở nên lạnh lùng. “Sau này tôi sẽ đứng trên boong tàu vẫy tay chào cô khi cô lôi một cái xác say xỉn nào đó ra khỏi mặt nước. Còn giờ thì xin thứ lỗi, tôi còn phải quay lại chơi bài.”

Trong xe trên đường ra, Stricker dùng hai ngón tay cái gõ gõ lên vô lăng một nhịp khó chịu. “Em không nên làm thế.”

“Em biết mình đã ép quá, nhưng lão ta sẽ không dám đánh tội mình như tử đâu. Lão ta nói rồi đấy, không đáng làm tổn hại đến việc làm ăn.”

“Ý anh là em không nên tán tỉnh. Em bị làm sao thế?”

“Gì cơ?” Gabi cười phá lên trước câu trách vô lý. “Lão ta mời em lên thuyền. Em đập tắt ý đồ đó. Thế theo anh phải phản ứng thế nào mới hợp?”

“Đó là lý do vì sao mà cảnh sát nữ hay mang tiếng.”

“Nếu là anh thì anh cũng nói thế thôi.”

“Lão ta đâu có nhìn *ngực anh*.”

“Anh đang đổ lỗi cho em đấy à?”

“Em có biết Mike Croff gọi em là gì không?”

“Có chứ. Anh ta gọi thẳng trước mặt em mà. ‘Hai trong một’. Làm một người La tinh và một phụ nữ nghĩa là em có đủ mọi lợi thế, đúng không? Như thế bộ mặt của sở cảnh sát trông có vẻ tiến bộ hơn.”

“Ba trong một. Bởi vì ngoài hai điều đó ra, em còn xinh đẹp nữa.”

“Ồ, sao lại nịnh thế. Anh cũng không tệ lắm đâu, Stricker.

Anh có thể làm trai đẹp của sở mà. Điều đó có nghĩa gì với anh không?”

“Mike nói rằng truyền thông sẽ *mê* em mỗi lần họp báo. Nếu làm tốt, em sẽ cứ thế mà thăng tiến.”

“Còn *anh* thì nghĩ gì, Luke? Em không xứng đáng làm chỉ huy trưởng? Chưa đủ giỏi để làm?”

Anh vẫn nhìn chăm chú con đường phía trước, đường phố vắng tanh được thắp sáng bằng hàng đèn đã cháy bóng một nửa. “Em sẽ là người đầu tiên được xét đến,” anh điềm đậm nói. “Cờ đến tay ai người nấy phát thôi em.”

**THỨ TƯ**  
**NGÀY 12 THÁNG MƯỜI MỘT**

## CÁC HƯỚNG ĐIỀU TRA

Nếu Gabi phải chấm điểm buổi họp tổng kết, đó sẽ là một điểm D trừ rất thấp. Rất nhiều đầu mối mà không có câu trả lời cụ thể nào, những vụ cãi nhau vặt vì mỗi người muốn mỗi kiểu và ai cũng căng lên. Thậm chí họp bánh vòng Lóng Lánh nảy ra ý mua từ tiệm Bếp Heidi cũng không làm dịu tình hình được.

Thời gian tử vong là đầu đó trong khoảng từ ba tới năm giờ chiều Thứ sáu, có thể là ở trạm xe buýt, địa điểm mà mặc dù cảnh sát đã căng dây cách ly thì vẫn biến thành một nơi tưởng niệm cột đầy những bó hoa và gấu bông.

Nguyên nhân tử vong là một cú đập rất chính xác vào gáy, làm tổn thương nghiêm trọng đến đốt sống. Đó có thể là một khẩu súng bắn đinh, hoặc một kiểu súng bắt vít mà các lò giết mổ dùng để bắn ngay giữa trán gia súc trước khi cắt tiết chúng. Hai mươi chín lò mổ tại Michigan, mười cái nằm trong nội thành, chủ yếu xoay quanh khu chợ Đông. Hai trăm lẻ bảy cửa hàng cơ khí chỉ tính riêng ở Detroit. Các nhân viên điều tra đang thử nghiệm nhiều công cụ khác nhau trên xương đầu lợn để thu hẹp lại vũ khí gây án.

Các xét nghiệm trên loại keo dán và mẫu máu tìm được tại trạm xe buýt vẫn chưa có kết quả. Cô vừa nộp một yêu cầu ưu tiên xét nghiệm nữa.

Trong lúc đó, cô quay trở lại đóng hồ sơ lưu trữ vụ băng nhóm thanh toán lẫn nhau mà Daveyton bị kẹt vào, nhưng đó lại là một vụ vừa chạy ô tô vừa xả súng và đến giờ vẫn chưa xác định được danh tính kẻ bắn.

Thật không may, câu chuyện quá khứ đó đã biến thành miếng mồi thơm ngon cho báo giới. Các cuộc gọi bắt đầu đổ đến, năn nỉ hỏi chi tiết. Bố mẹ nạn nhân yêu cầu không được đưa nguyên xi tấm hình chụp cho báo chí.

“Đúng như thế,” Joe Miranda nói nhỏ nên tất cả mọi người đều phải chú ý khi ông ta nói. “Đám nhà báo lần này phải phục tùng. Bọn họ chỉ có thể công bố những gì chúng ta cho phép và không được thêm thắt chút nào hết.”



Ovella Washington đã soạn ra một danh sách dài đến phát ớn từng thành viên trong các nhóm căm thù sắc tộc trong tiểu bang. “Hầu hết là đám ăn nói văng mạng,” cô kể. “Rất nhiều kẻ ba hoa ‘Trayton biết nó sẽ chết’ và ‘Renisha đáng chết’ cùng cảm giác tội nghiệp bản thân và than thở vì sao người da đen đang kiếm hãm bọn họ. Cái tên của Daveyton chỉ xuất hiện trên các diễn đàn có đúng một lần - ‘Bớt phải lo một tên da đen.’ Nếu kẻ giết người này là một kẻ phân biệt chủng tộc điên cuồng thì hẳn sẽ không khoe khoang chiến công trên mạng. Đám tân phát xít thì mãi lo việc bán ma túy hơn. Bọn chúng to mồm lắm nhưng tôi không tin bọn chúng liều lĩnh dính đến cảnh sát bằng một vụ gây chú ý như thế này.” Cô ta gõ lên hồ sơ bằng những cái móng tay lấp lánh. “Kết luận lại, tôi nghĩ rằng không có khả năng đây là sản phẩm của một nhóm có tổ chức, nhưng có thể là của một thành viên trong nhóm gây ra.”

“Như vậy chúng ta vẫn không thể gạt qua được yếu tố phân biệt chủng tộc?”

“Nhiều người căm ghét người da đen lắm. Những gì chị có thể làm là cho tôi ít thuốc tẩy để tôi gạt bỏ khỏi đầu mấy thứ khủng khiếp tôi đã đọc được.”

“Thế còn phía những kẻ thờ cúng quỷ Xa tăng?” Boyd làu bàu.

“Không thể tìm được gì. Chỉ có một đội roller derby toàn nữ có tên là Những quý cô nóng bỏng của Xa tăng. Bọn họ không tin cả Chúa lẫn Xa tăng và bọn họ chẳng thực hiện nghi lễ gì hết.”

“Thế thì đó là một cái tên ngu ngốc.”

“Tôi cũng đã nói chuyện với những thành viên địa phương trong cộng đồng Wiccan thờ cúng phù thủy lẫn các cộng đồng dị giáo, và bọn họ cảm thấy bị xúc phạm. Tôi có lấy địa chỉ một cửa hàng dược thảo địa phương nếu anh muốn nói chuyện với một tu sĩ vì đôi khi bọn họ cũng giết động vật làm lễ hiến sinh nữa.”

“Việc thay lũ dê bằng trẻ con để hiến tế theo tôi cũng không phải thay đổi gì ghê gớm lắm. Những kiểu bùa phép đó luôn làm tôi sồn cả da gà,” Mike Croff lên tiếng.

“Trời ạ, anh là một tên khốn ngu si thiếu hiểu biết nếu anh cho là hai việc làm bùa phép với cúng tế động vật là giống nhau.”

“Ồ, nhạy cảm quá nhỉ. Cô cũng là tín đồ hả Ovella?”

“Đàng hoàng chút coi, cả hai người.” Miranda nói nhẹ nhàng, nhưng cũng đủ để hai người im miệng.

Rồi một khoảng lặng rầu rĩ, sau đó Marcus xung phong phát biểu. “Tôi đã làm theo lời chị bảo và quay trở lại để xem xét những bức graffiti nơi tìm thấy xác chết, thừa thanh tra Versado. Có một bức tranh vẽ khuôn mặt của một thiếu nữ ở cuối đường hầm, thế là tôi đã tìm hiểu nó. Nó là một vật kỉ niệm - một người bạn của cô bé đã vẽ nó sau khi cô bé rơi khỏi mái nhà và chết.”

“Được rồi, thế thì sao?” Gabi hỏi.

“À, thì Daveyton cũng chết. Hay sắp chết lúc cậu bé bị bắn. Đây có thể là một sự liên kết. Tên sát thủ muốn nói điều gì đó thông qua những đứa bé đã chết. Điều đó không nhất thiết phải liên quan đến chủng tộc.”

“Có vẻ xa vời quá. Xin lỗi, Lóng Lánh.”

“Đằng nào tôi cũng sẽ nói với các vị luôn. Còn có cả một hình vuông màu hồng vẽ bằng phấn trên tường, ngay cạnh chỗ cái xác. Nó chắc chắn mới được vẽ gần đây vì phấn rất mau trôi.”

“Làm tốt lắm,” Gabi nói. “Tôi sẽ lưu ý.” Thực ra cô rất ấn tượng - ở thời điểm này bọn họ phải mở rộng hướng điều tra ra. Cậu lính mới này có thể là một đối thủ đáng gờm đấy.

Stricker xen vào, có vẻ thờ ơ, cô nghĩ. “Tôi đã tìm được cho cô một người nhồi xác động vật. Cô ta mấy bữa nay đang dạy học ở Cleveland, nhưng nếu cô có muốn nói chuyện thì cô ta vừa quay trở về đấy.”

“Tôi chắc chắn sẽ làm điều đó,” Gabi nói. Đến lúc đó bọn họ thậm chí còn biết thêm cả kết quả xét nghiệm rồi.

“Tôi cũng đã nói chuyện với mấy người trong giới biểu diễn. Bọn họ có màn thổi lửa, uốn dẻo, nhào lộn và diễn rối chứ không có màn phô diễn dị nhân. Người quản lý còn hỏi nếu có màn đó có được không.”

“Bây giờ mà có thì là thời điểm tệ hại rồi. Còn việc kiểm tra hồ sơ thợ săn thế nào rồi Boyd?”

“Tuyệt vời. Rất tuyệt vời. Chỉ còn chín trăm chín mươi tám ngàn bốn trăm năm mươi ba giấy đăng kí cần kiểm tra nữa thôi.”

“Cậu đâu có làm mấy cái chuyện đó.”

“Sao làm xuể, tôi đang tìm kiếm những thợ săn từng bị kết tội tàn ác với động vật. Điều đó có nghĩa là họ giết hươu nai trái mùa hoặc bắn thú chưa đủ tuổi cho săn. Có hai vụ bắt giữ vào tháng mười, nhưng năm nào cũng có một mớ. Tôi đã nhờ người hỏi thăm về những con thú chết bất thường, rồi những thợ chuyên săn những con mới có một tuổi. Nhưng ta cũng phải nhớ rằng hằng năm có đến 50 ngàn vụ tai nạn giao thông liên quan đến hươu nai. Tên giết người có thể vô tình đâm trúng nó. Hoặc cố tình. Cái tôi muốn nói là việc xác định con nai là một thất bại toàn tập.”

“Còn những thứ trong dạ dày nó thì sao? Có cỏ cây gì khác thường không?”

“Tôi sẽ quay lại bên pháp y vậy,” Boyd càu nhàu.

Rồi cô lôi ra tờ báo dẫm máu từng được dùng để nhồi khoang bụng và sục sạo từng trang. Chúng là những mẫu tin ngẫu nhiên được xé ra từ tờ *Ngôi sao Detroit* vài năm vừa qua. Lóng Lánh đang dò danh sách những người đặt báo và đối chiếu chúng với những đầu mối khác.

Bây giờ khi tin tức đã loan ra, vài phân khu cảnh sát khác cũng đã gọi điện tính quăng cho họ những vụ án cũ mèm của mình, nhưng không liên quan một tí tẹo nào. “Nhưng đó là một đứa trẻ da đen mà,” họ rên rỉ, cố thử vận may. “Đây là vụ một người đàn ông có một vết thủng do đạn bắn” hoặc “Xác của bà ấy được tìm thấy trong một cánh đồng nơi đàn hươu nai gặm cỏ.”

Bọn họ vẫn chưa tìm thấy phần thi thể còn lại.

Văn phòng thị trưởng đã cử người tới để lấy lời thông báo chính thức. Bọn họ đang hy vọng rằng sở cảnh sát Detroit sẽ xử lý được vụ việc này một cách tận tình và khéo léo với gia đình nạn nhân mà không gây hoang mang cho các bậc phụ huynh cũng có con đang đi học khác.

“Nói cách khác, chúng ta làm ơn bảo đảm rằng đừng để xuất hiện một cái xác nào khác được may vào đít nai nữa,”

Miranda nói, kết thúc một ngày vất vả.

# CỞI MỞ

Suốt nửa đời mình, Jonno cứ mãi chạy theo những điều lớn lao, đuổi theo những xu thế mới, kiếm tìm những góc nhìn mới và động cơ mới. Nhưng giờ đây, anh nhận ra rằng chẳng có ma nào muốn những điều to tát. Chẳng ai thích khác người - người ta chỉ muốn an toàn trong sự quen thuộc. Chẳng ai ưa gì thử thách mới, chẳng ai muốn phải nhọc công suy nghĩ làm gì. Người ta cứ mãi khát thèm được xác nhận đi xác nhận lại những điều đã biết. Này người anh em, hậu thuẫn cho tôi với. Hãy giúp tôi củng cố niềm tin vào những điều tôi đã tin.

Người thông thái sẽ biết cách cho mọi người những thứ người ta muốn, gần như y chang, chỉ đổi cái vỏ bọc đi chút xíu. Nhìn xem, đây đúng chính xác là những thứ chết tiệt anh đã thấy, nhưng lần này với góc quay khác và nhiều hiệu ứng hơn. Cứ tập trung vào các góc quay. Người xem thường dễ dàng bị thu hút bởi các hình ảnh động, Jen đã quá quyết với anh như vậy, lạy hồn, hi vọng cô nói đúng, bởi anh đã ném những đồng tiền tiết kiệm cuối cùng vào một chiếc máy tính xách tay đắt tiền có phần mềm xử lý ảnh và một ống kính đời mới cho chiếc iPhone.

Có thể George Clooney cũng già như anh, nhưng máy quay không bao giờ ưu ái anh như đối với Clooney. Khuôn mặt anh trên màn hình chẳng giống chút nào so với bản mặt anh vẫn thường thấy trong gương, cái cằm đã có nọng còn hai tai trông có vẻ to hơn. Tai của một lão già. Thế nào sau này từ hai cái lỗ tai cũng mọc thêm đám lông nữa.

Nếu đó chỉ đơn thuần là hình ảnh thì có thể anh đã không quan tâm. Đàn ông không cần đẹp trên màn ảnh như phụ nữ. Nhưng ngay cả khi phần lời chưa đạt khi mà lúc cô chĩa iPhone về phía anh thì anh lại lúng ta lúng túng như gà mắc tóc. Anh đã viết sẵn lời thoại từ trước, nhưng khi diễn, những câu chữ đó trở nên thật tẻ nhạt. Những câu chữ không tuôn ra đúng cái điệu anh đã hình dung khi viết ra trên giấy. Rõ ràng là do cái máy quay không chuẩn. Trả đũa, phải rồi, công nghệ biết anh chả ưa gì nó nên nó tìm

cách đáp trả. Nhưng, mẹ kiếp, anh vẫn phải cố. Anh vẫn đứng trước ngôi nhà mà giờ đây đã biến thành một khối kỳ dị với những cái lá bằng nhựa bò trên tường, Adam và Eva nắm tay nhau bên khung cửa. Những thứ này không thuộc tuýp của anh.

“Khung cảnh nghệ thuật của Detroit... ờ... Chết tiệt! Quay lại đi! Được rồi! Thành phố có thể đang héo mòn nhưng khung cảnh nghệ thuật của Detroit đang đâm chồi nảy lộc.”

“Đừng dùng từ đấy,” Jen cắt lời.

“Sao?”

“Anh nói nghe hoa mỹ quá. Đây có phải là văn viết đâu.”

Đúng thật, Jonno nghĩ, anh ngả mũ trước cô. “Vâng thưa ngài Marshall McLuban!”

“Lại quá trình trọng. Thử cười lên xem nào.”

Cô cầm mic lên như cầm cây cà rem, và anh nhe răng cười tuân phục.

“Nhe răng ít thôi.” Cô nói. Anh thử cười kiểu khác trông giả tạo không kém. Anh cố làm cho đôi mắt ngời sáng để giữ người xem lại lâu hơn 20 giây đầu mà theo như Jen nói là khoảng thời gian quyết định người ta có xem tiếp hay lại chuyển sang kênh khác.

Cô khảo sát những thống kê về lượng người xem và về quảng cáo, và khi câu được hơn trăm ngàn lượt xem thì làm thế nào để YouTube cho mượn studio, có thể cả máy quay xịn nữa. Cô cho anh xem đoạn phim mấy người chơi game, video thu về cả trăm ngàn đô mỗi tháng tiền quảng cáo; và thằng nhóc dễ thương ở Nam Phi cũng kiếm được cả triệu đô mỗi năm với đoạn phim về mấy trò ghẹo chó tinh quái của nó hay đoạn phim nói về chuyện nó ghét biển đến mức nào.

“Văn hóa cao thế,” Jonno phàn nàn.

“Nó nổi tiếng khắp thế giới. Nó xuất hiện trên khắp các trung tâm thương mại. Lũ con gái thì phát cuồng lên như thể nó là Justin Bieber”

“Không giống anh chút nào, em yêu. Đó không phải là con người anh.”

“Không phải, nhưng anh thông minh hơn nó. Anh có ý tưởng để nói. Anh chỉ cần *nói* được ra thôi.

Cô tranh thủ thời gian rảnh giữa lúc làm bồi bàn và làm DJ để lập kênh video, thậm chí còn thiết kế cả logo cho anh. Những việc cô làm còn nhiều hơn những gì anh làm được trong suốt tuần qua.

Tất nhiên anh cũng đã gửi mấy lời quảng cáo cho tất cả bạn bè đồng nghiệp và một vài biên tập trẻ. Vấn đề là ở chỗ, anh không chỉ đơn thuần “qua cầu rút ván” khi biến khỏi New York, mà anh thậm chí còn “đánh bom cả dòng sông” để cắt đứt mọi ngã về.

Bạn có thể lỡ hẹn đôi ba lần. Bạn có thể không trả lời vài cái email nhểc móc, giận dữ, thất vọng, chỉ cần cuối cùng bạn mang bộ mặt thảm thương tới khúm núm kẻ khổ. (Mà sự thật là như vậy, anh tin chắc như thế trước khi kẻ phá đám trong anh kịp xen vào. Đúng là ác mộng. Mọi chuyện bung bét hết cả.) Nhưng vẫn chẳng làm được gì khi người ta đã bỏ qua cho vài lần mà thậm chí còn tiếp tục tái phạm? Tên anh nằm trong một đồng danh sách đen. Chỉ có phép màu mới có thể đưa anh trở lại với nghiệp văn chương, và đó cũng là lý do duy nhất anh để Jen thuyết phục mình làm công việc này.

Cái được trong chuyện này là Jen ở chỗ anh nhiều hơn, và do đó, anh phải giữ nhà cửa sạch sẽ gọn gàng hơn. Có nghĩa là, theo tiến trình tâm lý đặc biệt của con người, ngay lập tức, anh cảm thấy mình tốt đẹp hơn (chứ không phải là anh không biết đến: “5 Cách Để Cải Thiện Tâm Trạng Của Bạn Ngay Lập Tức”). Làm tình cũng góp phần giúp tâm trạng anh tốt lên phần nào. Cái mất ở đây là anh cảm thấy áp lực khi phải gánh trên vai mọi kỳ vọng của cô.

*Trong khi điều anh thực sự muốn là cô mang lại kỳ vọng cho anh. Một Jonno con hay Jen con gì đó. Này, mà anh đã hỏi xem bệnh tiểu đường của cô có di truyền chưa ấy nhỉ?*

Chính anh đã là người muốn thoát khỏi cuộc tình với Cate. Anh đã từng đổ lỗi cho Cate vì chuyện cố tình có thai để níu giữ anh. Anh làm như mình là con cá lớn câu được cuối ngày vậy - đó hẳn phải là một viễn cảnh tươi đẹp. Một nhà văn tự do, sống trong một căn hộ lúp xúp ở Queens và luôn nghĩ đến chuyện chuyển đến Jersey vì giá thuê nhà quá cao; người đàn ông đã bước sang tuổi tứ tuần mà chả làm được cái gì nên hồn ngoại trừ một

cuốn tiểu thuyết 16000 từ - cái thứ mà thậm chí anh cũng không muốn cho cô đọc.

Trong khi đó, Cate lại có sự nghiệp riêng. Một nhà quản trị thương hiệu cho hãng thương mại điện tử có tiếng. Cô đã thu xếp cho anh có được khoản hoa hồng cho những bài viết trên chuyên mục “Sự hồi sinh của vải Tuýt” (họ thực sự đã dùng cái tên đó) nói về những địa điểm ăn sáng bí mật nhất ở Martha’s Vineyard. Việc này giúp anh trả được tiền thuê nhà cho đến một ngày anh trễ hạn chót vì nhậu quá xin, và đã có những lời lẽ chối tai với người chủ biên qua email. Và sự thật là, anh cảm thấy bức bối khi phải dựa dẫm vào lòng thương hại của Cate.

Anh muốn cô đi phá thai. Đó là một điều hợp lí, mang tính trách nhiệm cao và hoàn toàn nên làm. Họ chỉ mới hẹn hò có mười tám tháng thôi. Và chắc rồi, có lúc anh cũng buông những câu đùa ngớ ngẩn về một mớ quà cáp khi gió mà anh và cô sẽ có được khi kết hôn, nhưng đây không phải là điều anh chờ đợi. Hoặc ít nhất là không phải lúc này.

Anh tìm kiếm các thông tin trên mạng. Dễ như ăn bánh ấy! Nếu thai khoảng sáu tuần, họ hoàn toàn có khả năng giải quyết nhanh gọn. (*Nghe như mafia vậy.*) Anh cố gắng thuyết phục cô trong quán rượu, rằng cô chỉ cần uống vài viên thuốc thôi và bốn mươi tám tiếng sau, vấn đề đã được giải quyết. Họ có thể gọi đặt pizza, xem một vài bộ phim - rồi anh sẽ chăm sóc cho cô.

“Anh nói cứ như là một buổi hẹn hò vậy,” Cate nói, “hoặc như một cơn cảm cúm”

Qua cửa sổ họ có thể nhìn thấy một buổi quay phim ở ngay lề đường với những cái máy quay và cần cầu và một chiếc bàn bày biện sẵn thức ăn dưới mái hiên.

“Đang quay cảnh gì vậy?”

“Một vụ tai nạn ô tô,” cô nói rồi chỉ vào chiếc BMW bị móp méo, bên cạnh là xe mô tô. Một gã cao to hướng dẫn người diễn viên trong bộ áo lông màu đen cách để lăn qua mũi xe. Cứ như vậy, lặp đi lặp lại. Đó là cách mà bạn phải thực hiện.

“Như mối quan hệ của chúng ta nhỉ,” anh cố tỏ ra hài hước.



Cate mân mê cái ly trên tay mình. Cô gọi nước ngọt chứ không phải rượu. “Em sẽ giữ đứa bé,” cô nói, đôi mắt sáng lên, “Em đã ba mươi tám tuổi rồi, Jonno, có thể em không còn cơ hội nào khác nữa”

Hơn sáu tuần sau, họ chia tay, rồi quay lại, rồi lại chia tay. Anh buông ra một đồng lời nói chết tiệt. Buộc tội cho cô đã lợi dụng anh như là cái ngân hàng chứa tinh trùng. Cô thì đáp trả rằng anh sẽ là gã đàn ông cuối cùng sót lại trên Trái đất mà cô muốn *chọn* để lấy tinh trùng. Anh đòi cô phải xét nghiệm ADN. Cô nói rằng sẽ đồng ý với điều kiện nếu đó đúng là con của anh, anh phải từ bỏ tất cả quyền được gặp nó.

Nỗi sợ hãi làm bạn trở nên xấu xí.

Cô đã đi siêu âm thai nhi lần đầu tiên mà không có anh, gửi cho anh đoạn ghi âm tiếng tim thai. Âm thanh như tiếng ồn trắng hay như tiếng xe cộ hối hả. Nó chả có cái quái gì ấn tượng cả, anh tự nhủ. Chúc may mắn với nó, anh nhắn lại.

Anh thức dậy bên cạnh cô ở đâu đó mà anh gặp trong quán bar, và nhận ra một điều gì đó to lớn. Anh đã cố gắng trong suốt mười hai năm qua ở cái thành phố này, và đây là tất cả những gì anh có để mọi người nhìn vào. Một căn hộ nhếch nhác không có cả bồn rửa bát đến nỗi anh phải rửa bát ở trong bồn tắm; và một cô gái đến từ Cincinnati, chưa-đủ-xinh-để-trở-thành-người-mẫu, cũng đói khát những thứ giống anh đó là những ánh đèn rực rỡ, những nơi ăn sáng bí mật anh viết cho những người khác. Tất cả là một lời dối trá, anh muốn nói với cô vậy. Nhưng nơi đó có những tên vệ sĩ chặn những người như em và tôi lại. Chúng ta có thể đi qua được cửa nhưng chúng ta sẽ không bao giờ trở thành được một phần của thế giới đó, không hòa nhập được. Anh đã cố gắng quá lâu. New York không còn là nơi dành cho những con người sáng tạo nữa, và có lẽ đã đến lúc rũ bỏ những ảo tưởng mà tập trung vào những gì quan trọng trong cuộc đời như tình yêu hay gia đình.

Rồi sau đó, chỉ vừa ngay khi anh biết được mình muốn làm gì thì Cate lại bị sảy thai. Chưa cần đến thuốc của Hội Kế hoạch hóa gia đình thì cơ thể cô đã đào thải cái bào thai mất rồi. Giống như những con cò xấu xa không mang em bé đến vậy.



Hai mươi phần trăm phụ nữ sảy thai trong ba tháng đầu tiên. Hàng triệu người phải chịu điều này hằng ngày, cô bảo anh thế. Đó là một phần kinh nghiệm của con người. Điều này càng khiến anh cảm thấy tệ hại hơn, đến cả nỗi đau cũng không phải của riêng anh nữa rồi.

Cô đã vượt qua được điều đó còn anh thì không.

Anh trở nên ám ảnh, suốt ngày lục lọi trên mấy trang web về mang thai: “Đến tuần mười một, em bé đã có kích cỡ bằng một trái sung hay trái nho muscadine,” không biết đó là cái trái gì. Những em bé ăn được đó. Bốn xăng ti mét. Nỗi đau dường như còn lớn hơn thế.

Anh van xin cô trở lại trong một quán cà phê Starbuck chết tiệt gần cơ quan cô. Cate rất điềm tĩnh cho dù cô đang khóc. Anh cố gắng giải thích, kể lể mọi kiểu ngu ngốc và hoảng sợ của mình, và đó là một quá trình mà anh phải trải qua mới được như thế này. Giờ thì anh đã trở nên có trách nhiệm rồi. Bọn họ có thể làm lại từ đầu. Cô ngả người tới trước, dùng cả hai tay nắm lấy tay anh mà nói: “Ôi, Chúa ơi, Jonno. Em nghĩ chúng ta đã tránh được rắc rối rồi mà, anh không nghĩ thế sao?” Rồi cô đứng dậy và đặt hai mươi đô la lên bàn để trả tiền cà phê của mình - quá nhiều, mà chưa nói đến là anh đã trả tiền ở quầy rồi - rồi bước ra khỏi đời anh, và không trả lời điện thoại, tin nhắn hay email gì nữa - những thứ mà anh đã cố gắng không gửi.

Sau đó thì mọi thứ như xô tung ra. Anh mở máy tính và con trỏ hình mũi tên cứ nhấp nháy thật ngọt ngào, và anh chuyển sang trang tìm kiếm. Trời đất ơi, tại sao người ta lại cứ phải làm nó nhấp nháy cơ chứ?

Anh chơi điện tử online, coi một đồng phim đen. Những trò chơi ngày càng ngớ ngẩn hơn. Những bộ phim đen ngày càng đen tối và nhảm nhí hơn. Anh nhận thấy đó là triệu chứng cho thấy cõi lòng anh đang tê tái. Anh lại lắng nghe tiếng nhịp tim của một bóng ma.

Anh mặc kệ điện thoại muốn reng gì thì reng, không gọi lại cho bạn bè cũng như cho ba mẹ hay chị em. Anh trễ một đồng hạn chót, và trễ tiền thuê nhà. Hai tháng như thế là quá đủ.

Anh về nhà thấy cửa đã đổi khóa, đồ đạc bị tổng trong những cái hộp quăng trước cửa. Một nửa số đồ đã bị chôm mất. Anh vứt đấm còn lại trên bậc thang phía trước tòa nhà, chỉ mang theo máy tính và một túi quần áo -

những thứ đồ đẹp mà Cate đã kiếm được cho anh nhờ vào chế độ quà tặng nơi cô làm - rồi mua cái vé máy bay cuối cùng để tới cái nơi điêu tàn nhất mà anh có thể nghĩ ra.

Nếu can đảm hơn, có lẽ anh đã dính vào nghiện ngập nặng rồi, thân bại danh liệt và chết dấp nơi xó xỉnh nào đó. Nhưng hành động ra đi lại giống một tuyên ngôn mạnh mẽ hơn. Một cuộc hành hương của gã thất bại tới thánh địa của những giấc mơ vỡ vụn của đất nước này. Bạn bè nghĩ anh bị khủng. Anh gửi một tin nhắn cho cả nhóm và không trả lời lại bất kỳ tin nhắn nào của họ. Những sự khởi đầu mới không đi kèm những mối quan hệ cũ.

Anh thực sự đã không mong mình có thể tìm thấy điều gì ở nơi này. Anh không mong sẽ yêu lại từ đầu, chứ đừng nói gì tới cơ hội khởi động lại cả đời mình.

Miễn là anh diễn xuất cho yên ổn trước cái máy quay phim đó.

“Rồi. Rồi. Em đang quay chưa? Tôi đang ở nhà máy điện Powerhouse District ở Detroit, nơi các nghệ sĩ đang thực hiện dự án Ngôi nhà Mơ ước. Phải mất ba tháng chuẩn bị để biến những cái bẫy chuột này...”

“Em nghĩ anh không nên dùng từ bẫy chuột,” Jen ngắt lời anh. “Nghe thật thiếu tôn trọng.”

“Được rồi,” anh nói, chải tóc ngược ra sau. “Làm lại nhé?”

“Ô kê, nhưng chỉnh lại tóc đi anh.”

Anh vuốt tóc, hít một hơi và bắt đầu lại. “Tôi đang đứng ở nhà máy điện Powerhouse District ở Detroit, nơi một nhóm các nghệ sĩ có tầm nhìn đã tốn ba tháng trời lao động vất vả để biến đổi những cái bẫy tử thần vô chủ này,” anh nhướn mày để nhấn mạnh và cô bĩu môi khó chịu, “thành những tác phẩm nghệ thuật đáng ngạc nhiên.”

“Có lẽ anh đừng nói giống kiểu đưa tin nữa. Người ta thích hài hước hơn.”

“Em không thích ‘bẫy tử thần’ à?”

“Bọn họ muốn thấy con người anh, Jonno. Giúp họ hiểu anh đi chứ.”

“Anh ghét vụ này.”

“Chúng ta sẽ sửa sau. Hãy bắt đầu bằng hình ảnh một tác phẩm nghệ thuật siêu kỳ cục và lời thuyết minh. Sẽ tuyệt đấy. Tin em đi. Nào, nhìn vào em, đừng nhìn ống kính, thế sẽ tự nhiên hơn.”

*CSLG. Clooney Sẽ Làm Gì?* Câu hỏi hay đấy. Anh đưa cằm ra trước, ngắc mặt lên để giấu phần da thịt xệ xuống ở dưới cằm và nghiêng đầu, chỉ một chút. Phải tỏ ra phong cách.

Cái kiểu thờ ơ như của Clooney đó, như khi anh ta điem nhiên vỗ mông cô dâu trong phim.

“Có những thứ bạn biết về Detroit,” anh nói rồi giơ ngón tay đếm. “Một. Cả thành phố phá sản. Hai. Nó đầy rẫy những cái bẫy tử thần vô chủ trông đẹp đẽ nếu được chụp đúng ánh sáng. Ba. Eminem.”

Jen gật đầu lia lịa và mấp máy miệng “Tuyệt vời.”

“Nhưng có một nhóm những nghệ sĩ trẻ hào hứng không định để cho ba điều trên cản trở tầm nhìn của họ.”

“Tôi là Jonno Haim.” Nghe thật tuyệt. “Và tôi chuẩn bị dẫn các bạn thăm quan công đoạn chuẩn bị của dự án Ngôi nhà Trong Mơ. Hy vọng sẽ không phải hít nhiều amiăng quá hay bị trần nhà sụp xuống đầu.”

“Cắt.”

Jen nhào tới và hôn hít tới tấp lên mặt anh. “Thấy không! Em biết anh sẽ diễn rất tuyệt mà.”

Anh hôn lại cô. Anh yêu sự nhiệt tình nơi cô, sự tin tưởng cô dành cho anh, sự ngọt ngào. Còn anh luôn là một nghệ sĩ giỏi mấy thứ nhảm nhí.

Và anh thực sự hy vọng Cate thấy được điều này.

# NHỒI NHẾT

Giới truyền thông xôn xao tột độ tại buổi họp báo. Bắt cóc trẻ em và ám sát là những thứ tạo ra được điều đó. Đặc biệt là khi nạn nhân là biểu tượng cho tinh thần sống sót can trường của Detroit, được gắn cả huân chương sống sót sau khi bị dính đạn trong một vụ xả súng từ xe. Bởi vì nếu đó không phải là một cô gái da trắng tóc vàng, thì ta lại cần một góc độ khác khiến người ta chú ý. Sở cảnh sát Detroit đã công bố tên và ảnh của Daveyton, và hứa sẽ tặng thưởng cho ai cung cấp thêm được thông tin. Bọn họ vẫn chưa tiết lộ tất cả mọi chi tiết. Gabi không chờ được tới lúc đám săn tin đó moi ra được đúng góc nhìn.

Cô ghét điều này. Cô trở thành cảnh sát không phải để đứng trước máy ảnh và phóng viên nhô lên thụt xuống trên ghế như những con chuột chũi để đặt câu hỏi, trong khi những lời của Luke vẫn còn văng cẳng trên đầu. *Ba trong một.*

“Có phải tên sát thủ đã chọn đích danh Daveyton không?”

“Tại giai đoạn này, chúng tôi không muốn bình luận gì cả,” cô bám vào kịch bản mà Văn phòng thị trường đã đưa.

Những ánh đèn chớp máy ảnh nhá lên làm cho cô có cảm giác như mình đang thuê thợ ảnh riêng cho buổi vũ hội hay đám cưới. Thảm đỏ, xe limo, những tay săn ảnh bám theo.

Những tay săn ảnh trời lên thụt xuống.

“Có đúng là thi thể đã bị cắt xẻo?”

“Tôi không thể bình luận điều đó.”

“Đây là một tên giết người hàng loạt?”

“Cho đến nay, mới chỉ có một vụ án này.”

“Bố mẹ của nạn nhân ở đâu? Họ có phải kẻ tình nghi không?”

“Bọn họ đang để tang,” hỏi kỳ cục, cô nghĩ nhưng không nói ra, nhưng bản thân câu hỏi đã là vậy rồi. “Họ đã đưa ra một thông cáo báo chí và chúng tôi đã in ra, các anh chị có thể lấy một bản ở cửa.”

“Chúng ta có nên đóng cửa các trường học không? Liệu con em chúng ta có được an toàn?”

Cô trợ lý thị trường, Jessica diMenna, bước vào, giọng ngọt như mật, mà tóc cũng màu mật luôn. “Văn phòng thị trường đang họp với mọi trường học trong quận và người đứng đầu các cộng đồng dân cư. Trường trung học Humboldt sẽ đóng cửa một tuần để các giáo viên và học sinh ngoài tham kịch này và cũng để dự buổi tưởng niệm cháu Daveyton. Chúng tôi tin tưởng rằng lực lượng cảnh sát của chúng ta sẽ mang con quái vật đã gây ra chuyện này ra trước công lý. Tôi muốn nhấn mạnh rằng quan trọng là chúng ta phải bình tĩnh và tiếp tục cuộc sống bình thường. Tôi nghĩ đó cũng là điều mà Davey mong muốn.”

Gabi nhìn xuống sàn nhà. Cô ngờ rằng điều Daveyton muốn là một cơ hội được sống cơ.

“Làm tốt lắm,” Jessica mỉm cười, tạo dáng để chụp những tấm hình cuối cùng, một tay đặt lên vai Đại úy Miranda, một tay trên vai Gabi. Một dáng đứng tự tin rằng mọi việc sẽ ổn thôi.

Gabi không thể chịu nổi. Cô xin phép ra ngoài ngay khi có cơ hội. Cô nghĩ tới việc nhắn tin cho Stricker - có lẽ “yêu tranh thủ” sẽ giúp cô hết lo lắng. Nhưng bọn họ không thể nói chuyện bên ngoài phòng họp của các thanh tra bây giờ được bởi vì cô vẫn còn giận anh. Tệ hơn, anh có thể nói đúng là bọn họ đang chải chuốt cho cô. Cô vẫn còn cảm nhận được tay của Jessica đặt trên vai mình. Phải xử Stricker mới được, cô nghĩ - ẩn dụ thôi, nếu không “xử” anh ta lúc này được. Và phải xử hết tất cả những người nào đã đặt cô vào vị trí này trong khi cô chỉ ở đây để làm nhiệm vụ của mình.

Xe của Boyd đã đậu bên ngoài nhà của người nhồi xác động vật, một ngôi nhà hai phòng ngủ nhỏ nhắn dễ thương ở Livonia, nằm gần đường cao tốc, đối diện với khu chợ trời.

“Giờ cho ăn ở sở thú thế nào rồi?” Boyd hỏi và trượt cửa sổ xuống làm mùi cà phê hấp dẫn tỏa ra.

“Lao nhao lắm,” Gabi trả lời. “Anh có mua...?” Nhưng chưa cần nói hết câu thì Marcus đã nhanh nhẹn nghiêng người qua đưa cho cô một cốc cà

phê. Cô cầm lấy đũa về biết ơn. “Ồ, cậu được giữ lại là cái chắc rồi đấy, Lóng Lánh.”

“Xin lỗi cô, cà phê hơi nguội một chút rồi.”

“À, xin lỗi đã bắt các cậu chờ lâu.”

“Chúng tôi không dám vào mà không có cô,” Boyd vừa nói vừa nhấn chuông cửa. “Này, đồ biết một người nhồi xác sẽ nói gì với cảnh sát?”

“Tôi không biết, nói gì?”

“Vào đây anh nhồi cho.” Đúng lúc ấy thì Maxie Lautner ra mở cửa.

“Ồ, chào! Tôi nghe có người nói chuyện.” Trông cô ta không giống với một người nhồi xác lắm.

Trước hết, cô ta rất dễ thương. Mới ngoài hai mươi tuổi, nhỏ nhắn tóc vàng và đeo khuyên mũi, cái thể loại đâm xỏ mà Gabi cho là ngớ ngẩn nhất. Rất dễ bị người ta nắm lấy và vặn xoắn làm cô ta gục ngay. Suy nghĩ của cảnh sát là sao trong những thứ xấu xí lại chọn thứ này chứ.

Cô gái đi lộp cộp về phía trước trên đôi bốt đế xuồng trông như bộ móng guốc, dẫn lối vào phòng khách. Đó là một căn nhà nhỏ ngăn nắp nếu ta có thể phớt lờ xác động vật chết quái đản ở khắp mọi nơi; hầu hết là thỏ và chuột, ngoài ra chỉ có vài cái đầu hươu nai và một con kangaroo nhỏ thò đầu ra khỏi một cái bao vải bông thêu chỉ vàng dòng chữ “nhà là nơi nghệ thuật tồn tại.”

Lóng Lánh cúi xuống để xem kỹ tủ kính trưng bày đầy những bộ xương nhỏ. Có một con thỏ hai đầu phía dưới một vòm thủy tinh, ở tư thế đứng thẳng, một tay giơ lên như thể đang chỉ ra thứ gì đó ngay phía sau đầu cô. Gabi cố gắng không ngoảnh lại nhìn xem sau đầu mình có cái gì.

“Tất cả đều hợp pháp cả đấy, nếu các vị muốn hỏi,” cô gái nói.

“Tại sao cô lại nói như vậy?”

Maxie liếc bộ đồng phục của Marcus về đề phòng. Giọng cô ta tự nhiên chuyển tông cao khiến như câu nói nào nghe cũng như một câu hỏi. “Tôi từng gặp rắc rối với cảnh sát trước đây. Thì cũng là lỗi tại tôi. Tôi đang xử lý một con kangaroo trưởng thành trong gara thì máu chảy dài ra cả ngoài đường khiến hàng xóm hấn thất kinh cả lên. Điều tiếp theo mà tôi biết là cảnh sát xuất hiện, bước vào gara còn tôi thì đang giơ một con dao mổ trên

một cái xác đẫm máu? Một người cảnh sát kêu ré lên. ‘Ôi trời đất ơi, tôi không chịu nổi cảnh này.’ Thế thì cô ta biết làm gì nếu đây là một vụ sát nhân thực sự?”

“Cô tìm được một con kangaroo ở nơi quái quỷ nào vậy?”

“Hầu hết là tôi mua xác đông lạnh trên mạng Internet, nhưng mấy người bạn của tôi sẽ gọi điện nếu họ tìm được một con thú vừa bị xe đụng chết, rồi có gã này quen một gã làm việc ở sở thú ấy. Thế nên khi con kangaroo của họ chết, anh ta đã chuyển nó tới chỗ tôi bằng băng khô.”

Thực ra, Gabi cho rằng cái phần khó tin nhất của câu chuyện là hàng xóm lại chịu báo cảnh sát bởi hầu hết mọi người chẳng thèm bận tâm. Mắt họ thông minh như những hạt thủy tinh mờ dùng làm mắt con thỏ hai đầu đang ngó ra trừng trừng ở kia vậy.

“Họ có kết tội cô vi phạm quy định vệ sinh dịch tễ không?” Marcus hỏi.

“Không đâu,” Boyd trả lời họ. “Thợ săn được phép xử lý thịt tại gia. Miễn là họ có giấy phép.”

Maxie mặt sáng rỡ, hớn hở khoe các loại giấy chứng nhận của cô ta. “Tôi có giấy phép nhồi xác động vật, được Bộ Tài nguyên Thiên nhiên cấp phép. Nó ở đâu đây thôi.” Cô mở một ngăn kéo trong một cái bàn có nắp cuộn và lục lọi trong đó. “Cho phép xử lý vật nuôi và thú bị xe đụng chết. Loại duy nhất không được làm là những loài sắp tuyệt chủng. Có lần có gã gọi điện cho tôi hỏi xem tôi có nhồi xác một con đại bàng đầu trắng hộ anh ta được không và tôi kêu thế là phạm pháp đấy. Có thể đi tù 10 năm và bị phạt 250 ngàn đô la.”

Boyd huýt sáo khe khẽ. “Thế là hơi bị nhiều đồng xanh đấy.”

“Tôi biết. Có ngu mới làm.”

“Tôi thích con thỏ hai đầu của cô.”

“Ồ cảm ơn. Tôi rất tự hào về nó. Nghệ thuật nằm ở chỗ làm cho nó càng sống động càng tốt, nhưng đôi khi phá cách và tạo ra những sinh vật “mình này đầu nọ” cũng vui. Giống như mấy nàng tiên cá Feejee ở rạp xiếc Barnum Bailey ấy! Chúng là những thứ tôi yêu thích. Đầu khỉ mình cá.”

“Cô có từng nghe nói ai làm trên xác người chưa? Ông hoặc bà của họ chẳng hạn?” Boyd hỏi.

“Rồi có loại búp bê đồ chơi mà trông giống như thật nữa.” Gabi nói, nghĩ tới chuyện Luke kể về những con búp bê dưới tầng hầm. “Chúng dành cho những người phụ nữ sảy thai hoặc mất con. Cô có nghe nói ai từng làm với trẻ em thật sự chưa?”

“Ôi trời đất, thế thì buồn lắm.” Maxie ngồi xuống ghế xô pha, siết chặt hai tay trước mặt. “Để cho con đẻ của mình tắm ướp và nhồi xác ư? Không, chuyện đó hoàn toàn bất hợp pháp. Còn bất hợp pháp hơn cả đại bàng đầu trắng nữa. Anh phải là người làm ở nhà xác mới được đụng đến thi thể con người.”

“Và cô không biết có ai làm chuyện đó?”

“Ồ, mấy người nhồi xác thường thích những thứ hài hước kỳ dị lắm. Và những thứ kỳ dị thì lại bán chạy, các vị biết rồi đấy. Có một cửa hàng ở San Francisco vẫn hay làm phiền tôi để làm thêm nhiều thỏ hai đầu hơn. Hoặc chuột mặc đồ thời Victoria cầm những cây dù nho nhỏ. Nhưng tôi chưa bao giờ nghe nói có ai làm gì với một người thực cả.”

“Cô có biết ai chuyên làm hươu nai không? Hay ghép các bộ phận hươu nai?”

“Ồ, ai mà chẳng làm hươu nai. Chúng chán òm. Tôi thích làm việc với những động vật nhỏ hơn. Chúng rất khó nhằn.

Hầu như lớp nào tôi dạy cũng có người đâm trủng dạ dày chuột làm nó nổ bục ra. Anh phải cắt một lỗ rất nhỏ để lột lớp da ra. Nó giống như lột vỏ cam vậy. Một quả cam thực sự gớm ghiếc.”

“Thế các cô làm gì để giữ được hình dáng?” Gabi hỏi, nghĩ về tờ báo mà bọn họ đã lôi ra khỏi Daveyton.

“À, thì có thể làm một khuôn thạch cao của cái xác rồi đổ bột cao su vào khuôn hoặc là, như nhiều người vẫn làm hiện nay, nhất là với những động vật nhỏ hơn, là dùng băng dính hoặc dây len quấn thành một xác ướp nhỏ có cùng hình dáng như con vật, rồi sau đó bọc lớp da lên lại. Bôi một chút chất tắm ướp lên bộ móng và lên mũi để giữ chúng khỏi vỡ ra, thế là xong.”



“Còn may dính lại thì sao?” Boyd hỏi, “cô có dùng keo siêu dính hay thứ gì tương tự không?”

“Không, anh khâu nó lại. Hết sức, hết sức cẩn thận, dùng dây câu cá khâu từ bên trong. Với hầu hết các loài động vật thì bộ lông sẽ giúp che đi đường may. Nếu anh xử lý một loài bò sát hay cá, anh sẽ phải dùng đất sét phủ lên và phun sơn lên đó.”

“Nhưng các cô có thể sử dụng một loại keo chứ?”

“Đó là nếu anh không biết mình đang làm gì. Tôi đoán thế.Ồ, nhưng các anh đang hỏi về lai ghép hươu nai. Tôi nghĩ mình có từng thấy trên mạng một bức ảnh chụp một con nai nhỏ có cánh.”

“Cô có nghĩ mình tìm lại được bức hình đó không? Xác định người nghệ sĩ.”

“Tôi nghĩ đó là một người ở Croatia. Anh ta làm nhiều con thú lai đẹp lắm.”

“Bây giờ tôi sẽ cho cô xem một số tấm hình chụp,” Gabi bắt đầu nói chuyện nghiêm túc. “Tôi phải nhận thức được rằng những thứ này thuộc một vụ điều tra đang diễn ra, và cô sẽ không được phép tiết lộ những thông tin này cho bất kì ai.”

“Nghiêm trọng thế cơ à.”

“Đó là một vụ điều tra án mạng... Cô có đồng ý với những điều kiện này không?”

“Có, dĩ nhiên. Tôi đã nói trên điện thoại rồi. Nó giống như làm bác sĩ vậy, đúng không? Cam kết Bảo vệ bí mật của bệnh nhân.”

Gabi không chỉ ra rằng một cái giấy phép do Bộ Tài nguyên Thiên nhiên cấp phát chẳng thể nào sánh với một tấm bằng y khoa được.

“Tôi cảnh báo cô là nó rất đáng sợ.”

Maxie nhún vai. “Tôi làm việc với những con thú bị đâm chết cơ mà.”

Gabi đưa cho cô ta những bức hình cô đã chọn lựa cẩn thận. Không có bức nào cho thấy khuôn mặt của Daveyton.

“Ao,” cô gái thốt lên và tái mặt đi, khiến cho những lỗ chân lông trên mũi cô đỏ rực lên. “Quái dị quá.”

“Điều này trông có giống với tác phẩm của người nào đó cô quen biết không? Người ở Croatia chẳng hạn.”

Cô gái lắc đầu. “Không. Chắc chắn là không.”

“Có ai làm thứ gì tương tự không? Với khí hay thổi chẳng hạn? Để luyện tập tay nghề.”

“Không. Không giống thế này. Đây không phải là tác phẩm của một người nhồi xác. Anh không bao giờ cắt xuyên qua cơ thể như thế này - ngay chính giữa ư? Không, anh phải rạch dọc sống lưng hoặc rạch dọc xuống bụng để lột da ra. Anh không đụng đến *phần thịt*.” Cô ta rùng mình.

“Nếu như người này đang vội thì sao?”

“Không đời nào. Nó sẽ thối rữa. Cái quan trọng nhất khi nhồi xác là cố gắng lấy phần thịt ra được càng nhiều càng tốt. Anh muốn giữ lại vài lớp da trên cùng bởi vì nó sẽ khô xung quanh các nang lông và giữ cho lông không rơi ra, nhưng chỉ thế thôi. Người này không phải là một người nhồi xác. Hẳn thậm chí còn không thèm cố gắng. Ý tôi là, anh có thể xem những video hướng dẫn cách làm trên mạng cơ mà. Tên này chẳng biết cái quái gì cả.”

## NƯỚC NGỌT VÀ SÚNG

Những cơn ác mộng thường đến mỗi khi TK chợp mắt một chút. Đây là cách Chúa thúc đẩy ông suy nghĩ nhiều hơn về gia đình mình, nếu ông màng gì đến Chúa. Thế nên cho dù mới có vài tuần kể từ lần gần nhất đến thăm mẹ thì giờ ông vẫn đi nữa. Ông còn làm đầy đủ lệ bộ - ông mang cho mẹ một chai rượu Jim Bean nhỏ và một cái chai nước ngọt Faygo Cola, ông uống một hớp rồi đổ phần còn lại lên mộ bà. Một hớp thì không tính là uống rượu lại nữa nếu như là để tỏ lòng tôn kính người chết. Thật khó tin rằng hơn bốn mươi năm đã trôi qua rồi. Tất cả cứ ngỡ như mới hôm qua đây thôi.

Hồi đó ông không là TK mà là thằng nhóc Tommy hay Tom hoặc Tee gì đấy. Đêm mẹ qua đời, thằng bé đang dẫn em trai và em gái ra ngoài xin kẹo hàng xóm. Đó là lễ Halloween đầu tiên của Florence, con bé hóa trang thành một con ma đội tấm chăn hoa cũ. Khi con bé tỏ ra bất bình, nó bảo với con bé rằng con ma nào cũng mặc áo hoa hết. Còn cậu em trai Leroy đóng giả một con ma cà rồng khoác áo choàng làm từ một cái áo cũ mà TK đã cắt rời hai ống tay áo ra, với hai vệt sơn đỏ hai bên khoe miệng làm máu. Tụi nó thậm chí còn lang thang tới khu da trắng ngăm người ta trang trí nhà và gõ cửa nhà người ta. Kẹo ở đây thì ngon hơn nhưng tụi nó cũng nhận được vài cái nhìn xấu xí. Nên lúc về nhà nó cảm thấy khó chịu. Nó thấy cánh cửa mở và biết rằng, biết chắc rằng, đã có chuyện gì đó xảy ra.

Hai đứa em đang cãi cọ tranh giành một thanh sôcôla Snickers. “Đợi ở đây,” nó bảo các em.

“Nhưng em mệt rồi,” Florrie nhõng nhẽo.

“Anh nói rồi, chờ ở đây. Không là anh tịch thu hết kẹo bây giờ. Em sẽ không có mà ăn nữa đấy.” Florrie bắt đầu khóc nhe, đầu tiên là la lên chói tai rồi chuyển sang nức nở sụt sịt. Nhưng nó không dỗ em. Nó đi vào nhà và thấy mẹ nửa người ngã xuống sàn nhà, nửa kia vắt lên xô pha, máu me khắp nơi - trên cái thảm lông mịn trắng bà tự hào, thấm ướt cả quần áo bà. Nó

phải gào lên kêu Florrie và Leroy đứng yên ở ngoài, nghe lời đi, hai cái đứa này.

Nó cố đỡ mẹ dậy nhưng bà mềm oặt như một bao mùn cửa. Máu đọng nổi bong bóng trong miệng. Bà thì thầm: “Mẹ yêu con, con à, yêu con.”

“Mẹ bị sao thế này?”

“Ricky,” mẹ nó nói. Tên của hãn không nên là lời cuối của bà.

Gã bạn trai người em gái sinh đôi của mẹ. Chuyện này thật khủng khiếp như phim. Kiếm nhảm người phụ nữ. Giết nhảm cô chị tốt. Chỉ mỗi tội mẹ nó cũng là người xấu. Cả hai chị em họ, những người đàn bà tệ hại quanh quanh những gã xấu xa, để lăm con ra rồi không nuôi nổi.

Nó luôn mang một khẩu súng kể từ hồi chín tuổi để luôn bảo vệ mẹ, đón mẹ từ quán bar, nơi những gã đàn ông đòi hỏi những điều mà bọn họ không định trả tiền cho. TK đã học cách biết sợ tiếng thét của cái điện thoại gọi trả tiền trong sảnh hay nghe tiếng đứa nhỏ nào đó gọi tên mình ở khu nhà, *Tommmeeeee*. Nhưng chẳng lẽ nó cũng chạy đến nơi với khẩu 38 ly nhét trong túi quần lúc hai giờ sáng để “nói chuyện” với một gã da đen say xỉn tay chân đặt nhảm chỗ nào đó.

Leroy cố thò cái đầu của nó vào để ngó nghiêng. “Tới nhà bác Lewis đi,” TK hét lên. Nó đi lấy khẩu súng cất sau cái album ảnh trên kệ sách.

“Anh đi đâu thế?” Florrie hỏi, níu lấy quần nó khi nó đóng cửa và cố đi xuống bậc thang. “Đừng đi, anh Tommy.”

“Anh ra cửa hàng mua nước Faygo mà,” nó nói và đẩy con bé sang một bên. Dường như nó cũng tin rằng mình chỉ mua nước ngọt.

“Đừng đi! Đừng bỏ tội em. Còn kẹo thì sao?” Con bé làm cho Leroy cũng hùa theo. Cả hai đứa em đứng ngoài la hét ăn vạ nhưng điều duy nhất nó có thể làm là không để cho hai em vào nhà.

“Tới nhà bác Lewis đi,” nó nhắc lại, nhưng không ở lại để xem hai đứa có nghe lời nó không.

Nó đã không đi được đến cửa hàng. Nó đến nhà Ricky Furman - nó biết hãn sống ở đâu - rồi đứng ở bên ngoài, nhìn vào gáy hãn khi hãn ngồi coi tivi nhưng thế chẳng có gì xảy ra. Bộ phim *Gia đình Munsters*. Điệu nhạc phim đó đến giờ vẫn làm máu nó sôi lên. Cửa trước không khóa. Nó bước

thăng vào, tóm lấy hần và đẩy hần ngã vào xô pha, quật đổ cả ghế lẫn người rồi bắn hần ta bốn phát, ngay tại phòng khách của hần. Nó không nhớ bất kỳ điều gì trong số đó. Tất cả đều đỏ thẫm như nhìn mặt trời qua mí mắt vậy. Như tỉnh lại sau cơn động kinh, nó chính là người đã gọi cảnh sát.

“Cháu nghĩ cháu vừa bắn một ai đó.”

Chỉ có điều đó không chỉ là “ai đó”. Đó là thằng mọi rợ đã đâm mẹ nó hết nhát này đến nhát khác cho đến khi bà chết hần.

Cái lon nước ngọt Faygo ông mang đến lần trước vẫn đang nằm trên cỏ cạnh mộ mẹ, dưới bóng hàng thông. Ông đã cố kiếm cho Leroy một khoanh đất ở gần, nhưng thời buổi đó đắt đỏ quá. Ông đưa em trai đi hỏa táng sau khi nó bị đau tim mà chết ba năm trước rồi rắc tro lên mộ mẹ để hai mẹ con được gần nhau.

Ông để cái lon lên phía ngôi mộ và mượn một cái ghế bố ở một ngôi mộ gần đấy. Chẳng ai thấy phiền hà gì nếu ông dùng nó, miễn là sau khi dùng xong ông trả lại vị trí cũ. Ông từ từ ngồi xuống - đầu gối không còn được như xưa nữa - và miếng vải bạt căng ra như muốn rách toạc.

“Xem nè mẹ,” ông nói. “Đấng Tối cao của con vẫn đang trông nom cho con đấy.” Ông cố gắng thôi không nghĩ đến mấy cái ghế xếp đồng xung quanh ông trong cái nhà kho ở nhà thờ như một đoàn xe hàng xếp vòng tròn.

“Mẹ thế nào rồi ạ? Florence gửi lời hỏi thăm mẹ đấy. Hôm qua con có nói chuyện điện thoại với em. Con bé không còn làm cho cái công ty tiếp thị qua điện thoại. Hồi trước nó học thuộc lòng những đoạn chào hàng, nhưng giờ thì bọn họ nói nó phải miêu tả hàng hóa chính xác vì những lý do pháp lý, mà in những quyển sách hướng dẫn sử dụng bằng chữ nổi thì đắt tiền quá. Con bảo em nên kiện công ty đó vì kỳ thị người tàn tật, nhưng mẹ cũng biết tính Florrie rồi mà. Nó hiền quá nên chẳng kiện tụng được ai.” Ông dùng ngón tay cái đẩy đẩy cái lon, nghĩ về cảnh Florrie cười với niềm vui không cần ý tứ, bởi vì con bé không thể thấy được rằng hầu hết mọi người giữ khư khư lấy niềm hạnh phúc của họ như thế nếu trưng ra thì nó sẽ biến mất vậy.

“Con vẫn đang tìm cách kiếm một ngôi nhà, vẫn đang dành dụm và chờ xem có được hưởng khoản trợ cấp đó không. Thành phố làm việc quá chậm

chạp, mẹ ạ. Con đã để mắt đến một ngôi nhà nát. Con nghĩ mình có thể sửa sang lại, trong vòng một năm và nhờ vài người giúp đỡ - rồi con sẽ đón em Florrie về cùng, không ở trong nhà dành cho người mù ở Flint nữa. Tuy thế con chỉ có thể sửa chữa vào mùa hè khi thời tiết khá hơn thôi.”

Ông bứt lên vài cọng cỏ dại cứng đầu. “Con cảm thấy nhiều sức ép quá nặng nề đang đè lên ngực con mẹ ạ. Con không bị đau tim đâu ạ, mẹ đừng lo. Con biết tự chăm sóc bản thân. Con sẽ không đi con đường như Leroy. Đôi khi có cảm tưởng như con đang gánh trên vai cả thế giới, mẹ biết không? Mà chắc mẹ không biết đâu. Mẹ chỉ là một cô gái đứng đường bán thiêu không quan tâm tới bất kỳ ai ngoài mình. Nhưng mẹ vẫn là mẹ của con. Con chưa từng vừa yêu vừa ghét ai nhiều như mẹ.”

Ông chìm vào im lặng và dùng chân gạt cái lon nhẹ hều dù đang khó chịu. “Dù gì đi nữa con cũng ghé qua thăm mẹ.” Ông đứng dậy gấp cái ghế bỏ lại. “Mẹ chăm lo bản thân nhé. Cả em nữa Leroy. Và mẹ không phải lo lắng gì cho con đâu ạ.”

Trên đường về nhà, ông thong dong đi dạo qua khu Delray, nơi có đồng cỏ trải dài giữa những ngôi nhà được bảo hộ bởi những hình ảnh thiên thần được sơn màu bên ngoài nhà. Thế giới cần thêm nhiều thiên thần hơn, kể cả những thiên thần làm từ gỗ dán. Một con chó vàng sau hàng rào dây xích sủa ông. Con chó thiếu đó đang tỏ vẻ dữ tợn để giữ nhà. Ông nghĩ về mấy đứa nhỏ thích quan hệ tập thể. Tụi nó tưởng rằng súng ống cũng giống những trái cà của mình. Đó là lý do chúng nhét súng trong quần. Nhưng một người đàn ông nên dùng bụng dạ mình mà suy nghĩ chứ đừng dùng cái đồng tạp nham đó.

Ông băng qua đường để tránh xa con chó, tiến tới chỗ khối gạch bị bịt kín có màu hồng nhạt là tòa nhà duy nhất còn sót lại trên đoạn phố này. Phần còn lại chỉ toàn là xi măng vỡ vụn, cỏ dại và rác rưởi mà người ta đổ ra đây. Trong bãi xà bần đó thế nào cũng có lốp xe và xác xe trượt của con nít. Ông sẽ mò mẫm cái đồng rác đó để xem còn thu gom được thứ gì không. Có lần nọ ông còn tưởng mình tìm thấy một cái xương chân người. Ông còn gọi cả cảnh sát, họ cũng thất kinh như ông cho đến khi một viên thanh tra xuất hiện và xác nhận đó chỉ là xương bò. Thế anh tưởng có võ sĩ Andre Người Không

Lồ chết ở cánh đồng này sao. TK không giận lời châm chọc đó bởi vì mấy người cảnh sát cũng bị dọa chết khiếp giống ông. Sau đó bọn họ mua cho ông một cái hamburger và cười đùa về chuyện này.

Cái tòa nhà màu hồng đào nhà này là một câu lạc bộ thoát y, hay từng là như thế. NHỮNG QUÝ BÀ TRẦN TRỤI. Tắm biển đề như vậy hay đúng hơn sẽ đề như vậy nếu như không phải vì mấy chữ cái đã rơi mất thành Q Ý BÀ T ẦN T ỤI. Trời ạ là nếu đó không phải là một dấu hiệu dành cho ông thế thì tờ thông báo của cảnh sát trưởng chính trên cửa chính là dấu hiệu - “Đóng Cửa. Tịch Thu Tài Sản.”

Các cánh cửa chính và cửa sổ đã bị đóng đinh cả. Nhưng đôi khi bọn họ có thể lén vào từ phía sau. Nhất là khi bọn họ không có ý định quay trở lại nữa. TK la cà xung quanh phía hông tòa nhà. Phải rồi, có kẻ đã phá được khung cửa. Cái chốt còn dính lại nhưng cánh cửa thì đã bung ra. Thì đúng, đâu thể coi là phá hoại và đột nhập nếu như không có chút phá hoại nào chứ. TK mở cánh cửa dẫn đến bóng tối. Và nó sẽ tối thui tối mò khi ông đóng sập lại cánh cửa.

Ông đi lại ra phía ngoài và lê chân xung quanh tòa nhà cho đến khi tìm được một mảnh bê tông vỡ để chặn cửa và lấy vào chút ánh sáng. Khi mắt còn đang điều tiết với bóng tối thì ông vẫn phải mò mẫm tìm đường. Khi đi ngang qua khu nhà vệ sinh một mùi khăm khăm xộc ra. Ông hùng dũng bước tới quây rượu chính và bị đập hông vào cạnh của cái bàn bida.

“Mẹ cha nó! Ối chao!”

Ông lôi cái điện thoại ra và sử dụng nó như một vật thay thế thảm hại cho cái đèn pin. Nơi này đã bị móc ruột sạch rồi. Chai lọ vỡ toác. Mấy cái vôi nước bằng đồng bị giật toác ra khỏi những thùng bia tươi. Mấy cái vôi đó biết đâu chỉ là kềm mạ đồng. Những nơi như thế này thì lấy đâu ra những đồ trang trí đắt tiền. Ông nhặt lên một cái gậy chơi bi da đã gãy nằm ở trên bàn. Ông chưa từng làm hướng đạo sinh để được huấn luyện phòng thân nhưng dù gì đi nữa cần tắc vô áy náy.

Ông tìm cầu thang dẫn tới phòng thay quần áo và trang điểm. Cái thời mới ra khỏi tù và khờ khạo như một con cún kêu ăng ăng, ông cũng kiếm được một cô bạn vũ nữ thoát y. Hoặc ông tưởng cô ta là bạn gái chứ thật ra

ông cũng chỉ là một kẻ chán đời bỏ tiền mua lấy chút quan tâm của người khác. Ông biết mấy cô gái để đồ đạc của họ trong phòng thay đồ và văn phòng của ông chủ sẽ ở ngay sau phòng đó. Ông dám cá rằng kẻ nào đột nhập vào đây đã không đi xa được đến thế.

Ông leo lên trên sân khấu và không cưỡng được việc nắm lấy cây cột và uốn éo tấm thân nặng nề quanh nó. “Em ơi em à,” ông phá lên cười với chính mình.

Bỗng ông nghe có tiếng tích tắc vang lên chỗ bóng mờ phía sau.

TK quay nhanh người, đập cây gậy bi da vào cây cột múa để tạo tiếng động lớn. Tiếng leng keng dội lại qua phòng câu lạc bộ trống trơn. “Mày biến ngay ra khỏi đây không tao sẽ đập nát mày! Mày nghe chưa hả?”

Ông chờ đợi và lắng nghe. Nhưng không có tiếng động gì tiếp theo. Lần này không xuất hiện sinh vật tò mò nào cả. Ông bước ra sau cái bàn chỉnh nhạc của DJ và gạt tấm rèm sang một bên để lộ ra một cánh cửa. Ban đầu ông nghĩ rằng nó bị khoá nhưng khi ông đẩy mạnh thì nó mở ra một cầu thang hẹp có thể biến thành địa ngục với những ai mang giày cao gót.

Ở trên lầu là một cái gác xép nhỏ hẹp, chưa bị ai động chạm gì ngoại trừ mảnh thủy tinh vỡ rơi trên sàn bởi một tên ngốc nào đó đã ném vỡ cửa sổ. Viên cảnh sát trưởng đã bỏ lỡ những tài sản này, nghĩa là giờ ai tìm được người nấy giữ, TK cho là thế. Ông phải chui lom khom dưới xà nhà để đi vào.

Nơi trang điểm là bốn ô vuông nhỏ hẹp xung quanh treo những bóng đèn sáng. Có một cái giày cao gót làm bằng nhựa trong suốt nằm chổng chơ trên sàn. Hoàng tử sẽ không tìm được lọ lem rồi, ông nghĩ. Ông lục lọi mớ tóc giả đỏ và vàng óng trên bàn, bỗng thấy lốm đốm vết phân chuột thế là ông vội giật tay lại.

Cánh cửa dẫn tới văn phòng thì đã mở ra rồi nhưng cái két sắt đằng sau bàn làm việc cũng mở ra nốt. Tên chủ rõ ràng đã có thời gian để dọn sạch tiền bạc cho dù hẳn ta không thèm mang theo mớ rượu. Ông cảm nhận được sự thất vọng như điều thuốc lá nhạt nhẽo trong miệng mình hoặc đó cũng có thể là cái mùi cũ kỹ ở nơi đây. TK sẽ không tự dối mình - rằng ông đã hy



vọng kiếm được một túi đầy những đồng 100 đô hình Benjamin như trong phim.

Nhưng sau đó ông xoay người lại và thấy mình đã trúng giải độc đắc: một cái tivi màn hình phẳng còn tốt nguyên treo trên góc tường. Thậm chí cái điều khiển vẫn để trên giá nhựa gắn trên tường gần một tấm bảng viết tay đề “Người nào không đặt điều khiển về vị trí cũ sẽ bị phạt.” Ông nhanh chóng soạn tin nhắn.

> TK: ở chỗ N~ Quý Cô Trần Trụi, DelRay. Mang tua vít đến.

Bọn họ sẽ cần công cụ để tháo cái tivi ra khỏi giá đỡ mà không làm hỏng nó, và cần cả một cái túi rác đen để mang nó ra ngoài nữa. Họ không muốn bị cướp, nhất là ở cái khu lộn xộn này.

Ông lục lọi các ngăn kéo chỗ bàn trang điểm của các cô gái trong lúc chờ đợi Ramón gọi điện lại. Ông tìm thấy những đồ trang điểm đã vón cục, một cái lược, một cái áo bikini dính hạt xê quin. Ông để nguyên nó ở đó - vì nếu là ông, ông sẽ không muốn một kẻ lạ mặt mân mê đồ lót của mình. Ông cũng tìm thấy tấm ảnh chụp một cậu bé nheo mắt vì chói đang ngồi trên chiếc xe đạp ở khu Riverwalk. Tại sao cô gái lại bỏ tấm hình lại? Điều đó làm ông khó chịu. Ông đang cảm thấy hơi nghẹn ngào thì bỗng nghe thấy lại cái âm thanh tích tắc đó phát ra từ dưới lầu.

“Ramón à?”

Không có tiếng trả lời. Ông nhặt cây gậy thực bì da lên và cẩn thận bước xuống cầu thang.

Người bạn ông đang đứng chỗ góc tối, mặt hướng vào tường, một tay đưa lên sờ soạng nó như thể muốn đẩy xuyên qua, tay kia lần tràng hạt. Một cảm giác đau nhói như kim châm chạy dọc xương sống buốt lên tới óc ông.

“Cậu đang làm gì thế?” ông gọi to hơn dự tính, nhưng trời đất ạ, hẳn đang làm ông phát hoảng cả lên khi cứ đứng đó nhìn chăm chăm vào cái tường chết tiệt.

“Đó là một cánh cửa,” Ramón nói, nhưng giọng hẳn nghe cao vút và xa xăm. “Em nghĩ em mở được.” Tay hẳn lại lần tràng hạt.

“Không. Đừng có mà làm thế,” TK nói và chạy vội xuống cầu thang. Có thể ông đã vấp ngã khi leo từ sân khấu xuống.

Đó là lời giải thích khả dĩ duy nhất. Bởi vì điều tiếp theo mà ông biết là một trong những cái ghế quỳ bar bằng kim loại đã va mạnh vào Ramón làm hấn ngã xuống, cắt đứt sự liên hệ với cái cửa, mà thực ra không phải cái cửa mà chỉ là một hình chữ nhật bằng phấn ai đó đã vẽ lên trên tường.

“Anh làm cái chết tiệt đó để làm gì hả?” Ramón vừa bò loạng choạng bằng đầu gối vừa xoa xoa chỗ hông nơi bị cái ghế đập vào.

“Là tai nạn thôi. Tôi đụng trúng lúc đi xuống.” Nhưng cái ghế cách xa cả nửa căn phòng. TK nhìn cái ghế đầy ngờ vực khi ông kéo Ramón đứng dậy. “Tôi đã sai về vụ cái tivi. Nó có một vết nứt to.”

“Anh lôi tôi xuống đây chả để làm gì à?” Ramón làu bàu.

“Ừ, xin lỗi chú, tôi sẽ đền bù chú sau. Thôi nào, mau biến khỏi đây thôi. Buồn quá, chú ạ. Buồn quá.” Ông xua xua hấn ra ngoài ánh mặt trời sáng rạng, tránh xa khỏi cái hình vẽ trên tường. Nhưng Ramón cứ ngoảnh lại nhìn.

## HƯƠNG VỊ YÊU THÍCH NHẤT THÁNG

Gabi đang xem lại những tấm hình chụp một lần nữa thì một tập hồ sơ bằng bìa cứng trượt chậm chậm qua màn hình của cô đi kèm với cả hiệu ứng âm thanh. “Ú à,” Mike Croff lên tiếng, tựa người lên gờ tường thấp bao quanh góc làm việc của cô, nghe cứ như tiếng con mèo đớp gọn con chim mà vẫn có bằng chứng ngoại phạm thuyết phục.

“Phải hay ho đấy Mike,” cô nói và cầm tập hồ sơ. Đó là thứ duy nhất cô nhớ ở cái trụ sở cũ bên tòa nhà Beaubien- những văn phòng có cửa.

“Cô đã sẵn sàng để đầu óc bị thổi bay với thứ này chưa?” Croff bật ngón tay diễn tả một vụ nổ được quay chậm.

“Đương nhiên, cứ thổi cho tôi đi.” Cô có ý đó thật, sau những gì Luke nói với cô.

“Ngộ nhỉ. Cô nói ‘thổi cho tôi’ nhưng cô cóc có cái ‘kèn’ nào.”

“Trừ phi anh có nửa phần còn lại của đĩa trẻ, còn không thì thứ anh đưa tôi phải thực sự ngoạn mục đấy.” Cô ngả người đẩy cái ghế ra đằng sau. Cái ghế cũ của cô co giãn tốt, có thể ngả người ra đằng sau vô tư, còn cái này lại được thiết kế với phần tựa lưng ở thấp làm hỏng hết bất kì nỗ lực nào để ngả người ra đằng sau tỏ vẻ bất cần.

“Tôi có thứ này *rất đẹp* lấy được từ bên pháp y đây.” Anh ta lôi cái ghế ra khỏi bàn làm việc của Boyd, xoay ngược nó lại, ngồi giạng chân, gối cằm lên lưng ghế quan sát cô.

“Cũng đến lúc rồi đây,” cô gõ nhẹ lên hồ sơ nhưng chưa mở ra cho đúng ý anh ta.

“Nó không phải siêu keo, cũng không phải loại keo sinh học mà các bác sĩ phẫu thuật sử dụng để gắn hai phần da lại với nhau, nhất là với mấy đĩa nhỏ chạy đập mặt vào cạnh bàn. Nó cũng không phải keo Fibrin mà cô dùng để nối mạch máu lại với nhau.”

“Cảm ơn anh đã thông tin.” Rốt cuộc cô cũng đành mở cái tập hồ sơ kia mà đọc lướt qua, cố gắng nắm tình hình trước anh ta. Chuỗi aminô axit. Liên

kết nhóm R. Biến tính. Enzim.

“Transglutaminase là cái quái gì thế?”

“Thế mới hấp dẫn. Cô đã từng nghe về Wylie Dufresne hay Heston Blumenthal<sup>[17]</sup> chưa?”

“Trời đất ơi, Mike,” Gabi ngồi thẳng người dậy trên ghế - dễ dàng hơn khi đã có cái chống lưng. “Anh đã xác định được danh tính rồi?”

“Đừng vội mơ. Cô muốn tôi đưa cho cô nguyên cả vụ án đựng trong hộp có cột nơ à? Không, bọn họ là hai đầu bếp làm mấy món kiểu cách: ẩm thực phân tử.”

“Anh đang lãng phí thời gian của tôi đấy?”

“À, nhưng nó là kiểu cái gì ngon nhà giàu hưởng trước giống như trong kinh tế học ấy. Nhưng không giống kinh tế, mấy kiểu nấu nướng này thực sự xâm nhập vào tầng lớp bình dân.”

“Chúng ta nói thẳng vào phần ấn tượng được không?”

“Transglutaminase. Còn được biết đến với tên gọi keo thịt. Những nhà hàng sang trọng, những nơi tôi với cô không dám bén mảng tới, cô gái ạ, sử dụng nó để làm mấy thứ lòe loẹt, tôi cũng chả biết, như kem nướng tôm thịt muối chẳng hạn. Cái quán bít tết vớ vẩn góc đường thì dùng nó để gắn những mảnh thịt đầu thừa đuôi theo lại với nhau. Nói tôi nghe xem cái này nghe có quen không nhé: Nó hoạt động bằng cách làm tan chảy protein, giúp gắn liền các bấp thịt và sợi cơ với nhau mà không để lại mối nối.”

“Ở chỗ nào có bán? Anh đã kiểm tra các nhà máy cung cấp transglutiminate tại địa phương chưa?”

“Tôi đâu thể nào làm hết việc cho cô được, Versado. Và nhân thể, cái chất ấy tên là transglutaminase cơ. Thế mà cũng gọi mình là thám tử.”

“Còn tôi sẽ gọi anh bằng một cái tên không ra gì ngay tức khắc đấy.”

“Đó là tiếng Tây Ban Nha để nói cảm ơn đấy à.”

Cô giơ ngón tay thối với anh ta.

“Ồ, cái thứ đấy thì nói tiếng nào cũng hiểu.”

Hóa ra là ta có thể đặt hàng qua Internet cái thứ keo thịt này cùng cách đặt hàng những con thú chết để nhồi xác.

Mưa rơi lộp độp trên những thùng container kim loại trên những chiếc xe tải đậu san sát nhau hòa với tiếng nước nhỏ xuống thành tạch tạch như tiếng súng tự động, tạo thành những vũng nước loang loáng vết dầu bảy màu dưới lốp xe. Nước mưa nhỏ xuống sau gáy Gabi, bởi vì người phụ trách công ty Hatston & Sons: Chuyên gia về protein không nhiệt tình lắm với ý tưởng cho bọn họ vào nhà, nhất là khi bọn họ lại từ sân sau đi vào, bởi có đôi khi người ta lại không muốn đi qua cửa trước.

“Lại nữa à?” J Halston (theo những gì ghi trên bảng tên) không vui vẻ gì khi gặp họ. Anh chàng chính là một trong những người con trai, mà giống cháu trai hơn. “Tất cả nhân công chỗ chúng tôi đều đăng ký và có cả công đoàn. Và chúng tôi mới có đội kiểm tra sức khỏe tháng rồi. Tôi để giấy chứng nhận ở bàn lễ tân chỗ lối vào. Nếu lúc này mà các anh chị chịu đi qua đây thì đã thấy rồi.”

Anh ta có khuôn mặt nhỏ nhắn của một kế toán và cơ thể của một võ sĩ đấm bốc, cứ như thể công việc của anh ta đòi hỏi phải dằn cho miếng bò một trận như tử vậy. Đôi lông mày tua tủa của anh ta dưới cái mũ áo mưa đã rủ xuống cả lên mắt kính, trông như đám mây giông trên cánh đồng ngô.

“Chúng tôi không đến đây vì việc đó.” Boyd nói, dụi dụi cái cổ áo khoác nơi mọi thứ vải rẻ tiền đang cọ vào cổ anh ta. “Anh có bán thịt chuột thì cũng chẳng phải chuyện bọn tôi quan tâm.”

“Anh vừa nói cái gì cơ?” Cậu Halston trẻ tuổi nháy dựng lên giận dữ. “Chúng tôi cung cấp thịt cho sáu trong số mười nhà hàng hamburger ngon nhất đất nước này. Máy người có thể đọc các bài phê bình khen ngợi. Chúng đều là của những khách uy tín của chúng tôi ở New York và L.A.”

“Tôi chắc chắn thịt của anh ngon như những gì được ghi ngoài bao bì,” Gabi xoa dịu.

“Mẹ kiếp đúng thế.” Anh ta lắc đầu. “Chuột cái gì mà chuột.”

“Công ty các anh là một trong số khách hàng ở Detroit của công ty Tengu, nhà cung cấp một chất có tên ActivTG.”

“Đúng thế, thì sao? Hương vị ngon nhất tháng. Chất đó đã được FDA<sup>[18]</sup> phê chuẩn. Ngành công nghiệp thịt sử dụng chất này rất nhiều.”

“Những dấu vết của chất này được tìm thấy trên xác một nạn nhân bị giết hại, và chúng tôi đang cố truy tìm xem nó đến từ đâu.”

“Đây có phải là về chuyện thằng bé không? Cái đĩa được tìm thấy cùng với, gì nhỉ, xác động vật à?” Đám mây giông lại xuất hiện trên đôi lông mày của anh ta. Gabi gần như có thể thấy đầu óc anh ta đang đu đưa dao động. Cô hướng anh ta sang một hướng khác trước khi anh ta kịp bám lấy cái xà đu.

“Nạn nhân của chúng tôi được tìm thấy trong một bãi rác cùng với rất nhiều thứ. Hiện tại chúng tôi đang lần theo các đầu mối.”

“Ôi trời, điều đó thật kinh khủng. Cậu bé đó.”

“Anh có con cái chứ?” Đây là một chiêu rẻ tiền nhưng hiệu quả. Kinh nghiệm mang con người ta lại gần nhau. Chiến tranh. Khủng bố tấn công. Nuôi dạy con cái.

“Rời nhà lo thân rồi.” Anh ta nhún vai.

“Anh có hình của cháu chứ?” Cô nói, tiếp tục thử vận may.

Anh ta lấy điện thoại ra lướt lướt tìm rồi nhận ra nó bị ướt và cuối cùng mồi họ vào khu tải hàng, nơi tất cả không cần phải la hét dưới tiếng mưa rào rào và quan trọng hơn là chỗ này khô ráo.

Khu tải hàng chất đầy những thùng lạnh có in logo Halston, còn những người công nhân mặc yếm trắng đội mũ chụp tóc đeo găng tay đang cầm những gói thịt bó trong bao nhựa hồi hả đi đi lại lại. Rõ ràng là giống tiêu chuẩn FDA, nhưng nơi đây còn hơn cả sạch sẽ: nó vô trùng, hoàn toàn cách biệt với thực tế của những con vật đang đi vào ở phía bên kia.

Anh ta cho cô coi một bức hình chụp một cô gái mặt ngu ngơ mặc một bộ đầm dạ hội bó sát. “Đó là cháu đầu của tôi. Giờ con bé đang trực điện thoại của kho hàng chúng tôi ở Chicago. Còn cháu trai thứ vừa tốt nghiệp trung học.” Anh ta chuyển sang một tấm hình chụp một cậu trai trẻ trong tư thế hai tay khoanh lại trước ngực, như chuẩn bị chơi trò cảm giác mạnh.

“Mấy đứa nhỏ xinh quá,” Gabi đã chuẩn bị cho câu chuyện có qua có lại của mình. “Còn đây là con gái tôi. Con bé rất khó tính. Muốn trở thành một ngôi sao Broadway.”

“Greg đây thì lại muốn làm y tá,” anh ta nhảu nhó.

“Nuôi nấng cho tụi nó biết tư duy độc lập thì kết quả giờ là thế này đây,” Gabi ái ngại.

“Thế đó là loại động vật gì? Chỗ xác mà các vị tìm thấy ấy?”

“Chúng tôi vẫn chưa có kết quả xét nghiệm,” cô nói dối. “Chúng tôi quan tâm hơn đến việc tìm hiểu thông tin về chất Activ này. Anh nói anh có dùng chúng ở đây.”

“Chúng tôi làm những gì khách hàng muốn. Những loại thịt độc nhất vô nhị. Mọi hình thù hay kích thước anh mong muốn. Làm cả những loại thương hiệu riêng nữa. Gần đây chúng tôi nhận được nhiều đơn đặt hàng những sản phẩm riêng biệt.”

“Là những thứ như thế nào?”

“Xúc xích không có vỏ bọc. Những thứ kiểu như thế.”

“Còn món heo nhồi gà?” Boyd gợi ý.

“Chưa có. Anh có nghĩ món đó sẽ được ưa chuộng không?”

“Thời trung cổ người ta thường nhồi heo sữa với chim.” Cô chỉ biết được điều này nhờ Layla và thú vui của con bé khi chọn những đề tài lịch sử kỳ lạ nhất. Tục lệ thờ mèo ở Ai Cập và các công cụ tra tấn thời trung cổ.

“Chúng tôi không sản xuất thứ đó,” cho dù thế cô có thể thấy anh ta đang cân nhắc món này. Cô đoán ta luôn phải dẫn đầu xu hướng. Có biết bao nhiêu thứ để làm với thịt.

“Nhưng các anh xử lý mọi loại động vật ở đây chứ?”

“Chúng tôi giết mổ cừu tự nuôi ngay tại đây, còn những loại thịt khác chúng tôi nhập từ nhiều nơi trong nước.”

“Các anh có dùng súng bắn vịt?” Boyd hỏi, bởi vì kết quả khám nghiệm pháp y loại vũ khí vẫn còn bỏ lửng, nên bọn họ chưa thể loại bỏ khả năng nào.

J.Halston bé đập câu hỏi tan nát. “Không, chúng tôi dùng súng bắn điện làm choáng rồi cắt tiết chúng. Đỉnh vít chỉ dùng cho bò.”

“Còn hươu nai thì sao? Website của các anh nói rằng các anh cũng chế biến thịt hươu nai nữa.”

“Chắc chắn rồi. Chúng tôi nhập thịt về. Cũng giống như thịt bò, gà, heo và có vài lần chúng tôi còn làm thịt đà điều theo đơn đặt hàng đặc biệt. Thịt

chúng ít cholesterol hơn.”

“Chứ không phải các anh nhập nguyên con?”

“Không phải thú sống, thưa cô,” anh ta nói như thể đang giải thích cho một đứa trẻ ba tuổi. “Chúng tôi chỉ lấy phần thân, đã pha sẵn, rồi sau đó cắt nhỏ ra.”

“Anh biết đấy, tôi chưa từng thấy việc đóng gói thịt trực tiếp bao giờ,” Boyd nói.

“Chúng tôi có một video trên mạng, anh có thể xem. Các máy móc tối tân để cắt chuẩn xác và phân tích tạp chất trong thịt.”

“Anh có phiền không nếu chúng tôi đi xem một vòng?”

“Điều đó sẽ vi phạm quy định y tế của chúng tôi,” anh ta đứng dang chân ra.

“Chúng tôi có thể lấy lệnh khám xét. Chúng ta cần bao lâu để xin nó, Bob nhỉ?” Đôi khi chỉ cần từ ngữ cũng có sức mạnh bằng một cú dùi cui đập tan sự chần chừ.

“Cũng không biết,” Boyd gãi gãi bụng. “Khoảng vài giờ? Cũng hơi khó nhằn đấy.”

“Thôi nào,” Halston phản đối, “nửa số lò mổ ở bang này có lẽ cũng dùng Activ. Cả các nhà hàng nữa. Trời ạ, mua trên mạng còn được. Không lẽ nơi nào mấy người cũng khám xét?”

Gabi làm bộ dịu xuống. “À, có lẽ anh có thể cho chúng tôi một danh sách các nhân viên có thể tiếp xúc với chất này.”

“Được thôi. Nhưng tôi cũng có thể nói với hai người rằng chất đó được đưa đến văn phòng phía trước của chúng tôi trong một cái hộp gồm những túi thiếc bịt kín loại một ký lô, chuyển thẳng đến từ hãng Ajinomoto. Một khi hộp đã mở ra thì ai đó rất có thể đã lấy một bịch mà chúng tôi không biết.”

“Một ký lô?”

“Đây là một công ty Nhật Bản. Họ dùng đơn vị ký.”

“Như thế thì gần như tất cả mọi người đều có thể tiếp cận với nó.”

“Thì nó có phải axit đầu. Còn không cần dùng găng khi sử dụng. Hoàn toàn an toàn, nghĩa là chúng tôi đâu cần bỏ hộp khóa lại.”



“Có từng xảy ra vụ việc nào ở nơi làm việc chưa? Nhân viên bất bình? Hành vi bất thường?”

“Hồi trước chúng tôi có thuê tạm nhân công ngắn ngày để làm vài ca, nhưng mấy người biết đấy, chúng tôi muốn quản lý tốt hơn, làm việc với công đoàn. Công ăn việc làm giờ rất quý giá.”

“Và bọn họ còn gặp rắc rối với người nhập cư nữa,” Boyd thì thầm vào tai cô.

“Tôi có thể nói chuyện với bộ phận nhân sự bên anh không?”

“Nếu các người nhất quyết,” anh ta gật gù.

Hai người họ ra về với danh sách các nhân viên trong năm năm vừa qua, bao gồm cả những nhân viên thời vụ (nhưng không làm trái phép, Boyd chỉ rõ), và một túi keo thịt để xét nghiệm.

# NGƯỜI NUỐT CẢ THẾ GIỚI

Patrick Thorpe đứng trên bậc cửa và lắng nghe tiếng chuông điện vang lên đầu đó tí trong nhà. Quá tam ba bận. Không ai có thể trách ông ta chưa cố gắng giữ lấy Clayton. Gã đàn ông này không trả lời điện thoại. Không có địa chỉ email. Thậm chí cũng không ra mở cửa.

Người phụ trách bảo tàng đi lại ra xe, hơi áy náy khi cảm thấy nhẹ nhõm. Tuy nhiên sau đó ông trách mình rằng lẽ ra nên thấy xấu hổ khi Clayton gần như đã ép ông cho gã một cơ hội tham gia buổi diễn. Gã đã quỳ gối xin khi ông đang ở giữa tiệm tạp hóa Ong Mật và tay còn ôm một mớ hộp kẹo piñatas. Ông cảm thấy thương hại cho gã - một người làm trong giới nghệ thuật có thâm niên thế mà giờ lại phải làm cái công việc xếp hàng lên kệ ở một siêu thị Mexico. Nhưng thương hại không thể là cái cớ để hy sinh cái hay của cả buổi diễn, và cho dù Detroit đã đóng góp cho đời nhiều thiên tài ngoại đạo thì ông vẫn không chắc Clayton Broom có phải một trong số đó hay không.

Bỗng cánh cửa đằng sau lưng ông ta kêu ken két khiến cho cái cảm giác nhẹ người của ông nổ như bong bóng. Patrick khoác lên một nụ cười giả tạo trước khi quay người lại, “Ồ, này, Clay. Đây, Clay.” Nghe vãn nhỉ.” Ông ta bật cười che đậy sự bối rối vì Broom đang ngó ông ta lom lom qua khe cửa mở. Khuôn mặt gã này có gì là lạ. Nó chùng xuống như thể gã bị đột quỵ hay liệt não. “Tôi không nghĩ anh ở nhà đấy,” ông ta thử chào một lần nữa.

Clayton mở miệng ra, đôi môi gã giật giật như sợi dây câu kéo cá, như thể gã đang kéo bộ não từ dưới đáy hồ lên, “tôi đang làm việc.”

“Đang hàn xì gì à?” Patrick đoán, chỉ chỉ cái mặt nạ bảo vệ kéo ngược trên đầu Clayton, cộng với cái áo yếm và đôi găng tay dày nữa.

“Có những việc khác nữa.”

“Tuyệt quá nhỉ.” Ông ta cựa quậy. “Nghe này, nói chuyện một lát được không?”

“Tôi đang bận,” Clayton di chuyển lại gần cánh cửa.

“Là về chuyện đó,” Patrick đặt một tay lên thanh cửa. “Buổi triển lãm ấy. Tôi muốn nói chuyện với anh. Tôi không biết số di động của anh.”

“Đừng có tin vào những cái di động.”

“Được rồi được rồi. Chúng tôi đã quá phụ thuộc vào chúng. Tất cả những gì anh thấy là mọi người nhìn chăm chăm vào những cái màn hình của họ cả ngày. Chết dí vào nó. Liệu tôi có thể...?”

Clayton miễn cưỡng lùi lại, thế là Patrick bước vào một cái hành lang mờ tối hai bên xếp những chồng báo ngả nghiêng và những hòn đá xếp chồng lên nhau. Không khí bốc mùi ghê ghê, ẩm ướt và rỉ sét. Rêu mốc đen mọc cả lên trên tường. “Anh, ờ, đang trang trí lại nhà cửa à?”

“Đây là nhà cha Clayton, nhà của *cha tôi*.” Gã nhai nhai từ ngữ như thể thuốc lá, một thứ gã phải nhổ ra. “Đây là đồ đạc cũ của ông ấy. Ông mất rồi.”

“Tôi rất tiếc.” Patrick tiếp tục nói huyên thuyên. Ông ta không nhận ra đầu óc Clayton đã ở đâu xa lắm. Có thể đó là do nỗi sợ không gian kín của ngôi nhà, hoặc những chồng báo cũ đã khiến ông ta phát điên. Có thể là bệnh truyền nhiễm. “Đang tính làm thứ gì bằng giấy bồi à? Cái thứ ấy dễ bắt lửa lắm nên cần thận đấy ông anh.”

“Tôi có bình chữa cháy đây.”

“Ờ, sẵn nói về việc dễ bắt lửa,” Patrick vắn vẹo. “Tôi đã thảo luận với Darcy, anh nhớ Darcy chứ, đồng phụ trách dự án Ngôi nhà Trong mơ, và tôi phải nói thật, Clay, chúng tôi hơi lo lắng. Cái con rồng lai bọ ngựa mà anh đang làm đấy? À, trước hết, nó đã từng được làm ở Cuộc thi ăn nhiều.”

Mặt Clayton ngời lên. Có vẻ có người đã hoàn hồn rồi. Tôi đã giúp tạo ra thứ đó. Tôi đã lắp khớp cái hàm để nó có thể mở ra và đóng lại.”

“À, hẳn nhiên rồi. Ấn tượng lắm. Cái xe bus chở con rồng phun lửa đó đã làm tắc nghẽn giao thông suốt đại lộ Gratiot!” Ông ta lắc lắc cái đầu khi nhớ lại cảnh kịch tính.

“Đó cũng là một màn trình diễn lớn ở Lễ hội Hồ Cháy nữa.”

“Bọn họ đã không mời tôi dịp đó.” Clayton lại co rụt người lại.

“Ồ. Ừ, tôi nghe nói có vẻ dịp đó rất đắt. Nhưng mà này, muốn độc đáo khó lắm. Anh biết điều đó mà, anh đã ở trong nghề này đủ lâu để thấy mọi xu hướng đều trở đi trở lại. Anh gần như một sử gia nghệ thuật còn gì.”

Miệng Clayton xoắn lại như cái rãnh con ốc vít. “Ông nghĩ tác phẩm của tôi không độc đáo?”

“Không, không. Chúng tôi *rất thích* tác phẩm của anh, anh biết điều đó mà Clay. Nhưng chúng tôi lo lắng về hỏa hoạn. Chúng tôi đã lắp đặt hệ thống phòng cháy trong những tòa nhà gỗ cũ kỹ đó, và cứ cho là tôi điên đi, nhưng một tác phẩm điêu khắc đi kèm với một thùng xăng có thể bắn lửa cao tới hai mét lên không trung có thể hơi nguy hiểm. Chúng tôi không muốn bữa tiệc bị hủy vì vi phạm quy định phòng cháy của thành phố. Ý tôi là, có lẽ, nếu anh chịu làm lại nó mà *không* có phần phun lửa, thì chúng tôi vẫn có thể xem xét lại. Nhưng tôi không chắc tiến độ làm việc của anh thế nào, liệu anh có làm kịp không?” Ông cố gắng làm giảm sự hy vọng lộ ra trong giọng điệu của mình.

“Tôi không còn làm con bọ ngựa nữa.”

“Ồ,” Patrick thông người xuống nhẹ nhõm. “Ồ, thế thì tiếc quá. Bởi vì bữa tiệc diễn ra vào thứ bảy... như thế có nghĩa là anh không làm tác phẩm nào cả à? Chúng tôi vẫn muốn có anh tham gia cùng. Tôi có thể đưa anh vào danh sách khách mời. Cũng không cần cảm ơn đâu. Thật quá thất vọng khi thấy anh không thể mang thứ gì đó đến buổi diễn, sẽ không ai trách anh nếu anh không muốn...?”

“Tôi đang bận làm thứ khác. Để tôi chỉ cho ông.”

“À, ờ, ý tôi là, tôi vẫn sẽ phải bàn bạc với Darcy.” ông ta huyên thuyên, rồi theo Clayton đi qua ngôi nhà, bước qua đống túi rác đen để gần cửa đây ruồi bu trong trời giá lạnh.

“Có gì trong tủ lạnh thế?” ông ta hỏi khi nhìn thấy mẫu ghi chú dán trên tủ lạnh. “Không được mở.”

“Không có gì,” Clayton quát lại. “Nó hỏng rồi.”

Trong đầu mình, Patrick đang ngâm nga một đoạn nhạc giật giật. “Em sẽ đưa anh tới... thành phố khùng điên chứ?” Ông sẽ đổ tất cả lên Darcy rồi tìm cách đánh bài chuẩn. “Clay này, tôi không nghĩ điều này sẽ có ích gì

đâu. Ông biết Darcy kiên quyết như thế nào về sự nhất quán trong quan điểm sáng tác rồi đấy. Chúng tôi không thể tự nhiên nhét một tác phẩm khác vào như thể nghệ thuật có thể thay qua đổi lại được...” rồi ông ta trông thấy nó. Ông ta đưa tay lên miệng. “Ôi. Lạy Chúa tôi.”

Khu vườn sẽ không bao giờ phục hồi lại được nữa. Đám cỏ úa vàng đã bị phá hủy hoàn toàn bởi bụi xi măng và bụi đèn hàn. Con bọ ngựa nằm chổng chơ phía sau, chỉ còn là một thứ thô kệch làm từ những linh kiện ô tô cũ ghép lại, với móng vuốt là những cái cửa tay và 3 cặp chân ma nơ canh khác nhau nhô ra từ cái bộ vỏ cứng của nó, đôi mắt là kính hậu ô tô và hai cái hàm mở ra bằng bản lề để nó có thể phun lửa từ thùng xăng gắn ở bụng. Nhưng đó không phải là thứ ông ta đang nhìn vào.

Ông ta ngần ngừ rồi thận trọng bước từng bước xuyên qua đám tượng nhỏ đặt khắp nơi trong sân vườn. Những hình thể méo mó làm bằng xi măng cuộn dây hoặc một đồng gỗ kim loại và đất sét hàn xì lại với nhau. Một đội ô hợp những thứ dị dạng đẹp đẽ, từ những thứ tí hon đến những con quái vật được làm từ mọi chất liệu có thể tưởng tượng ra.

“Lạy Chúa tôi,” Patrick lặp lại, rút lại mọi thứ từng nghĩ trong đầu, mọi nghi ngờ, mọi ý đồ nham hiểm. Thứ này có thể làm nên chuyện lớn. Clayton có thể trở thành một Tyree Guyton<sup>[19]</sup> thứ hai. “Anh đã làm thứ này bao lâu rồi?”

“Tôi không biết.”

Nhưng trong đầu Patrick đã phác ra một bản giới thiệu tác phẩm rồi. Những sự biến dạng phi nhân tính, sự xóa bỏ cái tôi, có chút đáng dấp của họa sĩ Francis Bacon hay doanh nhân Steven Cohen. Khi thật, cả nghệ sĩ David Bowie nữa.

Có những hình thể mơ hồ bằng đất sét, với những cái miệng há hốc, xếp thành từng cụm, một số đầu người đã bị chặt đứt. Tất cả những hình nhân đó đều vắn vẹo cổ như xoắn ốc hướng về phía ngôi nhà. Rồi một đám hình nhân phụ nữ bằng đồng được nung thô với những cái đầu chim thò ra và những cánh tay dài đến mức khó chịu vung ra phía sau, tất cả đều được xếp dọc một khúc gỗ cũ.

Một bức tượng hình Chúa trời với khuôn mặt hiền hòa đang khum một tay lại ban phước lành, nhưng miệng của bức tượng lại nhét đầy những khớp nối với bánh răng, còn áo thụng của Chúa làm từ giẻ rách và được tô điểm bằng năm mốc do để ngoài mưa gió. Một người phụ nữ được tạo ra từ dây rợ dùng tay che mắt bằng đôi tay rỉ ra hắc ín giữa các ngón tay như bị đóng băng tại chỗ.

Rồi sau đó Patrick gặp lão béo. Đó là một gã đàn độn dị hình làm từ nhựa và sáp nến nấu chảy và đã nổi bong bóng lên để chống cự ngọn đèn hàn, thành ra da phồng lên như nổi hạch, rồi cháy xém, sưng sía và co rút lại thành hình những khuôn mặt muôn vẻ được phủ sáp lên trên cùng: một lão béo mọc thêm đầu từ bụng. Miệng lão ta há hốc ra với hàm răng bằng đinh được nhét xuyên qua hàm, những cái đầu kim loại tròn thò ra từ phía dưới. Có cả đồ chơi và phế thải được nhồi nhét trong da thịt lão ta.

“Thứ này... thật tuyệt, Clay.” Patrick say sưa. “Chúng ta cần nói chuyện. Sau buổi triển lãm Ngôi nhà Trong mơ, có một triển lãm ở New York đang tìm kiếm tác phẩm mới. Anh nên làm một buổi triển lãm riêng. Tuy thế, nó cần phải xuất hiện ở đúng nơi. Anh sẽ cần một không gian lớn để cho các tác phẩm có chỗ thăng hoa.” Ông ta ngần ngừ, đầu óc chạy đua tìm hiểu mọi khả năng. “Đã có ai thấy cái này chưa?”

Clayton nhún vai.

“Chúng tôi lấy ông ta được không? Cái hình người béo ấy? Lão ta có tên không?”

“Không.”

“Vô danh à? Gọi là Lão béo nhé? Hay Người Nuốt Cả Thế Giới?”

“Ông muốn gọi sao cũng được.”

“Bức tượng sẽ rất hợp với triển lãm. Có một căn phòng gác mái chỗ Nhà Khao Khát - tất cả những ngôi nhà đều được đặt tên theo chủ đề. Chúng tôi định lấp chỗ trống với một cái hồ bơi con nít đầy những bao cao su và bóng nhựa ghi nguệch ngoạc những từ chửi thề. Nhưng tác phẩm này mạnh mẽ hơn nhiều.”

“Liệu người ta có thấy nó không? Nó cần *những con mắt nhìn...*”

“Đừng lo lắng về điều đó. Chúng tôi kỳ vọng có bốn trăm người dự. Cả một tên quay phim muốn quay lại chương trình nữa.”

“Ông có...” Clayton trông bối rối, vặn vẹo khổ sở. “Ông có muốn trở thành một phần của nó không?”

“Ý anh là sao?”

“Tôi cần ai đó. Tôi có thể cho ông thành thứ gì đó,” giọng gã nghe tràn đầy hy vọng, dường như không chịu nổi nữa. Cũng không lạ. Biết bao năm trời bị chối bỏ. Mà giờ lại đi tiên phong trước khi thị trường hòa theo? Ý tưởng đó không tồi chút nào, Patrick nghĩ.

“Ý anh là một khoản hoa hồng đặc biệt? Tôi thích chứ! Nhưng bây giờ anh cần tập trung vào thứ này. Đừng nghi ngờ bản thân, được chứ? Đây là tác phẩm tuyệt vời nhất anh từng làm. À mà khoan. Anh có cần giúp vận chuyển nó không?”

“Tôi có xe tải rồi.”

“Tốt quá rồi. Thật tuyệt vời. Tôi không thể tin được anh đã tiến xa đến thế. Đây là bước đột phá, anh bạn à.” Ông ta vỗ vai Clayton rồi giật mình khi thấy cái áo khoác của gã khô cứng như cánh gián. Ông ta vội rứt tay lại và cố gắng không chùi nó lên quần jeans. “Đây là bước đột phá, anh bạn à.”

## TIỆM DƯỢC LIỆU

Người đàn bà với mái tóc như lông chồn, đen với những dải trắng lẫn lộn, đang đứng sau quầy và trước một bức tường đầy nến và chai lọ thủy tinh khó chịu khi cảnh sát bước vào cửa tiệm của bà ta.

“Không, rất tiếc,” bà ta nói, “tôi không biết ai làm bùa chú đâu. Ở đây chúng tôi chỉ bán vật cầu may thôi.”

“Tôi thấy rồi,” Boyd nói và cầm lên một ống sáp trắng mập có dán nhãn ‘Nến cho cô nhỏ’.

“Tôi không phán xét khách hàng của mình,” bà ta khụt khịt. “Tôi nhập về những món khách hàng yêu cầu. Người giàu thì đã có tiền thuê bác sĩ tâm lý. Còn những khách hàng này đến chỗ tôi và tôi lắng nghe những vấn đề của họ.”

“Có lẽ cô đã nghe một khách hàng nào đó kể rằng họ thực hiện ma thuật. Hay hiến tế động vật hay hình nhân không?” Gabi nói.

“Chúng tôi tìm hiểu mọi thứ bùa chú,” Bob đồng ý. “Đặc biệt là nếu có liên quan đến việc hiến tế.”

Những lúc thế này Gabi ước gì cha mẹ mình đã dạy cô nhiều tiếng Tây Ban Nha hơn. Hai ông bà quá quyết tâm đồng hóa bản thân, và nhất là cô con gái, đến mức mà lúc nào cũng tiếng Anh, tiếng Anh và tiếng Anh. Cô lớn lên ở Kentucky, nơi gia đình cô ở chính là cộng đồng Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha; và chỉ chuyển tới Miami khi cô 16. Đó là lần đầu tiên cô tiếp xúc với văn hóa Cuba, và trong một thời gian cô đã nhai ngốn ngấu cả nền văn hóa đó. Âm thực, ngôn ngữ và các cậu con trai.

“Mấy người đang dọa khách hàng của tôi bỏ đi hết đấy,” tóc lông chồn xua họ sang một bên để cho một gã đàn ông lôi thôi lếch thếch đi đôi giày đỏ bước vào. Ông ta đặt một cây nến lên quầy. “Trúng Xổ Số Khỏe Gấp Ba.”

“5 đô la,” bà chủ nói. “Chúc một ngày tốt lành, Ramón. Chúc may mắn. Cho tôi gửi lời thăm tới quý cô của anh.”



Người đàn ông ra về, tiếng chuông cửa kiểu Á đông kêu lên lạnh lạnh.

“Làm sao bà có thể làm việc đó mà tối về ngủ ngon được nhỉ?” Boyd dựa vào quầy nói mỉa. “Người đàn ông đó đâu có dư ra nổi 5 đô la.”

“Tôi bán sự quan tâm và sự suy ngẫm bản thân. Khi thắp nến lên và mỗi lần đi ngang qua cây nến, anh ta sẽ suy ngẫm về nó. Có thể anh ta đi mua vé số thật, hoặc có thể anh ta nghĩ tới tiền bạc nên sẽ đi xin việc. Tôi từng bán cho anh ta một cây nến tình yêu và giờ anh ta bảo tôi anh ta đã quen được một cô gái và rất hạnh phúc.”

“Cái này là gì?” Gabi giơ lên một túi giấy nhỏ đề dòng chữ “tim sói”.

“Nó không phải tim sói thực đâu.”

“Tôi mở ra được chứ?”

“Chỉ khi cô bỏ tiền ra mua.”

“Cô có thường bán các bộ phận cơ thể động vật không?”

“Không.”

Gabi đưa lên một cái túi giấy khác có đầu túi xoắn lại. “Thế thì cái xương mè đen này là gì?”

“Phiền mọi người,” một người phụ nữ đeo những chuỗi vòng cổ sắc sỡ và quần khăn trắng trên đầu xuất hiện từ một cái quầy che rèm cuối tiệm. Bà ta đang tức tối, Gabi biết chắc thế. Điều đó thể hiện lúc bà ta bước đi, những cái vòng tay kêu đến chói tai. “Tôi nghe mọi người đang nói về...”

“Chị nói gì với bọn họ đi Iya! Họ đang dọa khách hàng của em bỏ đi hết.”

“Mấy người đang hỏi thăm về lễ tế động vật và bùa chú phải không?”

“Chúng tôi đang điều tra...” Gabi hỏi.

“Cứ như thế mấy người là tội cóm đốt nát ất ơ từ nhà quê lên,” người phụ nữ bưng bưng.

“Gượng đã bà chị,” Bob nói, “bọn tôi có thể ất ơ nhưng bà cũng đừng si nhục bọn tôi như vậy. Tôi là dân Detroit chính cống đấy.”

“Mấy người đã tìm được gì? Một miếu thờ trong rừng với xương cốt và gạc hươu đã làm các người thất kinh? Đó là đạo Palo Monte thờ cúng thần linh của Cuba chứ không phải niệm bùa chú. Hoặc là tội choai choai bắt chước những thứ nhảm nhí trên TV.”

“Xin lỗi. Chúng ta khởi đầu không hay lắm. Chúng ta làm quen lại được không? Tôi là Thanh tra Gabriella Versado, đây là cộng sự của tôi Bob Boyd. Chúng ta có thể nói về chuyện này ở chỗ nào riêng tư để chúng tôi bớt dốt nát hơn được không? Đó là về một vụ điều tra án mạng mà chúng tôi tìm thấy cái xác với các bộ phận động vật.”

“Phía sau quán tôi dùng để tư vấn cho khách. Chúng ta có thể nói chuyện ở đó. Nhưng chỉ đến khi vị khách tiếp theo của tôi đến,” giọng bà ta lạnh lùng như băng giá đọng trên cỏ, bà ta dẫn bọn họ tới một gian hàng nhỏ che rèm.

“Cám ơn bà,” Gabi nói rồi ngồi xuống sau cái bàn thấp, Bob ngồi dẫn vào phía sau cô để bọn họ có thể kéo rèm lại. “Tôi đã từng chứng kiến một lễ hiến tế - của những người du mục - với chú tôi ở Miami. Một con gà.”

“Anh may mắn đấy,” bà thầy tế nói. “Đó là một trải nghiệm hết sức tâm linh, một con vật hy sinh đời nó vì anh. Anh nên thành kính trước lễ nghi thiêng liêng đó.”

“Tôi biết các bà đôi khi cũng tế cả dê. Các bà có bao giờ tế hươu nai không?”

“Chúng tôi chỉ hiến tế dê và cừu đực, không dùng bò, lợn, ngựa hay nai - và theo truyền thống, sau khi tế chúng tôi sẽ ăn thịt con vật nên sẽ không có phần xác thừa nào sót lại. Chúng tôi tin vào... nghiệp chướng, tôi cũng không biết dùng từ nào khác. Khi hại người thì rồi bằng cách này hay cách khác anh cũng đang hại chính mình. Thực hiện tà thuật sẽ chỉ mang lại rắc rối cho anh mà thôi.”

“Giống như bạo lực vậy,” Gabi trầm ngâm, “kẻ nào gây ra luôn bị quả báo.”

“Một cách nhìn nhận hay đấy,” người đàn bà nói, chắc đang đánh giá lại cô.

“Liệu tôi có thể cho bà xem một bức hình rồi bà nói cho tôi biết mình nghĩ gì được chứ?” Gabi lấy tấm hình của Daveyton ra khỏi túi áo khoác và đặt lên bàn.

Bà ta liếc nhìn nó rồi do dự. “Tôi nghĩ gì à? Thần kinh! Đây là tác phẩm của một kẻ loạn trí.”

“Không phải đạo Palo Monte à?”

“Không,” bà ta thấy tay ý bảo Gabi cắt tấm hình đi. “Palo Monte không cắt xẻo người sống, và chẳng có nghi lễ nào cần đến việc ghép cơ thể người với hươu nai cả. Điều đó chẳng có ý nghĩa gì.”

“Thế bà thì nghĩ đó là cái gì, thứ trong bức ảnh?”

“Các anh chị đang gặp một kẻ với cái đầu hắc ám. Một tên điên.”

“Từ đó nghĩa là gì?” Gabi hỏi kỹ, “một cái đầu hắc ám.”

“Trong các pataki, tức là các truyền thuyết dân gian của chúng tôi, người ta tin rằng con người đến thế giới này với một định mệnh chúng ta chọn cho mình ở cõi chết Arun. Thần tạo hóa Obatala tạo ra cơ thể con người, nhưng anh phải lấy cái đầu của mình ở chỗ người thợ gốm, người thợ này sẽ dùng đất sét nặn đầu anh trong nhà kho. Vào một ngày đẹp trời ông ta làm ra được những cái đầu đẹp nhưng đôi khi ông ta say xỉn và làm ra một cái đầu hắc ám. Đó là nó có một khuyết tật bên trong. Nếu chỉ nhìn bên ngoài thì không nhận ra được, nhưng một khi anh đã chọn đầu cho mình thì phải sống với định mệnh đó. Hầu hết chúng ta đều có một cái đầu vừa phải. Nó không hoàn hảo nhưng có đủ thiện tâm và với sự giúp đỡ của các vị thần Oricha, ta có thể được cứu rỗi. Nhưng những người nào có cái đầu hắc ám thì coi như đã bị hỏng không thể sửa được nữa rồi. Không có cách gì chữa trị, điều duy nhất có thể làm là chặn họ và đưa về lại vũ trụ mà thôi.”

“Vậy là chúng tôi có được lời chúc của bà để bản chết già này à? Tôi chắc chắn sẽ giải thích điều đó trong báo cáo của mình,” Boyd châm biếm.

Bà thầy tế tâng lờ anh ta. “Anh biết không, anh thanh tra, có nhiều năng lượng hắc ám bám lấy các anh vì tội ác này. Các anh phải cẩn thận kéo dể vương phải những thứ xấu xa xảy ra cho bản thân hay người thân thiết của các anh lắm. Anh nên để tôi cầu phúc cho, hoặc giúp anh tẩy uế.”

Bob khịt mũi. “Thôi, tôi xin kiếu. Chúng ta xong việc ở đây chưa, Versado?”

“Tôi sẽ nhận,” Gabi nói, phần lớn vì lịch sự, nhưng cô cũng nhớ tới cô thiếu nữ trong mình thời còn ở Miami.

“Sao cũng được,” Bob đẩy rèm bước ra. “Tôi sẽ đợi bên ngoài.”

Bà thầy tế cầm một nhúm lá thơm quét quét lên người Gabi, vẩy vẩy trên đầu cô trong khi bà ta rì rầm khấn nguyện bằng một ngôn ngữ khác. Cô đoán là tiếng Yoruba của người Tây Phi. Việc hành lễ chỉ vài phút đã xong.

“Cảm ơn bà,” cô cố gắng thuyết phục bản thân rằng mình đã thấy nhẹ nhõm hơn, nhưng thật ra đó chỉ là do mùi dược liệu. Cô đã quá già cỗi và mệt mỏi để có thể tin vào ma thuật rồi.

“Cô nên lấy một lá bùa bảo vệ. Dùng đá than non đen sẽ giúp cô xua đuổi quỷ dữ.”

“À, nhưng vấn đề là chỗ đó bà ạ,” Gabi nói. “Tôi không cố gắng xua đuổi nó mà tôi đang cố gắng lùg sục nó.”

# KHU VƯỜN KÍN CÔNG CAO TƯỜNG

Khu chung cư nhà Cas có một tiệm cà phê ở sảnh dưới và cả một tiệm đồ lưu niệm vì đây là một tòa nhà lịch sử, một trong những điểm nổi bật trong kiến trúc Detroit, với mặt tiền lát đá Miskwabic chính cống, trang trí hoa văn cầu kỳ và những đường nét trang trí nghệ thuật mạ vàng trong sảnh vào. Đây là một nơi rất đẹp để sống, nhưng trên hết, nó rất sang trọng. Thậm chí người giữ cửa cũng nhớ tên nó, giống y như trong câu chuyện cô bé gái sống tại một khách sạn trong quyển sách thiếu nhi mà Layla từng rất thích. Nhưng người giữ cửa này không phải một bác lớn tuổi lịch thiệp mặc bộ vét khóa cúc đồng. Đây là một cậu trai trẻ tuổi đôi mươi, mặc một cái áo sơ mi trang trọng màu tím hoa cà vốn là đồng phục ở đây, anh ta có hàng ria mép mỏng và có vẻ để ý tới nó. “Xin chào, chiều nay cô có khỏe không, cô Cassandra? Còn đây là cô Layla, đúng không ạ? Rất hân hạnh được đón cô đến chỗ chúng tôi.”

“Chào anh Javier,” Cas vẫy tay khi tiến thẳng tới chỗ cái thang máy cổ tuyệt đẹp và chọc chọc cái nút.

“Chào anh,” Layla hơi cúi đầu.

“Nếu cần gì, các cô chỉ cần gọi điện xuống đây.” Anh ta ngả người ra khỏi bàn và nói rất nhấn mạnh, như thể anh ta thực sự mong điều đó sẽ xảy ra.

“Có phải anh ta đang tán tỉnh tao không?” Layla nói khi cửa thang máy đóng lại.

“Mày nhìn mặt trời được bao năm rồi mà còn hỏi? Thằng con trai nào mà chả tán tỉnh mày. Nhưng đừng thấy đó mà mừng. Bệnh nghề nghiệp khiến bọn họ ăn nói như vậy. Rõ ràng cái cụm ‘Chúc một ngày tốt lành’ nghe chẳng còn thật lòng chút nào.”

“Thế thì tệ quá.” Nhưng nó hiểu điều đó, khi từ ngữ cũng bị mòn vẹt như giày dép vậy.

“Sao, mày thích anh ta à?” Cas hỏi.

“Không, trừ phi anh ta là một tay trượt ván có vẻ nghệ sĩ ngoài tầm với của tao,” Layla hớn hở. “Sao, mày cũng thích à?”

“Đám con trai á. Tờm.”

“Còn đám con gái?” Layla châm chọc.

“Này, đồ gà mái, tao thích mày, nhưng không phải thích kiểu kia nhé. Tao độc thân vui vẻ thôi.” Cas bĩu môi sexy không chịu nổi trước những bức tường gắn gương vàng. “Mà hơn nữa, tao cũng ngoài tầm với của mày đấy. Á! Đừng có choảng tao!”

Cái thang máy cổ lỗ kêu lạch cạch đưa bọn nó lên tầng 14, còn Layla nghĩ thật kỳ cục khi Cas không thích ai. Có thể nhờ bạn nó vô tính hoặc chuyển giới như anh chàng Eric Redding (trước đây là cô Erica). Đi học ở một trường công tự chủ về tài chính siêu tự do nghĩa là tụi học trò rất cởi mở về bản thân mình, nhưng cũng có nghĩa ai nấy đều biết hết chuyện của người khác. Thậm chí trước ngày nhập học, nó đã biết hết chuyện về một đứa con gái có biệt danh Hoa Liễu (lý do quá rõ) từ những câu chuyện bàn tán trên mạng về cô ta. Thời buổi này mà nói câu Shakespeare là trật lất. Thế giới này không còn là một sân khấu nữa, mạng xã hội mới là sân khấu nơi ai cũng cố làm diễn viên. Phần còn lại của cuộc đời là những buổi diễn tập, tập dượt trong cánh gà để được tỏa sáng trên mạng.

Có một cái valy kéo màu đỏ đặt cạnh cửa trước, điều đó có nghĩa là mẹ Cas, cô Helen, hoặc mới vô hoặc sắp đi. Cô ấy mặc những bộ vét tinh tế, đi giày cao gót và hai lần một tuần bay tới những vùng đồng bằng với những cánh đồng lúa mì và tháp ủ xi-lô trên đất nước làm công việc giải quyết các vấn đề với người lao động cho một công ty ngũ cốc.

Layla không nghĩ mình có từng nhìn thấy mẹ Gabriella của mình đi giày cao gót bao giờ. Có lẽ chỉ trong mấy tấm ảnh cưới - mà thế thì giờ cũng đã bị bỏ xó ở tầng hầm ấy cùng với những thứ đồ lưu niệm khác của cuộc sống ngày xưa.

Mẹ Cas mảnh mai và xinh đẹp. Lớp trang điểm đẹp không tì vết và mái tóc vàng trông như thể vừa bước ra từ một chương trình quảng cáo dầu gội.

“Nhờ chất formaldehyde đấy,” Cas có lần từng kể nó nghe. “Cái chất chăm sóc tóc đặc biệt ấy nghe cứ như thuốc độc. Và bà chỉ gầy vì hội chứng

vũ công ba lê thôi.” Nó thở dài bực bội vì lại phải giải thích. “Mày biết mà, Bé cuồng ăn và biếng ăn ngồi trên cây, N-Ô-N Ọ-E. Đừng lo, giờ thì đã có ứng dụng dành cho việc đó rồi.”

“Chữa chứng biếng ăn á?” Layla sốc.

“Có lẽ. Nhưng ý tao là để tính lượng calori. Để bù lại lượng calo đã đốt hết trên máy chạy bộ. Mẹ tao ngày nào cũng tập một giờ trong phòng tập. Và bà có cái bài đi bộ cật lực những lúc ở sân bay. Tao thề là bà sẽ tập cả tạ nếu người ta cho phép bà mang nó theo trong hành lý xách tay.”

“Cassandra, con đấy à?” Mẹ Cas ngẩng lên khỏi chiếc máy tính trong phòng khách.

“Chào mẹ. Tụi con chỉ đang nói chuyện về người giữ cửa.”

“Người mới à?” Mẹ nó làm bộ hỏi cho có nhưng sự chú ý của bà lại trôi dạt về lại cái màn hình máy tính như thể nó là một cái mỏ neo.

“Vẫn người cũ ạ. Tụi con chỉ đang nói chuyện cậu ta đáng yêu thế nào thôi.” Layla nhận ra Cas đang trêu chọc mẹ nó.

“Ờ ừm,” bà Holt ậm ừ lơ đãng, nhưng Layla nhận thấy đôi vai bà co lại.

Cha Cas đang nấu ăn trong bếp. Layla thấy ông giống một ông bố kỳ lạ trong những bộ phim dài nhiều tập - ngọt ngào và vui tính nhưng có vẻ hơi bi thảm. Ông đã cạo trọc đầu để giấu việc mình bị hói. “Con về cùng Lay à? Hai đứa ăn tối luôn nhé?”

“Cháu cảm ơn bác Holt. Nếu bác không phiền ạ.”

“Cháu đùa à? Cháu là vị khách ăn tối yêu thích của chúng ta đấy. Và gọi bác là Andy thôi. Cháu ăn được mì sốt tôm và ớt chứ?”

“Nghe ngon quá ạ,” Layla trả lời.

Đó là thứ Layla ghen tị. Cái điều bình thường đó. Và đương nhiên các con số thống kê sẽ nói rằng ly dị cũng là bình thường, nhưng nó muốn điều này cơ. Một gia đình hai con, đầy đủ ba mẹ và đồ ăn ngon trong lò đang tỏa mùi thơm sức nức nhà.

Ba mẹ nó lúc nào cũng lên kế hoạch có thêm con, nhưng bọn họ luôn bận rộn, rồi đến chuyện một người bạn bị bắn thối là họ hoảng lên, và cuối cùng ba mẹ nó chẳng bao giờ có thời gian để làm điều đó nữa.

“Ben về nhà chưa ạ?” Cas hỏi và nhìn dáo dác tìm cậu em trai. Cậu bé học ở một trường khác, vì sao thì Layla không biết chắc. Do nhu cầu đặc biệt hay sao đó, cho dù thằng bé không có biểu hiện là nó gặp vấn đề nào cả. Cas nói tại nó chưa ở cạnh thằng bé nhiều nên chưa biết đấy thôi, nhưng với kiểu con bạn nó cần nhìn thằng em là đủ biết bạn nó quan tâm như điên đến thằng bé như thế nào.

“Nó đi tập. Khoảng nửa tiếng nữa sẽ về.” Cha Cas là một người kinh doanh các ý tưởng công nghệ. Cứ thử kể tên một công ty lớn ở thung lũng Silicon, thế nào ông cũng đã từng “nằm vùng” ở đó - lời ông nói. Đó là lý do mà gia đình họ chuyển từ Oakland, California đến đây. Detroit thân thiện hơn với các công ty khởi nghiệp vì chi phí thấp hơn, có hỗ trợ thuế, nhân lực giá phải chăng, văn phòng rẻ ở khu công nghệ cao. Ông tin tưởng vào sự tái sinh của thành phố với tâm trạng “trống đồng chờ mở.” Layla thích nghe ông nói chuyện.

Đó là một thứ ngôn ngữ khác nơi bất kỳ từ nào cũng có thể biến thành động từ. Nó và Cas có một trò chơi uống nước bí mật mà tụi nó chơi trong bữa tối. Đó là nhấp một ngụm nước hoa quả mỗi khi cha Cas dùng một biệt ngữ kỹ thuật như “thiên thần đầu tư.”

“Chương trình Crater thế nào rồi hả bác?” Layla hỏi ông, cố gắng nhớ tên dự án khởi nghiệp lớn của ông.

“Là Curatr.” Ông chỉnh nó ngay lập tức, cong lưỡi lên ở chữ tr.

“Làm ơn đừng khơi mạch ba mình nữa đi,” Cas than phiền.

“Cháu vẫn không biết mình có hiểu đúng hay không, vậy là chương trình này gom tất cả các mạng xã hội vào một chỗ?”

“Đúng thế, đó là một chương trình tổng hợp. Nó kết hợp mọi thông báo tin tức mới của các con vào một trang duy nhất.”

“Chẳng phải những mạng xã hội khác đều đã có chức năng này rồi sao?”

“Đúng thế đấy con gái!” Ông nhại bằng thứ giọng Anh rẻ tiền. Và nó cảm thấy nhẹ nhõm mình không phải là đứa trẻ duy nhất có bố mẹ kỳ quặc. “Nhưng sự khác biệt nằm ở chỗ Curatr là một mạng xã hội phản xã hội. Đó là một nhật ký cá nhân, chỉ dành riêng cho tụi con và những ai thật sự gần



gửi với tụi con. Mục đích của nó là trao lại cho tụi con chút riêng tư, một không gian chỉ của riêng các con và hoàn toàn an toàn. Nó được liên kết với một ứng dụng tặng kèm ‘Khu vườn kín cổng cao tường’, một ứng dụng quản lý mức độ phổ biến, sử dụng một mô hình đăng ký để tối ưu hóa công cụ tìm kiếm.”

“Cháu vẫn chưa hiểu lắm.” Layla nói, cho dù nó thấy cái tên giống như một môn học mới trong lớp Hứa hẹn tương lai vậy. Tối ưu hóa công cụ tìm kiếm nghĩa là đánh trúng người xem.

“Nó có nghĩa là chúng ta kết hợp với các công cụ tìm kiếm lớn để đưa lên trên trang tìm kiếm những kết quả con đồng ý và đẩy ra sau những kết quả có thể gây hại cho các con.”

“Chẳng hạn như một tấm hình dấu môi ‘mặt vịt’ chụp lúc mười hai tuổi mà không muốn ai thấy.” Hoặc bị đặt biệt danh là Hoa Liễu, nó nghĩ.

“Đúng thế,” ông hơi vắn vẹo. Có thể ông không biết “mặt vịt” là như thế nào và tưởng nó là thứ gì tệ hơn thế. “Hãy coi công cụ này như một chuyên gia tạo dựng hình ảnh. Chúng ta không thể loại bỏ thứ gì đó mãi mãi, nhưng có thể đẩy nó lùi ra sau bốn trang trong các kết quả tìm kiếm thậm chí là mười cũng được.”

Cas ngáp một cái rõ dài. “Ba ơi, tụi con ăn trong phòng được không? Tụi con còn làm bài tập nữa.”

Ba nó khó chịu nhưng ông không để lộ ra. “Không vấn đề gì. Hai phần ăn tối tại bàn có liền.”

“Ba phần nhé,” cô Helen, mẹ Cas nói vọng ra từ phòng khách.

“Ôi trời ơi, phải có người ăn cùng tôi chứ!”

“Con trai anh sắp về đấy thôi.”

Vừa nhắc đến là Ben đã xuất hiện ở cửa, dưới mái tóc bông bênh của cậu bé là khuôn mặt nhăn nhó đang nhìn chòng chọc cái điện thoại. Cas nhảy chồm đến cậu em và giật điện thoại ra khỏi tay thẳng bé.

“Đang xem cái gì đấy?” nó lên giọng hỏi. “Tin nhắn của đứa con gái nào à?”

Thẳng bé mặt đỏ lên và cố giăng lại cái điện thoại. “Thôi mà chị! Điện thoại là vật riêng tư đấy!”

“Chị gái có đặc quyền được xem.”

“Trả lại cho em! Iza!”

Cas nhìn vào màn hình rồi quăng trở lại cho thằng bé, vẻ hài lòng. “Thôi đi đồ ngốc. Chị chỉ trêu mày thôi. Trả mày cái điện thoại ngu ngốc với trò chơi ngớ ngẩn của mày đây.”

“Á trời ơi, em đang điếm cao mà chị làm hỏng hết rồi. Cám ơn nhiều!”

“Tao chỉ đang tạo thêm thách thức cho mày thôi mà. Tao giống như là một cấp độ khó hơn vậy. Mày nên biết ơn mới phải.”

“Sao cũng được.” Thằng bé gạt tóc ra khỏi mặt và Cas nhìn thấy có một vết bầm dưới mắt. Con bé ngay lập tức ôm lấy mặt thằng em, hất cằm thằng bé lên để nhìn cho rõ. “Mặt mày bị sao thế? Vì nếu có đứa nào làm thế này với mày, tao đập nó chết tươi.”

“Hạ hỏa đi. Em tập khúc côn cầu và bị cùi chỏ của Jimmy thúc vào. Chị định nổi đóa lên mỗi khi có ai đó xô em ngã trên băng? Vì nếu vậy thì chị không được đến coi thi đấu đâu đấy.” Thằng bé hoảng thực sự. “Ba ơi! Ba bảo chị không được đến nếu cứ kỳ cục như vậy đi.”

“Làm như tao thèm coi trận đấu của mày lắm.”

“Thế là chị không đến chứ gì?”

“Đương nhiên chị mày sẽ đến chứ. Cả chị Layla nữa đấy. Tụi chị sẽ mặc những bộ đồ hoạt náo viên, vẽ khẩu hiệu trưng lên ‘Ben, Ben, chàng trai của chúng tôi, coi cậu ấy thi đấu: siêu gấu!’”

“Mẹ ơi!”

Bà mẹ không thèm ngẩng lên khỏi cái máy tính: “Hai đứa ngưng chậm chạp đi có được không hả?”

“Con sẽ ngồi ăn với ba chứ Benjamin?” bố Cas hỏi.

“Có bắt buộc không ạ?”

“Không hề. Tất cả chúng ta mỗi người có thể ngồi ăn ở một chỗ khác nhau trong nhà, ai cũng gắn chặt với máy móc và không nói với nhau câu nào.”

“Chẳng phải đó là mục đích nghề kinh doanh của ba sao?”

“Đâu nào,” ba Cas thở dài đánh thượt. “Nghề của ba là tạo ra những công cụ mới hỗ trợ cho những phương thức mới để thể hiện bản thân một

cách thích hợp.”

“Tụi con cũng đang thể hiện bản thân mà ba. Chỉ là không phải trước mặt mọi người trong căn phòng này thôi. Tụi con đi được chưa ạ? Còn bài tập về nhà nữa.”

“Rồi, được rồi,” ông xiu xuống. “Nhưng chỉ bởi vì con có khách thôi đấy nhé. Tối mai nhà mình sẽ ngồi ăn tại bàn như một gia đình thực sự.”

“Chúa ơi, bọn họ giết tao mất,” Cas vừa nói vừa hất cái cửa đóng lại và ngả lưng cái ịch xuống giường nó. Nó với tay lên đầu để cắm điện thoại vào cái loa và một thứ nhạc rock ngọt ngào eo éo tràn ra. “May mắn là mà có một bà mẹ không quan tâm thái quá đấy.”

“Phải, tuyệt vời lắm,” Layla ngáy mặt ra bất động. “Chà, người da trắng thật mát tính. Ba mẹ tao sẽ không bao giờ cho phép tao ăn nói vậy đâu.”

“Mày có nhớ ba mà không?”

“Tao cũng không biết nữa. Đôi khi.” Mọi lúc. Những điều lật vạt kỳ lạ, những bài tập về nhà kỳ quặc cùng làm với ba, đi chơi với ba và không phải làm gì cả. Nó chưa bao giờ nhận ra những thứ đó lại xa xỉ đến thế. Nó thì mới vừa có một cuộc nói chuyện cứng nhắc với ông sau cuộc gọi thăm hỏi hôm thứ bảy. “Thôi nào, mày tránh chỗ coi,” nó nói rồi leo lên trên giường.

Phòng của Cas bừa bộn mà đẹp đẽ, trên tường phủ đầy những bức tranh xé ra từ tạp chí hoặc tranh in. Hình một cô gái ăn mặc kiểu Gothic trong một bộ váy len đan cầu kỳ và đôi chân giả làm thủ công còn cầu kỳ hơn, ảnh một cơn giông đầy sấm chớp trên núi lửa, những công viên trò chơi bị bỏ hoang, những vách núi mờ sương. Bọn nó có một cái đèn chùm làm từ những con hạc giấy và đèn nhấp nháy. Như thế cả căn phòng là một trang Tumblr sưu tập đầy những thứ khiến nó hạnh phúc.

“Mày biết mà chỉ cần đưa những thứ này lên mạng là xong mà. Dễ quản lý hơn nhiều,” Layla vừa nói vừa liếc nhìn cả bức tường xem coi có bức hình nào mới kể từ lần cuối nó đến đây vài tuần trước không. Một tấm hình chụp bóng của những chú ngựa dưới ánh mặt trời, hình minh họa một con cá mao tiên có vây đuôi độc, một cô gái với mái tóc bảy sắc cầu vồng đổ xuống như thác.

“Những thứ trên mạng không thực,” Cas nói kiểu chán chường. “Hơn nữa tao lại phải chia sẻ cái máy tính để bàn ở phòng khách với Ben.”

“Nhưng đến một trang Facebook mà cũng không lập,” Layla vẫn gắng hỏi.

“Cái đấy mệt người lắm. Nó được tạo ra để làm cho mà bắt an trước cuộc sống tuyệt vời mà người khác đang có. Mà chỉ nuôi sống một cái máy tính mà thôi.”

“Đó là một cái máy gây lo âu.”

“Ý tao nói là ai thì không chứ mà thì nên bỏ. Không có nó thì mà lúc nào cũng đủ mệt mỏi vì lo âu rồi.”

“Tao đâu có.”

“Mày lo không biết mấy con tôm ba tao nấu có phải tôm đông lạnh không chứ gì? Có khi chúng đang bò lổm ngổm và chứa khuẩn salmonella nữa đấy.”

“Đám khuẩn ấy sẽ chết lúc nấu thôi.”

“Mày chắc không? Chẳng phải lũ vi khuẩn còn sống dai hơn cả siêu nhân và lũ gián cộng lại đó sao?” Cas khích nó.

“Siêu gián!” Layla nói, cố làm Cas phân tâm bởi vì con bạn làm nó phát hoảng. “Tao cá có người đã mặc cho con gián một bộ đồ siêu nhân. Tụi mình lên mạng tìm kiếm thử đi!”

“Tao nói rồi, cái máy tính ở mãi phòng khách cơ.”

“Thế mật khẩu wifi nhà mà là gì? Tao kiểm trên điện thoại cho.”

“Ba tao cài cả phần mềm thu thập thông tin nữa đấy.

Tao đã nói ông là người siêu lo âu chưa ấy nhỉ?”

Vừa nhắc ba Cas đã dùng đầu mũi giày thể thao đẩy cửa bước vào, giữ thăng bằng khay đồ ăn. Mùi thức ăn thơm ngon không thua gì nhà hàng.

“Thôi nào Cassandra,” ba nó la rầy. “Con biết ba cảm thấy ra sao khi con đóng cửa mà.”

“Con xin lỗi, con chỉ không muốn tiếng nhạc quấy rầy mọi người thôi.”

“Thì ba chỉ cần vặn tivi to lên là xong,” ông nhăn nhó. “Đâu phải nhà ta đang hàn huyên nói chuyện gì đâu.”

“Cám ơn bác Holt.”

“Ừm cảm ơn ba.” Cas nói rồi xua ông ra khỏi phòng. Ông để cánh cửa khép hờ. “Đó là lý do tại sao tụi mình làm chuyện này ở nhà mà đây.”

“Sao ba mẹ mà lại kiểm soát gắt gao thế?”

“Tại có lần tao định tự tử.”

“Thật á hả mà?”

“Hoặc cũng có thể họ lo sẽ bắt quả tang lúc tao đang tự sướng. Hoặc đang làm như mẹ tao.” Nó giơ hai ngón tay lên để nhấn mạnh và giả vờ thò hai ngón tay xuống móc họng. “Khặc khặc.”

Khi còn nhỏ, Layla tưởng tượng ra đủ mọi chuyện kiểu nó thực sự là công chúa ngôi sao. Rồi có một sự nhầm lẫn nào đó, nó đã bị tráo đổi và rồi một ngày kia cha mẹ đẻ của nó, những người New York vui tính hoặc ngôi sao điện ảnh Hollywood, sẽ đến để đưa nó về. Hoặc con cú sẽ bay qua cửa sổ mang theo cuộn giấy nhập học từ Hogwarts.

Nó nghĩ tới chuyện Ben gọi Cas là “Iza”, và tụi nó chẳng nói gì mấy tới trường cũ và cuộc sống trước đây của Cas ở Oakland.

“Tao hỏi mà một câu nghiêm túc được không?” Layla vừa nói vừa nhặt tôm ra ăn.

“Nghiêm túc như Dorian? Hay nghiêm túc như thay đổi khí hậu? Bởi vì dù tao thương cho tụi gấu Bắc cực thì tao cũng không thấy mình có thể thay đổi được gì ở cấp độ cá nhân cả. Dù vậy tao nghĩ việc sử dụng phương tiện công cộng cũng giúp ích đấy.”

“Cas à.”

“Rồi, biết rồi. Muốn hỏi gì thì hỏi đi.” Nó làm tỉnh và căng thẳng y như mẹ nó lúc này. Đôi vai nó đã nói ra điều đó cho dù nó đang cúi đầu lấy đũa trộn mì và cố tình nhặt ra con tôm cuối cùng. Thật ngộ khi thấy ngôn ngữ cơ thể cũng di truyền như thế.

“Gia đình mà nằm trong chương trình bảo vệ nhân chứng à?”

Cas phá lên cười và toàn thân nó giãn ra. “Phải. Chính xác. Mà đoán đúng rồi đó. Đừng cho ai biết nhé. Đưa tao chai nước tương nào.”

“Tao hỏi thiệt đó Cas.”

“Làm như thể ba tao là người đã tố cáo về một phần mềm giao dịch nội gián và kể từ đó nhà tao phải lẩn trốn hả? Còn mẹ tao thực sự là CIA, đó là

lý do vì sao bà lại bay tới bay lui nhiều như thế?”

“Rồi, được rồi, mà nói thế nghe thật ngớ ngẩn.” Một ý nghĩ kinh khủng xuất hiện ra trong đầu nó.”Khoan đã. Mà từng định tự tử hả?”

Cas đặt đĩa mì xuống và nhìn nó đầy coi thường pha chút thương hại: “Dưới gầm trời này, ai lại chưa từng cơ chứ?”

**THỨ NĂM**  
**NGÀY 13 THÁNG MƯỜI MỘT**

# MỞ RỘNG

“Có gì hay ho trong nghệ thuật graffiti ở Detroit?” Jonno nói vào cái micro khi đang đứng dưới bức tranh tường đen trắng đẹp tuyệt vời vẽ tỉ mỉ một con lợn lòi cao đến ba tầng lầu. “Giống như bánh kẹp xúc xích, chó hoang và lông tóc của đám lang thang, chỗ nào cũng thấy.”

Anh đi chậm chậm về phía camera, Jen cũng lùi từ từ ra sau. Anh đi ngang qua một bà già cầm một cái ví màu hồng rực rỡ.

“Chữ ký nghệ sĩ, chỗ nào cũng có graffiti tên nghệ sĩ, nhưng cũng có một số tác phẩm nghiêm túc có thể đối chọi được với những tên tuổi quốc tế như Banksy và Blek Le Rat hay Faith47. Và chúng ta phải cảm ơn điều gì đã đưa đến sự bùng nổ của nghệ thuật đường phố nơi đây?”

Anh ngừng lại để tạo cảm giác hồi hộp: “Tỷ lệ tội phạm cao.”

Rồi lại ngừng, rồi một người đàn ông đeo mặt nạ trượt tuyết chạy tới chỗ bà già phía sau anh và giật lấy túi xách của bà ta. Bà già la hét thất thanh.

“Cắt!” Jen la lên. “Simon, anh phải xuất hiện sớm hơn chứ.”

Simon tiến lại vào khung hình, kéo tuột cái mặt nạ lên đầu, mặt sù sụ ra một đồng rồi đưa lại cái ví cho bà già.

“Điều này thật ngu ngốc,” Jonno than phiền. Anh ghét phải có mặt ở đây vì anh đã cho là giữa Jen và Simon vẫn còn “rung động”, chút động năng còn sót lại giữa hai người từng chần gối với nhau.

“Tôi cũng nghĩ thế,” nạn nhân vụ cướp giật chêm vào. “Làm gì có chuyện tôi từ bỏ cái túi dễ dàng thế được. Tôi phải chống cự, phải đánh cho hấn vài cái trước khi hấn chạy mất chứ.”

“Thư giãn đi Jonno, nó ản tượng mà,” Jen nói. “Nếu không hiệu quả thì cắt bỏ phần này cũng được mà. Và đúng rồi, bác Ivy, nếu bác muốn ứng tác thì cứ diễn hết mình đi.”

“Hay chưa. Giờ thì bà bác già lại có tiếng nói nhiều hơn tôi nữa,” Simon ngúng nguẩy. Ai cũng muốn làm đạo diễn.



“Chúng ta muốn nó phải hài hước.”

“Chả hài tí nào, bi thảm thì có,” Jonno phản đối.

“Thế thì lại càng hài hước.”

“Được rồi. Anh sẽ diễn lại và có lẽ lần này Simon có thể bắt ám hiệu tốt hơn được chứ?” Anh vẫn ghét việc này dù cho anh làm việc này khá tốt sau khi đã khởi động. Nó làm anh nhớ tới mẹ mình, bà là y tá khoa sản. Bà rất ghét việc đặt ống thông tiểu nên bà làm nó nhanh chóng và hiệu quả nhất có thể. Có lẽ vì thế mà bà được người ta gọi đi đặt mọi ống thông tiểu. Và lại anh cũng hơi khoái chí khi Jen rất nghiêm túc về chuyện này. Cô vẫn đang thiết kế một đoạn giới thiệu hai giây cho kênh video của anh với một người bạn làm về hoạt hình (đàn ông, dĩ nhiên rồi), và bọn họ đã lên kế hoạch quay phim gì khi tập trung vào môi trường nghệ thuật nơi đây: cái vụ nghệ thuật đường phố này, bữa tiệc Ngôi nhà Trong mơ thứ bảy tới, và một bữa tối trong rạp dựng ngoài trời với những người sành điệu ở một địa điểm bí mật tuần tới. Việc này không chừng lại thành công, Jonno nghĩ.

Đoạn phim giới thiệu về Ngôi nhà Trong mơ mà bọn họ làm đã có được 788 lượt xem trong vòng hai mươi bốn tiếng đồng hồ đầu tiên. Bọn họ ngồi chờ xem nó lan rộng, và thật tuyệt vời khi thấy mỗi lượt xem mới lại là một sự xác nhận nho nhỏ. Cái thứ mà bọn họ đang quay phim lúc này đây không thật sự nói về nghệ thuật, nó nói về sự kỳ quái đầy rẫy ở Detroit mà những người khác phải khao khát. Bọn họ thậm chí có để đạt được vài ngàn lượt xem. Đây là việc tự xây dựng lấy số lượng người theo dõi.

Họ diễn lại cảnh trên. Lần này Simon xuất hiện đúng lúc, bà già nhỏ bé mà bọn họ lôi kéo được từ hành lang nhà bà ta để tham gia xuất hiện trong cảnh này với giá 50 đô la đã ré lên kinh hãi, còn Jonno bước về phía trước, diễn ứng biến dựa trên cái kịch bản mà bọn họ đã viết sáng nay. “Sở cảnh sát Detroit có nhiều vấn đề cần giải quyết hơn là nghệ thuật đường phố. Nên ta có nhiều nghệ sĩ lớn đã ngán ngẩm cảnh bị bắt bớ ở California và chuyển đến Detroit. Họ thiệt hại nhưng ta được lợi. Ở đây, chẳng có ai quấy nhiễu bạn cả.”

Anh tảng lờ đi cuộc ẩu đả nổ ra sau lưng mình và tiếng Simon kêu ăng ăng “Ồi giời ơi! Bà làm sao thế hả? Bỏ tôi ra!”

“Nơi đây có những cái tên quen thuộc. Revok. Nekst, Pose, Elya. Liên minh Phù thủy Dị Dàng, Ổ bánh.” Đó là nói theo Jen chứ anh chưa từng nghe đến tên mấy thằng cha này bao giờ và những người đó không gồm những sinh viên nghệ thuật không-được-tân-kỳ-lắm hay những kẻ buôn cở nghèo kiệt xác tự cho mình là sáng tạo mà ọ ra mấy cái chữ ký tên trường. “Nhưng một số người lại thích bí ẩn, chẳng hạn như những người đứng đằng sau tác phẩm tranh gỗ Những thiên thần khu Delray này, một tập tranh làm bằng gỗ dán vẽ những thiên thần được cho là đang bảo hộ cho một trong những khu đáng thương nhất của Detroit.”

“Tuyệt vời! Cắt ở đó đi,” Jen nói. “Chúng ta sẽ biên tập lại phần nói về các thiên thần sau. ‘Đáng thương’ là sao, Jonno?”

“Ô thôi đi! Lâu lâu cũng phải cho anh thứ gì đó để thuyết minh chứ.” Anh hét vào cảnh tượng phía sau mình, nơi tên trấn lột của bọn họ đang ngồi chồm hồm xuống đất hai tay ôm đầu. “Này bác Ivy! Bác có thể ngừng đánh Simon được rồi.”

Ai cũng muốn xuất hiện trong phim. Ai cũng muốn làm người nổi tiếng. Anh chìa cái máy ra ngoài cửa sổ xe khi bọn họ đi quay những phân đoạn chuyển cảnh nói về cảnh quan Detroit, anh kéo khăn quàng cổ lên tận mũi để giữ ấm trước cơn gió lạnh buốt.

“Anh có mang đồ ăn theo không đấy?” Jen nói vọng xuống từ ghế tài xế. Anh lục lọi cái túi dưới chân rồi đưa cô cái sandwich chuẩn bị lúc sáng.

“Em không ăn được thứ này.”

“Sao cơ?”

“Bánh mì trắng và mứt? Anh định giết em à?” Cô mỉm cười nhưng trong nụ cười đó cũng giấu cả sự tổn thương.

Một cái nhìn ý nói “Em tưởng anh biết để ý cơ đấy.”

“Khỉ thật, xin lỗi em yêu. Anh không chịu để ý gì cả.” Nhưng làm sao mà nhớ nổi thêm mấy thứ ngoài lẽ này nữa? Có thể lấy ngay nó mà viết một bài báo được. “Mười Điều cần biết khi Hẹn hò một người Tiểu đường típ một.” Chẳng hạn như việc đi ra ngoài ăn tối sẽ là một hoạt động mất cả hứng bởi vì đồ ăn là thứ phải kiểm soát chứ không phải để tận hưởng hay như việc

ham muốn vô tận của nữ thần giường chiếu của anh rất có thể đột ngột tan tành khi mức đường lên cao.

“Đừng lo lắng về điều đó,” cô nói giọng phấn khởi. “Chúng ta có thể mua tạm gì đó trên đường đi mà.”

Scott, anh thợ chụp hình, đang ngồi trong xe đợi họ, cửa sổ xe mờ sương. Rồi anh ta bước ra, một chàng cao kều râu quai nón mũ trùm đầu sụp xuống trán. “Tôi vừa định bỏ rơi hai người đấy.”

“Xin lỗi cưng! Tụi này phải dừng lại kiếm miếng ăn.” Jen hôn lên má cậu ta nhưng Jonno không thể nói được liệu giữa bọn họ có “rung động” gì không. “Đừng lo lắng, chúng tôi sẽ không giữ cậu lâu đâu. Cậu chỉ cần nói cho chúng tôi biết chuyện gì đang xảy ra, giới thiệu bản thân, rồi cậu và Jonno sẽ cùng nhau đi vào tòa nhà, được chứ?”

“Được rồi,” cậu ta nói. “Được, tôi là Scott, tôi là nghệ sĩ điêu khắc kiêm thợ chụp ảnh và tôi làm việc trong những tòa nhà bỏ hoang rất nhiều.”

“Hãy nói cho chúng tôi biết hôm qua anh tìm thấy gì?” Jonno ngắt lời.

“Tôi đang hoàn thành nốt một số việc, đi thăm lại những nơi tôi đã chụp hình trước đó để xem chúng đã thay đổi như thế nào. Tôi đến đây và...”

“Cắt,” Jen nói. “Bây giờ anh sẽ dẫn chúng tôi vào trong.”

Scott xoa xoa bộ râu quai nón. “Tôi phải nói là tôi thích là người đứng sau camera hơn.”

“Tôi hiểu mà, anh bạn,” Jonno nói. “Nhưng cậu đang làm tốt lắm.”

“Lối này,” Scott dẫn họ vào một câu lạc bộ thoát y đã đổ nát, lấy một mảnh bê tông vỡ chặn cửa cho họ vào.

“Tôi đang quay phim đây,” Jen nói rồi chiếu đèn pin lên hai người đàn ông, “hai người có thể tiếp tục nói nếu muốn.”

“Cậu đang nói là cậu đến đây vài ngày trước à?”

“Đúng thế.”

“Cậu nói nguyên câu được không?”

“Hôm thứ ba tôi quay trở lại đây, đó là một phần của những hoạt động kiểm tra tôi đang thực hiện, và tôi tìm thấy bức graffiti này. Vài ngày qua tôi thấy nó xuất hiện rất nhiều khắp phố.”

“Đến phần tiết lộ!” Jen nói. Cô vung cái đèn pin lên trên tường khi Scott và Jonno bước tránh sang hai bên. Có hình một cánh cửa được vẽ bằng phấn lên trên tường.

“Thứ chúng ta đang nhìn thấy đây là một hình chữ nhật vẽ vôi bằng phấn trên tường. Mọi người gọi nó là gì nhỉ?”

“Tôi gọi nó là những cánh cửa ma. Tôi nghĩ chúng là một dạng tranh tường niệm vẽ ở những nơi người ta qua đời hay nơi mà sự kiện gì đó đã xảy ra. Anh có thể cảm nhận được nó đúng không? Có một thứ năng lượng kỳ lạ ở đây. Rất nhiều công trình lớn liên quan đến đất đai của Detroit - như những bãi chôn cất người dân da đỏ cổ đại - đã bị phá hủy trong quá trình công nghiệp hóa. Và bây giờ lại có nhiều nhà máy bị bỏ hoang hay phá hủy nữa. Cũng giống như nhà máy sản xuất soda Solvay được xây trên đất của vùng Gò Lớn bên sông Hồng, vùng gò lớn nhất ở Detroit giờ chỉ còn lại dải đất bằng phẳng này - một nơi đồng không mông quạnh nhiễm độc. Sự dữ dội nằm ở chỗ bóng ma của những ngành công nghiệp nằm chồng chất lên bóng ma của người bản địa - chúng ta có bóng ma của hàng ngàn năm ở đây. Một số người có thị trấn ma, còn chúng ta có cả một thành phố ma.”

“Cắt. Thật tuyệt vời, Scott. Cám ơn anh.”

“Hay thật đấy.” Anh ta rờ tay lên cánh cửa phấn. “Dù thế chúng cũng làm cho tôi sồn gai ốc khi đột nhiên xuất hiện nhiều trong thời gian ngắn như thế. Tôi nghe nói có một cái như thế chỗ đường hầm nơi thằng bé con bị sát hại nhưng cảnh sát đã cử một người đến canh gác ở đó rồi nên tôi không thể tới gần được. Đoạn phim này sẽ xuất hiện trên YouTube chứ? Cho tôi biết khi nào đăng lên nhé.” Anh ta đưa máy ảnh lên và chụp ảnh họ, điều này khiến Jonno khó chịu - cứ như thế anh chàng kia phải được nói lời cuối mới chịu.

“Bọn họ đi cùng hai người à?” Scott vừa nói vừa chỉ tay tới một cặp nam nữ ăn mặc tuềnh toàng đang cầm một cây nến đứng chết trân ngoài cửa.

“Perdón, xin lỗi, xin lỗi nha,” người đàn ông nhỏ thó bắn thiu nói, đập đập hai tay khi cả hai người họ bắt đầu đi lùi ra ngoài.

“Không, khoan đã!” Jen xông tới chỗ họ. “Xin chào, tôi nói chuyện với anh chị được chứ? Không phải cảnh sát đâu, đừng lo. Chúng tôi đang làm

phim.”

“El video,” Jonno thử nói tiếng Tây Ban Nha một cách vụng về, tay làm bộ đang quay quay phim như thời xưa - như thể là người ta còn hiểu được hành động đó.

“Về graffiti,” Jen nói. “Đó là lý do hai người ở đây phải không? Vì cánh cửa?”

Người phụ nữ giật giật cánh tay của người đàn ông. “Papi, em không nghĩ đây là ý hay.”

“Làm ơn đi. Năm phút thôi,” Jen cầu khẩn.

“Anh có thể xưng tên trước máy quay và tại sao anh lại ở đây không?” Jonno nói với người đàn ông mà mọi sự bào mòn của đường phố đã hằn sâu lên khuôn mặt.

“Tên tôi là Ramón,” người đàn ông nói. “Đây là bạn gái tôi, Diyana.”

Jen nhanh chóng chuyển hướng máy quay để lấy cảnh người phụ nữ nhút nhát tóc thắt bím đang đứng chần chừ.

“Chúng tôi sống trên đường phố, và khi trời lạnh quá chúng tôi đi tới khu nhà cho người vô gia cư hoặc nhà một người bạn. Tôi từng làm thợ sửa xe. Tôi có thể sửa bất kỳ loại xe nào. Ford. General Motors. Chevrolet. Pontiac. Nhưng còn những loại xe mới, robot lắp ráp, thì anh cần một robot mới sửa được.”

“Anh cầm theo thứ gì đấy?” Jonno ngắt lời.

“Đó là một cây nến chúc phúc mua từ tiệm dược liệu.”

“Và anh định làm gì với nó?” Chúa ơi, Jonno nghĩ, để nhổ răng à.

“Chúng tôi mang nó đến chỗ cánh cửa. Để cầu may mắn và phát đạt.”

“Những cánh cửa này là gì?”

“Anh đến đây đúng lúc và đúng chỗ, khi cánh cửa ấy mở? Cánh cửa đó sẽ đưa anh đi mọi nơi anh muốn.” Cô bạn gái anh ta lên tiếng. “Nhưng có lẽ anh không muốn đi tới nơi cánh cửa đó dẫn tới đâu. Anh chỉ nghĩ mình muốn vậy thôi,” nhưng cô ta co rúm người lại khi Jen chĩa camera về phía mình.

“Tôi nghe nói vài người gọi họ là những cánh cửa ma.”

“Tôi không biết. Anh gọi chúng là gì thì tùy.”

“Phải làm gì để mở chúng ra?”

“Tôi nghe nói nhiều điều khác nhau. Anh phải có mặt ở đây vào nửa đêm, lúc trăng tròn.”

“Anh đã thử chưa?”

“Chưa, người anh em ạ. Tôi không muốn đùa giỡn với mấy thứ đó.”  
Ramón làm dấu thánh.

“Thế sao anh lại mang nến?”

“Đôi khi anh phải an ủi những linh hồn và giữ cho chúng hạnh phúc.”

“Chúng tôi có thể quay phim anh thắp nến không? Có lẽ là cả hai người cùng nhau?”

“Được thôi,” anh ta gật đầu, như thể đây là một điều đương nhiên. Anh ta ngồi xuống trên đôi giày đỏ chóc và dùng cái bật lửa nhỏ thắp ngọn nến phía trước hình vẽ phấn.

“Cả hai người giữ nguyên một lát. Cả hai có thể nhắm mắt lại được không, như thể đang cầu nguyện ấy?”

“Nếu anh muốn.”

“Và đừng nói chuyện. Cũng đừng gật đầu nữa. Cứ giữ nguyên thế. Thêm năm giây nữa. Ba, hai, một. Cám ơn.”

Ramón ngồi thẳng người lên, tay để lên gối. “Thế này được không?”

“Đẹp lắm. Rất cảm động. Thật tuyệt khi cho thấy những khía cạnh tinh thần của thành phố,” Jonno nói. “Bây giờ, nếu chúng tôi có thể quay một cảnh anh và Diyana nắm tay nhau và kiêu như cầm cây nến cùng nhau được không. Không, đừng cười. Trông nghiêm trang vào. Đứng rồi đấy. Hoàn hảo.”

Anh đưa cho họ mỗi người mười đô la.

## BẮT CON CÁ RÔ

“Vẫn chưa quá trễ,” Layla nói, tay nắm chặt một đồng hồ rơi tụi nó in ra ở nhà nó. “Tụi mình chỉ cần giao địa chỉ IP và email của hắn cho Vô danh hay bất kỳ ai khác. Gấu ấu dâm. Làng bạo lực. Bắt con dã thú. Sẽ có người giải quyết chuyện này.”

“Như mấy tay cóm?”

“Mẹ sẽ giết tao mất.” Nhưng mẹ không phải người duy nhất nó lo. Ba nó sẽ phát hoảng lên. Bởi vì những gì tụi nó đang làm đây chính là sự đối lập hoàn toàn với chuyện “cư xử phải phép.”

“Đừng rên rỉ nữa. Đây là vụ để đời đấy. Tụi mình đang ở nơi đông người. Tụi mình có mặt nạ. Tụi mình sẽ đăng lên YouTube, làm thật, còn gã bệnh hoạn này sẽ tự chuốc lấy hậu quả.”

“Tao thấy buồn nôn quá.”

“Đó là cơn buồn nôn khi công lý sắp được thực thi.”

“Tao chỉ thấy buồn nôn thôi.”

Cas mỉm cười với người phụ nữ bước ra từ một tiệm làm nâu da. “Cô ơi?” Mấy cái máy phơi nắng làm nâu da trên tấm áp phích gắn ở cửa trông giống mấy cái hộp tra tấn hơn trong mắt Layla, loại bên trong chứa toàn que nhọn. Nó tưởng tượng các tia tử ngoại như những que nhọn đâm xuyên vào người làm các sắc tố bùng ra dưới da. Cas chỉ ra một trong những tờ rơi và dí nó vào mặt người phụ nữ. “Chúng cháu lạc mất cậu Trai Nhung Lụa. Cô có thấy cậu ấy đâu không?”

“Đó là con mèo của cháu à?” người phụ nữ cầm lấy tờ rơi và nhìn nó chăm chăm.

“À, anh chàng thích mấy nàng mèo. Nhưng chỉ khi chúng nhỏ tuổi thôi.”

Cô ta chùn lại và giúi tờ rơi lại cho tụi nó. “Thật ghê tởm.”

“Đó chính là điều tụi cháu cảm thấy đấy, thưa cô,” Cas hớn hở gọi với sau cô ta.

## **Mất tích: một kẻ ấu dâm**

Tên: TraiNhungLụa hay còn gọi là Phil

Sở thích: Trò chơi điện tử, chat với mấy bé thiếu nhi, hỏi xin các cô bé những bức hình hư hỏng.

Hai đứa nó đã tranh luận về từ ngữ và liệu có nên đưa ra tên họ đầy đủ của hắn ta và tấm ảnh tụi nó tìm được trên hồ sơ Facebook của hắn, cái mà hắn dùng cùng một email để tạo tài khoản. Sao lại ngốc thế cơ chứ? Layla gần như cảm thấy thương hại cho hắn ta. Hắn như kiểu đang sống ở quá khứ, trước khi có sự theo dõi của cơ quan an ninh quốc gia NSA và chương trình giám sát Internet PRISM cùng những con robot giết người để đảm bảo an ninh đang bay lượn trên bầu trời. Hắn ta là kiểu người sẽ mắc bẫy một vụ lừa đảo qua email.

Tụi nó xem xét địa điểm gặp gỡ cách đây hai ngày để bố trí kỹ càng cho “Chiến dịch Tụt quần”, một việc tụi nó sẽ không làm, Cas đã hứa như thế. Đó chỉ là ẩn dụ. Và bởi vì “chiến dịch Lộ trần” nghe cứ như tên của một bộ phim tài liệu về sống sót nơi cực Bắc.

Cas xô Layla tới chặn đường một phụ nữ lớn tuổi khoác măng tô tím thắt đai đang cúi đầu trước cơn gió.

“Bác có thấy...” Layla vừa mới mở miệng nhưng không đủ can đảm nói hết câu. Nó chỉ đưa cái tờ rơi ra và câm lặng.

Người phụ nữ tưởng nó đang đi tuyên truyền tôn giáo liền cười thông cảm.

“Ồ không, cảm ơn cháu, ta theo giáo phái Luti.”

Hắn ta nói mình sống ở Bloomington. Hắn nói sẽ có công chuyện đến đây vài ngày và này, biết đâu hắn có thể gặp cô bé. Thế sẽ vui lắm đây. Hắn có thể mua cho SusieLee một ly sữa lắc. Hắn có thể đến đón cô bé. May thay tụi nó đã tìm được cách thuyết phục hắn ta không làm chuyện đó. Và theo kế hoạch thì hắn ta sẽ gặp tụi nó, à, gặp cô bé - SusieLee - tại quán pancake chỗ cái bàn dưới bức tranh người phụ nữ mặc đồ xanh.

>SusieLee2003: Anh thế nào cũng tìm thấy quán.

>TraiNhung Lụa: Nhờ chỗ đó có người ngồi rồi thì sao?

>SusieLee2003: A sẽ thấy e thôi. LOL!



Layla đã thuyết phục Cas không đưa tên đầy đủ của anh ta ra.

“Tao muốn phá cho thằng cha đó tanh bành.”

“Đó là tội bôi nhọ người khác đấy, đồ ngu.”

“Xin lỗi ông!” Cas nhảy sang phía một người đàn ông đang đổ rác. “Ông ơi? Ông có từng trông thấy kẻ ấu dâm của chúng tôi chưa?”

Cái kiểu này gọi là chơi riết rồi nhiễm tính nhau. Càng chơi với Cas nó càng cảm giác như có ai đó đổ chì nóng vào người nhưng nó lại có tác động ngược lại lên Cas. Gần nó, con nhỏ này chỉ có lông bông thêm mà thôi.

**Philip Lowe. 43 tuổi. Nhà thầu điện. 131 bạn bè.**

“Không còn lâu nữa đâu,” Cas vừa ê a vừa nhấp chuột phải lưu lại hình hồ sơ của hắn ta. Bức hình chụp hắn đang cười toe toét trước ống kính máy ảnh, đầu đó gần bờ hồ vì phía sau có cây và nước, tay cầm hamburger như cầm một cái cúp và tự hào giơ một ngón cái lên. Layla đã mất rất lâu để sẫm soi tấm hình, tìm kiếm một dấu hiệu gì đó trên mặt hắn ta: một ánh mắt xấu xa, tóc hất ngược ra sau hay vầng trán của một tên tội phạm. Nhưng gã đàn ông này trông rất bình thường, hiền lành, có khi trông còn hơi ngốc. Hay thật. Áo hắn dính một vệt tương mù tạc. Những con quái vật phi nhân tính chuyên rình mò con nít không nên được phép làm đổ mù tạc như thế.

“Nếu như đó chỉ là một trò đùa thì sao?” Layla đẩy Cas. “Cái việc ngu ngốc hắn làm trên mạng.”

“Có ý định là đủ cấu thành tội rồi.”

“Còn sở hữu tranh ảnh?”

“Có lẽ cái đó cũng là tội. Sở hữu mấy thứ tranh ảnh cấm về trẻ em vị thành niên trên ổ cứng. Chúng ta nên lùng sục nhà hắn. Mà có nghĩ tội mình thuyết phục được hắn mang máy tính theo không?”

Tội nó cài đặt tài khoản MChat của Susie trên điện thoại cả hai đưa để Layla có thể trả lời hắn ta. Hắn nhắn tin cho cô bé vài lần một ngày. Thật mệt mỏi. Cô muốn gửi cho hắn một tin nhắn riêng nói là ‘Đừng tới. Cuộc hẹn bị hủy rồi. Và tiện thể tiên sư ông.’ Nhưng nó biết nếu làm thế thì Cas cũng sẽ đọc được tin nhắn đó.

Layla muốn làm vụ này theo kiểu giăng bẫy hơn. Loại bẫy người ta có thể lọt vào, với chông nhọn dưới đáy. Nó vẫn không tài nào tin được tội nó

đang làm việc này. Hay là nó giả vờ bị chấn thương đi. Trật mắt cá chân. Nhưng như thế với Cas chưa đủ. Hay là nó bước ra trước một cái ô tô đang lùi dần xuống khỏi vỉa hè và để bị đâm trúng - đương nhiên nó sẽ chọn xe cỡ nhỏ. Rồi tụi nó sẽ phải vào bệnh viện. Hẳn ta sẽ ngồi chờ dài cổ và nhận ra rằng mình đã bị lừa, và đó sẽ là cái kết cho vụ này.

Điện thoại của nó rung lên trong túi. Cas đang ngâm nga hát một mình khi nó nhét mấy cái tờ rơi dưới cái gạt nước ở mấy cái xe ô tô như thể đi phát tờ rơi quảng cáo câu lạc bộ.

“Đa đa đa, sẽ là một ngày tuyệt vời, tuyệt vời.”

Layla lén lút kiểm tra tin nhắn, hy vọng gã đàn ông sẽ chùn bước.

>TraiNhưngLụa: Anh đến rồi! En vẫn sẽ đi chứ?

Lỗi đánh máy đã khai ra hẳn. Có ý định xấu có khi chả bị sao nhưng hành động thì tiêu tủng. Hẳn ta đang ở một quán cà phê chờ một bé gái mà hẳn tin là nói dối mẹ đến nhà anh họ chơi. Hẳn phấn khích về điều đó. Hẳn sẵn sàng lấy ô tô chở cô bé đi chơi. Nó vẫn cảm thấy buồn nôn về tất cả những thứ này nhưng giờ thì nó giận dữ. Sự giận dữ là một cái áo khoác đủ để nó quấn quanh người. Nó nhắn trả lời.

>SusieLee2003: đi chứ! e <3 đi

Chờ thật lâu. Ba cái dấu chấm trên màn hình nghĩa là hẳn đang viết tin trả lời. Rồi lại xóa. Rồi viết lại.

>TraiNhưng Lụa: nghĩa là sao? LOL?

>SusieLee2003: e chọc a mà! nghĩa là e đang trên đường! gọi món dậu cho e nhé?:)

“Là hẳn đấy à?” Cas hỏi. “Tụi mình vẫn chơi chứ hả?”

“Chơi tới bến.”

“Tốt.” Nhưng câu này không còn mang ý nghi ngờ như lúc đầu nữa.

“Mày không sao đấy chứ?”

“Phải, phải, chị ạ. Tiến hành luôn cho xong cho rồi.”

“Mặt nạ.” Layla đưa cho bạn nó một trong những cái mặt nạ nhựa hình mèo. Còn nó đeo lại cái mặt nạ của mình.

Tụi nó dừng bên ngoài quán ăn. Tụi nó đã chọn một cái bàn mà từ ngoài đường cũng có thể trông thấy rõ qua cửa sổ.

“Tao không thấy gì cả. Thằng cha có đó không?” Cas nói. Da nó ửng hồng lên khiến những đốm tàn nhang mờ đi. Mũi thì lấm tấm mồ hôi.

“Hắn đang giấu mặt sau cái thực đơn.”

“Có lẽ đây là một ý tồi. Nhờ đâu hắn là kẻ hung hãn thì sao?”

Ngộ nhờ hắn ta là người như thế thật? Ngộ nhờ hắn có súng? Hay dao? Layla đã nhìn thấy những tấm ảnh về mọi kiểu vết thương trong sách hướng dẫn khám nghiệm pháp y mà bố mẹ nó vẫn cố giấu - làm như nó không thể tìm thêm mấy tấm hình gớm ghiếc hơn trên mạng. Nhưng nó biết chuyện này không giống như trong phim. Chỉ cần một viên đạn là đã có thể giết chết ta. Một cú đâm bằng tua vít có thể khiến ta tàn phế cả đời. Ngã xe đạp có thể gây tổn thương não. Sẽ không ai muốn dính vào một trận đánh nhau nếu có thể tránh được.

Nhưng rồi sau đó cô phục vụ đặt một ly sữa lắc màu hồng sủi bọt trước mặt hắn ta, và hắn gạt đầu cộc lốc, và chỉ có chút xíu phần đầu nhô lên khỏi cái thực đơn - vậy là bọn nó phải tiến hành thật rồi.

“Không còn đường lùi đâu.” Nó nắm lấy tay Cas và kéo con bé vào trong.

Cái chuông cửa kêu leng keng, ồn ào không thể tả góp thêm vào mọi thứ vốn ồn ào ở đây. Tiếng chén đĩa lách cách trong nhà bếp. Tiếng máy sưởi chạy o o. Hắn ta cầm cái menu mà liếc xéo lên và nó có thể thấy hắn nhìn tụi nó và gạt tụi nó ra, *quá già*. Hắn lại cúi đầu dưới cái thực đơn lần nữa.

“Cứ ngồi chỗ nào tùy thích nhé, các bé,” cô phục vụ gọi với ra chỗ tụi nó. “Chị sẽ ra liền.”

“Cám ơn,” Layla đáp. “Nhưng em không nghĩ bọn em sẽ ăn đâu.” Nó kéo cái mặt nạ xuống che mặt và bắt đầu đi tới bàn gã đàn ông, nhưng Cas đã kéo giật nó lại.

“Mày đang làm cái gì thế?” Layla rít lên.

“Tao không thể.” Cas có vẻ như sắp òa khóc tới nơi. Mặt nạ con bé vẫn đeo trên tóc, trông giống như một cái mũ ngớ ngẩn nhất thế giới. “Tao xin lỗi.” Vai con bé bắt đầu run lên.

Layla lạnh lùng dứt khoát. Nó cảm thấy mình như một người khác. “Tao sẽ làm vụ này.”

“Xin lỗi,” nó nói to từ phía bên kia quán, để cho tất cả mọi người đều ngẩng lên nhìn. Nó giật cái thực đơn ra khỏi tay hăn ta và vứt sang một bên. Cái thực đơn nhựa xoay tròn một vòng trước khi đụng trúng sàn nhà. Mà điều này thật buồn cười, bởi vì đó cũng là tên của hăn ta<sup>[20]</sup>. Nó phải mím môi để khỏi cười.

Hăn ta ngẩng lên cười với nó, vẻ bối rối. “Cái mặt nạ là sao thế? Đây là một vụ cướp à?” Hăn giơ hai tay lên: “Đừng bắn.” Trông hăn ta vẫn tử tế, và điều đó càng làm nó điên tiết hơn. Sao hăn lại dám có cả nếp nhăn khoe miệng cơ chứ?

“Tôi tưởng chúng tôi sẽ cần nó. Nhưng không cần nữa.”

Layla nói. Nó gỡ cái mặt nạ mè ra và thả xuống bàn. Cái mặt nạ cười hiền lành với cả hai người. “Bởi vì không giống ông, Phil ạ, chúng tôi không có gì phải che giấu.”

Trán hăn ta nhăn lại. “Tôi có biết cô không?”

Nó đưa thẳng tay cho hăn cái tờ rơi, ngay trước mặt hăn và đọc lại từng dòng, to, rõ. “Xin lỗi. Chúng tôi để lạc mất kẻ ấu dâm. Tên hăn là TraiHung Lụa. Bạn từng thấy hăn chưa?”

“Mẹ kiếp,” lỗ mũi hăn phồng ra, mặt tím tái đủ màu trông như một nhân vật hoạt hình. Rồi hăn nhào ra khỏi bàn. Trong một khắc nó tưởng hăn định đâm nó, nhưng thay vào đó hăn đẩy nó ra. Cái ly sữa lắc văng ra khỏi bàn, thủy tinh vỡ tung tóe khắp sàn nhà. Nó té ra sau và cạnh bàn tay đập trúng một mảnh ly vỡ.

“Ôi chết tiệt!” nó tìm kiếm Cas nhưng không thấy con bạn nó đâu. Lối vào quán trống trơn. Không có ai chặn được Phil khi hăn đâm sầm lao ra cửa, khiến cho cái chuông cửa lại kêu leng keng, và hăn để lại một cái ví da trên chiếc ghế nhựa.

“Em đang chơi trò gì vậy hả?” cô phục vụ kéo nó đứng dậy. “Em đang chảy máu kìa,” cô ta nói như thể đây là vụ án kinh khủng nhất thế giới.

“Chị có thấy bạn em đâu không?” Layla lôi mảnh thủy tinh ra khỏi phần thịt chỗ ngón tay cái. Phần mỡ ở tay, Cas đã có lần gọi nó như thế. Con

quý chạy đâu rồi không biết?

“Em sẽ trả tiền cho cái cốc vỡ đó chứ hả? Em không thể đến đây rồi đuổi hết khách của tôi đi được. Em có đang phê thuốc không đấy?”

Layla phản nộ. “Hắn không phải khách hàng. Hắn là một kẻ ấu dâm.”

Cô phục vụ nhìn nó chăm chăm. “Đây là trò đùa à?” Một người còn lại trong nhà bếp đều đổ ra coi cái sự ồn ào này là sao. Còn những khách hàng khác đang phân vân. Layla bỗng có cảm giác rất “đã”.

“Em đang nói rằng người đàn ông vừa mới ở đây là một kẻ ấu dâm?”

“Đúng thế, tui em đã phát hiện ra hắn trên mạng. Đang gạ gẫm một cô bé.” Nó có cảm giác như mình đang là một nữ anh hùng con nhà nòi.

“Hắn chuồn mất rồi,” người đầu bếp đứng ở cửa báo lại. “Tôi biết ngay là hắn ta cứ là lạ thế nào mà. Cái lúc mà hắn bước vào đây, tôi đã nhủ thầm, ‘Melissa, thằng cha này trông đáng ngờ lắm. Đàn ông đàn ang mà lại gọi sữa lãc.’”

Con người ta là những nhân chứng không đáng tin tưởng lắm. Họ có thể tự thuyết phục bản thân tin vào mọi thứ.

“Này, tôi cũng uống sữa lãc đấy,” một ông da đen tóc muối tiêu nói giọng phản nộ. “Cô đang nói là tôi cũng là kẻ biến thái hả?”

“Tôi biết tên này,” cô phục vụ khác nói. “Tôi đã thấy hắn ta đến đây tuần trước. Có phải hắn đi với một đứa nhỏ không ấy nhỉ? Tôi chắc là có.”

“Một cậu bé nhỏ,” cô phục vụ ban đầu chứng thực.

“Không, không, em không nghĩ thế,” Layla vừa nói vừa ấn một cái khăn ăn vào cái tay chảy máu. Chuyện này đang vượt ra khỏi tầm kiểm soát. Những phán xét khó chịu.

“Hãy đánh giá một người đàn ông qua thứ đồ uống từ sữa mà anh ta gọi.”

“Em đã chạy thoát khỏi hắn à cô bé? Đó có phải chuyện xảy ra không? Như vụ ở Ohio?”

“Ôi trời đất ơi,” một khách hàng gần như hét lên. “Gọi cảnh sát mau!”

“Mọi người vui lòng đừng gọi.” Đột nhiên nó thấy kiệt quệ. Mọi thứ máu nóng và sự khoái trá đã bị rút lại hết vào trong người nó. Và Cas đang ở chỗ quái quỷ nào thế không biết? “Đừng,” nó nói lại lần nữa, với giọng uy

quyền nhất mà nó gom góp được. Đến lúc này nó chỉ thấy một lối thoát duy nhất. Trình đơn lựa chọn: chém gió tối đa.

“Tôi *chính* là cảnh sát.” Nó cố gắng khoác lên hình ảnh về mẹ mà nó có hồi còn nhỏ và vẫn nghĩ mẹ nó là một anh hùng. Mặc toàn đồ xanh, tóc búi lên và ánh sáng hắt sau lưng khi đứng ở cửa, Mẹ đồng trinh cầm súng.

“Đây là một màn dàn cảnh. Chúng tôi hoạt động ngầm.

Xin đừng lo lắng. Cộng sự của tôi lúc này có lẽ đã tóm được hãn rồi.”

“Cô trông quá sức trẻ,” người đầu bếp nghi ngờ. Galleo, nó nhớ tên ông ta.

“Đó là lý do vì sao chuyện này có hiệu quả. Tôi đã hai ba tuổi rồi.” Lời nói dối đến thật dễ dàng. Tất cả những gì có phải làm là mở miệng và ngôn từ cứ thế tuôn ra như được soạn từ trước.

“Tôi đã bảo là tôi từng thấy hãn ta mà!” cô hầu bàn nói.

“Không, đây là lần đầu hãn đến đây. Mỗi lần một nơi mới, đó là lý do chúng tôi phải vất vả lắm mới tóm được hãn. Hãn thích mặt nạ. Gã bệnh hoạn.”

Nó phải ra khỏi đây trước khi bọn họ đòi xem phù hiệu cảnh sát. Nó nhét mấy tờ rơi vào trong áo khoác trước khi bọn họ kịp nhìn đến, cùng với cả cái ví da màu đen Phil để lại.

“Hãn ta định làm gì với cô?” Khuôn mặt bọn họ đều hau háu tò mò, khiến nó nhớ tới những chiếc mặt nạ trong bi kịch Hy Lạp, loại mà ta lật ngược lại sẽ biến thành mặt cười.

“Tôi...” Nó lôi điện thoại ra khỏi túi, làm như thể có cuộc gọi để đánh lạc hướng. Nhưng có tin nhắn thật, từ Cas, không biết đến lúc nào trong suốt phiên thẩm tra vừa rồi.

> Cas: xinlỗixinlỗixinlỗi

“Đồng sự tôi gọi. Chúng tôi đã tóm được hãn!”

Cả quán ăn vỗ tay lác đác, như khi nó đi thăm ông bà ngoại ở Miami và mọi người vỗ tay sau khi máy bay hạ cánh an toàn.

“Tôi phải đi đây để còn làm hồ sơ vụ này.” Nó lôi một tờ hai mươi đô ra khỏi túi và nhấn nó vào tay cô phục vụ. “Đây là cho cái cốc vỡ. Cám ơn mọi người, và tôi xin lỗi một lần nữa về phiền phức này.”

“Cô không muốn lấy lời khai của chúng tôi sao?” Lại là người đầu bếp biết-tuốt. Cô ước gì ông ta cứ ở yên trong bếp cho rồi.

“Chúng tôi đã có cả tấn bằng chứng xấu xa về gã này rồi, nhưng bác có thể lấy thông tin chi tiết của mọi người hộ tôi, và tôi sẽ cử một nhân viên đến đây nếu chúng tôi cần lời khai.” Người đầu bếp nở mũi vì tầm quan trọng của mình.

Và rồi nó cảm thấy mình cần phải nói một điều gì đó khác: “Giờ thì tạm biệt mọi người.”

Cái chuông cửa lại kêu leng keng vui vẻ, và nó chưa bao giờ vui như thế khi cơn gió lạnh tấp vào mặt.

Nó bước vội qua hết góc đường rồi mới bắt đầu chạy, qua hết năm dãy nhà mới chậm dần lại. Thở hồng hộc, nó làm bộ như đang nhìn chăm chú tấp áp phích một bộ môn ngắm đen trong một cái quần dây xanh neon trước tiệm nhuộm da vừa gõ tay bồm bộp lên điện thoại. Nó nghĩ về cái tình bạn kỳ lạ của hai đứa nó, tại sao Cas lại chọn nó, tại sao con nhỏ lúc nào cũng tỏ ra bí mật và hung hăng như vậy.

>Lay: cái khi gì thế? Mà ở đâu?

Điện thoại nó reng ngay lập tức.

“Mày có sao không?” Giọng Cas nghe như nó nhét cả cái nạo phô mai vào họng.

“Tao không biết có nên nói chuyện với mày không nữa.”

“Tao xin lỗi! Tao không cố ý bỏ mày lại một mình như thế. Tao hoảng quá.”

“Tao thấy rồi.”

“Thế chuyện thế nào? Mày có sao không?”

“À, tao đang chảy máu đây.”

“Ôi lạy Chúa, Layla. Cần tao gọi cấp cứu không?”

Nó mũi lòng. “Chỉ là vết trầy xước thôi. Mày thậm chí còn không thấy cảnh đấy nữa, đúng không? Tao không thể tin nổi là mày không ở lại.”

“Nhưng mày không sao chứ?”

“Đẹp cái kiểu hỏi han đó lại đi. Mà thật ra, đừng có mà nói chuyện với tao nữa.”

“Tao đã nói xin lỗi rồi mà.”

“Tao nghe rồi.”

“Tụi mình vẫn là bạn chứ?”

“Tao sẽ nói cho mày biết sau.”

Đầu bên kia im lặng.

“Tao sẽ không nói chuyện với mày nữa Cas. Đừng gọi tao nữa được chứ?”

Nó nhấn nút kết thúc cuộc gọi và ấn chặt cái điện thoại vào áo khoác. Cái điện thoại rung lên gần như ngay lập tức.

Hai lần. Mẹ cha nó.

> Cas: Tao thực sự xin lỗi. Tao sẽ giải thích. Làm ơn tha lỗi cho tao đi? Tao yêu mày mà quý.

Và một tin nhắn vào tài khoản chat của SusieLee:

> TraiNhưngLạ: mekieptuimaymkieptmaymekip

Nó xóa cả hai tin nhắn.



## HOA TRÁI MÙA

Phải mất một lúc Betty Spinks mới để ý đến tiếng gõ cửa như tiếng chó cào cửa đòi vào. Cái làm bà khó chịu đó là tiếng gõ không phải từ cửa trước. Điều đó có nghĩa người gõ không phải là nhân viên, cũng không phải một khách hàng mù chữ ngoan cố không đọc được cái bảng hiệu đề rõ “đóng cửa.” Tiếng gõ phát ra từ cửa sau, cửa này hướng ra vườn nơi có mấy cái lò nung cho học sinh mà lúc nào cũng được khóa chặt.

Bà đáng lẽ không nên cho Donald về sớm. Nội quy của tiệm là nhân viên bảo vệ phải ở lại cho tới khi bọn họ đã tổng kết thu chi xong xuôi và số tiền thu được trong ngày đã được khóa trong két sắt. Nhưng cậu ta có việc rất cấp thiết đó là hỏi cưới cô bạn gái trong bữa tối tại một nhà hàng bít tết sang trọng ở khách sạn Sông bài Greektown, nên cậu ta muốn về nhà sớm để chỉnh trang trước, thế nên bà đã chúc cậu ta may mắn (bà không còn cay đắng về tình yêu hay về gã chồng cũ khốn kiếp nữa) và cho cậu ta về.

Suy nghĩ đầu tiên của bà: ông chồng cũ. Bà liền chụp lấy cây gậy nhôm cất dưới gầm bàn kể từ trận đấu của đội Tigers khi Peter gào thét vào mặt bà trước mặt mọi người và ép mặt bà mạnh tới nỗi bầm tím cả má và hàm, đủ rõ để bà làm đơn tố cáo, bởi vì những lần trước hắn toàn đâm vào bụng thì không để lại dấu vết gì cả. Giờ thì bà đã có lệnh cách ly nhưng cây gậy vẫn là thứ đồ bảo hiểm cần thiết.

“Ai đấy?” bà nói to ra cửa. Im lìm một hồi.

“Clayton đây. Chị đã gọi điện cho tôi.”

Bà thở phào và đặt cây gậy lên kệ. “Chúa ơi, cậu làm tôi sợ muốn chết!” Bà mở cửa chào mừng. “Đến đúng lúc đấy. Tôi gọi cậu mãi từ bữa Halloween đến giờ để đến lấy đồ. Nhưng mà cậu đang làm cái quái gì trong sân thế hả?”

“Tôi xin lỗi. Tôi vẫn giữ chìa khóa chỗ chị,” gã vừa nói vừa giơ chùm chìa khóa lên. “Chị chưa lấy lại chìa từ hồi tôi làm giúp ở tiệm.”

Bà đập tay lên trán. “Thảo nào tôi cứ tự hỏi nó lạc đi đâu! Đi vào đi chú em, vào nhà cho đỡ lạnh. Trong ấm chắc vẫn còn ít cà phê đấy.”

“Cám ơn chị,” gã nói và lê chân vào, đóng cái cửa cẩn thận sau lưng.

“Mấy cái tượng của chú nung xong đẹp lắm, kể cả khi không tráng men. Có hai ba cái bị nứt, nhưng thế là bình thường. Tôi hy vọng chú không phiền vì tôi đã đặt một bức tượng cô gái ở khu trưng bày. Chú đã có được một yêu cầu mua bức tượng rồi đấy, nếu chú muốn bán.”

“Không.”

“Chú không muốn bán tác phẩm của mình sao?” Bà quay người ngạc nhiên và nhận thấy một vẻ ân hận kỳ lạ trên khuôn mặt gã. Bà nhận ra vẻ mặt đó: Nó nói rằng *tôi đau lòng lắm khi phải làm thế này*. Bà bước lùi lại. Bà ở quá xa cây gậy bóng chày nhưng còn những thứ khác bà có thể dùng làm vũ khí. Ném đồng gạch lát vào đầu gã, giữ chân gã để có thể nhấn chuông báo động rồi chạy ra cửa. Bà đang nhớ xem mình để chùm chìa khóa xe ở đâu. “Sao chú đến trễ thế hả Clay?”

“Tôi không cần những cô gái đầu chim. Tôi đã chán chúng rồi. Tôi đến để gặp chị.” Gã đang bị phân tán tư tưởng, tay cứ rờ lên dây gạch lát hình cây cỏ, những bông hoa bách hợp lóng lánh màu ngọc lam. “Tôi cứ nghĩ về chị mãi. Về mọi thứ hình dáng trong tự nhiên mà chị nói.”

“Chú định làm gì thế?” bà nói, cố gắng giữ giọng bình tĩnh. Mẫu hoa văn đang cử động - trông như thể có thứ gì đó hiện ra dưới lớp tráng men của viên gạch, đây hẳn phải là trò đùa ánh sáng, do cái bóng của bàn tay gã gây ra. Nhưng mọi viên gạch lát trên kệ cũng đang động đậy y như thế, những màu sắc dạ quang đang xoáy tròn, những mặt phẳng như lồi lên.

Một cái đầu nhọn thò lên từ một viên gạch trông như một cái vảy hay một đầu mũi tên, nó làm cho bà nghĩ về những người thổ dân đã từng sống ở vùng đất này và tự làm những cái nồi cái chậu cho riêng họ. Miskwaabik là từ để chỉ đồng đỏ, bà tự dừng nghĩ đến, chẳng để làm gì. Nhưng cái đầu nhọn kia không phải đầu mũi tên, bà nhận ra thế, nó là một nụ hoa còn chưa hé đang hiện lên từ mẫu hoa văn trên viên gạch. Khi bà nhìn vào thì nụ hoa đó nở ra những cánh hồng và trắng thanh tú với mặt trong cánh là một màu

đỏ như máu, rồi những cánh hoa nở bung ra như một bí mật được tiết lộ, cả cửa hàng tràn đầy những bông hoa vây xung quanh bà.

“Đây là gì?” bà tựa người vào quầy thì thầm. Đôi chân như nhũn ra.

“Một giấc mơ,” gã nói rồi tiến đến chỗ bà, khum một tay phía sau gáy bà phía dưới mái tóc, đẩy cho cằm bà cúi xuống trong khi một khu rừng nhiệt đới đang nở bùng lên xung quanh người phụ nữ.

“Đó là một... điều thần kỳ,” bà nói. Có thứ gì đó cứng thọc sau gáy bà. Một khẩu súng, bà nghĩ.

“Chị sẽ là như thế,” gã nói. Một tiếng kêu khô khốc của chốt súng vang lên và cả dải màu sắc nhá lên trong đầu Betty.

Nó đẹp quá, bà thoáng nghĩ thế trước khi màn đen chồm tới.

# GIẤC MƠ PHÔ MAI

Khi Layla về, căn nhà tối om. Như thường lệ. Mẹ nó quá bận bịu đuổi theo những đứa trẻ đã chết tới mức không còn thời gian lo nghĩ cho cái đứa đang sống ở nhà của bà.

>Mẹ: ngày tệ hại. trễ một đêm. mấy miếng cá tẩm bột chiên trong tủ lạnh. Làm bài tập con nhé. Yêu con.

>Lay:yêu mẹ

>Mẹ:!:)

> Lay: rồi rồi con biết rồi. Khi nào mẹ về nhà?

Nó hy vọng câu đó không có vẻ khẩn thiết như nó đang cảm thấy lúc này.

>Mẹ: rất trễ. Mẹ xin lỗi. Ngủ ngon nhé bé đậu.

Layla trào nước mắt khi đọc thấy cái biệt danh. Đó là sự vỡ òa của cảm xúc sau cái vụ ở quán ăn. Nếu có thể chia sẻ được với ai đó thì đỡ, nó nghĩ khi đang hút máu chỗ lòng bàn tay bị thương. “Tại sao, đúng thế, tôi đang thương hại bản thân đây, cảm ơn bạn hỏi thăm,” nó đang nói chuyện với một người vô hình nào đó. Nó đi lấy một cái băng cá nhân trong nhà tắm, đi đến đâu là bật điện trong nhà đến đấy. Cứ kệ cho mẹ nó phàn nàn về cái hóa đơn tiền điện.

Nó bước về bếp và mở tủ lạnh. Cái hộp đựng “mấy miếng cá” thực chất ở dạng số ít. Chỉ còn duy nhất một miếng cá tuyết than vỡ vụn đau thương tro tơi trong đấy. Cũng như nó trong cái nhà này vậy. Mặc xác. Nó gọi điện kêu pizza. “Vỏ nhồi, phô mai gấp ba, làm xơ vữa động mạch cho chết luôn đi.” Cái người nhận đơn đặt hàng của nó không nghe thấy, hoặc không hiểu, hoặc cả hai nên hiểu thành: “Thêm cá cơm, có liền.”

“Được thôi,” Layla thờ dãi, bởi vì đến cả người nhận đặt pizza cũng không lắng nghe nó, rồi nó đọc cho anh ta số thẻ tín dụng của mẹ trên bảng dính ghim gần cửa sổ nhà bếp.

“Nửa giờ nữa có bánh, được chứ ạ?”

“Nhanh hơn gọi cấp cứu đây.”

“Sao cơ ạ?”

“Không có gì.”

Nó cúp máy rồi nhấn mã vùng Atlanta rồi lắng nghe tiếng điện thoại bên kia kêu reng reng mãi. Nó cúp máy rồi bấm lại số. Lần này có người trả lời ngay lập tức.

“Ba ạ?”

Giọng ông có vẻ phiền hà. “Chào con, gọi lúc này không tiện lắm. Ba đã nói đừng gọi giờ đi ngủ mà.”

“Xin lỗi, con quên mất.” Nó hình dung ra ông đang đọc truyện cho Julie và Wilson, mỗi đứa rúc vào một bên nách. “Ba sẽ đọc truyện gì cho các em đây?”

“Ba cũng chưa biết. *Wilson! Đừng có cho cái đũa vào mồm!* Xin lỗi con Lay, ba gọi lại cho con sau được không?”

“Ba nên đọc *Bé Treehorn bị teo nhỏ* cho các em nghe. Con lúc nào cũng thích truyện đó.”

“Ba không biết ở đây có bán truyện đó không.”

“Con có thể mang truyện qua cho. Ba để ở đây mà.”

Trong một lúc hứng lên, nó đã đóng thùng mọi đồ chơi và sách truyện cũ và cả tấm thiệp tự làm phủ đầy kim tuyến và nhũ óng ánh viết dòng chữ:

*Tặng em trai và em gái nhỏ của chị. Chị từng rất thích những thứ này. Chị mong các em cũng thích.*

Nó tìm thấy cái hộp vẫn còn dán băng dính nằm giữa mấy thứ linh tinh mẹ nó chất đống lên trong tầng hầm lúc nó đi tìm cái điều khiển tivi, chỉ ngay sau khi bọn họ chuyển nhà. Cái phong bì vẫn còn nguyên xi và đầy bụi.

“*Wilson! Ba nói rồi, đừng có ăn cái đó!* Xin lỗi con. Mai ba sẽ gọi cho con. Yêu con.” Cái điện thoại lại chuyển sang những tiếng tí tí.

“Chà, tuyệt chưa. Lúc này ba mới nói lát gọi lại cơ mà?”

Nó đặt điện thoại lên giường suýt nữa là trúng con mèo khiến nó mở một mắt, ưỡn người rồi cuộn lại như một cái dấu phẩy lông lá, đuôi đung

đưa ngoài giường. Layla gãi đầu nó. “Ít nhất mày cũng ở nhà với tao, Nyan. Xin lỗi tao đã gọi mày bằng một cái tên ngu ngốc lỗi thời chỉ sau năm phút.”

Layla lên mạng nghịch ngợm. Nó tìm thấy những tấm hình con gián mặc đồ hóa trang. Đó là một trong những ví dụ đầu tiên về hoạt hình tĩnh vật thực hiện bởi một nhà nghiên cứu sâu bọ có óc hài hước. Chúa ơi, nó yêu Internet quá đỗi, cho dù những tranh vui về con mèo chui ra từ lò nướng trên cầu vồng đến rồi đi nhanh hơn cả tiền điện tử, và những ý tưởng bị tháo tung ra thành những thứ lai tạp khác nhau, các công chúa Disney biến thành chú ngựa siêu anh hùng, chiến tranh giữa các vì sao nhỏ nhỏ. Nhưng rốt cuộc mấy con bọ cũng khiến nó phát ốm. Thời đại dịch Cái chết Đen đâu có phải bùng phát do chuột, mà là do mấy con bọ chết. Gián là vật chủ trung gian cho những thứ đó, những con ruồi nôn lên thức ăn của người.

Nó chuyển sang Facebook, nhưng Cas nói đúng, thứ này chỉ làm cho nó bất an hơn mà thôi. Những tấm hình chụp bạn bè trường cũ, Emily và Jade ở một bữa tiệc Halloween hai tuần trước.

> cảm ơn đã mời!

Nó gõ rồi lại xóa đi. Nó sẽ dùng một câu khác nghe đỡ thảm hơn.

> Mấy cậu biết là tớ chỉ cách năm dặm mà, đâu có phải ở bang bên cạnh!::D

Câu đó nghe cũng không được.

> Trông hot đấy, mấy thầy ma sexy ơ

Nó gõ và nhấn nút đăng. Kiểu như, *này, còn nhớ tui không?*

Chúa ơi, nó không thể chờ đến lúc lấy bằng lái xe, và, bằng cách nào đó, cả một cái xe nữa. Nó có thể vòi vĩnh cha, cùng cách nó vòi ông sấm cho nó một cái điện thoại thông minh dù mẹ Gabi không cho.

Nó chuyển sang trang của Dorian để xem anh chàng có đăng những video trượt ván mới không. Chứ không phải do nó là một kẻ bám đuôi. Cũng không phải để xem anh ta vẫn nói chuyện với cô nàng nghệ sĩ ở LA đó không. Anh ta vẫn quen cô ta. Bọn họ đang lên kế hoạch, ngay trước mặt nó. Đau như bị đâm thẳng vào tim. Nó giận bản thân mình vì trở nên tệ thảm như thế.

Nó chuyển sang trang của Phil. Nhưng có vẻ như hắn đã biết khôn ra và xóa cái trang đó rồi. Nó liền dùng điện thoại kiểm tra tên TraiNhưngLụa.

“Tên người sử dụng này không còn tồn tại nữa,” chương trình MChat thông báo thế. Tốt. Có lẽ hẳn đã bị dọa cho sợ vãi linh hồn. Và điều đó cho nó việc gì đó để làm có ích hơn là bị ám ảnh với Dorian. Đó là dọn dẹp bãi chiến trường nó đã gây ra.

Nó xóa mọi đoạn chat và xóa sạch lịch sử mọi mục tra cứu liên quan tới “nhử kẻ ấu dâm” hay “làm thế nào để biết một kẻ là ấu dâm?” và “làm thế nào để báo một kẻ ấu dâm cho cảnh sát.” Thậm chí nếu như cơ quan an ninh quốc gia NSA đã lưu lại tất cả mọi thứ rồi và đưa chúng vào trong hồ sơ của nó thì nó vẫn cần cẩn trọng vì lợi ích của mẹ nó. Tất cả đều giúp trong việc chối bỏ trách nhiệm. Nhưng nó vẫn giữ tài khoản của SusieLee dù chỉ để đề phòng.

Nó đi ra ngoài và đặt phần còn lại của đồng thờ rơi lên lò nướng, nhúng chúng trong dầu và ném một que diêm vào giữa. Những trang giấy bùng lên thành ngọn lửa cam trước khi các góc giấy chuyển sang màu nâu và cuộn cong lại quanh khuôn mặt tử tế đến đáng ghét của Phil. Nó nhìn đám tro đen mềm bay tản vào trong màn đêm, vết thương trên tay nhói lên. Có tiếng chuông cửa reng lên trong khi nó đang nhặt nhanh mấy mảnh vụn và nó chỉ vừa bắt kịp anh chàng giao pizza khi anh ta đang leo lại vào trong xe.

“Này, tôi đã trả tiền rồi mà,” nó hét lên với anh ta.

“Nhưng cô đâu có ra mở cửa,” anh ta phàn nàn, “tôi còn tưởng mình bị lừa để ăn cướp nữa đấy. Cô may mắn là tôi còn chưa ghi nhà cô vào sổ đen.”

Nó mang cái pizza vào giường và nhận ra mình chưa ăn gì từ bữa sáng đến giờ. Phô mai làm cho cả thế giới này tươi đẹp hơn, Cas đã từng nhận xét thế. Phô mai là một trong những thứ đồ ăn thần thánh có thể xếp chung với thịt muối, kem, và kem vị thịt muối. Nó không thèm để tâm tới việc dầu mỡ dây ra chăn, hay Mèo Nyan thò mũi vào cái hộp liếm miếng xúc xích.

Nó thiếp đi lúc nửa đêm, mẹ vẫn chưa về nhà, và cứ mơ liên tục về việc phải làm bài thi để lấy bằng lái. Những từ ngữ trong bài thi bò ngổn ngang trên mặt giấy còn vô lăng tan ra thành mây khói dưới tay nó, và chiếc xe đâm xuyên qua tường, leo lên sân khấu ngay giữa buổi biểu diễn. Mọi người tức giận với nó và cô Westcott đang la hét nó, gọi nó là một con nhỏ giả tạo. Nó bước ra khỏi xe và thấy mình trần truồng. Nó không thuộc lời thoại và

tất cả mọi người đang cười vào mặt nó. Nó cố gắng giải thích, nhưng khi mở miệng ra thì những con cá nhỏ từ trong miệng nó quẫy ra và giãy lết đẹt trên sân khấu, rồi đàn cá cứ to dần to dần cho đến khi chúng biến thành những sinh vật bảy màu đầy gai nhọn với cái miệng há to như đường hầm, bên trong đầy những cái răng lởm chởm mọc cụp vào trong, và bọn chúng há miệng nuốt chửng lấy nó.



**THỨ SÁU**  
**NGÀY 14 THÁNG MƯỜI MỘT**

## NGÔI NHÀ BÁNH KẸO CÓ Lò NUNG

Đôi giày được đặt ngay ngắn phía trước lò nung tại tiệm Gồm Miskwabic. Đó là giày boots cao su của nữ màu đỏ với họa tiết bọ rùa. Bàn chân người vẫn còn dính trong giày, những cục nhỏ cứng màu xám bơi bơi trong máu. *Mắt cá chân nối liền với xương bàn chân.* Một vết đỏ chạy dọc xuống cánh cửa lò nung. Những vết kéo lê máu me từ phía cửa sau tiến vào. Phòng trưng bày đầy những viên gạch lát lòn lòn vỡ vụn trên sàn như những mảnh ghép hình và những bông hoa tàn nhiều như ở cửa hàng bán hoa vậy.

Từ phía bên ngoài, cửa hàng gồm trông giống như một quán rượu sườn mướt bé nhỏ bị xé ra từ miền đồng quê nước Anh. Đó là một kiểu mẫu nhà hoàn chỉnh tại Detroit này với ống khói và các khung cửa gỗ bắt chước kiểu Tudor. Tuy thế, phía bên trong này, mọi thứ kinh dị như động quỷ vậy.

Có một cái máy đằng sau cô trông giống như lồng ngực của một con quái thú nào đó. Cánh cửa sau dẫn ra vườn ngoài đang mở ra và có thể đây là nơi hung thủ đi vào. Bọn họ sẽ cần tìm dấu vân tay trên đây, Gabi nghĩ.

Phía trước mặt cô là một cái lò nung và chẳng biết trong đó có những gì. Nó to khủng, hình dáng như một nhà mộ có mái cong và gạch trắng như phấn, vài chỗ bị cháy xém, và bên cạnh được lắp thùng xăng và đường ống. Một cái nhiệt kế thò ra ngọ nghĩnh bên hông lò nung, có cần kéo bằng kim loại nằm trong một cái khung sắt đen, và đường ray để kéo ra kéo vào được sơn các sọc vàng đen cảnh báo nguy hiểm. Đó là một thứ lò nung kiểu cũ đây mà.

Gabi nghĩ tới những câu chuyện cổ tích ngày nào cô từng kể cho Layla nghe. Hansel giơ ra một cái xương gà thay vì giơ ngón tay của mình ra để chứng minh thằng bé không béo mồm để mụ phù thủy bắt vào lò nướng. Chưa hết đâu. Người ăn thịt người, sát nhân và những bậc phụ huynh tệ hại. Tất cả những thứ đó đều được làm vệ sinh sạch sẽ.

Trẻ con không thể đương đầu với bóng tối, đáng lý là thế, nhưng làm gì có cách nào khác để chống chọi nó? Có cách nào khác để chuẩn bị cho

khoảnh khắc này khi ta phải mở cánh cửa ra mà không biết có gì phía trong? Nỗi sợ hãi như cây kim đang châm chích lên da đầu. Bản năng tự vệ. Nỗi sợ nguyên sơ.

Dĩ nhiên, với hầu hết mọi người, cái chết nằm sau cánh cửa, con quái vật bên trong, tất cả chỉ là ẩn dụ. Còn Gabi phải đối mặt với chúng ngay ngoài đời.

“Có mẹo nào để mở cái này không?” cô gọi ra chỗ thẳng bé nghệ sĩ đã xui xẻo mà tìm thấy cái xác. Hay đúng hơn là tìm thấy hiện trường. Bởi vì đến lúc này, không có cái xác nào cả ngoại trừ đôi bàn chân. Nhưng sẽ có xác thôi.

“Không...” giọng thẳng bé nghệt đi. Cậu ta vẫn lảng vảng chỗ lối vào, tay khoanh chặt vào ngực muốn gãy xương sườn.

“Liệu có ai còn sống trong đó không?”

“Không ai cả nếu lò vẫn đang hoạt động. Nó có thể lên hàng ngàn độ.”

“Còn giờ thì sao?”

“Giờ thì nó đã nguội rồi. Có thể an toàn mở ra.” Rõ ràng là cậu ta đang hy vọng cô sẽ làm thế. Cô chỉ muốn lôi vũ khí ra. Tưởng tượng hình ảnh những thứ bị nung chảy đang bò lổm ngổm. Sao không kiểm tra xem cái lò còn nóng không, cậu em?

“Làm luôn cho xong nào,” Gabi nói và nắm lấy tay cầm. Cô có thể cảm thấy hơi nóng tỏa ra từ những viên gạch. Boyd nắm một bên cửa. “Một hai ba.” Hai người họ kéo mạnh tay cầm cánh cửa lò, nó trượt nặng nề trên đường ray, kêu cái két khi bị kéo hết ra.

Cái miệng lò há ra. Gabi di chuyển xung quanh thận trọng thì bỗng một cơn gió lùa vào từ cửa sau, thổi một luồng tro nháy mỡ ngay vào mặt cô.

“Trời ơi.” Cô quay ngược người lại, dụi mắt túi bụi.

“Được rồi, không sao đâu,” Boyd trấn an, và quát cậu trai trẻ, “Lấy tôi cái khăn ướt!”

Nhưng cô không chờ được. Cô kéo áo ra khỏi quần và dùng nó để chùi mặt. “Chết tiệt.”

“Chị xong chưa?” Boyd hỏi.

“Chửi xong? Chưa. Tôi vẫn còn vài câu nữa. Mẹ kiếp.”

“Khi nào xong thì nói tôi.”

“Cho tôi thêm một giây nữa đi, được chứ?” Cô chụp lấy cái khăn ướt và chùi chùi lên da. Chúa ơi, cô hy vọng mình chưa hít tí tro bụi nào vào. “Cậu chưa bao giờ bị dính tí hài cốt nào vào à?”

“Chưa một lần. Tôi rất cẩn thận, thấy không.”

“Được rồi, tôi sẵn sàng rồi.” Cô nín thở dùng khuỷu tay đẩy cho cái cửa mở ra hết. Bên trong tối thui, chẳng nhìn thấy gì. Cô bật cái đèn pin lên.

“Lạy Chúa tôi,” Boyd thở ra. Cái hình dạng ở trong lò không phải là người. Một kiểu côn trùng hay sinh vật biển gì đó, cô nghĩ. Những vật trang trí đầy gai nhọn và những cạnh sắc. Một cái vỏ giáp xác. Một bộ xương bằng đất sét bày xung quanh một khoảng không nơi đáng lẽ sẽ có cái xác. Có những cái chân nhô ra khỏi phần thân trên, một bên là sáu chân, một bên là tám chân. Một cái mũ bảo hiểm thay cho phần xương sọ, chỗ mắt lõm xuống, rồi những tua xoắn như xúc xích đu đưa nơi đáng lẽ là phần hàm giống như miệng của một con sâu bướm. Các xương ức chụm vào thành một điểm nhọn ở giữa. Rồi lại có những đường xoắn kỳ lạ xung quanh cánh tay để lộ ra những khoảng hở nơi da thịt đã chảy ra hết, như kiểu san hô chết.

“Đây là một thứ chết tiệt,” Boyd huýt sáo.

“Giờ thì là giết người hàng loạt rồi,” Gabi nói. “Cảnh sát liên bang sẽ muốn nhào vô đấy.”

“Nếu nó cũng cùng một gã làm.”

“Cậu không nghĩ là cùng một người làm sao?”

“Nó không phải một con nai, tôi nói vậy thôi.”

“Hai tên sát thủ khác nhau để lại hai thi thể kinh dị khác nhau xung quanh thành phố? Thế thì chúng ta có vấn đề *thật sự* đấy.”

“Không có bông hoa tàn nào trên cái xác kia.”

“Hắn đang trở nên tinh vi hơn.”

“Chị phải báo cho văn phòng thị trường.”

“Chết tiệt.”

“Chết tiệt.” Boyd để theo.

“Được rồi. Nói tôi nghe xem nào. Xương xấu đâu cả rồi?” cô nói. “Kể cả lò hỏa táng cũng để lại xương cơ mà.” Cô đang nghĩ về ông mình, những

mảnh màu trắng lẫn trong tro mà họ rải xuống biển, ở ngoài khơi thành phố Havana, lần duy nhất cô từng đến nơi này. Thật phù hợp cho một ngư dân.

“Các lò nung thiêu tốt hơn,” cậu trai trẻ nói, nhìn về phía sau lưng họ, môi run run. “Không có mấy người biết điều đó. Ôi lạy Chúa tôi, Betty tội nghiệp.”

“Nhưng *một* số người lại biết,” cô tóm lấy câu nói. “Liệu tên sát nhân có biết không? Đây có phải là cái kết quả hăn mong đợi, thiêu cháy xương? Hay đó là một sai lầm?”

“Sai lầm,” Boyd nói. “Hăn ắt phải muốn phơi bày cái xác của bà ấy.”

“Tôi cũng nghĩ thế. Vậy là hăn bị quấy rầy? Hay hăn không biết?”

“Chúa ơi, Betty.” Cậu trai trẻ run rẩy. Cậu ta không nên ở trong này, Gabi nghĩ.

“Lùi ra đi,” Boyd bước ra dùng cái thân hình đồ sộ của anh ta chặn giữa cậu trai và cái thứ trong lò. “Đứng đó, dựa vào tường. Thở sâu vào, và làm ơn đừng có nôn trong này đây. Cậu nói là cậu vào đây lúc mấy giờ?”

“Bảy giờ. Tôi ra ngoài cả đêm, nên thấy là mình cần đi làm sớm. Buổi sáng ở đây rất yên tĩnh. Tôi... có một cô gái đi cùng. Cô ấy chở tôi đến đây.”

“Giờ cô ta đâu rồi?”

“Cô ấy bỏ chạy. Cô ấy hoảng quá. Tôi có số điện thoại của cô ấy đây.”

“Cậu chắc đây là Betty chứ?” Gabi hướng đầu về cái thứ trong lò.

“Đó là đôi bốt của bà ấy. Đó là bà chủ tôi. Betty Spinks.” Người cậu ta run lên.

“Khi chúng tôi xong việc ở đây, cậu sẽ chỉ cho tôi văn phòng của bà ấy và cho tôi một danh sách tất cả mọi người có chìa khóa ra vào tòa nhà, hoặc bất kỳ ai không thích bà ấy, bất kỳ kẻ thù nào có thể có. Và tôi sẽ cần cậu chỉ ra xem có thứ nào không nằm đúng vị trí của chúng không. Cậu làm ở đây bao lâu rồi?”

“Ba năm,” cậu ta nói khố sở. Cậu ta chỉ vào phía hông của lò nung. “Cái đó đáng lý không có ở đây. Cái hình vẽ đó.”

Gabi đi vòng quanh tới chỗ mà người nào đó đã vẽ một hình chữ nhật sơ sài bằng phấn hồng. Nó làm cô thấy khiếp đảm.

“Này Gabi,” Boyd gọi. “Nhìn cái này đi.” Cô cùng anh ta nhìn vào cái miệng lò nung đang há hốc và anh ta chỉ ra cái chỗ có đoạn đất sét nằm thay chỗ cho ống quyển của người phụ nữ. Có vết hằn trên mặt đất sét.

“Dấu vân tay,” cô nói.

“Yên tâm rồi chứ?” Boyd nhăn nhó.

# CHUYỆN TỆ HẠI

Giận dữ ai đó thật là mệt mỏi. Thật tệ hại khi nó cô độc ở trường và nỗ lực mới nhất của nó để hòa nhập với tụi học cùng lớp Lời hứa Tương lai lại bị tụi kia thờ ơ đến phát nhục, như thế nó không phải là đứa con gái đã lừa cả quán ăn tin rằng nó là một cảnh sát chìm.

Thật tệ hại khi trong lớp lịch sử, Cas vẫn cố bắt sự chú ý của nó trong khi nó lén kiểm tra điện thoại dưới gầm bàn trong lo âu để tìm kiếm các trang tin tức địa phương coi có đề cập gì tới Cô gái giả danh cảnh sát và Tên ấu dâm không, nó đặt tiêu đề như thế trong đầu.

Thật tệ hại khi cứ nhận được những tin nhắn ngày càng điên cuồng khó chịu mà TraiHungLựa cứ gửi từ tài khoản mới của hắn tới tài khoản của SusieLee, cái tài khoản nó vẫn giữ bởi vì đó là cách duy nhất nó có thể theo dõi hắn ta. Chẳng hạn như biết đâu hắn phát hiện ra nó là ai và lần theo nó thì sao? Mà nó lại không biết kể chuyện này cho ai ngoại trừ Cas.

Nó xoay sở làm sao trong ngày mà không phải chạm mặt nhỏ bạn nhưng cả hai đứa nó đều phải tới những buổi diễn tập ở nhà hát Masque. Layla đi lừ đừ lên những bậc thang trường kịch như con quái vật tiến đến Bethlehem để được hồi sinh trong thơ của Yeats. Thật dễ sợ khi nghĩ rằng điều tồi tệ nhất đó là nó sẽ phải đi đến bữa tiệc kia một thân một mình?

Thật vừa nhẹ nhõm vừa thất vọng khi Cas thậm chí không có ở đó khi nó đi vào trong. Toàn tiếng ồn ào của mấy đứa đang tập các bài khởi động, tập thoại, lục lợi thùng giày thử xem có vừa không. Hầu hết tụi nó đều đã diện đồ, nó nhận ra thế, mấy đứa con trai mặc quần lửng cao và áo sơ mi cài khuy, đội mũ phớt và đi giày mũi nhọn, mấy đứa con gái mặc áo cánh và váy như kiểu thập niên năm mươi. Keith đang đi lảo đảo trong một đôi cao gót và một cái váy liền cổ sơ mi, thống thiết thoại một câu của nhân vật Blanche duBois nhưng sai lè: “Tôi muốn phép màu! Đúng thế, phép màu! Tôi sẽ đưa nó cho mọi người. Tôi không nói sự thật. Tôi nói những gì *nên là* sự thật.”

“Ngừng lại ngay, mấy đứa,” cô Westcott la rầy, “Các em sẽ làm hỏng mấy đôi giày hết.” Rồi cô phát hiện ra Layla và chia ngón tay cái lên trần nhà. “Đi lên lầu mà tìm thứ gì đó vừa với em và nhân vật của em. Mà tôi chợt nhớ là...” Cô cao giọng để nói với cả phòng: “Tất cả các em, hãy nhớ mang theo những đồ dùng biểu diễn của mình vào Thứ hai nhé. Thứ gì đó giúp kết nối các em với nhân vật của mình. Quyển sách yêu thích của họ, một món đồ trang sức. Sáng tạo lên.”

Layla lê bước lên tầng gác mái, một đám con gái xông xao đi ngang qua nó, tất cả đều diện đồ và hết sức phấn khích. Thật kỳ lạ khi thấy quần áo có thể làm biến đổi con người ta - nhưng nó đoán đó chính là mục đích của đồng phục quân đội. Nó đẩy cửa bước vào và thấy Cas đang ở một mình, mặc độc cái áo ngực và một cái váy bút chì, đang bươi móc hộp quần áo với một bộ mặt ghê tởm. Khuôn mặt nhỏ bạn hồng rục lên như cái áo lụa cầm trong tay.

“Chào,” Layla nói, tỉnh như ruồi, không sẵn sàng để làm đứa đầu tiên giảng hòa.

“Chào,” Cas nói và vội vã nhồm dậy, đứng chống nạnh và đập đập cái áo cánh. “Mày có biết là không có một thứ nào trong đây vừa ngực tao không? Cứ như thể thập niên năm mươi không có đứa con gái nào ngực bự vậy.”

“Có lẽ vì thế mà mới có bạo loạn ở Detroit.”

Cas trông khổ sở. “Tụi mình có thể tua nhanh tới phần tao rất xin lỗi được không?”

Layla bước tới trước và tựa đầu nó vào vai nhỏ bạn.

“Nhớ mày lắm đồ quý.”

Cas ôm chặt nó, ép mặt nó vào ngực. “Cái con bò cái này. Tao cũng nhớ mày lắm.”

“Không - Thờ - Được.” Layla ngáp ngáp. “Cả vú lấp miệng em. Nghệt thờ mất.”

“Đáng đời mày. Mày có biết mày khiến tao chịu đựng thế nào không hả?” Nó thả Layla ra và Layla vật ra thờ. “Mày nhỏ cả nước dãi lên tao.” Cas lau lau cái áo ngực.



“Cas. Tao xin lỗi tao là đồ rác rưởi.”

“Lay. Tao rất tiếc vì mày là đồ rác rưởi.” Bọn nó nhăn nhó nhìn nhau.  
“Xin lỗi, tao cũng là đồ rác rưởi.”

“Mày là một cái xe rác! Cả một đoàn xe rác vượt biên sang Canada.”

“Thế thì lắm rác quá. Mày có cần giấy phép để chở cái đồng rác ấy không?”

“Tao nghĩ Canada có lệnh cấm nhập rác rưởi đấy.”

“Thế nên bọn họ mới toàn người dễ thương như thế.

Không có thứ rác rưởi nào được ở lại mà.”

Rồi một sự im lặng xen vào giữa hai đứa nó.

“Ờ, phải.” Cas nói gượng gạo như thể nó thực sự hy vọng đổi chủ đề.

“Ôi thôi nào. Chuyện đó là sao? Mày biết hản hả? Hản đã không... khi mày còn nhỏ đấy chứ?” Nó tưởng tượng ra cảnh đó trong đầu nhưng không dám nói ra.

“Chúa ơi. Không!”

“Biết rồi.”

“Đúng là hôm bữa tao có nói với mày là sẽ giải thích cho mày nghe. Nhưng nó... Khi thật, Lay. Tụi mình đừng làm khó dễ nhau nữa được chứ? Tao sẽ kể cho mày sau, tao hứa đấy. Tao biết nói thế nghe không hay ho gì nhưng giờ tao chưa đối mặt với chuyện đó ngay được. Ý tao là, tao còn không thể kiếm ra nổi bộ đồ nào mặc vừa.” Trông nó hoảng hốt tới nỗi cơn giận của Layla cũng nguôi dần. Rốt cuộc sự tha thứ cũng giống như thả cho đi một con báo dữ mà ta đang nắm đuôi.

“Mày đã giết ai đó à?”

“Chưa đâu.”

“Thế thì tao chờ được. Nhưng mày sẽ phải bồi thường cho tao.”

“Thế mày muốn bắt đền gì nào? Hoa nhé? Hay sôcôla? Vừa hoa vừa sôcôla?”

“Mày phải đi cùng tao tới bữa tiệc nghệ thuật.”

“Được thôi. Nhưng *chỉ khi* tụi mình kiếm cho mày vài bộ đồ mới và không phải màu đen nhá.”

“Đen là biểu tượng của tinh thần dân chủ hoàn hảo. Tất cả các màu thống nhất làm một.”

“Vậy cho tao một ngày làm độc tài cái coi.”

“Mày sẽ là một tên độc tài tệ hại, Cas à.”

“Tệ hại theo ý mày nghĩa là hết xảy đó hả.”

“Hết xảy đối với mày thôi.”

“Ú dè. Tao là độc tài. Tao chỉ quan tâm mỗi chuyện đó thôi. Tuyệt. Mày thực sự không hiểu được chính trị đâu Lay.”

“Thế mày... có muốn nghe tao kể chuyện không đấy?”

Câu chuyện nó kể nghe điên hết sức, dĩ nhiên.

“Họ tin mày là cảnh sát chìm thật í hả? Thật may mắn khi ở đó không có khách hàng nào là cấm.”

“Cà phê của họ chưa tệ đến mức ấy. Nhưng lúc đó quả là kỳ lạ. Bọn họ tin sái cổ bất cứ điều gì tao nói. Giống như tao là con nhỏ lên đồng trong vở kịch *Lò Nung* ấy. Mày đã đọc vở ấy chưa?”

“Có làm thành phim may ra tao còn coi. Có anh chàng Chatum râm nắng<sup>[21]</sup> đóng không?”

“Không. Nó nói về sự kích động đám đông và những phiên tòa xét xử phù thủy ở Salem.”

“Có Nicole Kidman đóng vai robot và mấy đứa nhỏ đáng sợ tóc trắng trông giống hệt nhau?”

“Không phải! Trời ạ. Mày có để tai nghe không đấy?”

“Biết rồi biết rồi. Kích động đám đông. Xét xử phù thủy.”

“Bọn họ háo hức, cực kỳ muốn tin những điều tao nói.

Nên tao thấy lừa đảo dễ vô cùng. Hay là, châm ngòi một nạn diệt chủng cũng vậy, tao cũng không biết nữa.”

“Trong hai cái việc mày nói có một thứ tốt đẹp hơn thứ còn lại đấy. Tao đoán là tại ai cũng muốn đời mình có chút kịch tính. Họ muốn được cảm thấy đặc biệt. Và buổi chiều hôm ấy mày đã cho họ được điều đó. Sau này khi nghĩ lại mày sẽ coi đây là một trong những vai diễn xuất sắc trong sự nghiệp của mày.”

“Tao hy vọng là không. Mà nhân tiện nói tới kịch tính...”

“Tao cũng nhận được mấy tin nhắn đó. Mà định thế nào đây?”

>TraiNhưngLụa: mechabgthtuimayjtaogiet

>TraiNhưngLụa: đồ nhãi

>TraiNhưngLụa: ha ha.cô túm đc tôi rồi đấy. trò đùa hay đấy.

>TraiNhưngLụa:này SusieLee, tôi nói thật đấy. Về chuyện cô là một cô gái đặc biệt. Tôi đã không nhận ra cô đặc biệt như thế nào. Cô là một cô gái thông minh. Cô sẽ chịu trả lời tôi chứ? Làm ơn đi. Chúng ta nên nói chuyện. Tôi xin lỗi nếu làm cô hoảng sợ. Đó chỉ là một trò đùa ngốc nghếch thôi mà. Làm bạn nhé?

>TraiNhưngLụa: Cô muốn gì? Tiền? Tôi không có tiền. Nhưng tôi có thể kiếm được thứ khác. Cô có muốn có thêm thẻ chơi game ko?

>TraiNhưngLụa: thẻ (lỗi đánh máy!:) )

>TraiNhưngLụa: con đi. con đi. con đi. con đi. con đi. con đi. con đi. con đi. con đi. con đi. CONĐI CONĐI CONĐI CONĐI CONĐI CONĐI CONĐI CONĐI CONĐI CONĐI.

Cô Westcott thò đầu vào phòng. “Này các cô nương? Sao tìm có bộ đồ thôi mà lâu thế? Lên sân khấu trong hai phút nữa nhé. Mọi người đang đợi các cô đấy.”

“Vâng, thưa cô Westcott,” hai đứa nó đồng thanh.

“Nhanh nhanh lên đấy.”

“Cái này có vẻ vừa này,” Layla nói và đưa Cas một cái áo màu xanh ngọc cổ có nơ.

“Layla Stirling-Versado, trợ lý tủ quần áo chuyên nghiệp,” Cas vừa cài cúc vừa phán. “Mày có lắm tài thế sao?”

“Mày nên mặc váy thường xuyên hơn,” Layla ngắm nghía nhỏ bạn. “Trông mày đẹp quá.”

“Còn lâu mới mặc nhé. Này.” Con nhỏ đưa cho nó một chiếc váy đen xếp ly eo bó. “Còn mày thì nên mặc cái này. Mà nói thực, mày nên mượn luôn cái váy này mà đến bữa tiệc.”

“Cô W sẽ giết tao với mày mất. Mà ngoài ra, tao tưởng mày bảo là không mặc đồ đen còn gì?” Layla tuột giày ra mà không thèm gỡ dây rồi giật giật cái quần jean xuống.

“Cái này có chấm bi, không tính.” Con nhỏ đứng nhìn khi Layla gấp quần áo lại. “Mày nghĩ xem sao cái thằng cha TraiNhưngLụa đó lại điên dữ vậy ta? Sao hần không chuẩn luôn cho rồi.”

“Vì hần bỏ quên lại thứ này.” Nó rút cái ví da màu đen ra khỏi cặp. Nó từng nghĩ tới việc ném cái túi xuống sông, nhưng như thế thì để hần thoát tội dễ dàng quá. Một trăm ba chín đô la. Nó đếm rồi, nhưng chưa dám đem đi xài, thậm chí lúc ăn trưa khi nó chỉ còn thiếu năm mươi xu nữa là mua được lon sô đa. “Thẻ ngân hàng. An sinh xã hội. Bằng lái xe. Tất tần tật mọi thứ.”

“Khùng thật.”

“Tao nghĩ tui mình nên báo mẹ tao.”

“Mày không được làm thế! Mẹ mày sẽ giết mày. Bà sẽ mách ba mẹ tao! Bọn họ sẽ phạt cấm túc tao ở nhà cả đời.”

“Không sao đâu. Tao sẽ nhận lỗi về mình.”

“Mày không hiểu đâu. Quên chuyện đi tới bữa tiệc nghệ thuật đi, quên chuyện diễn kịch ở Masque đi, ba mẹ sẽ cấm tao không được gặp mày, họ có khi còn cho tao thôi học luôn. Gia đình tao sẽ phải chuyển nhà một lần nữa!”

“CÁC CÔ NUƠNG!” cô Westcott rú rít lên ở dưới.

Layla, vẫn còn đang mặc độc cái quần chíp, tự động đi ra phía cửa nhưng Cas đã túm được tay mà lôi nó lại.

“Mày khùng à? Còn chưa mặc đồ nữa. Hay mày tính cứ tồng ngồng thế lên sân khấu?”

## ĐIỀU TRA NẠN NHÂN

Nghi can rõ ràng nhất trong vụ án mạng ở tiệm gốm là gã chồng cũ bạo hành, Peter Morrow. Và chẳng phải sẽ hoàn hảo sao nếu hóa ra gã này lại có liên quan trực tiếp đến Daveyton Lafonte vì biết đâu gã cũng chơi xì phé phi pháp cùng cha Lafonte và biết đâu gã cũng đi săn nai - thỉnh thoảng săn trái mùa bởi vì luật lệ chỉ dành cho mấy kẻ hèn nhát - và có khi gã lại kiếm sống bằng nghề sửa chữa nhà cũ nên mới mang theo bên người một cây súng bắn đinh.

Biết đâu gã *không chỉ* là kẻ trong lúc đấu khẩu giữa chốn đông người đã siết chặt mặt vợ mình mạnh tới nỗi để lại vết bầm trên hàm bà vợ, mà còn là kẻ bệnh hoạn gắn một đứa nhỏ vào con nai và biến bà vợ cũ của mình thành cơn ác mộng dưới biển sâu và nướng bà ta trong chính cái lò của mình.

Điều đó sẽ kết nối hoàn hảo mọi việc lại với nhau, nhưng xui xẻo thay là chẳng có điều nào đúng.

Ông chồng cũ làm quản lý tại một cửa hàng điện máy. Lúc bà vợ bị giết ông ta đi nhậu với mấy người bạn tại một quán bar thể thao dưới khu trung tâm. Mấy người đó có thể làm chứng cho ông ta, cả cô phục vụ cũng thế khi cô ta bị quỵt tiền boa.

Bọn họ vẫn đang xác minh dấu vân tay tìm thấy trên đất sét nung trên toàn bộ các kho dữ liệu quốc gia, từ kho của bang Michigan cho tới Trung tâm Thông tin Tội Phạm Quốc gia NCIC, nhưng bọn họ vẫn mang vân tay của ông chồng đi đối chiếu và chúng không giống nhau dù chỉ một tí tẹo.

Và chỉ trong năm phút đầu tiên của cuộc thẩm vấn Gabi có thể nói ngay rằng đây chỉ là một kẻ tầm thường giỏi bắt nạt vợ, kẻ chỉ biết dùng nắm đấm để xua đi nỗi bất an rằng mình là kẻ thất bại toàn tập.

Peter cứ khóc sụa sụa khi bọn họ bắt ông ta nhìn vào những tấm hình. “Tôi không thể,” ông ta rên rỉ. “Tôi không thể.” Khi đụng đến tấm hình chụp

đôi bốt của bà vợ, ông ta khóc nức lên. Boyd đưa cho ông ta cái sọt rác để ông ta khạc nhổ vào đó vài lần. “Vợ tôi. Kẻ nào nữ làm điều đó với vợ tôi?”

“Người vợ cũ đã xin lệnh cách ly khỏi ông,” Boyd chỉ ra. “Đây là một hành động trả thù? Ông không muốn nôn ra tiền cấp dưỡng? Ông đã thuê một thằng bệnh hoạn nào đó làm điều này cho ông?”

Lần này thì ông ta nôn ra thật. Rồi bọn họ tìm thấy vài phim cấp ba nặng đô trên máy tính của ông ta ở cửa hiệu. Không có gì phạm pháp nhưng cũng đủ xấu xí để khiến ông ta gặp rắc rối với phòng nhân sự.

Khi quay trở lại phòng họp, cô điểm lại những gì họ biết. Cô viết chúng lên bảng bằng cây bút mới toanh Marcus mua cho cô.

“Vụ này ngày càng lớn và kinh khủng hơn,” cô nói với những người thanh tra đến họp và cô nàng tóc vàng như mật Jessica từ văn phòng thị trường đang gác móng lên bàn ở cuối phòng, gõ gõ cái Blackberry chăm chỉ đến đáng ngờ.

“Chúng ta có thể cho rằng đây có thể là tác phẩm của một tên giết người chứ không phải của hai tên khác nhau có sở thích giống nhau trong cùng một tuần - và rằng kẻ này hoặc là một nghệ sĩ hay có liên quan sao đó đến giới nghệ sĩ.”

### NGHỆ SĨ

Cô khoanh vòng từ này lại. “Hắn muốn chúng ta thấy nó, muốn được mọi người biết đến. Đó là lý do tại sao chúng ta sẽ không cho hắn điều đó. Chúng ta sẽ không công bố những tấm ảnh cho báo chí dưới bất kỳ hoàn cảnh nào.”

“Văn phòng thị trường đồng ý,” Jessica ngẩng đầu lên khỏi điện thoại.

“Nếu như hắn là một nghệ sĩ, điều đó giải thích tại sao hai nạn nhân lại quá khác biệt như vậy,” Boyd lên tiếng. “Chúng tôi nghĩ hắn là một kẻ cơ hội. Hắn tóm lấy Daveyton bởi vì hắn đang tìm kiếm ai đó hợp với con nai. Hắn săn đuổi bà Spinks là bởi vì bà ta đã ở sẵn đó trong tiệm gốm rồi. Rất có thể hắn quen bà ta.”

“Hắn đang cố gắng làm mọi thứ dễ dàng hơn cho bản thân,” Gabi bổ sung. “Điều đó có nghĩa hắn đã suy nghĩ về nó, lên kế hoạch trước. Chúng tôi tin rằng hắn đã bị chen ngang, ban đầu hắn muốn đưa cái xác ra trưng

bày ở đâu đó và hẳn không định cho chúng ta tìm thấy cái xác trong lò nung, cho dù là có đôi bột để bên ngoài chẳng nữa.”

Cô kiểm tra những ghi chú của mình. “Robert Mitchell, một nhân viên, đã đến mở cửa hàng sáng sớm hôm nay, lúc bảy giờ và tìm thấy xác nạn nhân. À, đúng hơn là tìm thấy bàn chân. Có nhân chứng xác nhận nơi ở của cậu ta cả đêm.”

“Bao gồm cả cô bạn gái đã bỏ chạy khỏi hiện trường,” Boyd nói và khiến mấy gã đàn ông cười khùng khục.

Gabi phớt lờ bọn họ. “Chúng tôi ngờ rằng tên sát thủ đã nghe thấy tiếng cậu ta và lên ra từ phía sau.”

### DẤU VÂN TAY

“Bằng chứng rõ nhất hiện nay là dấu vân tay chúng tôi thu được trên đất sét nung. Chúng tôi đang đối chiếu với cơ sở dữ liệu của bang và của NCIC. Chúng tôi dĩ nhiên đã loại bỏ Mitchell, các nhân viên khác và thật không may, phải loại cả người chồng cũ với tiền án về bạo hành và có lệnh cách ly.”

“Cô cũng có thể yêu cầu đối chiếu dấu vân tay trên các hồ sơ quân sự nữa,” Stricker. Không biết là do cô tưởng tượng ra hay anh ta có vẻ ăn năn nhỉ?

“Anh tình nguyện làm điều này?”

“Dĩ nhiên. Một số công ty, những nơi mà cần kiểm tra nhân thân cũng đòi cả dấu vân tay nữa. Bệnh viện, công ty bảo vệ. Nhưng nói chung chúng ta không được tiếp cận với những hồ sơ đó.”

“Tôi biết vài mảnh kỹ thuật đấy,” Mike Croff xen vào.

“Tôi nghĩ chưa cần đến việc truy cập trái phép thì chuyện này cũng đủ nhạy cảm rồi Croff à.”

“Cô muốn bắt thẳng khùng này hay lo một mục y tá nào đó nổi đóa vì cô đọc hồ sơ bà ta?”

“Không, cô ấy nói đúng đấy,” Jessica nói. “Chúng ta sẽ làm vụ này đàng hoàng.”

Gabi gõ gõ lên bảng.

### HIỆN TRƯỜNG

“Phòng Bằng chứng vẫn đang phân tích. Không có dấu hiệu phá cửa xông vào. Công ty lắp khóa an ninh nói rằng bà Spinks đã không nhấn chuông báo động. Điều này có nghĩa là bà ấy ra mở cửa.”

“Hoặc biết đâu tên sát nhân đã nấp sẵn ở bên trong?” Washington nói.

“Chúng tôi tìm thấy một cây gậy bóng chày bằng nhôm trên quỳ gần cửa sau. Mitchell xác nhận rằng cây gậy đó là của bà Spinks.”

“Như vậy là lúc đầu bà ta lo lắng không biết ai gọi, nhưng rồi sau đó *bà hạ vũ khí xuống*.” Boyd nói. “Như vậy hoặc hẳn là một thằng đẹp mã ngây thơ nhất thế giới...” “Hoặc đó là người bà ấy quen,” Gabi nói tiếp. “Hoặc cả hai. Chúng tôi đang làm việc với nhân viên để lấy danh sách nhân viên cũ, học viên, nghệ sĩ từng có tác phẩm trưng bày ở đây. Vấn đề là đôi khi chúng tôi chỉ có được tên chứ không có họ, nên sẽ mất vài ngày để thu thập và tìm kiếm tên đầy đủ bằng chương trình Accurint để lấy ngày sinh và số an sinh xã hội, từ đó mới kiểm tra tiền án tiền sự của họ được.”

“Cho cô tiên Tinkerbell làm chuyện này đi,” Croff nói.

“Là Lóng Lánh chứ, Mike. Và cậu ấy đã bắt đầu làm rồi. Ngay bây giờ, chúng ta cần thu hẹp đối tượng, nhắm vào những người có tiền sự. Nếu tìm thấy một điều gì khác đáng chú ý, như ai đó từng có bất đồng với bà ấy, hay ai đó từng làm những việc bất thường, kỳ dị hay kinh khủng, chúng ta sẽ ưu tiên nó.”

“Có gì chỗ sân vườn không?” Stricker hỏi.

“Lò nung của học sinh và ít bàn ghế cho nhân viên ăn trưa vào mùa hè. Người bảo vệ, Donald Synder, cái người về sớm, đã nói rằng cổng dẫn vào vườn từ chỗ bãi đậu xe đã khóa lại và không có dấu hiệu phá cửa nào.”

“Anh lấy dấu vân tay cậu ta chưa?”

“Dĩ nhiên. Không khớp. Cậu ta rất khổ sở. Cứ tự trách mình.”

“Cậu ta có lẽ cũng nên tự trách,” Washington nói bằng một giọng hoài nghi xuất phát từ những năm dài phải giải quyết với những lỗi sai nhỏ nhỏ kết thúc đẫm máu. “Cậu chắc là cậu ta nhớ đã khóa cửa?”

“Có thể là cậu ta quên, nhưng tên sát thủ dường như biết cả chỗ cất đất sét ẩm và cách sử dụng lò nung, điều này cho thấy hẳn quen thuộc với cửa hàng và trang thiết bị. Nên phải là một nhân viên hoặc ai đó đã từng sử dụng



những thiết bị này. Chúng tôi đang thu thập một danh sách những người có thể có chìa khóa.”

### CÁI XÁC

“Chúng ta không có gì giúp được ở đây, ngoại trừ đôi chân đã bị cưa rời sau khi chết, chúng tôi tin là thế, cùng với dây đàn piano được dùng để cắt đất sét. Hẳn có lẽ đã tự tìm thấy cái này tại chỗ. Có rất nhiều máu trong phòng nung, điều này cho thấy là hẳn đã xử lý cái xác ở đó. Xác bà ta tan chảy cả xương, nên chúng ta không biết liệu bà ta có bị giết giống kiểu Daveyton không bởi vì chúng ta không có xương sọ để khám nghiệm. Tuy nhiên, có một vết máu trên tường khá giống với vết máu chúng ta tìm thấy tại trạm xe buýt nơi Daveyton bị giết.”

### CHIẾC XE TẢI TRẮNG/ BẠC

“Robert Mitchell báo lại rằng có một chiếc xe tải chở hàng nhỏ đậu ngoài xưởng gỗ khi cậu ta đến, không phải là ở bãi đỗ xe vì được khóa vào ban đêm, mà là đậu trên đường. Nó không có ở đó khi Boyd và tôi đến hiện trường.

Cậu ta nói mình chú ý tới bởi vì kính chắn gió xe bị vỡ, như để đã đụng trúng cái gì đó gần đây. Cậu ta không lấy biển số xe và không chắc về màu sắc của nó lắm. Có thể là trắng hay bạc...”

“Có thể là húc trúng nai chăng?”

“Có thể.”

### NHỮNG CÂY CHẾT

“Đây là một tình tiết bất ngờ. Nó cho thấy vụ giết người này có điểm khác biệt. Sân nhà phủ đầy chất hữu cơ. Những cây chết. Hoa và dây leo. Tôi không phải người làm vườn, nhưng chúng trông có vẻ lạ. Chúng tôi đang nhờ một nhà thực vật học xác định chúng. Người nhân viên và bảo vệ xác nhận rằng không có hoa hay cây cối gì ở tiệm lúc bọn họ ra về.”

“Hẳn đặt hàng chúng chăng? Hay là hoa tang?”

“Chúng tôi đang hỏi han những người bán hoa địa phương xem có ai giao hàng như thế không. Nhưng những bông hoa ở hiện trường không phải hoa tươi. Chúng như thể đã tàn một thời gian rồi. Nên nếu hẳn mang chúng

vào đó thì hẳn lấy chúng ở đâu, và tại sao lại mang chúng? Chúng chỉ xuất hiện ở cửa tiệm chứ không ở khu vực gần lò, ý tôi là gần chỗ lò nung ấy.”

### HÌNH VẼ BĂNG PHẤN

“Còn đây là một lý lẽ vững chắc giúp kết nối hai vụ việc. Cả hai đều có một hình vẽ trên tường gần chỗ cái xác. Lóng Lánh, cậu đã điều tra về graffiti, tôi muốn cậu tìm hiểu tiếp. Tìm xem nó có nghĩa gì. Là ký hiệu băng nhóm hay phim ảnh. Có ai khác đang làm điều này, hay chỉ tên sát thủ của chúng ta thôi? Nhờ Bob giúp nếu cần. Được chưa, còn ai hỏi gì không?”

Jessica đưa tay lên. “Mọi người đang làm gì để giải quyết chuyện này càng sớm càng tốt?”

“Mọi thứ có thể, thưa cô.”

## ĐẾN HẠN

Cái chuông cửa giả tiếng chim hót nghe cứ khò khè. Clayton phớt lờ nó nhưng nó lại vang lên, xối tung sự tập trung của gã. Gã nhận ra nó, giống như tiếng *ting ting* của lò vi sóng, một sự khẳng định bằng điện tử, giật gã ra khỏi nơi gã đang nướng náu.

Gã không chắc đó là nơi nào. Trong đầu gã là những hình ảnh lộn xộn. Gã không giữ nổi thứ gì trong đầu bởi vì gã cứ bị phân tâm. Gã thấy mình đang biến thành những hình dáng của những tác phẩm gã tạo nên. Gã phải xốc lại bản thân, gã rờ rẫm khuôn mặt để nhớ lại xem mình từng trông như thế nào.

Cái chuông cửa kêu hết lần này đến lần khác. Rồi có tiếng gõ cửa. Rồi tiếng đập cửa và la lớn. “Clayton! Này! Còn sống không đấy?”

Không. Không. Nó không nghĩ thế đâu. Chỉ trong một lúc. Giờ thì Clayton lại đi rồi, rút về một góc trong tâm trí gã ta, hoảng sợ trước cảnh máu me. Nó đã mang phần còn lại của cái xác từ trong tủ lạnh trên gác xuống dưới tầng hầm, rồi lại lấy một phần khác ra khỏi cái tủ đông dưới này. Đã đến lúc chuẩn bị cho chúng.

Giấc mơ không quan tâm tới người đàn ông gầy gò đang đi vòng quanh nhà, hay người phụ nữ đi bên cạnh ông ta. Nó có thể nhìn thấy chân họ từ cái lỗ cửa thông ở tầng hầm. Người phụ nữ đi một đôi cao gót màu xanh. Darcy - nó kéo cái tên và khuôn mặt ra khỏi trí nhớ của Clayton. Gã nhận ra bà ta từ thời ở trong ngôi nhà hoang khu Chợ Đông.

Có điều gì đó đang xảy ra. Nó liên quan tới những cánh cửa mà giấc mơ đã đánh dấu ở mọi nơi yên tĩnh mà Clayton biết - những nơi mơ mộng với những bức tường mỏng manh. Có gì đó đang cuộn lên như cơn sóng. Những cơn sóng thần luôn kéo cả đại dương xuống trước khi chúng tràn lên.

Những giọng nói của họ vang tới. Họ đang giật giật cái cửa sau, cái cửa rất dễ kẹt. Phải kéo cái tay cầm xuống và kéo về phía mình mới mở được. Nó lại quay trở lại với tác phẩm, những giọng nói của hai người kia chỉ còn

là tiếng động làm nèn. Da thịt giờ càng khó xử lý hơn khi thời gian đã qua lâu và các vết nổi đã dùm đó. Nó sẽ không thể sử dụng keo thịt được nữa, nó thất vọng nhận ra.

“Sao, anh ta đâu rồi?” Giọng người phụ nữ.

“Chắc anh ta quên. Ra khỏi thị trấn chẳng? Làm thế quái nào tôi biết được chứ? Giúp tôi mở cái cửa này coi.”

“Nó khóa rồi, thiên tài ạ.”

Sự chú ý của nó bị giật dậy bởi cái giọng khinh miệt của người phụ nữ. Clayton biết rất rõ cái giọng đó. Nó làm cho người đàn ông bên trong gã ngần ngại.

“Chúa ơi, Darcy. Chị đừng có khó chịu về chuyện này được không? Tôi đang cố gắng làm một điều tốt cho một người đàn ông quả thực là có tài mà không ai biết, và tôi không biết tại sao mà...” ông ta lý nhí. “Chết tiệt thật.”

“Chúng ta vẫn còn cái hồ bơi con nít chứ?” Darcy nói, đôi giày cao gót kêu lộp cộp ngang qua ô cửa hướng ra chỗ xe hơi. “Chúng ta có thể quay trở lại kế hoạch A.”

Đôi giày cột dây của Patrick đi lướt qua. “Tôi không thể tin được anh ta lại làm thế với tôi.”

“Tin đi.”

Nó lắng nghe tiếng xe khởi động, tiếng lốp xe dần dỗi ré lên khi bọn họ rời đi. Clayton cảm thấy nhẹ nhõm khi bọn họ đã đi, khi không tìm thấy nó và gã dưới này, bắt quả tang tại trận. Giấc mơ thì không quan tâm chuyện đó. Nó quay trở lại tác phẩm, xem xét chọn nguyên liệu. Nó sẽ không phạm phải sai lầm cũ nữa. Nó đã bị chen ngang với Betty mà hơn nữa, lần ấy cũng quá riêng tư.

Nó cần khán giả. Nó cần gom những mảnh vỡ lại với nhau. Như người phụ nữ kia nói: Quay lại kế hoạch A.

**THỨ BẢY**  
**NGÀY 15 THÁNG MƯỜI MỘT**

## BỤNG ĐẦY BÍ MẬT

“Dậy sớm thế con.” Gabi hỏi khi đang mặc áo choàng tắm và đi đôi dép lê Layla mua cho, cái đôi dép khiến cho hai bàn chân trông giống như chân khổng lồ lạch bạch có móng vuốt của người tuyết. “Con uống tí cà phê không?”

“Con ngủ không ngon.”

“Lại nữa à? Đạo này con có vẻ lơ đãng quá.” Mẹ đặt tay lên trán nó. “Bị bệnh gì à con?”

Layla cảm thấy tội lỗi trước cử chỉ quan tâm ấy. “Chắc vậy ạ.”

Việc không được kể cho mẹ nghe đang giết chết nó. Cái bí mật đó như những con bướm đêm vẫy cánh trong miệng nó, đập mạnh vào răng nó. Nhưng nó không dám đối mặt với cảnh mẹ Gabi giận dữ đến thế nào, và thậm chí tệ hơn là mẹ nó sẽ thất vọng đến dường nào. Rồi sau đó sẽ là những buổi bàn bạc cấp cao với ba nó, vạch chiến lược xem sẽ xử lý nó như thế nào. Chưa kể đến việc phải lôi Cas vào vụ này. *Gia đình mình sẽ phải chuyển nhà một lần nữa.* Nó nhấn nài xóa mọi tin nhắn của TraiNhungLựa và nhảy dựng lên mỗi khi điện thoại của nó rung. “Vụ án của mẹ đến đâu rồi?” nó hỏi nhỏ.

Gabi nhăn nhó. “Tốt, mẹ cho là thế. Nhóm mẹ vừa tìm thấy một cái xác nữa.”

“Thế mà là tốt ạ?”

“Nhóm mẹ thu được một dấu vân tay hoàn hảo, chỉ cần tìm được người khớp nữa là xong. Nhóm mẹ nắm được đặc điểm của kẻ giết người. Có vẻ như nhóm mẹ đã thu hẹp được đối tượng.”

“Con tự hào về mẹ, Mẹ ạ. Con nói thật đấy.”

Gabi suýt sặc cà phê, vừa hài lòng vừa ngần ngại. “Cám ơn con. Điều đó rất có ý nghĩa với mẹ. Mẹ cũng tự hào về con.”

Nhưng mẹ sẽ không thế nữa, Layla nghĩ, nếu mà mẹ biết...

“Mẹ biết mấy bữa nay thật phát mệt,” mẹ nó nói tiếp, “nhưng rồi mẹ sẽ đền bù cho con. Ngay khi vụ này kết thúc, mẹ con mình sẽ làm gì đó vui vẻ cùng nhau.”

“Chúng ta có thể đi chơi thuyền,” Layla nói, cố gắng tỏ vẻ hào hứng hết mức, bởi nó nghĩ đó là điều Gabi muốn nghe. Nụ cười của mẹ nó nói rằng nó đã đúng. “Giống như mẹ và ông ngoại từng làm ấy. Mẹ có thể dạy con.”

“Mẹ biết một tên găng tơ Nga có thể cho chúng ta mượn thuyền đấy.”

“Thật ấy ạ?” Layla thật không biết là nó bị sốc hay ấn tượng nữa.

“Nhưng mẹ nghĩ chắc hẳn muốn mẹ ngủ với hẳn trước đã.”

“Mẹ!”

“Mẹ đùa thôi.” Và mọi việc lại gần như bình thường trở lại. Thấy chưa, mọi việc có thể bình thường được. Hai mẹ con có thể đùa nhau và mẹ nó không hề hay biết tội lỗi đang ăn tươi nuốt sống nó.

“Có lẽ mẹ nên bắt đầu hẹn hò đi,” Layla nói và không biết có phải nó tưởng tượng không hay mẹ nó có chút thoáng buồn?

“Có lẽ để sau khi mẹ tóm được tên khốn này. Thật khó để lãng mạn khi ngày nào cũng phải xử lý mấy cái xác.”

“Nhưng đó là việc mẹ làm hằng ngày mà.”

“Chưa có vụ nào tệ như vụ này. Nghe mẹ nói này, mẹ đang nghĩ có khi con nên đến ở với cô Cheryl cuối tuần này. Cô có thể đến đây đón con. Mẹ cứ đi sớm về trễ thế này tội nghiệp con mà con lại chưa có mấy thời gian chơi với các em họ. Gia đình là quan trọng.”

Trái tim Layla như chìm xuống. Cô em gái siêu mộ đạo của ba nó sống gần Bridgeport mà nó thì còn phải lên đi dự tiệc nữa chứ. “Tối nay con đến ở với Cas!” nó nói vội. Những lời nói dối chất chồng lên nhau. Nó mà ở với nhà cô thì bọn họ sẽ lôi nó đi nhà thờ sáng chủ nhật và nó sẽ bị thiêu thành tro ngay khi mới bước qua bậc cửa.

“Thế à,” Gabi ngạc nhiên trước vẻ hào hứng của nó. “Thế để mẹ gọi điện cho ba mẹ bạn con nhé?”

“Bác Holt ở công ty bận lắm ạ, để tối nay con bảo bác gọi cho mẹ.” Nó hy vọng là đến lúc đó Gabi đã bị cuốn vào vụ án tới mức không để ý là mình

chưa nhận được cuộc gọi xác nhận nào.

“Tốt rồi. Giờ mẹ đến cơ quan. Con có cần mẹ chở đến đâu không?”

“Không ạ. Sáng nay con ở nhà giải lao. Tập lời thoại. Ôi trời, con chợt nhớ ra. Con cần một cái gạt tàn thuốc lá.”

“Layla Stirling-Versado. Có chuyện gì con cần nói với mẹ không hả?”

Có. Có. Chết tiệt, có, Layla nghĩ. “Không,” nó nói. “Là dành cho vở kịch. Chúng con cần một món đồ giúp nhập vai cho tốt. Nhân vật của con ngoài mặt thì điềm tĩnh nhưng bên trong lại nóng nảy. Con nghĩ cô ta chắc là hút thuốc để giữ vẻ điềm tĩnh của mình.”

“Thế thì tìm trong tầng hầm ấy. Cái gạt tàn cũ của mẹ chắc vẫn còn đó. Con còn nhớ không? Hay hỏi mẹ cai thuốc con còn quá nhỏ nhỉ? Nó là loại được trang trí nghệ thuật trông giống mặt trong một cái vỏ sò ấy, màu sắc rất đẹp.”

“Tuyệt quá ạ. Cám ơn mẹ.”

“Miễn là nó chỉ dùng cho vở kịch và con không đi quá xa, mà người ta gọi là gì ấy nhỉ,” mẹ nó bật bật mấy ngón tay, “khi mà một diễn viên dám tặng cả hai chục ký cho một vai diễn, hoặc đi xăm thật sự?”

“Nghệ thuật diễn xuất ạ. Diễn viên người Nga Stanislavski đã nghĩ ra từ đó.”

“Nó chẳng phải nghệ thuật gì cả, được chứ? Cũng không có Nga Mỹ gì cả. Tránh xa mấy tên người Nga ra, nhất là kẻ nào có thuyền ấy.”

“Con biết rồi ạ.” Layla trả lời.

Gabi uống nốt cốc cà phê và kiểm tra khẩu súng trước khi bỏ vào bao súng ngăn dưới cánh tay. Đây là lúc kể cho mẹ nghe, Layla nghĩ, ngay lúc này, trước khi mẹ bước ra khỏi cửa để tới cái lò hạt nhân nóng rực của vụ án.

“Mẹ này!” nó kêu lên và Gabi quay người lại - nhưng nó không làm được. “Con nói thật đấy. Mẹ nên bắt đầu hẹn hò đi.”

Gabi dựa người vào cánh cửa. “Mẹ đâu có dạy con phải yêu đương như thế nào đâu hả con gái?”

“Luôn luôn đấy ạ!” Layla phản đối.

“Đó là bởi vì con còn nhỏ. Chơi vui với Cassandra nhé. Tránh xa đường phố ra, được chứ?”



# KHÔNG BIẾT TRƯỚC ĐƯỢC ĐIỀU GÌ

Những ngôi nhà tham gia vào buổi triển lãm được đánh dấu bằng bảng hiệu Ngôi nhà Trong mơ trên bãi cỏ trước nhà, xoay xung quanh một bán kính năm lốc nhà, nhưng bữa tiệc đường như đã mở rộng ra toàn khu dân cư. Tất cả những cánh cửa đều để mở, người ta đặt bàn ghế ra sân trước dưới đèn sưởi và bán rượu mùi hoặc bia rót từ thùng, 2 đô một cốc, hoàn lại một đô nếu mang trả cốc lại. Có những chiếc xe tải bán bánh mì kẹp xúc xích và chả đậu. Một hệ thống âm thanh được dựng lên trên một hành lang và một anh chàng DJ đang tạo ra thứ âm nhạc tươi vui đầy năng ẩm gợi ra những bãi biển cát trắng và những ly cocktail sáng sủa.

“Giờ thì biết nó như thế nào rồi hả?” Layla đang mặc một cái áo khoác đính xê quin bạc mà Cas chọn cho nó tại một cửa hàng đồ cũ, kết hợp cùng với váy đen, quần bó dát vàng và boots đế bằng.

“Mày không thể bắt tao nhìn ngắm nghệ thuật hay coi mấy thứ này là nghiêm túc được.” Cas mặc bộ đồ thường ngày của nó gồm áo khoác rộng thùng thình, quần jean và không trang điểm, cho dù nó trang điểm hộ cho Layla. Mắt kiểu rock đen xì với năm lớp kẻ mắt và son môi đỏ rực rỡ mà nó cứ không ngừng liếm cho phai bớt dù biết rằng trong son trộn đây kim loại nặng và hóa chất độc hại. Nó sẽ chết vì ngộ độc chì.

“Tao thấy mình như một cái bóng đèn sàn nhảy vậy,” nó kêu ca nửa vờ.

“Thì Dorian trông cũng giống kiểu một anh chàng thích disco mà. Trông mày đẹp lắm. Còn giờ thì ngậm miệng lại và đừng có liếm môi nữa đi. Nó làm mày trông như đứa tâm thần ấy.”

Layla ngừng lại bất thành lời. “Ôi chết tiệt thật Cas, tao đã mơ thấy cái này.”

“Cái gì? Lấy việc xếp hàng chờ xem thứ nghệ thuật dở tệ nào đó làm lý do vớ vẩn nhất để che đậy việc muốn ‘vui vẻ’ à?”

“Không, con ngốc này. Con cá kìa.” Nó chỉ ra tác phẩm được dán bên hông một căn nhà cao hai lầu. Đó là hình một con cá với những cái vây mờ đục đang vẫy vẫy, có những vằn sọc màu mè như cầu vồng, phủ đầy gai nhọn và mồm là một cái ống dài sâu đầy những răng nanh tròn như con cá mút đá hay con quái vật mồm rộng trong phim *Chiến tranh giữa các vì sao*. “Kỳ lạ quá Cas, nó y hệt như trong giấc mơ.”

Cas không có chút ngạc nhiên. “Có lẽ mà mơ về nó là vì mà đã thấy nó.”

“Tao chưa từng thấy nó trước đây.”

“Thôi đi con quý. Nó ở trên tờ rơi chứ đâu.”

“Vớ vẩn.”

“Đưa đây tao chỉ cho mà coi.” Layla lục lọi trong cái túi xách tay lấy cái tờ rơi ra. Bức ảnh trên đó chụp cái nơi tụi nó đang đứng trước với một tấm bảng vui vẻ đề: “Ngôi Nhà Trong Mơ: Một bữa tiệc phóng chiếu hình ảnh của MCity.” Và Cas nói đúng. Bức hình không chụp thẳng ngôi nhà từ đằng trước nên ta có thể thấy đôi chút bên hông nhà, bức tường nghiêng nghiêng và bức tranh con cá hiện ra mờ mờ trong bóng râm.

“Nó đã trú ngụ trong tiềm thức của mà như dằm trong tay, cùng với những giấc mơ vô cùng ngọt ngào về Dorian đang trườn lên mà.”

“Cas!”

Con nhỏ phá ra cười rồi búng tay vào trán Layla. “Chúá ơi. Mà yêu thật rồi. Thật vô vọng. Thế mà định đi đâu để tìm chàng nào?”

“Anh ấy nói sẽ gặp tụi mình ở đây.” Layla nhìn xung quanh. “Không thấy anh ấy ở ngoài, nên tao đoán là tụi mình vào trong thôi.”

“Mỗi lần một người thôi,” người đàn ông đứng ở cửa nói.

Ông ta là một trong số mấy người nghệ sĩ, Layla đoán dựa vào cái quần yếm đầy vết sơn và cái tua vít chìa ra khỏi túi quần. Tóc ông ta bết mồ hôi như thể mới vừa làm việc xong. Cái biển ngoài ngôi nhà đề “Không Biết Trước Được Điều Gì.”

“Tụi em đi cùng nhau.”

“Thế thì được. Mọi thứ ở trên sàn. Các em vui lòng tiến thẳng về trước để những người khác cũng có được cùng trải nghiệm. Đừng đi lên lầu vì cầu

thang đã mục nát rồi và chúng ta ở đây là để vui chơi chứ không phải để lộn cổ xuống lầu. Buổi biểu diễn trực tiếp sẽ bắt đầu lúc tám giờ.

Chúc vui vẻ.”

Ông ta chỉ đường cho tụi nó vào rồi đóng cửa sau lưng hai đứa. Lối vào tối mò mò cho dù tụi nó vẫn nghe được tiếng người rì rầm sâu phía trong.

“Giống một ngôi nhà ma ấy nhỉ,” Layla thì thầm vì không gian lạnh như tờ này hơi rùng rợn.

“Hoặc giống một đường hầm tình yêuuuuuu,” Cas bước tới và một tràng âm thanh ầm ầm rung lên dưới chân chúng.

“Cái quỷ gì!” con nhỏ hoảng hốt nắm tay Layla.

“Tao nghĩ đó chính là ‘trải nghiệm’ đấy.”

“Hay quá nhỉ.”

“Âm thanh được sắp đặt theo những tấm ván sàn khác nhau.” Layla bước tới trước, làm bật lên một tràng rung động sâu dưới chân chúng, giống như cả căn nhà đang kêu rừ rừ như con mèo. Nó hài lòng với bản thân vì đã phát hiện ra điều này. “Nhờ các đĩa ly hợp.”

“Làm tao sợ chết khiếp.”

“Khá hay ho đấy. Mà biết không, mấy căn nhà ma ám có vẻ đáng sợ vậy là do các hạ âm gây ra.”

“Tao ước được một lần tụi mình đi đâu đó mà mà không biến thành một bà giáo dạy đời mập ú.”

“Cũng giống như mấy cây đàn organ ở nhà thờ vậy. Cái cách chúng làm cho mà dựng cả tóc gáy lên. Đó là do tần số âm thanh. Quá nhỏ để con người có thể phát hiện ra bằng tai. Nhưng mà có thể cảm nhận đó ở một cấp độ nào đó, như trong xương, và nó khiến mà có cảm giác bất an. Hoặc sờn gai ốc.”

“Tao lại cứ tưởng bằng tai là quan hệ tình dục bên ngoài cơ đấy. Nhét nó vào trong tai.”

“Mày có đang nghe tao nói không đấy?”

“Trừ phi mà đang nói ‘Cas, mình lấy gì cho bạn uống nhé, bạn yêu dấu’, còn không thì tao chả nghe thấy gì.”

“Mày đâu có uống rượu.”

“Bọn họ có trà sữa trân châu kìa. Tao thấy có một xe bán.”

Cánh cửa mở ra phía sau hai đứa nó và một anh chàng nghệ sĩ thò đầu vào: “Các em đi hẳn vào trong luôn được không? Bên ngoài còn có người khác đang đợi.”

Bọn nó tiến sâu vào ngôi nhà, đi qua một căn phòng có tường dán những biểu tượng đen trắng - có lẽ là người ngoài hành tinh học tiếng Ả rập chẳng. Trong phòng này các nhạc công đã bày biện một cây đàn điện tử, một kèn saxophone và hai cái loa bass bóng loáng. Rồi tụi nó tiến vào một khu vực rộng lớn với những bức tường vẽ những rừng cây đen trắng cách điệu.

“Gớm. Làm tao nhìn muốn lé con mắt,” Cas nói. Hiệu ứng sắc màu còn được phóng đại bởi những nhánh cây đen trắng trồng trên sàn. Mọi người đi quanh quần giữa những nhánh cây đó tay cầm những cốc bia và rượu mùi nói chuyện rôm rả ngoại trừ một ông già tóc trắng đang len lỏi quanh phòng, nhìn chăm chăm vào rừng cây. Những tiếng người vang vang trong không gian kéo đôi mắt của Lay ngược lên trần nhà. Cái sàn nhà ở tầng trên đã bị tháo bỏ khiến cho khoảng không rộng lớn gấp đôi. “Đó là lý do vì sao âm thanh lại vang vọng đến thế,” nó huých Cas.

“Tao không nghĩ anh chàng ở đây đâu. Tụi mình nên ra ngoài mà tìm,” Cas cố gắng kéo nó trở lại nhưng đã quá trễ, Layla đã nhìn thấy Dorian rồi - tim nó giờ như con cá giãy đành đạch - và cô nàng đi cùng anh ta. Đã thay đổi kiểu tóc nhưng vẫn là cô gái nó đã thấy trên Facebook. Dorian cứ rờ rờ đụng đụng cô ta mãi - cổ tay, cánh tay, vai, như thể anh ta bị ép phải kiểm tra xem cô ta còn nguyên vẹn không.

Tóc anh chàng được đánh rối theo kiểu nhìn như không có gì nhưng thực chất là tổn hàng giờ, và nó biết mình không phải người duy nhất lùng sục tiệm bán đồ cũ vì anh chàng đang mặc một cái áo khoác đuôi tôm với tay áo xắn lên bên ngoài một cái áo thun kiểu thập niên bảy mươi vẽ những sọc cam, sọc xanh và hình người lướt buồm. Mái tóc vàng-trắng của cô gái đi cùng đã bị cắt ngắn và tạo kiểu gai nhọn như trái sầu riêng. Lớp trang điểm duy nhất của cô ta là lông mi kẻ mắt mèo, còn chiếc váy màu kem được làm từ vải lanh xếp ly giống kiểu xếp giấy origami vậy. Cô ta là cô gái sành điệu nhất Layla từng thấy.

“Chào,” Layla nói yếu ớt. “Tụi em đã đến đây.”

Dorian tặng nó một nụ cười biếng nhác và bất chấp là như thế, tim nó lại giãy đành đạch một lần nữa.

“Đây là bạn anh, TimTam.” Anh chàng lại rờ cô ta nữa. “Cô ấy làm về nghệ thuật phóng chiếu.”

“Rất vui được gặp bạn,” Layla chào. Đi chết đi, đồ quỷ cái.

“Tụi em cũng có tên đấy,” Cas hớn hờ. “Em là Cas. Bạn này là Layla.”

“Tuyệt vời,” cô ta nói lơ đãng. “Nghe này, em sẽ đi hút một điếu trước khi chương trình bắt đầu.” Cô ta hôn má Dorian, ép đôi môi lên da anh chàng. Đánh dấu chủ quyền, Layla nghĩ mà muốn tạt axit vì ghen tuông. Anh chàng nhìn theo lúc cô ta đi.

“Chị ấy có vẻ sành điệu nhỉ,” Layla cố lôi kéo anh chàng lại. Cái kẻ ất ơ ấy.

“Nghệ thuật phóng chiếu là cái gì thế?” Cas hỏi.

“Thì như tên gọi của nó đấy,” Dorian giải thích. “Em lắp đặt các máy chiếu laser để chiếu các hình ảnh chuyển động lên các vật thể ba chiều, giống như ảnh ảo ba chiều ấy. Bạn ấy làm về nghệ thuật chuyển đổi. Tác phẩm của bạn ấy giúp kéo dài giá trị sử dụng của một ngôi nhà theo một cách rất hữu cơ, xây dựng lên từ cấp độ tế bào.” Nghe như thể anh ta đang lặp lại những gì mình biết được chứ cũng chẳng hiểu mô tê gì, giống một đứa con nít bi bô mấy câu chữ thề.

“Ra thế,” Layla nói. Nó không chinh anh chàng là ngôi nhà không phải làm từ mấy cái tế bào.

“Bạn ấy nằm trong nhóm nghệ sĩ khách mời. Đến từ LA.” Anh chàng đọc nó thành một từ *eo-lây*, như thể đó là miền đất vàng thần bí của các vị thần. Mà có khi đúng thế thật.

“Em thích cách người ta sử dụng hạ âm ở đây,” Layla nói, biết rằng anh chàng sẽ hiểu nó đang nói gì. “Em đang cố gắng nói cho Cas hiểu.”

“Nghe rồi chị,” Cas trợn mắt. “Nhà ám, nhà thờ và những thứ khí gió khác.”

“Đó là một trong những lý thuyết giải thích cho những điều kỳ quái xảy ra trên đảo Zug.” Dorian nói sau khi đã tỉnh ra.

“Que?<sup>[22]</sup>” Cas lú lo.

“Cái khu công nghiệp ở gần sông ấy, có mấy cái nhà máy bốc mùi khủng khiếp. Rõ ràng là máy móc đã gây ra hạ âm. Đó là lý do tại sao có nhiều thuyết âm mưu về nó đến thế. Hoạt động quân sự bí mật, người ngoài hành tinh, đại loại thế.”

“Có lẽ đó là lý do tại sao cả thành phố này như bị ma ám.”

Khuôn mặt anh chàng rạn rở hằn. “Đúng rồi Lay. Nói hay lắm.” Thấy chưa, Layla nghĩ. Đây là lý do tại sao anh thuộc về em, chứ không phải con nhỏ nghệ sĩ *eo lây* nào đó chỉ coi anh như chút điểm xuyết địa phương. Sự chú ý của anh chàng lại đổi hướng, anh chàng nhăn mày nhìn vào bức tường phía sau nó. “Em có thấy thứ gì đó chuyển động giữa những cái cây không?”

Layla xoay người lại và nhìn chăm chú vào khu rừng đen trắng. “Đó là do sự tương phản gây ra ảo ảnh thị giác thôi. Trừ phi là cô bạn gái của anh cũng chiếu cả hình lên chúng nữa.” Anh chàng không sửa cái từ “bạn gái” mà nó nhử. Chết tiệt thật, chết tiệt thật.

Cas xen vào. “Tụi mình có định đi ngắm nghĩa mấy thứ nghệ thuật nghệ thiếc này không đấy?”

“Anh thề là đã thấy có thứ gì đó chuyển động,” Dorian nói.

“Sao cũng được. Chào chào. Dorian dờ hơi.”

“Chào anh, Dorian. Em sẽ... “nhưng nó chưa nghĩ được sẽ nói gì tiếp.

Tụi nó đi ngược trở lại ra chỗ cái sàn nhà rung, nhưng giờ thứ đó trông thật ngớ ngẩn. Chiêu trò gây chú ý rẻ tiền. “Đừng có nói gì đấy,” nó cảnh cáo Cas.

“Không hiểu mày muốn nói gì, quý ạ. Tao chỉ ở đây để nhìn ngắm chút văn hóa và vui chơi thôi mà.”

# CHUÔNG GÀ

Giấc mơ đỗ chiếc xe tải trắng trên con phố vắng sau ngôi nhà và kiên nhẫn chờ đợi đến lúc Bãi Biển Không Còn Ai - những từ ngữ được lôi ra từ đầu óc Clayton.

Gã đàn ông biết rõ khu này, nhất là căn nhà này có cái chuồng gà bỏ không và cổng sau không cài then cẩn thận. Thật dễ dàng đưa thẳng bé từ xe tải vào vườn, nó nhẹ bẫng và vồng xuống trên tay Clayton, mà không bị ai để ý.

Những người khác đều đang bận rộn ở phía bên kia hàng rào. Âm nhạc cứ vang lên rồi lại lặng im. Có những tiếng la hét âm ỉ, những hoạt động tất bật, tất cả đều là những chuẩn bị vào phút chót. Người tham quan đã bắt đầu ủa ra ủa vào giữa các căn nhà khi dàn loa kêu rít lên, tiếng âm thanh rền rĩ, tiếng viên phụ trách chương trình cười lo lắng trước khi thông báo Dự án Ngôi Nhà Trong Mơ bắt đầu mở cửa cho khách tham quan!

Bầu không khí ngập tràn háo hức, đầu óc con người vang những tiếng o o. Giấc mơ biết bọn họ đang chờ đợi điều gì, cho dù chính bọn họ còn không biết điều đó.

Kết cuộc của mọi thứ.

Khoảnh khắc nó hé lộ cậu bé kỳ diệu của mình, mọi con mắt sẽ đổ dồn vào đó, họ sẽ nhìn bằng sợ hãi, khoái trá và sững sờ còn nó sẽ đắm toạc tấm da của thế giới này, phá sập mọi chiều kích không gian, và mở ra những cánh cửa để cho tác phẩm của nó có thể hít thở và nhảy múa trong đôi giày của mình còn giấc mơ sẽ được thoát thân.

Chú bộ rùa, chú bộ rùa, mau mau bay về nhà.

Những cái bóng ngày càng chìm sâu xuống, buổi chạng vạng của mùa thu mang theo làn hơi lạnh. Nó đi nhanh vòng qua khu vườn, nôn nóng, cho đến khi một cậu trai trẻ trên cửa sổ tầng trên căn nhà vẫy tay với nó. Nó đưa một tay lên chào lại, kéo cái khuôn mặt của Clayton thành một nụ cười hở cả

hàm răng. Nó đợi cho đến khi cái hình người sau tấm kính ấy bước đi tiếp, sự chú ý bị thứ gì đó hấp dẫn hơn lôi cuốn.

Nó không thể để người khác nhìn thấy. Chưa đến lúc. Nó cần một đám đông biết phê bình.

Đó sẽ là Big Bang, Clayton nghĩ.

Nó gặp người lại chui vào cái chuồng gà, ngồi xổm xuống trên đồng phân gà đông cứng, trốn sau cái mái chuồng, lắng nghe tiếng nhạc và tiếng người càng ngày càng to hơn, tranh giành không gian với nhau.

Nhưng cái thân thể thảm hại của Clayton lại bồn chồn không yên. Chân gã bắt đầu ngứa ran và nóng bừng rồi những thứ mà giấc mơ có thể cảm nhận được đang đi qua cổng, đang ở trong nhà... chúng lôi cuốn quá.

Nó có thể cảm nhận được sự giằng xé của nghệ thuật, các dòng tưởng tượng cuộn chảy. Biết đâu mọi kiểu nghệ thuật đều sẽ giã mình sống lại trong khoảnh khắc được người khác thừa nhận. Như thế chẳng phải tuyệt vời sao, lời của Clayton.

Nó không thể chờ đợi thêm được nữa. Nó phải tận mắt nhìn thấy. Nó phải khiến cho mọi thứ diễn ra.

Nó đứng dậy, rữ rữ hai chân của gã đàn ông. Nó điều khiển gã bước lên cầu thang ra chỗ hành lang qua một căn phòng đầy những người phụ nữ bằng bạc đông cứng khao khát được chuyển mình.

Biết đâu nó có thể giúp họ.



## NHỮNG KẺ TIỆC TÙNG

Jonno đi qua đám đông, nghe ngóng tình hình. Anh đi thẳng tới chỗ những kẻ lập dị và những em gái hấp dẫn. Anh tán tỉnh, phỉnh phờ dụ cho bọn họ trả lời. Dân nghệ sĩ lúc nào cũng muốn ba hoa về tác phẩm của mình.

“Đó là về những tiếng nhiễu ngẫu nhiên tạo ra dựa trên chữ tượng hình,” một người đàn ông mặc quần yếm nói với anh. “Chúng tôi cố gắng đọc chúng như thể chúng là những nốt nhạc.”

Anh hướng camera nhiều hơn tới những khuôn mặt ăn hình, chẳng hạn như cô bé trẻ trung xinh xắn tóc vàng đang mặc một chiếc váy trông như thể làm từ giấy, cô bé ăn nói rất ấn tượng. “Em nghĩ người nghệ sĩ có được nhiều tự do hơn ở Detroit. Thực sự đấy. Anh muốn làm gì ở đây cũng được mà chẳng ai thềm bần tâm. Tác phẩm của em là một dạng đan xen nhiều bối cảnh bởi vì nó nói về việc tái sinh tại cấp độ tế bào, sử dụng ánh sáng để thay đổi tư tưởng của chúng ta về công dụng của những tòa nhà. Em nghĩ đó là thứ mà chúng em mang đến đây. Ánh sáng.”

Bọn họ quay phim tác phẩm của cô bé, trông nó giống như một bài tập môn sinh học cấp ba được chiếu lên bên hông tòa nhà. Jonno không cưỡng lại được việc vịn vịn tay chơi trò rối bóng cho đến khi Jen chụp lấy tay anh mà kéo ra khỏi hướng đèn chiếu.

“Thế là xấu tính đấy,” cô hôn lên các ngón tay của anh như một lời quở trách nhẹ nhàng.

“Đó là nghệ thuật, em yêu ạ.” Nhưng anh khó chịu, cho dù anh không phải là người duy nhất không cưỡng được việc phá rối vụ chiếu hình. Thế là anh lại tiếp tục đi rình mò những người khác để mời phỏng vấn.

Bọn họ đụng phải Simon, anh ta trở nên thật nhút nhát khi phải nói trực tiếp trước ống kính, thật khác xa so với lúc đóng giả kẻ trấn lột, khiến Jonno tự hỏi sao anh lại từng phải lo lắng về cái gã khờ với những hình xăm ngổ ngãn này, người không nói được cái gì ra hồn trước máy quay.

Mọi chuyện ngày càng hay khi đám đông bắt đầu tụ tập nhiều hơn và bia cứ thế tuôn chảy từ vòi. Một phụ nữ trẻ, bám dính lấy bạn cô ta, đang suy nghĩ câu hỏi của anh: “Tôi cho rằng điều tôi yêu thích nhất ở Detroit là... các cửa hiệu bán đồ tiệt tưng! Hú ú ú!”

“Hú ú ú!” bạn cô ta hòa theo và bọn họ cùng những chiếc cốc nhựa với nhau, văng cả bia lên giày.

Đôi khi người ta chẳng biết phải nói gì thế nên anh phải chêm vào mấy câu pha trò để làm cho mọi thứ tếu táo hơn.

“Có phải anh bôi sáp vào ria mép không đấy, hay là anh vui vì gặp tôi?” anh nói với một anh chàng hippie có bộ râu khó chịu. “Không, đừng đi. Tôi có một câu hỏi nghiêm túc cho anh đây. Làm ơn đi mà. Anh sẵn sàng chưa? Anh có đích thân chịu trách nhiệm cho sự tàn lụi của loài ong không?”

“Gì cơ?”

“Bởi vì anh hẳn đã cướp bóc cả mớ tổ ong mới có đủ sáp bôi ria mép.”

“Mẹ cha ông chứ.”

Bọn họ đang cạ dần những lời bình luận hay ho thì bỗng anh phát hiện người bạn lập dị đã gặp ở buổi triển lãm, vẫn mặc cái áo khoác nâu nhăn nhúm, đi lại lơ ngơ giữa đám thanh niên tân thời. Jonno hiểu cảm giác của ông ta. Anh nhào tới, hy vọng ông ta sẽ nói vài câu si vả nghệ thuật đầy tính phê bình và sắc sảo. “Này, còn nhớ tôi không? Ở phòng triển lãm ấy? Chuột Mickey ấy?”

Người đàn ông tập trung sự chú ý lên họ với một sự lãnh đạm đến nản lòng như một nhà sư chuẩn bị tự thiêu trực tiếp trên truyền hình. “Có,” ông ta nói, “tôi cần một camera. Tôi cần người đến xem. Nó đã sẵn sàng rồi. Anh phải đi với tôi.” Ông ta quay người lại ra dấu cho họ đi theo rồi bắt đầu đi len lỏi băng qua đám đông.

“Chà, chuyện này sẽ hay đây.” Jonno nói và đã định bước theo ông ta, nhưng cô quay phim của anh lại hạ cái điện thoại xuống để hí hoáy với cái que thử đường huyết.

“Bây giờ ư Jen? Thật ấ hả?”

“Tụi mình đã chạy tới chạy lui nhiều rồi. Em phải kiểm tra lượng đường xem sao,” cô nói rồi đâm mũi kim vào đầu ngón tay, làm rỉ ra một

giọt máu tươi. Jonno quay ngang quay ngửa sốt ruột, cố gắng giữ người đàn ông trong tầm mắt.

“Chín mươi lăm,” Jen đọc chỉ số của cô. “Em vẫn khỏe.”

“Chà, cảm ơn lắm.” Ông già khùng kia đã biến đâu mất rồi. Jonno thở dài rồi lại trưng ra ngay cái nụ cười toe toét nhất khi Jen đưa cái điện thoại lên quay phim nữa. “Còn em thì sao, cô gái?” anh nói với một cô bé tuổi teen tóc hung đỏ đang uống trà sữa. “Điều gì khiến em yêu thích nhất tối nay?”

“Hình phản chiếu của tôi trong gương,” cô gái nói rồi dứ dứ tay về phía anh và bỏ đi.

“Chúng ta nghỉ giải lao một lát thôi,” Jonno nói, đột nhiên chán ngấy những thứ này, khung cảnh này. “Anh cần uống chút gì đó.”

“Được, chẳng nào em cũng cần đi chuẩn bị cho màn trình diễn của mình. Anh sẽ quay phim cho em chứ?”

“Dĩ nhiên rồi em yêu.” Anh hôn lên trán cô rồi từ đấy hôn xuống môi, đôi môi nóng bỏng ngọt ngào. Anh bỗng muốn dành cho cô mọi sự ngọt ngào, dù nó chẳng tốt tí nào cho lượng đường trong máu cô.

# ĐIỀU KHÔNG THỂ NÓI

Mỗi ngôi nhà trong số sáu ngôi nhà đều có một chủ đề riêng được ghi trên tấm bảng hiệu treo bên ngoài. Tụi nó di chuyển qua các tòa nhà, ngó vào mọi căn phòng: Nhà “Sẽ”, Nhà “Khao khát”, Nhà Amerikana, Nhà Tiền, Tòa Sáng/ Giao Thoa, \_ Khoảng Trống\_.

Trong những thứ nghệ thuật đó có những thứ chẳng ra gì, như dự án phóng chiếu ánh sáng Heidelberg. Những con thú nhồi bông dính đầy những bức tường bên ngoài khu “Mềm” và một chông giày thể thao chắt lên thành đồng, nhọn như đôi giày cao gót của Tyree Guyton.

“Muốn ngáp quá,” Cas nói. Nó thích mấy bức tranh to bằng bức tường pha trộn mỹ thuật đại chúng tầm thường chỗ Nhà Amerikana như bức Marilyn Monroe với phong cách trang điểm quái dị của nhóm nhạc Kiss hay hình Osama Bin-Laden thè lưỡi ra theo phong cách Einstein. “Tao sẽ mặc áo thun vẽ hình này. Thấy không, tao cũng là người sành sỏi nghệ thuật đấy chứ.”

Layla đứng lẫn khần chỗ đám mây giông làm từ những quả bóng bay xám lấp đầy căn phòng, được kết hợp với các loại đèn nhấp nháy tạo ra một cảm giác trông đợi, cảnh hoàng hôn và bình minh cứ liên tục nối tiếp nhau trong Tòa Sáng/Giao Thoa. Nó hấp dẫn hơn nhiều hơn mấy món đồ khiêu dâm chán ngắt trong Nhà Khao Khát.

Và nó thích cái ý tưởng tương tác ở \_ Khoảng Trống\_ (nơi mà sàn nhà có lẽ đã được gia cố lại), các bảng tên dùng để gắn trên hành lý bây giờ được gắn vào những sợi dây đỏ rủ xuống từ trần nhà, nơi người xem phải điền thêm vào câu dẫn “Tôi đã mất...”. Đủ các kiểu câu trả lời dễ thương ở đây: “Trí óc của mình!”, “Bà ngoại tôi.”, “Sự trong trắng của tôi.” “Mọi cảm giác nơi chân trái.” “Chỗ đứng của mình trong thế giới.” “Chú cún của tôi. Ai tìm được xin hậu tạ!” “Mật khẩu wifi.” “Lòng tự trọng của mình.” “200 đô ở sòng bài.” “Sự ngạc nhiên của mình.”

“Mày định đọc hết từng tờ đấy à?” Cas kêu ca.

“Tao vẫn chưa nghĩ được mình sẽ viết gì.”

“Tôi đã mất... sự kiên nhẫn với nghệ thuật. Tao chờ mày ở ngoài nhé.”

Layla cuối cùng cũng viết xuống “một tình yêu đích thực” rồi sau đó lại nghĩ lại. Nhờ đâu Dorian nhận ra nét chữ của nó thì sao? Nó giật mảnh giấy ra khỏi dây ruy băng và vò nát trong tay. Rồi lại rút lại ý định. “Anh ta đã từng thấy chữ viết tay của nó hồi nào đâu chứ? Và anh ta có thấy thì đã sao? Nó hy vọng anh ta sẽ thấy mảnh giấy. Nó vuốt thẳng lại mảnh giấy và cột lại giữa những mảnh giấy khác đang xoay tròn nhẹ nhàng.”

Trong lúc đó ngôi nhà đã chật ních người. Đám đông đã trở thành đàn cá hồi di cư với những thân người xô đẩy nhau. Nó chen lấn mãi mới xuống được cầu thang chỉ để đối mặt với một đám hỗn độn khác. Nó sẽ phải mất đến nửa tiếng đồng hồ mới ra được mất. Một người nào đó đâm sầm vào nó rồi một người khác bước lùi giẫm lên cả chân nó.

“Á!” nó đẩy lại nhưng đám đông luôn mau lã quên. Kệ đi. Nó rẽ đường khác đi về phía nhà bếp nơi chứa đầy ma nơ canh phủ sơn bạc. Nó thử mở cái chốt cửa sau và may thay, nó dẫn ra một hàng hiên lát gỗ rồi đến một khu vườn um tùm tối tăm. Âm nhạc đã trở nên nặng nề tới nỗi nó có thể cảm thấy lờ lợ trong miệng. Tiếng bass trầm hẳn đã tạo ra hạ âm riêng của nó.

Nó rón rén bước xuống những bậc thang dẫn ra bóng tối và bãi cỏ cao, hy vọng sẽ tìm thấy cổng hay một lối đi vòng qua phía hông nhà. Đám cỏ ẹp xuống dưới đôi bốt của nó sau tiếng lạo xạo chống đối của chất xơ mềm. Chúng như những cái dùi cui châm chích vào cái quần bó của nó, chộp lấy chân nó. Mọi vật đều cần sinh sôi nảy nở. Còn nó là vật trung gian cho cái quá trình đó.

Nó lê bước qua một cái chuồng gà đổ nát mà rào kềm đã bung ngược về sau, đàn gà đã biến mất từ lâu (trốn tù rời tổ rồi, ha ha) rồi tới một cái hàng rào gỗ ọp ẹp bao quanh sân vườn. Do đang mãi nhìn chân và nghĩ về vòng đời của hạt giống lẫn như mấy cái chuyện cười về chim cò nên nó đã không để ý tới cái hình thù cao cao đồ xiên tới trước với cái đầu dị dạng và đôi tay quá gầy gò ở kế bên chuồng gà, cho đến khi nó đụng trúng ngay cái thứ ấy.

Layla chưa bao giờ là đứa hay la hét. Hồi nhỏ mỗi khi sợ nó thường nằm im như chết, cố gắng thở thật khẽ để không đánh động con quái vật ở dưới gầm giường. Bây giờ nó cũng im lặng. Máu chảy nghe thành thạch trong tai. Miệng lợ vị sắt.

“Xin chào?” nó nói nhỏ, nhỏ đến nỗi không ra thành tiếng. Rồi nó thở phào khi thấy đó chỉ là một bức tượng ngu ngốc. Mấy chiêu hù dọa rẻ tiền, giống như mấy tấm ván sàn phát ra âm thanh, chỉ có điều cái thứ này trông giống một món đồ trang trí Halloween xấu xí hơn. Một thứ nghệ thuật gây sốc: một chú nai con mới nhú gạc có túm lông trắng trên phần ngực gầy, chân và móng chia ra như hai tay người, được đặt trong tư thế đứng thẳng, được mặc quần và đi giày thể thao bản thủ. Thứ kinh dị nhất là cặp mắt đã bị lấy mất nên phần lông xung quanh hai hốc mắt lõm vào hai cái lỗ đen thui.

“Không hay ho gì,” nó cười chế nhạo cậu bé-nai. Một tác phẩm được làm xấu tệ, đặt nghiêng ngả trong một cái xe cút kít, đỡ bằng đá và dây cáp nhưng vẫn bị nghiêng tới trước. Cái hông quá to so với ngực nên chỗ eo được trét thêm đất sét, điều này khiến nó tự hỏi tại sao người nghệ sĩ không nặn tất cả bằng đất sét ngay từ đầu đi, bởi vì cái thứ này đang bốc mùi hôi khủng khiếp như thịt thối. Chả trách cái người tạo ra nó lại vứt ở ngoài này nơi không ai ngó tới. Ai đó đã vẽ một hình chữ nhật bằng phấn lên hàng rào phía sau bức tượng trông như một cái khung tranh rẻ tiền.

Không biết là do tiếng nhạc hay do thất tình hay cái lạnh mà bỗng nhiên nó run lấy bầy. Những con nai con thường được gọi là những đứa bé, nó nhớ.

Nó lấy điện thoại ra chụp một tấm hình. Cái tác phẩm điêu khắc này chụp lên trông cũng không xấu lắm. Đèn flash làm lóe lên hai hốc mắt trống rỗng, lấy mất cái đen tối khủng khiếp của đôi mắt. Bức tượng trông thật nhỏ bé và ngu ngốc khi bị nghiêng tới trước như thế. Nhưng dù gì nó vẫn gửi tấm hình cho mẹ.

> Lay: Mẹ ơi, có người vừa gửi con coi thứ này từ một bữa tiệc nghệ thuật đang diễn ra tối nay. Mẹ còn nhớ cái lần tìm kiếm Google mà con giúp mẹ không. Có lẽ cái này cũng ko lquan lắm, đúng ko ạ?

Chỉ là một bức tượng ngớ ngẩn, nhưng khi nó đi tới chỗ cái cổng ọp ọp ở hàng rào nó phải kìm cái mong muốn xoay người lại coi cái bức tượng đó có cử động không. Nó lắc lắc cái cổng, những bệt sơn nâu bong ra trong tay. Ngay phía bên kia hàng rào là người đi lại, là âm nhạc, bia và giải trí, miễn là nó đi qua được cổng.

Nó có thể đá bay mấy tấm ván rồi chui qua ngạch đó mà ra ngoài. Tội phá hoại. Nó không thể không nghĩ kiểu cảnh sát. Nhưng chỉ là tội nhẹ hều, nó trấn an bản thân. Chỉ là một hành động xằng bậy. Nó liếc nhìn lại cái thứ trong xe cút kít. Đôi mắt cái thứ ấy hướng về nó. Cổ họng nó nóng rát. Nó lắc lắc cái cổng một lần nữa rồi nhận ra sai lầm của mình. Những cái bản lề nằm phía bên trong. Kéo vào chứ không phải đẩy ra, con ngốc ạ.

Nó giật cái cổng về phía những vết chân trượt trên cỏ ướt, phá đám một cặp đôi đang hôn nhau đăm đuối trên một tấm thảm picnic phía trước hàng rào. Cặp đó trừng mắt nhìn nó.

Điện thoại nó vang lên tiếng chuông báo hiệu người gọi là mẹ, cái nhạc chuông nó đã định đổi từ lâu lắm. “Mẹ Nói Hãy Hạ Nốc Ao Nhà Người.”

“Con đang ở đâu?” Gabi gặng hỏi. “Con có ở chỗ bữa tiệc không?”

“Không. Có ạ.”

“Layla. Con nói dối mẹ!”

“Không, chúng ta đã nói rằng sẽ rất vui...”

“Con phải rời khỏi đó ngay. Chính con đã chụp hình phải không? Cái xác ở chỗ nào?”

“Ở phía đằng sau, ừm, Nhà Trống.”

“Nhà Trắng?”

“TRỐNG. Đó là một trong những ngôi nhà tại bữa tiệc nghệ thuật. Chúng đều có chủ đề.”

“Mẹ hiểu rồi. Mẹ muốn con về ngay. Ngay lập tức. Bắt taxi về.”

“Còn Cas thì sao?”

“Đưa bạn về cùng. Mẹ muốn cả hai đưa ra khỏi đó ngay lập tức. Con có nghe mẹ không, Layla?”

“Được rồi mẹ. Mẹ làm con sợ đấy.”

“Mẹ xin lỗi,” mẹ nó nói bằng một giọng trấn an chuyên nghiệp nó vẫn hay nghe mẹ nói với những người khác chứ không phải là nó. “Nhưng quan trọng là con làm theo lời mẹ nói.”

Quý thật. Giờ nó đang trở thành đứa khốn đó. Kẻ lồi cảnh sát đến một bữa tiệc. “Cassandra,” nó gào lên hết cỡ mà vẫn không nghe được chính mình. Nó chen lấn qua đám đông. Cả nửa con đường đã biến thành một cái sàn nhảy miễn phí. Một con nhỏ say xỉn đâm sầm vào người nó. “Tránh đường tao, mày,” Layla hầm hè.

Nó giật mình bởi thứ gì đó di chuyển ra phía trước một trong những tòa nhà. Những khối cầu dày chạy lên xuống những bậc thang gắn kết với nhau, giống thứ gì đó xuất hiện dưới kính hiển vi được phóng lớn lên. Ánh sáng biến đổi và những tế bào tròn đó kết dày lên thành những lớp da. Nghệ thuật phóng chiếu. Ai đó giơ tay chặn những tia laser, chiếu lên một cái bóng năm ngón tay khổng lồ khắp toàn bộ ngôi nhà.

Cas đang ngồi trên bậc thang tòa nhà đầu tiên hai đứa tới, nói chuyện với mấy đứa con trai trong trường. Layla mừng muốn phát khóc.

“Cas,” nó gọi to. Có điều gì đó láo xược trong cách mấy đứa con trai đang vây quanh bạn nó. Vai tụi nó căng lên. Sự lo lắng của nó biến thành một linh tính chẳng lành. “Này Cas,” nó cố gắng nói nhẹ nhàng. “Tụi mình về thôi. Mấy thứ nghệ thuật này chán bỏ xừ.”

Travis Russo đang cúi người xuống phía bạn nó và nở một nụ cười như kiểu ta đây biết thừa. “Mày chính là con bé đó đúng không?”

“Thôi đi. Tao chẳng biết mày đang nói về cái gì.”

“Đừng có chối. Tụi tao đều coi đoạn video đó rồi, đồ lằng lơ.”

“Biến cho khuất mắt tao, thằng đần,” Cas ấn bàn tay ngay giữa mặt thằng kia và đẩy nó ra. Một thằng khác trong đám đó bật cười khiến thằng Travis này nổi xung lên.

“Này,” nó gọi giật khi Cas vừa đứng dậy định bỏ về.

“Cái gì?” Cas quay người lại chỗ thằng này. “Mày muốn cái chết tiệt gì?”

Thằng Travis nhào tới hai tay chụp lấy ngực Cas và bóp bóp. “Tin tin!” nó chọc, như một câu pha trò. “Ti ti.”



Đám lâu bầu phá ra cười. Nhưng Cas thì đờ cả mặt ra. Nó vặn người thoát ra khỏi hai bàn tay của Travis và vùng chạy vào đám đông.

“Mày bị khùng hả?” Layla hét vào mặt Travis. Thằng này cũng đang kinh ngạc và khoái trá vì sự bạo gan của mình.

“Tin tin!” một trong những thằng con trai lập lại, làm điệu bộ bóp bóp rồi cười gập cả người.

“Cas, chờ đã!” Layla chạy vội theo sau bạn nhưng tiếng còi ai oán của xe cảnh sát đã cắt xuyên qua âm nhạc, khiến người ta đổ xô ra coi và chặn đường đi của nó.

“Cas!”

# CÀNG NGÀY CÀNG KỶ LẠ

Khi cảnh sát xuất hiện thì Jonno đã ngà ngà say. Anh đang quay phim bộ đồ nghề của Jen Q, nhưng anh cũng đang quay cảnh người ta nhảy nhót quanh đồng hồ nhạc cụ đó nữa, mà điều đó mới quan trọng, mới chứng tỏ người ta quý cô đến chừng nào. Mấy em gái say xỉn đã phát hiện ra anh, lao đến nhảy nhót xung quanh và ôm lấy anh. Cứ như thể toàn bộ Detroit đang bùng bùng sức sống. “Chúng ta xây nên thành phố này,” anh la khản cổ, nhảy tưng tưng, “Chúng ta xây thành phố này bằng nghệ thuật và nhạc điện tử!” Rồi tiếng nhạc phụt tắt.

Đó là điều đầu tiên mà cảnh sát làm: rút phích cắm dàn âm thanh, có nghĩa là anh có lại cô quay phim của mình, Jen đang chen chúc qua đám đông hoảng hốt để về lại chỗ anh.

“Chúng ta mau ra khỏi đây thôi,” cô hét lên trước cảnh tượng “xoăn quấy.” Lại một từ nữa mà cô không bao giờ cho anh nói khi quay phim.

“Em đùa à?” anh cũng hét lên lại. “Chúng ta phải quay cảnh này!”

Anh dẫn cô đi ngược lại dòng người đang ùa ra, đẩy ra đằng sau đàn thú hoang chạy loạn.

Anh thử với đám cảnh sát trước, nhắm vào cái cô người La tinh nóng nảy có vẻ đang nắm quyền chỉ huy.

“Có chuyện gì vậy cô cảnh sát?” Anh nói to để người ta nghe được. “Cô có thể cho biết chuyện gì đang diễn ra không?”

“Anh phải ngừng quay phim ngay, thưa anh.”

“Chẳng phải Detroit có tỷ lệ những vụ án mạng chưa được giải đáp rất cao sao?”

“Thưa anh, bỏ ngay cái điện thoại xuống không tôi sẽ tịch thu nó.”

“Ồ phát xít.Ồ chó-lợn!” con bé đến từ LA hét lên.

Và khỏe làm sao, con nhỏ lại làm trò đó một lần nữa ngay trước máy quay. Anh bắt đầu nghe thấy tiếng ca thán của mấy kẻ tiệc tùng đang giận dữ.

“Jonno,” Jen nói nhỏ. “Tại sao bọn họ lại tập trung hết ở phía sau ngôi nhà đó vậy?”

Đúng thế thật. Mấy “con lợn” đó dường như không quan tâm gì tới việc phiêu phạt, cho dù sẽ kiếm được bọn tiền phạt cho cái thành phố khánh kiệt này. Bọn họ chỉ đang xua dân tình về, cố gắng giải tán đám đông càng nhanh càng tốt, càng ít ồn ào càng tốt. Một chiếc xe cứu thương trở tới phía bên hông tòa nhà.

“Anh có nghĩ có người bị rơi lọt sàn không?”

Một cô gái trẻ ngồi cuộn mình trong một tấm chăn trên bậc thang ngoài hang hiên, mặt mũi thất thần trông như một người vừa được cứu sống khỏi động đất lũ lụt.

“Anh muốn biết có chuyện gì xảy ra phía bên kia hàng rào. Hãy quay phim cảnh này,” Jonno hướng dẫn cho Jen.

“Làm kín kín thôi.” Anh cắm micro vào và gật đầu ra dấu cho Jen đi theo. Anh giơ ngón tay lên đếm ngược. Ba, hai, một. “Có điều gì đó kỳ lạ đang xảy ra ở D đêm nay,” anh nói lầm rầm. “Cảnh sát đã ủa vào giải tán một bữa tiệc, nhưng bọn họ không để ý gì tới những người yêu nghệ thuật ở đây cả. Vậy điều gì đã khiến cho cảnh sát bỏ lỡ ngổm nơi này như đàn kiến bu dưa thế này? Liệu có phải là A\_một người vô gia cư bị chết? B\_một tai nạn liên quan đến nghệ thuật? C\_thứ gì đó xấu xa mờ ám hơn? Tôi là Jonno Haim, tường thuật ngay tại hiện trường vụ này.”

Anh kéo một chiếc ghế xếp ra chỗ hàng rào và leo lên, nhún nhún xem chiếc ghế có đỡ nổi mình không. “Đưa anh cái điện thoại,” anh suýt suýt nói Jen. Có ánh đèn flash lóe lên trong vườn. Người cảnh sát cầm máy chụp ảnh đi vòng quanh một hình thù gầy trơ xương có một cái đầu dài kỳ dị. Những người cảnh sát khác đang nhốn nháo đi lại xung quanh, có hai người mặc áo thường phục: một gã da đen to như gấu và một nữ thanh tra tóc thắm.

“Suốt bao nhiêu năm làm việc giờ mới thấy thứ như thế này,” gã da đen to mập nói, và Jonno không trách hấn. Cái hình thù kia thật quái dị.

“Cái đầu nó bị sao thế nhỉ?” Anh cố gắng quay cận cảnh cái hình thù kia nhưng ngón cái lại nhấn nhầm phím trên điện thoại thế là ánh đèn flash từ di động nhá lên một cái.

“Này, ai đấy?”

Anh lập cập bước xuống cái ghế, nhanh tới nỗi nó đổ nghiêng theo, nhưng may mà anh cũng đang bước xuống cùng hướng nên anh đã bước xuống được khi chiếc ghế té kèn ra bụi cỏ, cứ như một bước nhảy điệu nghệ của vũ công Fres Aitaire vậy, khiến anh có cảm giác không ai có thể đánh bại được mình khi cô tóc nâu chỉ huy ở đây xông ra chỗ anh.

“Anh đang làm cái quái gì vậy hả?”

“Tôi chỉ là một công dân quan tâm đến vấn đề thừa sĩ quan. Mà dân chúng có quyền được biết chứ. Sĩ quan có thể cho biết chuyện gì đang xảy ra được không ạ? Có phải lại có một xác chết?”

“Tôi đã cảnh cáo anh lúc này rồi. Đưa cho tôi cái điện thoại đó ngay.”

Jen nói lí nhí gì đó có vẻ hoảng hốt.

“Đó có phải một yêu cầu đúng luật không?” anh giở trò. Không nên đầu hàng mà thiếu chút chống cự được. Hơn nữa đây cũng là một sự đánh lạc hướng. Hồi này Jen đã nhờ anh cất hộ điện thoại cho cô để chơi nhạc, và giờ thì anh đang lần tay lấy điện thoại của cô ra khỏi túi áo.

“Anh đã quay phim cả tối nay?”

“Có chút chút.”

“Vậy rất có thể anh đang giữ bằng chứng quan trọng cho vụ việc này. Vui lòng giao cho chúng tôi.”

“Vụ gì?”

“Tôi không thể thảo luận chi tiết vụ việc này.”

“À, vậy thì biết đâu tôi cần hỏi ý kiến luật sư của mình cái đã.”

Miệng cô ta mím lại. “Đây là một cuộc điều tra vụ giết hại thiếu niên. Tôi hy vọng như vậy là đủ để anh chịu hỗ trợ chúng tôi rồi chứ?”

“À, dĩ nhiên. Khủng khiếp quá. Là người tham gia bữa tiệc à?”

“Nếu anh có thể để lại tên họ và một số điện thoại khác cho sĩ quan Marcus đây, chúng tôi sẽ bảo đảm anh nhận lại được đồ dùng của mình khi chúng tôi xử lý xong.” Rồi cô ta để ý thấy cô gái trẻ ngồi trên bậc cầu thang đang quan sát họ, thế là cô ta quát: “Layla! Đi vào trong xe.” Chỉ cần thế thôi cũng đủ thời gian để anh trao hai cái điện thoại với nhau rồi.

Cô gái trẻ đứng dậy và đi tới chỗ chiếc Crown Vic màu trắng đang bật đèn cảnh sát nhấp nháy. Hay đấyyyy. Cô thanh tra cũng đã thấy anh đang để ý, và nó khiến cô ta càng tức giận hơn.

“Thưa anh, không đùa đâu, nếu anh không đưa điện thoại ngay lập tức, tôi sẽ tịch thu nó và đưa anh về đồn thẩm vấn.”

“Được rồi, được rồi,” anh nói và đưa cho cô ta chiếc Galaxy của Jen.

“Cám ơn vì sự hợp tác của anh,” cô ta căn nhắc và đi về lại phía khu vườn.

“Chúng ta nên đi thôi,” Jen bảo.

“Chưa đâu. Chúng ta đang có một vụ hay ho ở đây.”

“Anh đã lừa cô cảnh sát đó.”

“Thì đã sao?”

Anh gõ gõ ngón tay lên cửa sổ xe. Vẻ mặt của cô gái trẻ hiện lên lờ mờ sau lớp kính tối. Anh ra hiệu cho cô bé hạ cửa sổ xuống.

“Ông muốn gì?” cô bé tuổi teen hỏi giọng đầy ngờ vực.

“Cháu có sao không?” anh cố tỏ vẻ quan tâm hết mức.

“Không, để cho tôi yên.”

“Cháu có biết chuyện gì xảy ra không? Có ai bị thương à? Cháu nhìn thấy à?”

“Tôi không muốn nói về chuyện đó.”

“Không sao. Chú hiểu. Nếu cháu đổi ý thì gọi cho chú được chứ?” Anh đưa cho cô bé tấm danh thiếp mà bọn họ đã đi rải suốt tối nay, cộng với cả địa chỉ website của anh. “Đây, chú cũng để lại số điện thoại của mình nữa.”

## LẤY LỜI KHAI

Cảnh tượng thật giống một bãi chiến trường có xác tàu hỏa và máy bay rơi. Cảnh sát phải phong tỏa đến ba lốc nhà. Họ phải tạm giữ bốn trăm người dự tiệc, không bao gồm những kẻ đã chen chúc nhau vào xe hơi bỏ chạy mất, trong khi họ phải dò dẫm từng xăng ti mét trong từng tòa nhà để tìm kiếm những thứ mà họ không biết có liên quan không và cả những thứ họ còn không biết gọi tên là gì nữa.

Đội bằng chứng không vui vẻ gì. Các sĩ quan cũng thế, họ phải lấy lời khai của những kẻ tiệc tùng say khướt cứ khăng khăng cho rằng là họ biết quyền công dân của mình nên không phải nói gì! Hóa ra là họ chả biết gì sất, chỉ biết lặp lại mấy câu xem được trên phim ảnh mà thôi. Nhưng sau đó không biết có thằng khôn lỏi nào đã tìm kiếm trên mạng về mấy cái quyền ấy thật và rí tai cho mọi người, thế là Gabi phải can thiệp vào, nói cho họ biết rằng có một vụ án mạng xảy ra và sở cảnh sát Detroit sẽ coi trọng sự hợp tác của họ.

Một nhóm người nghe vậy bỗng kích động hết cả lên. Và cứ thế lây lan nhanh.

Cô để cho mấy cảnh sát mặc đồng phục xử lý những yêu cầu muốn có người tư vấn tâm lý, còn cô tiếp tục đi phỏng vấn những người hữu dụng nhất, đầu tiên là người phụ trách sự kiện này.

Có đến hai người phụ trách, nhưng đến giờ cảnh sát mới chỉ tìm được một người. Patrick Thorpe là một người đàn ông tầm ba mươi tuổi gầy gò, đầu cạo nhẵn, giọng trầm bỗng nghe đáng tin như đang quảng cáo bảo hiểm vậy, cho dù ông ta đang phun ra những lời giận dữ. Boyd vừa trông thấy là ghét ngay lập tức.

“Một gã nghệ sĩ pêđê,” anh ta ghé vào tai Gabi thì ào, như thể điều đó giúp ích lắm vậy. Một điểm cho đội Kỳ thị người đồng tính.

“Đây là cách mà thành phố Detroit khuyến khích một nền kinh tế sáng tạo sao?” Patrick cà lăm. “Chúng tôi đã có đủ các loại giấy phép!” Cô nhận

ra anh này đang say xỉn và bị sốc, điều mà cô có thể lợi dụng được.

“Không có giấy tờ nào cho phép bán đồ uống có cồn công khai trên phố thưa anh, và cả trưng bày xác người chết nữa.”

“Thật lố bịch. Phòng triển lãm xương chỉ gồm những khung thiếc giả xương động vật. Làm gì có xác người.”

“Triển lãm xương?” Boyd nhướn mày lên.

“Cử người xuống đó kiểm tra luôn đi,” Gabi ra lệnh. Theo những gì cô biết, nơi này toàn là xác chết. “Tôi sẽ nói thẳng với anh, Patrick. Anh có nhớ Daveyton Lafonte không?”

“Đứa nhỏ bị sát hại?”

“Thằng bé được tìm thấy trong tình trạng bị cắt làm đôi và gắn với xác nửa con nai. Những phần xác còn lại vừa xuất hiện trong bữa tiệc của anh. Giờ anh có thể giúp tôi xác minh xem ai đã để nó ở đây, hoặc chúng ta sẽ về đồn giải quyết. Anh có hiểu thế nghĩa là sao không?”

“Tôi là kẻ tình nghi à?” Chân anh ta run rẩy, Gabi phải giữ tay anh ta lại cho khỏi nghiêng ngả.

“Anh có thể bắt đầu bằng cách nói cho tôi biết anh có đặt hàng thứ này hay nhận ra nó không.” Cô đưa cái điện thoại trước mặt anh ta, cho coi tấm ảnh chụp thứ Layla đã tìm thấy trong sân vườn.

“Không, Lạ Chúa, không.” Mắt anh ta mở to. “Cái đó gồm guốc quá. Tôi sẽ không bao giờ...”

“Anh đang nói rằng đây không phải một tác phẩm chính thức?”

“Không không không không.” Anh ta lắc đầu quây quây.

“Tôi cần anh tỉnh táo lại. Trong lúc đó anh có thể cho chúng tôi danh sách những nghệ sĩ tham gia sự kiện này được chứ?”

“Một quyển catalog?”

“Tôi cần tên và thông tin liên lạc. Và tôi cần biết ai được phép ra vô khu vườn này trong lúc chuẩn bị sự kiện. Tất cả mọi thứ.”

# TIN TIN

Điện thoại của Cas chuyển thẳng sang chế độ thư thoại. “Zô các em. Đừng để lại thư thoại cho chị vì chị đây không rảnh kiểm tra đâu. Nhắn tin cho chị như người bình thường đê.”

>Lay: mà có sao không? Đang ở đâu thế? Chuyện vừa rồi LÀ SAO? Tao lo đấy. tao cần nói chuyện với mà.

>Lay: Có chuyện ghê lắm xảy ra ở bữa tiệc. Tao tìm thấy một xác chết. Tao nghĩ là thật đấy!!! Mẹ tao hoảng hết cả lên. Cảnh sát bu lại. Điên lắm.

>Lay: Này?

>Lay: Cas. Tao lo cho mà thực đấy. Nghiêm túc đấy. Trả lời tao càng sớm càng tốt nhá.

>Lay: Mà trả lời một tiếng được không? Tao cần biết mà có sao không. Không là tao sẽ gọi cho mẹ mà đấy.

>Cas: Tao không sao. Để tao yên đi.

>Lay: Mà về nhà rồi à? Ko sao chứ?

>Lay: Cái xác đó gớm lắm. Thật đấy, làm tao sợ vãi cả ra.

>Lay: Mấy chuyện cảnh sát tòm lợm hay thế mà ko muốn nghe à?;

>Lay: Cas. Làm ơn nói chuyện với tao đi!!!! Có chuyện gì thế? Tại sao thẳng đó lại nói vậy? Sao mà hoảng hết thế?

>Lay: Này?

>Lay: Thôi được rồi. Nhưng nhớ đấy, mai đừng hùng đến tìm tao mà hóng hớt.

>Lay: Đùa thôi!

>Lay: Này, tao là bạn mà mà, nhớ chứ?

>Lay: Được rồi. Khi nào hết khó chịu thì nhắn tin cho tao, đồ quý sứ.

Một chú cảnh sát tên Marcus chở nó về nhà, vì mẹ nó sẽ ở lại làm việc nguyên đêm.

“Cháu đã làm đúng đấy,” chú cảnh sát mới toe này nói với nó trong xe. Nhưng Layla thậm chí còn không hiểu điều đó là gì. Cả đêm nay giống như nó dính phải cả một mớ lựu đạn choáng ấỵ.



Khi đã trở về nhà, dù choáng váng nó vẫn giúp anh cảnh sát trải cái xô pha giường ra. Người cuối cùng sử dụng cái giường đó là ba nó, khoảng hơn một năm trước. Nó nhớ hôm đó nó xuống nhà thấy ông đang ngồi trên ghế xô pha, mặc quần đùi ăn ngũ cốc, chăn màn cuộn tròn một đống và nhét phía sau tủ tivi, làm như nó ngốc đến nỗi không thể nhận ra đó là chỗ ở tạm thời của ông giữa chiếc giường hôn nhân và cánh cửa ra vào. Nó còn nhớ lúc đó đã rất khó chịu. Đi thì đi, ở thì ở - sao cứ phải lừng khừng. Nhưng rồi ông đi thật, và Layla nhận ra rằng có những điều còn tồi tệ hơn sự lừng khừng nữa.

“Dám cá chú không ngờ công việc cảnh sát của mình có bao gồm trông trẻ nữa nhỉ.”

“Chú không ngại đâu,” chú cảnh sát nói thế nhưng nó biết thừa chú ta không muốn thế. Thật là một chú cảnh sát thật thà. Chú này có lông mi đến là dài, làm cho đôi mắt trông to hơn, cộng với cái cằm nhỏ nữa, nên trông giống như tài tử Toby McGuire da đen trong truyện tranh ấy. Nó cố gắng tưởng tượng mẹ nó cũng như thế này, đầy niềm tin và hăm hở. Nhưng cứ thử để chú ấy làm bàn giấy vài năm xem là biết liền, nó sẽ bào mòn chú ta và cả mối quan hệ của mình nữa.

“Làm cấp dưới khổ nhỉ,” nó thông cảm.

“Chú ở ngay đây nếu cháu cần gì,” chú ta trấn an nó. “Cháu cố ngủ chút đi.”

Nó lờn vờn chỗ cửa ra vào. Không dám đi lên lầu và ở một mình với cái điện thoại im lìm và những suy nghĩ về cái thứ đó. “Này, chú có muốn coi tivi không?”

“*Bây giờ* à?” chú cảnh sát nhìn đồng hồ. Nó thấy thật hay khi chú này có một cái đồng hồ. Rồi chú cảnh sát nói. “Nếu cháu muốn, được thôi.”

Nó không chịu được cái nhìn thương hại thoáng qua của chú cảnh sát. “Có khi giờ chỉ toàn mục quảng cáo thôi.”

“Cháu chắc không?”

“Chắc mà, mẹ cháu hủy truyền hình cáp rồi.”

“Nếu cháu không thoải mái - ý là, cháu có thể ngủ ở đây còn chú có thể ngồi trong bếp. Làm mấy công việc giấy tờ.”

“Chú có mang tài liệu theo à?”

“Không.”

“Vậy thôi khỏi,” nó nói rồi đi lộp cộp lên lầu. Nó cố gắng không nhìn ra đứa bé-nai trong đêm tối. Nhưng hóa ra còn có thứ tệ hại hơn mà nó sẽ thấy.

Không mất nhiều thời gian để tìm ra được đoạn video đó. Nó ở ngay những kết quả đầu tiên. Không phải trên YouTube vì sẽ bị coi là nội dung vi phạm nhưng có những trang khác. Cứ một trang này gỡ bỏ vì vi phạm nội dung thì lại có những nơi khác tải đường dẫn lên để bạn có thể coi trực tiếp hoặc tải về coi cho thoải mái. Nó nằm ngay đó dưới tên gọi “tin\_tintiKHÔNGCẮT.mp4”. Ngày xưa người ta còn dùng gông cùm để sỉ nhục người khác nơi công cộng. Giờ thì chỉ cần kết nối wifi là đủ. Trên mạng Internet, sự sỉ nhục sẽ tồn tại mãi.

Cas thật đẹp, mái tóc vàng California rực nắng. Môi tô son hồng, áo hai dây gắn hình đầu lâu làm từ những mảnh kim loại màu hồng và một cái váy bông ngắn. Nó đang rũ đầu xuống, tay vòng qua cổ một thằng teen nào đó mà Layla không nhận ra. Khi thật. Nó không thể xem được. Không thể.

“Ồi giời ạ, con nhỏ xin quắc rồi.”

“Giúp tao.”

“Ê mày, con nhỏ đó ngất rồi.”

“Đưa nó lên ghế đi.”

“Nó nặng gớm.”

“Nên tao mới cần mày *giúp* chứ.”

“Giảm cân đi, em mông bự.” Tiếng vỗ mông vang lên.

“Khoan khoan, tao muốn chụp lại cảnh này.”

“Kéo áo nó lên.”

“Đồ lăng lơ ngu ngốc.”

“Về học uống rượu lại đê, gái!”

Một tiếng vỗ nữa.

Một thằng giả giọng the thé: “Ồi, đánh em nữa đi, ba trẻ.

Mạnh nữa! Mạnh nữa.”

“Giúp tao dựng nó dậy coi.”

“Úi.”

“Rồi, được rồi.”

“Cởi áo nó ra.”

“Cả áo lót nữa.”

“Cái này mở sao nhỉ? Khoan, tao mở được rồi.”

“Ồi giời ơi.”

Tiếng huýt sáo.

Tiếng cười rộ.

“Chụp hình đi mà. Tao và hai trái bưởi của Isabella.

Tụi tao iu nhau.”

“Tao cũng muốn nhào vô. Chụp hình tao với!”

“Tránh ra cho tao, tụi đểu kia. Ê Trent. Ê, chụp cảnh này cái coi. Tin-Tin! Ti!”

“Ồi ời, thằng khốn. Cười chết mất. Làm lại đi mà.”

“Ồi mà ời, con nhỏ đần đã man.”

“Tin-tin! Tin-tin!”

Layla tắt luôn chương trình phát. Đoạn phim còn đến tám phút nữa mới hết nhưng nó không cần phải coi đoạn cuối. Nó ngồi im thu lu trước màn hình. Rồi nó đóng cửa nốt mình trong nhà tắm và quỳ trước cái bồn vệ sinh. Nó cứ khạc và nhổ nhưng chẳng có gì chịu phun ra cả. Thật là thâm. Nó gối đầu lên bệ sứ lạnh toát, vòng tay ôm lấy cái bệ. Nó nhắm mắt lại, đoạn băng liền bật lên trong óc nó. Không. Nó cố gắng nghĩ đến chuyện khác. Thứ gì đó vô hại. Nó đọc kịch cho bản thân nghe, đọc cả lời thoại của những người khác nữa, cả những bài hát, hết lần này đến lần khác, cho đến khi những con chữ quện xoắn lấy nhau.

Mẹ nó về nhà thấy nó trong tình cảnh đang ngủ thiếp đi trên sàn nhà tắm. “Dậy nào bé. Không ngủ ở đây được.” Mẹ nhắc nó dậy và Layla quàng tay vào cổ mẹ. Gabi dìu nó lên giường, vẫn còn mặc nguyên váy ngắn, quần bò và cái áo xê quin ngu ngốc, rồi mẹ nó đắp chăn lên tận cổ nó. “Con giỏi lắm,” mẹ nói và hôn lên trán nó. “Mẹ sẽ thu xếp để cô Cheryl sáng mai đến đón con. Giờ mẹ phải quay lại hiện trường đây.”

“Mẹ!” Layla gọi giật lại. Mẹ nó dừng ở cửa, ánh sáng tỏa ra thành vầng hào quang phía sau đầu. Nhưng mọi thứ rối loạn hết cả, nó lại buồn nôn,

buồn bã và bao nhiêu thứ để nói nhưng lại không biết nói thế nào.

“Không có gì đâu. Mẹ đừng để ý.”

“Mẹ rất tiếc con phải chứng kiến chuyện này,” mẹ nó nói.

Con cũng thế, Layla nghĩ, rồi thiếp đi trong giấc ngủ chập chờn.

**CHỦ NHẬT**  
**NGÀY 16 THÁNG MƯỜI MỘT**

## SÔ DIỄN TẠP NHAM

Hiện trường vụ án đã biến thành một cái sân khấu khổng lồ kể từ lúc mặt trời ló dạng và cứ mỗi giờ đồng hồ trôi qua nó lại càng hỗn tạp hơn. Ở phía bên kia dây cách ly của cảnh sát, đám đông đã tụ tập lại, kéo ghế ngồi, chuẩn bị cả bia trong những túi giấy màu nâu, hy vọng sẽ chứng kiến được điều gì đó khủng khiếp. Gabi đã trưng dụng một bếp ăn trong một căn nhà bên cạnh để thăm vấn và nhận dạng những người có khả năng chứng kiến vụ việc, đưa những người có nhiều thông tin nhất về đồn để hỏi thêm. Sẽ thật may mắn nếu như tên sát nhân cũng ở trong số này, nhưng cho đến lúc này, bọn họ vẫn chưa thu lượm được gì ngoài những tin đồn và suy đoán và một vài nghệ sĩ la hét bên đường rằng bọn họ sẽ kiện, rằng thành phố đã thối nát, rằng hãy chờ xem luật sư của tôi giải quyết với các anh. Đủ thứ ngôn ngữ chửi bới sáng tạo.

Jessica diMenna muốn Gabi và Boyd bỏ hết công chuyện ở đây và đến ngay Văn phòng Thị trưởng để bàn chiến lược, và thế là công bằng. Nhất là khi giới truyền thông đang làm loạn lên ở bên ngoài, cố gắng chụp ảnh, leo lên cả cây để quay phim, trực thăng lớn vờn trên đầu khiến khung cảnh càng thêm huyên náo, có người thậm chí còn sử dụng cả máy bay điều khiển từ xa. Cả báo giới địa phương lẫn báo giới trung ương đều rầm rộ, thật khủng khiếp. Có người nói Al Jazeera ở đây, kể lại bảo Al-Qaeda, thế là cảnh sát lại phải dừng công việc lại một giờ đồng hồ để trấn an dư luận: không có khủng bố, không đe dọa đánh bom gì cả. Chỉ có một tên sát nhân hàng loạt bệnh hoạn rất có thể vẫn còn đang giấu những phần thi thể khác ở đâu đó. Chỉ như thế thôi cũng đã giật gân lắm rồi.

Gabi chỉ mới ngủ được hai tiếng đồng hồ trong vòng hai mươi tám tiếng vừa qua, đó là khi chạy ào ào về nhà xem Layla thế nào, và giờ thì phải ngồi với thằng cha phụ trách chết tiệt, Patrick Thorpe, anh này cũng chưa được ngủ nghề gì và ngày càng trở nên kích động, cho dù đó có thể do anh ta vẫn còn vác vác vì rượu. Cuối cùng họ đành phải đưa anh ta về đồn chờ

ting lại, với một sĩ quan hết sức gắt gỏng đi kèm. Rồi họ tiếp tục thẩm vấn người phụ trách còn lại, một phụ nữ tên là Darcy D'Angelo, người có tinh thần hợp tác tốt đến không ngờ, nhất là khi nhắc đến chuyện phải tháo dỡ các tác phẩm nghệ thuật ra để xác định pháp y. Gabi có cái cảm giác không thoải mái là người đàn bà này thích nhìn mọi thứ bị tháo tung.

Bọn họ phải đóng gói tất cả mọi bằng chứng. Cô gửi chiếc điện thoại của tay blogger đi để xử lý. Ovella Washington đang lấy lời khai, tải những đoạn phim quay bằng điện thoại của những người sẵn sàng cung cấp mà không cần lệnh của tòa án, ghi chú lại tên của những người không cung cấp, cắm điện thoại vào máy tính xách tay để sao chép dữ liệu, nhưng cái đầu đọc thẻ nhớ lại giờ chứng và bọn họ phải cử một nhân viên kỹ thuật xuống khắc phục, mọi người cứ rối hết cả lên.

Một thằng ngốc nào đó đã nảy ra ý báo cho ba mẹ Daveyton biết, thế là hai người họ đến đây để thấy tận mắt cho dù cái xác đã được chuyển đi từ mấy giờ trước rồi. Báo chí đổ xô đến chỗ ông bà Lafonte - lần đầu tiên xuất hiện nơi đông người của họ - cứ như những con bò câu chết đói xúm vào những mẩu bánh mì, chen lấn, xô đẩy, gào thét những câu hỏi. Bà Lafonte rúm ró lại trước ánh đèn flash máy ảnh. Hai ông bà dính sát vào nhau, sợ hãi, trong khi Boyd cố gắng lấy cái áo khoác của mình che cho họ và đưa họ đi nhanh qua đám đông hỗn loạn.

“Tôi rất tiếc, con trai ông bà không ở đây,” Gabi bảo họ. “Tôi không biết tại sao họ lại bảo ông bà đến đây.”

“Là tôi yêu cầu họ đến,” Jessica diMenna nói, tựa người vào cửa, mặc sẵn đồ đẹp để lên truyền hình. “Cám ơn ông bà đã đến. Chúng tôi có một chiếc xe truyền thông lớn để ông bà có thể vào ngồi nghỉ và chuẩn bị. Rất mong ông bà có thể nói đôi lời rằng ông bà rất mừng khi sở cảnh sát Detroit đã tìm ra phần thi thể còn lại của Daveyton, đó là hành động thể hiện sự tin tưởng và đoàn kết với những người đàn ông phụ nữ đang làm việc vất vả để đưa tên sát nhân này ra trước công lý.”

“Nhưng nó ở đâu?” Bà Lafonte bối rối. “Con tôi đâu?”

Bà ta ngày càng rúm ró người lại kể từ lần cuối Gabi gặp. Ông Lafonte thì trái lại. Tin tức đã kích động ông ấy biến muộn phiền thành phẫn nộ.

“Cái cách mà bọn họ nói về nó trên bản tin, cô thư ký thư kiếc thị trường ạ, thì tôi nghĩ rằng *những người đàn ông và phụ nữ* cô nói chẳng làm được cái quái gì cả. Tôi nghe nói Davey bị bêu rếu cho mọi người thấy, một người da đen bị hành hình.”

“Đó không phải là hành hình người da đen,” Gabi nhanh chóng phủ nhận. Chúa tôi, đó là thứ họ không mong muốn chút nào. “Chúng tôi tin rằng đây không phải một vụ liên quan đến sắc tộc. Hôm thứ sáu cũng đã xuất hiện một nạn nhân khác, một phụ nữ da trắng ở khu làng thổ dân.”

“Một vụ giết người khác?” Ông ta phản nộ. “Vậy thì kẻ sát nhân các cô nói sẽ đưa ra trước công lý đâu? Hẳn có ở đây không? Tôi không thấy kẻ nào bị cùm tay cả. Hẳn vẫn ở ngoài đó, giết hại con trai một ai đó ngay lúc này, hay một người phụ nữ da trắng tử tế khác. Và các cô lại muốn tôi lên truyền hình ư? Nói chuyện với báo chí? Phải, tôi làm được đấy. Tôi sẵn sàng làm luôn đấy.”

Jessica vội vã rút lời. “Không, ông Lafonte. Tôi nghĩ thanh tra Versado nói đúng. Đây là một cú sốc khủng khiếp. Ông bà nên đến chỗ con mình trước.”

“Này cô, để tôi nói thẳng với cô, chả có cái quái gì trên mặt đất của Chúa này có thể làm cho tôi sốc nữa. Tôi thất vọng các cô chẳng làm được tích sự gì, nhưng còn sốc ư? Không đời nào.”

“Tôi sẽ đưa ông bà tới nhà xác,” Gabi nói dù cô mệt đến mức mắt mờ cả đi. Cô chỉ ước gì bác sĩ Mackay, đang phải làm ngoài giờ đến lúc này, đã chuẩn bị cái xác - hay những bộ phận của nó - trông tươm tất một chút. “Bob, cậu có thể nhờ ai đó giám sát việc tháo gỡ mấy bộ sưu tập nghệ thuật được không? Không phải cậu. Tôi cần cậu và Lóng Lánh bắt đầu đối chiếu tên những nghệ sĩ đó. Tôi sẽ liên lạc với các cậu sau.”

“Không vấn đề gì,” anh ta nói, dù cũng mệt bã không kém gì cô.

“Có một danh sách tên những nghệ sĩ tham gia - hãy bắt đầu tìm hiểu coi có ai từng có tiền án tiền sự gì chưa, rồi mở rộng ra, đối chiếu với những người sĩ quan lấy lời khai xem có cái tên nào giống nhau không. Có một số người xài nghệ danh nên các cậu sẽ phải tìm tên thật của họ trước.”

“Tôi biết rồi mà, Gabi.”



“Xin lỗi.”

“Chúng tôi sẽ tra cứu trên xe, rồi sau đó đến từng địa chỉ để hỏi thăm càng sớm càng tốt. Cô cứ lo chuyện mấy người này đi.”

“Cám ơn cậu.” Cô chỉ đường cho ông bà Lafonte ra cửa rồi khi đi ngang qua cô nàng trợ lý thị trường, Gabi rít lên: “Không có thêm bất ngờ chết tiệt nào nữa, được chứ hả?”

# TÌM LẠI CHỨT HÀO QUANG

Jonno nhận ra rằng mình rất hợp với việc làm người nổi tiếng sau một đêm, kể cả đó là nổi tiếng kiểu Detroit. Bữa tiệc ăn sáng kiêm ăn trưa tại nhà một nhạc sĩ nào đó ở khu Hubbard Farms là một cái cớ để mọi người nghe ngóng về vụ xì căng đan - anh có nghe chuyện nó làm từ thi thể của Daveyton chưa? - và hầu hết đám văn nghệ sĩ tụ tập ở đây đều đã thức cả đêm, một nửa trong bọn họ chen chúc vào cái bếp ấm cúng, làm bánh mì Pháp, những người khác thì hút cỏ rồi nhả những vòng khói lười biếng trong khu vườn um tùm. Một thằng nhóc để tóc mai quyết định phải làm cho chuyện đó khó khăn hơn và nó nhả khói ngay khi đang lướt ván. Nhưng đó mới chỉ là màn khởi động bởi vì chắc chắn Jonno mới là tâm điểm của sự chú ý. Bọn họ bị ấn tượng dù tỏ ra là mình không bị ấn tượng chút nào, điều đó càng tỏ ra họ “rất” ấn tượng với anh. Đó là nhờ những từ ma thuật sau: cảnh quay độc quyền.

Anh và Jen thức cả đêm cùng nhau biên tập nó. Ờ, chỉ có cô biên tập - còn anh thì mát xa vai cho cô, mang cho cô bữa ăn nhẹ phù hợp rồi cuối cùng lăn ra chết giấc và thức dậy lúc bảy giờ thì thấy cô đã làm xong rồi. Khá sơ sài, nhưng Jen nói họ cần phải biết chớp thời cơ và đăng tải trước thiên hạ.

Một cộng đồng nhỏ nghĩa là tin tức truyền đi rất nhanh. Bây giờ tất cả những gì anh cần là những trang tin lớn và, hay hơn cả, đài truyền hình biết đến nó. Điện thoại quay phim thì tiện lợi đấy nhưng anh biết mình đang phải cạnh tranh với những tay chuyên nghiệp. Những gì anh cần là một tin sốt dẻo.

Jonno chưa từng quan tâm lắm tới những tên sát nhân hàng loạt. Nhưng anh là kẻ học hỏi nhanh và là một nhà nghiên cứu giỏi, nhờ vào một đồng danh sách liệt kê vô vãn: mười dấu hiệu cho thấy bạn có thể là một kẻ tâm thần.

*Số một: yêu bản thân.*

Ô, thật vui khi được ở gần nguy hiểm, khi được lượn lơ quanh những ranh giới. Sức hút của những thứ *tệ hại* mà người ta gây ra cho người khác. Anh là sứ giả từ vùng đất ác quỷ, và tất cả bọn họ đều muốn nghe những điều khủng khiếp đó. Anh thêm mắm thêm muối, tập luyện cho sô diễn của mình.

Thật ra anh chẳng có mấy thông tin để mà kể, nhưng ai mà cần thông tin khi ta có thể đưa ra những suy đoán hoang đường nhất. Và thứ đó thì có thiếu gì. Người nào anh nói chuyện cùng cũng có một giả thiết riêng, tất cả đều chơi trò thám tử.

Đó là một vụ giết người để trả thù băng nhóm - bao nhiêu năm sau đó, hóa ra giang hồ vẫn nhắm vào Daveyton vì đã chỉ điểm tên trùm ma túy mà cậu bé đang chạy trốn.

Đó là cựu thị trường cố gắng làm mất ổn định chính quyền mới từ trong tù.

Đó là kết quả của một thử nghiệm quân sự khủng khiếp trên Đảo Zug.

Dị nhân.

Không, đó là Nain Rouge.

“Ai cơ?” anh hỏi.

“Chú lùn đỏ,” Jen giải thích. “Một số thành phố có thần bảo hộ giống kiểu linh vật Olympic ấy. Còn Detroit có một ông ba bị xui rủi mà mỗi năm đều có cuộc tuần hành riêng.”

Anh cố gắng quay lại càng nhiều câu chuyện càng tốt.

Dĩ nhiên câu chuyện phổ biến nhất là câu chuyện rõ ràng nhất: một tên sát thủ hàng loạt nhắm đến trẻ con. Nhưng rồi sau đó một người thiết kế trang sức đeo đến cả nửa bộ sưu tập trên mặt hào hứng nêu được một điều đáng chú ý: “Nhưng còn người phụ nữ trong lò thì sao?”

“Tôi có đọc một bài về nó,” Jonno vừa nói vừa tìm kiếm.

Anh mò ra được bài báo trên điện thoại. Nhưng nó ngăn cụt lùn đến kỳ lạ, nhất là với một vụ sát hại phụ nữ trung niên da trắng như vậy.

## **TRO CỐT PHỤ NỮ TRONG LÒ NUNG**

Thi thể của Betty Spinks, quản lý nhà máy gạch Miskwabic lâu đời, đã được phát hiện ra trong một lò nung gốm tại xưởng. Cảnh sát ngờ rằng đó là một vụ giết người cướp của và kẻ sát nhân cố gắng che đậy dấu vết bằng cách hỏa táng thi thể. Sở cảnh sát Detroit ra thông báo rằng bất kỳ ai có thông tin vui lòng gọi điện cho đường dây nóng của cảnh sát.

“Tôi nghe nói người ta tìm thấy đầu bà ta đang xoay trên một cái bánh xe. Và người bà ta phủ trong những biểu tượng quý xa tăng làm từ đất sét.”

“Ai nói cô thế?”

“Bạn của một người bạn. Một người làm ở đó. Robert Mitchell.” Jen chạm vào tay anh. “Anh nhớ ra không, anh chàng ở bữa tiệc tối ấy.”

“Có rất nhiều người ở bữa tiệc tối đó,” Jonno nói. “Cô có thể giúp tôi liên lạc với anh ta được không?”

“Được chứ,” cô gái thiết kế trang sức háo hức được tham gia vào chuyện này. “Để tôi nhắn tin cho Allie và xem coi có thể lấy số của anh ta không.”

Trong lúc đó, cô nàng tiếp thị mong muốn tặng anh một cặp kính mát miễn phí. Anh lấy làm khoái trá khi từ chối cô ta.

Một giờ sau đó, anh và Jen đã lần tới được Robert và thuyết phục anh ta ra ngoài nói chuyện ở chỗ để xe của tiệm Gốm Miskwabic, hay như Jonno thích gọi nó là “hiện trường của một vụ án gốm quốc khác!” Anh lơ mờ nhớ ra cậu ta - cái hay là giới nghệ thuật ở đây khá nhỏ, một trong những lợi thế của một thành phố đang co lại.

Họ để anh ta đứng trước một tòa nhà vẫn còn thấy rõ dải băng cách ly của cảnh sát chằng trước cửa. Robert cứ nhìn trước nhìn sau lo lắng. “Cảnh sát dặn tôi không được nói về chuyện này. Họ cảnh báo rõ ràng.”

“Cậu có trách nhiệm kể nó cho người dân Detroit biết,” Jonno nói. “Mấy kẻ ngu đó đang cố che giấu vụ việc này. Có một tên điên giết người vẫn còn nhởn nhơ ngoài kia và bọn họ không muốn cho dân chúng biết.”

“Đúng thế nhưng họ bảo nếu nói ra sẽ ảnh hưởng đến quá trình điều tra.”

“VẬY THÌ ĐỪNG NÓI VỀ VỤ ÁN. CHỈ NÓI VỀ TRẢI NGHIỆM CỦA CẬU THÔI.”

“CÓ NHẤT THIẾT PHẢI ĐƯA MẶT TÔI LÊN KHÔNG?”

“CHÚNG TÔI CÓ THỂ CHE MỜ KHUÔN MẶT VÀ LÀM BIẾN GIỌNG NẾU CẬU MUỐN,”  
Jonno hứa hẹn.

Đoạn phim được đăng tải ngay chiều hôm đó, chẳng che mờ chỗ nào cả. “Một tên sát thủ hàng loạt khiến cho Hannibal Lecter giờ chỉ giống Woody Allen.” Đó là câu dẫn hay được dùng mồn cả ra trên các phương tiện truyền thông, nhưng nó đã giúp anh nhận được các cuộc gọi từ các hãng tin lớn trên khắp đất nước và tối hôm đó, một giám đốc truyền hình ở New York đã gọi anh. Cô ta có một kênh truyền hình hình sự lớn. Một *sô lớn* chiếu trên một kênh *lớn*. *Án mạng 48*.

Anh trả lời là mình có nghe đến kênh đó nhưng trong bụng thì hò reo ầm lên.

Họ thích phong cách, thích sự tếu táo của anh. Họ muốn làm một bộ phim tài liệu độc quyền, bắt đầu từ lúc vụ việc diễn ra. Anh có biết nhân viên điều tra không? Anh có thể tiếp cận cảnh sát không? Liệu cảnh sát có hợp tác không.

Trong khi anh còn chưa biết trả lời sao, cô ta đã tiếp tục. Nếu không tiếp cận được cảnh sát cũng không sao. Còn nhiều cách khác. Nhưng cô ta cần biết anh có thể nắm trong tay được những đoạn phim nào. Anh có thể gửi cho họ mọi thứ anh có được không? Cô ta sẽ cho anh quyền truy cập lên trang đăng tải dữ liệu của họ. Họ cần biết họ có đủ tư liệu trước khi có thể thuyết phục ban giám đốc. Nếu anh đưa ra được thứ gì đó “nóng sốt” cô ta sẽ ngay lập tức cử một nhà sản xuất và một đội làm phim đến đây.

“Còn hợp đồng thì sao?” anh cố gắng chen vào.

“TÔI SẼ GỬI CHO ANH NGAY LẬP TỨC. CHỈ VIỆC KÝ VÀ GỬI LẠI CHO TÔI.”

“TÔI CÓ CẦN THUÊ LUẬT SƯ TRONG NGÀNH GIẢI TRÍ XEM QUÁ NÓ KHÔNG?”

“ĐÓ LÀ MỘT HỢP ĐỒNG CHUẨN RỒI, NÓ CHO PHÉP CHÚNG TÔI ĐỘC QUYỀN PHÁT HÀNH.”

Cate. Cate sẽ quen biết một ông luật sư nào đó.

*Lại kiểm soát hả trai bao? Thế mà định lấy thêm tư liệu ở đâu đây?*

Anh sẽ nghĩ ra cách. Anh lúc nào cũng nghĩ ra được cách.

Anh không gọi cho Cate. Anh muốn để cô bật tivi và thấy anh xuất hiện trên đó cơ.

Hộp đồng đã đến trong hộp thư và anh ký chết bỏ nó luôn.

## LÂY LAN NHƯ DỊCH EBOLA

“Này TK, có người muốn gặp ông kia. Tôi đã khóa cửa rồi nhưng ông ta cứ khăng khăng đòi vào bằng được,” Dennis Bự thông báo, thò đầu vào phòng máy tính - một văn phòng nhỏ xíu với hai cái máy tính để bàn cũ rích cũ rơ mà Cha Alan tin là được một nhà hảo tâm nào đó quyên góp. Ừ thì cũng đại loại thế. Chúng được nhặt nhanh lại từ một hiệu thuốc vỡ nợ nơi TK vô tình là người đầu tiên cạy cửa vô sự sạo. Máy chiếc máy tính này để ở đây thì hữu dụng hơn ở đó chứ. Nào có gây họa hay phạm pháp gì đâu.

“Bảo họ mai hãy đến. Nhà thờ đóng cửa rồi. Chúng ta phải xin phép đặc biệt mới được thức khuya thế này để xem anh bạn Ramón của tôi xuất hiện trên truyền hình.”

“Thế cơ à?” Dennis ghé người vào coi. “Là bác đấy à Ramón? Người đang quỳ trên mặt đất ấy?” Anh này trầm trở.

“Máy đưa nít ranh hỏi ý kiến cậu ta về graffiti. Cậu có tin chút xíu nào vào những gì mình nói không thế?”

“Không, lúc đó tôi chỉ diễn thôi, ông anh ạ,” Ramón nói. “Nhìn này, coi Diyana xinh đẹp thế nào này. Cô ấy đẹp quá chứ hả?”

“Đúng thế đấy, bố trẻ ạ,” TK vừa nói xong là gần như té ngã khỏi ghế khi gã kinh dị có đôi mắt xanh chạy xồng xộc vào phòng ngay sau Dennis. Ông ta có mái tóc bồm xồm như một cái mái nhà lợp lá và kỳ dị hơn nữa là còn cạo nhẵn cả lông mày.

“Ông! Ông biết máy tính. Ông phải cho tôi coi.” Gã ta nói mà nuốt hết các nguyên âm, thật khó nghe. Mụ mị hơn lần cuối ông gặp gã và chắc phải có lý do nào đó. TK ngay lập tức tắt đoạn phim Ramón và Diyana đi. Ông có cảm tưởng như gã đàn ông này sẽ làm hỏng nó nếu gã xem.

“Rất vui được gặp lại anh đấy, anh bạn, nhưng tối nay chúng tôi đóng cửa rồi. Sao anh không quay lại vào sáng mai nhỉ?” TK nói và đặt tay lên chiếc ba toong kiêm dao rựa của mình để đề phòng. “Anh đã nghe tôi khuyên và đi tư vấn tâm lý chưa?”

“Làm ơn đi. Tôi không hiểu điều gì đang xảy ra cả. Tôi cần phải coi đoạn video đó. Anh phải cho tôi coi. Cái đoạn phim người ta đang bàn tán.”  
Trông gã tuyệt vọng đến nỗi TK đành nhượng bộ.

“Thôi được rồi, thế video nào? Và để tôi nói thẳng là bọn tôi không cho phép phim khiêu dâm đâu đấy.”

“Ngôi nhà Trong mơ. Cái xác.”

“Tôi biết cái này. Nó tràn ngập trên các mục tin tức.” TK gõ vào thanh tìm kiếm. Nó xuất hiện trên cùng kênh YouTube với đoạn phim của Ramón. Ông không thích thế. Cái người lạ này toàn dính dáng đến những thứ điên khùng trên bản tin và trong đầu ông nữa. Mất một lúc mới tải về được nhưng khi đã tải xong thì gã đàn ông ngay lập tức dí sát mặt vào màn hình, coi chăm chú. “Bật lại đi.”

“À thôi nào, anh bạn. Chúng tôi đang bận lắm.”

“Bọn họ không chiếu cái xác.”

“Chắc là cảnh nhạy cảm. Hay có khi đây là một vụ che đậy gì đó, giống như gã phóng viên đã nói ấy.”

“Ai xem cái này?” Mắt xanh nắm chặt lấy cái màn hình như thể định giật nó ra rồi cuồn chạy mất. Mà nếu thế thì đây cũng chẳng phải lần đầu có người định làm như vậy. Phải có lý do thì TK mới khóa xích cái máy tính vào bàn chữ.

“Tất tần tật Internet. Bất kỳ ai trên thế giới. Coi này, ở đây người ta đã đếm số người coi đoạn phim trên. Cho đến giờ có 158.433 lượt coi. Mấy thứ gớm guốc lây lan nhanh lắm.”

“Thế nghĩa là sao?” Gã đàn ông nhìn ông với ánh mắt khiến TK nghĩ đến kẻ kẹt trong chôn bùn lầy nước đọng, ánh mắt tuyệt vọng mong chờ một điều gì đó, bất kỳ điều gì có thể kéo ta ra khỏi vũng lầy đó.

“Lây lan nhanh. Là nó được lan truyền rộng ra, được ưa thích. Giống bệnh truyền nhiễm ấy, Ebola chẳng hạn.”

“Làm sao tôi lây lan được?”

“Ý anh là làm sao để một thứ có thể lan truyền hả? Kiểm một chuyện rùm beng, anh bạn ạ. Mặc đồ hóa trang cho mèo. Hay làm cái gì đó gớm guốc như vụ này.”



“Các cánh cửa sắp mở ra rồi.” Ông ta hoảng hốt. “Tôi... tôi phải đi.”

“Nơi đây cửa luôn mở rộng, anh bạn ạ,” TK hét với lên theo người đàn ông. “Nhất là để tư vấn, anh bạn hiểu điều tôi đang nói chứ hả!” Tổng khừ được rồi, TK mừng thầm.

“Này Ramón, tên quay phim trả cậu bao nhiêu để xuất hiện trong đoạn phim ấy nhỉ?”

“Hả? Ồ, mười đô mỗi đứa.”

“Ở đây anh ta nói sẽ trả nhiều hơn này,” TK đọc to những từ được ghi trong mục “thông tin thêm về video.” “Bạn có đầu mối gì về quái vật Detroit không? Năm mươi đô để phỏng vấn độc quyền bạn. Miễn tiếp những người cơ hội.’ Số điện thoại đi kèm ngay đó. Dám cá anh ta phải nhận được cả triệu cuộc gọi trong nửa tiếng đồng hồ sau buổi phát sóng. Tôi đoán đến tôi cũng có thể kể cho anh ta dăm ba câu chuyện để lấy năm mươi đô.”

Nhưng Ramón đâu có lắng nghe ông. Anh ta đang chăm chăm ngó theo Ông Điên.

# MÔN ĐỀ

Thân hình Clayton đang bước từng bước trên vỉa hè bên ngoài nhà thờ, đầu rụt lại trước cơn gió, mũ tím chặt lấy mái tóc khó bảo trong khi giấc mơ cố gắng quyết định làm gì, đi đâu.

Mọi thứ nó định đều đã tan hoang hết cả.

Lúc đó, nó đã thấy cô gái bước xuống những bậc thang đi vào khu vườn tối, nó muốn xua cô ta đi đi, đi đi, đi đi, nhưng cô ta lại đi thẳng tới chỗ thẳng bé-nai như thể nó đang gọi tên cô gái. Cô ta đến rất gần tới nỗi nó có thể thò tay qua cái chuồng gà mà chạm lấy. Nó có thể cảm giác được có thứ gì đó đang mở ra trong đầu óc cô khi cô nhìn kỹ tạo vật của nó, một giấc mơ quấy đạp bên trong cô như hàng triệu con bướm đang đập cánh.

Nó muốn theo sau cô sau khi cô gái bỏ chạy nhưng rồi tiếng còi xe vang lên và nó cảm nhận được nỗi sợ trong thân xác của người đàn ông đối với tiếng còi đó, hàng ngàn bộ phim truyền hình hiện lại trong trí nhớ của gã ta. Bị nhốt trong xà lim, hay tệ hơn, bị giết chết. Nhờ đâu Clayton chết, tim gã sẽ chùng lại, máu trong mạch sẽ hóa bùn, những ngôi sao trong nơ ron thần kinh sẽ tắt rụi, vậy nó sẽ bị nhốt lại trong cái xác phàm này, tuyệt vọng nhìn cái thân xác bắt đầu tan rã.

Nó trốn trong tầng hầm cả đêm hôm đó lẫn ngày hôm sau, giày vò bởi nỗi sợ hãi của người đàn ông, nhưng nó cần biết chuyện gì đã xảy ra, liệu cảnh sát có đến chỗ đó. Và nó vẫn giữ hy vọng rằng cậu bé nai đã biến đổi, còn nó đã bỏ lỡ khoảnh khắc đó.

Nó coi tin tức trên chiếc TV của cha Clayton nhưng bọn họ không chiếu thẳng bé, chỉ là những hình ảnh tối tăm của cái sân, cảnh sát, một hình thù đã bị bao bọc lại và một người đàn ông ngạo mạn, người cứ nói rằng mình mang máy quay theo. Ông ta cứ nói mãi về một đoạn phim đang lan tràn trên Internet nhưng trí nhớ của Clayton về Internet thì hoàn toàn trống rỗng.

Đó chính là lý do tại sao nó lại đi đến nhà thờ này, nó nhớ ra người đàn ông da đen to lớn đã nói rằng ông ta biết mọi thứ về máy tính và Internet. Nhưng cái đoạn băng nó xem cũng không khác gì hơn những đốm sáng lập lòe mà nó trông thấy trên màn hình TV và nó cảm thấy như đang bị trôi dạt ra xa hơn trước nữa. Người đàn ông ở nhà thờ đã nói về những con virus ăn vào tâm trí, và có lẽ nó đã trở thành một thứ như thế - một thứ bệnh truyền nhiễm bị mắc kẹt trong tâm trí của Clayton.

Nó phải rời khỏi đây. Nó phải bỏ trốn, trở về với sự tối tăm lạnh lẽo của tầng hầm nơi nó có thể cắt nghĩa được mọi thứ. Trong nỗi hoang mang lạc lối đó nó nghe thấy tiếng người đàn ông đi giày đỏ đang chạy tới lúc Clayton nhét chìa khóa vào cửa chiếc xe tải.

“Chờ đã! *Por favor*, tôi muốn nói chuyện với ông.” Người đàn ông chạm vào cánh tay của Clayton.

Giấc mơ rụt lại, hoảng hốt trước sự đụng chạm cơ thể đó, cảm giác da thịt mềm mềm nơi bàn tay đầy vảy mốc của người đàn ông.

“Chính là ông, đúng không?” Người đàn ông đi giày đỏ nói, run rẩy kích động. “Những cánh cửa. Ông chính là người đó.” Hắn ta vắn xoắn một chuỗi tràng hạt trong tay.

“Đúng thế.” Giấc mơ trả lời. Người đàn ông bên trong thân xác này thấy biết ơn vì có người nhận ra gã.

“Tôi biết ngay mà. Mọi thứ trở nên khác lạ khi ở gần ông. Ông khiến cho chúng khác lạ, nhưng chỉ một chút thôi. Giống như ta nhìn mọi vật xuyên qua màn hơi nóng mà ống bô xe thải ra vậy.”

“Nó đang rỉ ra,” giấc mơ thú nhận. “Tôi không biết cách điều khiển nó.”

“Nhưng ông biết cách mở những cái cửa, đúng không? Tôi có thể giúp ông. Tôi giỏi nghĩ cách lắm. Tôi từng làm thợ cơ khí mà. Ông có thể bít lại chỗ rỉ, hoặc ông có thể cần phải xổ tung nó ra? Giống như xả van ấy.”

Nhưng ngay lập tức, mọi thứ trở nên rõ ràng. Cái bữa tiệc nghệ thuật kia là sai lầm. Phạm vi của nó chưa đủ rộng. Còn rất nhiều tác phẩm khác đòi phải được chú ý đến, những tiềm thức khác ẩn dưới bề mặt, giống như âm nhạc và những giọng nói trong bữa tiệc đang đối chọi với nhau.

Con người ta chính là những cánh cửa. Nó cần phải mang tất cả bọn họ đến với nhau, tập trung họ vào một nơi, vì cùng một mục đích và tầm nhìn của nó. Đó chẳng phải là thứ mà lâu nay nó vẫn hướng về sao? Giống như gã phụ trách nói, một buổi triển lãm riêng.

Nhưng nó sẽ cần - nó lôi cái từ đó ra từ đầu óc Clayton như lôi ra một sợi dây bần thiu - một môn đệ.

“Sau cánh cửa là gì? Có gì phía bên kia cánh cửa?” Người đàn ông tha thiết hỏi.

“Bất kì điều gì anh muốn,” nó nói qua cái miệng của Clayton. “Bất kì điều gì anh mơ ước.”

Nếu nó đúng là một căn bệnh truyền nhiễm, có lẽ nó cần phải lây lan.

## CHÓ SỬA LỖ KHÔNG

Trên xe của thanh tra Boyd, sĩ quan Marcus Jones đang cố gắng đối chiếu những cái tên trong danh sách các nghệ sĩ tham dự mà bọn họ lấy được từ người phụ trách buổi diễn, ba trang giấy với phong chữ cỡ tám nhỏ tí, gõ tên từng người một để xem hồ sơ tiền án tiền sự của họ, nếu có. Cậu vặn vẹo cái cổ vẫn còn cứng ngắc sau một đêm ngủ trên cái xô pha giường cứng ngắc ở nhà Gabi và nó kêu răng rắc nghe thấy rõ.

“Khỉ thật, con trai!” Boyd ngạc nhiên. “Cậu còn quá trẻ để có thể bẻ xương kêu răng rắc như thế. Cậu nên đi khám bác sĩ xương khớp đi.”

“Xin lỗi sếp.”

“Tôi nghe nói cậu ngủ lại nhà Versado? Cậu đã đưa vào chưa?”

“Sao cơ?” Marcus đánh rơi cả tập hồ sơ và phải mò mò dưới chỗ để chân để nhặt lên lại.

“Tôi đang nói đó là một người phụ nữ hấp dẫn, lại ly dị nữa, cậu biết đấy. Dám cá là cô ấy cũng cần người bầu bạn.”

“Tôi ngủ trên ghế xô pha sau khi đưa con gái cô ấy về nhà.” Rồi anh chàng đuổi người. “Cô ấy là một phụ nữ ưà nhìn.”

“Cẩn thận đấy con trai,” Boyd bỗng trở nên lạnh lùng. “Cậu đang nói về cấp trên của mình đấy.”

“Nhưng anh mới nói là...” Marcus bối rối.

Boyd phá lên cười. “Đừng lo, tôi chọc cậu thôi. Cô ấy cũng bê bối y như đám tụi mình vậy. Nhưng là một cảnh sát giỏi. Nhớ lấy lời khuyên của tôi, cậu nhóc. Đừng hẹn hò cảnh sát. Nhưng cũng đừng hẹn hò một dân thường. Cậu muốn một ai đó hiểu được những giờ giấc làm việc tùm lum cũng như sự kiệt quệ của cái công việc này. Như một cô nhân viên y tế hay lính cứu hỏa tốt bụng chẳng hạn.”

“Lính cứu hỏa đẹp thì nhiều lắm đấy?” Cậu nói.

“Nóng bỏng bốc khói ấy chứ.” Boyd cười hô hố vào câu đùa của mình. “Bọn họ sẽ yêu cậu, Lóng Lánh ạ.”

“Là anh nói đấy nhé. Này, anh có muốn nghe xem tôi đã kiếm được gì không?”

“Thử coi nào.”

“Khi chạy mấy cái tên trong danh sách, tôi có được một tay họa sĩ từng phạm tội cướp xe. Một nhạc sĩ bị lệnh cách ly do đã đeo bám bạn gái cũ của anh ta, và người nghệ sĩ đã làm ra sành xương.”

“Đó có phải là cái có đầu lâu xương chéo không? Có vẻ phù hợp với tác phẩm của hung thủ đấy. Cậu có địa chỉ không? Tôi nghĩ chúng ta nên đến thăm gã này trước.”

“Tuân lệnh sếp!” Lóng Lánh lấy thông tin chi tiết và nhập vào thiết bị định vị.

Nhưng ngày hôm đó là một ngày đại bại. Người nghệ sĩ làm sành xương dẫn bọn họ tới xưởng đúc của ông ta với người vợ tay cặp nách một đứa nhỏ đi theo sau lo lắng. Ông ta dùng khuôn thạch cao làm những mô hình bằng thiếc về Paris, đúc từ một bộ xương nhựa mua từ một cửa hàng bán đồ khoa học. Ông chỉ cho họ những bức tranh về khu nhà nguyện Capuchin Crypt ở Rome đã tạo cảm hứng cho ông ta. “Chúng tôi nói về sự hữu hạn - đời sống này ngắn ngủi ra sao, cái chết luôn kề bên chúng ta. Và nó trông thật ngẫu.” Ông ta không ở thành phố đêm Daveyton bị sát hại vì phải đi phỏng vấn xin việc làm phim hoạt họa cho một công ty ở Chicago. “Nghệ thuật không trả tiền bím sữa được,” ông ta nói thế.

Còn kẻ cướp xe chỉ là dân mô tô phân khối lớn, người xăm trổ và tóc đã muối tiêu. “Lúc đó tôi mới mười chín tuổi và ngu ngốc. Kể từ đó trở đi thì tôi chỉ có vượt đèn đỏ là cùng.”

Họ hỏi những câu hỏi tương tự nhau: anh đã ở đâu, ở với ai, có từng làm gốm chưa, anh có biết gia đình Lafonte hay Elizabeth Spinks không? Có từng làm việc với chất transglutiminase chưa?

Còn gã có lệnh cách ly thì đang sống với chính cô bạn gái đã xin cái lệnh đó. Bọn họ có vẻ ngoài xương xẩu tàn tạ như hai con nghiện và Marcus không lạ gì những việc mà những kẻ nghiện phê thuốc có thể làm. Tuy thế, đám này khó có khả năng lên một kế hoạch tử mĩ trước được. Hai người họ

lần mò từng bước vào một căn phòng trái thảm xộc xệch, vỏ lon bia quăng bừa bãi khắp nơi.

Người phụ nữ leo lên ngòi trên đui gã đàn ông. Cô ta không mặc áo ngực dưới cái áo đen bạc màu, nhưng kể cả Boyd cũng không thèm nhìn.

“Tôi ở với anh ấy cả đêm, các sĩ quan ạ. Giống như mọi đêm khác ấy.” Cô nàng nhét lưỡi xuống họng anh chàng.

“Vậy tại sao trước đây cô lại xin lệnh cách ly anh ta?”

“Đó là nghệ thuật biểu diễn,” gã đàn ông nói. “Bọn này thích đẩy tới giới hạn yếu tố tính dục và các quy tắc xã hội.”

Cô nàng xen vào. “Đó là minh chứng cho việc ta không thể áp đặt luật lệ lên ái tình.”

“Vậy là các người làm phí thời gian của tòa án và cảnh sát vì cái thứ nghệ thuật của mình?”

“Tôi e là như vậy, thanh tra ạ. Các anh có muốn phạt tôi không?” Cô ta đưa cái cổ tay ra cho họ còng lại cùng một cái bữu môi gồm guốc.

“Cô biết có bao nhiêu người phụ nữ cần một lệnh cách ly mà không có không hả?” Boyd cúi tiết.

“Tôi rất tiếc các anh đã không ở đó coi màn trình diễn của tụi này tối hôm qua - không thì các anh chắc chắn sẽ phải bắt giam tụi này đấy vì vi phạm thuần phong mỹ tục.” Cô ta uốn éo trên đui gã bạn trai để minh họa.

“Lần sau tôi mà còn thấy cô gửi đơn thư than phiền gì nữa, tôi sẽ bắt giam cô vì tội cản trở luật pháp. Đi thôi, Lóng Lánh. Tôi ngán chuyện này rồi. Phấn thôi.”

“Các sếp thực không muốn kiểm tra kỹ hơn tụi này à? Các sếp thanh tra?” Cô nàng ồng ẹo gọi với theo họ.

Boyd lái xe chở hai người về lại đồn cảnh sát, than phiền suốt trên đường. “Thế mà tôi cứ tưởng mình chứng kiến mọi thứ rồi kia đấy.” Anh ta nhấp một bên mông lên và đánh một quả xì rồ to. “Đây là cái tôi dành cho chúng nó.”

Marcus phải mở cửa sổ xe, ho sặc sụa và cười phá lên trước cái sự càn rỡ của anh đồng nghiệp.

“Đừng cười, nhóc. Đặc quyền đấy. Phải có phù hiệu thanh tra mới được làm.”

“Chắc tôi sẽ về làm lại tuần tra sớm. Cộng sự của tôi đã xuất viện rồi. Phải cắt ruột thừa nhưng tuần tới cậu ấy sẽ quay lại làm việc.”

“Còn cậu muốn làm việc tiếp ở đây?”

“Tôi thích công việc này,” Marcus nói. “Có cảm giác nó phù hợp với tôi.”

“Đừng lo. Tôi nghĩ thanh tra Versado sẽ tìm cách giữ cậu lại cho đến khi vụ này kết thúc, đừng lo và đừng để những gã khác làm cậu nản. Tôi biết chúng tôi luôn trêu chọc cậu là thú cưng của cô ấy, nhưng cậu làm việc rất tốt, nhóc ạ. Có lẽ vài năm nữa cậu sẽ được vào đội trọng án đảng hoàng. Giờ thì biến khỏi xe mau vì tôi cần phải đánh bom một quả nữa đây. Và nếu cậu tưởng quả đầu đã tệt thì quả thứ hai này nổ banh óc xe luôn. Tôi không muốn báo cáo lại với Versado rằng, ờ, xin lỗi chị, tôi lỡ giết cậu lính mới đó bằng khí độc rồi.”

“Anh không phải nói lần hai đâu.”

“Về nhà đi, Lóng Lánh, nghỉ ngơi chút.”

“Tuân lệnh sếp.”

Nhưng buổi sáng hôm sau, cậu đã nhận thấy thiếu sót của mình - những dòng chữ nhỏ cậu đã bỏ sót ở trang sau tờ giấy cuối cùng trong danh sách. Đó là bởi vì lúc đó cậu đã thiếu ngủ trầm trọng, tất cả bọn họ đều thế, chạy lung tung mà không biết phải tìm cái gì, rồi lại phải ráng sức xâu chuỗi mọi thứ lại với nhau. Và à, có khi nó cũng chẳng là gì. Lại một ngõ cụt khác, nhưng cậu vẫn sẽ ghé qua kiểm tra chỗ này trên đường đi làm, để có cái gì đó mà báo cáo Versado.

Marcus dừng xe bên ngoài căn nhà trong một khu phố yên tĩnh mà hầu hết đều là mấy căn nhà hoang ọp ẹp đủ kiểu. Căn nhà này không hiểu sao lại có vẻ gì đó phần uất, cậu nghĩ, trông giống như một người đàn ông đang co hết vai lên vậy.

Nhấn chuông cửa nhưng chẳng có ai ở nhà, thế là cậu đi bộ vòng ra sân sau, ngang qua khe cửa sổ tầng hầm nhưng những bức tường cao đã chặn lối cậu lại. Cậu lại có cái cảm giác rờn rợn như khi phát hiện ra Daveyton dưới



gầm cầu hôm nào và biết đó không phải một con chó chết hay ánh sáng hắt vào một cái túi rác khiến ta nhìn nhầm.

Mình không nên đến đây một mình, cậu nghĩ, và với tay lấy chiếc điện thoại trong túi ngực, ngón tay xoa xoa vào tấm mờ đay công trạng của mình.

**THỨ HAI**  
**NGÀY 17 THÁNG MƯỜI MỘT**

## BLOGGER VÀ CỐM

“Anh Haim,” cô thanh tra nói, gọi cho anh bằng số điện thoại công khai của anh, điều này có nghĩa là cô ta đã coi qua đoạn băng. Khi thật. “Có vẻ anh đã đưa nhầm cái điện thoại khác cho tôi.”

“Cô biết đấy, về tôi cũng mới phát hiện ra. Tôi rất xin lỗi. Chắc là do bầu không khí lúc đó căng thẳng quá.”

“Tôi sẽ rất biết ơn nếu anh mang nộp cho chúng tôi chiếc điện thoại đúng, đồng thời cũng gỡ đoạn phim trên mạng xuống nữa.”

“Tôi sẽ làm thế, nhưng tôi cần lệnh của tòa án.” Anh không tiết lộ là cô ta chỉ cần gửi cho YouTube một thông báo “nội dung không phù hợp” đơn giản là họ sẽ dỡ xuống còn nhanh hơn là dỡ đoạn phim dạy cho con bú mẹ nữa.

“Chúng ta có thể thảo luận điều đó khi anh về đồn cảnh sát.”

“Tôi có cần gọi luật sư không?”

“Anh nghĩ rằng người như anh có cần luật sư không?”

*Ồ ồ. Bà cô khó tính đấy.*

Anh không gọi luật sư cùng đến đồn cảnh sát, bởi vì anh nhận ra đi một mình thì sẽ có nhiều cơ hội thuyết phục cô ta cho anh quyền truy cập thông tin cho kênh Án Mạng 48 hơn. Cô ta mời anh vào nói chuyện trong một phòng thẩm vấn. Cô ta để cửa mở, mời anh uống cà phê. Anh từ chối nhưng coi đó là một dấu hiệu tốt. Nhưng không hề.

Anh trượt mạnh cái điện thoại lên bàn tới phía cô và cô chụp lấy nó, mở tới tập tin video và mở xem vài đoạn phim quay.

“Anh có đang giấu thứ gì khác không?”

“Không, thưa sĩ quan.”

“Gọi tôi là thanh tra. Anh có biết mình đã gây ảnh hưởng tới cuộc điều tra không hả, đồ khốn? Anh làm chúng tôi chậm tiến độ ba mươi sáu tiếng đồng hồ, vì sao hả, vì anh cần phải đăng tải cái đoạn phim ngắn tí xíu đấy à?”

“Tôi đang làm công việc của mình, cũng giống cô thôi. Cô đâu thể lấy đoạn phim khỏi tay một người quay truyền hình được.”

“Đó mà là công việc cái gì. Đó là phá đám. Anh là một thằng bé ở sân chơi chỉ biết la hét! Anh có biết tôi phải dành cả ngày thứ bảy làm việc gì trong khi anh tự sướng trên mạng không hả?”

“Tìm hiểu hiện trường vụ án chẳng?”

“Dán nhãn và bỏ túi những thứ mà chúng tôi còn không biết có phải bằng chứng hay không. Lùng sục bốn trăm con người. Cho bố mẹ nạn nhân thấy phần thi thể còn lại của con trai họ tại nhà xác và cố mà giải thích với họ xem tại sao lại có người nhấn tâm làm vậy với thằng bé. Anh có biết những công việc như vậy kinh khủng thế nào không? Có nghĩ về điều đó trước khi đăng cái mớ nhảm nhí giật gân lên mạng chưa hả? Có biết cha mẹ người ta sẽ đau lòng thế nào không hả?”

“Người dân có quyền được biết,” anh lập liếm.

“Chỉ biết đáp lại thế thôi à? Người dân cái con khi.”

Anh chớp mắt. “Tôi tưởng phải có người đóng vai cớm tốt ở đây nữa chứ?”

“Bọn này thiếu người.”

Tay thanh tra da đen béo có nọng mà Jonno trông thấy đêm qua - anh chàng này ắt phải hồi lộ mới qua được vòng kiểm tra sức khỏe - thò đầu vào. “Versado. Chị có điện thoại.”

“Kêu họ để lại tin nhắn đi Bob.”

“Quan trọng đấy. Tôi nghĩ chị nên ra nghe.”

“Thế tôi xin phép.” Cô đẩy ghế ra khỏi bàn rồi đi mất, mang cả điện thoại của anh theo.

“Mọi thứ ổn cả chứ?” Jonno hỏi anh chàng béo bằng nụ cười quỵến rũ nhất.

“Đếch liên quan gì đến anh,” anh ta chửi rồi bỏ đi.

“Này,” Jonno gọi với theo. “Này! Tôi đổi ý về vụ cà phê được không?”

Mười lăm phút sau Gabi mới quay trở lại. Đủ lâu để Jonno có thể nghĩ ra vài bài viết trong đầu. *10 bằng chứng ngoại phạm gây sốc nhất. 10 cách tự giải trí trong phòng thẩm vấn của cảnh sát* (nghĩ ra những danh sách

mười điều kiểu thế này chính là cách thứ ba). *10 bức ảnh nên xóa trước khi giao nộp điện thoại cho cảnh sát.* Giống như những bức chụp cô bạn gái chỉ che thân bằng mấy cái hình xăm.

Khi cô thanh tra quay trở lại, trông cô ta còn mệt mỏi và giận dữ hơn trước. Cô ta ngồi xuống và đẩy một tờ giấy tới trước mặt anh. “Đây là một danh sách có ghi các mốc thời gian và ngày tháng.”

Anh nhìn tờ giấy. “Rồi sao?”

“Tôi cần anh cung cấp bằng chứng cho thấy nơi anh có mặt tại từng mốc thời gian đó.”

*10 lý do nên dẫn luật sư theo mình.*

“Khoan đã. Tôi là nghi can à?”

“Tôi không biết. Có phải không? Ba tuần trước anh chuyển đến thành phố này. Cần một cuộc sống mới, blog của anh viết thế. Có điều gì xảy ra ở New York khiến anh phải ra đi vội vã sao?”

“Tôi không viết blog kể kể từng chi tiết trong cuộc sống của mình.”

Nhất là không xổ cả ruột gan ra với tất cả mọi người ở mỗi nơi anh tới. Vụ này không xong rồi, anh nghĩ. Sẽ phải thay đổi chiến thuật nếu muốn cô ta hợp tác với sô truyền hình của anh. Cho dù, à, cô ta đâu phải là thanh tra duy nhất trong vụ này. “Là con gái cô gọi điện à? Mọi chuyện ổn cả chứ?”

Cô ta phớt lờ anh. “Anh sẽ cần cung cấp số điện thoại của các nhân chứng có thể xác minh nơi ở của mình.”

“Tôi có thể thấy chị là một người mẹ lo lắng, nhất là trước những gì xảy ra cho cậu bé nạn nhân tuần rồi. Bị bắt cóc ngay sau khi rời trường học. Chị cũng đang theo vụ đó nữa phải không?”

“Tôi là người phụ trách điều tra chính. Anh có thể đọc thông tin đó trên tờ *Ngôi sao Detroit* sáng nay.”

“Vụ đó cũng liên quan tới vụ này?”

“Ngày nào ở Detroit chẳng có án mạng xảy ra.”

“Nhưng chị đang nói rằng thứ ở trong vườn chắc chắn là một xác chết? Tôi nghe nói thằng bé kia cũng bị cắt làm đôi.”

“Miễn bình luận.”

“Thế tôi trích dẫn câu ‘ miễn bình luận’ của chị được chứ hả?” anh khích.

“Anh lo mà ngồi điền cho xong cái tờ này đi.”

“Chị biết chúng ta cùng phe mà, thanh tra Versado.”

“Không đâu, anh chỉ lo kiếm cho mình một câu chuyện, còn tôi muốn bắt kẻ xấu.”

“Đó chẳng phải là một câu chuyện sao?”

“Chỉ là như thế nếu anh đừng ngáng đường tôi.”

# NHỮNG CÁI RĂNG

Hai tay Layla đang run lên. Trong đầu nó đã tưởng tượng ra việc phải đối mặt thẳng đẫy ngay giữa phòng ăn trưa trước mặt tất cả mọi người, một sự sỉ nhục trước bàn dân thiên hạ. Cho đáng đời thằng đó. Nhưng nó không ngờ lại bắt gặp thằng quý đó đang ngồi một mình trong bãi đỗ xe như thế này, cũng trốn học giống nó bởi vì nó quá khó chịu tới mức không ngồi yên được.

Thằng nhóc ngồi giạng háng như thể nó không biết cật vào đâu cho hết hai cái chân. Chân dài óc ngẩn. Gương mặt một đứa nhỏ trên thân thể một người đàn ông.

“Tao đang đi tìm mày,” nó lên tiếng.

“Chào gái, em tìm được anh rồi đấy.” Thằng đó rít thuốc một hơi, kẹp diếu thuốc giữa các đốt ngón tay, chắc bắt chước ai đó trong phim.

“Đứng dậy đi,” nó nói và lấy chân đá vào thằng này. Suốt cuối tuần rồi nó đứng ngồi không yên khi cứ phải ở trong nhà thờ với bà cô và mấy đứa em họ coi dàn đồng ca nhảy múa ca hát nhưng vẫn liên tục kiểm tra điện thoại một cách ám ảnh xem có nhận được tin nhắn nào của Cas không cho đến khi chú nó phải đe dọa tịch thu điện thoại.

“Để làm gì?”

“Vì tao có chuyện muốn nói với mày và tao không muốn phải cúi xuống mà nói.”

“Rồi,” Travis nói rồi nhồm lên, vứt diếu thuốc lá và đứng thẳng dậy. “Đây có phải chuyện về con nhỏ bạn mày không? Bởi vì lúc đó tụi tao xin rồi, chỉ chọc nó chơi thôi.” Nó cười gượng. “Tao chả có ý gì cả. Sao mày phải để ý thế nhỉ? Chỉ là đùa thôi.”

“Mày quấy rối tình dục bạn tao! Và mày còn cho đám bạn coi cái đoạn phim khủng khiếp ấy nữa.”

“Thì sao? Đâu phải tụi tao quay cái phim đó đâu.”

“Đó là phát tán phim khiêu dâm trẻ em, thằng ngốc.”

“Phát tán cái con khi! Nó ở sẵn trên mạng rồi.” Tuy thế, thằng này trông cũng khiếp vía. Và nhỏ nhít. Và *ngu ngốc và đầy máu dê*, nào nó tự động điền nốt câu thần chú. “Mà hơn nữa, mấy đứa trong phim chẳng làm gì ngoài việc chụp vài tấm hình. Đâu có phải tội nó cưỡng bức gì bạn mà.”

Layla chịu hết nổi. “Thằng khốn kiếp đần độn.” Nó vung cái cặp xách lên đập vào đầu thằng này một phát cho chừa. Thằng này cúi xuống né được và cười to khi nó vung cặp thêm lần nữa.

“Oa! Xông vào nào.”

“Thằng chết tiệt. Thằng xấu xa. Thằng khốn.” Vừa chửi nó vừa vung cặp lên đánh, nước mắt giàn giụa.

Rồi có đứa nào đó la lên “Đánh nhau kìa!” thế là những cửa sổ tầng hai chỗ phòng thí nghiệm hóa liền lố nhố những khuôn mặt học sinh la hét cổ vũ.

“Đánh nó đi!”

“Đánh lại nó đi. Mà định để con nhỏ đó làm nhục mà à?”

“Mày đang làm gì cậu ấy thế?” CeeCee hét lên rồi lao ra khỏi cửa lớn, xông ra chặn giữa hai đứa và xô Layla té xuống đất. “Cực cực, anh có làm sao không?”

“Ái, chết tiệt,” Travis nhổ ra tay một mẩu gì đó dính máu. “Chết tiệt. Mà đánh gãy răng tao rồi.”

“Cái con thần kinh kia!” CeeCee rống lên, và Layla, vẫn đang nằm dưới đất, liền vội đưa tay lên đỡ một cú đấm không giáng xuống. Phía trên cao, bọn học sinh đang nhào người ra khỏi cửa sổ mà quay phim bằng điện thoại. Mọi người đang túa ra khỏi tòa nhà, tụm thành nửa vòng tròn bao quanh tụi nó, nhưng chẳng ai làm gì cả, tất cả đều chờ xem màn kịch diễn tiếp. Làm khán giả đứng nhìn cho đến khi thầy hiệu trưởng Clarkwell chen vào, nạt tụi nhỏ đi vào trong, ngay lập tức.

Travis nhổ ra một bùm nước bọt máu me.

“Nó đáng bị như thế,” Layla vừa nói vừa từ từ đứng dậy. Nó không hối hận. Không đau. Nó cúi xuống nhặt túi lên và lượm những thứ rơi ra khỏi túi, gồm cả một cái gạt tàn bị nứt. Món đồ thủy tinh uốn lượn như vỏ sò, bầy



sắc cầu vòng quện cùng nhau. Khi nó đứng lên lại, Travis bỗng có nét mặt rất lạ. Lưỡi nó cuộn trong má rồi sau đó nó lại nhổ ra một cái răng nữa.

“Ôi lạy Chúa tôi,” CeeCee nạt nộ. “Con quý cái, mà gặp rắc rối to rồi.”

“Chuyện gì đang xảy ra ở đây đây?” Thầy Clarkwell vừa hỏi vừa kéo Layla lại như thể nó vẫn đang muốn nhào đến Travis.

“Em đâu có đánh nó mạnh như vậy,” nó siết chặt cái túi vào ngực.

“Gừ,” Travis mở miệng và thêm ba cái răng nữa rơi ra tay nó. Hai mắt nó trở nên man dại.

“Travis?”

Thằng nhỏ nôn ọ. Dịch nôn cộng máu cộng thêm vài cái răng trắng ngà ngà lách cách rơi xuống sàn xi măng.

Và tất cả những gì Layla có thể nghĩ đó là trông chúng không giống như trong quảng cáo kem đánh răng chút nào.

## SAI LẦM KẾT THÚC BẰNG MÁU

Giấc mơ cần thêm nhiều môn đệ. Ramón rất háo hức, kẻ này có thể giúp nó hoàn thành công việc. Nó có thể bẻ cong thế giới đôi chút, vừa đủ, nhờ vào niềm tin của kẻ này. Dù nó không phong phú và phức tạp và dễ uốn nắn như một giấc mơ thực thụ nhưng nó là sự khởi đầu cho những gì sắp tới.

Bọn họ đã bắt đầu di chuyển.

“Mọi thứ ư?” Ramón thất kinh. Nhưng giống cái câu trên quảng cáo tivi. Mọi thứ phải ra đi!

Bọn họ đi qua đi lại như con thoi suốt cả đêm giữa ngôi nhà và “nơi thụ thai” cho đến khi Ramón mệt đứt hơi. Nó thả anh ta xuống chỗ nhà cho người vô gia cư, nơi cô gái của anh ta đang ở và lo lắng khi để anh ta đi khuất tầm mắt, lo sợ sẽ phải giành giật lại anh ta.

Nhưng điều đó có nghĩa là nó được ở một mình với Clayton, nó đang di chuyển cái giấc-mơ-trong-hình-dạng- con-người của mình từ phía sân sau ra xe tải thì bỗng nghe tiếng xe ô tô ngừng lại phía ngoài, trên một con phố không có ai ở và không ai nên đến.

Nó đi rón rén vòng quanh con hẻm và mọi nỗi sợ bản năng tụt lại khi nó thấy người đàn ông trong bộ đồng phục xanh dương đang cầm súng bước ra khỏi xe, mọi cạnh sắc của sự bất an lẫn bạo lực bên trong muốn bùng ra. Cảnh Sát.

Nó ngừng lại khi người cảnh sát bấm chuông cửa. Nó cảm thấy sự hoảng loạn của người đàn ông bên trong như thể thứ gì đó bị giam hãm trong lồng ngực của Clayton, tim đập thành thịch.

Khi người cảnh sát quay về chỗ chiếc xe, đưa điện thoại lên tai, cơ thể của Clayton liền nhô lên ngay sau anh ta và ấn cái súng bắn đinh vào đầu người cảnh sát có mái tóc bện cả đầu ngay ngắn, rồi bóp cò.

Người Cảnh sát đổ xuống, mềm rũ, cái điện thoại rớt lên cỏ. Giấc mơ xốc nách anh ta kéo vào chiếc xe. Nó leo lên và lái chiếc xe vào gara, ngồi

run rẩy đằng sau tay lái, gom góp từng mảnh suy nghĩ xem sẽ làm gì tiếp theo vì đầu óc Clayton đang trôi tuột đi vì sợ hãi.

Đây là một chiếc xe gia đình, không phải xe cảnh sát, Clayton để ý, và giấc mơ nhận ra sự phân loại đó là quan trọng - nó không có thiết bị theo dõi. Nhưng nó phải vượt cái điện thoại. Phải đập tan nó thành trăm ngàn mảnh bởi vì bọn họ có thể lần theo cuộc nói chuyện như lần theo sợi chỉ ra khỏi mê cung, tới ngôi nhà, rồi mọi thứ sẽ lộ ra mất.

Trừ phi.

Trừ phi Người Cảnh sát là một món quà. Một tâm điểm cho mọi thứ xoay quanh.

# NGUYỄN TẮC

Thầy hiệu trưởng bắt Gabi phải đợi, một chiều thăm vấn kinh điển, và chán ngắt, nhất là khi cô còn một đồng tin nhắn chõng chất ở sở mà cô phải giải quyết. Cái máy điều hòa vận nhiệt độ quá cao. Cái máy sưởi lớn màu xanh lá cây kêu lên tạch tạch và những luồng khí nóng thổi cái màn sáo kêu lập bập. Cô tự hỏi liệu có nội quy màu sắc cho các tòa nhà công mà trường học hay bệnh viện phải tuân theo không.

Hiệu trưởng tên là Clarkwell, cái chặn giấy bằng đồng được chạm trổ đề như vậy. Cô mới chỉ nói chuyện với ông ta một lần trong buổi phỏng vấn nhập học của Layla. Ông ta có vẻ thân thiện, cô nhớ thế, và về sau này theo lời Layla thì ông ta có cái đầu nhọn hoắt. Hói và nhọn. Hai mẹ con họ đã cười về chuyện đó lúc vào trong xe. Ngoài ra cô không thể nhớ được điều gì khác. Ngoại trừ việc cô có hứa suông là sẽ đến trường nói về công việc của mình cho các em lớp tám nghe trong tuần hưởng nghiệp. Trời ơi, cô ước gì mình đã dự cái buổi nói chuyện đó.

Túi xách của Layla vẫn để trên bàn, những thứ bên trong bày ra như bằng chứng. Sách vở xếp thành một chồng ngay ngắn. Một quyển sách đại số. Ba quyển vở gáy lò xo cô mua cho con bé hồi đầu năm, đường kẻ tím có bìa là hình con báo. Cô nhớ lúc đó mình đã khổ sở như thế nào khi phải lê la theo con bé hết cửa hàng này sang cửa hàng khác để tìm cho bằng được quyển vở có bìa nó thích.

Một cái gạt tàn thủy tinh nặng nề, rạn đến giữa. Cái của cô, lấy từ tầng hầm.

Cô cầm một cuốn vở lên lật coi. Chữ viết tay của con gái cô viết nhanh nhưng gọn, từng chữ rõ ràng, nét đậm nét thanh rất đẹp. Không phải chữ viết tay của một người đã nện vào đầu bạn học tới mức rơi cả răng. Ấy thế mà có vết máu. Có nhân chứng lẫn video. Rồi lại cả cái gạt tàn nứt. Món đồ diễn kịch đã biến thành tang chứng.

Cô còn nhớ khi thế giới riêng của mình còn ổn định và hữu hạn. Trước khi Layla ra đời. Đó là một ca sinh mổ cấp cứu, bác sĩ lôi con bé ra từ phía sau tấm màn chắn cứ như ảo thuật, gào thét giận dữ khi bị rút ra khỏi mọi thứ quen thuộc và bị đưa ra ánh sáng chói lòa ở phòng hộ sinh. Gabi cũng đã cảm thấy giống như vậy. Như thế vũ trụ đột nhiên nở rộng giống như ta mở rộng một tấm bản đồ, khiến cô khó mà tin được. Tình yêu. Điều có thực. Bu bẫm, đói khát và hung hãn. Cô chưa bao giờ cảm nhận phần con trong phần người rõ ràng như hôm đó, với cú sốc về cái sinh vật trần trụi đang nằm trên ngực cô, ngậm chặt bầu vú cô. Cô sẽ dùng răng xé họng kẻ nào dám nghĩ tới việc làm đau con bé, sinh linh lạ lẫm bé bỏng với cái dây rốn đầy máu vẫn còn kết nối họ với nhau. Sự bạo lực ấy thật gây sốc. Tình yêu có móng vuốt.

Biết đâu mọi chuyện đã khác nếu họ có thêm một đứa con nữa. Biết đâu những căng thẳng đã có thể dịu đi. Ta có thể phân phát tình yêu cho hai đứa con như phân phát món khoai tây nghiền kem trong bữa tối. Biết đâu đấy.

Gabi đứng dậy khi thầy hiệu trưởng dẫn con gái cô vào văn phòng.

Layla đang run lên vì sốc, hai tay ôm lấy hai cùi chỏ như thể sợ chúng bay đi mất. Không, không phải sốc. Đó là sự phẫn nộ. Cũng là cái thái độ này hồi con bé đi xuống cầu thang vào nửa đêm để đối mặt với bố mẹ đang cãi nhau. Nó cũng ôm tay giống hệt thế này. Nó đứng cuối cầu thang run rẩy khiến cô và chồng phải ngậm tã.

Lúc đó William đã hỏi con bé coi nó làm sao và nó đã yêu cầu, nhấn mạnh từng từ để che giấu giọng nói run rẩy, rằng “bọn họ đừng có làm cái kiểu trẻ con giận giận dỗi dỗi nữa.” Con bé hẳn đã nghĩ đến cái câu xỉ vả ấy suốt quãng đường xuống cầu thang, soạn ra nó trong đầu. Lúc nghe con gái nói thế, Gabi đã cười phá lên. Cô không nhịn được. Cô con gái thông minh mười ba tuổi với cái vốn từ vựng như phim HBO của nó và một niềm tin không thể lay chuyển của một đứa trẻ vào công lý và tầm quan trọng của việc cư xử tử tế giữa người với người.

Giờ đây cô muốn mở rộng vòng tay để con bé có thể lao vào như ngày xưa khi bị cụng đầu đau vào đầu đó, hay như buổi tối hôm đó khi cả cô và chồng kéo con bé lại để ôm lấy nó và cười to dù con bé vẫn vùng vằng

chống đối và giận dữ rằng việc đó chẳng hay ho gì cả. Đó không phải là lần cuối cùng cả gia đình ôm nhau nhưng đó là lần cuối trước khi bầu không khí trở nên ngột ngạt.

“Mẹ! Con không làm điều đó,” Layla vỗ òa, “Không như họ nói đâu. Con quên mất là nó ở trong đó.”

“Thầy nghĩ em nên nói lý do vì sao em làm thế thì hơn,” thầy hiệu trưởng nói. Nhưng ý định của Gabi là hướng cuộc nói chuyện này tránh xa khỏi điều đó cho đến khi cô tự mình tra hỏi Layla.

“Cám ơn chị đã đến đây nhanh chóng, chị Versado.” Đây không phải lúc phù hợp để chỉ ra rằng chức danh của cô là Thanh tra. “Tôi hy vọng chị không đang bận công việc gì đó.”

“Cậu thiếu niên kia sao rồi?” Cô cẩn trọng không dùng từ đùa trẻ.

“Chúng tôi vẫn chưa biết. Cậu bé đã được đưa đến bệnh viện Hạt Wayne. Tôi đã hy vọng là chị đến kịp để nói chuyện với bố mẹ em ấy, nhưng họ đã đưa con đi rồi.”

“Cậu bé còn tỉnh táo hay nói năng được gì không?” cô đã thấy nhiều chấn thương ở đầu để có thể chẩn đoán được mức độ nghiêm trọng của chấn thương.

“Em học sinh ấy vẫn tỉnh và bị sốc. Tôi chắc chúng ta sẽ nhận được kết quả khám đầy đủ sớm thôi. Chị cần biết, chị Versado ạ, rằng nếu bố mẹ muốn kiện lên tòa án thì nhà trường sẽ ủng hộ hoàn toàn. Chúng tôi xử phạt rất nghiêm hành vi bắt nạt trong trường học.”

Chỉ có điều đây không phải là bắt nạt. Đây là cố tình hành hung.

“Gia đình họ có bảo hiểm không?” Cô tà tính toán chi phí phục hồi răng miệng hơn là tính toán các cáo buộc hình sự.

“Tôi cũng không rõ lắm.”

“Chúng ta có thể sắp xếp một buổi gặp với ba mẹ em học sinh kia được không? Tôi muốn giải quyết vấn đề này càng sớm càng tốt.” Cô tránh dùng từ ‘dàn xếp.’

“Tôi chắc là họ sẽ đồng ý thôi, một khi tình hình Travis đã ổn định và có báo cáo của cảnh sát. Trong lúc đó, tôi sẽ phải đình chỉ Layla.”

“Cho đến khi nào cơ chứ?” Layla phẫn nộ.

“Cho đến khi dàn xếp xong chuyện này.” Ông ta chẳng ngại ngần gì khi dùng cái từ này cả, cô để ý.

“Thế còn vở kịch thì sao?”

“Layla!”

“Sao em không nghĩ về chuyện đó trước khi đánh gãy răng bạn như thế?” Thầy hiệu trưởng nhìn con bé tức tối. “Từ trước đến giờ em luôn là học sinh ngoan, Layla à. Thầy không hiểu nổi sao em lại làm vậy.”

Tiếng vọng của từ “học sinh ngoan” cô mới nghe gần đây nói về cậu bé bị chết giờ nó như cây kim đâm vào thận Gabi vậy. Nhưng cô không thể để Layla trả lời. Không phải ở đây, trước mặt người khác. Cô sử dụng chút chiêu thức của cảnh sát. “Rõ ràng là bất kỳ hành động nào chúng ta đưa ra đều có khả năng ảnh hưởng nghiêm trọng tới cuộc sống sau này của các em. Và còn phải để ý tới cả thanh danh của trường nữa thầy Clarkwell.”

“Điều đó thì không cần nói. Nhưng chúng ta vẫn cần làm điều này cho đúng. Nhà trường có các quy trình. Chúng ta cần điều tra nguyên nhân vụ việc này.”

“Sao thầy không hỏi Travis ạ?” Layla xen vào. “Hỏi nó xem nó đã làm gì với Cas!”

“Phải, quá khứ của Cassandra rất nhạy cảm. Và bí mật nữa.” Trán thầy Clarkwell bắt đầu lấm tấm mồ hôi. “Chị sẽ phải bàn bạc điều đó với gia đình em ấy. Đây là một tình huống rất khó xử.”

Layla toan mở miệng nói nhưng Gabi đã ngăn lại.

“Mẹ sẽ nói chuyện với họ, Layla, con đợi bên ngoài nhé.”

Con gái cô cài balô lại và đi ra ngoài, vừa đi vừa nhìn chăm chăm vào sàn nhà như muốn đào lỗ chui xuống. Điện thoại Gabi vang lên.

“Cô có cần nghe điện thoại không?” hiệu trưởng hỏi.

“Không cần đâu.” Cô nhấn nút ‘từ chối cuộc gọi’ từ Lóng Lánh. Bất kể là gì thì cũng chờ được mà.

Gabi bắt đầu nói chuyện với thầy Clarkwell. Cô thể hiện sự mạnh mẽ, khách quan lẫn xoa dịu. Giọng giải thích điềm tĩnh. “Dường như trong chuyện này có rất nhiều vấn đề nhạy cảm. Thầy cũng cần biết là Layla đã gặp một chấn động khủng khiếp tối Thứ bảy vừa rồi. Tôi không nói thế để

giải thích cho hành động của con bé, nhưng điều đó rõ ràng là một nhân tố giảm nhẹ. Tôi đáng lẽ nên đưa cháu đi tư vấn. Đáng lẽ cháu không nên tới trường ngày hôm nay.”

Ông ta cố gắng trả lời lại nhưng cô đã ngắt lời ông. “Hãy để tôi nói chuyện với bố mẹ cậu bé. Tôi biết chúng tôi có thể dàn xếp được theo cách ít gây tổn hại nhất đến tương lai tụi trẻ và cả nhà trường nữa. Cảm ơn thầy đã dành thời gian tiếp tôi, thầy Clarkwell. Và cảm ơn thầy đã để ý đến Layla.”

Cô đứng dậy, đưa tay ra bắt và ông ta cũng tự động bắt lại. Đây là thứ ta học được khi làm cảnh sát - rằng mọi người đều được lập trình bởi những quy ước xã hội.

“Chúng ta sẽ giải quyết được vấn đề này, thầy Clarkwell,” Gabi nói, nhìn thẳng vào mắt ông ta khi cô thu nhặt vật dụng của Layla bỏ lại vào balô, bao gồm cả cái gạt tàn nứt. Cô, hơn ai hết, hiểu rõ các bằng chứng dễ thất lạc đến thế nào.



## LƯU ĐÀY

Trong xe, mẹ nó im lặng như khoảng lặng trước cơn bão.

“Con xin lỗi. Con quên mất là nó ở đó!” Layla phản ứng. “Con để cái gạt tàn trong cặp hôm thứ sáu và quên đi mất.” Các chi tiết dường như xa xăm lắm. Như một giấc mơ. “Con không nghĩ điều đó lại xảy ra.” Đúng không nhỉ? Nó nhớ rất rõ mình đã đầy giận dữ, nóng mặt, giống như ánh sáng nổ bùng lên kiểu máy chụp ảnh thời xưa và nó chỉ là một cái bóng di chuyển vào trong màn trắng. “Mà dù sao đi nữa, nó đáng bị thế, và con không xin lỗi đâu.”

Mẹ nó đạp phanh cái rẹt. Đột ngột, khiến cho cái xe ô tô đằng sau họ nhấn một hồi còi dài khi kêu lên ken két vòng quanh họ, người lái xe la hét gì không rõ. Mẹ nó bám chặt cái vô lăng như muốn xiết cổ nó.

“Đừng bao giờ nói thế, Layla. Đừng bao giờ. Không nói với mẹ, không nói thế với ai cả.”

“Nhưng những gì thằng đó làm với Cas!” Ý nó là Isabella. Mọi thứ trong đầu nó rối hết cả lên. Cái video và bữa tiệc và con người bí mật của đứa bạn gái nó ngỡ mình đã biết. Cứ như trò chơi xếp gạch trên điện thoại khi những khối gạch cứ chạy xuống nhanh dần và ta không kịp xếp cho nó vào đúng chỗ.

“Layla, mẹ cần con hiểu rằng con đang gặp rắc rối to đấy. Điều này có thể hủy hoại đời con.”

“Chúng ta có thể chuyển nhà tới một thành phố khác, đổi tên.” Nói dối bạn thân.

“Nghe mẹ nói này. Rất có thể là ngay khi ba mẹ đưa bé đó tỉnh trí lại bên giường bệnh viện, bọn họ sẽ kiện lên tòa án. Sẽ có một cuộc điều tra - điều tra hình sự đấy, chứ không chỉ ở trường nữa đâu. Và con có khi phải ra tòa.”

“Con sẽ bị đi tù ạ?”

“Mẹ sẽ làm mọi thứ có thể để đảm bảo chuyện đó không xảy ra. Nhưng con cần phải giúp mẹ. Và việc nói ra những thứ ngu ngốc như con mới nói sẽ biến án treo thành trại giam tội phạm vị thành niên đấy. Con có nghe mẹ nói không?”

“Vâng ạ.”

“Thế tại sao con đánh bạn?”

“Vì Cas ạ.” Layla nhận ra nó đang khóc và giận dữ với bản thân mình. “Vì những gì tụi nó làm với bạn ấy.”

“Được rồi, con yêu. Con cần phải bình tĩnh lại. Con phải kể cho mẹ nghe chính xác chuyện gì đã xảy ra.”

“Tại bữa tiệc nghệ thuật ạ. Travis và đám bạn của nó. Có một video về Cas. Trên mạng...” Nó không biết giải thích thế nào, nhưng Gabi gật đầu tỏ ý lắng nghe nó.

Phần còn lại của câu chuyện đi kèm nước mắt. “Travis chụp lấy ngực bạn ấy, giống như trong video. Rồi nó đăng lên Facebook. Làm như thế vui lắm.”

“Lát nữa con cho mẹ coi được không? Ba mẹ Cas có biết không?”

“Có ạ,” Layla quẹt mũi. “Về cái video - đó là lý do họ chuyển tới đây. Con không nghĩ họ đã biết về Travis.”

“Được rồi. Mẹ sẽ cần nói chuyện với họ, sau này. Còn giờ, mẹ phải đến cơ quan. Con đi cùng mẹ đến cơ quan vài tiếng đồng hồ được không?”

“Như ngày xưa ạ?”

“Chính xác. Và ngày mai mẹ sẽ tìm tư vấn cho con, rồi sau đó mẹ sẽ gửi con đến chỗ ba ở vài tuần.”

“Không!”

“Con sẽ đến đó vào lễ Tạ ơn, Lay ạ, sẽ vui đấy. Đáng lẽ mẹ phải gửi con xuống Atlanta từ trước. Mẹ lại cứ làm việc như điên. Thật không công bằng với con.”

“Khoan đã ạ, sao lại biến chuyện này thành lỗi của mẹ vậy? Bởi vì mẹ không dành đủ thời gian cho con ư?” Nó hoài nghi.

“Có lẽ thế. Vụ ly dị rồi lại đến vụ án điên cuồng này. Rồi con tìm thấy cái xác ấy. Con phải trải qua nhiều chuyện. Mẹ xin lỗi, mẹ cứ tối mặt tối mũi

vào mọi thứ.” Đường mẫn đỏ xung quanh miệng Gabi giật giật xuống, toàn bộ khuôn mặt.

Đột nhiên mẹ nó trông già hơn. Già hơn hình ảnh Layla vẫn nghĩ trong đầu về mẹ mình thời bà vẫn còn mặc đồng phục, mái tóc búi lên cao, súng đeo hông, y như những cảnh sát trên tivi. Nếu sự an toàn là một con người thì người đó chính là mẹ nó. Nhưng bây giờ chẳng có gì được an toàn nữa, và điều đó làm nó ghét chúng càng thậm tệ. Những thằng con trai đã làm điều này.

“Sao cũng được, mẹ ạ.” Đó là lỗi của họ cơ mà.

## LẤY MŨ ĐI

“Lính mới tuyển à?” Croff hỏi, chỉ ra cái đồng u ám khốn khổ là con gái cô đang ngồi sụp xuống trong ghế của Gabi chân gác lên bàn gỗ gõ và quét quét trên điện thoại. “Cô biết đây không phải nhà trẻ chứ hả.”

“Để tôi yên, Mike. Tôi biết anh có một gia đình hoàn hảo rồi, còn tôi không có một cô vợ ở nhà chăm nom nhà cửa. Chỉ vài tiếng đồng hồ thôi, được chứ?”

“Tự ái rồi, tự ái rồi!” anh ta giơ hai tay lên đầu hàng.

“Marcus đâu rồi?”

“Hôm nay vẫn chưa thấy cậu ta.”

“Còn Bob?”

“Đang ở trong phòng họp với Washington coi đoạn phim quay được trên điện thoại của anh chàng phóng viên của cô.”

“Còn *anh* đang làm gì?”

“Chuẩn bị đổi ca với Stricker, người đang dọn dẹp bãi chiến trường hộ cô. Cô có biết là sẽ mất năm ngày mới xử lý xong cái hiện trường đấy chứ?”

“Xin lỗi đã làm phiền anh. Hay là anh đang kiếm chút tiền làm thêm đấy?”

“Con bé nhà chị không nên ở đây,” anh ta xiên xỏ rồi hiên ngang bước đi.

Cô vào chỗ Boyd đang cùng với Ovella Washington coi qua các đoạn phim, đánh dấu những đoạn cần lưu ý, chụp ảnh màn hình, in ảnh ra và dán chúng lên.

“Mấy buổi đi tìm hiểu thế nào rồi?”

Boyd lầm bầm. “Chẳng được gì cả. Toàn đám nghệ sĩ khùng. Đám nghiên còn biết ăn nói hơn. Tôi để tất cả trong hồ sơ cho chị đấy. Nhưng mới chỉ lướt đầu tiên thôi. Đó là những trường hợp rõ ràng nhất. Tôi đang lướt lại danh sách một lần nữa. Ngày mai chúng ta sẽ triệu tập người phụ trách buổi triển lãm đến để kiểm tra lại những cái tên này.”

“Tôi tưởng chúng ta đang giữ anh ta rồi chứ?”

“Anh ta có luật sư kiểm cho mình một ông bác sĩ viết cho một cái giấy phép. Sốc và ngộ độc rượu. Anh ta đã về nhà với mớ thuốc an thần và đảm bảo với chúng ta mai sẽ trở lại đây để hỗ trợ điều tra.”

Gabi thờ dài chán ghét. “Dù gì cũng cảm ơn anh Bob. Còn Ovella, cô đã đổi chiếu tên nghệ sĩ với tên nhân viên tiệm gốm chưa?”

“Xong. Cho đến giờ tôi đã có trên ba mươi người có tên xuất hiện trong danh sách nghệ sĩ tham gia và có đến tiệm gốm lúc này hay lúc khác. Việc điều tra tiến triển chậm. Tôi thậm chí chưa đến được mấy chỗ giết mổ mà chị nói.”

“Lóng Lánh không đi hộ được à?”

“Tôi nghĩ cậu ấy đang giúp dọn dẹp hiện trường. Stricker đang ở dưới đó.”

“Tôi biết, tôi có nghe Mikey nói, Mikey hôm nay là một kẻ khó chịu toàn tập.”

Boyd nhún vai. “Nào phải hôm nay, trước giờ vẫn thế.”

“Này, vậy nhờ một ai khác đi gọi điện cho đến khi Lóng Lánh về lại đây vậy. Còn bức tranh tường chúng ta có được gì rồi?”

“Anh bạn blogger của cô Jonno Haim đã làm hẳn báo cáo bằng video về cái đó. Cô tự xem đi. Vấn đề ở chỗ hẳn đã chế nó thành một thứ - gọi là gì ấy nhỉ?”

“Meme<sup>[23]</sup>,” Washington trả lời.

“Chính xác. Giờ thì cô có mấy nghệ sĩ ở những thành phố khác cũng bắt chước chế những cái cửa như thế. Ở Detroit này cũng có khá nhiều người làm. Họ đăng cả hình lên cho coi ở mục bình luận.”

“Vậy làm thế nào phân biệt được tên sát thủ của chúng ta?”

“Tên sát nhân của chúng ta sử dụng phấn. Có mấy cái trong đây là sơn xịt. Một số người còn làm cả những cái cầu kỳ, dựng cả những cái cửa thật bằng gỗ lên, hay vẽ chúng như thật.”

“Chết tiệt. Chúng ta lại phải đi kiểm tra từng cái à.”

“Vậy tôi lấy mũ sẵn sàng thôi,” Boyd nói.

“Muốn đi kiểm ly cà phê trước không?”

“Không, tôi mới uống rồi,” anh ta nói nhưng sau đó vẫn đu theo. “Được rồi, nhồi thêm ít caffeine cho tôi đi.”

Trong gian bếp nhỏ, Gabriella nói nhẹ nhàng. “Layla gặp rắc rối to ở trường. Tôi phải đi giải quyết đây. Hai bậc phụ huynh và một cái bệnh viện, các anh tin nổi không. Các anh xử lý chuyện này giúp tôi vài giờ đồng hồ được chứ?”

“Bây giờ á?!” Anh ta ngờ vực. “Con chị khéo chọn thời điểm quá nhỉ?”

“Còn phải hỏi.”

“Đừng lo. Ổn cả thôi. Chúng tôi sẽ tìm hiểu những gì mình biết. Lúc này chưa cần đến chị đâu. Tự tôi có thể đi kiểm tra những chỗ có vẽ cánh cửa.”

“Cám ơn Bob,” Gabi nói, “tôi sẽ quay lại với các anh sớm nhất có thể.”

“Không sao. Nhưng đừng quên làm bài tập về nhà đấy,” anh ta vừa nói vừa thả một chồng hồ sơ lên chỗ cô.

# PHẢN KHÁNG XÃ HỘI

Bạn đã được đánh dấu tên trong một video: Đánh nhau trong trường học Detroit - một vụ điên khùng.

Đăng tải bởi Tellyban

4174 lượt xem

Video này được đăng tải lên từ điện thoại Android

Mô tả: Con quỷ cái phát điên lên đánh đít thằng bé. Những cái răng trắng nhỏ văng ra.

Tất cả bình luận:

Bazzguy2012: tịch thu máy quay của đứa ngốc này luôn đi

Niesha Grange: ôi trời đất ôi muốn giết cái thằng quay phim luôn quá, sao lại đặt camera nằm ngang chứ? Cận cảnh vào.

Chả thấy cái khi gì cả.

Mikal\_: Mẹ nó chứ em gái! Em có thể đét đít anh bất kỳ lúc nào 8===D- - -

Froofoot: da đen luôn phải vùng lên tôi yêu thành phố tôi nhưng khi thật tôi không thể sống ở Detroit thật dốt nát chẳng trách là trò cười cho thiên hạ

CeeCeeCee777: chuyện này xảy ra tại trường tôi!!!!Con nhỏ phát điên lên!!!!Không ai biết tại sao!!!Travis, em cầu nguyện cho anh, anh yêu. Hy vọng anh được ra viện sớm. Moa xxx

Jacks0nN@sh: Cô tiên răng: “Trúng độc đặc rồi!”

Người dơi chết tiệt: đây là lý do nhà tù tồn tại, nó là sở thú cho bọn thú hoang

Tybabi: Cười chết mất.

Anna\_Sussman: oa, cô gái này không có tự trọng lẫn sự tôn trọng những đứa trẻ xung quanh

9000056000: câm miệng lại con đồng bóng kia đó là lý do tại sao tụi tao giết những kẻ như mày đừng ganh ghét người da đen nữa mày biết rõ là đám da trắng tụi mày đêch biết đánh đấm gì để cứu cái mạng chúng mày hết chúng mày sẽ chết hết.

Người dơi chết tiệt: có lẽ nếu mày được ăn học mày sẽ biết nói một câu đàng hoàng. Ô, tao xin lỗi. Mày còn bận làm đũa phá hoại quá đâu có đi học được.

90000560000: điều đó làm bạn đau lòng lắm đúng không? Bạn chắc hẳn phải bị tổn thương rất nhiều

HufnaMcKnighty: Hừm. Có vẻ lớp giáo dục thể chất đã thay đổi so với thời tôi học cấp ba O\_O

Báo cáo video vi phạm:

Vấn đề là gì?

Nội dung khiêu dâm

Nội dung bạo lực hoặc gây khó chịu

Nội dung hận thù hoặc ngược đãi

Hành vi có hại nguy hiểm

Hành vi phạm tội

Lạm dụng trẻ em

Thư rác hoặc gây hiểu nhầm

Vi phạm bản quyền

Vi phạm các quyền của tôi

Phụ đề không đúng (CVAA)

Các video bị đánh dấu sẽ được nhân viên của chúng tôi xem xét lại liên tục để xác định xem liệu chúng có vi phạm chính sách bảo vệ cộng đồng của chúng tôi không. Các vi phạm nghiêm trọng hoặc tái phạm liên tục sẽ bị khóa tài khoản.

*Bạn có 153 bình luận mới trên mục “dòng thời gian.”*

Oa! Điên thật. Thăng đó đã LÀM GÌ bạn? Tôi chắc nó đáng bị như vậy.

Nó đánh bạn trước phải không? Chuyện gì xảy ra thế? Cái video nhìn mờ quá.

Ngược đãi đàn ông!

Thật ngốc nghếch. Cứ làm như hăng ngày còn chưa đủ những vụ bạo lực gia đình do ĐÀN ÔNG gây ra cho ĐÀN BÀ vậy. Chẳng có cái thứ gì gọi là ngược đãi đàn ông cả. Đàn ông lúc nào cũng nắm quyền.



Đi mà nói điều đó với cái thằng răng lợi văng tứ tung ấy.

Travis là một thiên thần. Cậu ấy không làm gì để đáng phải chịu như vậy! Cậu ấy phải nhập viện rồi! Sao cậu có thể nói như vậy được chứ?

Mày bệnh quá, Layla Stirling-Versado. Tao mong mày bị đuổi học và tao mong mày phải đi tù vì những gì mày gây ra cho bạn tao. Và tao hy vọng mày bị hiếp trong tù bởi một con pêđê nặng đô đeo của quý làm từ bàn chải đánh răng.

Thôi nào, gớm quá.

Đùa thôi! Không ai biết đùa à?

Cả hai phía của câu chuyện rồi sẽ lộ ra. Cho đến lúc đấy mọi người hãy bình tĩnh đi.

Chúng ta đều biết nó đã làm thế, có bằng chứng là đoạn video! Chúng ta chỉ không biết tại sao nó lại quất thẳng bé như tử như vậy. Sao cậu lại làm thế hả Layla Stirling-Versado?

*Hộp thư: Bạn có 23 tin nhắn chưa trả lời.*

Jade Cox: Tụi nó đang bàn tán tán mấy thứ rất ghê về cậu đấy. Có đúng thế không?!!! Mình rất lo lắng! Gọi cho mình nhé.

Dorian Lloyd: Chào bé bự L. Anh mới nghe chuyện. Hy vọng em vẫn ổn? Nếu anh giúp được gì cứ nói nhé. Anh và TimTam gửi lời hỏi thăm em.

Amanda Feldman: Bạn không biết mình nhưng mình hiểu những gì bạn đang trải qua và những gì bạn trải qua khiến mình rất xúc động. Mình từng có một người bạn trai đã bạo hành mình nhiều năm bằng những kiểu chưa từng thấy. Mãi sau này mình mới tìm được sức mạnh để bỏ anh ta nhưng mình hiểu tại sao bạn lại nóng giận như vậy. Nếu là mình khi xưa chắc cũng thế. Bạn có lẽ cũng có hoàn cảnh giống mình. Nếu muốn nói chuyện thì cứ nhắn tin cho mình nhé.

Shawnia Durrell: Mọi người ở Masque đều đang nghĩ tới bạn. Hy vọng bạn vẫn ổn. xxx

Jonno Haim: Chào Layla, chú hy vọng nhắn tin thế này không phiền cháu. Chú thấy trang hồ sơ của cháu cài đặt ở chế độ riêng tư không chia sẻ nên hy vọng là chú nhắn tin đúng người! Chúng ta đã gặp nhau ở bữa tiệc Ngôi Nhà Trong Mơ. Đó ắt hẳn là một điều kinh khủng với cháu. Chú đang cố gắng vẽ nên một bức tranh chân thực thể hiện ý nghĩa của những điều này đối với người dân Detroit. Khi nào cháu sẵn lòng chia sẻ câu chuyện của mình hãy cho chú biết. Chú có nguồn ngân sách rộng rãi để bù đắp cho mọi người vì họ đã bỏ thời gian, nhất là

nếu họ sẵn lòng cho quay phim, hoặc có thể cung cấp hình ảnh hay đoạn phim độc quyền. Hy vọng nhận được phản hồi từ cháu. Chúc cháu mọi điều tốt lành.

*Bạn có 324 tin nhắn mới.*

> Keith: chuyện đó có đúng không? cậu không sao chứ?

> Số lạ: Đồ điếm đần độn! Mà bị làm sao vậy hả?

> Bigsie: Chết tiệt, mà muốn trở thành Chris Brown còn đồ hả Layla, sao mà không nói tao. Lúc nào tao cũng tin mà! Miễn là mà có lý do chính đáng đấy, biết tao đang nói gì chứ hả?

> Số lạ: đồ nghèo mặt hạng sinh trong một cái xô đựng gà KFC

> Cas: Gọi tao xCas

*Bạn có 32 câu hỏi mới trên ứng dụng HỎI TÔI*

“Sao mà giống con điên thế hả LOL?”

“Thằng T đã làm gì mà cơ chứ?”

“Thế cả họ nhà mà bạo lực hay chỉ có mình mà thôi?”

Trả lời/ Thu lại video trả lời

*Bạn có 67 thư thoại mới. Nhấn phím một để nghe các thư thoại này.*

*Bạn có 110 người theo dõi mới. Thành công!*

Nếu bạn nghĩ mình sẽ không sử dụng Facebook nữa và muốn xóa tài khoản, chúng tôi sẽ giúp bạn. Hãy nhớ rằng bạn sẽ không thể kích hoạt lại tài khoản cũng như lấy lại nội dung và thông tin trong đó. Nếu bạn vẫn muốn xóa tài khoản, chọn “Xóa tài khoản của tôi.”

Chúng tôi không muốn bạn ra đi đâu! Do chúng tôi đã nói sai điều gì à? Chúng tôi sẽ giữ lại hồ sơ của bạn thêm 30 ngày phòng khi bạn đổi ý.

Bạn có chắc muốn xóa hết *toàn bộ* tài khoản không? Nó sẽ xóa blog và toàn bộ nội dung trong đó.

Không ai có thể tìm thấy hay truy cập trang của bạn nữa. Bạn có thể kích hoạt lại trang này bằng cách nhập tên người dùng và mật mã vào mục đăng nhập.

Nhấn phím bậy để xóa tin nhắn này.

Nhấn phím bậy để xóa tin nhắn này.

Nhấn phím bậy để xóa tin nhắn này.

Nhấn phím bậy để xóa tin nhắn này.

Nhấn phím bậy để xóa tin nhắn này.

Nhấn phím bậy để xóa tin nhắn này.

Nhấn phím bậy để xóa tin nhắn này.

Nhấn phím bậy để xóa tin nhắn này.

Nhấn phím bậy để xóa tin nhắn này.

# HÃY GỌI CHO TÔI

“Xin chào, Jonno nghe đây,” anh bắt máy, điện thoại kẹp giữa cằm và vai. Một trong mười thói quen làm việc xấu có thể khiến bạn đau lưng, anh biết, nhưng tay vẫn bận click chuột tìm những tài khoản Instagram và Tumblr có gắn nhãn #Detroit và #tiệcnghệthuật và #ngôinhàtrongmơ

Điện thoại của anh mấy bữa nay chập choạng liên tục nên anh sẽ phát điên lên mất nếu cái sự im lặng này nói rằng anh sắp sửa kết nối với một người bán hàng qua điện thoại chào hàng anh những gói cước điện thoại tốt hơn.

“Xin chào? Ai gọi thế ạ?” Chính cái nhãn đánh dấu cuối cùng #ngôinhàtrongmơ đã làm hỏng việc tìm kiếm của anh, anh vừa nhận ra thế, khi nó kéo theo một mô hình ảnh châm biếm về khiêu dâm đồi bại. Anh đổi tên lại thành #tiệcnghôinhàtrongmơ.

“Chào,” giọng một cô gái, nghe rất bình tĩnh. “Cháu là Layla. Layla Stirling-Versado. Chú đã nhắn tin cho cháu.” Giọng cô bé qua điện thoại nghe già dặn hơn.

Anh đưa tay lên cầm điện thoại ngay tắp lự như thể cách đó có thể níu được cô bé. “Đúng rồi. Layla. Chú đang hy vọng là cháu sẽ gọi.” Anh cố giữ giọng tỏ ra bình thường. “Cháu thế nào rồi?”

“Thực ra cũng không ổn lắm ạ.” Anh có thể nghe thấy tiếng xe cộ vọng vào điện thoại, chắc cô bé đang gọi ở bãi đậu xe nào đó. Nghe cả tiếng còi hụ của xe cảnh sát.

“Ừ. Chú rất tiếc. Chắc là kinh khủng lắm. Ý chú là, chính cháu đã tìm thấy cái xác, đúng không?”

Có một khoảng im lặng kéo dài.

“Layla? Cháu vẫn cầm máy chứ?”

“Vâng. Vâng. Cháu đây.” Giọng cô bé như nghẹt lại. Anh phải từ từ mới được, bảo cô bé hãy dành những giọt nước mắt đó cho đến lúc nói trước máy quay phim.

“Chú nói nghiêm túc về khoản tiền công đấy. Chú muốn kể câu chuyện cho đúng, cháu biết đấy? Quá nhiều người nhảy dù xuống Detroit rồi tuyên bố đủ thứ này nọ, những điều đó đâu có đúng về nơi ta đang sống đây, chú nói đúng chứ?”

“Đúng.” Giọng nó nghe không chắc chắn lắm nhưng không sao. Miễn là nó đồng ý với người này.

“Đây không phải là một vụ làm ăn trực lợi. Chú chỉ muốn chỉ ra điều này ảnh hưởng tới mọi người ra sao, chúng ta đang phải sống với điều gì, điều gì đang tác động đến chúng ta.”

“Chú nói rằng chú có ngân sách.”

“Đúng thế, chắc chắn luôn. Đây là một bộ phim quan trọng.”

“Bao nhiêu?”

“Hiện tại chú đang trả mọi người năm mươi đô cho một lần phỏng vấn nhưng bởi vì cháu là nhân chứng tại chỗ nên sẽ là một trăm đô. Đó là những đồng xèng lớn cho nửa giờ đồng hồ cháu bỏ ra.” Có lẽ là ba giờ cơ, nhưng ai mà đếm chứ. Đồng xèng ư? Kẻ phá đám trong anh rùng mình.

“Một trăm đô?” Cô bé không tin nổi, nhưng không phải về hào hứng anh mong đợi.

“Hai trăm vậy.”

“Đây quả là một sai lầm.”

“Này,” anh kêu. “Này, này, Layla. Nghe này. Đừng gác máy. Cháu là con gái của cô thanh tra, đúng chứ? Gabriella Versado?”

“Chú suy ra được điều đó từ tên họ của chúng tôi à, thiên tài?” *Trào phúng tuổi teen, thật đáng yêu.*

“Điều đó có nghĩa là cháu biết mẹ cháu đang chịu rất nhiều áp lực. Văn phòng thị trường đang phát rồ lên vì chuyện này. Cháu biết bọn họ đặt danh tiếng của Detroit lên trước việc phá án chứ? Họ lo lắng hình ảnh thành phố sẽ xấu đi tới mức sẵn sàng cho vụ điều tra của mẹ cháu chìm xuống. Họ sẽ để tên sát nhân này trốn thoát.”

“Chú đang nói về cái gì vậy chứ?”

“Tại sao cảnh sát chưa tung ra bức ảnh nào vậy, Layla?”

“Bởi vì họ luôn giữ lại một số chi tiết, để nếu như có thông tin nào được trình báo họ sẽ biết thông tin đó đúng hay chỉ là lừa đảo.”

“Cháu nói đúng rồi đó,” anh cướp lời. “Nhưng sẽ tới lúc việc giữ lại thông tin sẽ gây hại nhiều hơn là có lợi, bởi vì các tin đồn sẽ phát rồ lên. Ý chú là những đứa trẻ chết rồi xác động vật rồi lò nung và những bữa tiệc nghệ thuật ư? Cháu có thấy mấy lời suy đoán trên mạng chưa? Trang Reddit có nhiều bài đăng tải cố gắng giải mã bí ẩn của Quái vật Detroit còn hơn cả vụ đánh bom Boston nữa. Có đến hàng ngàn giả thiết âm mưu và điều đó đang cản đường vụ điều tra của mẹ cháu. Bà cần đưa thông tin ra bên ngoài. Nhưng bà không được phép.”

“Bởi vì văn phòng thị trường.”

“Chính xác.”

“Nhưng chú được phép.”

“Và mẹ cháu cũng thế. Nhưng bà sẽ không nói ra. Văn phòng thị trường đã khiến bà bó tay rồi.”

Ồ, một chiêu hay đấy.

“Chú có thể giúp. Không phải để trục lợi cá nhân đâu, chú hứa đấy. Nhưng nếu chú có thể đăng tải vài hình ảnh, biết đâu nó có thể giúp người ta nhớ ra điều gì đó. Nhắc họ rằng họ từng trông thấy điều gì khả nghi. Như thế là cháu giúp mẹ, giúp các nạn nhân và có khi còn cứu mạng được người khác nữa đấy Layla. Tên sát nhân vẫn còn ngoài đó. Ngay lúc này đây.”

“Ồ, chết tiệt thật.” cô bé nói, chuẩn bị òa khóc đến nơi. Thêm một cú huých nữa anh sẽ có được cô bé.

“Cháu đang gặp rắc rối gì đó phải không? Đừng lo lắng, Layla. Chú không tò mò đâu. Chú sẽ không hỏi. Nghe này. Cháu tìm giúp chú vài tấm hình, vài đoạn băng. Chú sẽ trả tiền cho cháu, rồi cháu có thể giải quyết vấn đề của mình. Đó là vấn đề chính đúng không? Tiền?”

“Đúng vậy. Thần kỳ như thế đấy.” Cô bé nói.

“Cháu là một cô gái hay ho đấy Layla. Chúng ta có thể giúp nhau và giúp mẹ cháu túm được thằng điên này. Chú sẽ không hỏi câu nào về việc cháu lấy ảnh từ đâu. Từ điện thoại hay máy tính của mẹ cháu, chú không quan tâm. Cháu có thể lập một tài khoản email rồi tải lên Dropbox cho chú.”

“Bao nhiêu?”

Anh nói liều. “Hai ngàn đô cho ảnh độc quyền về hiện trường vụ án.”

“Cháu cần mười.”

Anh để cô bé chờ trong khi làm phép toán khủng khiếp.

“Thế là rất nhiều tiền đấy Layla. Đổi lại chú sẽ cần mọi thứ. Băng quay phim hiện trường, ảnh chụp xác chết, cận cảnh.”

“Và cháu sẽ không phải tham gia phỏng vấn.”

“Nếu cháu không muốn.”

“Mẹ cháu có gặp rắc rối không?”

“Mọi chuyện sẽ ổn ào đấy. Nhưng rồi nó sẽ giúp tạo ra sự khác biệt giữa việc bắt kẻ sát nhân và cố gắng chôn vùi toàn bộ vụ này.”

“Và mẹ sẽ không bao giờ phát hiện ra đó là cháu.”

“Phóng viên có bốn phận đạo đức phải bảo vệ nguồn tin.”

*Phóng viên? Đạo đức? Nực cười.*

“Sở cảnh sát rất lớn. Nhớ rằng không chỉ sở cảnh sát mà còn cả những người khám nghiệm tử thi và văn phòng thị trường cũng có liên quan. Chú cho là thậm chí cả FBI cũng dính vào vụ này. Bất kỳ ai cũng có thể để rò rỉ thông tin.”

“Được rồi.”

“Được rồi là đồng ý? Chúng ta thỏa thuận xong?”

“Nhưng nếu cháu gửi cho chú xong, chú sẽ phải gửi tiền cho cháu ngay. Thanh toán cùng ngày. Cháu không quan tâm ngân hàng của chú có tính thêm phí hay không.”

“Chú cũng thế! Nếu đó là những gì chúng ta thỏa thuận thì chú rất vui về trả tiền cho cháu bằng những đồng một trăm đô la trong một cái cặp táp sặc sỡ được Samuel L. Jackson đưa tận tay.”

“Hử?”

“Không có gì. Cám ơn cháu Layla. Chuyện này quan trọng đấy. Đây là thứ sẽ thay đổi cục diện.”

“Cháu hy vọng thế. Cháu thực sự hy vọng thế.”

# TÁI HỢP

Điện thoại của Layla reo lên ngay lúc nó vừa tắt cuộc gọi với Jonno. Mẹ gọi. Cứ như thể mẹ nó lắp máy quay trong nhà.

“Chào mẹ,” nó nói, làm bộ tức giận để che đậy cơn hoảng loạn.

“Con đang ở đâu?” Gabi lớn tiếng.

“Ở bãi đỗ xe ạ.”

“Nơi có mấy tay săn tin à?”

“Không! Tin con đi mẹ. Mẹ vòng lại chỗ vẫn hay đậu xe ấy.”

“Tốt lắm, con ở nguyên đó. Chúng ta sẽ đi thăm bạn con, Cas.” Đó là dấu hiệu cho thấy Gabi đã mệt rã rượi tới nỗi không bận tâm hỏi xem Layla đang làm gì chỗ bãi đậu xe.

Mẹ không nói chuyện với nó trên đường đi, điều đó khiến Layla thấy biết ơn bởi vì nó đang sợ chết khiếp là nếu mở miệng mọi bí mật sẽ phun ra hết - TraiNhưngLựa và giờ là Jonno Haim. Nó cố tình tránh không nhìn vào túi laptop của mẹ và máy chụp hình ở ghế sau. Thật kỳ lạ khi thấy mẹ nó chú tâm vào vụ án này tới mức như thể nó là một thứ có thực đang đè lên lưng bà, như thể cái hồn ma trong phim kinh dị Nhật Bản nó từng coi.

Người giữ cửa chung cư nhà Cas đã tính chào hỏi tán tỉnh Layla nhưng rồi cậu ta nhận ra bầu không khí ảm đạm của họ nên đã giữ mồm giữ miệng. “Chào cô, chào bà,” cậu nói, tay hơi giơ ra chào.

“Con không sao chứ Lay?” mẹ nó hỏi khi đang đi thang máy lên.

“Mọi chuyện thật tệ hại, mẹ biết đấy.”

“Ừ, mẹ biết, con yêu, mẹ biết,” Gabi thở dài. “Mẹ biết, không phải lỗi của con.”

Layla nghiêng chặt hai hàm. Cần phải lấy hết sức để không phun ra tất tần tật.

Nhưng rồi Cas mở tung cánh cửa căn hộ và dang rộng vòng tay chụp lấy Layla, làm nó suýt té nhào. “Con điên này. Mà đã làm gì vậy hả.”

Layla ôm lại nhỏ bạn, túm chặt lấy nó để giữ cho người khỏi chao đảo.



“Vào nhà nói chuyện nào các cô gái,” Gabi nói, giọng dứt khoát.

Ba của Cas đang ở trong bếp rót rượu. “Chị dùng một ly chứ, Gabriella?” ông nói, đồng thời cũng làm ra vẻ mặt nghiêm túc của một bậc phụ huynh.

“Chắc vậy.”

“Tôi e là Helen nhà tôi đã đi công tác. Nhưng tôi có thể kể cho chị nghe mọi chuyện cần biết. Cas, sao con và Layla không về phòng đi?”

“Nhưng ba và cô nói chuyện về chúng con cơ mà,” Cas phản đối.

“Đó chính xác là lý do các con không nên ở đây,” Gabi nói.

Cas đóng sầm cánh cửa phòng nó. Giường nó chưa dọn. Nó đã xé toang mọi bức ảnh ra khỏi tường, để lại trên mặt tường trống huơ trống hoác toàn dấu đinh mũ. Nó ngồi trên sàn nhà lưng dựa tường và kẹp một cái gối giữa hai chân. Layla rút cuộc cũng ngồi xuống bên cạnh bạn. Cảm giác không còn giống như trước nữa. Hai đứa lặng im, cố gắng tìm cách bắt chuyện lại.

“Tao không thể mở điện thoại được,” Layla nói. “Cứ mỗi lần tao làm thế là cả ngàn cái tin nhắn ùa vào. Nó cứ chít-chít- chít-chó-chó-chó suốt thôi. Ít nhất thì tụi nó chửi cũng hay.”

“Đó là bỏ bom tin nhắn,” Cas nói. “Có cả chương trình chuyên tạo mấy thứ đó. Tao cũng từng bị như thế. Chỉ có điều tao nhận đâu như ba mươi ngàn tin.”

“Sao cái gì mày cũng hơn tao hết vậy,” Layla kêu ca.

Cas khụt khịt: “Này, tao đâu có làm cái điều mày làm. Mày ngẫu khiếp, Quý cô Báo thù ạ.”

Layla ôm đầu. “Khi thật, Cas. Tao đang gặp rắc rối lớn đây, mà tao không nhớ ra được cái gì hết. Nó giống một giấc mơ vậy. Giống như khi mày thức dậy mà không nhớ đã mơ gì ấy? Đầu óc tao trống trơn.”

“Đó là cách não bộ bảo vệ bản thân nó. Mày biết không, tao không nhớ gì về đêm đó hết!” Cas bật cười, nhưng tiếng cười mong manh như thủy tinh. “Tao biết về nó cũng giống như cách mọi người khác biết về nó. Trên mạng. Tao đang học lớp lượng giác thì có mấy đứa đang xem nó. Tao tưởng tụi nó đang coi một video hài khiêu dâm ngu ngốc nào đó. Rồi một thằng

con trai tao chưa nói chuyện bao giờ tiến đến tóm lấy ngực tao ngay giữa căn tin và đột nhiên mọi người cười rộ lên.”

“Đó là lý do mà mày không uống rượu?”

“Sau vụ đó thì không. Ba tao bắt tao vào bệnh viện làm đủ thứ xét nghiệm máu. Ông muốn chứng minh là bọn nó đã bỏ thuốc mê tao. Nhưng thứ đó chỉ ở trong máu được một ngày thôi, đến lúc biết thì đã quá muộn rồi.”

“Tụi nó có...” Layla không nói ra từ đó được. Cường bức. Ngày ngày vẫn xảy ra với các cô gái tử tế. Nhưng từ đó cứ dính chặt trong miệng nó, như kẹo bơ cứng dính vào vòm miệng.

“Ờ, tao cũng đi khám phụ khoa nữa. Đó là điều đầu tiên ba mẹ tao lo lắng. Nhưng hóa ra tao vẫn nguyên vẹn. Ôi thôi đi. Mày đừng làm cái kiểu sốc ấy nữa. Cứ làm như mày mất rồi ấy.”

“Thật ra là...”

“Cái gì? Không đời nào. Với Dorian à?”

“Không. Thăng hàng xóm ở khu nhà cũ. Tim Schosswald. Tao thường đi ngang qua sân trước nhà nó mỗi ngày. Sân nhà nó trồng đầy hoa. Mẹ nó mê làm vườn lắm. Hôm đó trời nóng, lúc tao đi ngang qua nó liền dùng ống nước xịt tao khiến tao tức điên, tao đuổi nó, nó thả cái ống xuống mà chạy ra sau nhà, tao đuổi theo và đến khi tao tóm được, chửi nó là đồ đểu thì nó liền hôn tao. Tụi tao cứ hôn nhau như thế suốt một thời gian dài. Mày có tự hỏi điều đó khi xem phim không? Tại sao bọn họ không hôn nhau nhiều hơn? Tại sao lại chuyển từ hôn hít sang làm tình lẹ vậy, không cần chuyển hộp số à. Sao người ta lại làm vậy cơ chứ?”

“Thì đó là phim mà. Trong đó còn cả những tên giết người hàng loạt với lương tâm đẹp đẽ lẫn tụi choai choai vô tình xâm nhập được cơ sở dữ liệu của FBI bằng di động của chúng. Ôi trời đất ơi, không thể tin được là mày chưa từng kể cho tao nghe chuyện này.”

“Chà chà, hóa ra còn có những thứ mà tụi mình không kể cho nhau.”

“Tao xin lỗi.”

“Tao cũng thế.”

“Mày sẽ kể tiếp tao nghe chuyện với Tim chứ hả?”

“Chuyện đó diễn ra được một tuần. Tụi tao không bao giờ nói về nó nhưng ngày nào tao cũng ra ngoài lúc năm giờ, mặc quần cộc, và đi ngang qua sân vườn nhà cậu ấy, lúc cậu ấy đang tưới hoa, rồi cậu ấy sẽ xịt nước tao, tao sẽ đuổi bắt rồi tụi tao hôn nhau trên bãi cỏ.”

“Không tin nhắn, không email?”

“Đó là điều đẹp đẽ của câu chuyện. Tao không nghĩ tụi tao nói quá mườì câu với nhau.”

“Và rồi?”

“Mọi chuyện trở nên quyết liệt hơn.” Và mãnh liệt hơn. Khao khát của nó khiến nó bất ngờ. “Tụi tao hôn nhau nhiều rồi bắt đầu tiến đến không mặc gì.” Nó không mặc gì. Cởi bỏ đám quần áo ướt. Áo thun hình Quái vật Spaghetti Biết bay, cái quần cộc màu vàng nhạt, vắn vẹo thoát khỏi cái quần, tụt nó xuống tới giày. Cậu ta giúp nó, hôn đôi tay nó, hôn lên bụng nó, lên xương hông rồi xuống dần khiến nó thờ hốt hển và nghiêng hông đến gần cậu ta. Cậu ta hôn giữa hai chân nó làm nó cảm giác như mọi thứ đều xoay quanh nơi ấy. Trái đất xoay xung quanh mặt trời. Cỏ đầm nó nhột nhạt dưới lưng và thật không công bằng khi cậu ta vẫn còn mặc quần áo. Nó vật lộn với cái thắt lưng, cậu ta đẩy tay nó ra và tự mở lấy và giật cái quần jean xuống đầu gối. “Ôi Chúa ơi,” cậu ta la lên rồi ở bên trong nó rồi đau đớn khủng khiếp, rồi ngọt ngào rồi nó chìm đắm trong mùi của hương hoa như thể đang bước trong nước hoa và nó nghĩ điều này đây, chính là nó.

“Và cậu ta kéo dài đầu được ba giây. Thế có tính không?”

“Thế đã đưa vào chưa?”

“Ba giây xứng đáng.”

“Thế thì có tính. Ôi trời ơi, đồ lãng lơ.”

“Tao thực sự cũng không rõ chuyện gì đã xảy ra nữa. Cậu ấy quá xấu hổ, cậu ấy kéo quần lên bỏ vào nhà và không bao giờ nói chuyện với tao nữa. Điều hay ho duy nhất khi bố mẹ tao ly dị và tao phải chuyển nhà đó là tao không phải thấy cậu ấy hằng ngày nữa, nhất là khi cậu ta lại tránh mặt tao như thế. Thật buồn và ngu ngốc. Ý tao là, tao đã tưởng mình yêu cậu ta. Tao gửi cho cậu ta đến cả trăm tin nhắn. Và ảnh tự chụp nữa. ‘Hãy nhìn xem cậu đã bỏ lỡ gì này.’ Thật thâm tâm.”

Cas yên lặng rồi nói. “Mẹ tao chắc nghĩ tao đang đói khát chuyện đó. Đôi khi mẹ nhìn tao, như thể bà biết làm con gái là như thế nào. Trong một căn phòng đầy tụi con trai.”

Và khiến cho tụi nó thèm muốn mình, Layla nghĩ. Đó là thứ khiến nó say sưa với Tim như vậy. Cái khao khát của nó càng mạnh thêm bởi sự gấp rút trong khao khát của cậu ta. Không giống như khi nó tự đung chạm mình, khi chỉ cần dùng trí tưởng tượng để thỏa mãn ham muốn. Mọi chuyện tuyệt hơn khi sự thèm muốn đến từ hai bên tạo thành một đường tròn. Nó cảm thấy mình như một nữ thần. Nó cảm thấy mình được tôn thờ.

“Như thế bà cũng đã từng làm điều gì đó cũng ngu ngốc như thế.”

“Chẳng ai độc chiếm được sự ngu ngốc cả. Mà lúc đó mà xin mà.”

“Tao ước gì... “Cas vỡ òa. “Tao ước gì bà nói thẳng với tao. Bởi vì suốt thời gian đó tao có cảm giác bà đánh giá tao, tao cảm giác bà thất vọng về tao. Đó là điều tệ nhất. Tệ hơn cả mấy cái tin nhắn ngu ngốc của mấy con quỷ cái gọi tao là điếm, hay cách tụi nó nhìn tao trong sảnh, hay biết rằng tất cả mọi người đều đã xem nó. Đó là lý do tao uống thuốc tự tử. Tao vạch ra cả kế hoạch. Đó không phải là một tiếng kêu cứu. Đó là ý định thực. Tao định nuốt mấy viên thuốc rồi nhảy từ nóc gara xuống hồ bơi, đầu trùm cái túi nhựa cho nghẹt thở và chết chìm. Nhưng chưa kịp ra đến cửa trước tao đã xỉu mất tiêu. Ba tìm thấy tao trong bếp ói mửa tùm lum. Ông chính là người phát điên lên vì vụ này. Đòi kiện tụng cãi vã um sùm. Mãi mẹ mới thuyết phục ba tao không kiện nữa. Bà nói tao đã phải chịu đựng đủ rồi. Nên nhà tao chuyển nhà. Đổi tên. Ý là, mọi người khác đều mang họ Amis-Holt, còn tao chỉ có họ Holt thôi. Và tao cũng không còn là Isabella nữa. Đó là lý do Ben và tao đi học ở hai trường khác nhau, để bảo vệ thằng bé. Cứ mỗi lần nó nhận được tin nhắn trên điện thoại tao lại lo đó là đường dẫn tới cái đoạn phim đó. Còn ba tao vẫn đặt cảnh báo Google hạn chế việc tìm ra đoạn phim đó. Tao chỉ muốn nói với ông là, Ba ơi, mọi việc qua rồi. Đủ rồi. Vụ này đã chứng minh điều đó đúng không? Mà y đâu thể nào chạy thoát quá khứ được.”

“Cho dù đến tận Detroit.”

“Tụi nó chỉ là mấy thằng nhóc ngu ngốc. Tao đã quên tên tụi nó luôn rồi.”

“Tiên sư cái đám đó. Cả Travis và mấy thằng bạn nó nữa.”

“Ý mày là thằng Răng Môi lẫn lộn hả?” Cas nhe răng. “Cô tiên răng chắc phải nợ nó cả ngàn đô la quá.”

“Ước gì cô tiên đó trả hộ tao. Mẹ tao nói nhà tao sẽ phải chi trả hóa đơn bác sĩ cho nó, vì nếu chịu chi trả nhà nó sẽ không kiện tội hành hung nữa. Tao không muốn phải vào trại tạm giam vị thành niên đâu.”

“Trả bao nhiêu hả mày?”

“Mười ngàn đô, có khi còn nhiều hơn. Mẹ không đủ tiền trả, Cas ạ. Tao không nghĩ nhà tao có từng đó trong quỹ tiền để dành cho tao học đại học. Và tao không thể hỏi xin ba được. Ông còn phải chăm lo mấy đứa con nhỏ nữa. Tao tự gây chuyện. Tao phải tự giải quyết lấy.”

“Mày định làm gì?”

“Mày biết cái ông đăng video lên mạng về bữa tiệc nghệ thuật không? Ông nói sẽ trả tiền đổi lấy mấy cái ảnh độc quyền.”

“Thế mày nghĩ ý đồ của ông ấy là gì?”

“Ông ấy nói làm thế tao sẽ giúp cho vụ điều tra, khi mà mẹ tao đang bó tay...”

“Gớm quá. Nghe cứ như mẹ mày bị hành xác.”

“Mày nghiêm túc một chút có được không hả?”

“Không. Phải thế tao mới sống được.”

“Ờ, thì ông ấy đề nghị trả tao hai ngàn để lấy trộm tài liệu hiện trường vụ án ở chỗ mẹ tao. Tao bảo ông ấy tăng lên mười ngàn.”

“Nếu nghĩ về chuyện đó thì cũng *không hẳn* là ăn cắp. Nó giống phát tán bất hợp pháp hơn, tao cũng không biết nữa, kiểu như Wikileaks ấy bởi vì mày chỉ sao chụp nó chứ có lấy nó đi mất đâu.”

“Mày là một cái la bàn đạo đức tệ hại đấy.”

“Nhưng tao là một cái máy dò đô la tài tình đấy.”

Bỗng có tiếng gõ cửa khiến cả hai đứa đều nhảy dựng lên. Gabi trông ủ rũ và Layla nhận ra mẹ nó cũng đến hai con ma Nhật Bản trên lưng - trách

nhiệm với vụ án và trách nhiệm với đứa con gái - và nó chính là đứa đã kéo rũ mẹ xuống.

“Thôi nào Layla,” Gabi nói. “Mẹ con mình phải về thôi. Trễ rồi.”

“Mẹ không nói lại cho chúng con biết chuyện à.”

“Mai chúng ta sẽ nói chuyện đó. Mẹ còn phải đến gặp cha mẹ Travis.”

“Con đi theo được không?” Cô muốn gỡ gánh nặng ra khỏi lưng mẹ nó. “Con có thể khom lưng uốn gối mẹ ạ. Con có thể tỏ ra là đứa hối lỗi nhất trên thế giới.”

“Hiện tại họ không muốn con đến. Thằng bé mới xuất viện. Nhưng mẹ hứa ngày mai chúng ta sẽ ngồi lại và cùng nhau nghĩ cách giải quyết chuyện này, được chứ?”

“Tối nay con ngủ lại đây được không mẹ? Đi mà? Con không muốn lại ở nhà một mình lúc này đâu.”

Gabi ngạc nhiên. Cô nhìn cha Cas: “Nếu anh thấy không phiền.”

Ông Andy gật đầu. “Thế lại tốt cho hai đứa nó. Ngày mai các con có thể nghỉ học. Ra Trung tâm Phục hưng coi phim gì đó. Lấy thẻ taxi của mẹ mà đi. Cứ thoải mái. Nếu muốn, mai Layla cứ ở lại đây cũng được.”

“Anh chắc chứ? Được thế thì tôi nhẹ nhõm lắm,” Gabi nói rồi ôm Layla một cái. “Yêu con.”

“Con biết mà mẹ,” Layla nói. “Con cũng yêu mẹ.” Cảm giác tội lỗi gặm nhấm nó. “Mẹ đừng gửi con đi nhé?”

“Chúng ta sẽ nói chuyện đó sau. Con hãy gọi điện giải thích mọi việc cho ba con đi đã.”

# ĐÁNH CƯỢC

Những con đường ở Detroit được xây dựng như những nan hoa bánh xe tỏa ra phía ngoài với những dặm đường đều được đánh dấu. Bạn có thể đi theo Đại lộ Woodward chạy tuốt lên Eight Miles, tới đường biên giới của thành phố và nhìn ngắm bầu không khí đô thị mờ sương dần biến đổi thành khu ngoại ô với những bãi cỏ trước sân trải dài và những chiếc SUV và Prius đắt tiền đậu trên lối đi, có khi đậu cùng nhà.

Trên đường tới khu Grosse Pointe, Gabi cố gắng gọi lại cho Lóng Lánh, nhưng điện thoại của cậu ta tự động chuyển thẳng sang hộp thư thoại. Cô để lại tin nhắn vừa lúc đậu xe trên lối vào hai bên trồng những bụi hồng. “Này tân binh, gọi cho tôi nhé. Cậu đi đâu rồi?”

Ngôi nhà của Edward và Donna Russo được trang trí thô sơ kiểu thôn dã với gỗ vẫn còn hiện rõ sau nước sơn. Nó giống như mấy cái quần jean hàng hiệu rách rưới: những thứ trông càng tồi tàn thì càng đắt. Có khi nó giống như một cây đu đủ thần vậy, Gabi nghĩ, để giữ cho kẻ nghèo tránh xa.

Travis ở trên lầu, trong phòng riêng của thằng bé. Khi Gabi gọi điện đến trước đó, Donna Russo giải thích rằng cô không nên đưa Layla tới. “Thằng bé vẫn còn bị rối loạn hậu chấn thương, bác sĩ tâm lý của cháu nói thế. Cháu đang dùng thuốc chống lo âu. Và thuốc giảm đau nữa, dĩ nhiên. Tôi không biết việc nhìn thấy con cô sẽ gây ảnh hưởng gì tới con tôi. Nó có thể khiến thằng bé hoảng sợ.”

“Cháu nhà tôi muốn xin lỗi.”

“Con bé đáng lẽ nên nghĩ đến chuyện đó trước khi nó đánh thằng bé nhà tôi thừa sống thiếu chết chứ,” bà ta thở hắt ra rồi cúp máy. Nói thật, việc Layla ở với Cas sẽ khiến mọi việc dễ dàng hơn. Điều đó có nghĩa là Gabi chỉ phải tử tế tới một mức nào đó thôi.

Cô đã tìm được cách lấy bản báo cáo của bác sĩ. Thật có ích khi quen biết với một nửa bác sĩ cấp cứu tại thành phố này từ thời cô còn đi tuần tra

và gặp phải cả tội phạm, giang hồ lẫn thường dân bị kẹt giữa các cuộc đấu súng thanh toán.

Chắc chắn là Travis bị thương nặng. Đầu cậu bé bị chấn động nhẹ cần phải theo dõi. Hàm bị rạn. Một vết rạn mảnh bằng sợi tóc chạy từ khớp nối hàm dưới ra đến giữa cằm, dù vậy không ai giải thích được tại sao nó lại khiến cho răng cậu bé văng ra hết như thế. Nguyên nhân khiến răng rơi cả ra vẫn còn chưa rõ. “Có thể là do loãng xương giai đoạn đầu,” một bác sĩ viết nguệch ngoạc bằng bút xanh gần như không đọc ra. Nghe chẳng có lý tí nào. Nó gây cho cô cái cảm giác nôn nao khó chịu giống như cảm giác cô có với vụ án.

Có một chiếc đèn to đùng đặt trên bàn phòng ăn. Một hình cầu màu đỏ với dây rợ xoắn tung khiến cho cô chỉ muốn cúi đầu né. Trong này ấm áp khó tin. Hệ thống sưởi dưới sàn nhà, Gabi nghĩ vậy, bởi vì lò sưởi chỉ là một cái lò hơi có những viên than giả lập lòe.

Đặt trang trọng trên kệ phía trên lò sưởi là một loạt ảnh đen trắng với khung ảnh là gỗ tái chế. Có tám cả gia đình đang cười đùa, Travis nhảy lên lưng bố, bà mẹ đang lấy tay che miệng nhưng nụ cười vẫn lộ ra sau kẽ tay. Có tám tất cả đều nhìn nghiêm trang, mọi người đều mặc quần jean áo thun trắng, tay ôm eo hoặc quàng vai, nhìn chăm chú vào ông kính máy ảnh. Đây chính là tình yêu, bức ảnh nói thế. Đây là gia đình. Còn cô có gì?

Khi Gabi chọn trường mới cho Layla, cô thích trường Hines ở chỗ nơi đây pha trộn học sinh đủ mọi thành phần tầng lớp. Nhưng giờ đây, khi ngồi tại đây, tại cái bàn này, dưới cái đèn với mớ dây rợ nhô ra như mặt trời với nhà Russo, cô không còn chắc là có cần đến sự pha trộn nhiều kiểu học sinh đó nữa. Địa ngục không nằm ở một dân tộc khác mà nó chính là những bậc phụ huynh khác. Và những bậc phụ huynh có tiền lại là một giống loài khác, cho dù ngoài mặt họ rất giống chúng ta. Con một. Hai dòng máu.

Cô tự hỏi sao con trai họ lại đi học trường công rẻ tiền ở thành phố - có lẽ cậu bé bị ghi vào học bạ là từng bị đuổi học hay quấy rối tình dục gì chẳng, thứ gì đó cô có thể dùng làm vũ khí.

Nhà Russo ngồi đối diện cô: ông chồng Edward có mái tóc đen dày, cái mũi khoằm của người Ý còn bà vợ Donna tóc duỗi thẳng cột đuôi ngựa phía



sau và để tay mình lên tay ông chồng như thể nhắc nhở ông ta bình tĩnh. Bọn họ muốn cô phải van xin họ bỏ qua. Một điều mà họ hẳn đã có ý định từ chối, cô biết thế. Bởi vì người công tố viên đã gọi điện cho cô hồi chiều, báo cho biết gia đình này có nhiều mối quan hệ chính trị - ở Lansing, không phải Detroit, nhưng cũng đủ để buộc công tố viên này phải đưa ra các cáo buộc.

“Tôi xin phép bắt đầu bằng việc nói rằng tôi rất xin lỗi về chuyện xảy ra. Chúng tôi sẽ giải quyết thỏa đáng với ông bà và gia đình. Layla chưa từng có hành vi như vậy bao giờ.”

Bà mẹ liền mở cái miệng xinh đẹp và mọi áy náy mà Gabi đang cảm thấy liền bay biến bởi những lời lẽ ngu si không thể tả thốt ra từ cái miệng đó. “Tôi hy vọng là đúng thế. Tôi thực sự hy vọng cháu chưa làm gì sai. Nhất là khi chị lại làm mẹ đơn thân như thế.” Thế đấy, làm mẹ đơn thân thì khó hơn làm bố đơn thân. “Tôi khâm phục sự dũng cảm của chị, cố gắng tự nuôi dạy con cái. Nhưng điều đó nghĩa là... tôi xin lỗi mình nói có khó nghe. Nhưng điều đó có nghĩa là chị không thể ở bên con mọi lúc. Chị không biết nó đang làm gì, đang đi đâu, hút hít cái gì.”

“Layla không hút hít gì đâu ạ.”

“Chúng tôi đã yêu cầu kiểm tra máu.”

“Sẽ không được nếu không có sự đồng ý của phụ huynh.”

Đương nhiên là cô sẽ đồng ý thôi nhưng cô muốn nhắc cho họ nhớ là còn nhiều thủ tục, rằng luật pháp thì dân chủ còn công lý thì mù quáng - hay nó nên như thế.

“Nhà trường sẽ lục tủ đồ con bé. Chúng tôi sẽ khởi kiện. Làm cho ra lẽ hết mức.”

“Tôi hiểu là anh chị muốn cháu nhà tôi bị phạt...”

Donna đập bàn cái chát. “Con bé đã hủy hoại mặt mũi con tôi!”

“Tốn đến 1900 đô để trồng lại một cái răng đấy,” Edward nói giọng tự hào, như thể đây là điều gì đó đáng tự hào lắm.

“Tôi sẵn sàng chi trả mọi phí tổn mà bảo hiểm của anh chị không chi trả. Tôi sẽ lấy từ tiền học đại học của Layla.”

“Đại học?” Donna cười chua chát. “Con bé không nên đi học đại học mà làm gì. Nó nên nhập viện tâm thần! Nó cần người giúp đỡ. Và đâu có

phải chỉ có phẫu thuật tái tạo không đâu. Thăng bé còn bị sỉ nhục nữa. Trước toàn trường. Cô có biết điều đó sẽ làm tổn thương đến sự tự tin của một đứa trẻ như thế nào không?”

“Hai anh chị làm ơn lắng nghe những gì tôi sắp trình bày. Rồi có khởi kiện hay không là toàn quyền của anh chị...” Gabi ráng sức kìm chặt lấy sự kiên nhẫn của mình.

“Chúng tôi nghe đây.”

“Nhưng kể cả với một thẩm phán nghiêm khắc nhất thì tôi vẫn có thể nói rằng Layla sẽ không phải đi vào trại cải tạo cho vị thành niên hay đi tù. Con bé sẽ chỉ phải thực hiện nghĩa vụ cộng đồng. Điều này sẽ lưu lại vào hồ sơ của cháu nhưng do cháu với chỉ mười lăm tuổi nên điều đó sẽ bị xóa bỏ khi lên mười tám. Thẩm phán sẽ xem xét đến việc cháu chưa có tiền án tiền sự gì, lại là con gái của hai nhân viên cảnh sát thẳng thắn trung thực, và con bé đã phải trải qua một sự kiện chấn động hai ngày trước đó khiến trạng thái tâm lý bị ảnh hưởng...”

“Thật là *mục nát!*” bà ta rít lên. “Đây chính xác là những gì người ta nói đến khi họ than phiền về hệ thống này. Các người bao che cho nhau.”

“Đó là cách mà luật pháp thực thi. Đối với bất kỳ trẻ em nào chưa từng có tiền án tiền sự.”

Edward vòng tay qua người vợ. “Con gái cô không thể dễ dàng thoát nạn sau khi hành hung con trai chúng tôi với một vũ khí gây chết người được đâu.”

“Tội danh sẽ là ‘tấn công nghiêm trọng với mục đích gây tổn hại cho cơ thể không mang tính sát nhân.’”

“Điều đó để cho thẩm phán quyết định. Liệu con bé có định giết chết thằng nhỏ hay không. Thật hoàn toàn vô cớ.”

Gabi thấy sự kiên nhẫn của mình đang tuột dần. “Chúng ta hãy bàn về chuyện đó, về chuyện cứ gì lại làm thế. Cái gì đã gây nên chuyện này và cha mẹ không biết được con cái mình nghĩ gì. Chúng ta hãy bàn việc Travis phát tán phim khiêu dâm trẻ em.”

“Mình ơ?” Bà Russo nhìn về phía chồng, nhưng không phải với ý lo lắng mà là ý bảo ông ta hãy bảo Gabi ăn nói cho đàng hoàng.

“Tôi có cần gọi luật sư của mình không đây?” Ông ta dừng dừng. Tiền có thể mua cho ông ta một ngôi nhà xinh xắn ở ngoại ô cùng với những viên luật sư đắt tiền có thể khiến cho các vấn đề biến mất.

“Travis đã đăng tải một video lên trang Facebook của mình về một cô gái vị thành niên bị tấn công tình dục tại một bữa tiệc.”

“Thế đâu phải là phim khiêu dâm trẻ em.” Vẫn dừng dừng. Vẫn tỏ vẻ ta đây.

“Thật ra, đó chính xác là phim khiêu dâm trẻ em. Nếu bị kết tội, Travis sẽ bị ghi tên ở mục Tội phạm về Tình dục. Và tội này sẽ không bị xóa đi khỏi học bạ khi cậu bé lên mười tám tuổi.”

“Cô giờn mặt với tôi à,” ông bố nói, nhấp nhồm đứng dậy. Cô lo là ông ta sẽ cụng đầu vào cái đèn kỳ cục đó. “Con gái cô tấn công ác ý con trai tôi, có khi là do phê thuốc, và cô dám nói đấy lại là do lỗi của con tôi sao?”

“Đây là nước Mỹ. Tình dục nghiêm trọng hơn bạo lực.”

“Cô nghĩ con chúng tôi đã quay một cái video nào đó? Cô nghĩ con chúng tôi mà đi làm cái điều đó sao?”

“Nếu thế thì đó là một tội danh nghiêm trọng hơn nhiều. Còn đây là một đoạn băng được quay ở Oakland một năm trước cảnh cô bé mười bốn tuổi tên Isabella Amis bị quấy rối tình dục tại một bữa tiệc. Travis chỉ là một cậu bé đại dột đã đi chia sẻ đoạn phim này với bạn bè mà không nghĩ đến hậu quả. Cậu bé đã phạm sai lầm đại dột.”

“Còn con gái cô cũng làm tương tự?” Donna chế nhạo. Gabi ngưỡng mộ cách bà ta mỉa mai ngọt xớt ấy.

“*Con trai của anh chị* cũng đã chụp tay vào ngực của cô bé Isabella Amis tại một bữa tiệc, ngay trước mặt bạn bè cô bé, nếu ông bà muốn nói về việc sỉ nhục nơi công cộng. Như vậy, ngoài bắt nạt trên mạng còn thêm tội quấy rối tình dục nữa, cho dù các nhà làm luật ở Michigan vẫn chưa có cách xử lý cụ thể những tội này nhưng đây sẽ là một vụ án đầu tiên mở đường cho họ. Những điều tôi kể trên không giúp miễn tội cho Layla nhưng luật sư của con bé chắc chắn sẽ nêu những điều đó ra làm tình tiết giảm nhẹ. Tất cả đều sẽ bị đưa ra hết trong phiên tòa, nếu anh chị quyết định khởi kiện.”

“Cô có chứng cứ gì không mà nói?”

“Tôi đã chụp màn hình các hoạt động trên Facebook của cậu bé. Những lời bình luận của bạn bè. Tôi chắc là giờ thì cháu đã xóa hết cả, nhưng các mạng xã hội luôn để lại dấu vết. Các công ty cung cấp dịch vụ mạng xã hội lưu lại mọi thứ. Những bài đăng tải trên Facebook, tin nhắn điện thoại, chat qua mạng. Tất cả đều được lưu trên một máy chủ ở đâu đó, và các tư liệu đó đều có thể được tòa án trưng dụng. Không phải cứ nhấn xóa là mất hết.” Chỉ một nửa trong số những gì cô nói là sự thật, nhưng ông Holt bố Cas đang trang bị cho cô mọi thuật ngữ đủ để làm họ chóng mặt ù tai. Cả cô và ông ấy đã ngồi xem hết trang thông tin của mấy đứa trẻ, chụp lại mọi thứ có thể. Ông bố Cas ngồi làm chuyện đó với một sự thỏa mãn của một người đã qua cơn và sống sót.

“Cô có thì đưa cho tôi con đoạn phim đó,” Donna Russo thách thức.

“Tôi e là mình không thể làm vậy. Như thế sẽ cấu thành tội hình sự. Hai vị sẽ phải hỏi con trai mình về chuyện đó.”

**THỨ BA**  
**NGÀY 18 THÁNG MƯỜI MỘT**

## SANG TRANG

Gabi thức dậy sau giấc ngủ chập chờn, mới năm giờ sáng, còn quá sớm với một ngôi nhà im lặng đến bất thường như thế này. Cô có thể cảm nhận rõ sự vắng mặt của Layla trong đêm tối. Khi con bé đi học đại học thì mọi thứ sẽ giống thế này chẳng? Có thứ gì nặng nặng ầm ầm trên chân cô. Mèo Nyan, nó đang ngồi thu lu thể hiện sự chống đối và cố đê mạnh hơn khi cô cử động.

“Tao bự con hơn mày mà mèo,” Gabi nói và nghiêng chân cho con mèo rơi xuống giường. Nó vênh váo bước đi, đuôi rung rung giận dữ.

Cô chưa bao giờ hiểu được tên con mèo nghĩa là gì. Tên một trò chơi video nào đó à? Layla đã cho cô coi một đoạn phim vụng về về một mẫu bánh mì nướng có cái đầu là một con mèo kéo theo một dải cầu vồng, thế là cô bèn đặt tên cái thùng cát vệ sinh của con mèo là “vùng thả bom cầu vồng” để chọc tức cô con gái. Layla cắn câu liền. Gabi thường cố tình chế nhạo mấy thứ “thị trường” đó để chọc giận con bé. Có lẽ đó là một cách chấp nhận được để cô thể hiện là “mẹ yêu con.”

Gabi thức dậy là bắt đầu lần giờ các báo cáo. Tối qua Boyd đã đến đưa thêm cho cô một mớ nữa sau khi cô trở về từ nhà của hai bậc phụ huynh quá quắt kia, mệt lử. Cô kiệt sức tới mức quên hỏi là anh ta có nghe tin gì từ Lóng Lánh không.

Cô giờ mới hồ sơ ra.

“Nhà người muốn gì đây? Nhà người đang định làm gì?” Cô vừa nói vừa lật coi những tấm hình chụp các cánh cửa. Phần xác quái dị của Daveyton trong vườn, đôi mắt trống rỗng của con nai.

Mèo Nyan kêu meo meo ai oán ở dưới sàn, cô lấy chân xoa xoa cho nó. Đó là tất cả mọi sự khích lệ mà một con mèo cần. Nó nhảy lên lòng Gabi, hất đổ mớ hồ sơ xuống đất.

“Cái con mèo kỳ cục này!” Cô đẩy con mèo ra xa và bắt đầu sắp xếp lại các bản báo cáo vào đúng tập hồ sơ. Cô xem xét kỹ danh sách những nghệ sĩ

tham gia. Năm mươi người. Cô lật ra mặt sau tờ giấy, chỉ là theo quán tính và thói quen cảnh sát mà thôi. Có thêm ba cái tên nữa ở cuối trang, in bằng mực đỏ, phong chữ cỡ tám nhỏ li ti và bị gạch tên. Hai đàn ông, một phụ nữ.

~~Vincent Nadel~~

~~Clayton Broom~~

~~Alette von Randow~~

Cô bò lồm cồm trên sàn và bắt đầu tìm kiếm danh sách học viên tại xưởng gốm Miskwabic, lần ngón tay xuống những cái tên học viên trong ba năm vừa qua, tìm coi có ai là Vincent hay Clayton không.

Không có gì cả.

Nhưng có khi hăn học trước đó thì sao. Có một quyển sổ ghi chép thu chi trong hộp bằng chứng để ở đồn. Cô mặc áo len, chui vào chiếc quần jean, gom đồng hồ sơ lại và lái xe đến đồn cảnh sát.

Cô gọi điện cho Boyd trên đường.

Giọng anh ta đầy vẻ ngái ngủ. “Một người chết nữa à?”

“Không. Nhưng tôi nghĩ mình tìm ra cái gì đó. Cậu tới đồn được không?”

Boyd đến và thấy cô đang lật giở một cuốn sổ bìa cứng nơi Betty Spinks ghi chép lại các khoản thu chi của mình.

“Đây nhé. 19 tháng tư 2010. ‘50 đô. Phụ việc. C Broom.’ 30 tháng tư ‘35 đô. quét dọn. C Broom.’ 11 tháng năm ‘50 đô trừ tiền đất sét mua chịu = 35 đô.’ Rồi nhìn sang danh sách những nghệ sĩ tham gia này. Clayton Broom. Đã bị gạch tên. Cậu nghĩ xem thế nghĩa là gì? Anh ta bỏ tham gia à? Hay họ bỏ anh ta ra? Tại sao?”

“Bởi vì hăn là một thằng điên giết người? Tôi sẽ kiểm tra cái tên đó trên hệ thống.”

“Cậu gọi người phụ trách cho tôi được không?”

“Chị biết là mới sáu giờ sáng chứ hả Versado.”

“Tôi đếch quan tâm.”

Một giờ sau đó, Patrick Thorpe xuất hiện cùng với Darcy D’Angelo, cả hai người bọn họ đều lo sốt vó.

“Đúng là anh ta. Phải rồi!” Patrick nói. “Lẽ ra tôi phải đoán ra mới phải! Anh ta lúc nào cũng kỳ quái, nhưng gần đây hơi...”

“Điên điên hơn bình thường,” Darcy nói nốt.

“Tác phẩm của anh ta vượt trội nhanh chóng, gần như chỉ trong một đêm. Một cái nhìn ấn tượng, nhưng đi theo hướng rất khó chịu. Cô có nghĩ đó là do anh ta đang giết người không? Cô có nghĩ điều đó đã khiến anh ta thêm phần sáng tạo không?”

“Anh có thể nói từ từ được không, anh Thorpe.”

“Đáng lẽ anh ta phải giao bức tượng sáp người đàn anh béo rất ấn tượng cho buổi triển lãm nhưng anh ta đã bỏ không làm. Ôi Chúa ơi, cô có nghĩ trong bức tượng đó cũng có xác người không hả? Nhưng tấm hình mà cô cho tôi xem về cái thứ được để trong vườn, nó quá thô thiển. Không giống tác phẩm kia của anh ta chút nào. Chỉ là hai bộ phận được dính lại với nhau. Nhưng điều đó cũng dễ hiểu đúng không, bởi vì chẳng phải mấy kẻ sát nhân hàng loạt thường trở nên rối loạn và tùy tiện hơn đúng không? Và anh ta cũng có một quá khứ kinh dị nữa, đúng không Darcy? Cái chấn bệnh viện vấy máu mà anh ta từng trưng lên như một tác phẩm nghệ thuật.”

“Anh có nhớ anh ta đã làm gì Marcelle không?” Darcy chêm vào. “Mấy người các anh đều bảo đó chỉ là một trò chơi khăm thôi, nhưng để tôi nói cho anh biết, tất cả đám con gái trong nhà đều biết anh ta chập mạch kể từ lúc đó.”

“Trò chơi khăm nào? Xảy ra lúc nào?” Gabi ngắt lời.

“Chắc cũng phải khoảng bảy tám năm trước rồi,” Darcy kể. “Có một nhóm nghệ sĩ ở chung bất hợp pháp trong một căn nhà bỏ hoang. Náo nhiệt lắm, tiệc tùng suốt ngày, Clayton cũng ở kè đó một thời gian. Không ai ưa gì anh ta cả - anh ta rất dễ tự ái - nhưng cũng không ai biết cách đuổi anh ta đi thế nào. Dù gì đi nữa, anh ta cũng thích một cô gái, Marcelle. Clayton vẽ chân dung cô ta và khi cô ta bảo bức tranh xấu quá...”

“Anh ta nói ‘để tôi cho em biết thế nào là xấu!’ ” Patrick xen vào.

“Anh ta đi và mua ruột cừu phơi khô ở một cái lò mổ kế bên nhà và gắn chúng lên bức tranh, chỗ mái tóc cô ta. Marcelle giận điên lên và bọn họ cãi nhau to. Sau đó thì bọn họ đuổi anh ta ra khỏi nhà.”



“Tôi sẽ cần hai người ghi biên bản lại chuyện này.”

Patrick há hốc miệng. “Darcy! Nếu như đó không phải là ruột cừu thì sao?”

“Tôi nghĩ việc suy đoán lúc này không có tác dụng gì. Tốt hơn hết là để chúng tôi điều tra. Hai anh chị đã giúp chúng tôi rất nhiều,” nói xong Gabi xua họ ra. “Chúng tôi sẽ còn liên lạc với anh chị, nhưng trong lúc này anh chị vui lòng không tiết lộ chuyện này cho ai, nhất là với báo giới.” Cô đóng cửa lại trước mặt hai người đó và dựa người vào tường, thở hắt ra.

“Chúa ơi.”

Hắn ta vẫn luôn ở đó, ngay trước mặt bọn họ, suốt từ lúc đó đến giờ. Bọn họ thậm chí còn thấy hắn trong đoạn băng quay ở bữa tiệc, chỉ một khoảnh khắc trước khi chiếc camera hạ xuống. “Tôi cần một cái camera” hắn nói giọng nghe ớn lạnh. “Tôi cần mọi người thấy điều này.”

Clayton Elias Broom. Năm mươi tư tuổi. Thường gọi Clay Broom. Bị bắt vài lần nhưng không có tội nào đủ nặng cần yêu cầu lấy vân tay. Lai vãng vào khu cấm. Gây rối trật tự công cộng. Cản trở giao thông.

Tên hắn nằm trong danh sách nhân viên nhà máy đóng gói thịt. Làm việc ở đó ba tháng năm 2010, và gần đây lại tiếp tục làm việc ở đó trước khi nhà máy này gặp rắc rối với công đoàn. Hắn ta ắt hẳn tiếp cận được nguồn keo thịt.

Tên hắn trong cuốn sổ thu chi của Betty Spinks.

Tên hắn có trong cả danh bạ điện thoại, địa chỉ, mọi thứ. Tuyến xe buýt của Daveyton chạy ngang qua nhà hắn.

“Chúng ta tóm được gã rồi,” Boyd nói.

“Vẫn chưa, chừng nào tổng giam được đã,” Gabi nói. Cô đang gài cái áo khoác chống đạn. Mọi người đã tập hợp lại. Mọi người đã sẵn sàng.

“Chết tiệt thật,” Boyd nói và lắc đầu. “Không thể tin là tôi và Lóng Lánh lại bỏ sót gã này.”

Gabriella lạnh người. “Cậu có gặp cậu ta không?”

“Sáng hôm nay thì không.”

“Lần cuối cậu gặp cậu ta là khi nào?”

“Tôi chờ cậu ta về nhà hôm chủ nhật sau khi tụi tôi đến nhà những người trong danh sách.”

“Còn hôm qua?”

“Không thấy. Nhưng tôi cũng bận. Chúng ta đều vậy cả.”

“Có ai gặp sĩ quan Jones chưa?” Gabi la lớn. Cô nghĩ về cuộc gọi nhờ hôm qua. Cô chưa bao giờ kiểm tra xem cậu ấy có để lại tin nhắn gì không. Cô nhấn số hộp thư thoại. “Chào, Thanh tra Versado,” giọng Marcus, “Tôi đã tìm thấy thêm mấy cái tên trên danh sách, tôi sẽ...”

Ngắt ngay tại đó. Cô mở nghe lần nữa. Khi thật.

*Khi thật.*

“Marcus có danh sách này không?”

“Chúng tôi có hai ba bản. Cậu ấy cầm một bản đi kiểm tra hôm Chủ nhật.”

Cô nhấn gọi một số khác. “Xin chào, phân khu bốn à? Tôi là thanh tra Versado ở đội trọng án. Cấp trên của anh có ở đó không? Ông có thể cho tôi biết hôm qua Sĩ quan Marcus Jones có đến trình diện không? Vâng, tôi biết, cậu ấy đang được miễn nhiệm vụ ở bên phân khu mình. Cậu ấy không gọi báo ốm với ông? Tôi biết là đáng nhẽ cậu ấy ở với chúng tôi nhưng không thấy.”

## HỒN AI NẤY GIỮ

“Khí thật, lạnh quá,” Cas kêu ca khi đang ngồi trên mé của vòng quay ngựa gỗ đang quay những vòng lười biếng. Cứ lâu lâu nó lại dùng giày đập xuống đất cho cái vòng xoay tiếp, để lại những rãnh nước bùn lạnh từ trận mưa tuyết tối qua. “Mày nghĩ hẳn ta có xuất hiện không?”

“Hẳn ta phải xuất hiện.” Layla ngồi trên hàng rào vừa được sơn mới, thấp thấp để có thể nhảy qua và chạy được nếu cần. Xung quanh đó có nhà cửa và các cửa hiệu. Có một trạm xăng phía bên kia đường. Đây không phải lời khuyên của mẹ nó. Đây là kết quả của việc coi những phim kinh dị ghê rợn và la hét vào những nhân vật ngu ngốc.

Mười ngàn đô la. Từng đó là đủ để trả tiền răng cho Travis, đúng chứ?

TraiNhưngLựa không muốn trả từng đó, dĩ nhiên. Nhưng nó đã bảo ông ta phải trả tương đương cái giá người khác cũng muốn trả. Coi như nó là phí hậ tạ đã tìm lại cái ví. Gồm cả việc xóa những đoạn chụp màn hình những đoạn chat và tin nhắn và video ở quán ăn, mà nó không có, nhưng mà ông ta đâu có biết điều đó. Nó không nói với ông ta rằng “người trả giá kia” muốn những bức ảnh vụ án hiện trường trên laptop mẹ nó chứ không phải bằng chứng đoạn chat của một kẻ ấu dâm.

“Cho tao coi khẩu súng được không?” Cas đi vòng quanh nó.

“Không! Chúa ơi.” Khẩu 38 ly nằm trong túi cái áo trùm đầu có một lực hút mãnh liệt. Hai đứa kêu người tài xế taxi chờ bên ngoài nhà Layla trong khi tụi nó lấy ra khỏi két sắt rồi mới chở tới đây. Nhờ mẹ Cas mà tụi nó đi taxi không phải trả tiền. “Nhờ đâu hẳn đã xuất hiện rồi thì sao. Nếu thấy súng tụi mình sẽ làm hẳn sợ mà bỏ đi mất.”

“Hoặc làm cho hẳn sợ phải nôn tiền ra, không dám ho he gì.”

“Có phải cùng cái xe kia không?”

“Cái gì cơ?”

“Chiếc Pontiac xanh dương. Tao chắc lúc này nó đã đi ngang qua đây.”

“Gái ơi, tao không phân biệt được giữa Porsche mắc tiền với Pontiac rẻ tiền đâu.”

“Lại nó nữa kìa. Cũng biển số đó. Đừng có bỏ tao lại nữa, được chứ?” nó cảnh báo.

Layla kéo cái mặt nạ mềo xuống mặt và bước về phía trước, vẫy tay. Tay còn lại nó nhét vào trong túi áo trùm đầu. Cas ngồi thẳng dậy, ghim gót giày lên mớ đất sỏi khiến cái vòng quay dừng ken két.

“Mày đang làm cái gì đấy?”

Chiếc Pontiac chạy chậm lại và nó nhìn thấy khuôn mặt đỏ lên hoảng sợ của Philip sau vô lăng. Nó vẫy tay ra hiệu. Cái xe chồm tới, bánh xe rít lên rồi phóng đi mất.

“Có phải hăn không?”

“Đúng thế.”

“Hăn đi đâu thế?”

“Chạy hoảng loạn ấy mà. Hăn sẽ quay lại thôi.”

“Sao mày biết?”

“Bởi vì hăn đã chạy ngang đây hai lần rồi. Hăn chịu đến rồi.”

Cas đến ngồi bên cạnh nó trên hàng rào, kéo mặt nạ xuống che mặt. Quả nhiên, năm phút sau, chiếc Pontiac trở tới góc đường và ngừng lại, máy vẫn chạy, khói xả từ phía sau. Phil nghiêng người sang một bên hạ cửa sổ. “Này, sao các em không tới đây nhỉ?”

“Ông đến đây đi,” Layla gọi lại. Ghế xe hăn là da thuộc đỏ. Thật què mùa.

“Tôi không muốn nói chuyện ngay giữa đường. Chúng ta có thể lên xe vừa chạy vừa nói chuyện.”

“Chúng tôi sẽ không vào xe ông đâu. Ông đến đây, không thì kéo này hủy.”

“Không.”

“Vậy được. Hy vọng sếp ông ở công ty điện sẽ hiểu cho ông khi tôi gửi email cho ông ta những đoạn chat.”

“Thôi được rồi! Chờ đấy.” Cánh cửa sổ kéo lên. Ông ta vặn chìa khóa và chiếc xe tắt máy. Ông ta ngồi lại một lát, tay nắm chặt vô lăng.

“Hắn ta đang làm gì thế?” Cas căng như dây đàn.

Ông ta đang đập mạnh lên vô lăng, miệng mở ra, hét thầm. Layla siết chặt khẩu súng trong túi. Có cảm giác nó nặng hơn trước.

Ông ta ngừng la hét, ngừng đập tay. Ông ta nhắm mắt lại, hít một hơi sâu rồi mở cửa xe, đi vòng quanh cái xe và mỉm cười. Một nụ cười giả tạo.

“Tuyệt đã rơi rồi hử? Ai mà ngờ được.” Ông ta xoa xoa hay tay lại với nhau, bởi vì có lẽ cách đó ông ta có thể ngăn mình không lao lên bất thành linh và bóp cổ tụi nó.

“Đứng yên đó,” Layla cảnh cáo.

“Quyết định đi,” ông ta ngắt lời, nụ cười biến mất.

“Tiền đâu?” Cas hỏi.

“Trong xe.”

“Đi lấy nó đi.”

“Sao tao phải làm vậy? Sao tao tin tụi mày được? Tụi mày toàn nói dối tao.”

“Bởi vì ông biết hậu quả rồi đấy,” Layla nói. Nghe thật ngẫu. Nó đang nghĩ xem cái tình huống này trông như thế nào, hai đứa con gái đeo mặt nạ mèo tại một sân chơi đối mặt với một gã da trắng gầy cao lêu nghêu đội cái mũ trùm đầu theo tên đội bóng bầu dục Lions. Có vẻ dữ dằn đấy. Nó có cảm giác phân thân như trong phim, nó đang chứng kiến sự việc này xảy ra. “Đừng có giỡn mặt với tôi,” nó nói bởi vì câu đó có vẻ là câu nó nên nói.

“Đồ quỷ cái.”

“Mau đưa ra đây,” Cas thúc giục.

“Tao không có nó.”

“Cái gì cơ?” Layla bất ngờ.

“Tao biết kiếm đâu ra mười ngàn chứ?”

“Ông đã nói sẽ có cơ mà.”

“Nhìn tao đây này. Nhìn xe tao đi. Tao kiếm được có hai ngàn một tháng. Trả tiền nhà đã hết 700 rồi. Đồ ăn là 400. Lại nợ nần. Tao có một ông bố ốm yếu bị Parkinson. Nó khiến cho cả người cứ run lẩy bẩy như con cua chết ấy. Ông ấy ngồi xe lăn cả người. Bảo hiểm không chi trả tiền mua lỗ

tiêu nhân tạo nên ông ị đùn và tao phải lôi ông ra khỏi xe lăn mà thay tã. Cha tao đấy.”

“Nhưng ông lại có đủ tiền để mua phiếu quà tặng trên mạng cho các bé gái,” Cas nói.

“Đó chỉ là mơ tưởng thôi. Tao chưa bao giờ làm thật. Tao cô đơn. Tụi bay không có mơ tưởng sao?”

“Nhưng ông đã hỏi xin ảnh,” Layla phản đối. “Ông muốn cô bé gửi cho ông video. Ông muốn gặp cô bé?”

“Cô bé nào? Chẳng có cô bé nào cả. SusieLee không tồn tại. Chỉ có chúng mày. Hai đứa mày chơi trò lừa mị điên khùng. Lừa đảo người vô tội. Tao đâu có muốn gặp. Tụi mày muốn. Tao tưởng là...”

“Cái gì? Ông tưởng cái gì?”

“Tao không biết! Tao tưởng biết đâu mày đang nói dối. Biết đâu mày già tuổi hơn. Trông mày già tuổi hơn mà. Nhưng không quá già tới nỗi bê bối và đay nghiến như những con mụ tao từng quen.”

“Ông thật là thảm hại.”

Khuôn mặt ông ta rúm ró lại. “Bọn mày muốn có tiền hả gái? Thế tao trả mày và con bạn béo của mày hai mươi đô để thổi kèn cho tao nhé.”

Cas phát khùng lên. “Đồ con lợn! Ông là thằng biến thái tởm lợm. Ông cũng y như tụi nó.” Nó húc vào vai Layla.

Cái tay đang cầm khẩu súng thò ra khỏi túi và Cas giật lấy trong tay nó.

“Không, Cas!” Layla hét lên.

“Thằng dối trá. Thằng bệnh hoạn!” Con nhỏ gào lên. Nó chọt khẩu súng vào háng Phil. Ông ta la lên, ngã người về phía cái xe.

“Tiền đâu, thằng biến thái?”

“Tôi không có! Tôi nói với cô rồi.”

“Cas, dừng lại đi,” Layla cầu xin.

“Dĩ nhiên là ông không có. Bởi vì ông là một kẻ thất bại. Ông muốn thổi kèn hả? Thế để tôi thổi bay hai hòn bi chết tiệt của ông nhé? Sao hả Phil? Hy vọng ông có mang theo bím. Ông sẽ cần nó đấy, mẹ kiếp.” Nước mắt chảy dài trên mặt nó.

“Tôi xin lỗi! Tôi chỉ đùa thôi.”

“Thôi đi!” Layla túm lấy tay Cas, nhưng bạn nó khỏe hơn và không chịu buông ra..

“Phải rồi, *tụi nó* cũng nói như thế. Chỉ đùa thôi. Tao phát ốm vì chúng mày!” Cas hét vào mặt ông ta. “Cùng một giuộc.”

“Tôi sẽ kiểm tiền cho cô!” Phil hét lên, co rúm lại.

“Ông ta không phải bọn chúng, Cas!”

“Làm ơn! Tôi sẽ đi vay!” ông ta ré lên. “Đừng bắn tôi.”

“Ông ta không phải tụi nó. Không phải những đứa đã làm điều đó với cậu.” Layla nắm lấy ngón cái Cas và vặn mạnh xuống, kéo cả tay nó sang một bên, và cả cơ thể vặn theo.

Khẩu súng phát nổ, tiếng nổ to hơn Layla tưởng tượng.

Cả ba bọn họ nhảy dựng lên và Phil gào hét. Rồi mọi thứ lặng thinh, như thể âm thanh phát ra từ cái điện thoại làm từ ống bơ nổi dây. Trong chốc lát cả thế giới biến thành thủy tinh màu ngọc trai, màu cái gạt tàn trang trí nghệ thuật. Và rồi mọi thứ giật lại như cũ.

Đầu nó ù lên. Cas ngồi thụp xuống, hai tay ôm tai, vai run lên. Phil đang gào hét và thở hổn hển rồi lại gào hét, hai mắt nhắm tịt, hai bàn tay bám chặt lên xe.

Layla nhìn xuống khẩu súng trong tay. Nó giơ lên và đập báng súng vào trán Phil. “Này đồ đần. Đâu có trúng ông đâu.”

Ông ta mở mắt và tàn ngằn, mắt liếc sang khẩu súng. Chưa từng có ai khiếp sợ trước nó như vậy bao giờ.

“Ông không sao đâu Phil.” Giọng nó nghe đều đều.

“Ôi thánh thần thiên địa ơi. Tạ ơn Chúa.”

“Vào xe đi Phil. Lái đi đi. Đừng quay lại. Đừng bao giờ làm trò này nữa. Tụi này sẽ để mắt tới ông. Lần tới, tôi sẽ để cô ta bắn ông.”

“Vâng vâng, tôi làm đây. Ý tôi là, tôi sẽ không làm nữa. Cô muốn gì cũng được.”

“Vào xe đi.”

Ông ta bò lồm cồm quanh xe sang phía bên ghế tài xế, rồi đánh rơi chìa khóa xuống đường. Ông ta rờ roạng tìm xung quanh, thở phì phò. Ông ta

nhìn dưới gầm xe, thò tay vào, rồi lại lên nhìn lên nắp xe coi xem nó đang làm gì. “Tôi không với tới,” ông ta cầu khẩn.

“Cứ từ từ. Tôi không bắn ông đâu. Thấy không, tôi cất súng đi rồi đây.”

Ông ta gạt đầu, mắt ướt nước, rồi nằm bẹp trên nước bùn lạnh giá để thò tay xuống gầm xe.

Layla thò tay vào túi lấy ra một cây bút dạ. Nó viết chữ SusieLee thật to trên cái kính chắn gió sau xe. Từ góc nó nhìn, những cái ghế da màu đỏ ở băng sau xe ông ta trông na ná một cái vùng kín - ấm áp và mềm mại như da thịt. Nó tưởng tượng ra ông ta bị nuốt gọn trong cái xe của mình. Nó đang phát rồ lên rồi.

“Cái gì thế?” ông ta hỏi khi đã đứng lên cầm chìa khóa trong tay. Đôi tay ông ta run rẩy. Nhưng tay nó cũng thế thôi.

“Đề phòng ông quên mất. Nếu ông còn có ý định theo dõi chúng tôi, nếu ông định tìm chúng tôi, tôi sẽ bảo cô ấy bắn chòm nho của ông đấy. Chúng tôi biết chỗ ông ở đấy. Đi thôi Cas.” Nó lôi đĩa bạn đang nứt nở dậy rồi bỏ đi, nhanh chóng bước sang phía bên kia đường đến chỗ trạm xăng, tới ánh đèn neon an toàn của trụ bơm xăng và những gian hàng chất đầy thực phẩm trong tiệm tạp hóa sát cạnh. Nó không ngoái đầu nhìn lại.



## ĐOẠN PHIM TƯ LIỆU

Chính Jen đã nảy ra ý tưởng tung đoạn phim quay được ra dưới dạng nhiều đoạn cắt khác nhau. Hai mươi phút dành cho những fan hâm mộ cuồng nhiệt, mười hai phút dành cho những người tò mò mới bắt đầu theo dõi, ba phút dành cho những người hay coi YouTube, mười phút ba mươi giây bao gồm những đoạn ngắn gửi cho các kênh tin tức, luôn luôn có tên Jonno xuất hiện trong phần lời chú thích chạy trên các hình ảnh. Đó là nhận diện thương hiệu. Anh nóng lòng chờ đến lúc có được một người quay phim chuyên nghiệp, một nhà sản xuất và một biên tập viên thực thụ.

Jonno trông rất tự tin, vẻ mặt vô cùng nghiêm túc. “Đây là những gì mà thành phố Detroit không muốn cho các bạn thấy.” Anh ngừng lại để nhấn mạnh. “Tôi không trách họ. Những hình ảnh chúng tôi sắp chiếu đây rất nhạy cảm và gây khó chịu.” Nói thế đảm bảo sẽ không ai chuyển sang kênh khác. Nhưng anh vẫn để họ chờ.

Mở đầu là Daveyton cười ngơ ngác trong một chiếc mũ bảo hiểm bóng bầu dục quá khổ. Máy quay lùi xa một tí để lộ ra đây là một trong nhiều tấm hình đặt giữa hoa, bóng bay, thiệp và thú nhồi bông ở trạm xe buýt nơi cậu bé bị giết. Máy quay ngừng lại trên một tấm bìa các tông có dòng chữ “Chúng tớ nhớ cậu Davey,” được viết nguệch ngoạc kiểu trẻ con kèm với dấu tay của các bạn cùng lớp.

“Cậu bé Daveyton Lafonte. Mười một tuổi. Lúc sáu tuổi, cậu bé đã sống sót sau khi trúng đạn lạc trong một vụ nổ súng của giang hồ. Nhưng thần chết đã quay trở lại để mang cậu bé đi. Cậu bé đã bị bắt cóc tại trạm xe buýt này trên đường đi học về.”

Rồi đến một cảnh quay run tay do chạy xe vào khu đường hầm ban đêm. Jen trấn an anh rằng như thế trông sẽ càng chân thật hơn, không phải lo.

“Có kẻ nào đó đã giết hại cậu bé và vứt xác lại đây như vứt rác.”

Tiếp theo là ảnh hiện trường vụ án và âm thanh tiếng chụp hình, một chiêu Jonno cho là hết sức rẻ tiền nhưng mỗi tiếng click đó lại đưa họ gần hơn tới hiện trường. Những chiếc xe cảnh sát chặn đứng con đường, tranh graffiti trên tường hầm, hình hài mờ mờ của một đứa trẻ con nằm cong người sang một bên. “Cảnh sát thông báo rằng cậu bé được tìm thấy cùng với xác động vật. Thế nghĩa là thế nào. Thú bị xe đụng chết à? Hay một con mèo chết gần đó?”

Chuyển cảnh máy quay lia sang một tiêu đề báo đề “xác động vật.”

“Chúng ta không biết thế nghĩa là gì. Chúng ta không biết sự thật rằng xác của cậu bé đã bị xâm phạm. Cho đến khi những bức hình khó chịu này được một người có quan hệ mật thiết với cuộc điều tra tiết lộ ra.” Anh đã sử dụng mọi từ ngữ có thể gợi ra sự lo ngại của dân chúng, sự che đậy của chính phủ, và quyền được biết của người dân.

Quay lại cận cảnh khuôn mặt Daveyton, mắt nhắm nghiền, thanh thản. Chầm chậm đưa máy quay ra xa để lộ tấm ngực trần. Đưa xa hơn nữa để lộ phần lông lá phủ lên bụng, nguyên phần hông con nai. Chiếu toàn bộ, giữ lâu để thể hiện đây là thứ “không nói nổi bằng lời.”

Nhưng dù gì anh cũng nói: “Daveyton đã bị một tên sát nhân bệnh hoạn và loạn trí giết chết. Nhưng giết một cậu bé vẫn còn chưa đủ với Quái vật Detroit. Chưa đâu. Hãn còn cắt đôi Daveyton Lafonte nữa, và gắn cậu bé lên một con nai.”

“Phần thi thể còn lại của Daveyton đã được phát hiện tại bữa tiệc của Ngôi Nhà Trong Mơ, được giấu giữa những tác phẩm nghệ thuật khác.”

Cắt chuyển sang đoạn phim quay hiện trường, chiếu lại lần nữa để gây kịch tính hơn. Chúng gồm cảnh quay vài tác phẩm nghệ thuật kỳ quái khác nhưng chúng cũng tạo bối cảnh mới cho cảnh cô gái gào thét sung sướng trên sàn nhảy giữa hình ảnh những người khác đang rời bữa tiệc. Những đoạn cắt ngắn, những đoạn quay cận cảnh hồi hộp như những cảnh trong phim *Hàm cá mập* khi mọi người tháo chạy khỏi bãi biển.

“Cảnh sát không muốn các bạn biết tình hình tồi tệ như thế nào hay mức độ nguy hiểm ra sao.”

Chuyển sang chiếu tiệt gồm Miskwabic với mặt tiền trang trí kiểu thời Tudor xưa. Một tấm hình chụp một nhóm học viên tiệt này đang thả những cái bình lên xe. Tấm hình chuyển sang trắng đen tất cả mọi người ngoại trừ một phụ nữ trung niên tươi vui đang mặc tạp dề cam. Bà ta giơ tay lên, khum khum lại để diễn tả đường cong một cái tồ.

“Giáo viên dạy làm gốm, Betty Spinks, bị bao phủ trong đất sét và thiêu ra tro trong lò nung ở tiệt Miskwabic sau khi tên sát nhân cắt đứt chân bà ta.”

Chuyển sang những bức hình chụp cái lò nung, trông kinh dị hết cỡ với những viên gạch cháy xém và cái miệng lò ngoác ra. Đây là mấy tấm chung chung anh tìm thấy trên mạng bởi vì cảnh sát không cho anh vào quay phim còn nguồn tin của anh không tài nào lấy được những bức hình cụ thể đó.

“Đây là một tên giết người loạn trí và kẻ này vẫn đang nhởn nhơ ngoài vòng pháp luật... Còn cảnh sát lại không muốn các bạn biết điều đó.”

Phát đoạn phim rung rung quay tại bữa tiệc. Thanh tra Versado la hét anh. “Anh nghĩ mình đang làm cái chết tiệt gì vậy hả? Đưa ngay cái điện thoại đây.”

“Tại sao bọn họ lại cố che đậy sự việc? Tại sao bọn họ không muốn chúng ta biết những gì đang xảy ra trong chính thành phố của mình? Tôi là Jonno Haim và tôi sẽ cập nhật tình hình cho các bạn về Quái vật Detroit ngay khi có thông tin gì mới.”

# TIÊU MỤC TRÊN TRANG REDDIT/ QUÁI VẬT DETROIT

Nếu bạn là người mới, vui lòng đọc mục Những câu hỏi thường gặp trước khi đăng bài. Vui lòng đăng với tiêu đề phù hợp và kiểm tra xem có trùng với mục trao đổi nào khác đã có sẵn hay không trước khi đăng. Vui lòng để ý rằng những giả thiết và tranh luận nêu ra đây chỉ duy nhất nhằm mục đích giải trí và chúng tôi không có ý định phân bác hay coi thường quá trình điều tra chính thức. (\*)

(\* Phải phải, biết rồi, chúng tôi đăng mấy dòng trên là để cho mấy dì kiểm duyệt khó tính khỏi gây phiền hà thôi nhưng nghiêm túc mà nói, các bạn ạ, chúng tôi không muốn có thêm một vụ đánh bom Boston hay thảm sát trường tiểu học Sandy Hook nữa đâu. Chúng tôi không muốn cáo buộc, ám chỉ hay nêu thông tin cá nhân của ai đó ra mà không có nguyên nhân chính đáng.)

- > Bắt đầu ở đây: Chào mừng người mới và Những Câu Hỏi Thường Gặp
- > Video mới! Ối chà!
- > Jonno Haim
- > Gã này là ai?
- > 15 phút nổi danh
- > Rõ rồi! Có ai nghĩ tay này chính là kẻ giết người không?
- > Mọi thứ chúng ta biết về các nạn nhân:
- > Daveyton Lafonte
- > Betty Spinks
- > Các hiện trường vụ án
- > Trạm xe buýt: Daveyton Phần 1
- > Tiệm gốm Miskwabic: Betty Spinks
- > Bữa tiệc Ngôi nhà Trong mơ: Daveyton Phần 2
- > Ngôi nhà Trong mơ trên các phương tiện truyền thông
- > Đường dẫn tới video và hình ảnh

- > Những cập nhật trạng thái đáng ngờ
- > Những câu tweet hấp dẫn
- > Những người tham dự Ngôi nhà Trong mơ
- > Những vụ án tương tự
- > Kẻ giết gái bán hoa trên trang Craigslist (New York)
- > Đồi chôn bị cắt rời trôi dạt lên bãi biển Salish (tỉnh British Columbia)
- > Những vụ cắt xẻo gia súc (tiểu bang Montana)
- > Xác người ngoài hành tinh thực chất là xác ướp một con khi đầu chó (Nature's Valley, Nam Phi)
- > Những kẻ giết người hàng loạt đã cắt xẻ nạn nhân của chúng
- > Edward Theodore Gein
- > Richard Travis Chase
- > Joachim Dressler
- > Robin Gecht
- > Mary Bell
- > Charles Albright
- > Những kẻ giết người hàng loạt để lại dấu hiệu
- > Roger Kibbe
- > Harvey Murray Glatman
- > John Allen Muhammed & Lee Boyd Malvo
- > Richard Ramirez
- > Các giả thiết về động vật
- > Các giả thiết về tội ác do thù nghịch?
- > Nhôi và ghép xác động vật
- > Bí ẩn: động vật nửa này nửa kia
- > Daveyton: thần rừng - nửa người nửa dê
- > thần Pan - nửa người nửa dê
- > yêu tinh Puck
- > thần rượu nho
- > mê cung của thần Pan
- > chú chuột phù thủy trong phim Disney
- > Betty?

- > Quỷ dạ xoa/ nữ thần đầu rắn Medusa
- > Rắn khổng lồ nhiều đầu
- > Thần hủy diệt
- > Thủy quái Kraken
- > Nhân sư
- > Phù thủy bạch tuộc Ursula
- > Graffiti
- > Những cánh cửa
- > Những cánh cửa giả
- > Đùng làm ra những cái cửa giả nữa
- > Những cái tên hay hơn dành cho “Quái vật Detroit”
- > Mẹ mày
- > Máy cán
- > Quái vật mẹ
- > Kê bí ẩn
- > Sát thủ bí ẩn
- > Sát thủ sữa lắc
- > Đám sát thủ hàng loạt không sao cưỡng được món sữa lắc của tôi
- > ÔI TRỜI ĐẤT ƠI. CÂM MỒM LẠI.

# TẤN CÔNG

Đây nên là đoạn kết của câu chuyện. Cảnh sát với súng ống và áo chống đạn, xe tuần tra bao vây ngôi nhà, ánh đèn xanh đỏ nhấp nháy cả khu phố.

Bọn họ đã kiểm tra các tấm ảnh vệ tinh và ảnh chụp đường phố, tính toán lối vào và lối ra, mọi lối thoát ra khỏi khu này. Họ đã phong tỏa hết mọi nơi. Các tay bắn tỉa chĩa súng trên những ô cửa sổ. Hai trực thăng cảnh sát đang quần đảo trên đầu cùng với ba máy bay lên thẳng của đám săn tin, những kẻ không biết từ đâu đã nghe được tin và đang lượn lờ xung quanh.

Viên phụ trách dễ kích động Patrick Thorpe đi cùng với họ đang lùi về sau tránh nguy hiểm và đang cung cấp thông tin cho những đội xông vào. Anh ta mặc áo chống đạn và mũ bảo hiểm cho dù chẳng hề phải đến gần hiện trường. Bọn họ đáng lẽ không mang anh ta theo nhưng họ cần hành động nhanh và anh ta là người duy nhất có thể nói sơ qua cho họ về phía bên trong ngôi nhà. Họ cần đến mọi thông tin, và anh ta đã nói với họ Broom là một kẻ tích trữ đồ đạc, rằng phía bên trong ngôi nhà là một chuỗi các chương ngại vật gồm các chồng báo và đồ gỗ cũ nặng.

Một đội phóng viên săn tin có một cái máy bay điều khiển từ xa. Cô đã trưng dụng nó để nhìn vào qua cửa sổ trên lầu, cái máy bay bốn cánh kêu vo ve xung quanh ngôi nhà với cái camera của nó, nhưng kỹ thuật hiện đại đã bị cản trở bởi một thứ công nghệ cổ xưa hơn: rèm cửa.

Đại úy Miranda đang đứng phía trước nhà, tay cầm loa đọc yêu cầu của cảnh sát. Ra đi, ra đi, bất kể nhà người đang ở đâu, Gabi nghĩ. Hãy làm cho mọi việc đơn giản. Tất cả chúng ta đều đã vướng vào cái bảng điện dễ chập mạch rồi.

Không có ai trả lời. Cánh cửa trước, nơi đang có cả tá khẩu súng chĩa vào, không ken két mở ra để Broom có thể thả Sĩ quan Jones và đi chậm chậm ra, tay giơ lên đầu như được chỉ dẫn. Nhưng hẳn ta cũng không lao ra khỏi nhà cùng một khẩu bán tự động tóe lửa. Cũng may. Nhưng tim cô như

một con thú hoang đang chạy nhốn nháo trong lồng ngực. Tất cả những gì cô có thể nghĩ là Marcus Jones và cô đã phụ lòng cậu ta biết bao.

“Chúng tôi sẽ tiến vào,” Miranda xác nhận. Boyd ở lại với đội trước nhà. Gabi đi qua sân vườn vì cửa sau sẽ dễ phá hơn, nghĩa là cô có thể vào nhanh hơn. Bãi cỏ đã chết, đông cứng lại trong bụi bê tông và một lớp cỏ vàng úa đánh dấu nơi từng có những thứ đè lên. Viên phụ trách nói khu vườn đầy những bức tượng. Cô tự hỏi không biết đám tượng chết tiệt ấy đâu rồi, bao nhiêu trong chúng là con người. Bọn họ đang phải đối mặt với cái quỷ gì đây?

Gabi đi sau một viên cảnh sát to cao đang cầm thanh phá cửa. Công việc tệ hại nhất. Dễ bị thương nhất. Chẳng cảnh sát nào lại muốn ở trong một tình huống mà tay không chạm súng cả.

Lời chỉ dẫn nghe thấy rõ trên bộ đàm và ngay lập tức, đồng thời cả phía trước và sau, các đội liền vung thanh phá cửa lên đập vào những cánh cửa nặng nề. Những tấm gỗ chống lại sự vậy hãm. Chúng cứng cáp, vững chắc, từ những ngày mà người ta còn xây nhà để ở lâu dài. Nhưng thậm chí lịch sử cũng phải chịu thua trước vũ lực, nhất là khi ta biết những điểm yếu của nó: chốt khóa, bản lề. Những vụn gỗ vỡ ra. Một sĩ quan khác nêm một cái xà beng dưới khóa và cạy cửa ra.

Bọn họ thả cái đồ phá cửa xuống, rút súng ra và lao vào nhà như những thiên thần báo oán. Trả thù cho Daveyton Lafonte và Betty Spinks và Lóng Lánh và cho bản thân họ, để bọn họ sẽ không bao giờ phải nhận cuộc gọi báo về người thân của mình.

Nhà bếp ở phía tay phải, cái tủ lạnh đang mở tung ra, phòng khách bên tay trái, những tấm rèm nặng nề đóng kín. Cầu thang dẫn lên tầng hai.

Nơi này hôi mùi ẩm mốc và mùi báo cũ. Như người thấy mùi hôi chân trong một thư viện cũ. Và mùi máu. Vương đầy ra bếp. Trong tầng hầm, trên một bàn làm việc. Cả một cái lò mổ. Những tấm thảm bị ố màu giống khu vườn vậy với những chỗ khác màu là do những thứ đặt ở đó lâu đến mức để lại những bóng ma của chúng. Những vết bẩn bám đầy trên tường nhà ẩm ướt và mốc đen. Phân chuột. Đám bọt nhậy và gián chạy tủa vào trong những



góc tối om. Và hàng trăm cánh cửa được vẽ bằng phấn khắp mọi nơi chõng chéo lên nhau.

“Chúng tôi tìm được một chiếc xe,” một giọng nói lạo xạo trên bộ đàm. “Trong gara. Một chiếc xe màu xanh. Đang kiểm tra biển số.”

“Kiểm tra xem có thuộc đăng ký của sĩ quan Marcus Jones không, đây có thể là xe riêng của cậu ấy.”

“Xác nhận đúng,” giọng nói vang lên sau một khắc.

Gabi cắn lưỡi mình cho đến khi cô cảm nhận được vị máu. Lỗi của cô. Đáng lẽ cô phải trả lời cú điện thoại đó. Suốt thời gian qua, bọn họ đã tiến rất gần, suốt thời gian qua.

Bọn họ tản ra, lục tìm từng phòng. Chạy rầm rập lên các cầu thang. Đọc những lời cảnh báo đã thuộc lòng rằng sẽ xông vào, ra đầu thú, cơ hội cuối cùng, giơ tay lên. Gọi tên Clayton như thể đó là câu thần chú triệu hồi hần.

Nhưng căn phòng nào cũng giống nhau. Trống rỗng. Không có xấp báo nào, không cả bàn ghế. Tất cả mọi thứ đã được dọn sạch. Lại một căn nhà trống khác, lại một ngày nữa trôi qua. Tất cả đã biến mất.

Gồm cả Clayton Broom. Và Marcus Jones.

# CHỊU TRÁCH NHIỆM

Hậu quả thật là phiền phức. Giới truyền thông làm ầm cả lên. Cảnh sát đã để xống Quái vật Detroit, một sĩ quan mất tích, có thể đã chết. Một người trong bọn họ. Clayton Broom đã biến mất mà cảnh sát không biết là đi đâu. Cảnh sát buộc phải công khai tên tuổi và hình ảnh của hắn ta trước khi báo giới làm chuyện đó, để sợ cảnh sát đỡ mất mặt vì bất lực, và rồi không biết bằng cách nào gã blogger đã lấy được tư liệu về hiện trường trên máy tính của cảnh sát, và cô có cảm giác như là toàn bộ người dùng Internet đang xúm xít vào phá án.

Cô biết tất cả đã kết thúc ngay khoảnh khắc cô bị triệu đến văn phòng của Miranda và thấy chỗ này toàn người tai to mặt lớn. Em tóc vàng nâu Jessica diMenna, quan chức nào đó của bộ nội vụ, tên cảnh sát trưởng. Boyd cũng ở đó, ngồi một góc, nhìn chăm chăm xuống tay như thể mấy cái móng tay bị cấn nham nhỡ của cậu ta có thể tiết lộ ra vài sự thật vĩ đại vậy.

“Cô hẳn cũng biết vì sao mình lại ở đây,” Jessica nói.

“Chắc chắn rồi. Vậy chúng ta chuyển luôn sang phần phán quyết được không để tôi còn ra khỏi đây mà đi tìm sĩ quan Jones, người biết đâu vẫn còn sống?”

“Chúng tôi đánh giá cao sự tận tụy của cô, Versado, nhưng chuyện này phải làm theo quy định.” Joe Miranda cầm lên một tờ giấy. Ông ta đọc với giọng đều đều và né ánh mắt cô. Một đồng từ ngữ luật pháp. Nhưng tựu chung lại đó là cô hết việc ở đây rồi. Cô bỏ ngoài tai mấy cái lý do được đưa ra bằng lý do hợp lý duy nhất đó là cô đã khiến có một sĩ quan non kinh nghiệm rơi vào vòng nguy hiểm và giờ cậu ta mất tích, có khi đã chết rồi.

Miranda cuối cùng cũng đi đến cái kết của bài diễn văn. Ông ta tu một hớp cái bình nước trên bàn và nhìn vào cô, ngó lơ những người khác. “Tôi xin lỗi, Versado. Cần phải có một người đứng ra chịu trách nhiệm. Chúng ta cần giữ thể diện. Cô vẫn được làm việc, chúng tôi cần tất cả mọi người. Nhưng cô không còn chỉ huy nữa. Chúng tôi sẽ trao quyền lại cho thanh tra

Croff và Stricker, và chúng tôi cũng sẽ đưa cảnh sát liên bang vào cuộc. Sáng mai họ sẽ cử một nhân viên đến đây.”

“Xin cho phép tôi nói đôi điều thưa ngài.”

“Cô không phải giải thích gì cả. Đây không phải là tòa án. Cô là một sĩ quan giỏi, chỉ là cô đã quá ngập đầu trong công việc.”

“Tôi không muốn giải thích. Tôi muốn nói rằng tôi sẽ không rời khỏi vụ này. Cho đến khi nào tôi tìm được sĩ quan Jones.”

Cô bước ra khỏi văn phòng ông ta và thấy Stricker và Croff đã chờ cô sẵn ở bên ngoài, như thể bọn họ đã được nghe thông báo rồi. Luke định nắm tay cô nhưng rồi lại thôi.

“Gabi. Cô đã làm đúng tất cả. Chỉ có điều chưa đủ nhanh thôi. Tôi rất tiếc.”

Croff nhún vai. “Này, vui lên Versado. Thế nào sau này họ cũng đền bù cho cô thôi. Và cô còn phải lo cho con cái nữa. Không thể vừa giỏi việc nước lại đảm việc nhà được đâu.”

Cô xĩa ngón tay thối trước mặt anh ta, nhưng thiêng thế, anh ta mới nhắc xong là cô nhận được tin nhắn của Layla còn trước khi cô kịp về lại bàn làm việc của mình.

> Lay: Mẹ đến đón con được không? Đi mà mẹ, chuyện khẩn cấp lắm. Đừng hỏi con chuyện gì.

Cô gọi điện cho con bé ngay lập tức. “Con có sao không?”

“Con không sao ạ. Chỉ là...,” nó đang khóc.

“Con có gặp nguy hiểm gì ngay lúc này không? Ngay lúc đang nói đây?”

“Không ạ.”

“Bởi vì đang có người gặp nguy hiểm. Rất có thể đã chết. Bởi vì mẹ.” Vì cô, và vì lại cần đúng lúc cô phải xử lý mấy chuyện ì xèo của đứa con tuổi teen nữa, cô muốn biện minh thế, nhưng không đúng. Tất cả đều là lỗi của Gabi.

## NHỮNG LỜI XÁT MUỐI

Layla thức giấc khỏi những giấc mơ hỗn độn khi nó nghe tiếng cửa trước mở ra. Nó tưởng mình quá bồn loạn không ngủ nổi những rồi sao đó nó cũng đã thiếp đi. Nó nhích người để kiểm tra điện thoại nhưng sức nhớ là mình không thể mở lên được. Mèo Nyan đang cuộn chặt người nằm bên cạnh, một quả banh lông đầy yên tâm. Nó ngồi thẳng dậy và bật đèn lên, dụi dụi giấc ngủ ra khỏi mắt.

“Con không nên ở nhà lúc này,” mẹ nó nói khi dừng lại ở trước cửa phòng. Mẹ bị làm sao ấy. “Mẹ tưởng con sẽ ngủ lại nhà Cas nữa.”

“Con cần nói chuyện với mẹ,” Layla nói, nôn nao sợ hãi. Nỗi sợ khiến nó cảnh giác với tất cả mọi thứ. Tiếng Gabi vút xâu chìa khóa lên bàn gần cửa trước, tiếng một con bọ vỗ cánh lộp độp vào bóng đèn, sự đờ đẫn trong mắt Gabi. “Mẹ khóc đấy ạ? Mẹ có say không?”

“Mẹ có uống một ly. Đặc quyền của người lớn đấy. Hôm nay là một ngày tồi tệ.” Mẹ nó bước từ từ vào bếp. Tiếng nút chai nổ nhẹ, tiếng đá lách cách: thứ rượu whiskey ngon mẹ nó giữ trong cái tủ trên bồn rửa dành cho những dịp đặc biệt hoặc những ngày cực kỳ tồi tệ.

Mẹ nó đi ra ngoài tay cầm một cái cốc to vốn đựng cà phê, ngồi phịch xuống ghế xô pha gần cô con gái và gãi tai Mèo Nyan. Con mèo hé một mắt và dụi đầu vào tay mẹ nó, kêu rừ rừ.

“Ít nhất vẫn còn kẻ thích tôi.”

“Con có coi tin tức rồi,” Layla cẩn trọng nói. Nó chưa từng thấy Gabi kiệt sức như thế.

“Ừ, phải,” mẹ nó nhấp một ngụm từ cái cốc chứa đến ba phần tư rượu, Layla phát hoảng. “Mẹ bị giáng chức và cha mẹ Travis sẽ không kiện nữa. Nên mẹ và con, chúng ta trút bớt được một gánh nặng. Dù vậy lúc này mẹ có nói chuyện với cha con và ông ấy rất giận. Ông ấy nói con chưa hề gọi, như lời mẹ bảo...” Mẹ nó để ý thấy khẩu súng lục trên bàn và ngừng bật. “Sao khẩu súng của mẹ không ở trong két? Chúa ơi, Layla.” Mẹ nó đặt cái

cốc xuống nghe cái đập và cầm khẩu súng lên, mở nòng ra và thấy rằng thiếu mất một viên đạn. “Con đã làm gì?” Giọng mẹ nói hết sức cảnh giác.

“Có ai đó làm đau con à? Chết thật, con có giết ai đó không?” Sự sắc nhọn trong cách mẹ nó nói khiến Layla hiểu như là “Mẹ có cần lấy xẻng và một cái thảm để bọc cái xác lại không?”

“Con đã... ôi trời ơi, mẹ ơi.” Layla chộp lấy cái cốc và hợp một ngụm whiskey to. Gabi không ngăn con. Vị như xăng xe, thiêu cháy từ họng xuống ngực. Nhưng có một cục gì đó mềm mềm trong miệng nó. Nó đặt cái cốc xuống và nhổ ra tay, lắc mạnh đầu như mèo cho đến như nhổ ra được: một con bướm đêm quẫy quẫy dưới ánh đèn, gần chết chìm đang giãy yếu ớt. “Ôi Chúa ơi,” nó lại la lên, rùng mình như như thể con bướm kia đã dọn đường cho từ ngữ phun ra. Tất tần tật, xen giữa tiếng nức nở khổ sở. Trò nghịch dại trên mạng, lừa những kẻ biến thái trên Spinchat, TraiNhungLựa và quán ăn và những tin nhắn gớm guốc nó nhận được rồi lời đề nghị của Jonno và số tiền và cái màn tổng tiền ngu ngốc và vụ giằng giật khẩu súng.

Gabriella lắng nghe chăm chú và không nói gì cho đến khi Layla không còn gì để kể nữa.

“Tại sao con không nói cho mẹ nghe?” mẹ nó nói bằng một giọng hết sức nhỏ nhẹ, hết sức nguy hiểm. Như thế còn tệ hơn là thà mẹ nó cứ nổi xung lên mà đập vỡ đồ đạc. Có lần nó chứng kiến cảnh mẹ nó ném một quả táo vào đầu ba nó lúc cãi nhau rất hăng. Trái táo đập vào cạnh cửa vỡ nát thành một mớ bột trắng rơi lộp đập xuống.

“Con cố giải quyết mọi chuyện. Đó là lỗi của con. Con không muốn mẹ phải giải quyết hộ.”

“Con mới mười lăm tuổi đầu! Biết quái gì mà giải quyết.” Gabi nhắm mắt lại. “Đưa điện thoại cho mẹ.”

Layla đưa cái điện thoại, vẻ ăn năn. “Những tin nhắn đó kinh khủng lắm ạ, mẹ không nên coi. Con còn không dám mở điện thoại lên.”

“Lấy áo khoác của con đi.”

“Chúng ta đi đâu ạ?”

“Ngày mai, con sẽ lên chuyến bay đầu tiên đi tới Atlanta.”

“Gì cơ ạ? Không!”

Gabi thả cái điện thoại của Layla vào cốc whiskey.

“Mẹ điên à? Mẹ!”

“Nhưng bây giờ, chúng ta sẽ đi đào một viên đạn ra khỏi sân chơi để cho sau này lỡ có ai bị bắn gần đó thì nó sẽ không làm hỏng vụ án. Mẹ đã làm hỏng một vụ rồi. Mẹ sẽ không để chuyện này làm day dứt lương tâm nữa đâu.”

“Con xin lỗi.” Layla lẻo đẻo đi theo, tuyệt vọng. “Xin mẹ đừng gửi con đi.”

“Con có biết cái hộp dụng cụ của mẹ để đâu không? Chúng ta sẽ cần một cái kìm, có khi là một cái tua vít để cạy viên đạn ra. Con có thấy viên đạn bắn đi đâu không?”

“Con nói con xin lỗi rồi mà!”

“Không ích gì đâu, Lay.” Gabriella quay sang nó. “Như thế chưa đủ. Xin lỗi nghĩa là con *ngừng* làm mấy cái chuyện ngớ ngẩn lại đi.”

# BẢN GHI CÁC CUỘC GỌI VÀO ĐƯỜNG DÂY NÓNG

**Thời gian: 14:07**

**(773)-936-[bị biên tập]**

**Người gọi #0054**

Xin chào, tôi tên Amber Parker. Bà đồng.

Cô từng giúp sở cảnh sát với mấy vụ giết người ở đường ray tàu hỏa vài năm trước?

Đúng thế. Nhờ cô bảo người thanh tra tìm thấy cái xác gọi lại cho tôi được không. Tôi có thông tin quan trọng từ Daveyton Lafonte.

Đúng thế, anh ta có số của tôi.

Cô ta.

Đúng vậy. Tôi nhầm.

Tại năng lượng của cô ta rất nam tính.

Vui lòng bảo cô ấy gọi cho tôi. Điều này cực kỳ hệ trọng. Daveyton nói rằng xác chết tiếp theo sẽ được tìm thấy ở dòng sông.

**Thời gian: 20:39**

**(412)-873-[bị biên tập]**

**Người gọi #0106:**

À, xin chào. Ủm. Tôi có thông tin về người đàn ông các anh đang tìm kiếm.

Clayton Broom.

Tên tôi à? Louanne.

Cả họ nữa à?

Được. Là Becker.

Không, “bờ” chứ không phải “đờ”. B-E-C-K-E-R.

Mấy năm trước tôi có hẹn hò ông ta, đúng ra là hẹn được một lần. Thật là sai lầm, tôi lúc đó lại say rượu. Tôi đáng lẽ không nên... Nhưng thôi chuyện đó bỏ đi.

Lần cuối tôi gặp ông ta à? Tôi sắp kể đến đoạn đó đây. Cách đây khoảng vài tuần, trước lễ Halloween, ông ta đến tìm tôi. Nửa đêm mà ông ta còn tìm ra tôi tại một bãi đậu xe ở thành phố Traverse, cô tin nổi không? Rồi ông ta gõ cửa sổ xe.

Đúng thế, lúc đấy tôi đang ở trong xe. Tôi ngủ trong một cái ô tô, được chưa? Cô chưa từng gặp lúc khốn khó à?

Phải, cô chỉ hỏi cho rõ chi tiết thôi chứ gì. Tưởng tôi không biết cô đang khinh tôi à?

Tôi đang cố kể cho cô nghe chuyện xảy ra. Phải kiên nhẫn chứ, trời ạ! Lúc đầu thì cô muốn biết hết mọi chi tiết nhỏ nhất, giờ thì cô lại muốn hỏi tôi nói cho nhanh à?

Clayton gõ cửa xe chúng tôi, đánh thức tôi và Charlie dậy.

Thằng bé là con tôi.

Không, cháu nó không làm chứng được.

Nó mới hai tuổi cô ơi! Nó có thể nói đó là mẹ và cái chai và đồ chơi Cảnh sát vũ trụ ấy chứ.

Được rồi, Clay đến gõ cửa xe tôi, làm tôi sợ chết khiếp. Ông ta ăn nói khùng lắm. Nào là nhớ tôi rồi là chúng tôi có thể là một gia đình. Rồi ông ta lại kể những điều điên khùng. Về một chiều không gian khác và tôi không rõ nữa. Kiểu như Chúa cho ông ta cái kính 3D thần kỳ để ông ta có thể nhìn thấy thiên thần và ác quỷ.

Không, không, không phải kính thực sự. Ông ta hay nói mấy thứ kiểu đó. Kể từ khi tôi quen biết ông ta. Mấy cô phục vụ tại quán ăn hay chòng ghẹo ông ta về điều đó. Tôi đoán là mình cũng đã cố vũ điều này. Tôi không tự hào gì đâu.

Ờ phải. Phải, tôi cho là ông ta hoàn toàn có khả năng làm những thứ ông ta nói đã làm. Ông ta đã theo đuôi tôi nửa vòng tiểu bang cơ mà, phải không? Gần như đâm tôi và thằng bé văng ra khỏi đường khi tôi bỏ chạy.



Thật đáng đời khi xe ông ta cũng đâm trúng đầu đó. Làm tôi sợ chết khiếp. Nhưng khi thật, nếu tôi nghĩ...

Không, tôi không biết ông ta hiện ở đâu. Ông ta có một căn nhà ở Detroit chẳng phải sao? Các người kiểm tra ở đấy chưa?

Không, đó là lần cuối cùng tôi thấy ông ta, lao xe xông vào giữa rừng cây. Tôi đã không dừng xe lại để coi sao.

Không, tôi không gọi 911.

Thì tôi không gọi vậy thôi.

Tôi sợ hãi. Tôi không muốn liên lụy.

Đâu phải tôi đang bỏ chạy khỏi hiện trường tai nạn! Tôi có gây ra nó đâu! Ông ta gây ra cơ mà. Phát điên lên như thế.

Ôi Chúa ơi, ông ta điên thực đấy. Tôi không ngờ. Tôi chưa từng ngờ tới...

Không, tôi chưa từng nghe tin gì từ ông ta kể từ sau đó. Tôi hy vọng ông ta chết rồi. Không phải chết. Ý là ông ta đã học được bài học. Dù gì tôi cũng bỏ đi.

Pittsburgh, phải, tôi đang gọi điện thoại từ nơi này đây. Nơi đây rất được. Đó là nói dối đấy. Khi muốn trốn đi thì nơi nào cũng như nhau, cô biết đấy. Vẫn thấy như mình còn ở chỗ cũ.

Tôi không muốn báo cảnh sát vụ đó. Tôi muốn quên tất cả. Gạt nó ra khỏi đầu óc. Không nghĩ về nó nữa cho đến khi tôi thấy thông báo về ông ta trên tivi. Này, những gì người ta nói trên mạng có đúng không?

Cho dù tôi gần như đã trở thành một trong những nạn nhân của ông ta!? Vậy mà cô không cho tôi biết được? Tôi không có quyền được biết sao?

Tôi sẽ nói chuyện với người thanh tra. Cô biết tôi sẽ làm điều đó. Cô bảo ông ta gọi cho tôi.

Phải, tôi sẵn sàng làm chứng về những gì xảy ra. Nếu điều đó khiến ông ta tránh xa tôi.

Cô có thể liên lạc cho tôi theo số này.

Hiện tại tôi không có địa chỉ thường trú. Tôi sẽ cho cô địa chỉ của mẹ tôi ở Burton.

Này, cô nghĩ tôi có đòi bồi thường được không?

Vì, tôi cũng không biết, khủng hoảng tinh thần gây ra bởi một tên điên mà đáng lẽ phải bị nhốt lại?

Ờ, vậy tôi xin lệnh cách ly được không?

Rồi, rồi, biết rồi, tôi sẽ kiểm luật sư. Đâu đó. Hỏi cũng có mất gì đâu. Nghề của cô chắc cũng không rành luật.

Không, chỉ có thể thôi.

Này, này, chờ đã. Cô vẫn ở đó chứ? Cô nghĩ ông ta định làm gì với chúng tôi lúc đó? Với Charlie và tôi?

**Thời gian: 22:25**

**(313)-402-[bị biên tập]**

**Người gọi #0114**

Vâng. Cảnh sát. Tên giết người ở bên ngoài nhà tôi! Hắn đang ở bên ngoài nhà tôi này!

Cái gì? Không.

Không, hắn da đen.

Tôi không biết. Có lẽ tầm trên hai mươi tuổi? Hay ba mươi tuổi. Khó nói lắm. Hắn mặc áo khoác trùm đầu đen và đeo balô.

Hắn đang làm gì ư? Thế cô nghĩ hắn đang làm gì! Tìm cách đột nhập và băm nát tôi và nhồi tôi như nhồi gà tây Giáng sinh! Giống như mấy vụ giết người khác đăng tên kênh tin tức ấy.

Cô bảo sao? Hỏi cái kiểu gì vậy? Tôi có xin không à? Cô nên hỏi xem tên giết người đang ở đâu. Cô nên hỏi xem hắn có xin không ấy.

Ý cô là ngay bây giờ hả? Hắn đang đi bộ. Như thế hắn không thèm quan tâm cái gì cả. Phải, đi ngang qua nhà tôi.

Đừng có nói tôi bình tĩnh lại! Hắn ở ngay ngoài nhà tôi! Hắn sẽ đột nhập vào và giết tôi ngay trên giường mà cảnh sát đểch quan tâm. Tôi biết quyền lợi của mình! Tôi sẽ chống trả. Thằng con hoang sát nhân ấy mà đến gần sân trước là tôi sẽ cho nó nổ tung ra!

Ờ phải, tôi nghĩ cô *nên* cử người đến đi. Ngay lập tức. Ngay bây giờ.

Vì sự an toàn của tôi? Tôi có súng ngắn dấy thừa cô. Nhưng không sao, tôi sẽ giữ máy. Nhưng cô nói người của cô tới đây nhanh, nếu không tôi sẽ

bắn phốt cút thẳng mọi sát nhân ấy trước khi nó làm thế với tôi.

**Thời gian: 06:28**

**(313) 690 - [bị biên tập]**

**Người gọi #0132**

<tiếng nước nở khó nghe>

Hắn bắt... hắn bắt được Ramón rồi. Các cô đến nhanh. Hắn giết cậu ấy rồi. Tôi biết đó là cậu ấy nhờ đôi giày. Đôi giày đỏ. Tôi đã cho cậu ấy đôi giày khi gió đó. Nhưng cậu ấy bị kẹt rồi <nước nở>

Các cô đến nhanh... <nước nở> cắt cho cậu ấy xuống <nước nở>

<không nghe được>

Nó ở ngay đó.

Nơi tôi đang đứng ư? Chỗ này. Là góc đường của, coi nào... tôi đang nhìn. Jefferson và, tôi, tôi không rõ nữa. Bảng tên đường đã gãy rồi. Nơi có bức tranh tường thật to vẽ con đại bàng ấy. Gần trạm xe buýt. Nơi thẳng bé con bị giết. Cô biết chỗ đó không? Làm ơn đến đi. Ngay lập tức. Làm ơn đi.

**Thời gian 06:42**

**(313) 690 - [bị biên tập]**

**Người gọi #0132**

Lại là tôi đây, tôi xin lỗi. Về lúc này. Tôi - cậu ấy là bạn tôi. <không nghe được>

Các cô có đang trên đường tới chưa? Làm ơn, các cô phải đến cắt cậu ấy xuống. Cậu ấy bị kẹt ở đây với mấy con gấu và bong bóng và <nước nở> đôi giày thò ra ngoài. Làm ơn đến đi. <nước nở>

Tôi biết được tên con đường còn lại rồi. Là Clare. Góc đường Jefferson và Clare. Cô có nghe rõ không? Tên cậu ấy là Ramón Flores. Tôi phải đi đây. Tôi biết hắn ở đâu.

Không phải Ramón. Ramón ở ngay đây. Cô có đang nghe không thế? Người đàn ông đã làm điều này với cậu ấy cơ. Cậu ấy bị phủ lên, ôi Chúa ơi, đủ thứ. Tôi không thể...

Nó như kiểu một hình mẫu gì đó. Tôi không hiểu được. Giống như mấy cái ghế ấy.

Ý cô là sao, ý tôi là gì ư? Mấy cái ghế, mấy cái ghế chết tiệt đó! Những mô hình. Hẳn tiêm nhiễm vào đầu ta. Hẳn gọi ra những thứ kỳ quái!

Không, tôi không thể đợi ở đây. Các cô phải đến đưa Ramón xuống. Cô gọi cho Diyana. Không, chờ đã. Đừng gọi cô ấy. Cô ấy không thể trông thấy cậu ấy như thế này được. Gọi cha Alan ấy. Bảo ông giữ cô ở nhà thờ. Cô ấy không được xuống đây. Dù thế nào đi nữa, cô nghe thấy không! Cô ấy không thể thấy thứ này được. Ôi, Ramón, tôi xin lỗi cậu. Tôi xin lỗi, Chúa ơi.

Không, tôi không chờ được, tôi bảo cô rồi. Tôi phải đi tìm hẳn ta. Tôi biết hẳn ở đâu. Cái ghế nói tôi biết. Tôi phải đi.

### **Thời gian 06.45**

**(212) 495 - [bị biên tập]**

**Người gọi #0133**

Này! Đường dây nóng phải không?

Ôi trời ơi, thật hay quá.

Tôi...tôi đang gọi điện từ Fort Green ở Brooklyn. Chúng tôi có một giả thiết về tên giết người. Chúng tôi biết cô ta là ai. À, tôi và Martin biết. Một số người khác trong hội nghị là không phải một phụ nữ làm, nhưng nếu coi đoạn phim quay bữa tiệc, có một người phụ nữ trông cực kỳ khả...

Gì cơ? Thì Hội tìm Quái vật Detroit. Trên trang Reddit ấy.

Không.

### **Thời gian 07.11**

**(606) 553 - [bị biên tập]**

**Người gọi #0146**

À, xin chào sở cảnh sát Detroit.

Bởi vì tôi đang sử dụng máy biến giọng.

Bởi vì tôi không muốn ai biết mình.

Tôi không làm lãng phí thời gian của cảnh sát! Chúng tôi đang làm việc hộ các cô. Các cô nên biết ơn mới phải.

**Thời gian 08.17**

**(919) 168 -[bị biên tập]**

**Người gọi #0398**

Chúng tôi đã biết kẻ giết người là ai. Đó là Clayton Broom!

Không. Tôi không xem mục tin tức. Chúng tôi suy ra từ bằng chứng.

Chờ đã, người ta đã đưa tin rồi ư? Chết tiệt, sáng nay tôi còn chưa kiểm tra thông tin của hội. À, cô nói đúng. Đây rồi. Lỗi của tôi. À, hy vọng các cô tìm ra hắn!

**Thời gian 08.22**

**(313) 690 - [bị biên tập]**

**Người gọi #0132**

Tôi biết hắn ở đâu rồi. Tôi đã tìm ra hắn ta. Có một chiếc xe tải...

Không! Đừng cúp...

**THỨ TƯ**  
**NGÀY 19 THÁNG MƯỜI MỘT**

# MỘT NGƯỜI ĐẾN MỌI NGƯỜI ĐẾN

Ramón là một môn đệ tốt. Hắn đã làm việc rất chăm chỉ để giúp Clayton chuyển mọi đồ đạc và các chõng báo và những bức tượng điêu khắc sang nơi mà bọn họ chọn. Hắn giúp sắp xếp chúng cho dù không hiểu vì sao và thấy sợ khi thấy giấc mơ sống trong chúng, thấy mọi vật lay động và kêu soàn soạt và ngoái đầu lại nhìn.

Nhưng nó có thể trấn an hắn rằng mọi thứ nên như thế, rằng bọn họ đang kết hợp mọi thứ lại với nhau như những đám mây giông. Giấc mơ có thể cảm nhận điều đó. Những khả năng bắt rễ trong đầu óc con người ta. Nhưng nó vẫn phải chỉ cho họ thấy điều gì có thể xảy ra.

Ramón muốn đưa Diyana đến để cho cô ta thấy rằng công việc hắn đang làm là quan trọng, và cả bạn hắn TK nữa bởi vì TK không tin vào những thứ này, và hắn muốn chỉ cho TK thấy những gì có thể xảy ra. Nhưng giấc mơ nói hắn phải đợi, nó cần hắn làm một điều nữa.

Nhưng hắn ta hoảng sợ khi Clayton lôi Người Cảnh sát ra khỏi chiếc xe trong gara và nói rằng bọn họ chuẩn bị làm một điều đặc biệt.

Ramón bắt đầu khóc. Càng ngày càng to hơn khi thấy những gì giấc mơ đã chuẩn bị cho hắn, cái đầu mới của hắn. Hắn gọi tên Diyana và hắn chống trả. Hắn làm Clayton bị thương, cắt trúng tay Clayton bằng cái đục hắn vớ được trên giá để dụng cụ, cố gắng đâm Clayton vào cổ. Nhưng đó chỉ là một cái đục chứ không phải một con dao còn Clayton to lớn hơn và cho dù vết thương rất đau và cho dù cái đau bùng lên buốt đầu nhưng giấc mơ vẫn có thể vượt qua nó.

“Đây là điều anh muốn,” nó cứ lặp đi lặp lại điều đó với Ramón, cho tới khi hắn không còn chống cự nữa. “Đây là điều anh muốn.”

Nó nhét cái phong bì vào miệng Ramón, cái miệng thực sự phía dưới cái đầu bự làm từ những con gấu, như thể hắn ta là một cái hộp thư. (Đừng

Giết Người Đưa Tin.) Cái thiệp bên trong được viết bằng tay.

*Một người đến! Mọi người đến!*

*Ai cũng được mời!*

*Buổi triển lãm riêng lần đầu tiên của Clayton Broom!*

*Nhà máy Thân xe Fleischer*

*Một ngày duy nhất! Đừng bỏ lỡ!*

Bọn họ sẽ tìm thấy cái phong bì và bọn họ sẽ đến, như những môn đệ, và cả đám phóng viên với những cái máy quay truyền hình và trực thăng và người thanh niên ngạo mạn với Internet của anh ta, và mọi người sẽ thấy điều họ cần phải thấy.

Họ sẽ mang những đôi mắt của mình tới, và tâm trí của họ sẽ mở ra như những cánh cửa, và rồi sau đó có thể tất cả bọn họ cũng sẽ được tự do.



## LỖ HỒNG TRÊN ĐẦU

TK ngồi trên băng ghế, một cái mới toanh, phía dưới là những gì còn lại của Ramón và ông chờ cảnh sát đến. Ông đã cố gắng kiên nhẫn. Ông đã đọc hết những tấm thiệp viết cho đứa nhỏ đã chết, những lời thương nhớ, lời cầu nguyện, những tình cảm yêu thương dạt dào và tờ thông báo của cảnh sát về số điện thoại đường dây nóng, ông phải nheo mắt mới đọc được những dòng chữ nhỏ li ti dưới ánh đèn đường lờ mờ.

Ông nhìn chăm chăm đôi giày, đôi giày trầy xơ ấy cứ mờ dần đi qua làn nước mắt. Ông phải cố lắm mới không giật xuống thứ được gắn trên người Ramón và đỡ cậu ấy xuống đất. Ông không dám gọi cho Diyana, cô gọi cho ông lúc tối giọng lo lắng và van xin ông ra ngoài đi tìm. Ông chưa thể gọi được. Ông không thể đổi mặt điều đó.

Chúa trời xin hãy gia ơn. Con biết gần đây Chúa và con không nói chuyện gì nhiều, kể cả tại nhà thờ St. Raphael. Con biết mình đã dùng tên ngài để chửi bới và dùng ngài để ra vẻ với những người cần an ủi khi thế giới này không cho họ được điều đó. Như thế một cái gối ôm khổng lồ mà người ta cho bọn con nít mềm non ôm lấy khi chúng khóc đòi mẹ. Con chưa từng hỏi xin Chúa điều gì trước đây cả. Kể cả gần đây cũng không. Kể từ lúc mẹ con mất. Nhưng giờ thì con cần Người. Con cần Người chỉ đường cho con. Một bụi cây bùng cháy hay một cái mũi tên to dùng màu xanh chớp tắt thì càng tốt. Hãy giúp con tìm ra tên khốn đó, Chúa ơi, kẻ đã làm điều này với Ramón. Gã đàn ông mà Ramón đang làm việc cho, gã điên đó. Con sẽ không giết hẳn. Con thậm chí còn không có súng. Lần này thì không. Chúa có thể phán xét gã ta. Con sẽ để cho Chúa làm điều đó. Người và hệ thống luật pháp. Nhưng hãy giúp con tìm ra gã ta. Hãy soi lối cho con.

Ông ngược nhìn lên, hy vọng, hy vọng gì ông cũng không biết nữa, một thiên thần trôi trên tia nắng vàng chằng, nhưng cảnh vật chằng có gì thay đổi, vẫn là những tòa nhà tồi tàn, bầu trời đêm đang nhường lối cho bình minh, và một tấm panô câu khách quảng cáo cho Buôn bán Kim cương

Debbie với hình một phụ nữ đôi mắt gợi tình mặc chiếc váy vàng chói nhô ra đầu ti, đang giơ tay lên để khoe khoang mấy thứ trang sức giả bự chất nhấp nháy như đèn Giáng sinh vậy.

Rồi cả tấm bảng hiệu phai màu phía sau chẳng được ai chú ý. OfficePlus: cung cấp mọi nội thất văn phòng. Nó có hình một người phụ nữ vui vẻ xoay quanh một căn phòng trên một cái ghế đỏ chói, tận hưởng niềm vui khi làm việc đây mà. Hai tay người phụ nữ mở rộng như thể muốn với tay lấy cái gì đó. Và đôi tay đó chỉ lồi về phía Tây.

“Nếu đó là dấu hiệu tốt nhất người có thể đưa ra thì cũng đành vậy,” TK thở dài. Ông đứng dậy khỏi băng ghế và quay người lại đối mặt với Ramón, đang nằm đầu đó sau cái mặt nạ lỗ bịch kia như thể một món đồ chơi lúc lắc hay một con pinata<sup>[24]</sup>. Ông không dám tự mình gỡ cái mặt nạ ra. Ông sợ hãi thứ có thể nằm dưới nó. Ông ép bản thân đặt tay lên vai Ramón. “Tôi sẽ tìm ra hãn, chú ạ. Chú cố thủ ở đây chờ cảnh sát đến, được chứ?” Ông nuốt nước mắt.

Ông gọi điện cho đường dây nóng của cảnh sát để cố giải thích, lần này ông đã bình tĩnh hơn những người phụ nữ đầu bên kia vẫn vô dụng như lúc ông gọi lần đầu nên ông đi dọc xuống con đường mà Cô Thư Ký Vui Tươi trên chiếc ghế đỏ trong bảng quảng cáo đang chỉ tay về - và cứ đi mãi, đi mãi.

Ông đi ngang một hiệu thuốc đã đóng cửa, một nhà thờ nhỏ, một khu chung cư có tiếng huyền thuyên không ngớt của đài phát thanh buổi sáng đang rỉ qua hai lớp kính khi ánh sáng vàng nhô lên từ chân trời.

Ông cứ đi bộ cho đến khi mặt trời lên hoàn toàn mang theo xe cộ đến, những con thú kim loại ừ rừ đang di trú về phía những đường cao tốc, rồi ông lại đi mãi đi mãi cho đến khi ông thấy cái dấu hiệu thứ hai.

Một cái ghế cũ để lù lù bên ngoài như thể chờ người đến ngồi. Méo mó nhưng còn chắc chắn, gỗ nâu và nặng.

Nó nằm ngay tại lối vào của một khu đậu xe bụi bặm. Cấm vào, cái biển đề thế. Sẽ bị phạt đấy. Nằm giữa hàng cây là một tòa nhà to và thấp với cửa sổ vỡ và dây kẽm gai.

TK nhìn cái ghế vẻ ngờ vực. Lốp da thuộc màu nâu đã rạn sau nhiều năm sử dụng. “Ở đây á? Thật vậy ư?” Cái ghế không trả lời.

Ông leo qua sợi dây xích và đi trên lối đậu xe dẫn vào tòa nhà, liếc lại về phía đường phố. Xe cộ lại trở nên thưa thớt. Chẳng có ai thấy ông đi vào.

Ông thử gọi cho đường dây nóng của cảnh sát một lần nữa. Năm lần liền. Lần nào máy cũng bận. Mẹ cha nó. Được rồi. Ông đã từng trải qua những lúc còn tệ hơn mà chỉ có một mình. Đây là kế hoạch của Chúa, đúng chứ? Giá như ông có thể tin vào Người.

Ông tiến thẳng tới chỗ cổng vào. Ai đó đã cắt khóa móc ra nhưng vẫn còn giữ sợi dây luôn vào cánh cổng nên người nào đi ngang qua không để ý sẽ vẫn nghĩ rằng nó đang đóng. TK biết nơi này; ông quen biết những người đàn ông từng làm việc ở đây thập niên chín mươi lúc người ta mới chuẩn bị lắp mấy con robot hào nhoáng đó. Nơi đây là Nhà máy lắp ráp thân xe Fleischer. Cây cối và những bụi thường xuân rậm rạp đã bám lấy hai bên như khu vườn treo Babylon. Tự nhiên đã tìm được đường trở lại. Ông nghĩ về điều này như một cách phân tán sự chú ý của bản thân khỏi những gì đang làm, đó là lách qua cổng, để nó mở toang sau lưng hy vọng có người sẽ chú ý, đi chậm chậm xuống lối lái xe như thể ông không đang ép bản thân mình bước từng bước.

Lối vào đã bị đóng ván niêm phong. Ông đã thấy điều đó lúc vẫn còn đứng ở ngoài. Từ kinh nghiệm bản thân ông biết rằng khi ai đó chiếm dụng một nơi, bọn họ sẽ nạy hờ những tấm ván làm cho nơi đó trông như thể nó vẫn bị niêm phong. Nhưng cái này thì đúng là vẫn bị niêm phong thật. Ông giật miếng ván ép nhưng những cái đinh vẫn y nguyên. Đây là lúc cần tới cái xà beng. Ông lại giật mạnh, ăn may, nhưng cũng không được.

Ông đi vòng ra phía sau và trông thấy một chiếc xe tải trắng đậu khuất sau một bức tường đổ. Kính chắn gió đã rạn nứt còn nắp xe bị móp nặng như thể có ai đó nhảy lên nắp thùng. Khi thật. Ông không thể làm điều này một mình. Ông ngồi xuống và nhấn phím gọi lại trên điện thoại và ơn trời, điện thoại đã kết nối được.

“Đường dây nóng sở cảnh sát Detroit xin nghe,” người trực tổng đài nói. “Tốt hơn anh không nên lừa đảo gì đấy.”

TK quay sang, cúi người thì thầm vào điện thoại. “Tôi biết hẩn ở đâu. Tôi đã tìm thấy hẩn. Có một chiếc xe tải... Không! Đừng gác máy. Sao các người nữ! Chết tiệt thật!”

Ông nhìn chăm chăm vào cái điện thoại không tin nổi và cố gắng kiềm chế không quăng nó xuống đất. “Con xin lỗi Chúa,” ông thốt lên.

Ông gọi điện về nhà thờ St. Raphael nhưng chỉ nghe điện thoại của cha Alan kêu mãi kêu mãi và chuyển sang chế độ hộp thư thoại. Nhà mạng báo rằng ông chỉ còn một phút gọi điện nữa.

Ông có thể gọi 9-1-1, nhưng câu trả lời nằm ngay đó trong danh bạ: ông đã lưu số này lại sau khi bọn họ xem đoạn video cùng nhau, ông, Ramón và Dennis. “Anh chàng YouTube \$\$\$.”

“Jonno Haim nghe đây,” giọng nói trả lời ngay lập tức.

“Cảnh sát không chịu lắng nghe tôi.” Ông lại sắp khóc đến nơi.

“Tôi sẽ lắng nghe. Ông tên gì?”

“TK. Hẩn giết Ramón rồi. Cũng ghê rợn giống những người khác. Có khi còn ghê hơn. Nhưng tôi đã theo dấu hẩn ta đến đây. Hẩn ở bên trong. Tôi biết thế.”

“Được rồi TK. Tôi tin ông. Giờ ông đang ở đâu? Ramón là ai? Hẩn ta đang ở đâu?” Giọng anh ta bình tĩnh, tự chủ.

“Ở một chỗ gọi là Nhà máy thân xe Fleischer. Còn Ramón ở trạm xe buýt chỗ đưa bé bị giết.”

“Ông có thể đợi tôi được không? Tôi cần xem nơi này ở đâu đã.”

“Nơi này làm tôi buồn nôn,” TK nói. Thế mà ông vẫn đang bước dưới hàng cây bên hông ngôi nhà. Ông bị hút vào đó. Những nhánh cây trụ lá đan vào nhau trên đầu ông như một đường hầm. Ông có thể thấy những cánh cửa sổ tầng trên cũng trơ trụ như thế. Có những cái đầu người đang quan sát ông sau những ô cửa dơ dáy. Hàng trăm người.

“Tôi tìm thấy nó rồi,” Jonno nói ở đầu kia điện thoại. TK gần như đã quên mất anh ta còn ở đó. “Một nhà máy bỏ hoang lớn, gần đường cao tốc.”

“Chính nó đó. Đây anh Haim, tôi có thể nghe thấy tiếng ai đó bên trong.” Hoặc là thứ gì đó. Đang kêu tích tắc. Những chiếc ghế bắt kham đang chạy lộc cộc trên những sàn gỗ mục nát. Ông không thể nghĩ như thế.

“Tôi nghĩ là có người ở tầng trên. Có thể là trẻ con.” Bọn chúng quá gầy. Đầy xương xẩu, ông nghĩ thế. Với những cái đầu dị dạng. Những cái đầu bóng bay. Như đầu của Ramón vậy. TK thấy họng mình đắng ghét.

“Tôi sẽ đến đó trong vòng hai mươi phút. Hãy đợi tôi. Ông làm được chứ.”

“Tôi không biết nữa. Tôi nghĩ chúng ta cần gọi cảnh sát.”

“Tôi đã hai mươi phút thôi. Rồi tôi sẽ gọi cảnh sát. Tôi hứa đấy. Tôi sẽ sớm gặp ông. Chúng tôi sẽ chạy một chiếc Hyundai xanh. Nhớ để ý chúng tôi nhé. Ông ở yên đấy, TK.”

Ông cũng muốn thế. Thật đấy. Ông có thể đi ra đằng trước lại, qua sợi xích, qua cái ghế và chờ cho Jonno tới trong chiếc xe xanh để giải cứu, cảnh sát đi đằng sau anh ta. Nhưng ông bị hút vào cái đường hầm của hàng cây. Ngày càng sâu hơn.

Lũ trẻ trên kia đang nhìn. Chúng chúí người về phía trước nhìn ông từ những góc nhìn kỳ lạ.

Ông đến với các cháu đây, ông nghĩ. Có một cánh cửa ở cuối đường hầm. Nó được vẽ trên tường. Chỉ là một hình chữ nhật vẽ phấn, nhưng nó đang tỏa sáng, và ông biết nó sẽ mở ra cho ông.

## ĐÔI GIÀY ĐỎ

Nó như một câu đố. Đố biết tôi trốn ở đâu. Bạn phải tìm thật kỹ mới thấy được người đàn ông bị giấu kín giữa những mảnh ghép xinh xắn. Nhất là khi đầu ông ta đã biến mất, thay vào đó là những thứ rất giống con gấu bông, một cái đầu to đùng biết lúc lắc làm từ giấy bồi và sơn xanh ló ra giữa đồng thú nhồi bông đáng thương được xếp xung quanh người, như thể ông ta đang cố lách vào giữa chúng. Cái đầu có hai tai to tròn, từ lỗ tai mọc ra chùm lông mềm màu xanh, giống nấm mốc bánh mì vậy. Hai hốc mắt trơ trọi và đã được vẽ lên biểu tượng đồng đô la. Cái miệng là một chữ X sơn màu đỏ.

Bạn phải nhìn cho kỹ mới thấy được cái đầu đó đặt trên đôi vai một người khoác chiếc áo khoác đen phồng đính ghim nhiều con thú khác. Đôi tay, giống như cái đầu, đã mất đầu mất và bị thay thế bằng những ngón tay bong bóng mập ú, giống như bao tay của chuột Mickey vậy. Hai ngón tay đã bị nổ vỡ mất. Đầu mỗi duy nhất là đôi chân, đôi giày thể thao đỏ có vệt dầu chỗ ngón chân cái ở một chiếc đang thò ra phía dưới, đập lên hình chữ nhật vẽ bằng phấn trên vỉ hè, trông cứ như một cái cửa sập cho người treo cổ rơi xuống.

Thực sự, cô nhẹ nhõm vì đó không phải Marcus. Nhưng điều đó có nghĩa là cậu ấy vẫn còn đâu đó ngoài kia. Vẫn còn sống. Có lẽ thế. Boyd đến thông tin cho cô. Tên nạn nhân là Ramón Flores, nếu tin vào người vô danh đã thông báo. Bọn họ đang cử người xác minh dựa trên thông tin được cho biết, bắt đầu bằng việc gọi điện cho các nhà thờ địa phương để tìm “cha Alan.”

Người đàn ông gọi báo đã đi từ lâu, đúng như ông ta nói - và cũng không trả lời điện thoại.

“Cô nên nghe Stricker la ó cô gái trực điện thoại. Anh ta giận lắm,” Boyd nói.

“Giận cũng phải,” cô cảm thấy bồn chồn, không chắc vị trí của mình giờ ở đâu. Luke đang lom khom cùng mấy người khám nghiệm hiện trường xem xét cái via hè. Cô muốn nhắc bọn họ rằng các vết máu có thể là từ vụ cũ như vụ Daveyton nhưng giờ đó không phải là vụ của cô nữa. Croff thì đang đi tới đi lui lo lắng, vừa đi vừa nói chuyện điện thoại.

Bọn họ đã lập hàng rào kín khu phố. Một lần nữa. Nhưng đây không phải chỗ đường hầm. Không có cách nào kiểm soát được mấy cái xe tải của báo chí với những cái kính chụp tầm xa hay đám đông tụ tập bên ngoài chỗ cảnh sát chằng dây, nghênh cổ lên nhìn. Cô đi qua chỗ mấy người cấp cứu đang đứng hút thuốc gần đấy và hỏi xem liệu cô có thể mượn một tấm bình phong bệnh viện để che lại ít nhất vài phần hiện trường được không.

“Mẹ cha nó!” Croff la lên, “thằng blogger chết tiệt này!”

“La ó cái gì thế?” Gabi hỏi.

“Nó phát tán rồi,” Boyd trả lời. “Trên mạng ấy.”

“Vụ này à? Đã lên rồi sao?”

“Thằng ranh của chị - Jonno. Mikey đang rất tức tối chuyện này.”

“Sao hẳn nắm được thông tin nhanh thế? Hẳn có ở đây không?”

“Tôi không chắc. Hẳn đăng thông tin cách đây nửa giờ. Trước khi chúng ta đến đây. Chị có nghĩ hẳn chính là kẻ gây ra chuyện này không?”

“Thằng ngốc đó à? Không. Không đời nào.” Nhưng chẳng phải làm cảnh sát là phải vậy sao? Chấp nhận cái sự thật khó chịu là ai cũng có cái giỏi hơn mình. Croff giờ đang bận la hét kêu đám phóng viên kênh FoxNews Detroit lùi lại nên Gabi đành túm lấy lời gợi ý và dùng điện thoại tìm số của gã blogger kia - cả số cô bạn gái nhỏ xinh của hẳn nữa.

Thật điên người lên được, không ai trong bọn họ bắt máy.

“Anh Haim. Tôi là thanh tra Versado. Gabriella đây. Anh hãy gọi lại cho tôi. Anh không gặp rắc rối gì đâu. Nhưng tôi cần biết anh đang ở đâu nếu đúng là anh đang ở cùng người đàn ông đã gọi thông báo về vụ giết người mới, đó...” Dịch vụ thư thoại ngắt tại đó.

Cô điện lại một lần nữa, tiếng chuông cứ reo và reo mãi rồi cuối cùng lại chuyển sang chế độ thư thoại. “Jonno. Tôi cần biết anh đang ở đâu. Anh có thể đang nắm những thông tin chúng tôi cần để tìm ra kẻ giết người.

Chúng tôi có một sĩ quan bị mất tích. Chúng tôi cần tìm cậu ấy. Hãy gọi lại cho tôi ngay lập tức.”

Cô gác máy trước khi cái hệ thống tin nhắn quái quỷ có cơ hội ngắt lời cô lần nữa.

“Thanh tra? Cô giúp tôi chút được không?” Một bộ đồng phục nửa bước đến chỗ cô. “Đây là Cha Alan thuộc nhà thờ St. Raphael.” Cô ta giới thiệu một người đàn ông dẻo dai mặc áo sơ mi đen cổ trắng, mắt toát lên vẻ điềm tĩnh của một con chiên chân chính.

“Chào cô,” ông ta bắt tay. “Tôi rất tiếc về chuyện này.”

“Tôi cũng vậy thưa Cha. Đáng lẽ nhân viên điều tra chính của chúng tôi là người nói chuyện với cha mới đúng.”

“Cô có làm được không?” Luke gọi. “Chúng tôi đang bận chuyện này chút.” Cả đội đang cố gắng chui phía dưới thi thể để xem nó được gắn với trạm xe buýt như thế nào mà không làm xáo trộn các bằng chứng.

“Được.” Cô đưa vị linh mục đến chỗ trạm xe buýt, đủ gần để nhìn thấy những cũng không ngáng đường ai. Cô chỉ vào thi thể. “Cha có nhận diện được người đàn ông này là ai không?”

Ông ta thất kinh. “Không, tôi không... Sao lại có người? Lạy Chúa tôi.”

“Còn đôi giày thì sao. Trông có quen không?”

“Tôi... tôi không biết. Tôi không để ý đến giày dép lắm.”

“Liệu có phải là ai đó trong giáo xứ của cha?” Cô lại dẫn ông ta ra chỗ khác.

“Tôi xin lỗi tôi không biết.”

“Ông có biết ai tên là Diyana?”

“Diyana? Có. Diyana Green, cô ấy thường đến bếp ăn từ thiện. Nhưng đây không phải Diyana. Đây không phải xác phụ nữ đúng không?” Rồi ông hiểu ra. “Ôi không. Đây là Ramón sao?”

“Cha có biết cách liên lạc với cô Green không?”

“Văn phòng chắc là biết. Tôi gọi cho văn phòng được không. TK sẽ biết đấy.”

“TK là ai?”



“Thomas Keen. Ông ấy làm việc tại trung tâm liên lạc cộng đồng của chúng tôi. Làm vài giờ một tuần. Máy tính, tư vấn việc làm, làm những việc lặt vặt. Ông ấy biết tất cả mọi người. Thân với Ramón lắm. Có lẽ ông ấy có thể nhận diện được.”

“Ông ta có dùng điện thoại di động không?”

“Có. Một cái điện thoại được nhà nước trợ cấp.”

“Cha có biết số không?”

“Chờ tí.” Ông rút điện thoại ra và lướt xuống phần danh bạ điện thoại, đôi tay run rẩy. Ông đọc cho cô đúng số điện thoại đã gọi cho đường dây nóng.

Gabriella viết lại như thể đó là thông tin mới biết.

“Cha có biết ông ấy sống ở đâu không? Cha có biết cách nào khác để liên lạc với ông ta không?”

“Chuyện này là sao?” Ông ta hỏi cứ như thể không phải đang đứng trước một người chết dính vào một cái cột, xung quanh là hàng trăm con gấu bông ghim vào cơ thể.

“Chúng tôi tin rằng ông ta là một nhân chứng. Nhưng cũng có khả năng ông ta liên quan đến vụ này.”

“Không phải TK đâu.”

“Thomas Michael Keen,” Boyd đang đọc hồ sơ của ông ta trên máy tính và la lên cái tên từ chiếc xe tuần tra. Ngồi tù mười năm khi mới mười bốn tuổi vì tội mưu sát một người đàn ông. Kể từ đó thì ăn cắp ăn trộm, nghiện ngập, hành hung. Lần gần đây nhất là đánh nhau tại nhà thờ Raphael nhưng sau đó bên nguyên đã rút lại lời buộc tội.”

“Đó là hiểu lầm thôi.”

“Người đàn ông này làm việc cho Cha à?”

“Ai cũng xứng đáng có một cơ hội thứ hai. Hoặc có khi là thứ ba, thứ tư, bất kể mấy lần. Chúa không theo kiểu quá tam ba bận.”

“Đó là một kẻ giết người từng ngồi tù mà cha vẫn nhận vào làm việc trong nhà thờ sao?”

“Sẽ chẳng có ai khác nhận ông ấy cả. Cô có dám không?”

“Cha có nghĩ ông ta có khả năng làm những chuyện này không?”

“Hoàn toàn không. Dù có chuyện gì xảy ra. Ông ấy chỉ là một đứa nhỏ khi bắn chết kẻ đã sát hại mẹ mình, nhưng đã gọi báo cho cảnh sát ngay và đầu thú. Nhưng rồi hệ thống này đã khiến ông ấy khổ sở. Ông ấy sẽ không bao giờ làm những việc như thế này. Ramón lại còn là bạn ông ta nữa.”

“Ông ấy thân thiết với Diyana tới mức nào?”

“Không đâu. Tôi biết đây là nghề của cô. Tưởng tượng ra những viễn cảnh tồi tệ nhất. Nhưng không hề có chuyện tình địch hay gì cả đâu. TK không làm điều này.”

“Vâng, nhưng ông ta đã gọi cảnh sát, còn giờ thì lại không bắt máy. Có khi nào ông ta lại đang định đi đầu thú.”

“Chẳng phải đây là tác phẩm của tên sát nhân hàng loạt của các cô sao? Quái vật Detroit? Và các cô đang kết cho TK tội đồng lõa. Thật vô lý. Tôi không giúp cô làm chuyện này đâu.”

“Chúng tôi vẫn chưa rõ thực hư thế nào. Nếu Cha có thể giúp chúng tôi tìm ông Thomas, chúng tôi mới có thể miễn tội cho ông ta. Nhưng chúng tôi cần biết ông ta đã thấy gì, có gặp kẻ sát nhân không. Và chúng tôi cần nhận diện thi thể này. Cha có thể giúp chúng tôi được chứ?”

Đôi vai Cha Alan chùng xuống nhân nhượng. “VẬY Ể TÔI GỌI ĐIỆN VỀ VĂN PHÒNG.”

“Tôi sẽ cắt cử một đồng nghiệp lấy thông tin cùng Cha.”

Cô kiểm tra đồng hồ trên điện thoại. “Bob, cậu tiếp quản được chứ? Tôi phải đưa Layla ra sân bay.”

“Tệ thế, cô có muốn đón một đặc vụ FBI luôn khi đến sân bay không?” Boyd hỏi.

“Không hẳn đâu.”

“Đùa thôi. Chiều nay anh ta mới bay đến.”

“Thanh tra Stricker? Tôi xin phép đi được chưa?” Cô không thể gạt sự hằn học ra khỏi giọng mình.

“Dĩ nhiên.” Còn anh ta không thể gạt sự thương hại ra khỏi giọng mình.

## PHI TRƯỜNG TIỀN EM ĐI

Layla cứ sắp xếp hành lý tới lui đến hai lần. Nó đẩy mạnh thùng sách cũ và đồ chơi ba nó bỏ lại để mang theo cho lại mấy đứa em kế. Mèo Nyan đã tìm thấy cái lông và đang nằm thu lu trên một cái khăn cũ, cào cào và rừ rừ vui thích với nơi ẩn nấp mới này. Cứ chờ đến khi cái cửa lồng sập xuống thì biết.

Mẹ nó đến trễ, điều này khiến nó nghĩ biết đâu bản án dành cho nó đã bị hủy. Hồi sáng nay nó có nói chuyện điện thoại với ba nó, cứng nhắc hết sức - nó lo sợ rằng sẽ có một bài thuyết giáo thật lớn đón đợi một khi nó đặt chân đến Atlanta - rồi sau đó nó gọi điện cho Cas để tạm biệt, cả hai lần đều dưới con mắt trông chừng của Gabi. Rồi sau đó mẹ nó rút dây điện thoại bàn, mang đi động theo cùng với cả dây cảm máy tính. Để giúp nó tránh xa rắc rối, bà bảo thế. Tình hình có thể tồi tệ hơn. Lúc này nó có thể đang trên đường tới Miami để ở với ông bà ngoại hoặc đến nhà cô Cheryl để được Chúa cứu giúp.

Nó đã cố gắng làm khô cái điện thoại bằng cách để nó trong một bịch gạo sống để gạo hút hơi ẩm trong máy nhưng có lẽ không hút nổi thứ rượu mười hai năm tuổi này vì điện thoại nó chết ngắt còn hơn tiếng tăm của nó nữa.

Nó đã nghĩ đến việc chạy trốn. Bỏ đến ở cùng Cas. Tụi nó có thể xây một phòng bí mật trong tủ quần áo của con bạn và bố mẹ nó sẽ không bao giờ phát hiện.

Đó là điều tồi tệ nhất khi phải đến Atlanta - người duy nhất hiểu rõ chuyện gì đang xảy ra với nó thì lại ở lại thành phố này - Detroit.

Mẹ nó hú còi xe ở ngoài, hai tràng ngắn.

“Đi nào, Nyan,” Layla đóng cửa lồng và nhắc lên cùng hành lý. Con mèo rít lên ngay lập tức.

“Tao cũng cảm thấy thế đấy,” nói nói và quăng cái valy vào cốp xe sau, đặt cái lông vào băng ghế sau rồi tính leo lên ngồi cạnh nó.

“Không, mẹ cần con ngồi phía trước. Mẹ phải gọi vài cuộc điện thoại và cần con giúp mẹ.”

Thật đau khổ hết sức. Đây là cơ hội cuối để xin mẹ nó ngừng lại chuyện này nhưng mẹ nó lại đang bận nói chuyện điện thoại.

“À, anh có thể xác định vị trí số điện thoại này không? Có cần lệnh tòa án để làm điều đó không?” Một cái xe tải phóng vút qua, chiếc Crown Vic giật dựng lên.

“Chờ đã, tôi nhận được một cuộc gọi khác. Là anh ta, gã blogger. Tôi sẽ gọi lại cho anh. A lô?” Gabi giật đầu ra sau xa cái điện thoại để tránh tiếng nhiễu rờ rít lên từ loa. Nghe như tiếng cửa máy vang lên trong một ống thông gió. Có tiếng người la hét.

“A lô? Anh Haim?”

“Cứu! Chết tiệt. Cứu với. Chúa ơi, Jen. Những con chim.

Nơi này, nó... Chúa ơi. Chết tiệt! Cái gì thế? Cái gì thế? Jen. Cô ấy bị thương nặng lắm. Và ối trời ơi, ối trời ơi. Tôi không biết chuyện gì đang xảy ra nữa.”

“Jonno, anh đang ở đâu?”

Gabi đưa chiếc xe ra phía mép đường và dừng đột ngột, bật đèn cảnh sát chớp xanh đỏ lên.

“Một nhà máy cũ,” người đàn ông đầu dây bên kia đang bị kích động, la to tới nỗi Layla cũng nghe thấy tiếng anh ta. “Một nhà máy ô tô. Fleischer cái gì đó.”

“Không phải Fischer à? Anh chắc không? Tôi sẽ đến đấy. Giữ máy nhé.”

“Là Fleischer. Chết tiệt. Cô ấy bị thương. Cô ấy đang chảy máu. Tôi có thể thấy cả quả tim. Ôi Chúa ơi, tôi nôn mất.”

Giọng anh ta vỡ ra, biến vào trong tiếng gió rít lên.

Gabi bật bộ đàm lên: **“Mau cử người. Mã 10-35. Rất có thể có một vụ 0900 tại Nhà máy Thân xe Fleischer. Mã ưu tiên Faline. Tôi nhắc lại: Faline. Điều động tất cả các xe.”** Cô bắt đầu gõ địa chỉ vào trong máy tính, điện thoại kẹp dưới cằm. “Jonno. Tiếp tục nói chuyện với tôi đi.”

“Mẹ?” Layla lên tiếng. Gabi nhìn con bé như thể cô quên mất sự có mặt của nó. Con bé đã chuyển qua chế độ tập làm cảnh sát.

“Đây, con cầm lấy điện thoại. Tiếp tục nói chuyện với anh ta. Kể cả khi anh ta không trả lời.” Cô đẩy cái điện thoại cho Layla và vội vã ra hiệu. “A lô, Jonno? À. Cháu là Layla. Layla Stirling-Versado. Cháu sẽ nói chuyện tiếp với chú.”

“Cần người hỗ trợ, các anh có thể xác nhận địa chỉ của Nhà máy Thân xe Fleischer được không? Đúng thế, tôi đang nhập địa chỉ vào GPS.” Cô gật đầu với Layla. “Hỏi xem anh ta nhìn thấy gì?”

“Chú nhìn thấy được gì?” Layla lặp lại. “Ừm. Có cái cửa sổ nào không? Cửa lớn? Có ai hiện đang đe dọa chú không? Chú có thể đi đến một nơi an toàn không?”

Nó nhìn mẹ ái ngại nhưng Gabi còn đang mãi tập trung vào bộ GPS. Giọng robot cất lên: “Đích đến của bạn còn cách hai mươi bốn phút chạy xe. Chạy thẳng thêm sáu dặm<sup>[25]</sup> rồi rẽ phải.”

“Mẹ cha nó,” Gabi nói. Cô xoay ngược người lại trên ghế, vòng tay qua chỗ dựa lưng. “Cứ nói tiếp đi Layla. Con cài dây an toàn chưa?”

Gabi bật còi hụ lên khiến Layla sợ hãi trước cuộc tấn công bằng âm thanh đó. Nó tập trung vào việc nghĩ ra những điều có ích để nói. “Chú có thấy được điểm mốc nào không? Có ai ở gần chú không? À. Chú có biết làm hô hấp nhân tạo không? Chú có lẽ nên thử làm coi sao, nếu như cô ấy đang chảy máu. Cố gắng cầm máu lại. Áp lực rất quan trọng.”

Gabi xoay chiếc xe một trăm tám mươi độ, không thèm để ý tới những chiếc xe đang lao tới phải ngoặt đầu tránh họ, tí còi giận dữ. Tất cả đều hòa cùng tiếng khóc rền rĩ trên điện thoại, tiếng còi hụ om sòm và tiếng mèo ngao ngao, tới mức Layla chỉ muốn bịt tai lại nhưng nó vẫn cố gắng giữ bình tĩnh, tiếp tục nói, cho dù đầu dây bên kia chẳng có gì ngoài tiếng nhiễu ồn. Nó nhét mấy ngón tay qua những lỗ hổng trên cái chuồng mèo để chạm vào bộ lông của Mèo Nyan, vừa trấn an bản thân vừa trấn an con mèo.

“Chú vẫn còn nghe máy chứ? Chúng ta đã từng nói chuyện trên điện thoại. Trước đây. Chú nhớ không? Cháu là con gái thanh tra Versado. Ôi trời ơi, mẹ, coi chừng kia!”

Một chiếc Taurus màu bạc xẹt qua họ trong gang tấc. Người tài xế la hét và khua tay khi ông ta phóng vụt qua phía dưới tấm biển đề đường tránh. Và đột nhiên tất cả trở nên rõ ràng, bà mẹ điên này đang chạy ngược chiều từ cao tốc xuống. Bộ GPS đã đổi giai điệu.

“Hãy rẽ vào đường tránh,” giọng robot đìềm tĩnh vang lên. “Điểm đến của bạn còn cách hai phút nữa.”

Gabi nhấn phanh thật mạnh rồi chạy tới, cái xe gầm lên lúc thoát khỏi đường cao tốc.

## NHỮNG CON BƯỚM

“Em muốn anh làm gì hả Jen?” Jonno đi tới đi lui bên ngoài cánh cổng dây xích.

“Đừng có hét lên với em?” Trông cô hết sức không vui, đang dựa vào cái ghế ai đó (bảo vệ chẳng?) đem đặt bên ngoài.

*Có lẽ đó là tài năng đặc biệt của mày đấy. Khiến cho phụ nữ không vui.*

“Anh đâu có la hét gì,” anh hạ giọng.

“Chúng ta nên gọi cảnh sát.”

“Rồi anh sẽ gọi. Ngay khi chúng ta quay được đoạn phim cần quay. Ngay phía ngoài thôi. Chúng ta sẽ quay phim cuộc gọi. Thế sẽ hay lắm.”

“Chuyện này thật là ngu ngốc. Đây là điều ngu ngốc nhất em từng làm. Rất có thể một tên điên đang ở trong đó.”

“Đây có khi là tin giả thôi. Hẳn thậm chí còn không ở đây ấy chứ. Chẳng có ai ở đây cả. Kể cả cái gã đã gọi chúng ta.”

“Làm sao anh *biết* Quái vật Detroit không ở trong đó lúc này? Với một khẩu súng chĩa vào đầu chúng ta?”

“Thằng cha đấy không dùng súng đâu. Nói nghe có lý một chút em à.”

“Lý với chả liếc. Em sợ.”

“Dĩ nhiên là em phải sợ rồi! Em đã dành cả đời mình hoảng sợ! Đó là lý do tại sao em là một cô DJ còn sống trong nhà bố! Mạnh mẽ lên Jen.”

Cô chùn bước và anh biết là mình đã ép cô quá, nhưng mà bọn họ cũng đã đi quá xa mất rồi và không còn đường trở lại. Anh liền dụ lại, để phòng cô quyết định leo lên xe lái đi mất. Anh còn cần cô để quay phim.

“Thôi nào. Chuyện này sẽ đi vào lịch sử. Thử tưởng tượng xem có người chứng kiến khi cảnh sát đến bắt tên sát nhân hàng loạt Jeffrey Dahmer và quay phim lại cảnh đó? Hay như căn nhà kinh dị ở Cleveland? Quay được những cảnh kinh dị trên camera khi nó đang xảy ra. Không phải bình luận phỏng vấn về sau, không phải cảnh diễn lại rẻ tiền. Mà là thực tế. Đây là cảnh quay JFK-đạn-găm-đầu đấy. Hay cuộc rượt đuổi OJ trên xa lộ.

Chúng ta là những nhà làm phim Zapruder nhưng thay vì ghi lại cảnh ám sát JFK chúng ta ghi lại những tên giết người hàng loạt.”

“Tuyệt nhỉ,” cô nói mỉa mai.

“Nó sẽ thành biểu tượng. Mọi hãng tin trên thế giới sẽ phát nó. Đoạn băng của chúng ta. Chúng ta sẽ nổi tiếng mãi mãi. Em không muốn điều đó sao? Hãy nghĩ tới những cánh cửa sẽ mở ra cho chúng ta. Sau vụ này chúng ta có thể làm bất kỳ thứ gì mình muốn. Bất kỳ điều gì.”

“Chỉ ở ngoài này thôi?” cô lưỡng lự.

“Chỉ một cảnh giới thiệu, rồi chúng ta sẽ quay phim lúc gọi cảnh sát rồi chờ phía bên kia đường cho tới lúc họ đến rồi sau đó chúng ta có thể theo họ vào. Để anh nói em nghe, chúng ta thậm chí sẽ phát sóng trực tiếp lần này. Bằng cách đó chúng ta có đến cả nửa số người dùng Internet hậu thuẫn chúng ta.” Rồi lượng người xem lớn sẽ đổ về khiến cho cả CNN lẫn Fox lẫn BBC Thế Giới sẽ đều gọi cho *anh* trước khi vụ này kết thúc. Anh đã cập nhật thông tin liên lạc trên kênh YouTube của mình trong lúc Jen lái xe tới đây. Anh đã bắt đầu nhận được tin nhắn từ những số lạ. ‘Yo cái thứ quý này là thực à?’ ‘Yay! Creepypasta!<sup>[26]</sup>’ bất kể nó mang nghĩa thế nào. Không có cuộc gọi nào từ tỷ phú truyền thông Rupert Murdoch. Chưa thôi. Cho dù anh đã nhận được tám cuộc gọi nhờ từ ‘Con mẹ Thanh tra’.”

Jen ngược nhìn tòa nhà trong lo lắng.”Em vẫn nghĩ đây là một ý tưởng tồi tệ.”

“Anh sẽ không để chuyện gì xảy ra với em đâu. Anh hứa đấy. Em sẵn sàng quay chưa?”

Jen gật đầu và giơ chiếc điện thoại lên quay phim.

“Nhà máy lắp ráp thân xe Fleischer,” Jonno bắt đầu nói. “Vốn dĩ chỉ là một điểm nhấn tàn lụi trong một thành phố đầy rẫy những tòa nhà bỏ hoang. Ngoại trừ việc giờ đây tên giết người bắn loạn Clayton Broom biệt danh Quái vật Detroit được cho là đang ẩn nấp trong này.”

Anh bắt đầu băng qua bãi giữ xe về phía sau tòa nhà.

Jen suýt suýt anh. “Anh đang làm cái gì thế?”

“Thôi nào, chúng ta cần đổi cảnh.”



Jen miễn cưỡng đi theo anh, lần mò bước qua đồng gạch vụn. Đồ nội thất bị vứt bỏ khắp nơi. Không phải thứ bỏ đi. Toàn đồ đẹp. Đã sờn, thậm chí là đồ cổ, như thể ai đó đang chuẩn bị kéo chúng vào trong nhà thì bỗng thấy mệt người nên ngừng lại.

“Em thấy không khỏe Jonno ơi. Em cần kiểm tra lại chỉ số đường máu.”

“Em ráng chịu thêm một chút cho anh được không? Em đang bị hạ đường huyết à? Ôi chết không này! Em có nghĩ đây là xe tải của hãn không? Em quay phim biến số xe đi. Quay cận cảnh vào.”

Nhưng Jen không để ý lời anh nói. Cô đang đứng, hơi lắc lư người. “Em không nghĩ vậy đâu. Cũng không giống như là tăng huyết áp. Nó khác lắm. Giống có đàn bướm vỗ cánh trong dạ dày ấy? Anh biết cảm giác ấy chứ?” cô nhăn mũi lại. “Có thứ gì đó đang đập cánh trong người em.”

“Em đang quay rồi chứ?” Anh chọn vị trí gần chiếc xe tải và nói bằng cái giọng diễn xuất của mình. “Đây có phải chiếc xe mà Joe Broom dùng để chở thi thể Daveyton Lafonte trước khi cắt xẻ cậu bé? Đây có phải là nơi hãn làm chuyện đó?” Anh chỉ vào nhà máy: “Em chìa lên chỗ mấy cái cửa sổ đi. Góc thấp thôi.”

“Chúng ta gọi cảnh sát được chưa?”

“Thêm một cảnh nữa thôi rồi chúng ta sẽ gọi. Rồi sau đó em có thể tiêm thuốc hay ăn đồ ngọt hay bất cứ thứ gì em cần làm. Quay chìa lên trên tường để có được góc quay đẹp về tòa nhà. Này, cẩn thận, có một cánh cửa vẽ bằng phấn đằng sau em đấy,” anh nói. “Có lẽ anh nên đứng ở đó. Nó sẽ thành một cái khung hình tuyệt đẹp, đúng chứ?” Nhưng cô không để ý, cô đang mài dùng một tay gãi ngực và anh có thể thấy điều đó làm cho cái camera lắc nhẹ.

“Búp bê, em tập trung được không?”

“Vẫn đang tập trung đây!” cô quát, vẫn gãi ngực.

“Ý anh là đừng gãi nữa, em đang làm cho cái máy bị rung.”

“Nó đau lắm,” cô nói và nhìn xuống cái áo khoác. “Ồi.”

Cô giật nảy người lên đánh rơi cái điện thoại. Cô tóm lấy cái dây kéo, giật mạnh xuống. “Có cái gì đó đang cắn em!”

“Em đang làm gì thế?” Jonno nhặt cái điện thoại quay phim lên và thấy một đường nứt nhỏ ngoằn ngoèo chạy dọc màn hình. “Em làm nó nứt rồi, Jen. Chết tiệt thật.”

“Em đang chảy máu,” Jen nói và chỉ cho anh vết đỏ đang thấm qua chiếc áo len màu kem. Có thứ gì đó cứng và đen tối đang cựa quậy phía dưới. Cô cởi áo len ra. “Đừng có quay phim cái này!” Cô hét lên khi anh bất giác giơ cái điện thoại lên.

Cô đứng đó lạnh cóng, mặc độc chiếc áo lót. Chiếc màu xanh lơ có chấm bi. Anh ước gì cô đã mặc bộ đồ lót gợi cảm hơn. Có cái gì đó là lạ chỗ hình xăm những chú chim lượn xoắn vào nhau từ xương đòn lên cổ của cô. Có những vật nhọn hoắt như đầu mũi tên đang lồi lên dưới chỗ mực xăm và anh biết rằng có chuyện không hay rồi. Cực kỳ không hay. “Thôi quên chuyện này đi. Em nói đúng. Đi nào, chúng ta quay lại xe. Rồi gọi cảnh sát nữa.”

“Nó đang chui ra,” Jen thốt lên, không để ý lời anh nói. Cô đang chăm chăm nhìn những cái đầu nhọn chọc qua da, máu chảy xuống ngực cô, thấm đẫm áo lót. “Em té mất, Jonno.”

“Không. Không, không té đâu. Có anh đỡ em rồi.” Anh túm lấy cánh tay cô. Nhưng cô đang té xuống thật, ngã ra sau, rơi vào cái hình vẽ cánh cửa đột nhiên biến thành một cái lỗ toang hoác, và những thứ lòi ra khỏi ngực cô không phải là những mũi tên, chúng là những cái mỏ chim gắn trên những cái đầu đầy lông đen bết máu, những cặp mắt đen sáng rực. Cô đang té xuống, anh cũng gã nhào theo cô, những con chim quẩn quại bò ra khỏi ngực cô khi anh bỏ tay cô ra.

Để cứu lấy mình.

Anh ngồi co rúm lại, hai tay che lấy khuôn mặt tránh cả bầy quạ với những cái mỏ ác liệt đang vỗ cánh kịch liệt ủa ra khỏi người cô bạn gái.

## NHỮNG KIỂU TỬ BỎ

Cái chấm đỏ trên thiết bị định vị GPS cho thấy còn cách ba khối nhà nữa. Sắp đến rồi, Gabi nghĩ. Layla vẫn đang nói chuyện trên điện thoại, lấp bắp những chuyện vô nghĩa bởi vì Jonno vẫn không trả lời còn con bé đã cạn sạch mấy lời khuyên y tế rồi. Cô tự hào vì đứa con gái vẫn còn giữ được bình tĩnh. Trong thâm tâm, cô thậm chí còn thấy nể phục chuyến phiêu lưu điên rồ của nó. Ấn tượng khi thấy con bé đóng giả cảnh sát mà khiến người ta tin được. Đương nhiên cô sẽ không bao giờ nói cho nó nghe. Bọn họ đã phải thức đến sáng cố gắng tìm cho ra viên đạn đó nằm trong một mảnh gỗ vỡ trên vòng quay ngựa.

Khi tất cả những chuyện này qua đi, khi Layla đã lên máy bay và an toàn rời xa, cô định sẽ tìm thẳng ấu dâm ấy và nã cho hẳn một viên đạn vào đầu. Cô thừa biết ngôi nhà hoang nào có thể dùng để vứt xác hẳn, rồi châm lửa đốt nhà ra sao để trông giống như một vụ do mấy đứa choai choai xuẩn ngốc gây ra. Rồi có khi cô sẽ bỏ cả cái nghề này. Đi làm thám tử tư như William. Mà cũng có thể làm điều tra viên đặc biệt bên công tố cũng nên. Một chỗ nào đó hay hay nơi ta chỉ đụng phải mấy vấn đề của người giàu. Rồi chuyển đến thành phố Ann Arbor chẳng hạn.

“Hãy giữ bình tĩnh,” Layla nói vào điện thoại. “Chúng tôi đang trên đường đến rồi. Cảnh sát cũng sắp đến. Bạn chú thế nào rồi? À mà chú có biết cháu tham gia đóng kịch không nhỉ? Khá hay đấy. Chú nên đến coi. Cháu sẽ kiếm cho chú một vé. Nhưng nếu chú không thích nhạc kịch thì thôi.” Nghe càng ngày càng chán. “Chú vẫn ở đấy chứ? Cháu vẫn nghe đây. Cháu sẽ giữ máy nói chuyện với chú cho đến khi cảnh sát đến.”

Gabi tấp xe vào lề và để máy chạy. Cô bước ra.

“Mẹ! Mẹ đi đâu vậy?”

“Mẹ *chính là* cảnh sát, con yêu.” Cái gì cần thì phải làm thôi.

“Không được, khoan đã,” Layla cũng leo ra khỏi xe, tay vẫn cầm điện thoại. “Mẹ không thể vào đó một mình được. Con đâu thể lái xe cảnh sát

được!”

Gabi tảng lờ con bé. Giờ không phải lúc lo về các quy định. Cô bật nắp thùng xe, giật mạnh cái áo vét chống đạn đang để dưới va ly của Layla và bắt đầu mặc vào. Ai biết được chuyện gì sẽ xảy ra. Bạn có thể đang trên đường đi mua đồ ăn thì có kẻ đánh cướp trụ ATM ngay bên cạnh. Bạn có thể lọt vào chỗ ẩn náu của một tên giết người hàng loạt tại một xó xỉnh nào đó trong khu công nghiệp bị bỏ hoang gần sân bay mà lực lượng cứu viện phải mười có khi hai mươi phút nữa mới tới. Mà biết đâu Lóng Lánh vẫn còn sống bên trong đó.

Cô nhìn lướt tòa nhà sau hàng cây. Nó thấp bè ra như một khối ghép hình Lego ngoại cỡ. “Đưa mẹ điện thoại, Layla. Jonno, nếu anh đang nghe, tôi đã đến đây rồi. Anh nói tôi biết anh đang ở đâu được không?” Không có gì ngoài tiếng rào rạo phát ra, rồi giọng một người đàn ông đang nức nở.

“Ôi Chúa ơi. Ôi Chúa ơi. Đừng giết tôi.”

Thôi xong rồi. Cô không còn lựa chọn nào khác. Gabi tháo băng đạn ra khỏi khẩu Smith&Wesson. Chết tiệt thật, ước gì cô đem thêm nhiều đạn hơn. Rút kinh nghiệm lần sau.

‘Mẹ không chờ đội hỗ trợ đến sao? Mẹ!’

“Bọn họ sẽ đến đây ngay thôi.”

“VẬY ĐỢI HỌ ĐẾN ĐÃ!” Layla gào lên với cô.

Gabi đặt tay lên vai con để dẫn nó sang phía chỗ ngồi tài xế, cửa xe vẫn mở. “Marcus Jones có khi đang ở trong đó. Biết đâu chú ấy vẫn còn sống. Và lại đang có người bị thương. Tình hình trầm trọng. Mẹ không thể chờ được. Con có hiểu không? Mẹ cần con trở lại xe và chạy đến một nơi an toàn. Về nhà hoặc đến nhà Cas hoặc đồn cảnh sát gần nhất.”

“TỰ CON LÁI?” Layla mếu máo.

“Con biết lái mà, Lay. Ngoại trừ việc đỗ song song, nhưng hôm nay con không phải làm việc đó, chỉ cần về đến nhà thôi. Con làm được mà.”

“Con không có điện thoại. Mẹ dim nước nó rồi.”

“Con không cần thứ đó. Cứ chạy xe đến nơi nào đó an toàn là được.”

“Con không làm được. Không làm được đâu. Đừng bắt con mà mẹ,” Layla nức nở. Gabi ấn con bé xuống ghế rồi đặt tay nó lên bánh lái.

“Con phải làm. Mẹ cần con rời khỏi nơi này ngay lập tức. Lái đi.”

“Mẹ...” con bé van xin, dù vậy nó vẫn đang làm những gì cô bảo.

“Không phải mẹ lo cho con. Là Nyan. Con muốn con mèo được an toàn chứ?”

Liếc vội ra phía sau nơi Mèo Nyan đang nằm trong chuồng, một mớ lông xù thô thảm với đôi mắt to, Layla nín ngay lập tức. “Có ạ.” con bé trả lời ngập ngừng.

“Vậy lái xe đi, Layla. Mẹ yêu con.” Ba từ thật quá nặng nề. Bởi vì thực tình điều cô muốn nói là mẹ xin lỗi. Mẹ xin lỗi đã mãi việc, mẹ xin lỗi phải đi vào nơi này và mẹ có thể không còn được nhìn con nữa mà lại chưa nói cho con biết rằng mẹ tự hào về con biết bao, dù con có làm những chuyện ngu ngốc vì con thực ra chỉ muốn làm điều tốt, như thế thật hiếm có và đáng quý, rồi con sẽ lớn lên thành một người phụ nữ tử tế, sẽ không mắc những sai lầm ngớ ngẩn như mẹ mà mắc những sai lầm của riêng con, nhưng hy vọng chúng sẽ chỉ giúp con tốt hơn lên, thế giới này sẽ vĩ đại và giàu đẹp hơn khi có con, con yêu ạ.

Cô đóng cửa xe lại và vỗ lên nóc xe mạnh như người ta quất ngựa. Layla hốt hoảng đạp chân xuống, chiếc xe rồ lên phía trước và chệch sang phía bên kia đường. Con bé điều khiển nó chạy đúng lại.

“Cẩn thận đấy!” Gabi gọi với theo, nhìn mãi cho đến khi Layla đánh một vòng cua lớn chỗ góc đường, nước mắt rơi lã chã trên mặt con bé khi nó ngoái lại nhìn mẹ đầy lo lắng. Cô vẫy tay ra hiệu con bé đi tiếp cho đến lúc chiếc xe khuất khỏi tầm mắt.

Ổn rồi.

## MẪU TIN SỐT ĐỎ

Jonno đang đứng trong một không gian nhà kho rộng lớn, đầy những cột và cửa sổ đã bị phủ sơn kín. Ánh sáng lọt qua đó có màu xanh lá cây lọt lọt. Có độc, anh nghĩ. Căn phòng đầy rác rưởi. Gạch vỡ, túi rác đen, những chồng báo cách nhau một đường đi hẹp. Ve sầu vẫn kêu vang những tiếng o o dày đặc khiến anh gai người.

Những cái lông chim đen rơi xuống lả tả như bông tuyết, trải đầy trên mặt sàn. Jen đang nằm trên mặt đất trước mặt anh, ngực và cổ cô rách toạc chĩa cả những dây chằng máu me. Cảnh tượng như một bức hình giải phẫu. Anh biết có người từng xăm một hình giống vậy, hình hệ cơ bắp vẽ chi tiết lên bắp chân trước của ông ta. Cực kỳ xấu.

Anh mò mẫm tìm điện thoại và ngón trỏ tự động nhấn ngay vào biểu tượng quay phim.

*Điện thoại. Đó là một cái điện thoại, thẳng góc. Điện cho ai đó tới cứu đi.*

Anh nhấn biểu tượng gọi điện màu xanh lá cây, chọn gọi lại cho số máy gọi nhờ gần nhất, cái tên mà anh lưu trong máy là “Con mụ Thanh tra”. Rồi anh cố tình chọn chế độ nghe loa ngoài, đồng thời chuyển lại chế độ camera khi anh lắng nghe tiếng reng từ đầu bên kia. Nó không chỉ là một chiếc điện thoại. Không có lý gì anh lại không thể vừa gọi vừa tiếp tục quay phim. Anh bình tĩnh. Đây chỉ là ảo giác. Jen có nói gì đó về mấy chất hóa học và amiăng trong những tòa nhà cũ như thế này cơ mà?

Chiếc điện thoại ở đầu dây bên kia cứ reng mãi. Bắt máy đi, mau nào. Anh vẫn đang nhìn vào màn hình, vẫn đang để chế độ quay phim, vẫn những cơ bắp xung quanh lồng ngực Jen đã lật ra ngoài để lộ ra một lỗ hồng đen ngòm bên trong cô, một màn đêm tối tăm phía sau những vòng cung trắng mảnh khảnh của lồng ngực. Có thứ gì đó chuyển động trong đó.

*Cô ấy chết rồi. Mà biết điều đó chứ hả? Cô ấy chết rồi. Và mà không gặp ảo giác. Và mà cũng sắp tiêu rồi, trai bao ạ.*

Tiếng gõ nhẹ ngày càng to hơn. Những cái bao rác đó đang chuyển động. Chuột. Bỏ câu.

*Không phải chuột.*

Điện thoại reo. Bắt máy đi!

Cô thanh tra bắt máy và giọng nói của cô ta đâm thủng sự bình tĩnh của anh như móng guốc một con nai đâm thủng kính chắn gió.

“Cứu tôi!” Anh nói yếu ớt, từ ngữ biến đầu mất. Vỗ cánh bay rồi. “Trời ơi. Cứu. Lạy Chúa tôi, Jen. Những con chim. Nơi này. Nó...”

Một vệt trắng vượt qua mặt anh, cái gì đó khô và mỏng như giấy chạm lên mặt. Anh xoay người. “Chúa ơi. Chết tiệt!

Cái gì thế? Cái gì thế?”

“Jen. Cô ấy bị thương nặng lắm. Cô ấy bị tiểu đường nữa. Tôi nghĩ là cô ấy - Á trời, á trời. Tôi không biết chuyện gì đang xảy ra nữa.”

Anh nghe thấy tiếng của cô thanh tra ở đằng xa. Nó như tiếng máy hát cũ truyền qua một vỏ sò. Anh cố gắng giải mã câu hỏi. “Fleisher. Nhà máy Fleischer,” anh nói và chĩa cái camera lại về phía Jen. Đôi mắt cô mở trừng trừng ngạc nhiên. Cái sự tò mò ngọt ngào ấy, mọi niềm vui thích trên thế giới này, tất cả đã bị xé toạc ra khỏi cô.

“Cô ấy bị thương rồi. Cô ấy đang chảy máu. Tôi thấy cả quả tim cô ấy. Ôi Chúa ơi, tôi nôn mất.”

Anh nôn khan, tay ôm lấy mặt và trong một khắc mọi thứ lại trở về bình thường. Hay cứ mặc kệ và coi nó là bình thường. Căn phòng này chỉ là một căn phòng. Jen thì đã chết rồi và chẳng còn gì khuấy động trong cái lỗ đen nơi lồng ngực cô nữa.

Giọng một cô gái vang lên trên cái loa điện thoại nghe vừa quen vừa lạ. Con gái cô thanh tra. Đang nói về hô hấp nhân tạo cứ như thể anh có thể thổi được sự sống vào lồng ngực nát bấy của Jen. Tiếng rờ rờ ngày càng nghe to hơn. Không phải tiếng ve sầu nữa mà là tiếng động cơ máy bay vào số.

Một trong mấy cái túi rác trong bóng đêm đột nhiên di chuyển. Không phải một cái túi. Một gã đàn ông núp mình trong bóng tối suốt từ này đến giờ quan sát anh. Gã ta đứng dậy. Khuôn mặt vô hồn hay như đang lột da, trên cổ gã là vết máu vón cục văng xuống tận áo. “Anh đã đến,” gã nói.

“Chết tiệt!” Jonno hoảng hốt bò lùi về chỗ bức tường, vẫy vẫy điện thoại như thể nó là cây đuũa thần có thể giữ anh tránh xa cái thứ đó. “Không. Không không không không không. Thanh tra!” anh hét lên vào điện thoại. Rồi anh nhận ra. “Chính là ông! Tôi thấy hình ông trên bản tin nhưng trông không giống ông. Ông chính là người nói chuyện với tôi ở phòng triển lãm. Ông đã có mặt ở bữa tiệc. Lúc đó ông định cho tôi xem...”

Gã đàn ông trôi dạt đến chỗ anh. *Trôi dạt*, chứ không phải đi bộ tới. “Anh là một phần của sự lây nhiễm,” gã nói. “Anh là người đưa tin. Anh sẽ giúp tôi.”

“Biến đi, để cho tôi yên. Tôi không biết ông đang nói cái gì. Mặt ông bị sao thế hả?”

“Xin lỗi. Tôi quên mất. Dễ quên lắm. Tôi phải bám chắc vào nhiều thứ.” Nó ập tay lên má đẩy đẩy cho khuôn mặt trở lại hình dạng cũ. Một cái bề ngoài chỉ giống giống với Clayton Broom. Đôi mắt quá sâu, quá nhỏ, quá xa nhau, cái mũi là một cục thịt dị hình. Cái vảy trên cổ gã ta đang chảy ra máu. Khi nói, hàm gã mở ra quá rộng. Giống như nhân vật chú ếch Kermit vậy, Jonno nghĩ. Giống như một kẻ có bàn tay mắc kẹt trong họng.

“Chúa ơi,” Jonno hét lên. “Lạy Chúa tôi, đừng giết tôi.”

“Không,” Clayton nói. Khuôn mặt khoái trá, hay một biểu cảm mà nó nghĩ là khoái trá. “Tôi sẽ không giết anh. Tôi cần anh. Anh và cái Internet của anh để giải phóng cho nó.”



## CHỈ CÒN CÁCH ĐI LÊN

Gabi đi vòng xung quanh tòa nhà. Cánh cửa trước bị niêm phong kín. Máy cái cửa sổ cũng vậy, ít nhất là máy cái ở tầng trệt. Nhưng ắt hẳn phải có lối vào. Không thấy Jonno và cô bạn anh ta đâu. Jennifer, cô nghĩ. Không, chỉ là Jen thôi. Có thể nhìn rõ được quả tim của cô ta - một vết thương gây chết người, theo ý kiến chuyên môn của cô.

Một cái xe tải trắng đậu ở chỗ khuất tầm mắt. Hẳn ở đây. Hoặc đã từng ở đây. Cô đi ép sát người dọc bức tường, xuyên giữa hàng cây dài với những con sóc đen chạy qua chạy lại giữa mấy cái cây. Có một trong mấy cái cửa chết tiệt được sơn trên tường và cô tự hỏi không biết một hình chữ nhật đơn giản có từng gieo rắc sự sợ hãi như vậy chưa. Hình chữ nhật của cái quan tài thì may ra.

Và nó đó. Một cái cầu thang thoát hiểm rỉ sét chạy dọc tòa nhà. Một cánh cửa mở treo lơ lửng trên bản lề tại đỉnh cầu thang. Một nơi cô có thể đi vào. Cô bật bộ đàm lên báo cáo, nhưng chỉ nghe tiếng sóng nhiễu. Cái điện thoại của cô không bắt được tín hiệu gì.

Cô không nghĩ Clayton thông minh tới mức để lại những vật chắn tín hiệu ở đây. Có thể là do tòa nhà này, những thứ đồ kim loại bên trong đã làm nhiễu hết sóng điện từ.

Có tiếng ai đó hét lên bên trong. Một người đàn ông. Đang hết sức hoảng loạn. Marcus, cô nghĩ, cho dù phần lý trí trong cô biết rằng cậu ấy đã chết rồi. Đã chết từ sáng thứ hai hôm đó khi cô từ chối cuộc gọi của cậu ta trong văn phòng hiệu trưởng. Cô biết điều đó là đúng. Điều đó có nghĩa là tiếng hét kia của Jonno hoặc của Thomas Keen, hoặc người nào đó cô có thể cứu.

Chết tiệt thật. Cô đã hy vọng nghe được tiếng còi cảnh sát, thấy được những người đàn ông phụ nữ mặc đồng phục cầm súng lao vào đồng gạch vụn này.

“Cần người hỗ trợ, tôi xông vào đây,” cô nói với cái bộ đàm vô dụng và bắt đầu chạy lên các cầu thang.

## CHẲNG CÓ GÌ LÀ TAI NẠN

Layla đang cố gắng tập trung nhưng nó vẫn nhìn về phía sau qua gương chiếu hậu hy vọng trông thấy được mẹ nó, người giờ đã đi rồi, đã biến mất vào tòa nhà xấu xí với những cái cửa sổ đen thui và kính vỡ. Nó không thể rời mắt khỏi nơi đó. Mẹ nó sẽ bỏ mạng nơi đây - cả hai bọn họ đều biết điều đó. Đây chẳng phải điều bà nói sao? Nó nức nở thật lâu tới mức nước mắt làm cho nó không còn thấy được con đường nữa, nhưng nó phải về nhà. Nó phải đi đến nơi nào đó an toàn. Nó đã hứa rồi.

Nó lái xe qua góc phố, còn không biết là sẽ đi đâu. Quay trở lại đường cao tốc nhưng nơi đó thật đáng sợ. Nó không biết liệu có lái nổi tốc độ cao không. Nó nên đi con đường phía sau. Nó nhấn thiết bị định vị. Nhà.

“Rẽ trái,” cái giọng phụ nữ điềm tĩnh nói với một sự tự tin của máy móc.

Nhưng khi nó làm vậy, điều đó nghĩa là phải nhìn thấy cái nhà máy xấu xí nham nhở ở ngay phía trước nó một lần nữa. Không. Nó liếc nhìn sợ hãi vào gương chiếu hậu và thấy rằng cái nhà máy đó cũng đang ở phía sau nó. Như thể một vòng luân quần vậy.

Nó hoảng sợ đạp phanh, nhấn nhấn vào cái màn hình GPS một cách hoảng loạn. “Nhà, mẹ kiếp!” Khi nó còn nhỏ, mẹ nó bảo rằng thiết bị định vị GPS là một người phụ nữ robot nhìn xuống họ từ trạm không gian.

“Như Chúa trời ạ?” Layla ngây thơ hỏi khiến cho cả ba lần mẹ nó đều cười.

Nhưng giờ thì chẳng có ai trông chừng cả. Không phải cô gái robot trên trời, cũng không phải Chúa. Nó chỉ có một mình. Với một con mèo hoảng loạn đang meo meo thảm thiết. Bình tĩnh đi. Thở sâu vào. Mẹ Cas từng đưa nó đến lớp yoga một lần. Nó nhắm mắt lại. Định vị được trung tâm bản thân. Cảm nhận những cái rễ đang cắm sâu xuống, nối bạn với mặt đất.

Đó là hai tòa nhà giống nhau nhưng lại khác nhau. Có khi là một mở tòa nhà như vậy trong cái địa ngục công nghiệp tan hoang này. Nó mở mắt

ra và giữ sự chú ý vào cái màn hình nhỏ bè bè sẽ đưa nó về nhà, nhất là tránh nhìn lên hay nhìn sau nó. Nó không biết mình sẽ làm gì nếu nó sai. Liệu đó có cùng là một nơi và nó đã bị mắc kẹt hay không.

“Vòng xe lại,” giọng máy tính nói hết sức tự tin và bình tĩnh. “Vòng lại.” Không đùa chứ. Nó vòng cái xe lại một vòng chữ U. Mèo Nyan tru lên như tiếng còi hụ hay còi ô tô om sòm. Nhưng đó lại là một tiếng còi xé tai từ một chiếc xe tải hiệu MACK mười tám bánh chạy cùng chiều xe nó và nó bị kẹt ngay giữa đường. Layla hét lên và nhấn ga, giật vô lăng sang một bên mạnh hết sức, nhưng cái xe tải vẫn thúc mạnh vào nó.

Có tiếng gậy răng rắc giống âm thanh Mèo Nyan tạo ra khi nó ăn phải con châu chấu. Cửa sổ xe vỡ tan, một cơn mưa lóng lánh rơi lên người nó. Chiếc Crown Vic xoay vòng trên đường. Nó không kiểm soát được. Chiếc xe đột nhiên đầy những con bướm đêm. Vô lăng trượt ra khỏi tay nó.

Chiếc xe xoay vòng, nhẹ bẫng. Nó đụng trúng vỉa hè, trọng lực kéo nó xuống đất và ngay trước khi túi khí ập vào mặt nó, nó thấy một cái đường hầm toàn cây mở ra trước mắt, những nhánh cây cong vòng xuống duyên dáng như cô gái múa ba lê dẫn lối nó vào.

Nhưng nó biết đó là một cái bẫy, rằng chúng sẽ đóng lại ngay sau nó như một câu chuyện cổ tích. Sẽ không còn ai có thể thấy nó nữa, và sẽ không còn dấu hiệu nào cho thấy nó từng ở đây.

Rồi sau đó nó đập đầu vào cửa sổ xe và một màn tối đỏ như trong lòng mẹ ập lên người.

## NHỮNG CON THÚ MÁY

Trời quá tối không thể nhìn thấy gì nên TK dò dẫm từng bước đi vào cái đường hầm cây mà đã biến thành một cái hành lang kêu leng keng rỗng rỗng dưới mỗi bước đi của ông. Ông phải cúi đầu xuống né để không va đầu vào trần, dựa người vào tường rồi đi ì ạch về phía trước, hai chân khuyếch ra như cao bồi. Hai vai ông đau nhức, đầu gối mỏi nhừ nhưng có những giọng nói nho nhỏ đánh vọng ra từ đâu đó phía trước, cả hơi ấm và ánh sáng nữa.

Ông bước vào một căn phòng sáng trưng với những tấm rèm hoa và lò sưởi nổi lửa và một chiếc bàn ăn lớn như ông luôn mong muốn, có đủ chỗ cho mọi người, chất đầy thức ăn cho Lễ Tạ ơn - gà tây và sườn nướng và khoai lang nghiền và cháo ngô và những cốc nước ngọt - và tất cả mọi người đều ở đây, tất cả bạn bè của ông, đang chờ ông. Ramón, với cái đầu làm từ gấu bông của anh ta đang vui vẻ tựa khuỷu tay vào lò sưởi, còn Diyana đang tết tóc, mái tóc dài kéo lê cả trên sàn nhà. Thậm chí cả Lanny cũng ở đây và đang mặc một cái tạp dề đề dòng chữ “Đầu bếp Tuyệt vời nhất Thế giới.” Rồi lại có cả em gái ông Florence đang ngồi trên cạnh bàn, đọc một quyển sách, đôi tay con bé như những chú nhện lặn mò trên những vệt chữ nổi.

Tất cả bọn họ đều vui khi gặp ông.

“Chào mừng ông bạn về nhà,” Lanny nói và vỗ vai ông.

“Anh thích không Thomas?” Diyana nói, cười nụ cười sáng chói với bộ răng trắng, trong khi tay cô vẫn tiếp tục vòng vèo xoắn tóc, tết, tết, tết.

“Chúc mừng lễ Tạ ơn!” Ramón nói, giọng bị biến dạng bởi cái đầu to như con piñata lớn.

“Không có cái ghế nào cả,” TK bật cười. “Thế người đàn ông phải ngồi đâu đây?”

“Ai có thời gian mà ngồi chứ?” Lanny kêu ca. “Chúng tôi chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng cho ông rồi.”

“Đi nào anh, chúng em có điều ngạc nhiên dành cho anh đây,” Florrie nói, ngược nhìn lên từ tờ chữ khiếm thị. Thật tuyệt vời khi cả gia đình lại

được đoàn tụ.

Tiếng chuông cửa reo vang, một âm điệu chuông nhà thờ nghiêm trang như trong đám cưới hay đám ma.

Đinh-đong-đinh-đong. Đinh-đong-đinh-đong.

“Anh sẽ không thể tin được đâu,” Florence nói. Trên mắt con bé đặt hai đồng tiền. Những đồng xu cổ, thậm chí không phải đồng một đô la. Em gái ông xứng đáng với đồng tiền một đô la, không thể nói khác được.

“Đây là một chương trình thực tế à?” ông hỏi, mỉm cười khi mọi người vây quanh ông, tràn trề tình cảm và những cái ôm, tất cả đều vỗ về ông, kéo ông về phía cửa trước. Ông không thể nhớ được vì sao mình lại không đi vào bằng đường đó. Diyana nghịch ngợm lấy tay che mắt ông.

“Không được ti hí!” con bé nói.

Đinh-đong-đong-đinh. Đinh-đong-đong-đinh.

Nhưng ông sợ hãi vì ông biết thứ gì đang chờ ông ở bên kia, giống như ông biết đêm Halloween năm đó vậy, với cánh cửa mở hờ và ánh đèn hắt ra đường.

“Không,” ông nói, đẩy bọn họ ra, “anh không muốn.” Như trở lại lúc mười bốn tuổi, cảm giác đau buốt sợ hãi trong cổ họng và cột sống lạnh băng. Ông có thể gửi thấy vị máu. Cái vị tanh nồng của nó.

Đinh-đong-đong-đinh.

“Đừng làm hỏng nó,” Diyana hờn dỗi. “Chúng em đều đến vì thứ này.”

“Thôi nào, anh lớn,” Ramón hối thúc. “Anh nên thấy tôi đã trải qua điều gì chứ!”

“Mở cửa đi anh Thomas,” Florrie nói.

Đào-chúa-đào-đi.

Nhưng ông không muốn gặp lại mẹ nữa. Ông đã chôn người phụ nữ đó rồi, và ông không định làm điều đó một lần nữa.

“Bỏ anh ra,” ông nói, vặn người ra khỏi những cánh tay đang bám lấy mình và ông đẩy quá mạnh bởi vì ông đẩy té cô em gái xuống đất và cô văng ra như một túi rác đựng quần áo cũ bị ném ra cửa sổ.

Cô nằm bất động, tru lên như một con thú bị thương khiến ông nghĩ có lẽ cô đã bị gãy xương.

“Florrie, anh xin lỗi.” TK hoảng hốt, quỳ xuống bên cạnh em gái. “Anh không cố ý. Đó là một tai nạn. Em có sao không? Để anh xem nào.” Cả đời mình, ông chưa bao giờ đánh một người phụ nữ.

Ông nhận ra tiếng nức nở đó thật quen thuộc. Nó không phải tiếng khóc của một người phụ nữ chút nào mà là tiếng khóc của một thằng con trai tuổi teen. Tiếng của chính ông. Âm thanh đó thoát ra khỏi cổ họng khi ông đứng cạnh xác của Ricky Furman đã bị bắn chết còn khẩu súng lơ lửng trong tay ông. Một tiếng rên rỉ cao vút không biết của ai, một âm thanh đến thẳng từ địa ngục. Âm thanh của quỷ dữ. Của con người ông lúc đó. Đứa con trai mù điếm. Tên giết người.

Ông nắm lấy vai cô em gái. “Xin em Florrie.” Xương sườn cô vụn xoắn lại dưới cái váy đầm và cô quay người lại để cản ông, những cái răng nanh vàng bản thiêu trong một cái mồm dài còn tiếng rên rỉ giờ đã biến thành tiếng gầm gừ khi cô em gái bò ra khỏi bộ da người như một con chó chui ra từ bọc nước ối, bốn chân cào cào trên sàn gỗ, lông bết màu đỏ. Cô em gái giờ đứng trên bốn cái chân chó khảng khiu và rữ rữ lông, máu văng đầy phòng.

TK hét lên và bò tránh khỏi cô em gái nhưng ông bị vướng vào những bím tóc dài cuộn đầy phòng. Những con gián chạy loạn lên trong mớ tóc.

“Đừng đi, anh còn chưa mở cánh cửa mà,” Ramón nói, giọng ai oán trông càng kinh dị thêm bởi cái đầu giấy khổng lồ. Cậu ta là người duy nhất không thay đổi gì. Còn những người bạn còn lại của ông đều đang co rút và gập người xuống phía trước, chống bốn chân mà đá hai chân ra sau. Những cái xương kêu răng rắc, hộp sọ kéo dài ra khi họ đẻ ra những con chó hung tợn vẫn trốn trong họ bấy lâu, quẩn quại thoát khỏi tính người.

Con chó màu vàng máu me mà em gái ông biến ra đang đứng trên mặt đất, sừng sộ lên, hai vành môi lộn ra ngoài để lộ phần lợi đen sì và thứ nước dãi xám quánh nhều ra khỏi hàm răng sắc nhọn.

TK lồm cồm đứng dậy, rất từ từ, một tay ông giơ ra như để chặn con chó, một tay mò mẫm trong túi tìm bình xịt hơi cay. Những con chó mới đẻ khác đang dần đứng dậy, gầm gừ và kêu ăng ăng. Florrie lao tới mắt cá chân ông, cắn một cú mở màn, TK xoay người và bỏ chạy.

“Anh phải mở cánh cửa đó ra,” Ramón nói buồn bã.

Ông chạy bán sống bán chết. Ngực đau nhức như thể ai đó đã đâm một cái cọc vào đó, nhưng ông vẫn chạy bởi vì đám chó vẫn đuổi theo trên những cái chân gầy nhẳng của chúng, sủa và hú và cố đớp lấy quần ông, dồn ông tới một cái hồ tối tăm trải dài trước mặt.

Ông vấp phải mấy cuộn tóc và ngã ập vào mặt nước đen sùi lên. Ông đập đầu gối trúng thứ gì đó dưới mặt nước và vội vẫ trôi lên, thở hỗn hển vì sốc lạnh. Cứ như lễ rửa tội vậy, và trong khoảnh khắc đó ông nhìn rõ thứ cuốn vào chân ông không phải tóc mà là những sợi dây cáp điện. Còn ông đang ngập đến thắt lưng trong vũng nước mưa bắn thủi nghệt rác trong tầng hầm nhà máy. Những tia sáng chiếu qua những ô cửa sổ vỡ lấp lóa trên mặt nước chiếu những vệt như sóng gợn lăn tăn lên tường - còn phía xa là một cái cầu thang kim loại.

Nhưng rồi ông quay lại và thấy đàn chó vẫn đang đi tới đi lui bên mép nước, rền rĩ và có vẻ đang chuẩn bị lao xuống nước đuổi ông, và đứng ở cái xà ngang phía trên chúng, Chúa Jesus như đang trông xuống, thúc giục.



# TÁI TẠO BẢN THÂN

Layla ôm chặt cái lồng mèo vào ngực. Nơi này tối đen khiến nó vấp chân vào cái sàn gỗ gõ ghè. Máu đang chảy một bên mặt nó. Nó cố gắng cảm nhận vết thương trên thái dương nhưng nếu lần tay lên rờ rờ chỗ đó sợ là bóng tối lại ủa đến một lần nữa.

Nếu nó đứng yên một chỗ, máu lại chảy dọc cánh tay nó và nhỏ từng giọt, từng giọt xuống đất khiến nó hoảng sợ, nên nó cứ đi tiếp dù cho chẳng biết mình đang đi đâu. Khốn khổ chưa, nó nghĩ và nuốt nước mắt nghẹn ngào vì nếu khóc nó sẽ khóc không ngừng, sẽ ngã xuống mà không thể gượng dậy được.

Nó không nhớ mình đã tới đây bằng cách nào hay thậm chí là nó đang ở đâu, nhưng cái lồng mèo là thứ nó có thể bám vào, một vật chống lưng cho nó. Nó là một cô gái trẻ can đảm đang bảo vệ chú mèo của mình. Không tính tới việc cánh cửa lồng đang mở toang và Mèo Nyan không có trong đó. Nếu thế thì cứ coi như nó đang trên hành trình tìm kiếm con mèo của mình đi. Và tìm mẹ nữa.

Như trò chơi điện tử vậy.

Có một cái biển hiệu phía trên tường nhưng những con chữ cứ nhảy múa mỗi khi nó cố gắng đọc. Đó là những từ ngữ hư hỏng. Chúng thậm chí còn chẳng muốn trông giống như từ ngữ. Chúng có nhiều tham vọng ẩn sau khả năng của mình. Một ý chắc chắn sẽ ra trong đề kiểm tra. Những con chữ tự sắp xếp lại. LẤP RÁP. LẤP RÁP. LÁ RẮP. PÁL RP Ặ. RẶ ẶLPP.

Không còn chỗ nào khác để đi nên nó bước qua cánh cửa. Có ai đó đang chờ nó bên trong, một người đàn ông trông lưu manh và to béo đang ngồi phía trước một bảng điều khiển khổng lồ đầy những màn hình nhỏ, tay chọc chọc lên các phím số và đồng hồ đo. Đó là TraiHungLựa, trong cái bộ dạng béo phì sừng sĩa, da vàng nhợt nhạt như sáp, nhưng nó nhận ra những đường nét của ông ta dưới cái khuôn mặt mập mạp tốt bụng mà ông ta không đáng có. Hắn nheo mắt nhìn nó rồi chìa thẳng vào cái lồng.

“Mày muốn nhốt ai đó lại à?” hắn nói và quay lại nhìn cái bảng điều khiển. “Hay là mày muốn chơi trò chơi?”

“Đó là cái lồng cho mèo,” Layla nói, cảm thấy bình tĩnh và thờ ơ. “Ông có thấy nó đâu không?”

TraiHungLựa cười khùng khục. “Ồ tao đã thấy cả mớ mèo con ấy chứ. Mọi kiểu mèo con cho tao ngốn ngấu. Một bữa tiệc buffet mèo con.”

Tất cả các màn hình đều đang phát những đoạn băng có những bé gái. Những bé gái nhảy dây, đi chệch choạc trong đôi giày to quá khổ của mẹ, cầm điều chạy, ngồi trên hàng rào, chơi đàn ghi ta, thổi hoa bồ công anh, liếm cà rem, liếm những thứ khác. Layla quay mặt đi.

“Ông làm cái gì ở đây?” nó nói, giận dữ với hắn ta.

“Mày làm cái gì ở đây?” hắn nhại lại bằng một giọng trầm bổng.

“Tôi đang lái xe,” nó nhớ ra.

“Rồi mày mất xe. Mất con mèo cái. Mất mấy viên bi. Ít ra thì tao chỉ mất cái ví. Và trái tim nữa. Mày có thấy nó ở đâu không hả?” Hắn lục khắp người như thể đang tìm một chùm chìa khóa trong một cái túi bị lãng quên. “Ồ nó đây rồi.” Hắn chỉ vào những cái màn hình đang chiếu đầy những của quý đủ các kiểu ngoại trừ một cái đang chiếu hình một cô gái nằm trên cỏ ướt hôn một cậu trai đang để tay dưới váy cô.

“Đồ lãng lơ,” hắn nói. “Con điếm ranh bản thủ. Mày muốn điều đó. Tất cả chúng mày đều muốn thế.”

“Chuyện không phải như thế,” nó gào lên với hắn.

“Chụp những tấm hình nhỏ hở hang trong những cái quần chip hở hang trên điện thoại của chúng mày, khoe hàng ra đó. Ngay trên mạng cho lũ chúng tao nhìn. Mấy thứ riêng tư tụi mày đưa lên mạng sạch.” Hắn xoa cái bụng phưỡn của mình. “Tao thết đãi bản thân hơi quá tay,” hắn cười khẩy và nó nhận ra hắn đang xoa xoa dần xuống phía dưới bụng và nó quay mặt đi.

Màn hình bắt đầu chiếu những tấm hình tự chụp. Chụp trước gương phòng tắm, chụp trong phòng ngủ, những cô bé bĩu môi tạo dáng, mặc quần chip hay không mặc gì, tấm cười đùa, tấm nghiêm túc, tấm sợ hãi, mỗi người mỗi vẻ.

“Không,” Layla nói. “Thứ này không dành cho nhà người.”

“Tất nhiên là có chứ. Đó là thứ tội tao đã dạy mày. Đến đây. Đến ngồi trên lòng tao này. Tao sẽ cho mày cười ngứa.”

Hắn giương cánh tay béo ú tới chỗ nó, nó liền lấy hết sức xô hẳn một cái thật mạnh vào ngực. Nó khiến cho cái ghế xoay bay vèo sang phía bên kia phòng cho đến khi chạm phải phần sàn nhà gỗ ghe liền bật ngửa ra, quăng gã đàn ông xuống đất. Hắn nằm đó như một con cá voi trôi dạt lên bờ, chìm trong mỡ. Hắn cười hi hi. “Chúng ta có thể chơi thô bạo, em gái à. Anh có thể khiến em nghĩ rằng đó là ý của em nữa đấy.”

“Tiên sư ông!” Nó quăng cái lỏng về phía hắn ta rồi quay người bỏ chạy. “Mẹ! Mẹ ơi, mẹ ở đâu?”

“Đồ điếm chết dấp!” hắn hét lên phía sau nó. “Tâm hồn các người đều là một lũ điếm chết dấp!”

Nó chạy lộc cộc xuống một tầng cầu thang dẫn vào một hành lang hẹp có con hào nhỏ ở chính giữa và những cánh tay robot lắp ráp bẻ cong xuống những góc khác nhau. Nó bước vào đường hào đó và đầu bên kia là ánh sáng, nếu nó có thể đi hết đường.

“Mẹ ơi! Mẹ ở đâu? Con cần mẹ!” Layla la to. Giọng nó vang trong khoảng không hun hút, rồi vọng lại cho nó nghe thấy giọng mình lí nhí và hoảng sợ cỡ nào.

Khi nghe âm thanh, những cánh tay robot liền co giật. Và mọi phía xung quanh nó, chúng vặn mình sống lại, vặn vẹo trên những cái trục xoay, ngoảnh đầu tò mò về phía nó.

“Để cho tôi yên,” nó la lên giận dữ, hụp đầu xuống khi một cánh tay máy thò ra chỗ nó với bàn tay là cái kẹp tóm loạn xạ. Nhưng rồi sau đó một cánh tay khác lại xoay ra ngoài và túm ngực nó, những đầu chóp kim loại cào cào áo khoác nó.

Giọng của TraiNhunghưa nghe rào rào qua hệ thống điện thoại nội bộ khi những cánh tay robot thò xuống bổ lên đầu nó, những bàn tay được lắp gọng kềm và những mũi khoan rên rĩ và kêu xì xì, rồi cả những cái đèn hàn tóe lửa. “Tin - tin!” hắn cười, “Tin - tin!”

“Mẹ ơi!” Layla hét lên. Nó ngã sõng soài vào cái hào và đưa tay ôm lấy đầu chờ chết, chờ một cái mũi khoan đâm xuyên sọ nó. Nhưng không thấy

gì, thế là nó ngoảnh đầu ra sau nhìn và thấy rằng phía dưới đáy hào này nằm ngoài tầm với của những cánh tay cơ khí.

Nó bò tới chậm chạp khỗ sở phía dưới những cánh tay cứ nhào xuống rồi rút lên, xuống rồi lên, kêu vo vo và gào thét và kêu xèo xèo ngay phía trên đầu. Nhưng rồi nó cũng bò được tới cuối con hào và không còn chỗ nào để đi nữa và những cánh tay robot dường như cũng biết điều đó nên mổ xuống không ngừng. Nó nằm đó cố gắng tính toán xem mình có bao nhiêu giây giữa lúc những cái máy rút tay cho dựng đứng lên và lúc chúng bổ xuống lần nữa.

Nó phóng người nhảy ra ngoài, lăn nhào qua sàn nhà, nhưng không đủ nhanh trước khi một trong những cái đèn hàn tóm được vai nó. Nó hét lên đau đớn, da thịt bỏng giộp có mùi y như thịt muối và nó biết rằng bất kể thịt muối có nằm trong nhóm thức ăn thần thánh hay không, nó cũng sẽ không bao giờ ăn lại được món đó nữa.

Layla loạng choạng đứng dậy, nhìn những cánh tay máy rì rầm cụp xuống dần dọc theo dây chuyên lắp ráp. Cánh tay nó nóng như thiêu đốt. Đừng đụng vào, nó tự nhủ. Bỏng cấp độ ba và nhiễm trùng. Nó cần giúp đỡ. Nó phải ra khỏi đây.

“Ôi làm ơn đừng đi, chúng tao ghét mày thế cơ mà,” giọng chế nhạo của TraiNhunghạ từ phòng điều khiển vang ra. Nó có thể thấy khuôn mặt béo của hắn nhìn nó chằm chằm sau ô cửa sổ vấy mỡ.

Layla xoay lưng về phía hắn và loạng choạng tiến sâu vào nhà máy, tới nơi có tiếng nước bắn tung tóe.

# MÊ CUNG

Gabi đi đến cánh cửa dẫn vào một lối đi bộ ở phía trên sàn nhà máy ngỗng ngang. Một dãy cửa sổ hẹp chạy ngay phía dưới trần nhà bám đầy những mớ lầy nhầy khiến cho những chùm sáng bụi bặm chiếu qua nó không phá tan được bóng tối ảm đạm bên dưới.

Cô bước từng bước, chân dò dò phía dưới xem trên lối đi có chỗ nào mục nát hay không, mò mẫm đi trong bóng tối mờ mờ, cảnh giác khi giẫm lên thứ gì đó có cạnh sắc, một tay cô đặt lên súng, bộ đàm ở thắt lưng phát ra những tiếng nhiễu rè rè vô dụng. Cô vắn nhỏ âm thanh xuống, đủ nghe nhưng không làm lộ vị trí của mình.

Mắt cô bắt đầu quen với bóng tối nên cô có thể nhìn ra được những bộ khung kim loại trong hố lấp rập, chỉ còn thừa vài cái bởi vì những người thu mua sắt vụn đã lấy đi mọi thứ có thể và phá hỏng những gì họ không lấy được. Những cánh tay robot còn sót lại bị xô nghiêng theo những góc kỳ lạ trên những cái bệ đỡ nặng chịch, dây nhợ xoắn ra như xoắn ruột, ngó xuống những thanh trượt chạy giữa hố lấp rập, chờ đợi vô vọng những cái vỏ xe sẽ không bao giờ đưa qua đây nữa.

Ánh sáng tạo ra ảo ảnh trông như các cánh tay robot còn sót lại này đang chuyển động; những cái đầu đong đưa ngó nghiêng cô.

Clayton có thể ở bất cứ nơi đâu trong đây - tám tầng lầu một nhà máy xe đồ nát. Nó không rộng đến 35 mẫu<sup>[27]</sup> như nhà máy Packard nhưng vẫn là một nơi rộng thênh thang. Nhưng này, nếu như không có một con đường lát gạch vàng trải ra trước mắt thì Gabi cho rằng cô cứ đi theo mấy tác phẩm nghệ thuật khó chịu vậy.

Vào một ngày đẹp trời thì hẳn cái nhà máy trông sẽ kinh dị phát khiếp, và càng kỳ quái hơn khi có thêm đám bàn ghế cũ lạc lõng đặt ở đây như thể tên giết người muốn chơi lấp rập. Nhưng giờ thì mọi thứ còn tệ hơn, tệ hơn rất nhiều khi chỗ nào cũng có những tác phẩm nghệ thuật kinh hãi. Giống như cái tầng hầm đầy những con búp bê chết mà Luke kể. Ngoại trừ việc rất

có thể có một cái xác trong đồng tác phẩm nghệ thuật này với những khuôn mặt biến dạng và những cái cổ vặn xoắn như đồ mở nút chai. Chẳng hạn như hình người phụ nữ với khuôn mặt đang tan chảy hay hình nộm Chúa Jesus cột dây trên thanh trượt đang ngó nhìn xuống, cái miệng làm từ bộ máy đồng hồ cứ đóng và mở như thể đang thì thầm cầu nguyện.

Đội Hiện trường sẽ có một ngày mệt mỏi tại nơi này đây.

Cô bước lên một cái cầu thang rỉ sét dẫn lên tầng gác lửng. Những bậc thang kim loại rung lên dưới gót giày tạo ra tiếng vang vọng ra cả căn phòng như thể cả cái tòa nhà chết tiệt này muốn tiết lộ cô ở đâu. Cô nép mình xuống và chợt nhận ra một điều đơn giản: Nếu mọi âm thanh đều truyền đi và cô không nghe thấy tiếng những kẻ xấu đâu cả thì điều đó có nghĩa là bọn chúng không ở trên tầng này.

Cô cẩn trọng di chuyển sâu vào trong tòa nhà, đi lên cầu thang và ngang qua một phòng điều khiển nơi có một hình người béo ú làm bằng sáp ong bạc màu đang ngồi trên một chiếc ghế xoay đối diện một bức tường toàn là màn hình và nút bấm đã bị vẽ bậy và đập phá tan tành. Sáp ong đã nhão ra xấu xí rỉ thành giọt chảy ra cả thành ghế. Hoặc có khi đó là cố ý. Cái hình nhân béo ú này có đôi mắt vô hồn sâu hoắm như thể ai đó đã móc sáp chỗ mắt ra và một mớ những đồ chơi cũ nhồi nhét vào trong da thịt vàng. Cái hình nhân đang với đến chỗ những nút điều khiển bằng một cái tay lỏng lẻo gắn với cơ thể chỉ bằng một cái màng như thể chân ếch. Thật tởm lợm.

Cô đi qua một văn phòng với những cái túi hồ sơ đổ ngược và những cái máy tính cũ nát, sàn nhà chôn dưới những thùng các tông đang khắc ra đồng giấy tờ và tài liệu. Những cái bút dạ quang đánh dấu rơi vãi lung tung trông như những con gián nhựa màu hồng, xanh lá cây, xanh dương chạy giữa đồng rác. Có quá nhiều rác rưởi tới nỗi không thể tin được là tất cả những thứ đó từng thuộc về một nhà máy.

Có kẻ nào đó đã giết thời gian bằng cách đá bung những cái bồn vệ sinh trong toilet nam và đập vỡ tan tành những cái bệ sứ. Khi mọi thứ đều bỏ đi như vậy thì việc phá hoại không thôi là chưa đủ. Ta phải nâng tầm trò chơi lên một nấc mới là khiến mọi thứ tan hoang, cô nghĩ.

Cô đi ngược trở lại, và cuối cùng dừng ở một căn phòng nhìn ra sàn lắp ráp của nhà máy. Nhưng ở phía bên kia sàn, cô có thể trông thấy rõ ánh đèn đỏ xanh quen thuộc của xe cảnh sát đang quét qua quét lại qua một cánh cửa chất hàng đang mở.

Ăn cỗ mà toàn đi sau, cô cầu nhàu trong đầu, nhưng cô không tìm được nụ cười. Đầu cô đã vạch sẵn các con đường. Cô sẽ dẫn một đội lên lầu, tên sát nhân có lẽ sẽ lên cao. Cô hy vọng Boyd có thể lấy được bản thiết kế tòa nhà.

“Này mấy người chết tiệt kia,” cô gọi to khi nhảy nhanh xuống cầu thang tiến về phía chiếc xe. “Đừng bắn, là tôi đây.”

Nhưng có điều gì đó rất không hợp lý. Không có đội tiếp viện nào cả, và cũng không phải một cái cửa tải hàng mở ra đón ánh nắng mờ dẫn của ban ngày.

Mà đó là chiếc Crown Vic của cô, tông thẳng qua tường.

Nấp ca pô nhãn nhúm, kính chắn gió vỡ ngoằn ngoề. Cửa xe bên phía tài xế đang mở, một vết nứt xấu xí chạy dọc xuống cửa sổ. Một vệt đỏ chạy dọc xuống kính. Tim cô chùng xuống.

“Layla!” Gabi nhét súng vào bao rồi chạy ào ra chỗ chiếc xe, cô vấp phải một mảnh gạch và bị tẹo chân.

Cô đẩy cái túi khí to đùng ở ghế trước xuống, đập đập vào phần vải đang xẹp xuống với hy vọng tìm được cô con gái của mình phía dưới. Nhưng cô buộc phải thừa nhận rằng chẳng có ai ở đó. Cả con mèo trong lồng cũng biến mất.

Một tiếng rừ rừ nhỏ không ngừng cắt ngang cơn hoảng hốt của cô. Cái điện thoại trong túi cô rung lên. Không có lý do nào lại là con gái cô gọi. Nhưng cô có thể hy vọng thế. Đó là những gì mà các bậc cha mẹ có thể làm. Hy vọng.

“Layla à?” cô nói, lo lắng phát điên.

Những âm thanh lộn xộn phát ra. “- ersado? Chúng tôi...”

“*Các anh* ở cái xó nào vậy hả Bob? Sao các anh chưa đến đây? Đến đây mau!” Cô tắt máy và bắt đầu chạy ngược lại lên các tầng cao. Hẳn sẽ đi cao hơn. Cho buổi trình diễn vĩ đại của hãn. Đó chẳng phải là mục đích của

toàn bộ những thứ này sao? Lý do hẳn là hết ra đây những bức tượng xấu xí và thứ đồ nội thất cổ lỗ xấu xí này?

Layla, cô lại nghĩ. Layla, Layla, Layla.



# TRIỆU TẬP

Layla bước ra ngoài, đi lên lối đi bộ ở phía trên một tầng hầm ngập nước với những mảnh máy móc cũ không biết là gì đang thò ra như xác tàu đắm và những vệt nắng từ những cánh cửa sổ vỡ trông như những vằn da hổ trên vùng nước tối. Tiếng nước ngập tung tóe phát ra từ chỗ một người đàn ông da đen to lớn khuôn mặt hoảng loạn đang chạy trốn khỏi một đàn chó điên đang nhảy qua hồ nước sau ông ta, con tru con hú.

“Ở đây!” nó kêu lên. Và ông ta ngược lên nhìn, giật mình vấp ngã, đập đầu gối xuống đất một cú đau. Là lỗi của mình, nó nghĩ. Ông ta quay người lại, rất nhanh, rồi giật lọ xịt hơi cay ra khỏi túi, nhưng đàn chó đã vồ lấy ông, xô ông xuống nước.

Ông trôi lên, thở hỗn hển. “Cút đi!” ông la lên, chân đá vào một con chó. Cùng lúc đó ông xịt hơi vào con thứ hai và nó nhảy giật lại như bị điện giật, rên rỉ và nhúng mũi xuống nước.

Nhưng ba con chó là quá đông kể cả với một người to cao như ông. Con thứ ba ngoạm mạnh vào cổ tay ông khiến ông thét lớn và thả cái chai xịt hơi xuống nước. Con chó ngoạm lấy ông, răng cắn phập lấy bắp thịt, đầu phòng lên, căng ra như nhựa dẻo, không còn phân biệt được giữa mõm và răng đâu nữa.

Điều này không có thật, cơn đau ở vai nhắc cho nó nhớ đâu mới là thật. Nhưng đó *cũng* là một giấc mơ, nó nghĩ. Giấc mơ là thứ nào bộ giả lập ra và ta có thể điều khiển một giấc mơ nếu ta cố gắng, nếu ta nhận thức được là mình đang mơ. Thế thì cũng giống như một trò chơi điện tử vậy. Ước gì nó có siêu sức mạnh, có bom chùm hay một chiêu đánh đấm đặc biệt nào đó. Quý thật. Nó đã không gọi mẹ về được nhưng nó vẫn còn nhớ tới việc con mèo có thể đã ra khỏi lồng và chạy lạc đi đâu đó.

Nó ngả người qua chỗ thanh trượt và cất tiếng gọi Mèo Nyan. Âm thanh dội lại khiến những con chó nhất tề ngóc đầu lên nhìn nó, cứng ngắt như những cánh tay robot.

Nhưng trên mặt nước, những tia sáng mặt trời cuộn xoáy và xếp thành những hình khối mới, rồi sau đó có thứ gì đó phát nổ trong bóng tối. Một con hổ. Không phải, một con mèo, to lớn và uyển chuyển. Con mèo kỳ lạ đó đột ngột nhào tới tấn công, người nó cháy rục lên, nhe nanh, chìa móng, xù lông. Thật giống một cuộc chiến hoang dại cổ xưa.

“Chạy đi!” Layla hét lên với người đàn ông và ông ấy chạy thật, không quay đầu nhìn lại những tiếng rít, gào, xé toạc sau lưng. Nó leo xuống những thanh ray tới chỗ những thanh ray bị đứt đoạn tầm một mét phía trên đầu người đàn ông thì liền vòng tay xung quanh đường ray, mặc kệ cơn đau màu trắng nóng rát trên vai, chìa tay ra. “Bác leo lên đây!”

Phía sau ông, con mèo mơ đang xé tan hai con chó như xé giấy, để lại những mảnh giấy màu đỏ trôi dạt trên mặt nước. Con vật cuối cùng cũng cụp đuôi quay người lại chạy trốn, nhưng chưa đủ nhanh. Con mèo đã bổ nhào lên lưng nó, bấu chặt móng vào sườn nó để giữ lại. Con chó chống cự thêm vài bước nữa thì ngã gục, cả hai con vật lao xuống hồ nước đen và chìm dần xuống.

Người đàn ông nắm lấy tay nó, lòng bàn tay ông ta lạnh và ẩm ướt. Ông rất cẩn thận chỉ dùng tay nó để nhắc người lên rồi bằng tay kia ông bám lên cạnh của một thanh ray, hai chân đẩy đẩy cho đến khi bám được một đầu gối lên đó thì ông kéo mạnh người lên bậc thang bên cạnh nó.

Mặt nước cuộn sóng thêm một lúc thì cuối cùng đã yên lại, chỉ hơi gợn lăn tăn. Một dải giấy đỏ trôi lên và bắt đầu lan ra khắp mặt nước.

Người đàn ông ngồi dậy, lưng dựa vào đường ray, thở hổn hển, ướt đẫm và chảy máu. “Chúa tôi,” ông vừa thở vừa nói. “Lạy Chúa tôi.”

“Bác có trông thấy thứ đó không?” Layla hỏi. Những dải đỏ trên mặt nước tối đang ra ra, rất khó nhìn.

“Tôi không thấy gì cả,” ông ấy không nhìn lại. “Không gì cả. Cháu là người thật chứ?”

“Thế bác có thật không?” nó thách thức.

“Chắc là có. Chỉ có người thực mới chảy nhiều máu thế này. Cháu cũng tôi tả đấy.” Ông già rét run lên, hai hàm răng va vào nhau lập cập.

“Chúng ta phải ra khỏi đây. Bác cần làm ấm người kéo cảm lạnh đấy.”

“Không cần. Ta phải tìm cái thằng đã gây ra điều này. Nó giết bạn ta. Nó cũng đã làm gì đó với cháu, có lẽ là lúc nó chạm vào cháu. Nó làm cho đầu óc cháu bệnh hoạn. Khiến cháu thấy những thứ linh tinh.”

“Bác đang nhắc đến Quái vật Detroit?”

“Người ta gọi hắn như thế đấy. Ta là TK.”

“Cháu là Layla.” Thật kỳ cục khi bắt tay ông già, nhưng mà này, biết đầu điều đó lại chẳng có nghĩa là bọn họ không cần phải nói chuyện về những con chó hay con mèo quái đản kia. “Đây có phải là nhà máy Fleischer không bác?”

“Đúng thế.”

“Thế thì mẹ cháu đang ở đây. Chúng ta cần tìm bà ấy. Mẹ cháu là thanh tra đội trọng án.”

“Thế cơ à? Mẹ kiếp, đúng lúc thế. Xin lỗi cháu, tôi chửi bậy.”

“Không sao ạ. Cháu hiểu mà.”

“Thanh tra mà lại mang con gái theo phá án à?”

“Không ạ, mẹ đã bảo cháu đi về. Nhưng trước đây cháu từng tìm thấy một xác chết. Nên... có thể do cháu ở gần cái xác chẳng? Có lẽ đó cũng là cách hắn đánh thuốc bác? Giống một loại khí ga nào đó.”

“Rất có thể.” Ông già quyết định. “Trước hết, chúng ta cần phải đưa cháu ra. Tìm mẹ cháu và những người cảnh sát khác. Sau đó ta sẽ trở lại và tự tay vặn đầu thằng đó.”

Nhưng Layla có thể thấy đó chỉ là lời ba hoa. Ông già cũng sợ chết khiếp y như nó.

## NHỮNG THỨ LÓNG LÁNH

Gabi liếc nhanh rồi quyết định bỏ qua tầng hai. Lại một không gian khác ngổn ngang đầy rác và gạch vỡ nhưng không thấy có bóng dáng ai khác. Khu tầng ba lại là một mê cung các căn phòng xen kẽ những cánh cửa sổ bị đập phá và những vết ố khắp sàn. Nhưng khi lên tầng bốn, cô lại đối mặt với một bức tường đầy những tờ báo xếp chồng lên cao tới tận trần nhà, cứng lại vì bị ẩm cứ như giấy bồi vậy. Cô đã thấy những cái ổ chuột giống thế này. Có một lối đi hẹp giữa các bức tường báo đó, đủ rộng để đi qua. Con đường đột ngột rẽ sang trái. Thật là điên. Hẳn đã làm những việc này bao lâu rồi? Có bao nhiêu xác chết ở đây? Ở nơi nào đó phía trước, cô có thể nghe thấy những tiếng nghiền nghệt. Tiếng đàn ông. Không phải tiếng con gái cô. Có thể là Marcus. *Rất có thể* còn một lối vào khác. Cô đã thấy đủ thứ trong nhà máy này để biết rằng có một thang máy (không còn hoạt động nữa) ở phía bên kia tòa nhà, và có thể có cầu thang bộ ở gần đó. Nhưng không còn thời gian để kiểm tra điều đó và cũng không thấy bóng dáng Layla đâu cả.

Cô thử dùng cái bộ đàm một lần nữa bởi vì giờ cô chỉ còn biết làm theo thủ tục. “Vào đi. Tôi ở trên tầng bốn. Có thể là tầng năm, tùy theo các anh vào từ đâu. Có một bức tường đầy báo như một mê cung ở đây. Kẻ tình nghi đang ở đâu đó đằng sau nó. Tôi sẽ tiến vào. Kẻ tình nghi có thể đang giữ con gái tôi làm con tin hoặc con bé đang trốn đâu đó trong tòa nhà.” Làm ơn hãy trốn đi con. Con hãy an toàn.

Tiếng bộ đàm lại nghe lạo xạo vô dụng ở đâu bên kia.

Cô chùi tay lên quần, đầy mồ hôi, kể cả trong trời lạnh, siết lại tay trên khẩu súng và đi dọc đường hầm đầy những tờ báo cứng lại, lần mò tìm đường khi nó rẽ nhánh và buộc cô phải chọn một lối. Cô cố gắng nghe theo những giọng nói nhưng những tờ báo đã nuốt gọn âm thanh. Chúng bốc mùi hăng, chua và mục nát. Những bức tường giấy này kêu sột soạt và đôi khi lại lồi ra như thể có những thứ đang di chuyển nhanh giữa chúng, hoặc cố gắng

đào lấy một lối ra. Đám chuột và gián. Cô cứ rẽ phải. Phải, phải, phải, làm ơn hãy để cho đường cô đi là đúng.

Có thứ gì đó nhào xuống đầu cô, một ánh chớp trắng, khô và sệt soạt. Theo bản năng cô cúi đầu xuống và phải cố hết sức cô mới không nổ súng vào những trang giấy bay qua. Những trang rời bay theo gió. Chỉ có thế. Bình tĩnh lại nào, cô giận dữ, gạt đi suy nghĩ rằng ở trong đây thì làm gì có gió.

Cô lại rẽ trái nữa và đi tới trung tâm của mê cung - và tìm thấy Marcus. Cô chỉ biết được là cậu nhờ vào thẻ tên.

Cậu bị cột vào một trong những cái cột lớn, tay dang ra như ban phước lành, đeo trên đầu một vòng hào quang sáng chia gai nhọn như thể trong một bức họa trung cổ, những gợn dây vàng dính chặt vào phần da đầu. Trên một bàn tay vẽ bó lúa. Bàn tay kia vẽ một khẩu súng. Những biểu tượng tôn giáo, cô nhớ ra từ một bài tập của Layla. Cuộc sống, cái chết và sự tái sinh. Có những đôi cánh thiên thần bằng gỗ gắn lên lưng cậu được sơn màu đỏ và vàng để trông giống như là lửa cháy, và một quả trứng làm từ đất sét to đùng mở ra ngay dưới chân như thể cậu ta nở ra từ quả trứng giữa một mê cung bừa bộn củi mồi.

Cô cố gắng tập trung vào những chi tiết này bởi vì cô không dám nhìn thẳng mặt cậu. Hay nơi từng là khuôn mặt. Lòng ngực cô như thắt lại không thở nổi.

Ôi, Lóng Lánh.

Khuôn mặt cậu ấy đã biến mất, bị lột sạch, và ở giữa, nơi từng là mũi, là miệng, là mắt thì bây giờ là một cánh cửa gỗ được trang trí và nó lồng vào hộp sọ, với những bản lề vàng nhỏ xíu. Cô không thể mở nó và sẽ không mở nó.

Cô không muốn biết có gì bên trong.

Gần như không chịu nổi sức nặng tội lỗi, cô sụp xuống đất. Nhưng cô phải tìm Layla. Sự lo lắng cho đứa con gái trở thành động lực thúc đẩy cô đi tới, thậm chí là vượt qua nỗi đau buồn mất mát này.

Tôi sẽ quay lại vì cậu, Marcus, cô tự hứa rồi loạng choạng lạc vào mê cung.

## ANH Ở ĐÂY RỒI

Jonno dựa lưng vào tường, giờ điện thoại ra phía trước như một vũ khí.

“Tôi đang quay phim đây! Ông không thể làm bị thương tôi bởi vì cả thế giới sẽ thấy hết. Đó sẽ là bằng chứng. Đang phát trực tiếp đây, ông có hiểu không? Nó đang truyền đi. Người ta có thể trông thấy nó ngay lúc này, và bọn họ đang gọi điện cho cảnh sát *ngay lúc này*. ” Đó là giả sử tín hiệu truyền ra được khỏi tòa nhà. Anh liếc nhìn tín hiệu sóng. Đúng thế. 4G. Hai vạch. Đang phát trực tiếp - và anh còn sống. Cho đến lúc này.

“Tôi không hiểu. Tôi tưởng thế là đủ rồi. Tôi tưởng mình có thể tự mình làm.” Gã đàn ông nhìn xuống đôi tay chai sạn của mình, những ngón tay mập chắc. “Với đôi tay này, với những dụng cụ mà Clayton có, những gì anh ta biết. Nhưng nó không hiệu quả.”

“Ông đang nói cái chết tiệt gì thế? Ông giết người rồi biến họ thành những dị nhân.” Dễ mà, Jonno nghĩ, đừng chọc tức gã là được. Nếu không, thì tiếp theo, gã cũng sẽ biến anh thành dị nhân.

*Người Đàn Ông Không Tim Kỳ Lạ. Anh quên cảnh cô bạn gái đã chết à? Những hình xăm sống dậy và xé cô ta thành từng mảnh? Hy vọng quay được cảnh đó trên máy quay nhá.*

Anh không thể nghĩ về điều đó bây giờ. Anh thậm chí còn không thể nhìn vào cô. Anh không thể, nếu không anh sẽ mất bình tĩnh, mà tình thế của anh giờ là ngàn cân treo sợi tóc. Bình tĩnh lại nào. Nghĩ đi cựu phóng viên chiến trường. Một tên giết người khét tiếng như Charlie Manson đang ở đây còn anh được độc quyền quay phim hẳn và anh chỉ cần kéo dài thời gian cho đến khi cảnh sát đến.

Clayton trông cực kỳ buồn bã. “Đáng lẽ họ không chết. Không có điều gì nên chết cả. Đáng lẽ họ phải *thay đổi*.”

“Vậy đứa nhỏ mà ông đã cắt làm đôi lẽ ra phải trở thành một con nai nhỏ hạnh phúc nhảy nhót tung tăng trong rừng hay sao?”

“Đúng thế,” Clayton nói bằng một niềm tin đơn giản của một tín đồ. Jonno phá ra cười, một âm thanh chói tai phát ra trong họng cho thấy anh đang sợ chết khiếp. Anh đang phải đương đầu với một tên điên thực sự. Điều đó nghĩa là anh phải giữ cho hắn nói chuyện bởi vì không biết trước được hắn định làm gì. Lạy Chúa tôi. Hãy nhớ lấy ngày này mà viết vào đơn xin việc. Điểm nổi bật trong sự nghiệp: đóng vai nàng Scheherezade của *Ngàn lẻ một đêm* với một tên giết người hàng loạt.

Jonno hít một hơi, chụp lấy cổ tay của chính mình để cho nó khỏi rung. Anh định nói trôi chảy nhưng thay vào đó lại thành nghẹt họng. “Vui lòng giải thích hộ tôi. Tôi muốn hiểu.” Và anh không thể ngăn mình nói thêm. “Chỉ cần đừng đánh đập tôi.”

“Tôi mở họ ra để cho những giấc mơ thoát ra và rồi tôi biến họ thành những giấc mơ mà họ muốn. Lẽ ra như thế là đủ.”

“Nhưng sự thực lại không đủ.”

“Mọi thứ đều là *vật chất*. Tôi muốn đạt đến cái ý nghĩa... Anh có thể cảm nhận nó đúng không? Nằm sâu bên dưới.”

“Vâng. Dĩ nhiên.” Anh khó mà dám phản đối.

“Có những nơi trở thành biên giới. Nơi mà một thứ từng tồn tại nhưng giờ không tồn tại nữa, để cho những thứ khác có thể trôi lên.”

Jonno giữ mắt nhìn vào màn hình để anh không bị cám dỗ vào việc liếc nhìn Jen. Điều này dễ hơn. Khoảng cách ngăn cách bởi ống kính. Một bước đi đã bị tháo dỡ.

“Tất cả đều tồn tại được. Đó là nhờ anh.”

“Gì cơ?” Jonno xoa xoa ngực mình, đột nhiên sợ hãi rằng cái lồng ngực của chính anh sẽ vỡ tung. Mà đây là anh thậm chí còn không có hình xăm nào, anh nghĩ loạn cả lên.

“Nghệ thuật cần công chúng,” tên giết người nói, như thể gã là người đầu tiên nghĩ ra điều này. “Nó giống như ngọn lửa vậy. Nó cần phải bắt được sức tưởng tượng của mọi người nếu muốn cháy tiếp.” Vẻ mặt của gã trông có vẻ hạnh phúc. “Anh không thấy sao?”

“Sao ông không giải thích cho tôi nghe đi?” Jonno cố gắng nói chứ anh không thấy gì cả. Mà đúng hơn, anh đang cố để không thấy gì khác ngoài cái

hình vuông phát sáng trong tay mình.

*Ờ nhưng mà mày cũng lờ mờ biết nó là gì mà, đúng không trai bao? Về chuyện cho gã chính xác cái gã muốn ấy.*

Clayton chỉ tới cái điện thoại quay phim. “Bọn họ thấy.”

Jonno đi loạng choạng. Ai mà ngờ những từ ngữ nhỏ bé đó lại có sức nặng đến thế?

“Cảnh sát đã giấu những cái xác,” Clayton nói tiếp. “Họ biết điều gì sẽ xảy ra nếu họ để cho người ta thấy.”

“Chuyện gì sẽ xảy ra?”

“Nó sẽ lan rộng. Thế giới sẽ vỡ vụn. Nó sẽ được tái tạo lại. Nhưng đã không có ai thấy.”

“Cho đến khi tôi đăng những đoạn video lên mạng.” Anh nên tắt cái camera đi. Ngay lúc này. Chặn gã lại. Nhưng chẳng phải điều đó sẽ khiến gã phát điên, và thậm chí có khả năng sẽ bằm nhỏ anh ra mà biến anh thành một cái đèn chùm hay sao? Những tên giết người hàng loạt thích sự chú ý. Hãy tiếp tục cho gã sự chú ý, thậm chí nếu điều đó biến ta thành đồng phạm với những tưởng tượng quái đản của gã. Chẳng phải đó là thứ mà truyền thông chính thống đang làm hay sao? Ít nhất anh vẫn có được một lời thú tội. Anh đang giúp đỡ. Cộng với việc anh đang giữ mạng sống cho mình.

“Tôi đã thấy những cánh cửa khác trong thành phố. Tôi không vẽ chúng,” Clayton kinh ngạc. “Nhưng chúng lại xuất hiện ở đó.”

“Tôi có nói về chuyện này. Nó đã trở thành một trào lưu. Ông là một người tạo trào lưu toàn cầu. Ông giống như một nghệ sĩ tiên phong cho những kẻ sát nhân hàng loạt.” Hãy bình tĩnh nào. “Thế sẽ có thứ gì đó đi xuyên qua những cánh cửa này à?”

“Anh đã đi qua. Cô ta cũng thế. Nhưng chúng chỉ như những vết nứt trên bề mặt thôi.” Gã cười với anh, thân thiện, Jonno nghĩ vậy và phát hoảng lên. “Tôi biết ông mơ ước điều gì.”

“Thế cơ à?” gã kêu the thé.

Đây là lúc gã cắt đầu mày và biến nó thành một cái mũ xinh xắn.

“Tất cả đều phát lộ ra, những dòng chảy chạy khắp thế giới này.” Clayton quỳ xuống bên cạnh Jen, buộc Jonno phải quay cả cô. Anh không



thể ngoảnh đi chỗ khác. Anh phải nhìn chăm chăm vào cái vực thẳm này.

“Nếu ông giết tôi, tôi sẽ không thể quay phim được,” anh nói yếu ớt.

“Tôi sẽ cho anh cái anh muốn.” Clayton thò tay vào túi rồi vờn cánh tay ra chỗ Jonno. Có thứ gì đó trong đó. Ôi không. Không.

“Cái gì thế?” Jonno hét lên. “Tôi không *muốn* nó.”

“Đó là thứ anh đã mơ về. Clayton cũng mơ về điều đó,” tên giết người nói và giơ nó về phía anh. Đó là một cái giày trẻ con. Một cái giày thể thao màu đỏ có dán đề can người nhện nhỏ cỡ quả chanh. “Một di sản.”

# BẢN GIẾT

Gabriella có thể nghe thấy những âm thanh phát ra từ mê cung báo giấy khi cô xoay lưng về phía Marcus mà bỏ đi hướng khác.

“Bỏ nó ra khỏi người tôi!” cô nghe tiếng Jonno hét lên. Ở gần. Rất gần. “Xin ông. Tôi không muốn đâu.”

“Tôi biết là anh muốn mà,” Clayton nói. Cô nhận ra giọng gã từ đoạn video ngắn.

Cô hơi ló mặt ra, vừa đủ để liếc nhìn căn phòng. Cái mê cung mở ra một không gian có nhiều cột chống, Ánh sáng chập chờn đang rỉ ra từ những đường cạnh cửa tối tăm. Cô nhìn thấy ba hình người. Kẻ giết người, gã blogger, một người phụ nữ tóc bện nằm ngửa trên sàn - cô nàng DJ xinh đẹp sẽ không bao giờ chơi nhạc sập nhà được nữa, khi ngực cô ta đã bị xé toạc ra thế kia. Những túi rác, những chồng báo chất cao như cột chống. Những người đó đang nhìn về một hướng khác, giúp cô có chút thời gian quan sát thêm. Lối vào, lối ra, còn ai khác trong phòng. Layla đang ở chỗ quái nào không biết?

Jonno Haim đang bò chồm tới trước, tay nắm lấy cái điện thoại chìa vào Clayton Broom như thể cầm thánh giá chặn ma cà rồng.

Gabi bước ra, súng cầm chắc trong tay. “Cảnh sát Detroit đây!” cô nói bằng một giọng không cho phép cãi lại. “Tất cả đứng yên tại chỗ. Con gái tôi đâu?”

Clayton quay sang nhìn cô và trong một thoáng, chỉ một thoáng thôi, cả khuôn mặt gã biến dạng. Khi cô mười tuổi, cha cô, người đánh cá vạm vỡ, đã chỉ cho cô cách nhanh nhất để giết một con bạch tuộc. Ta thò tay vào và lộn ngược nó ra, thế là xong. Khuôn mặt Clayton đang đúng y như thế - tự lộn ngược ra ngoài.

“Tất cả những người mơ mộng đã ở đây,” gã nói.

Cô bắn gã.

Viên đạn xé rách vai gã, khiến Clayton văng người đập trúng một cái cột báo. Gã chùng người xuống, máu thấm vào giấy báo.

“Tôi sẽ hỏi các người một lần nữa. Con gái tôi đâu?”

Jonno bò lồm cồm trên sàn, tay nắm chặt bất kể cái gì đang cầm. Anh ta vung điện thoại về hướng cô. “Cô ở đây rồi. Cám ơn Chúa cô đã đến.”

“Anh đang quay phim thứ này sao?” Gabi hét vào mặt anh ta, súng vẫn chĩa vào Clayton, người đang gục đầu xuống tóm chặt lấy cánh tay mình và vẫn nhìn về hướng khác. “Anh bị làm sao thế hả?”

“Tôi buộc phải làm thế,” Jonno rên rỉ. “Hắn bắt tôi làm thế vì những con mắt.”

“Đừng ngáng đường tôi và ngừng quay phim đi,” cô mắng gã blogger đàn độn. “Clayton! Con gái tôi đâu? Tôi sẽ bắn ông một lần nữa. Tôi sẽ bắn cho tới lúc hết đạn. Nhưng sẽ không có vết thương nào chí tử cả. Ông sẽ đau đớn, nhưng ông không chết đâu. Tôi sẽ giữ ông ở đây cho đến khi nào ông nói cho tôi nghe.”

Có thứ gì đó lóe lên trong đôi mắt ông ta. Sự sợ hãi. Rốt cuộc cũng sợ. “Tôi không biết,” gã nói, nghiến chặt răng chịu đau. “Tôi nghĩ có lẽ cô bé ở đây. Cô bé là một trong những người đã mở ra. Tôi không thể ra lệnh họ mang theo những gì.”

“Nói thế chưa đủ,” cô không nghĩ tới những từ ngữ như “mở ra” xem từ đó nghĩa là gì.

Jonno vừa bước lùi lại để quay cả hai người, cô vừa nhận ra. “Thôi ngay đi!” cô hét lên với anh ta và cô kiềm chế lắm mới không bắn luôn vào vai anh ta một cái nếu điều đó có thể khiến anh ta ngừng quay phim.

Clayton chậm chậm rời mắt khỏi chỗ cây cột, cánh tay bị thương của gã lơ lửng. Khuôn mặt đã trở lại bình thường nếu như có thể gọi vậy. Nước da xám xịt và bèo nhèo, mái tóc trắng cắt ngắn dựng lên nhưng gã lại nhìn cô hy vọng.

“Hãy bắn tôi đi. Hãy để nó thoát ra. Tôi đã cố gắng giữ nó quá lâu rồi, nhưng nó không thuộc về tôi. Chẳng có cái gì thuộc về bất cứ ai trong chúng ta.”

“Mẹ, cẩn thận!” Layla hét lên và Gabi quay lại thấy con gái cô và một người đàn ông to lớn run cầm cập và chảy máu đang dìu nhau bước ra từ mê cung báo. Cô thở hắt ra nhẹ nhõm: Còn sống.

Rồi sau đó cô nhận thấy có ai đó - Clayton - túm lấy mắt cá chân mình. Không biết bằng cách nào mà trong tích tắc gã đã bò ngang qua phòng và túm được cô. Cô nổ súng nhưng viên đạn chệch quá xa, sượt qua một cái cột báo và đâm xuyên qua một cái cửa sổ bị sơn đen. Nó nổ thành một chuỗi thủy tinh, thật không hợp lý, cô nghĩ bằng một sự suy xét kỳ lạ, một viên đạn thì lẽ ra phải xuyên thủng thủy tinh và để lại một lỗ tròn hoàn hảo mới đúng. Nhưng rồi gã giật lấy chân cô. Gáy cô đập vào sàn bê tông nghe một tiếng bộp như dừa rơi xuống đất. Cô thở hỗn hển vì đau, mắt muốn nổ đom đóm.

Tất cả xương xẩu trong người như mềm nhũn và cô nhận ra mình đã đánh rơi khẩu súng. Thế là lúc gã kéo lê cô trên sàn, cô xoay người lại, cố gắng dùng đầu ngón tay để khều khẩu súng. Cô thấy con gái mình di chuyển. “Không, Layla! Chạy đi con. Chạy thật nhanh. Thoát ra khỏi đây!” Mà có khi cô chỉ đang nghĩ những từ đó trong đầu vì không thấy con gái cô chạy gì cả.

“Cô có thể cảm nhận được nó,” Clayton nói, không phải với cô mà là với Layla. “Nó đang mở ra trong cô.”

Gabi sờ soạng tìm khẩu Smith & Wesson của mình, nắm chặt nòng súng và quay ngược nó lại để cầm lấy báng súng.

Cô xoay ngửa người ra và ép sát khủy tay vào xương sườn, và khi gã kéo cô lên như kéo một món chiến lợi phẩm, cô liền nhắm khẩu súng và bắn vỡ sọ hãn. Đó là lúc mà mọi thứ phát rồ cả lên.

# MỌI NỖ SỢ HẢI

Những phát súng gây đau đớn. Cái đau như thiêu đốt. Cả cơ thể bùng cháy vì nó. Những mảnh vụn còn sống của Clayton đang rên rỉ và lấp bắp. Gã muốn trốn chạy. Giấc mơ sẽ không để cho gã làm thế, chưa đâu.

Người Cảnh sát đang làm hỏng mọi thứ. Nó cần phải hoàn thành mục đích của mình, nó cần tất cả mọi người nhìn thấy chim phượng hoàng, tác phẩm hoàn hảo nhất của nó. Nó cần phải sống cho đến lúc cánh cửa mở ra.

Thời khắc đã đến. Giấc mơ đang trở nên hoang dại trong nhà máy này, Người lang thang và Cô con gái đã mang nó đến cùng bọn họ, còn Người đưa tin đã mở túi hạt giống, rải nó ra đây Internet, một ngàn, một trăm ngàn cái màn hình, và giấc mơ sẽ lớn lên và nó sẽ sống mãi, sẽ trở thành di sản, kể cả bây giờ nó có chết đi.

Nhưng nó không muốn chết. Nó sợ bóng tối. Đó là lý do tại sao nó vịn đôi tay ra ngoài, lăn trên sàn, quá dễ dàng để định hình lại thực tế khi giờ đây mọi người đã chứng kiến và đã tin. Nó tóm lấy Người cảnh sát, lôi cô ta xuống. Nó chỉ muốn cô ta ngừng làm nó đau đớn, để đẩy khẩu súng ra xa. Nó chỉ muốn được sống.

Cô ta nổ súng và những giấc mơ bùng nổ khắp căn phòng, những con chim làm bằng thủy tinh đen và những tờ giấy bị ám xoáy tung lên, mọi tưởng tượng của họ đều được giải phóng, và nó muốn cười, muốn hét lên vì vui sướng. Cuối cùng cũng thành công!

Viên đạn tiếp theo xoáy vào đầu Clayton. Quá nhanh. Đáng lẽ nó đã có thể chặn nó lại, biến nó thành một nụ hoa nở ra thành một bông hoa hoặc biến nó thành một con chuồn chuồn hay một con cá. Nhưng lúc đó nó lại không để ý và giờ thì quá trễ rồi.

Cái đầu của Clayton giật ngược về phía sau khi thứ kim loại nóng xuyên qua trán gã, xé toạc những mô thịt hồng xám với những nếp nhăn bí ẩn và những suy nghĩ sáng bừng lên trong những thớ thịt, rồi tung tóe ra phía sau, lôi cả da thịt, máu và xương ra cùng nó và mọi thứ của Clayton.

Những suy nghĩ của gã đàn ông trước đây vẫn ám ảnh nó thì giờ đã biến mất chỉ trong chớp mắt như xé toạc một trang giấy ra khỏi quyển vở. Nó cảm thấy Clayton trôi dạt đi và nó rên rỉ trong hoảng loạn, bởi vì nó không thể đi theo gã, và mọi thứ nó vẫn sợ hãi về cái chết đều đúng. Nó được thả ra nhưng vẫn mắc kẹt trong thế giới này, chỉ có điều bây giờ chỉ còn mình nó đơn độc. Nó không thể tìm thấy một hình dạng. Nó giận dữ và cuộn lên phía dưới cái xác đã từng che chở nó, và cả căn phòng phát điên lên xung quanh nó.

Người Cảnh sát đang đứng lên, lão đảo đi về phía Cô Con gái, cô bé cũng đang chạy về phía mẹ, người đàn ông to lớn cũng đang đi tới giúp họ.

Người Đưa tin vẫn đang quay phim - và mọi thứ mà ống kính của anh ta thấy càng ngày trở nên sống động, chân thật. Một cái cửa sổ hướng ra thế giới, khi nơi này đã bị ám ảnh với các cánh cửa và biết đâu nó vẫn còn cơ hội trỗi dậy từ tro tàn.

Nó với tay ra mọi thứ còn sót lại và kéo những cái dây, và ở trung tâm của mê cung, Marcus Jones bước ra khỏi cái cột chống của mình và bắt đầu tiến ra chỗ bọn họ.

## THẤY VÀ TIN

Layla biết rằng vì một lý do gì đó mà mẹ nó không nhìn ra được điều đó. Cánh tay mềm oặt của người đàn ông đang tự vịn vẹo biến thành một cái xúc tu đen bò ngoằn ngoèo ngang qua căn phòng trong khi mẹ Gabriella đang nhìn nó đầy thương yêu và nhẹ nhõm. Mẹ nó không nhìn thấy cái xúc tu đã vòng qua mắt cá chân và giật bà xuống.

Mẹ nó nổ súng và Layla bị tai nạn. Nghe như có tiếng pháo nổ trong đầu. Cánh cửa sổ vỡ vụn, nhưng những mảnh thủy tinh lại biến thành những con quạ đập cánh trong phòng. Jonno rít lên, lấy tay xua những con chim và lại va người vào tường, chọc chọc cái điện thoại.

Nhưng kể cả khi tên giết người đang kéo lê mẹ nó trên sàn nhà thì gã vẫn nhìn thẳng vào Layla.

“Cô có thể cảm thấy nó,” gã nói.

“Không,” nó lầm nhảm. “Biến đi.” Nhưng nó có thể cảm nhận được. Đây là điều nó vẫn thường làm. Tưởng tượng ra người khác. Đóng vai người khác. Nó thấy được điều đó - mọi sự rối loạn bên trong gã. Những giấc mơ đang dâng lên cho đến khi chúng nuốt sống gã.

Và rồi mẹ nó bắn nổ tung đầu Clayton. Não và máu và những mảnh xương sọ bắn tung lên cái cột, nhưng khi Clayton đổ sụp xuống đất có thứ gì đó khác đang chảy ra khỏi đồng bầy nhầy ở đầu gã trông như một cây kẹo bông gòn xám xịt đang tụ lại trong không khí như một đám mây lớn.

Mọi thứ như phát rồ cả lên. Những tờ báo, những con quạ đập cánh bay phần phật khắp phòng.

“Chết tiệt thật, chết tiệt thật,” Jonno la lên khi vẫn đang quay phim. Nó nhận ra điện thoại của anh ta đang làm cho đám mây phình to hơn và đen tối hơn, khiến nó nhớ tới các vị thần cổ đại cần đến lòng tin của con người để trở nên hùng mạnh.

Gabi lồm cồm bò dậy, loạng choạng, tay ôm đầu mắt tìm con gái.

“Mẹ ơi, con ở đây.” Nó chạy đến chỗ mẹ, TK đuổi theo sau, và nó luôn tay dưới nách mẹ dìu đi. TK cũng làm tương tự dù ông phải khom người xuống.

Mẹ nó không ngừng sờ soạng khắp khuôn mặt nó. “Layla mẹ cứ tưởng hãn sẽ giết con. Mẹ cứ sợ con đã chết rồi.”

“Đi nào mẹ, đi nào. Mẹ là cảnh sát Detroit cơ mà, và mẹ đã bắn kẻ xấu. Hãn chết rồi. Mọi thứ ổn cả rồi.”

Chỉ có điều không phải thế, không hãn thế bởi vì nó có thể thấy một cơn giông đang thành hình phía trên đầu bọn họ và nó cảm nhận được những suy nghĩ hoang dại chạy xẹt qua như tia chớp.

“Nó đang tìm kiếm nơi để nhập vào!” nó hét lên với TK, còn Gabi không hiểu điều nó nói, cô rũ người xuống giữa Layla và TK do sốc hoặc choáng, nhắm mắt lại trước những thứ chết tiệt đang xảy ra xung quanh họ. Những lớp sơn bong ra khỏi sàn, bốc lên không khí, cuốn vào cơn xoáy lốc những sắc màu. Những túi rác bay lết xết trên sàn nhà và có thứ gì đó đang ịch bước đi trong những đường hầm phía sau họ.

Jonno xoay người nửa vòng, miệng há ra, quay phim mọi thứ có thể. Những con quạ bằng thủy tinh đen bay vòng vòng trên xác một người phụ nữ chết với lồng ngực rách tung ra, và Layla không muốn nhìn cô ta quá gần bởi nó nghĩ cô gái đó chắc chắn là người thật và chắc chắn đã chết rồi.

Nó chỉ muốn sống sót mà thoát ra khỏi đây.

Nhưng những con chim lại đến đậu trên ngực người phụ nữ và mổ lên da cô ta.

“Không,” Jonno hét lên, vung tay chạy đến chỗ bầy chim.

“Không, tránh xa cô ấy ra!” Layla nhìn lại thì thấy đàn chim đã biến thành những đốm bắn lông lá méo mó khi chúng bay đến gần trần nhà. Và ngay khi ra khỏi góc quay của camera thì chúng liền mờ đi.

“Là cái điện thoại,” Layla nói. “Chú ấy đang phát sóng trực tiếp.”

“Mẹ đã bảo tên ấy ngừng lại,” Gabi nói. “Mẹ sẽ giết thằng khùng đó,” nhưng tất cả chỉ là những tiếng ầm ào vì đến đứng dậy cô còn không làm được.

“Những cựu thân,” Layla nói.



“Gì cơ?” TK hỏi lại. Ông cũng có thể nhìn ra điều đó. Những sự hoang dại xung quanh họ.

“Ta phải tận mắt nhìn thấy mới tin được. Cái điện thoại đang khiến nó tệ hại hơn, mạnh mẽ hơn, đại loại thế. Cháu phải chặn chú ấy lại.”

Nó chuyển sức nặng của Gabi qua TK, lách người ra khỏi cánh tay mẹ và chạy hết tốc lực tới chỗ Jonno rồi nhặt lên một viên gạch vỡ. Điều đó có nghĩa là nó không thấy cái thứ hồng hóc đang đi lảo đảo ra khỏi cái mê cung sau nó với đôi cánh thiên thần bằng gỗ xô lệch trên vai và một cánh cửa dính trên mặt.

# MỌI ĐIỀU MƠ TƯỞNG

Anh không biết phải tập trung vào điều gì. Có quá nhiều thứ đang xảy ra. Gã đàn ông chết và thứ nhầy nhụa tuôn ra khỏi đầu hắn như một đám mây hình nấm. Thế là không bình thường đúng chứ? Anh khá chắc rằng như thế là không bình thường. Điện thoại của anh liên tục kêu những tiếng bíp bíp báo tin nhắn mới. Mười chín cuộc gọi nhờ. Chúng sẽ phải đợi thôi. Và anh nên cố gắng tìm cách tắt những cuộc gọi tới này kẻo chúng sẽ làm cạn pin mất.

Đừng lãng phí thì giờ nữa. Mau quay phim lại cái thứ chết tiệt này ngay. Thậm chí cái giọng nói chế nhạo trong đầu anh lần này cũng về phe với anh. Anh tự hỏi mình có nên thêm phần bình luận vào không.

“Tôi là Jonno Haim,” anh nói. “Và khi thật. Nhìn này, điều này là thật. Chuyện này đang xảy ra. Tất cả những thứ này là thật.” Anh quét camera khắp căn phòng và thấy những con chim đậu trên người Jen. “Không! Không, tránh xa cô ấy ra!” Anh nhào đến chỗ chúng, một tay xua chúng đi tay kia vẫn quay phim, luôn luôn quay phim. Chúng bay lên khỏi xác cô, giận dữ vỗ cánh bay vào khoảng không phía trên anh. “Lũ khốn!”

*Tập trung nào. Cô Thanh tra. Cái gã đã chết. Ngọn núi lửa phun ra từ đầu gã.*

“Tôi đang cố đây!” Jonno hét lên giận dữ với chính bản thân mình và rồi đứa con gái không biết từ đâu xuất hiện đập một viên gạch lên cổ tay anh.

“Ao! Khi thật! Cháu làm cái chết tiệt gì thế...?” Anh đánh rơi điện thoại. “Không, tôi cần nó. Thôi ngay đi. Không đùa đâu!”

“Cháu biết,” con bé nói và dùng hết sức giẫm mạnh lên cái điện thoại. Cái màn hình rạn ra từng mảnh. Nhưng nó vẫn còn hoạt động. Con bé là gì chứ, chắc nặng được chừng 40 ký là cùng chứ gì? Thật buồn cười. Anh gần như phá ra cười nếu như không đang bận giằng co với con bé.

Con bé giơ cao viên gạch. Giống như Abraham trong Kinh Thánh sắp hiến tế con mình Isaac. Là Đức Chúa Trời, anh sẽ không để cô bé làm vậy vì anh nhận ra cái điện thoại là đứa con của mình.

Anh đâm vào mặt con bé và nó ngã ngược ra sau, làm rơi viên gạch. Anh giật lại cái điện thoại và bật nó lên vừa kịp lúc trông thấy cái thứ ấy. Tạo vật kỳ dị nhất trên thế giới.

Một thiên thần da đen bước vào căn phòng với một cánh cửa lồng vào khuôn mặt.

Jonno vừa chữa điện thoại về phía thứ đó thì đôi cánh của nó liền bùng cháy, một vòng hào quang bùng lên thành những tia sáng nhọn hoắt, và cánh cửa bắt đầu phát sáng lập lòe như thể thiên đường nằm sau đó, tỏa chiếu qua những vết nứt.

Thiên thần đưa tay rờ lên má mình sững sờ rồi quờ quạng tìm cái tay cầm và siết chặt cái nắm đấm cửa bằng vàng.

# CÁI KẾT CHO MỌI NGƯỜI

“Này này, ở lại với tôi,” TK nói khi một tay đỡ lấy người cảnh sát đang nửa tỉnh nửa mê. Không quá xa để cô có thể thấy những gì mà ông thấy, cũng có thể cô quá nhạy cảm chẳng. Nhưng không kể những thứ đó thì ông cũng sẽ *không* giương mắt nhìn đứa trẻ nào đó mất mẹ vào tay một tên quái thú.

“Không, Layla” người phụ nữ trong tay ông hét lên, vật vã. “Lay, quay lại đây.” Cô đập đập vào tay TK “đừng để nó đi”

“Yên nào,” ông nói.

Nhưng khi gã ngốc với cái điện thoại dấm vào mặt con gái, cô liền với ngay lấy khẩu súng. Ông cũng khó trách cô.

Nhưng rồi những điều đó cũng chẳng còn nghĩa lý gì bởi nguồn cơn của mớ bòng bong đó tự nó đã lộ ra rồi. Có *thứ gì đó* đang bước ra khỏi mê cung, bùng cháy, và khi người cảnh sát trông thấy, cô rên rỉ gì đó trong cổ họng.

Gabi nhìn Marcus lết ra khỏi con đường đầy những tờ báo nhăn nhúm và tiến về phía họ. Khi thấy cậu ấy bùng cháy lên và tay rờ rẫm cái cửa găng vào mặt mình, cô rút súng ra định giải thoát cho cậu khỏi nỗi thống khổ đó. Rồi cô lại dao động và không tin nổi cậu vẫn còn sống. Đáng lẽ lúc đó cô nên kiểm tra lại lần nữa. Cô cần đưa cậu đến bệnh viện.

“Mẹ! Layla gào lên, chạy ngay đến phía bên kia căn phòng. “Điện thoại, mẹ mang điện thoại lại đây. Mẹ phải ngăn dừng cho Jonno làm phim. Mẹ phải nghe con”

Và cô đã nghe lời con bé. Đi ngược lại cái bản năng chết tiệt. Cô xoay người lại, quay mũi súng từ phía con quỷ-thiên thần dữ tợn chĩa về phía Jonno, vừa đúng lúc một đợt sóng cồn đồ đặc đổ ập lên người anh ta.

Những cái ghế xuất hiện khi TK gọi chúng đến, cả một loạt ghế. Vài trong số đó đã từng thuộc về gã, về kẻ giết người, nhưng giờ thì không còn

nữa. Chúng bu lại trên sàn, tích tắc, tích tắc, và đánh vào chân Jonno như muốn xé xác anh ta.

Jonno đánh trả lại đám ghế. Chết do hàng nội thất Ikea, anh chỉ kịp nghĩ thế trước khi cái cạnh ghế giáng cho anh một cú vào trán và hạ nốc ao anh.

Cái điện thoại rơi xuống sàn, đụng trúng cái chân ghế liền nảy ra và trượt tới chỗ Layla. Nó túm lấy cái điện thoại và nhấn nút ngừng quay trên ứng dụng quay phim. Đường truyền trực tiếp bị cắt đứt.

Mọi thứ đổ sụp xuống, đơn giản như thế.

Những con chim rơi khỏi không trung và vỡ ra thật nhiều thủy tinh, những tờ giấy báo đang xoáy tít cũng rớt xuống, những cái ghế ngừng chuyển động còn Marcus sụp xuống, không chấy bùng lên nữa, những ngón tay trượt dần khỏi cánh cửa, đầu gối khụy xuống. Thiên thần đâu còn nữa mà chỉ còn là một sai lầm tệ hại.

“Con đang làm cái gì thế?” Gabi gọi to, chìa súng lại về phía Marcus và từ từ xuội người dần xuống đất.

Layla ngẩng lên nhìn đám mây đen đã cuộn lên che kín cả căn phòng, lơ lửng dưới trần nhà. Nó có thể cảm nhận những gì bên trong đám mây đó, những hy vọng lẫn tuyệt vọng đang kêu lên rào rạo như tiếng nhiễu điện.

“Mẹ không hiểu đâu,” nó trả lời. Nó giận dữ khi thấy bất kỳ thứ gì nó làm trước giờ đều có vẻ ngu ngốc, ngây thơ. Nhưng đây là điều nó phải làm. Tìm sự thấu hiểu để nhập tâm kể cả những vai diễn gớm ghiếc nhất.

Nó biết cái thứ này cần gì.

Layla lại bật camera lên, duỗi duỗi ngón tay trên màn hình điện thoại để phóng to cận cảnh khuôn mặt của Marcus và giữ yên đó, đủ lâu, chỉ vừa đủ lâu để đầu anh ta ngẩng lên, để ngực phập phồng, để những ngón tay lần ngược lên cánh cửa. Ánh sáng phía sau nó lại rục lên lần nữa, một đường biên giới sáng rục. Anh ta siết chặt tay cầm. Then cửa kêu cái tách. Cánh cửa bắt đầu mở ra chỉ một khoảng hẹp. Một ánh vàng vừa lóe lên thì bóng tối liền ủa lấy - cơn giông những đám mây đen kéo ủa qua cửa biến mất.

“Bắn vào cánh cửa đi mẹ,” Layla nói. “Chú Marcus không còn nữa đâu. Nó không phải thứ gì cả.”

Gabi siết cò. Cô nhắm chính xác.

Layla nhấn nút tắt.

Nó nhấn xóa.

## CỬA MỞ

“Layla,” Gabi nắm lấy hai vai con, xoay người nó lại xem xem con bé có bị thương chỗ nào không. Một vết cắt sâu ở chỗ sưng trên thái dương đã đóng vảy, máu bết lên tóc con bé. Vùng da trên vai đen lại và giộp lên do bị bỏng cháy thủng cả áo khoác ngoài. Mắt to, đồng tử mở rộng do cú sốc chưa dịu xuống.

“Con không sao chứ,” Gabi nói, nghe giống một câu mệnh lệnh hơn là một câu hỏi. Layla gật đầu rồi sau đó cơn giận thoát ra khỏi nó như chiếc điện thoại trượt ra khỏi tay, thế là nó bắt đầu run lên, hai tay ôm mặt.

“Ôi Chúa ơi.”

“Ồn rồi. Đi nào con yêu, chúng ta sẽ ra khỏi đây.” Cô không thể ngoái lại nhìn Marcus. Mười tám năm trong nghề và cô chưa từng giết một ai. Vậy mà giờ đây...

Con gái cô nhìn loạn lên vào đám khói đen bốc lên xung quanh họ: “Con tưởng đám khói đã đi rồi.”

“Tất cả đều là báo nên chúng bắt lửa... Chúng ta phải ra khỏi đây.”

TK đang kéo những cái ghế ra khỏi Jonno đang nằm bất tỉnh dưới đồng ghế. Ông kéo tay anh ta dậy và xốc lên vai như lính cứu hỏa cứu người.

“Còn chú Marcus thì sao?” Layla hỏi.

“Như con nói đấy, chú ấy không còn nữa con ạ. Chúng ta cần phải lo cho người sống trước.” Gồm cả Jonno nữa, cho dù cô muốn bỏ mặc anh ta lại đây cho rồi. “Chúng ta phải tìm đường ra.” Gabi đảo mắt tìm lối thoát. Những cánh cửa sổ vỡ mở ra một khoảng không dựng đứng cao hơn 6 mét. Cầu thang thoát hiểm đã bị giật tung ra và treo lơ lửng trên tường gạch. Cô biết chắc rằng có một ống thông thang máy ở đầu bên kia, điều đó nghĩa là sẽ có một đường thang bộ khác, rất có khả năng.

Layla lấy cườm tay lau mắt. “Mẹ ơi, con biết một lối.”

Con bé đưa tay ra cho cô nắm lấy. Gabi không nhớ nổi lần cuối cùng hai mẹ con nắm tay là khi nào. Con gái dẫn cô tới một phần tường xây gạch

bít được xây lùì vào trong căn phòng. Cái lối thông này có lẽ là để chứa đường cáp ngầm hoặc là đường ống khói. Lại có một cái cánh cửa chết tiệt vẽ lên trên đó.

“Ôi con yêu, không. Đó không phải là...” Gabi không thể chịu nổi nữa. Đây có thể là cái bẫy cuối cùng.

Nhưng rồi cô nhận ra rằng cái hình vẽ này được vẽ trên một cánh cửa *thực sự*. Layla đẩy thanh mở cửa xuống và sau cửa là một cái thang dẫn xuống dưới. Có ánh sáng phía trên đầu - có một cái cửa sập đang mở ra đầu đó phía trên cao họ.

“Mọi việc sẽ ổn thôi mẹ ạ.”

“Không, chúng ta không biết nó dẫn đi đâu.”

“Tin con đi.” Khuôn mặt Layla rạn rỡ, đôi mắt sáng bừng. Con bé chưa bao giờ tỏ ra chắc chắn về bản thân đến thế.

Gabi chịu thua trước sự quả quyết của cô con gái đang đột nhiên biến thành một người hoàn toàn xa lạ, như thể mọi tiềm năng trong con bé đang nở rộ.

“Được rồi,” Gabi nói. “Được rồi, nhưng mẹ sẽ đi trước.”

Cô lắc lắc cái thang mạnh hết sức. Nó được gắn rất chắc chắn. Cô bước lên và đẩy mạnh nhưng nó không hề nhúc nhích.

Đây là một cái ống khói cũ. Cô có thể thấy những vệt ánh sáng phía dưới họ, nơi những bụi cây đã mọc chen vào giữa những công trình xây bằng gạch. Bọn họ có khi phải gạt đám bụi cây ra để lấy đường đi, nhưng ít nhất thì bọn họ cũng sẽ thoát ra được.

“Đi được rồi,” cô gọi với lên.

Laya bước lên cái thang phía trên đầu.

Có nước rỉ xuống những viên gạch phía trong ống thông và rêu mọc ra từ những chỗ nứt, rồi những bông hoa tím nhỏ xinh nở ra bất chấp cái lạnh.

Bọn họ leo xuống, tất cả mọi người, bước từng bậc thang một, càng ngày càng gần với ánh sáng ban ngày.



**VỀ SAU**

# TẤY NÃO

Về vụ bắn chết nghi can giết người hàng loạt Clayton Broom.

Báo cáo chính thức mã số #261114/4438 Đội Điều tra Trọng Án,  
30 tháng 11, 2014

Điều tra viên chính: Thanh tra Luke Stricker phù hiệu số 531 và  
Thanh tra Gabriella Versado phù hiệu số 866.

Báo cáo được lập bởi Điều tra viên Nội vụ Trung sĩ Thanh tra  
Farokh

Ngày xảy ra vụ việc: Thứ Tư 19 tháng 11 năm 2014

Địa điểm: Nhà máy Thân xe Fleischer, Detroit

## CÁC TÀI LIỆU PHỤ ĐÍNH KÈM:

Báo cáo hoàn chỉnh các sự kiện dẫn tới cái chết của Clayton  
Broom, theo thanh tra Versado

Một tập ghi chú hoàn chỉnh về vụ việc

Tập tin video được công dân Jonathan Haim thu lại

Những lời khai của các nhân chứng Layla Stirling-Versado,  
Jonathan Haim, Thomas Keen

Văn bản khám nghiệm hiện trường

Báo cáo đạn đạo

Báo cáo pháp y

Các bản ghi âm điện thoại

Báo cáo của Cơ quan bảo vệ môi sinh EPA về những hóa chất có  
tại nhà máy thân xe Fleisher

Báo cáo khám nghiệm tử thi Jenefer Quillane

Báo cáo khám nghiệm tử thi Clayton Broom

Báo cáo khám nghiệm tử thi sĩ quan Marcus Jones

Phân tích đoạn phim của bộ phận điều tra tội phạm tin học

Tổng kết và đánh giá của bác sĩ tâm lý Ellen Weir thuộc Sở cảnh sát Detroit về thanh tra Versado.

### NHỮNG GHI CHÉP CUỐI:

Điều tra viên lập báo cáo này nhận thấy rằng vẫn còn có nhiều khía cạnh nhạy cảm và chưa rõ ràng xung quanh các sự kiện dẫn tới cái chết của Clayton Broom và việc bắn Marcus Jones.

Báo cáo của EPA về tòa nhà và kết quả xét nghiệm máu không chỉ rõ ra khả năng có tồn tại các chất độc gây ảo giác.

Tuy nhiên, lời khai của các nhân chứng khi được phỏng vấn độc lập đã xác nhận rằng nhiều người trong số họ đã trải nghiệm những ảo giác chủ quan và sống động giống như tình trạng của những người sử dụng thuốc điều trị rối loạn tâm thần. Những suy đoán về việc liệu Clayton Broom có thể thôi miên hay kích động nhiều người hay không không liên quan tại thời điểm này. Chứng rối loạn hậu chấn thương tâm lý cũng được đưa ra làm lý do vì mọi nhân chứng đều đã từng nhìn thấy một hay nhiều hơn những nạn nhân của Broom.

Đoạn phim do “phóng viên công dân” Jonatham Haim quay lại không được coi là bằng chứng xác đáng cho sự việc diễn ra. Bộ phận điều tra tội phạm tin học kết luận rằng đoạn băng đã được chỉnh sửa trực tiếp ngay trên điện thoại, sử dụng một phần mềm kỹ xảo chuyên nghiệp phổ biến để chỉnh sửa tại chỗ. Họ không thể xác định chính xác phần mềm nào vì đoạn phim trên điện thoại đã bị xóa, cho dù có rất nhiều người đã thu lại buổi phát sóng trực tiếp đó. Ông Haim tiếp tục phủ nhận mình có tác động tới đoạn phim dù nó rất rung, mờ tối và khó thấy.

Ông Haim đã xác nhận rằng mình mua những bức ảnh chụp hiện trường mà ông ta sử dụng trong những video trước từ Thanh tra Michael Croff. Một cuộc điều tra Thanh tra Croff sẽ diễn ra.

Đoạn phim đã giúp xác nhận rằng Thanh tra Versado đúng là đã có cảnh báo Broom trước khi nổ súng bắn lần đầu tiên vào tay (nghe

phần âm thanh trên đoạn phim lúc 41:56 và xem báo cáo đạn đạo và báo cáo pháp y) và cô đang trong tình huống nguy hiểm khi bắn và bị đe dọa trực tiếp tới thể xác khi cô bắn phát súng chí tử vào đầu Broom (nghe âm thanh và hình ảnh đoạn phim lúc 43:18, báo cáo đạn đạo và pháp y về đường đạn).

Ngoại trừ thi thể bị xâm hại của sĩ quan Marcus Jones, không có “tác phẩm nghệ thuật” nào khác tìm thấy ở hiện trường có chứa xác người. Khám nghiệm tử thi cho thấy sĩ quan Jones chết vào sáng thứ hai do bị súng bắn đing bắn vào đầu, hai ngày trước khi thanh tra Versado dùng vũ khí tấn công thi thể của anh khi cô định bắn Broom.

Một chú mèo thuộc sở hữu của Layla Stirling-Versado đã được tìm thấy ở hiện trường, còn sống.

Báo cáo tâm lý học cho thấy thanh tra Versado đang chịu sức ép nghề nghiệp và cá nhân lớn khi vụ bắn súng xảy ra.

Bằng chứng chống lại ông Broom rất xác đáng và sẽ có khả năng dẫn tới việc luận tội (vui lòng xem những ghi chú vụ án đing kèm), bao gồm và thuyết phục nhất là dấu vân tay rõ ràng trên đất sét bọc xung quanh phần xác của bà Spinks mà bên pháp y khẳng định đó là dấu vân ngón cái tay phải của ông ta.

Chúng ta phải xem xét tới dư luận quần chúng trong vụ án này và cả lực lượng cảnh sát Detroit nói chung. Trong con mắt quần chúng rõ ràng là Broom đã gây ra những vụ án cực kỳ tàn ác còn thanh tra Versado đã hành động đung, thậm chí có thể nói là đung cảm.

Chúng ta cũng phải xem xét tới sự kích động của công chúng xung quanh những khía cạnh khó chịu của vụ án.

Tôi tin rằng một lời tuyên bố chính thức của sở cảnh sát Detroit, đưa ra những sự kiện được nói đến trong báo cáo này, sẽ giúp dập tắt những sự kích động này.

Tôi hy vọng báo cáo này sẽ giúp bộ phận nội vụ đưa ra được quyết định chi tiết và thấu đáo.

Theo cân nhắc của điều tra viên này thì thanh tra Versado đã hành động hợp lý khi bắn chết Clayton Broom trong hoàn cảnh được mô tả trong những báo cáo này.

Tôi kiến nghị rằng cô nên được tuyên dương và phục hồi lại chức vụ cũ, sau khi đã đi tư vấn tâm lý bắt buộc.

# TÔI LÀ JONNO HAIM, NGƯỜI CUỐI CÙNG NÓI CHUYỆN VỚI QUÁI VẬT DETROIT LÚC HẮN CÒN SỐNG.

được đăng tải ngày hôm nay bởi JonnoHaim

Những sự kiện mà các bạn thấy trên kênh Jonno.TV đều là thu trực tiếp những gì đang xảy ra không chỉnh sửa hay thêm thắt hiệu ứng gì. Đây là đường link đoạn phim Fleisher và diễn đàn thảo luận có liên quan trên /x, gồm những cảnh chụp màn hình. Hãy giúp nói lên sự thật và tài trợ cho bộ phim tài liệu của tôi trên trang web Kickstarter.

CẬP NHẬT: tôi có một lịch trình truyền thông rất dày đặc. Xin lỗi nếu tôi không thể trả lời sớm mọi câu hỏi của các bạn. Tôi sẽ thực hiện chương trình Hỏi Tôi Bất Kỳ Điều Gì sớm hoặc các bạn có thể tiếp tục thảo luận trên trang web của tôi.

200 bình luận hàng đầu hiển thị 500

Lọc những bình luận hay nhất

[–]XSYNTZ 2677 điểm

Anh không nghĩ rằng thật bất công khi anh trục lợi<sup>[28]</sup> từ cái chết của Jen Q à?

[–]GAL00T 2394 điểm 1 năm trước

Lỗi Chính tả. Hay nhất. Từ trước đến giờ

[–]JONNO HAIM [S] 4841 điểm

Nếu bạn biết tôi yêu cô ấy nhường nào thì bạn sẽ thấy câu hỏi trên thật xúc phạm. Cô ấy đã chết ngay trước mắt tôi, nhớ không? Ngày nào tôi cũng nhớ tới Jen. Ngay khi bộ phim tài liệu hoàn thành xong (phần nhạc phim sử dụng rất nhiều đoạn phối của cô ấy) tôi sẽ tung ra một dự án mới trên trang Kickstarter để thành lập Nhạc việc Jenefer Quillane ở Detroit. Có lẽ các bạn cũng muốn đóng góp đôi chút? ;)

Nhưng nghiêm túc đấy, nếu các bạn đã coi đoạn phim được phát sóng trực tiếp, mà giờ đã được lưu lại, bạn sẽ biết nó không phải giả và bạn biết rằng tôi cũng không phải một nhà tiên tri gì. Tôi chỉ là một tông đồ.

Tất cả các bạn cũng đều như thế. Đoạn phim sống trong tất cả chúng ta, trong tất cả những người đã từng xem nó. Tôi chính là người đưa tin.

[tải thêm nhiều bình luận \(1060 phản hồi\)](#)

[–]NOTHINGMONSTRD 1369 điểm

Trong buổi phỏng vấn của anh ở chương trình Bạn không chịu nổi sự thật. [[nhấn để xem trên YouTube](#)] anh đã bóng gió rằng chính quyền đang cố gắng che đậy vụ này. Anh có thực sự tin vào điều đó không? Anh không nghĩ rằng mình đang làm hỏng lý tưởng khi xuất hiện trên những buổi phát sóng video nói về mấy cái thuyết âm mưu dở dãn ấy à? Đây cũng chính là cái kênh có chương trình đặc biệt nói rằng Tòa tháp đôi đã bị đổ sập bởi đĩa bay của người ngoài hành tinh và cũng chính chương trình đó nói rằng vụ ám sát JFK là do gia đình ông ta thuê người thực hiện để che đậy việc ông ta là người đồng tính. Nó đâu giúp gì cho uy tín của anh?

[–]JONNO HAIM [S] 4661 điểm

“Bóng gió?” Tôi có mà xoắn toẹt vào mặt họ. Bọn họ sợ hãi. Bọn họ cố gắng tin vào cái thế giới họ biết. Chính chúng ta phải là người chỉ cho họ thấy những gì còn bị che giấu bên dưới. Và tôi sẽ nói ra điều đó bất cứ nơi đâu có thể. Với bất cứ ai chịu lắng nghe. Các bạn nghĩ tôi ư coi cái kịch châm biếm về mình trên chương trình The Daily Show à? Nhưng tôi không phải một trò hề và chuyện này là thật.

[tải thêm nhiều bình luận \(855 phản hồi\)](#)

[–]ĐỘI TRƯỞNG QUẦN PHÒNG 1300 điểm

Chẳng phải vụ này cũng giống quái nhân đột biến ở Nga sao? QUÁ XAO!

[–]JONNO HAIM [S] 2122 điểm

Ở chỗ quái nhân Nga là một tác phẩm kỹ xảo điện ảnh thông minh còn đoạn băng ở nhà máy Fleisher lại thực sự xảy ra ư? Tôi sẽ khẳng định không. Không giống chút nào. Gửi tất cả những kẻ đa nghi ngoài kia, bởi vì những câu hỏi tế nhị này cứ xuất hiện: vui lòng chỉ cho tôi biết loại bộ lọc video nào có thể tạo ra những hiệu ứng này trực tiếp được vậy! Tôi đã nhờ chuyên gia về kỹ xảo điện ảnh ở Los Angeles và Pháp phân tích đoạn băng độc lập với những người được cho là chuyên gia bên phía cảnh sát và họ đã chứng thực rằng đoạn băng này là thật, không giả mạo, không chỉnh sửa. Đây không phải một truyền thuyết thành thị trên Internet. Không phải thứ mì ăn liền ma quái!

tài thêm nhiều bình luận (1638 phản hồi)

[–] MÁY NƯỞNG BIẾT CUỜÌ 2093 điểm

Tôi nghĩ ý anh đang nói đến “creepypasta”. Anh có liên lạc với bất kỳ người sống sót nào không?

[–]JONNO HAIM [S] 3487 điểm

Tòa án có lệnh không cho tôi nêu tên những người đó lần nói chuyện với họ. Điều đó cũng nói lên nhiều điều đấy, tôi nghĩ thế.

tài thêm nhiều bình luận (187 phản hồi)

[–]GORAAN 2049 điểm

Có phải là do một người trong số họ, Cô gái Bí ẩn, là vị thành niên và có quyền đảm bảo bí mật không? Và có phải anh đã tấn công cô bé?

[–]JONNO HAIM [S] 3655 điểm

Đúng thế. Một trong những người đó là vị thành niên. Bạn có thể thấy hình ảnh thoáng qua của cô bé từ phút 37:02 – 37:11 trong đoạn phim. Cô bé cũng là người đã xóa đoạn phim, khiến cho tôi không thể chứng minh được mọi thứ.

tài thêm nhiều bình luận (596 phản hồi)

[–] KẼ LẬP DỊ CỒ ĐƠN 6752 điểm

Chúng tôi <3 Cô gái Bí ẩn

[–]JONNO HAIM [S] 7454 điểm

Tôi không ám ảnh với cô bé. Xin lỗi nếu điều đó nghe thật vô tình nhưng Internet hay có khuynh hướng thổi phồng mọi việc lên. Tôi biết các bạn muốn thần thánh hóa cô bé và biến cô bé thành một nữ anh hùng như kiểu trong phim Đấu trường sinh tử hay đại loại thế, nhưng đó chỉ là một cô bé teen ngơ ngác vô tình đi ngang qua. Thật là một phép màu khi cô bé không khiến ai thiệt mạng.

tài thêm nhiều bình luận (2541 phản hồi)

[–] RAVENSARA 2041 điểm

Thế còn Người anh hùng Vô gia cư đã cứu mạng anh?

[–]JONNO HAIM [S] 3257 điểm



Người đàn ông đã dùng ghế đánh tôi bất tỉnh? Các bạn nghĩ tôi nên cảm ơn ông ta vì đã vác tôi ra khỏi một tòa nhà bùng cháy ư? Tôi cũng không biết. Tôi chưa từng liên lạc gì với ông ta, cho dù các hồ sơ bệnh án của ông ta đều được lưu lại. Nói thế không phải tôi gợi ý cho các bạn cố gắng điều tra cho ra. Ông ta đã từ chối phỏng vấn cho cuốn phim tài liệu của tôi, mà tiện thể nói thêm các bạn có thể hỗ trợ tài chính cho cuốn phim này nếu thành phố Detroit không định kiện tôi lần nữa.

[tải thêm nhiều bình luận \(461 phản hồi\)](#)

[–]VÔ DANH835 4100 điểm

Anh nói nghe như một sự thù địch gay gắt vậy.

[–]JONNO HAIM [S] 9383 điểm

Theo một cách nào đó nó đúng là như thế. Cũng giống như những người dám đứng lên nói lên sự thật chống lại cường quyền đều bị áp bức. Cứ hỏi Galileo hay Aristotle hay Martin Luther King thử. Tôi giờ thành kẻ theo dị giáo và bọn họ sẽ làm bất kỳ điều gì để chặn tôi lại.

[tải thêm nhiều bình luận \(3853 phản hồi\)](#)

[–]DAKEGRA 1998 điểm

Nghe nghiêm trọng quá! Anh vẫn an toàn chứ?

[–]JONNO HAIM [S] 9264 điểm

Tôi chỉ nói rằng nếu đột nhiên tôi chết trong một vụ đụng xe hay bắn súng trong rạp phim kỳ quặc thì các bạn hãy đặt câu hỏi. **THẬT NHIỀU** câu hỏi.

[tải thêm nhiều bình luận \(5788 phản hồi\)](#)

[–] OOLEX 6102 điểm

Chuyện này có thật không?

[–]JONNO HAIM [S] 6868 điểm

Có. Tất cả đều là thật. Giờ đây nó sống trong tôi. Nếu bạn đã xem nó thì giờ trong bạn cũng tồn tại một mảnh của nó. Chúng ta có thể thay đổi thế giới. Bạn chỉ cần mở cánh cửa ra.

[tải thêm nhiều bình luận \(8641 phản hồi\)](#)

TIN CẬP NHẬT: 10 LÝ DO ANH HÙNG VÔ GIA CƯ NGÀU HƠN BẤT KỲ AI BẠN BIẾT

1. Lúc 14 tuổi, ông đã bắn chết kẻ đã đâm chết mẹ mình. Mìn trả thù kiểu miền Tây hoang dã.  
“Nếu anh muốn tìm hiểu thì nó ở trong hồ sơ của tôi ấy. Tôi không muốn nói về chuyện đó. Một câu chuyện buồn khốn nạn.”
2. Ông mang theo một cái rựa tự chế **GIẤU TRONG CÂY GẬY CHỔNG**.  
“Chưa từng phải dùng nó bao giờ. Thường thì chỉ cần giơ ra là đủ.”
3. Ông rất ghét khi bạn cứ gọi ông là người hùng.  
“Thằng quý nào nói thế hả?”
4. Ông từng là chủ khu ổ chuột khi mười một tuổi, cho thuê phòng trong một tòa nhà bỏ hoang.  
“Đó là tôi chăm lo cho các bạn mình.”
5. **NHÂN NÓI TỚI BẠN BÈ, BẠN THÂN CỦA ÔNG, RAMÓN FLORES** đã chết dưới tay tên giết người hàng loạt khét tiếng Clayton Broom - Quái vật Detroit khi bị hấn gấn một cái đầu làm từ đồ chơi lên xác. (**NHẤN VÀO ĐỂ XEM HÌNH**)  
“Anh cho đó là thứ dùng để khoe khoang à? Anh bị làm sao thế hả?”
6. Ông đã truy dấu Quái vật Detroit và báo tin cho cảnh sát. (**NHẤN ĐỂ NGHE CÁC CUỘC GỌI TRÊN ĐƯỜNG DÂY NÓNG CẢNH SÁT**)  
“Anh nghĩ tôi sẽ để tên khốn đã làm điều này với bạn tôi chạy thoát ư? Không đời nào.”
7. Ông rất khiêm tốn.  
“Tôi chẳng liên quan gì cả. Đó là do Đấng Tối cao của tôi làm.”
8. Và câu bản. (Ông cũng giúp đỡ các cựu phạm nhân tại một nhà thờ địa phương.)  
“Tiên sư anh với mấy cái câu hỏi dở dẩn. Tôi là người bận rộn. Anh thấy mấy người ngoài kia chứ, bọn họ đang đợi tôi giúp họ đánh máy đơn xin việc mà tôi thì lại lãng phí thời gian thế này. Phải tôi biết đánh máy 60 từ một phút đấy.”
9. Ông đã cố gắng tự mình hạ gục Quái vật Detroit.  
“Chuyện không phải như thế. Tôi đã nghĩ có khi tôi tự mình làm được, tự mình đối mặt với sự đau khổ, anh biết đấy. Tôi có thể mang theo nó cạnh bên mà không để nó bẻ gãy mình như cách nó đã bẻ gãy hấn ta. Những thứ khốn kiếp tôi từng chứng kiến trong đời, những thứ tôi đã trải qua, không có gì tôi không chịu nổi. Tôi có thể vượt qua nó. Và có lẽ bằng cách nào đó tôi đã làm được. Một phần của nó nằm trong tôi. Một giấc mơ không nhất thiết phải là thứ xấu xa. Mà việc ta làm gì với giấc mơ đó mới là điều quyết định. Chẳng hạn tôi mơ mình xây một ngôi nhà. Đó mới là giấc mơ của tôi.”
10. **KHÔNG ĐIỀU GÌ ÔNG KHÔNG XỬ LÝ ĐƯỢC.**

“Chúng ta nói xong chưa?”

NHẤN VÀO ĐÂY ĐỂ ĐÓNG GÓP CHO QUỸ HỖ TRỢ MUA NHÀ CHO NGƯỜI ANH HÙNG VÔ GIA CƯ!

THÊM NHIỀU THÔNG TIN MỚI:

Nếu bạn thích điều này, có thể bạn sẽ muốn tìm hiểu thêm:

5 KẸ SÁT NHÂN HÀNG LOẠT THẬM CHỈ CÒN ĐIÊN KHÙNG HƠN CẢ QUÁI VẬT  
DETROIT

10 DẤU HIỆU CHO THẤY BẠN GÁI CỦA ANH CÓ THỂ LÀ MỘT KẸ TÂM THẦN

22 NGƯỜI NỔI TIẾNG NHƯNG LÀ NHỮNG BẬC PHỤ HUYNH TỆ HẠI

# NHỮNG THỨ BÁM THEO BẠN

Layla đã dần quen với những điều thiên hạ bàn tán. Chẳng hạn nó là đứa con gái đã đánh gãy răng thẳng Travis, đứa có bà mẹ giết gã điên. Và dĩ nhiên người ta cũng đồn đại rằng nó chính là cô gái bí ẩn trong đoạn phim.

Bố của Cas đã giúp nó một tay trong chuyện này. Làm giả một đoạn băng giám sát ở một cửa hàng tiện lợi cho thấy Layla không có mặt lúc xảy ra vụ việc. Đẩy cho nó lên gần đầu trong các kết quả tìm kiếm, thuê một công ty Ấn Độ sử dụng các sinh viên nói tiếng Anh để đăng tải bình luận với giá một cent một bình luận tỏ ý nghi ngờ giả thiết về cô gái bí ẩn trên các diễn đàn như Reddit hay 4Chan. Bố Cas, ông Andy Holt tin rằng sự tác động có yếu tố con người này sẽ làm cho sản phẩm Khu vườn Kín cổng Cao tường của ông khác biệt với những dịch vụ quản lý danh tiếng khác. Có thể ông nói đúng.

Nó rồi cũng đến Atlanta ở với bố một vài tháng khi mọi chuyện bùng ra, và rất hòa đồng với mấy đứa em cùng cha khác mẹ, Julie và Wilson. Nó giúp chúng diễn một vở kịch Giáng sinh với một con robot biến hình đồ chơi làm Ông già Noel còn Wilson đội những cái sừng tuần lộc kêu lên những tiếng hi hô, điều đó khiến mẹ kế của nó cởi mở hơn một chút dù bà vẫn coi Layla như một thùng thuốc nổ cũ có thể nổ tung bất kỳ lúc nào.

Bọn họ dẫn mấy đứa nhỏ tới công viên giải trí Sáu Lá cờ. Chuyển đi rất vui nhưng ba còn dẫn nó đi riêng để coi vở *Othello* được dàn dựng lại do các con rối đóng mà sau đó nó phải giải thích lại cho ông trong bữa tối. Chỉ hai cha con với nhau khiến nó có cảm giác như ngày xưa ấy, khi hai cha con tỉ mỉ ngồi làm những món đồ thủ công hay đi vào rừng ngắt sao băng ống nhòm.

Rồi nó gặp một anh chàng. Armand. Mười bảy tuổi và muốn nghiên cứu khoa học phân tử nhưng vẫn thích chơi điện tử, thích coi phim và những vở kịch kỳ dị. Nó đã ngán đi ngắm các triển lãm nghệ thuật nhưng vẫn dẫn cậu ta đi xem vở kịch rối *Othello* sau khi đã xem với bố. Hai đứa hôn hít

nhưng không làm chuyện ấy. Thật rạo rức như tình yêu, cho dù không đứa nào nói ra. Hai đứa cũng không nói về những gì xảy ra với nó dù cả hai đều muốn. Cậu ta hứa sẽ cố gắng đến *thăm* nó vào mùa hè bởi vì nó sẽ quay về Detroit.

Nó nhớ Mèo Nyan, và sau nhiều cuộc tranh cãi gia đình nảy lửa với việc mẹ Gabi đe dọa sẽ gửi nó về cho ông bà ngoại ở Miami nuôi thì cuối cùng mọi người cũng quyết định rằng nó thật sự cần sự ổn định và quen thuộc, ít nhất là cho tới khi tốt nghiệp. Thế là nó trở lại kịp lúc bắt đầu năm học mới.

Ba mẹ cũng tính tới chuyện chuyển trường cho nó và bỏ họ mẹ chỉ giữ lại họ cha. Nhưng nó thích cái tên Layla Stirling-Versado. Nó tự hào về mẹ, cho dù giữa hai mẹ con đôi khi cũng không dễ dàng gì. Bây giờ cả hai mẹ con tuần nào cũng đi gặp bác sĩ tâm lý một lần để cố gắng sống chung với những gì đã xảy ra, thứ mà họ không đồng ý với nhau và có lẽ sẽ chẳng bao giờ đồng ý.

Cas vẫn là Cas nhưng giờ thì bạn nó đã cởi mở hơn rồi. Dễ thở hơn khi không phải sống dưới áp lực của bí mật. Nó thậm chí còn đi nói chuyện trong lớp kỹ năng sống về vấn đề quấy rối tình dục. Nghe thì thật là kỳ cục nhưng sau buổi đó đã có rất nhiều đứa đến chỗ nó và khen nó dũng cảm. Hai đứa nó giờ là cựu chiến binh rồi. Sợ đấy, nhưng vẫn còn sống.

Vậy, hãy mặc kệ tin đồn bay vương vãi khắp nơi. Mặc kệ những bức thư hâm mộ Cô gái bí ẩn mà nó sẽ vứt thẳng vào sọt rác. Chuyện đó nó làm được.

Thế giới bây giờ là vậy đấy. Mọi thứ đều công khai. Bạn phải tìm người khác cũng hiểu được như vậy.

Bạn sẽ phải tìm ra cách sống chung với cái thế giới đương đại đầy biến động này.

[1] Tên bộ phim hoạt hình nổi tiếng của Disney theo câu chuyện cùng tên của Felix Salten về chú nai con Bambi sống trong một khu rừng tươi đẹp và kết bạn với khắp các loài muông thú, trong đó có Faline, cô nai cái sau này là bạn đời của Bambi. Cha của Bambi là vua của khu rừng. Bambi đã trải qua tuổi thơ nhiều niềm vui và biến động để từ một chú nai con nhút nhát đã trưởng thành và thay cha đem đến sự bình yên cho khu rừng.

[2] Detroit Police Department - Sở cảnh sát Detroit.

[3] Nhà văn kiêm phóng viên nổi tiếng trên truyền hình Detroit.

[4] Hình thức thể hiện sự yêu thích của độc giả trên mạng xã hội

[5] Nhà văn Mỹ viết nhiều thể loại từ tiểu thuyết, truyện ngắn đến kịch bản

[6] Tên một album của ca sĩ Frank Sinatra

[7] tên dùng để chỉ một đối tượng nam vô danh khi điều tra, trong đó chữ Doe có nghĩa là con hoẵng.

[8] Fawn là con nai nhỏ

[9] Yearling là con nai một tuổi

[10] Clay: đất sét, cũng là tên gọi thân mật ngắn gọn của Clayton

[11] hình một khuôn mặt trắng bệch với nụ cười mỉm bí ẩn của một người đàn ông trung niên

[12] Viết tắt của Laughing Out Loud, cười lớn

[13] Viết tắt của You Only Live Once, bạn chỉ sống một lần, một khẩu hiệu sống của giới trẻ chủ động làm những điều mình thích.

[14] Spongebob Squarepants hay Bọt biển quần vuông là tên một nhân vật hoạt hình có bạn thân là một chú sao biển

[15] Triết lý những cái bóng trên vách hang của Plato: con người không nhìn thấy được vật chất mà chỉ có thể nhìn thấy cái bóng của chúng, tức là con người chỉ thấy được hình ảnh về những sự vật khách quan theo cảm nhận chủ quan của họ.

[16] Hooters: người huýt sáo, Tooters: người nhả khói, Pooters: người xì hơi

[17] Tên hai đầu bếp nổi tiếng với phong cách thử nghiệm các phương pháp nấu nướng mới

[18] Cục quản lý thực phẩm và dược phẩm Hoa Kỳ

[19] Nghệ sĩ nổi tiếng ở Detroit

[20] Hai chữ Philip (tên người đàn ông) và fillip (xoay một vòng) phát âm như nhau.

[21] Nói lái từ tên diễn viên đẹp trai cơ bắp Channing Tatum thành Tanning Chatum

[22] Cái gì cơ?

[23] meme là hình ảnh hoặc một đoạn video (thường là hài hước) có bình luận đi kèm và được lan truyền trên mạng.

[24] món đồ chơi làm bằng giấy cứng sắc sỡ thường có hình con ngựa, bên trong nhồi kẹo hoặc đồ chơi rồi treo lên cao trong các bữa tiệc để trẻ em bịt mắt đập cho rơi kẹo hoặc quà xuống.

[25] Gần 10km

[26] truyện rùng rợn.

[27] khoảng 14 héc ta.

[28] Từ gốc propheting có nghĩa là tiên đoán, cũng đồng âm với từ profiting là trục lợi

# Table of Contents

## CHỦ NHẬT NGÀY 9 THÁNG MƯỜI MỘT

Bambi[1]

Nàng DJ cứu rỗi đời tôi đêm qua

Dưới gầm bàn

Con gái nữ thám tử

## TRƯỚC ĐÓ

Thành phố Traverse

## THỨ HAI NGÀY 10 THÁNG MƯỜI MỘT

Kim cương xứ Detroit

Chữ viết trên bảng trắng

## TRƯỚC ĐÓ

Lịch sử nghệ thuật

Những lát cắt

Đình tán và Hang thỏ

## THỨ BA NGÀY 11 THÁNG MƯỜI MỘT

Vết sẹo

Mặt nạ da người

Vùng đất bất kỳ đâu

Bùng cháy

Đấng Tối cao

Nghệ thuật thả mồi

Nhập cuộc

## THỨ TƯ NGÀY 12 THÁNG MƯỜI MỘT

Các hướng điều tra

Cởi mở

Nhồi nhét

Nước ngọt và súng

Hương vị yêu thích nhất tháng

Người nuốt cả thế giới



Tiệm dược liệu

Khu vườn kín cổng cao tường

THỨ NĂM NGÀY 13 THÁNG MƯỜI MỘT

Mở rộng

Bắt con cá rô

Hoa trái mùa

Giấc mơ phô mai

THỨ SÁU NGÀY 14 THÁNG MƯỜI MỘT

Ngôi nhà bánh kẹo có lò nung

Chuyện tề hại

Điều tra nạn nhân

Đến hạn

THỨ BẢY NGÀY 15 THÁNG MƯỜI MỘT

Bụng đầy bí mật

Không biết trước được điều gì

Chuồng gà

Những kẻ tiệc tùng

Điều không thể nói

Càng ngày càng kỳ lạ

Lấy lời khai

Tin Tin

CHỦ NHẬT NGÀY 16 THÁNG 11

Sô diễn tạp nham

Tìm lại chút hào quang

Lây lan như dịch Ebola

Môn đệ

Chó sủa lỗ không

THỨ HAI NGÀY 17 THÁNG MƯỜI MỘT

Blogger và Cơm

Những cái răng

Sai lầm kết thúc bằng máu

Nguyên tắc

[Lưu đày](#)  
[Lấy mũ đi](#)  
[Phản kháng xã hội](#)  
[Hãy gọi cho tôi](#)  
[Tái hợp](#)  
[Đánh cược](#)

### [THỨ BA NGÀY 18 THÁNG MƯỜI MỘT](#)

[Sang trang](#)  
[Hồn ai nấy giữ](#)  
[Đoạn phim tư liệu](#)  
[Tiêu mục trên trang Reddit/ Quái vật Detroit](#)  
[Tấn công](#)  
[Chịu trách nhiệm](#)  
[Những lời xát muối](#)  
[Bản ghi các cuộc gọi vào đường dây nóng](#)

### [THỨ TƯ NGÀY 19 THÁNG MƯỜI MỘT](#)

[Một Người Đến, Mọi Người Đến](#)  
[Lỗ hổng trên đầu](#)  
[Đôi giày đỏ](#)  
[Phi trường tiễn em đi](#)  
[Những con bướm](#)  
[Những kiểu từ bỏ](#)  
[Mẫu tin sốt dẻo](#)  
[Chỉ còn cách đi lên](#)  
[Chẳng có gì là tai nạn](#)  
[Những con thú máy](#)  
[Tái tạo bản thân](#)  
[Mê cung](#)  
[Triệu tập](#)  
[Những thứ lóng lánh](#)  
[Anh ở đây rồi](#)  
[Bản Giết](#)

Mọi nỗi sợ hãi

Thấy và Tin

Mọi điều mơ tưởng

Cái kết cho mọi người

Cửa mở

VỀ SAU

Tây nào

Những thứ bám theo bạn